

Trần Chân

Contents

Trần Chân	2
1. Chương 1: Gặp Gỡ	2
2. Chương 2: Tân Hôn	6
3. Chương 3: Nên Duyên Vợ Chồng	10
4. Chương 4: Tứ Hỷ	15
5. Chương 5: Mợ Ba Nhà Họ Huỳnh	21
6. Chương 6: Lên Kinh Dự Tiệc	26
7. Chương 7: Nguyên Phi Huỳnh Phúc	30
8. Chương 8: Tôi Bị Bệnh	35
9. Chương 9: Hôn Sự Cùng Bát Vương Gia	40
10. Chương 10: Cứu Người Lạ Mặt	45
11. Chương 11: Giấc Mộng Đêm Xuân	50
12. Chương 12: Phụng Càn Vương Ra Trận	53
13. Chương 13: Châu Lạng Và Lê Khiết An	57
14. Chương 14: Hoa Trong Gương, Trăng Dưới Nước	64
15. Chương 15: Mùa Thu Hoạch Đầu Tiên	68
16. Chương 16: Nhược Lan Theo Chồng	73
17. Chương 17: Vũ Bảo Trân	78
18. Chương 18: Vĩnh Viễn Không Bước Vào Phòng Anh!	82
19. Chương 19: Không Lượng Sức	86
20. Chương 20: Cây Trâm Biến Mất	91
21. Chương 21: Việc “làm Vợ” Thật Nặng Nề!	95
22. Chương 22: Tài Nữ Xứng Anh Hùng – Tôi Là Ai?	99
23. Chương 23: Kẻ Lạ Mặt	105
24. Chương 24: Nùng Trí Cao Thứ Hai?	109
25. Chương 25: Rời Bờ	114
26. Chương 26: Cô Gái Họ Dương	118
27. Chương 27: Gặp Lại Tú Bình	123
28. Chương 28: Cảm Ơn Cô!	128
29. Chương 29: Cứu Người Hay Giết Người?	132
30. Chương 30: Trường Tương Tư	137
31. Chương 31: Quay Về	142
32. Chương 32: Không Được Rời Xa Anh!	147
33. Chương 33: Đã Định Là Sẽ Chết	151
34. Chương 34: Ranh Giới Sinh Tử	156
35. Chương 35: Vẫn Còn Hy Vọng	161
36. Chương 36: Xinh Đẹp	166
37. Chương 37: Đường Nào Dẫn Đến Hạnh Phúc?	170
38. Chương 38: Ăn Chay Niệm Phật	175
39. Chương 39: Sông Tô Lịch	179
40. Chương 40: Lời Đề Nghị Ly Hôn	184
41. Chương 41: Ân Sủng Của Nguyên Phi	189

42. Chương 42: Thân Phận	193
43. Chương 43: Gặp Lại Người Xưa	199
44. Chương 44: Ranh Giới Tình Cảm	203
45. Chương 45: Âm Sát	208
46. Chương 46: Buông Bỏ	215
47. Chương 47: Lựa Chọn Ở Bên Anh	221
48. Chương 48: Quay Về Nhà	226
49. Chương 49: Sống Để Chờ Cái Chết	231
50. Chương 50: Vĩnh Biệt	237
51. Chương 51: Tâm Sự Của Tú Bình	243
52. Chương 52: Kết Thúc Cũng Chính Là Sự Bắt Đầu	246
53. Chương 53: Chân Tướng	251
54. Chương 54: Yêu Hay Hận?	257
55. Chương 55: Mối Tình Của Nguyên Phi	264
56. Chương 56: Tự Do Như Cánh Hải Âu	267
57. Chương 57: Hẹn Ước Nguyên Tiêu	270
58. Chương 58: Kết Thúc	279
59. Chương 59: Bầu Trời Của Niệm Chân	286
60. Chương 60: Nhân Sinh Nợ Nhau Một Chữ Tình	290

Trần Chân

Giới thiệu

Bìa: VânThẻ loại: Cổ đại Việt NamTình trạng sáng tác: Hoàn thànhĐộ dài: 60 chươngTheo như sử cũ có ghi chép thì k

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tran-chan>

1. Chương 1: Gặp Gỡ

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

“Có ánh trăng rơi qua cửa sổ

Thiếp nhìn trăng – nâng chén rượu nồng

Sao quân tử làm ngơ không biết

Khiến lệ vương trên đôi má hồng

Quân tử ơi, quân tử hỡi

Vai anh còn nặng gánh chi đây?

Ngại chi đôi lời bày tỏ

Thiếp nguyện trao cả trái tim này.

Chẳng trách mây trôi trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

Ngày mồng ba tháng giêng năm Thông Thụy thứ nhất, tôi chào đời.

Năm Thiên Cảm Thánh Vũ thứ tư(**), cha tôi tổ chức lễ trưởng thành cho con gái.

Nhà họ Lý cậy bà mối đến hỏi cưới đầu tiên, nhưng cha tôi từ chối. Những nhà sau đó, gần có, xa có, cũng cậy bà mối đến, kết quả cũng chẳng khả quan hơn.

Tôi bắt đầu biết mơ mộng về người chồng tương lai của mình. Anh ta cao hay thấp, mập hay ốm, chữ nghĩa đầy mình hay mạnh mẽ chính trực. Mà nếu anh ấy vừa hay văn lại vừa giỏi võ nữa thì càng tốt.

Nghĩ đến đây, tôi bỗng liên tưởng đến một người: anh kết nghĩa của tôi – Mai Xuân Phong.

Tôi biết anh ấy trong một lần giả nam để cùng Tú Bình ra ngoài chơi. Lúc Tú Bình còn mãi mê ngã giá với người bán trang sức trên đường thì tôi đi lạc. Nếu không có Mai Xuân Phong có lẽ tôi đã bị hai tên cướp đánh cho một trận tơi bời vì cái tội “mặc đồ thì đẹp đẽ lắm mà lại không có lấy một xu dính túi”. Anh ấy khiến hai tên cướp chạy thục mạng, nhưng tay cũng bị thương một mảng rõ to.

Tú Bình tìm được tôi, ban đầu còn cho rằng tôi bị Xuân Phong ức hiếp, định ra tay trừng trị. Cũng may anh đỡ được và kịp giải thích nên mọi chuyện cũng xem như êm đẹp. Tú Bình lập tức đưa tôi về nhà để tránh cha mẹ tôi biết chuyện lại mắng hết hai đứa. Bước theo chị vài bước, tôi quay lại, định chào Phong, liền thấy anh cứ mãi mê nhìn theo bóng lưng của Tú Bình...

Ngày mười bốn hằng tháng cha mẹ tôi hay có thói quen đến quán ăn chay do bạn của cha làm chủ. Cả hai người đều sùng đạo Phật nên nói chuyện với nhau cảm thấy rất hợp tính. Mấy lần cha muốn tôi cùng đi, nhưng tôi chỉ thích ăn thịt, không thích ăn chay, bởi thế nên trốn theo anh trai là Trần Tự Khải đến thư quán, vừa được ăn thịt nướng, vừa nghe anh cùng bạn bè ngâm nga thơ ca. May sao chị Tú Bình luôn đồng ý đi cùng cha mẹ nên lâu dần cha cũng không buồn bắt ép tôi.

Tú Bình là chị họ tôi, hơn tôi hai tuổi, nhà ở Diễn Hoa, cách nhà tôi một ngày đi bằng xe ngựa. Lúc sinh Tú Bình, mẹ chị băng huyết nên qua đời. Chú tôi mở võ quán, trong nhà toàn những thanh niên vai u thịt bắp, thô lỗ cứng rắn không tiện chăm sóc bé gái mới chào đời nên chú gửi Tú Bình cho cha mẹ tôi chăm sóc. Đến năm Tú Bình mười hai tuổi, sau bao năm chú năn nỉ, chị ấy mới quay về ở nhà mình. Nhưng dù quay trở về nhà thì thời gian chị ở nhà tôi vẫn nhiều hơn ở nhà chị. Chị rất quý cha mẹ tôi, gọi là cha mẹ, đi đâu cũng đi cùng. Trong khi tôi thì lại thích giả trai, đi theo Tự Khải học chữ, nghe các anh ấy bàn luận thơ ca. Những ai không biết rõ, còn nghĩ chị ấy mới chính là con gái của cha mẹ tôi.

Hôm nay là mười bốn tháng giêng, theo thông lệ nhà tôi sẽ đến quán chay. Tự Khải cùng bạn bè đi xa, không tiện đưa tôi theo cùng nên tôi quyết định đi theo cha mẹ. Mười năm tôi mới đi một lần, nhưng không hiểu sao lại đúng ngay cái ngày Xuân Phong cũng ngồi trong quán. Trông thấy anh ta từ xa, tim tôi giật thót. Hôm trước gặp anh ta tôi là con trai, hôm nay lại mặc đồ nữ, không biết phải giải thích với anh như thế nào. Tôi vội vã nói với mẹ rằng mình đau bụng, phải đi tìm nhà xí. Mẹ tôi không hiểu nỗi khổ của con gái, còn mắng yêu: “Con này, đúng là không hợp với ăn chay niệm Phật!”

Tôi cùng hầu gái của mình là Nhược Lan ghé vào một quán trà gần đó theo dõi tình hình. Lúc Tú Bình cùng cha mẹ bước vào quán, có lẽ gặp Phong nhưng không tiện nói chuyện, chỉ gật đầu chào. Cho đến khi chị ấy bước lên cầu thang, anh ấy vẫn cứ nhìn theo.

Nhược Lan tinh ý nhận ra tôi đang nhìn người đàn ông lạ nên quay sang hỏi: “Cô hai, đó là ai mà cô cứ chăm chú theo dõi vậy giờ?”

Tôi thật thà kể lại mọi chuyện cho Nhược Lan nghe. Nghe xong chị cả kinh, chỉ quan tâm mỗi việc hôm trước tôi suýt bị đánh: “Sao cô không nói gì với em hết, rồi cô có sao không?”

Nhược Lan hỏi một câu mà theo tôi là thừa thãi hết sức. Nếu hôm đó tôi có bị sao thì với con mắt tinh tường chẳng lẽ chị ấy không nhận ra. Tôi không buồn trả lời Nhược Lan, tiếp tục nhìn về hướng anh Phong đang ngồi.

“Cô hai để ý cậu ấy hả?” Nhược Lan lại hỏi. Tôi không biết “để ý” mà chị nhắc đến mang ý nghĩa gì, chỉ là đối với người đàn ông đó tôi có chút tò mò.

“Nhưng theo em thấy dường như cậu ấy có cảm tình với cô Bình!” Có lẽ sợ tôi buồn nên Nhược Lan còn cố gắng nói thêm một câu nữa. Nhưng câu đó lại thức tỉnh tôi. Hèn gì hôm trước và cả hôm nay tôi thấy

anh Phong nhìn chị Bình với một ánh mắt rất lạ mà tôi không thể giải thích đó là gì. Lần này may nhờ có Nhược Lan, rốt cuộc tôi cũng đã nắm bắt được vấn đề.

Tôi quay qua hỏi Nhược Lan: “Chị Lan nè, anh ấy nói rằng cha mẹ mất sớm, để lại cho anh ấy một thuyền buôn nhỏ để làm ăn. Hoàn cảnh anh ấy như vậy, liệu chú hai có chịu gả chị Bình cho anh không?”

Nhược Lan hớp ngụm trà, lơ đãng trả lời tôi: “Ông hai có chịu gả cô Bình không là một chuyện; nhưng trước hết, cô Bình có chấp nhận lấy cậu ấy không lại là một chuyện khác cô hai à!”

Tôi một lần nữa lại bị Nhược Lan thức tỉnh. Tú Bình là một cô nương có chính kiến, nếu chị không thích thì ai có ép buộc chị cũng không bằng lòng; chị mà thích rồi dù trời có sập xuống cũng không ngăn được chị. Vậy... liệu chị có thích Xuân Phong hay không?

Hôm nay là mười bốn, ngày mai trăng trên trời sẽ thật tròn. Rằm tháng giêng quê tôi có lễ hội thả hoa đăng và chèo thuyền trên sông Bùng ngắm trăng rất rộn rã. Những cặp tình nhân nhờ lễ hội này mà khăng khít hơn, những ai còn độc thân cũng sẽ tìm được cho mình một ý trung nhân hoàn hảo. Tôi bèn nghĩ ra một cách, vừa thăm dò được Tú Bình có thích anh Phong không, vừa dễ tác hợp cho hai người.

Chiều hôm đó, tôi kêu Nhược Lan đến nhắn với anh Phong rằng tôi muốn biếu anh một số đặc sản của miền Diên Đông trước lúc anh nhổ neo rời khỏi. Mặt khác tôi nói với Tú Bình ngày mai tôi muốn đi chơi Nguyễn tiêu, nằng nặc ép chị phải dẫn tôi đi. Chị Bình dĩ nhiên cũng ham vui, không lí do gì để từ chối.

Đến gần giờ hẹn, tôi cùng Tú Bình ra đường. Khi gần đến nơi tôi lấy cớ muốn mua ít bánh ngọt nên kêu chị Bình ra bến sông trước. Tôi và Nhược Lan âm thầm theo sau. Chúng tôi nhẹ nhàng hết mức, sợ chị Bình phát hiện bởi chị ấy dù gì cũng là con nhà võ. May sao cả chặng đường chúng tôi bình an vô sự. Tú Bình đến bến sông liền bắt gặp Xuân Phong. Cả hai ngạc nhiên nhìn nhau.

Tôi và Nhược Lan khoái chí nhìn hai người. Lần đầu tiên tôi thấy Tú Bình e ấp cúi mặt khi nói chuyện với nam nhân khác. Bình thường chị ấy vốn xinh đẹp, khi ngượng ngùng còn xinh đẹp hơn gấp vạn lần, đến tôi còn say mê trước nhan sắc ấy thì thử hỏi có người đàn ông nào không khỏi động lòng.

Tôi kêu Nhược Lan ra nhắn với hai người họ rằng tôi thấy trong người không khỏe nên về trước. Đặc biệt căn dặn Tú Bình thay tôi mà tiếp đãi Xuân Phong để đền đáp ơn cứu mạng hôm trước. Tôi có cảm giác Tú Bình đang nhìn về phía này, chắc chị ấy cũng biết mọi việc đều do tôi sắp xếp.

Hai người cùng bước lên chiếc thuyền chờ sẵn. Tôi sợ mất dấu nên vội vàng chạy theo, vừa định bước xuống thuyền thì chợt có một bàn tay túm lấy vai tôi.

“Nhóc con. Nãy giờ ta để ý thấy em cứ lúp lúp ló ló, định âm mưu gì đó?” Giọng đàn ông vang lên. Theo phản xạ tôi quay đầu lại, hét lên: “Buông tôi ra!”

Nhược Lan đi trước tôi, nghe tiếng tôi kêu liền quay lại. Thấy tôi bị người lạ mặt giữ vai lại, chị ấy bất chấp chạy tới, đưa tay thủ thế định đánh hấn ta. Chiều chưa xuất ra đã bị hấn dừng tay điểm trên ngực, đứng im re.

“Buông ra, rồi em làm gì. Ta thấy em cứ rình rập hai người xinh đẹp kia, định ăn trộm đúng không?”

Thấy tình thế nguy hiểm không thôi, tôi phân trần: “Tôi không có ăn trộm gì hết. Đó là chị họ tôi, hôm nay chị ấy hẹn hò nên tôi tò mò đi theo xem thử. Anh buông tôi ra, nếu làm tôi mất dấu chị ấy, tôi sẽ không bỏ qua cho anh đâu!”

Anh ta nghe thấy, có lẽ tin tôi nói nên thả vai tôi lỏng hơn, rồi cười lớn: “Ha ha ha... nghe có vẻ hấp dẫn. Ta cũng không biết hai người hẹn hò sẽ làm những gì... nên sẽ đi cùng nhóc vậy.”

Nói rồi anh bẻ xóc tôi lên phi nhanh xuống thuyền, không cần cả người chèo thuyền. Tay anh chèo một cách điêu luyện, chẳng mấy chốc chúng tôi đã đuổi theo kịp chiếc thuyền của Tú Bình.

“Nè... anh muốn bị phát hiện hay sao? Chèo chậm lại. Trời ơi chỗ này sáng quá, anh kiếm chỗ nào tối tối rồi chèo vô đi. Tôi mệt anh quá... làm gì cũng không vừa ý.”

Anh ta loay hoay với mái chèo còn tôi thì mãi mê chỉ đạo. Chợt tôi có cảm giác anh dừng lại, tôi vừa quay đầu lại định nhìn anh thì đã thấy anh ở ngay trước mặt tôi, rất gần: “Nhóc con, có giỏi thì tự chèo đi. Ta

mệt rồi!”

Tôi gần như nín thở. Từ nãy giờ tôi chỉ mãi quan sát Tú Bình, sợ lạc mất hai người nên chẳng có thời gian nhìn kỹ người lạ mặt ấy. Giờ đây anh lại ở ngay trước mắt tôi, gần như thế. Gương mặt thanh tú nhưng cũng tỏa ra khí chất cao ngạo, mắt sáng mũi cao hàm răng trắng đều. Trước giờ tôi chưa thấy ai điển trai như vậy. Ngay cả anh tôi vẫn hay được mấy cô gái trong vùng khen lấy khen để nhưng tôi vẫn cảm giác thua người đàn ông này đến ba phần. Không hiểu sao tim tôi bất giác đập mạnh hơn mấy nhịp, đến mức anh ấy ngạc nhiên hỏi tôi: “Sao, sợ rồi à... làm gì nhìn ta dữ vậy?”

Tôi sợ anh biết tôi đang thăm ngưỡng mộ vẻ điển trai của anh nên quay mặt sang chỗ khác, đánh trống lảng: “Anh không phải người vùng này.”

Anh ta bật cười: “Khổ... ta tưởng em phải biết từ lúc đầu chứ. Đúng là nhóc con ngốc nghếch.”

Tôi không ngốc, chỉ là nãy giờ tôi bận để ý hai người kia thì làm sao còn tâm trí đâu quan tâm đến anh. Tôi định chống chế nhưng phát hiện chiếc thuyền của Tú Bình đâu mất rồi!

“Anh...”

“Có ánh trăng rơi qua cửa sổ

Thiếp nhìn trăng – nâng chén rượu nồng

Sao quân tử làm ngơ không biết

Khiến lệ vương trên đôi má hồng

Quân tử ơi, quân tử hỡi

Vai anh còn nặng gánh chi đây?

Ngại chi đôi lời bày tỏ

Thiếp nguyện trao cả trái tim này.

Chẳng trách mây trôi trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

Giọng hát du dương của cô đào trên thuyền hoa vang lên khiến mọi người chú ý. Lời ca bay bổng như hồn trách người quân tử vốn đã yêu nhưng vẫn không chịu ngỏ lời cùng nàng. Tôi mãi mê nhìn cô đào ấy, chẳng rõ mặt, chỉ thấy bộ yếm màu đỏ mong manh trong gió. Gió xuân êm ái – lòng người cũng thoải mái hơn chẳng?

“Nhóc con à...” Giọng người lạ mặt cất lên kéo tôi về với hiện tại “Em... có muốn đi lính không?”

Không quan tâm đến vẻ mặt trên trời của tôi, anh ta tiếp tục: “Nói thật với em ta đi lính cho triều đình, nhưng ở đó buồn chán lắm. Không ngờ đến đây thấy nhóc cũng thú vị, hay em đi lính cùng ta, ta sẽ trực tiếp chỉ dạy em. Bảo đảm sau này tiền tài bổng lộc ăn không hết.”

Anh ta rõ ràng làm tôi tuột hết cảm xúc. Tôi định trả lời anh thì phát hiện Xuân Phong đang nhìn về nơi này. Theo quán tính tôi xoay người ra sau né tránh, quên mất việc mình đang ở trên thuyền...

Chỉ kịp cảm nhận được một bàn tay nắm lấy tay tôi, cùng tôi rơi xuống nước.

“Sông Bùng sóng vỗ đầy vơi

Một lần gặp gỡ trọn đời nhớ nhau...”

Câu hát đánh thức tôi dậy. Tôi hoảng hốt nhìn xung quanh xem mình đang ở đâu thì thấy Nhược Lan đang chống cằm nhìn tôi. Có vẻ tôi đang ở ngôi miếu hoang gần bên sông, bên ngoài mọi người vẫn còn tập nập qua lại. Nhưng người lạ mặt thì đi đâu mất, tôi nhìn đảo dác tìm kiếm anh ta.

“Người đó đi rồi!” Nhược Lan thông báo cho tôi một cách rõ ràng nhất. Không hiểu sao tôi thấy trong lòng trống trải vô cùng.

“Chúng ta về nhà thôi” Tôi nói với Nhược Lan rồi ngồi dậy để chuẩn bị ra về thì chiếc áo khoác trên người tôi rớt xuống. Là áo của anh ấy.

Tôi miên man nghĩ đến những chuyện xảy ra trên suốt dọc đường về. Người ấy là ai, từ đâu đến, anh đã đi đâu và có quay trở lại đây nữa hay không? Hàng ngàn câu hỏi cứ lớn vồn trong đầu tôi về người đàn ông ấy. Nhược Lan đi sau lưng tôi, dường như cũng có điều khó nói. Cứ thế chúng tôi trầm mặc trên suốt quãng đường về.

Tú Bình về nhà sau tôi. Tôi còn tưởng chị ấy sẽ mắng tôi một trận vì dám lừa chị ấy, nhưng thấy chị có vẻ cũng thơ thẩn chẳng khác gì tôi.

Ngày hôm sau chú hai cho người đến đón chị Bình về nhà gấp. Bà ngoại của chị dường như bệnh trở nặng hơn, muốn gặp cháu gái lần cuối.

Trước khi đi chị có viết vài dòng, nhờ gửi đến Xuân Phong. Lúc tôi và Nhược Lan ra bến thuyền tìm anh thì người ta thông báo thuyền anh đã nhổ neo từ sáng hôm nay. Tôi để thư lại cho ông chủ bến thuyền, căn dặn kỹ càng khi nào anh ấy quay trở lại thì giao thư này cho anh rồi mới quay về.

Diễn Châu đất cảng, người đến người đi. Xuân Phong đến rồi đi không lời từ biệt. Còn người ấy, không biết đang ở nơi nào. Chiều nào tôi cũng cùng Nhược Lan ra bến thuyền chờ đợi, hy vọng có thể trả lại chiếc áo cho anh ta!

Ngày hai mươi hai tháng ba, lại có một người đàn ông đến nhà tôi cầu hôn. Lần này không thông qua bà mối. Tôi nép bên trong nhìn ra, thấy cha và người ấy trò chuyện cùng nhau có vẻ rất vui... Nhìn đồng ruộng xanh mướt mang đến nhỏ to đủ loại, chất kín cả gian nhà, tôi cũng đoán được bên kia gia thế không hề kém cạnh nhà mình.

Người đàn ông kia rời đi, cha tôi liền kêu tôi ra, thông báo đã chọn được ngày tốt để gả tôi. Những đêm đó tôi khóc như muốn ngập Diễn Châu.

Khi soạn quần áo, Nhược Lan đã hỏi tôi có muốn đem theo chiếc áo của người đàn ông lạ mặt kia không, tôi trầm ngâm rồi quyết định để lại đây. Tôi đã từng mong gặp lại anh ta để trả áo, nhưng bây giờ, dù có gặp lại, có lẽ tôi cũng chỉ có thể xem anh ấy như người không quen.

Ngày mồng bốn tháng sáu năm Thiên Cảm Thánh Vũ thứ tư, chỉ sau năm tháng từ lúc làm lễ trưởng thành, tôi lên thuyền đi đến Hải Đông xuất giá.

Hôm tôi đi trời đổ mưa rào. Mẹ tôi ở sau lưng khóc cạn cả nước mắt. Tôi không dám quay đầu nhìn lại, sợ mình sẽ không đủ can đảm bước đi.

“Sông Bùng sóng vỗ đầy vơi

Một lần gặp gỡ trọn đời nhớ nhau...”

Chú thích:

Năm 1034 Niên hiệu vua Lý Thái Tông (1028 – 1054);

(**) Năm 1047 Niên hiệu vua Lý Thái Tông (1028 – 1054).

2. Chương 2: Tân Hôn

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

“Mẹ nói một đôi hài đẹp sẽ đưa con gái đi đến nơi hạnh phúc. Nhưng khi khăn đỏ che mặt giở lên, Trần Chân nhận ra rằng, thứ hạnh phúc mà mẹ nói, thật sự quá xa vời!”

Năm Thuận Thiên thứ nhất , Thần Vũ Hoàng Đế (**) dời đô về kinh thành Đại La, cũng là Thăng Long hiện nay, những vùng lân cận nhờ cung ứng hàng hóa cho triều đình mà kinh tế ngày càng phát triển. Trong số những phú hộ lúc bấy giờ, nổi tiếng nhất là nhà họ Đào ở phủ Phú Lương độc quyền cung ứng vàng và nhà họ Huỳnh ở Đông Hải chuyên cung ứng vải.

Mười hai năm trước, con gái thứ hai của nhà họ Huỳnh tiến cung. Nàng ấy nhờ dung mạo xinh đẹp, thông thạo cầm kỳ thi họa, lại có tài ăn nói nên nhanh chóng từ một Tú nữ nhỏ bé trở thành Thứ phi. Hiện nay nàng ấy là Nguyên phi, cấp bậc chốn hậu cung chỉ nhỏ hơn hoàng hậu. Nguyên phi được hoàng thượng sủng ái, nên nhà họ Huỳnh cũng được hưởng phước. Sau khi kiểm tra chất lượng vải nhà họ Huỳnh sản xuất, hoàng thượng liền hạ lệnh để nhà họ cung ứng vải cho triều đình.

Từ lúc trở thành cung ứng, nhà họ Huỳnh cho mở rộng diện tích canh tác dâu, nuôi tằm, xây dựng thêm xưởng dệt vải tạo việc làm cho người dân trong vùng. Cả lộ Hải Đông, không ai không nể mặt gọi anh cả của Nguyên phi là Huỳnh Phú một tiếng ông chủ Huỳnh.

Ông bà Huỳnh chẳng may qua đời sớm. Một tay Huỳnh Phú vừa tiếp quản sự nghiệp, lo hương khói cho cha mẹ, vừa chăm sóc đứa em út trong nhà - Huỳnh Cát. Lần này, tôi được gả cho Huỳnh Cát, còn người đàn ông đến nhà tôi đàm hỏi mấy tháng trước chính là Huỳnh Phú.

Tôi vừa ngẩn sao vừa tổng hợp những gì mình biết về nhà họ Huỳnh. Đêm nay là đêm thứ ba chúng tôi lên đèn trên biển. Hai đêm trước tôi vốn ngủ rất ngon, không hiểu sao đêm nay cứ nằm trằn trọc hoài vẫn không tài nào chợp mắt được. Có lẽ cái lạnh lạnh ẩm ướt của gió biển khiến tôi bứt rứt, hoặc cũng có thể do chiều ngày mai thôi là tôi đã đến nhà họ Huỳnh.

Gió ở bong thuyền thật lạnh lẽo, tôi kéo cổ áo mình chặt hơn để tránh nhiễm phong hàn. Có tiếng bước chân nhẹ nhàng vang lên sau lưng, tôi đoán đó là của Nhược Lan.

Chiếc áo khoác choàng qua vai tôi nhẹ nhàng, Nhược Lan thở thê: “Cô hai, khuya rồi sao còn ra đây, không may bị bệnh thì biết làm sao?”

Tôi lại thở dài, có lẽ mấy tháng nay tôi đã thở dài cho suốt mười ba năm của mình: “Dưới thuyền ngọt ngào quá, em không ngủ được.”

Nhược Lan nắm lấy tay tôi, trấn an: “Cô đang lo lắng cho ngày mai đúng không? Cô gái nào lớn lên không phải theo chồng, cô bận lòng làm chi!”

Tôi phì cười nhìn Nhược Lan. Chị ấy mặc dù lớn hơn tôi bốn tuổi nhưng chưa xuất giá thì làm sao hiểu được tâm trạng tôi lúc này. Tôi đáp lời chị - cũng như tự an ủi lấy mình: “Là phúc không phải họa, là họa thì không tránh khỏi. Em với anh Cát bên kia cũng xem như là có duyên, nếu đã là duyên thì em cũng thuận theo ý trời mà.”

Nhược Lan nhìn tôi đầy ngạc nhiên: “Cô hai, dường như cô đã trưởng thành rồi!”

Tôi cũng không biết mình đã trưởng thành chưa. Tôi có gì thay đổi so với trước lúc lấy chồng đâu, cùng lắm là thêm những tiếng thở dài.

Không lâu sau tôi cùng Nhược Lan trở vào thuyền. Bên ngoài gió thổi từng cơn, sóng vỗ mạn thuyền rì rào rì rào. Biển Hải Đông không yên, hay những ngày sắp tới đây của tôi không yên?!

*

* *

Mồng tám tháng sáu, đoàn thuyền đưa dâu của tôi rốt cuộc cũng cập bến Hải Đông. Hai mươi ba chiếc thuyền đầu là của hồi môn còn thuyền tôi đến sau cùng. Lúc được bà mối dẫn lên chiếc kiệu chờ sẵn trên bờ tôi còn nghe được những tiếng xì xào xung quanh, bàn tán về đồng rương to nhỏ theo tôi xuất giá. Chiếc kiệu từ từ được nâng lên, Nhược Lan đi cạnh kiệu, khe khẽ thông báo cho tôi: “Mọi người đã xuống thuyền về rồi thưa cô.”

Tôi “Ừm” một tiếng rồi nghĩ đến hai mươi tư chiếc thuyền to lớn là vậy, chắc giờ cũng chỉ như những chấm nhỏ giao nhau giữa biển và trời.

Bên ngoài xôn xao tiếng chúc phúc. Những đứa trẻ chạy vòng quanh kiệu, miệng ê a mấy bài đồng dao. Khung cảnh náo nhiệt như vậy nhưng trong lòng tôi chẳng vui tí nào.

Cuối cùng kiệu cũng dừng lại. Nhược Lan hoảng hốt la lên bên tai tôi: “Cô hai ơi, không xong rồi!”

“Nói bây bạ gì đó, mày theo mọi người ra sau phụ nhà trai chuẩn bị đi. Cô mày đã có tao lo rồi, ăn nói xúi quẩy quá đi.”

Nhược Lan chưa kịp nói gì đã bị kéo đi, còn tôi thì được bà mối cẩn thận hướng dẫn bước qua lò than hồng đặt ở cổng. Miệng bà mối béo không quên lẩm nhẩm câu nói quen thuộc của bà.

“Đốt hết tà ma

Đốt luôn quỷ dữ

Lời cay ý nghiệt

Tuyệt không tàng trữ

Thành dâu nhà này

Làm tròn trách nhiệm

Sớm sinh quý tử

Kế thừa sản nghiệp”

Buổi lễ gia tiên khiến chân tôi mỏi nhừ. Tôi không biết mình đã lạy trời, lạy đất, lạy những ai, chỉ biết kết thúc buổi lễ tôi có thêm một chiếc vòng ngọc quý đeo trên tay. Lúc được đeo vòng, tôi nghe một giọng nói phụ nữ rất dịu dàng: “Đây là vòng ngọc cha mẹ chúng ta đặt làm, một bộ gồm ba chiếc. Nguyên phi giữ một chiếc, chị giữ một chiếc, bây giờ đến phiên em giữ chiếc còn lại. Từ nay em đã là người nhà họ Huỳnh rồi, nhớ phải bảo quản chiếc vòng này thật tốt để mai sau còn để lại cho con cháu nhé!”

Sau đó tôi được đưa vào phòng tân hôn chờ đợi chồng mình. Tôi vừa ngồi xuống giường chưa kịp ấm chỗ thì có tiếng mở cửa thật mạnh và tiếng người hối hả xông vào.

“Cô hai ơi, lớn chuyện rồi!” Nhược Lan vẫn lặp lại câu nói như lúc chiều ở cổng. Tôi không biết chuyện nghiêm trọng thế nào mà làm một người bình tĩnh như Nhược Lan phải cả kinh như vậy.

“Chị bình tĩnh lại đi, chuyện gì mà chị hốt hoảng như vậy?” Tôi hỏi.

“Cô có biết chồng cô là ai không?” Nhược Lan úp mở.

“Là Huỳnh Cát” Tôi trả lời: “Anh ấy có gì không ổn sao?”

Nhược Lan bật khóc: “Không phải không ổn mà là không đúng rồi, chồng cô em thấy rất giống cậu Mai Xuân Phong!”

Đến lượt cổ họng tôi nghẹn cứng khi nghe thông tin này. Làm sao lại có chuyện hoang đường như vậy được: “Chị nhìn có kỹ không, biết đâu là người giống người thì sao?”

Đúng rồi, người giống người, trên thế gian này đâu thiếu những chuyện như vậy.

Nhược Lan vẫn nước mắt ngấn dài trả lời tôi: “Không nhầm được đâu, lúc chiều trông thấy em cậu em mỉm cười với em, chắc chắn là cậu Phong rồi cô ơi!”

Tôi nghe Nhược Lan nói mà cảm thấy như trời đất sụp đổ xuống chân mình. Nếu chuyện là như vậy thật thì không ổn rồi. Tôi cố gắng giữ bình tĩnh, nói với Nhược Lan: “Chị ra ngoài ấy kêu anh vào đây đi.”

Nhược Lan lắc đầu: “Không được, cậu còn bận tiếp khách, mỗi lần em đến gần là bị đuổi ra.”

Tôi ngồi phịch xuống giường, đưa tay lên xoa lấy trán mình, đầu tôi nhức như ngàn nhát búa bổ vào.

“Chị Lan tạm thời ra ngoài đi. Chốc nữa anh ấy cũng sẽ vào đây. Đến lúc ấy chúng em sẽ giải quyết chuyện này. Bây giờ chị có lo lắng cũng không có ích gì.”

Nhược Lan nghe lời tôi trở ra ngoài, còn tôi thì ngồi xuống ghế, thầm nghĩ xem chốc nữa Xuân Phong vào đây tôi phải phản ứng như thế nào. Tại sao từ anh kết nghĩa của tôi Mai Xuân Phong lại biến thành chồng tôi Huỳnh Cát?

Có tiếng bước chân chập choạng nơi cửa. Tiếng chúc mừng lại vang lên: “Đêm xuân đáng giá ngàn vàng, anh Cát hôm nay là người hạnh phúc nhất rồi, mau vào với vợ đi nhé!”

Tôi vội vã ngồi lại giường, không quên với lấy tấm khăn đỏ đội lên đầu mình.

Anh ngồi xuống cạnh tôi. Tôi càng xiết chặt chiếc khăn đang cầm trên tay.

Anh nắm lấy tay tôi. Tôi hoảng sợ giật tay lại, cố giấu thật sâu trong tay áo.

Anh phì cười, đứng lên chuẩn bị gỡ khăn che mặt của tôi lên.

Nụ cười hạnh phúc trên môi anh cứ dần rồi biến mất. Ngay cả tôi đã được Nhược Lan thông báo trước vẫn không tránh khỏi giật mình.

“Người... là ai?” Anh ta giận dữ túm lấy cổ áo lôi tôi đứng lên. Gương mặt tôi lúc đó chắc hoảng loạn lắm, nếu không anh đã không kịp nhận ra mình thô lỗ mà buông cổ áo tôi ra: “Người... rất cuộc là nam – hay – nữ?”

“Em là nữ, cũng chính là Trần Chân. Chị ấy là chị họ em, Trần Tú Bình.” Tôi cố gắng trả lời rõ ràng nhất để anh hiểu. Tôi không biết anh có thật sự hiểu không mà lại bỏ đi không hỏi thêm điều gì nữa. Tôi đoán anh ấy đi tìm Tú Bình. Nhưng anh có biết hiện tại chị ấy ở đâu hay không? Rồi từ đây đến Diên Châu cũng mất mấy ngày, chẳng lẽ anh ấy định đi ngay trong đêm nay? Tôi cứ mãi mê suy nghĩ mọi chuyện cho đến khi Nhược Lan chạy vào, lo lắng nắm lấy tay tôi: “Cô hai...”

Đêm đó gia đình trong phủ nhốn nháo đi tìm cậu ba. Không ai bảo ai nhưng tôi có cảm giác mọi người đều nhìn tôi nghi hoặc. Anh cả thấy vậy nên kêu Nhược Lan đưa tôi trở về phòng.

Đêm đó cả nhà họ Huỳnh không ai ngủ được. Tôi nhìn mấy đĩa bánh hỷ, bình rượu mừng còn yên vị trên bàn mà không khỏi chạnh lòng. Từ lúc cha thông báo sẽ gả tôi đi, chưa bao giờ tôi suy nghĩ ra đêm tân hôn của mình sẽ trở nên thê thảm như thế này!

Ngoài sân tờ mờ sáng, con gà trống từ đâu cất tiếng gáy đồng dạng cũng là lúc Tiểu Xuân báo với tôi Huỳnh Cát đã quay về.

*

* *

Huỳnh Cát không tự về mà là được khiêng về. Tôi lo lắng chạy qua phòng riêng của anh để xem nhưng bị một nàng hầu bên nhà này cản lại: “Dạ thưa mợ, cậu ba chỉ bị ngất thôi. Mợ cứ về phòng nghỉ ngơi, ở đây có tôi chăm sóc cậu rồi.”

Trên đường đi, Tiểu Xuân luôn miệng cầu nhàu: “Tôi tớ nhà này thiệt không biết lớn nhỏ, đến cô hai gả vào làm mợ ba mà cũng không xem ra gì. Sao cô hai có thể đi như vậy, nếu là em em đã dạy dỗ cho ả đó biết mặt.”

Nhược Lan quay qua trách Tiểu Xuân: “Mày thấy mọi chuyện chưa đủ rồi ren hay sao mà còn châm dầu vào lửa?”

Tiểu Xuân im lặng nhưng có vẻ không phục. Tôi không trách nàng ấy vì nàng ấy chỉ muốn bênh vực tôi. Mà tôi lại càng không trách cô hầu lúc này vì thật ra ả cũng chỉ muốn bênh vực chủ nhân mình.

Tiểu Hạ thông báo với tôi anh cả Huỳnh Phú và vợ đang ở nhà khách cùng với tên gia đình đưa anh Cát về đây. Tôi liền đi đến đó.

Lúc tôi đến anh chị cả đang ngồi nghe tên gia đình ấy kể chuyện gì đấy. Tiểu Hạ nói với tôi hân tên Mười – là đây tớ thân cận của anh Cát. Mười đứng khoanh tay giữa sảnh, thấy tôi vào vội vã khom lưng chào. Chị cả ra hiệu cho tôi ngồi xuống ghế.

Mười lại tiếp tục câu chuyện: “Bẩm ông, con đuổi theo cậu ba ra tới bến thuyền để ngăn cản cậu liền bị cậu đánh cho một trận, rồi cậu leo lên thuyền, con bắt chắp liều mình nhảy xuống sông bơi theo cậu. Lần này cậu lại định đánh con nhưng con cản lại. Lúc ấy con có lỡ đụng nhẹ vô cậu, thế là cậu ngất ra, nên con khiêng cậu về đây.”

Anh cả liếc Mười: “Cậu ngất mà mày kêu đụng nhẹ? Rồi bây giờ cậu đâu? Liệu có bị làm sao không?”

Mười thành thật nói tiếp: “Dạ con đưa cậu vô phòng rồi, hiện tại Xuân Mai đang chăm sóc cho cậu. Cái vụ đánh ngất đó con đánh thẳng Dần hoài nên không sao đâu ông. Ngủ xong một giấc là tỉnh dậy như chưa xảy ra chuyện gì. Thiệt cho con mấy cái mạng con cũng không dám làm cậu bị chút thương tổn nào đâu.”

Anh cả nghe xong gật gù rồi cho Mười ra sau tắm rửa nghỉ ngơi. Nhưng hấn vẫn còn đứng đó, vẻ mặt đắn đo có điều khó nói. Tôi nhìn kĩ Mười, hấn cho dáng dấp cao ráo khỏe mạnh, chỉ có hai con mắt thâm quầng có lẽ vì cả đêm qua chưa được ngủ. Cũng may hấn đưa được anh Cát về đây, chứ nếu anh lên thuyền xuôi về Hải Đông thật chắc giờ này tên Mười ấy không biết như thế nào? Quay về hay ngốc nghếch bơi theo rồi làm mối cho cá ngoài biển khơi!

Chị cả thấy hấn còn lưỡng lự nên hỏi: “Sao mày không đi đi còn đứng ngẩn ra đó làm gì?”

Hấn âm ừ đôi chốc rồi cuối cùng quyết định nói huych toet ra: “Dạ bẩm bà... con nói chuyện này, nhưng ông bà hứa đừng la con... Số là lúc cậu đi cậu cưới một con ngựa, con cũng đuổi theo bằng một con ngựa. Ra tới bến thuyền cậu bỏ ngựa tại đó, con cũng bỏ ngựa bơi theo cậu. Lúc con đưa cậu vô bờ thì chỉ còn một con ngựa, con kia đâu mất tiêu. Ông bà tha cho con, đừng có trừ tiền công tháng này của con!”

Tôi mím môi cố gắng không cười trước sự thật thà của Mười. Nhưng sau lưng, tôi có thể nghe thấy một tiếng cười nhỏ của Tiểu Xuân và tiếng hắng giọng của Nhược Lan. Chỉ có anh cả là dăm dăm khó chịu. Sau khi cho nô bộc giải tán bớt, anh quay sang hỏi tôi: “Rốt cuộc đêm qua giữa hai đứa đã xảy ra chuyện gì?”

Tôi cúi đầu, suy nghĩ xem mình nên nói thế nào cho anh cả dễ hiểu chuyện xảy ra đêm qua. Chị cả thấy vậy tưởng tôi có điều khó nói nên nắm lấy tay tôi, vỗ về: “Em dâu à, bây giờ chúng ta đã là người một nhà rồi, nếu có gì khúc mắc em nên nói ra để anh chị có thể giúp em nghĩ cách giải quyết. Em cứ im lặng như vậy, nhiều khi thiệt thòi là em nhưng không ai có thể thấu hiểu cho em.”

Cuối cùng tôi quyết định sẽ không nói gì trong lúc này: “Anh cả, chị cả, không phải em không muốn nói mà là bản thân em cũng có điều chưa tận tường. Hay anh chị đợi đến khi anh Cát tỉnh lại, chúng em sẽ giải thích chuyện này với anh chị, có được không ạ?”

Vợ chồng anh cả nghe vậy cũng không gượng ép tôi. Nhược Lan đưa tôi về phòng nghỉ ngơi. Sau đó chị cả sai người mang cho tôi bát cháo. Miệng tôi nhạt thề nhưng vẫn cố gắng ăn để không phụ lòng chị. Vừa mới múc được vài muỗng, lại có gia nhân thông báo rằng anh Cát đã tỉnh lại, mọi người hiện đang tập trung ở nhà trên.

Chú thích

Năm 1010;

(**) Niên hiệu hoàng đế Lý Thái Tổ.

3. Chương 3: Nên Duyên Vợ Chồng

Lúc tôi đến nhà khách thì anh Cát đã ngồi sẵn tại đây, trên đầu còn dán một miếng cao đen xì, có lẽ là chỗ sưng do bị Mười đánh trúng. Anh nhìn thấy tôi nhưng chẳng buồn nói năng gì, ngay cả khi tôi đã ngồi xuống chiếc ghế cạnh anh. Tôi muốn hỏi thăm anh còn đau không, nhưng không gian nơi đây hiện giờ căng thẳng quá, khiến tôi cũng chỉ biết im lặng theo mọi người.

Anh cả ra lệnh cho đám nô bộc còn lại trong phòng lui ra hết, có lẽ anh không muốn chuyện gia đình lọt vào tai người ngoài, họ lại đàm tiếu đủ điều.

Chỉ có ba cô hầu của tôi vẫn khư khư đứng lại. Tôi cũng kêu họ lui ra nhưng họ không đồng tình, Nhược Lan mạo muội đứng ra phía trước, chấp tay thưa với anh cả: “Bẩm ông, tuy con là phận tôi tớ nhưng con cùng Tiểu Xuân, Tiểu Hạ là tôi tớ theo cô hai xuất giá. Ngày mai hai người họ lại phải quay về Diễn Châu để báo tin bình an của cô hai ở nhà chồng. Lần này chưa rõ lí do gì mà cậu lại bỏ bỏ đi như vậy, xin ông cho chúng con ở lại để nghe câu rõ ràng câu chuyện, khi về bên kia cũng dễ dàng bẩm lại với ông bà chủ của chúng con”.

Tôi nghĩ mọi người đều hiểu ý Nhược Lan. Ba nàng hầu muốn ở lại, thứ nhất vì sợ tôi thân cô thế cô bị nhà họ chèn ép, thứ hai là họ ngầm thông báo rằng mọi chuyện họ đều đang theo dõi, nếu nhà họ Huỳnh một lòng bên vực em trai để tôi thiệt thòi thì họ cũng không ngần ngại báo lại với cha mẹ tôi.

Sau khi mọi người đã yên ổn ở chỗ của mình, anh cả nhìn hai chúng tôi, nghiêm khắc nói: “Bây giờ hai đứa đều ở đây. Nói xem đêm qua đã xảy ra chuyện gì mà em lại hành xử thô lỗ với vợ mình như vậy?”

Cát vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng trả lời: “Anh à, đây không phải là người em muốn cưới.”

Anh cả đập bàn giận dữ: “Ồ đồ! Lúc anh nhắc chuyện hôn sự này với em, em đã đòi đi đến Diễn Châu để gặp vợ sắp cưới. Nếu đó là một cô gái hư hỏng, trên không hiếu thảo với mẹ cha, dưới thô lỗ với anh em, trong gắt gỏng với tôi tớ, ngoài hà hiếp kẻ yếu, lăng lơ ngã ngớn không giữ tiết trinh thì em đã không vội vã quay về đây hối thúc chuyện rước dâu. Người nôn nóng chuyện cưới hỏi là em, bây giờ em lại nói đây không phải người em muốn cưới. Chẳng lẽ họ Trần đem người khác chứ không phải con gái họ để gả sang đây?”

Anh Phong mà tôi quen, dù lúc đó tay bị thương chảy máu đầm đìa vẫn nở nụ cười tươi trấn an tôi. Huỳnh Cát ngồi cạnh tôi lúc này, nét mặt lại quá bi thương.

“Thưa anh cả” Tôi nói: “Đúng là anh Cát có đến Diễn Châu và có gặp em. Nhưng do một vài nhầm lẫn nên anh ấy nghĩ chị họ của em là em nên mới ra có sự hôm nay.”

Anh cả ngạc nhiên nhìn tôi: “Nếu đã là nhầm lẫn như vậy, tại sao em còn chấp nhận gả vào đây?”

Tôi nhìn Cát, có vẻ anh cũng đang chờ đợi tôi trả lời. Chẳng lẽ anh thực sự nghĩ tôi gả vào đây là có ý đồ?

Tôi chưa kịp giải thích điều gì thì Nhược Lan đã vội vã quỳ xuống trước mặt anh cả, nước mắt giàn giụa nói: “Thưa ông, cô chủ con còn nhỏ, chưa suy nghĩ được mọi chuyện một cách ngọn ngành nên ông đừng hiểu lầm tội cô con. Đúng là cô biết cậu phải lòng người khác nên cô cũng chưa bao giờ có ý tranh giành. Nhưng mọi chuyện cậu cũng có phần trách nhiệm. Lúc đến Diễn Châu cậu không nói rõ cậu là cậu Cát mà lấy tên Mai Xuân Phong, chính vì vậy mới gây ra hiểu lầm. Mong ông suy xét cho cô con!”

“Vậy còn lá thư, trước lúc quay về đây tôi có để lại một lá thư, còn đích thân sai người đưa đến nhà cô. Trong thư tôi đã ghi rõ tên mình, tại sao cô lại bảo là không biết?” Huỳnh Cát chần vắn tôi.

Nhưng tôi trả lời anh thế nào đây? Tôi nào có nhận được lá thư nào. Trưa hôm đó tôi còn trên đường ra bến thuyền để đưa lời nhắn của Tú Bình cho anh thì làm sao tôi biết anh cũng gửi thư đến cho chị ấy.

“Em không nhận được lá thư nào cả.”

“Thôi được rồi” Anh cả lên tiếng “Sai thì cũng đã sai, cưới thì cũng đã cưới, bây giờ mọi chuyện cũng không thay đổi được nữa, truy cứu nhiều hơn cũng không ích lợi gì. Là duyên thì nhận, là sai thì chấp nhận và sửa chữa. Hai đứa cứ xem như trước giờ chưa từng quen biết, bây giờ cũng nên chấp nhận mà gầy dựng tình cảm vợ chồng.”

“Em muốn bỏ vợ.” Huỳnh Cát tuyên bố đồng dục trước mặt tất cả mọi người.

Tôi cũng có suy nghĩ giống Cát, vốn đã định sẽ hủy bỏ hôn sự này, quay về Diên Châu. Nếu không có duyên làm dâu nhà họ Huỳnh thì tôi lại an nhiên làm cô hai nhà họ Trần, không oán trách.

Vốn đã định như thế, nhưng khi nghe chính miệng Cát nói ra điều đó, lòng tôi lại đau.

Đau không phải vì yêu, mà vì tôi nhận ra bản thân mình đối với anh thật rẻ rúng.

Đau không phải vì sợ hãi, mà là vì tôi đã làm lễ gia tiên, đã được đưa vào phòng tân hôn nhưng vẫn không biết thực chất hôn nhân là gì.

Tôi đã nghĩ anh Cát dù không yêu nhưng cũng nghĩ đến tình nghĩa giữa chúng tôi mà một phút ngập ngừng. Chỉ cần vậy tôi cũng sẽ cảm thấy được an ủi.

Tôi đã từng thần tượng Mai Xuân Phong vì anh là một người nặng tình nặng nghĩa. Nhưng giờ đây, trước mặt tôi cũng chỉ là một Huỳnh Cát bình thường, chỉ biết mê đắm giai nhân.

Tình yêu... vĩ đại đến thế sao? Người ta có thể vì người mình yêu mà không tiếc hy sinh người khác.

Mai Xuân Phong trước mắt tôi nhòa dần, rồi tất cả cũng chìm vào bóng tối.

*

* *

Lúc tôi tỉnh dậy thì bên ngoài cũng đã mờ tối. Tôi còn tưởng mình vừa trải qua một giấc mơ dài cho đến khi Nhược Lan bưng bát cháo cho tôi. Bát cháo này do đích thân Nhược Lan nấu, vừa ăn muống đầu tiên tôi đã nhận ra. Vị cháo ngon hơn hẳn so với cháo tôi ăn hồi sáng. Ăn được vài muống tôi bỗng nhớ ra mọi chuyện, liền hỏi Nhược Lan: “Chị Lan à, không phải em đang ở trong nhà khách với mọi người sao? Tại

sao bây giờ em lại nằm ở đây?”

Nhược Lan chưa kịp trả lời thì bên ngoài có tiếng gõ cửa, có tiếng bên ngoài thông báo rằng chị cả đến thăm tôi.

Tôi định ngồi dậy chào chị, nhưng chị vội vàng chạy đến đỡ lấy tôi: “Đừng ngồi dậy, em còn yếu lắm!” Ngưng một chút, chị lại nói tiếp: “Thầy thuốc nói em thân thể yếu ớt lại bị chấn động tâm lý nên ngất.”

Nào là thân thể yếu ớt, nào là chấn động tâm lý... tất cả đều không đúng. Theo tôi thấy lí do duy nhất khiến tôi ngất đi là sau những ngày dài lênh đênh trên biển tôi vẫn chưa lấy lại sức, cộng thêm việc cả ngày hôm qua chưa được ăn gì nên cảm thấy hoa mắt chóng mặt rồi ngất đi. Chẳng may lúc đó lại vừa đúng lúc khi anh Cát nói bỏ vợ. Chắc mọi người nghĩ tôi không thể chấp nhận nỗi chuyện này.

“Bây giờ em chỉ việc nghỉ ngơi dưỡng sức cho thật khỏe mạnh, sau này còn sinh con đẻ cái, nối dòng nối dõi cho họ Huỳnh chúng ta nhé!”

Sinh con đẻ cái? Tôi không tin được vào tai mình. Chẳng phải trước lúc tôi ngất đi anh Cát còn kêu muốn bỏ vợ, sao bây giờ chị cả lại nói tôi nghỉ ngơi cho thật khỏe để sau này sinh con đẻ cái? Không biết trong lúc tôi ngất đi đã xảy ra chuyện gì. Sau khi chị cả về, tôi liền kêu Nhược Lan chuẩn bị áo quần cho tôi đến gặp Cát.

Nghe nàng hầu thông báo tôi đến, anh Cát lưỡng lự không muốn gặp. Tôi tiến đến cửa, nói vọng vào: “Em sẽ đến tìm anh cả, nói với anh cả rằng em cũng sẽ không làm vợ anh đâu.”

Nàng hầu đứng ngoài cửa ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi còn nhớ rõ mới sáng nay thôi cô ta còn ngăn tôi vào gặp anh Cát, và bây giờ cũng chính cô ấy đứng đây, chứng kiến anh Cát từ chối gặp tôi.

Tôi quay lưng bước đi. Có tiếng cửa mở vang lên sau lưng, nhưng tôi không quay lại.

Nhược Lan cố gắng đi thật chậm, tôi đứng lại mấy lần mà chị ấy vẫn bỏ khá xa tôi. Tôi biết chị ấy không muốn tôi làm như vậy, nhưng tôi còn có thể làm gì ngoài việc này?

“Chị Lan à, đừng như vậy nữa. Chúng ta đến gặp anh cả giải quyết nhanh việc này rồi sẽ quay về Diên Châu.” Tôi cố gắng vẽ ra một cảnh tượng lạc quan nhất để Nhược Lan lấy lại tinh thần. Nhưng mặt mũi chị ấy cứ xị ra, rõ ràng người bị tổn thương là tôi, tôi không buồn, chị sao lại buồn?

Chỉ có Tiểu Xuân là hồ hởi: “Đúng rồi đó cô hai, em nghĩ cô nên về lại nhà chúng ta. Về đó rồi ông bà sẽ tìm cho cô một mối khác tốt hơn. Chứ lúc trưa ở nhà trên, thấy thái độ cậu ba nhà này chẳng có vẻ gì là bệnh vực cô, em tức lắm. Cậu ấy có là gì mà dám đối xử với cô hai chúng ta như vậy?”

Nhược Lan nãy giờ im lặng, nghe Tiểu Xuân nói liền không kiềm lòng được, quát lên: “Tiểu Xuân à, sao mày có thể nói như vậy được. Cô hai còn trẻ như vậy mà bị từ hôn, sau này làm sao cô có thể lấy chồng

được nữa. Rồi còn thể diện của ông bà tính sao đây. Cô hai à, cậu cả bên đây đã thuyết phục được cậu ba rồi, sao cô còn cố chấp làm gì?”

Mặc Nhược Lan nói tôi vẫn đi đến phòng anh chị cả. Thấy tôi đến cả hai anh chị đều ngạc nhiên. Sau khi nghe tôi nói tôi đồng ý bị bỏ, chị cả không khỏi thảng thốt: “Em dâu à, sao lại có thể nói ra điều ấy nhẹ nhàng như vậy. Em mới gả về đây chưa đầy một ngày đã bị chồng bỏ, người khác không hiểu chuyện sẽ bàn tán xì xào, thanh danh của em sau này sẽ để ở đâu. Rồi cha mẹ em, nếu biết con gái thiệt thòi như vậy thì có chịu để yên hay không, hay vì em mà đòi lại công bằng. Đến lúc đó giao tình của hai nhà có lẽ cũng đứt đoạn.”

Tôi vốn nghĩ đơn giản lắm, chỉ là không ở được Hải Đông thì thôi về Diễn Châu, không sống được với chồng thì tôi về ở với cha mẹ. Nhưng tôi nào có nghĩ đến cha mẹ ở nơi xa xôi đã mong tôi gả đi tốt đẹp, hạnh phúc viên mãn. Bây giờ tôi lại quay về như thế, liệu cha mẹ có chấp nhận một cách dễ dàng?

Nhưng Tú Bình vốn trông chờ vào mối lương duyên này. Có lẽ đến bây giờ chị ấy vẫn còn chờ đợi Mai Xuân Phong đem trầu cau đến nhà dạm hỏi. Có ai ngờ được rằng, hạnh phúc chỉ vốn vẹn đêm hôm ấy, sau lại phải biệt ly.

Chị cả lại nói tiếp: “Em muốn buông tay để tác thành cho chú ba và chị họ em đúng không? Nhưng em có nghĩ mọi người nhìn vào không biết điều đó mà lại nghĩ chị họ chính là người giành giật tình duyên của em, khiến hôn nhân em đổ vỡ. Chị em gả về đây, người cảm thông thì ít, người dè bỉu thì nhiều. Liệu cuộc sống sau này có trọn vẹn hạnh phúc hay không?”

Tôi còn chưa định hình hết những gì chị cả nói thì anh cả lại thêm vào: “Bác Trần một đời gầy dựng sự nghiệp, không dễ bản thân chịu một tiếng nhơ. Bây giờ trả em về đó, làm sao anh ăn nói với hai bác bên đó, làm sao anh đối mặt với cha mẹ quá cố bên này. Cả em và Cát đều còn trẻ dại, nhưng hãy thử một lần suy nghĩ cho cha mẹ, cho gia đình trước khi quyết định việc gì thử xem.”

Tôi lững thững bước ra khỏi phòng của anh chị cả, đầu óc rối như tơ vò. Cha mẹ tôi, chị họ tôi, anh Phong, anh Cát, nhà họ Huỳnh... tất cả cứ lớn vồn trong đầu tôi không chịu yên ắng.

Cát đứng từ xa, trông thấy tôi, ánh mắt như muốn dò hỏi mọi chuyện như thế nào.

Tôi lắc đầu, anh thở dài bỏ đi.

Người ta nói có duyên ba năm mới nên nghĩa vợ chồng. Hôn nhân của tôi giờ đây lại chẳng khác nào ngọn đèn treo trong gió, chỉ cần gió thổi mạnh một hơi thôi tất cả cũng sẽ chìm vào tối tăm.

Đêm nay... tôi lại thêm một đêm mất ngủ.

4. Chương 4: Tứ Hỷ

Đếm tới đếm lui cũng đến ngày thứ tư tôi ở nhà họ Huỳnh. Theo tục lệ, hôm nay tôi sẽ trở về nhà, gọi là “Tứ hỷ”. Dĩ nhiên Huỳnh Cát cũng sẽ trở về cùng tôi.

Ba ngày qua giữa chúng tôi cũng không còn căng thẳng lắm. Chỉ là Cát hạn chế gặp tôi, không buồn nói chuyện với tôi, còn tôi thì phải theo chị cả học đủ thứ quy tắc bên nhà này, làm gì có thời gian mà quan tâm anh Cát đang nghĩ gì về tôi nữa. Đêm đến, có khi anh ấy ở thư phòng đọc sách, khi thì đi uống rượu say khướt mới về nhà, sau đó cũng trở về phòng riêng mà ngủ, chưa bao giờ bước chân vào phòng tân hôn của chúng tôi.

Có một lần anh cả nói chuyện với Cát về việc này, lúc Tiểu Xuân bưng trà vô phòng tình cờ nghe được chuyện, về thuật lại với tôi. Anh Cát nói với anh cả nhìn tôi chẳng khác nào một đứa trẻ, anh không thể nào xem tôi là vợ được. Tôi cảm thấy buồn ghê gớm, tự nhìn lại mình từ đầu đến chân, ừ thì...

Nhưng mọi buồn bã cũng không ở lại lâu. Nhà Huỳnh so với nhà tôi có nhiều điều mới mẻ. Tôi hết theo chị cả học gia quy lại theo anh cả nghe anh thuyết giảng về tổ tiên gia đình, lắm điều thú vị. Tôi thấy anh chị cả thân thiện lắm, chẳng khác nào anh chị ruột của mình.

Biết hôm nay tôi sẽ về lại nhà nên anh cả chuẩn bị cho tôi một chiếc thuyền sang trọng. Tuy không hoành tráng như chiếc thuyền đưa dâu của tôi nhưng tiện nghi bên trong không thiếu thứ gì.

Ở dưới thuyền, Cát thì hay ra ngoài bong thuyền hóng gió, còn tôi thì nằm bên trong, vừa ăn dâu vừa trò chuyện cùng ba cô hầu.

À, tôi cũng không quên căn dặn ba cô ấy khi về bên nhà tuyệt đối không được thuật lại chuyện hôm lễ cưới diễn ra, không khéo cha mẹ lại lo. Tiểu Xuân ngoài mặt gật gù nhưng có vẻ không cam tâm lắm. Tôi phải mất nửa buổi dưới thuyền để thuyết giảng cho nàng ấy.

Lần này đi về Diễn Châu, cũng mất bốn ngày nhưng sao tôi có cảm giác nhanh hơn hẳn so với lúc tôi từ Diễn Châu đi đến Hải Đông. Có lẽ tôi không còn mang những lo lắng, hồi hộp như khi xuất giá.

Tôi kêu Xuân Mai – cũng chính là nàng hầu của chồng tôi trước đây – giờ dĩ nhiên trở thành hầu gái của tôi luôn vào chỗ tôi đang ngồi. Chị ấy lúc nào cũng mang về mặt lạnh lùng khó chịu, không hiểu sao có thể hợp ý anh Cát đến giờ này.

“Dạ mợ ba kêu em.”

“Chị đem đĩa dâu này ra cho anh Cát ăn với.”

“Dạ thưa mợ ba, cậu ba không thích ăn dâu đâu.”

Tiểu Xuân tức giận đây nghiêng: “Chị lạ thật đấy, ăn hay không ăn là chuyện của cậu ba, còn dâu mợ ba kêu chị đem ra cho cậu thì cứ đem ra đi, sao cứ phải nhiều lời.”

Tiểu Hạ phì cười. Tôi biết Tiểu Xuân còn học hặc chuyện hôm trước Xuân Mai không cho tôi vào thăm anh Cát.

“Vậy thôi chị hỏi anh Cát có muốn dùng gì thì chị chuẩn bị cho anh ấy nhé!” Tôi đóng vai một mợ ba hiểu lễ nghĩa, nhẹ nhàng nói với chị ấy. Tất cả là được học từ chị cả hết. Chị nói dù người đối diện mình có thương hay ghét cũng cố gắng đối xử nhã nhặn vào, đó mới thể hiện mình là một con người hiểu biết.

“Dạ em biết rồi thưa mợ ba.” Xuân Mai trả lời tôi, mặt cũng chẳng có tí cảm xúc nào. Tôi không biết khi xưa mẹ không dạy chị ấy cười, hay có ai đã lấy đi dây cảm xúc của chị.

Từ xa tôi đã trông thấy núi Mộ Dạ. Ngọn núi ấy bao đời nay vẫn đứng im lìm, quan sát thế sự đổi thay. Quê tôi là cảng biển lớn nhất đất nước, mỗi ngày hàng trăm chuyến thuyền đến rồi đi, hàng hóa giao thương phong phú. Thỉnh thoảng những chàng trai Tổng vì phải lòng cô gái Đại Cồ Việt mà ở lại đây xây nhà làm ruộng. Hay cũng có khi những chàng trai quê tôi mê đắm các thiếu nữ Chiêm Thành mà giông thuyền đi đến chốn xa xôi.

Kia là đền Cuồng – nơi thờ phụng vua An Dương Vương vì nước mà đành phải xuống gươm, tự tay giết chết con gái mình.

Tôi muốn giới thiệu cho Cát biết những địa danh quê tôi, nhưng anh đứng cách xa, nhìn trời nhìn mây, vẻ mặt lại như chẳng quan tâm gì đến cảnh vật. Ba nàng hầu của tôi thì cũng chẳng lạ gì nơi này, thế là tôi đành phải hướng dẫn cho Xuân Mai. Chị ấy cũng chịu khó lắng nghe, dù ba cô hầu nhà tôi chán nản quay vào thuyền thì chị ấy cũng đứng lại với tôi hóng gió.

Thuyền càng đến gần cảng tôi càng đập mạnh, như thiếu nữ lần đầu hò hẹn người yêu. Thuyền vừa cập bến, tôi đã ào chạy xuống, nhận ra cha mẹ tôi đã đứng đón từ xa. Chắc năm xưa sau mỗi chuyến thuyền buôn trở về, khi thấy mẹ và tôi đứng chờ, cha cũng sẽ có cảm giác như tôi bây giờ.

Tôi mừng rỡ ôm chầm lấy mẹ. Hai mẹ con nước mắt ngấn dài.

Huỳnh Cát cũng tiến đến chào cha mẹ tôi. Song thân thấy Cát mặt mũi sáng sủa, cũng ra khí chất anh tài nên ưng bụng gật đầu, miệng cười toe toét.

Chúng tôi leo lên xe ngựa chờ sẵn, chẳng mấy chốc đã về đến nhà. Nhưng có lẽ ngoài dự định của tôi, Tú Bình cũng có mặt tại nơi đây.

Lúc Huỳnh Cát bước xuống ngựa, hai người ấy trông thấy nhau, Tú Bình không giấu nổi ngạc nhiên còn Huỳnh Cát thì vẻ mặt thâm trầm. Nàng hầu Thủy Trúc của Tú Bình trông thấy Cát sững sốt kêu lên: “Mai...”

Nhược Lan nhanh nhẩu nói chiêm vào: “May mà thuyền về đến đây sớm, chứ trễ một chút thì nắng lắm. Thủy Trúc à, đây là cậu hai của nhà chúng ta đó.”

Thủy Trúc vẫn chưa tin vào mắt mình, miệng vẫn còn ấp úng không thành câu. Nhưng Tú Bình có vẻ bình tĩnh hơn, lặng lẽ gặt đầu chào Cát. Cát cũng gặt đầu chào lại. Bữa trưa hôm ấy cha mẹ tôi quý rể mới, hỏi han Cát đủ điều. Tôi ngồi ăn mà lòng thấp thỏm không yên. Anh đối với tôi ra sao tôi không trách, nhưng hy vọng đừng tỏ thái độ gì khiến cha mẹ tôi nghi ngờ là được.

Tú Bình rời bàn sớm với lí do thấy mệt trong người. Tôi cũng nhanh chóng rời bàn, đi theo sau chị ấy. Chị đi trước, không nói gì. Tôi cũng chỉ biết im lặng. Chợt chị quay lại, mỉm cười với tôi: “Chị biết hôm nay em trở về nhà nên qua đây thăm em. Cuộc sống em ở đó thế nào, có tốt không?”

Tôi cảm thấy trong lòng như có một tảng đá đè nặng, muốn nói cũng khó mở lời. Nhưng tôi không thể cứ thế im lặng, mặc mọi chuyện ra sao thì ra như thế. Tôi nói: “Em không biết anh Cát chính là Mai Xuân Phong.”

Tú Bình gặt đầu: “Ừ, chị cũng không nghĩ Xuân Phong là Huỳnh Cát. Khi chị đến đây việc đầu tiên là thăm hỏi xem Xuân Phong có quay lại chưa, nhưng vẫn biệt vô âm tích. Không ngờ anh ấy lại gặt chúng ta.”

Tú Bình nói không mang một chút ý tứ mỉa mai châm chọc khiến tôi càng thêm áy náy, nước mắt không hiểu từ đâu rơi ra: “Chị ơi em xin lỗi, em đã định ly hôn rồi quay về đây, nhưng có quá nhiều chuyện, em không thể nào ra quyết định được.”

Tú Bình ôm lấy tôi an ủi: “Ổn rồi, mọi chuyện cũng đã ổn rồi, em đừng lo gì nữa. Cũng tuyệt đối không được nghĩ đến chuyện ly hôn biết không. Ông trời có lý lẽ của ông trời, nếu trời định chị và anh Phong có duyên không phận thì chị cũng không cưỡng cầu. Việc của em hiện giờ là sống sao cho hạnh phúc là được rồi.”

Tôi hiểu, chị nói vậy thôi nhưng làm sao trong lòng chị không đau. Chỉ là sợi dây ruột rà ràng buộc lấy chị. Muốn yêu cũng không thể, muốn hận cũng không xong. Tôi tự xem như mình nợ chị một lần, sau này có cơ hội, tôi nhất định đền đáp cho chị ấy. Dù tôi không biết cơ hội đó có đến hay không.

Anh trai tôi – Trần Tự Khải lúc này mới tiết lộ một bí mật khiến tôi và Tú Bình kêu trời trời không thấu, kêu đất đất không nghe. Chính là ngày anh Phong rời đi, có nhờ người chuyển đến một lá thư. Anh tôi nhận thư nhưng lại quên băng đi, đến mấy ngày trước dọn lại tủ quần áo, mới phát hiện. Nhân dịp hôm nay tôi về mới đưa tôi xem.

“Sông Bùng sóng vỗ đầy vơi

Một lần gặp gỡ trọn đời nhớ nhau

Anh về chuẩn bị trầu cau

Hẹn ngày kết tóc bên nhau bạc đầu.

Huỳnh Cát gửi đến Trần Chân.”

Tôi và Tú Bình nhìn nhau bất lực. Tuy anh Cát nhầm lẫn Tú Bình là tôi, nhưng nếu anh trai tôi không hồ đồ như vậy, chúng tôi đã có thể giải quyết mọi chuyện, biết đâu bây giờ cả tôi và Tú Bình đều sẽ vui vẻ hơn. Ông trời quả thật biết trêu người!

*

* *

Đêm thứ nhất ở nhà, tôi lấy cớ nhớ mẹ nên muốn ngủ cùng. Sáng hôm sau, mẹ đích thân dắt tôi đi lựa một ít đặc sản làm quà cho anh chị cả. Mẹ ân cần hỏi tôi đủ mọi chuyện bên nhà họ Huỳnh, việc tôi về ấy có bị ai bắt nạt không. Tôi cũng vui vẻ nói hết mọi chuyện, nhất là anh chị cả rất tốt, rất thương yêu tôi – ngoại trừ việc anh Cát bỏ đi đêm hôm ấy, khiến mẹ rất yên tâm. Mẹ ngại ngừng hỏi thêm: “Mọi thứ ổn hả con?”

Tôi không hiểu mẹ muốn hỏi gì nữa, đành gật đầu cho qua. Mẹ nhìn tôi một lượt, rồi lại lắc đầu. Sau đó mẹ dắt tôi đến hiệu thuốc, mua nào là thuốc bổ, thuốc làm đẹp. Đến khi ra về còn dầm dúi vào tay tôi một lọ thuốc nhỏ nhỏ, khẽ bảo: “Nếu không còn cách nào thì cho một hai giọt vào trà cho thằng Cát uống trước khi ngủ, đừng có cho người khác biết.”

Tôi theo hỏi thuốc đấy là thuốc gì mà mẹ không nói, chỉ dặn tôi cứ làm theo lời mẹ là được. Tôi chợt nghĩ, có lẽ đây là thuốc độc, nếu anh Cát ăn hiếp tôi quá thì cho anh ấy vài giọt vô trà, uống rồi tự khắc kết liễu cuộc đời?

Cha tôi có việc tìm mẹ, tôi kêu Nhược Lan đưa mẹ về trước, tôi còn đi dạo vài vòng mua một ít bánh ngọt mình thích. Bánh ngọt chưa kịp mua, tôi đã vô thức bước đến bến thuyền. Nơi này nửa năm trước, tôi gặp người đàn ông lạ mặt ấy!

Mới có nửa năm, cảnh vật chưa có gì thay đổi. Chỉ có tôi là có một sự đổi thay lớn, chính là tôi đã có chồng. Vậy mà tôi còn ra đây làm gì, chẳng lẽ vì để gặp người ấy. Nhưng giả dụ gặp được anh ấy thật thì tôi còn có thể làm gì nữa đây, chẳng thà cứ để mọi chuyện đêm đó là một kỷ niệm đẹp đẽ của tuổi thanh xuân...

Tôi quay trở về. Sau lưng tôi, lại một chuyến thuyền nữa cập bến.

Tối đêm đó tôi không thấy Cát đâu, nghĩ anh ra ngoài hóng mát nên tôi đến phòng tìm chị Tú Bình trò chuyện, Thủy Trúc báo lại chị Bình cũng không có trong phòng. Tôi có dự cảm không hay nên âm thầm rời khỏi nhà, dù không biết nên đi về đâu.

Bàn chân đưa đẩy tôi tìm đến nơi lần trước tôi sắp xếp cho hai người ấy gặp nhau, và tôi thấy họ thật. Chỉ khác đêm nay không còn là nguyên tiêu nên nên đường xá cũng không đông người. Tôi đứng nép sau gốc

cây, khoảng cách khá xa nên những gì họ nói với nhau tôi nghe chữ được chữ mất.

Có một bàn tay chụp lấy vai tôi, tôi mừng rỡ quay lại, thì ra đó là của một bà thím bán bánh: “Cô ơi ăn bánh chứ không?”

Tôi từ chối rồi quay lại, cố gắng nghe tiếp câu chuyện của hai người. Bà thím ấy vẫn không bỏ cuộc, tiếp tục lay tôi.

“Cháu không ăn bánh đâu, thím bán người khác đi!” Tôi bực mình gạt lên rồi nhận ra mình hơi vô lễ nên quay lại định xin lỗi.

Nhưng không thể tin được, trước mắt tôi, lại là anh ta. Vẫn đôi mắt sáng như sao, vẫn nụ cười cong cong như vầng trăng non trên bầu trời, anh thật sự đang đứng đây – trước mặt tôi. Tôi dụi dụi mắt, không biết mình mong muốn đây là sự thật, hay chỉ là một giấc mơ.

“Anh...” Tôi định kêu lên nhưng anh đưa một ngón tay lên trước môi tôi, ra hiệu cho tôi im lặng. Không gian lúc này mới thật sự yên ắng làm sao. Tôi nghe loáng thoáng tiếng của Tú Bình.

“Sáp sáp thu phong sinh

Sầu nhân oán ly biệt

Hàm tình lưỡng tương hướng

Dục ngữ khí tiên yết

Bi lai khước nan thuyết

Biệt hậu duy sở tư

Thiên nhai cộng minh nguyệt” ()*

Đó cũng là lời chia tay của Tú Bình dành cho Cát, xong chị ấy cất bước quay về, không quay lại nhìn Cát lấy một lần. Tôi nghe tim mình đập thật mạnh, không biết vì xúc động trước hai người họ hay vì một tấm thân đang dán sát sau lưng tôi. Tú Bình đi khỏi, Cát cũng nhanh chóng rời đi, lúc này tôi mới ngại ngùng đứng ra xa khỏi người đó.

Anh ấy cũng nhận ra sự ngại ngùng này, hắng giọng: “E hèm... lần trước gặp anh không nghĩ em là con gái.”

“Bởi vậy anh mới kêu tôi đi lính với anh, có phải không?” Tôi gãi gãi đầu.

Anh ấy cười, nụ cười đầy sáng khoái. Sau đó lại chau mày: “Này, lần nào anh gặp em, cũng thấy em theo dõi hai người đó, chuyện tình của họ thú vị vậy sao? Nhưng hình như có vẻ không êm đẹp lắm.”

“Có lẽ vậy thật...” Tôi nhíu mày đáp lời.

Trời bỗng dưng nổi gió, báo hiệu cơn mưa sắp đến. Tôi định chạy về nhà trước khi trời mưa, liền bị anh chụp lấy tay tôi: “Em chạy bộ nhưng vậy bao giờ mới đến, để anh đưa em về.”

Anh không thêm hỏi ý kiến liền bế xốc tôi lên, giống như lần trước chúng tôi gặp nhau. Bước đi của anh nhẹ nhàng mà nhanh nhẹn, không biết anh có mệt không. Tôi nhìn quần áo của anh, là lụa tốt. Chắc hẳn gia đình anh cũng thuộc dạng khá giả.

“Anh tên gì?” Tôi hỏi.

“Anh họ Lý, tên Trung. Còn em?”

“Anh từ đâu đến?” Tôi không trả lời mà lại hỏi tiếp.

“Từ kinh thành đến. Em vẫn chưa trả lời câu hỏi của anh, em tên gì?”

Tôi đòi anh thả xuống, bởi còn vài trăm thước nữa là đến nhà rồi. Tôi không thể để mọi người thấy tôi bị một người đàn ông lạ mặt bế tôi về đây. Tôi chạy thật nhanh vào nhà, trước đó còn quay lại nói với anh: “Anh ở đây chờ tôi một chút.”

Tôi chạy vào vô phòng mình làm Nhược Lan giặt mình. Tôi lựa chiếc ô đẹp nhất rồi bôi bôi đồng hồ cũ để tìm chiếc áo của anh ta bất chấp câu hỏi của Nhược Lan: “Cô hai đi đâu nữa vậy?”

Tôi chạy vào ra cổng tìm dấu dác nhưng chẳng thấy anh ta đâu. Rõ ràng tôi đã bảo anh đợi tôi mà anh cũng không đợi, y như lần đó, anh bỏ đi khi tôi còn chưa biết gì về anh. Tôi nghe tim mình trống rỗng, hết nhìn chiếc ô rồi lại nhìn chiếc áo trên tay: “Tôi họ Trần, tên Chân... nhưng tôi đã xuất giá rồi!”

.....

Chú thích:

(1) **Cổ biệt khúc - Mạnh Giao**

Bản dịch của Nguyễn Tâm Hàn

Khúc biệt ly xưa

Ngọn gió Thu hiu hắt

Giữa nỗi buồn biệt ly

Nhìn nhau lòng quặn thắt

Còn biết nói năng chi

Tim nát từng mảnh vụn

Nghẹn ngào chẳng thành lời

Xa nhau đây nhưng nhớ

Còn chung bóng trăng thôi

5. Chương 5: Mợ Ba Nhà Họ Huỳnh

Sau ba ngày ở tại nhà mẹ, cuối cùng tôi và Cát cũng lên thuyền quay về Hải Đông. Lần này theo tôi chỉ còn mỗi Nhược Lan chứ không phải ba nàng hầu như trước nữa. Cát sau khi chia tay với Tú Bình thì càng lúc càng buồn hơn. Chỉ có mỗi Xuân Mai trước sau vẫn giữ vẻ mặt không cảm xúc.

Chúng tôi vẫn ở hai phòng khác nhau. Hằng ngày anh Cát theo anh cả ra các xưởng dệt, ruộng trồng dâu để học cách làm ăn. Tôi thì ở lại nhà, ngoan ngoãn tập tành nội trợ, quán xuyến chuyện gia đình cùng với chị cả. Có khi tôi và Cát gặp nhau ở buổi cơm chiều, có khi gặp nhau vào buổi tối lúc anh về nhà sớm... tổng lại, một tuần cũng không quá ba lần.

Nhược Lan ngày nào cũng cảm rằm tôi về chuyện này. Chị ấy khuyên tôi nên chủ động nói chuyện cùng Cát để giảm dần khoảng cách giữa chúng tôi. Những khi như vậy tôi cũng chỉ cười xuề xòa: “Chị à, hôn nhân là chuyện cả đời chứ đâu phải một ngày một bữa. Em đây không gấp thì chị gấp gì.”

Nhưng không phải chỉ mình Nhược Lan quan tâm đến chuyện của tôi và Cát, chị cả cũng cực kỳ quan tâm đến chuyện này. Một hôm, trong lúc đang phụ chị làm bánh nếp, chị đề cập đến chuyện của tôi: “Chân à, chú ba vẫn chưa chịu dọn về phòng em sao?”

Tôi thật thà trả lời: “Chưa chị ạ, chắc anh ấy vẫn chưa quen với sự có mặt của em trong nhà này.” Nhưng tôi vẫn vẽ vời thêm lí do biện hộ Cát: “Nhưng anh ấy đi làm về khuya như vậy, tính em ngủ cũng không yên nên nếu nằm chung giường với em chắc anh ấy ngủ không ngon được đâu. Em thấy anh ở riêng vậy cũng tốt.”

Chị cả nghe tôi giải bày, tức giận gõ gầu tôi: “Tốt gì mà tốt. Vợ chồng là phải ngủ chung, dù ban đầu không yêu nhau nhưng khi đã nằm cạnh nhau, quen hơi rồi sợ gì không phát sinh tình cảm. Đến lúc đó thậm chí bắt xa nhau một đêm thôi cũng chịu không nổi rồi.”

Tôi xoa xoa đầu, trêu chị cả: “Giống như anh cả và chị có đúng không?”

“Cái cô này..” Chị định gõ tôi thêm một cái nhưng tôi nhanh trí tránh kịp. Có lẽ chị nghĩ đến anh nên ánh mắt ngập tràn hạnh phúc, nhỏ nhẹ bảo tôi: “Trước sau gì thì hai đứa cũng phải nghĩ đến việc sinh con nối dõi cho nhà họ Huỳnh, đâu thể tránh mãi được. Nghe lời chị, chốc nữa bánh chín, đích thân em mang đến xưởng dệt cho chú ba một ít đi. Tình cảm vợ chồng phải bồi đắp từ những việc đơn giản nhất em ạ!”

Tôi nghe theo lời chị cả, bánh vừa chín tôi liền lựa đĩa đẹp nhất do đích thân tôi làm bỏ vào giỏ để mang đến cho Cát. Dọc đường Nhược Lan leo đèo theo tôi, năn nỉ tôi đưa giỏ bánh cho chị ấy xách nhưng tôi nhất quyết không đưa. Phải cho anh Cát thấy tôi bỏ công dưới trời nắng nóng đem bánh đến cho anh thì anh mới cảm động chứ.

Nhưng trái với dự tính của tôi, Cát đón tôi bằng một ánh mắt thăm dò: “Cô đến đây làm gì?”

Tôi không biết anh ấy có bị gì trong đầu không mà còn hỏi tôi câu đó. Rõ ràng tôi là vợ ba, tay bưng tay xách cái giỏ đồ ăn đi giữa trưa đến đây, chẳng lẽ lại cho tên Mù đi ăn. Nếu anh ngốc như vậy, hẳn anh cả chỉ anh làm ăn chắc khó khăn lắm. Nhưng gác qua chuyện đó, tôi giở giỏ bánh ra trước mặt, cố gắng nặn ra nụ cười tươi như hoa đào mỗi độ xuân sang: “Anh à, em mang bánh đến cho anh nè.”

Huỳnh Cát ngạc nhiên nhìn tôi rồi chau mày: “Ai biểu cô làm mấy chuyện này. Mai mốt cứ giao cho Xuân Mai là được. Cô không cần đến đây nữa đâu.”

Tôi cười hề hề: “Hi, được rồi được rồi, mai mốt em không đến nữa. Nhưng lần này nể mặt em, anh ăn một cái đi.”

Cát càng từ chối tôi càng chịu khó dày mặt. Cuối cùng anh ấy cũng chịu đem bánh ra bàn để chuẩn bị ăn. Nhưng vừa mở nắp giỏ ra, anh đã đau khổ nhìn tôi: “Cô nói cái này là cái gì?”

“Bánh nếp” Tôi tự hào vỗ ngực: “Do chính tay em làm.”

“Cô lại đây nhìn thử xem cái này có phải bánh nếp hay không?” Cát chán nản đề nghị. Tôi cũng thật thà tiến lại gần nhìn vô... dường như có gì đó hiểu lầm. Rõ ràng lúc tôi lấy bánh từ trong xúng hấp chúng nhìn còn đẹp mắt lắm, nhưng không hiểu sao đem đến đây tất cả quện vào nhau như một mớ bông bong không hình thù. Tôi đành nhìn Cát cười trừ: “Ừm... chỉ là hình thức thôi mà... trông nó xấu vậy thôi chứ ăn cũng được lắm. Em ném thử rồi, anh cứ tin ở em.”

Lại một lần nữa Huỳnh Cát nể mặt tôi gấp một ít bánh nếp bỏ vào miệng, rồi nhanh chóng phun ra không một chút thương tình: “Nhà mình dư muối à? Tôi nuốt không nổi đâu, cô cứ giữ lại mà ăn đi.”

Nói rồi Cát trở lại làm việc, mặc tôi đứng đó với đĩa bánh phẩm hại của mình. Có lẽ tay nghề tôi chưa tới, mặc dù làm y hệt chị cả nhưng mọi thứ vẫn không suôn sẻ lắm. Nhược Lan từ phía sau tiến đến trấn an tôi: “Cô hai đã rất cố gắng rồi, chỉ tại cậu không biết thưởng thức thôi. Để chút nữa về nhà em ăn hết phần này.”

Tôi nghe chị Lan nói mà thầm cảm ơn trong lòng, ít ra bên cạnh tôi luôn có chị. Dù tôi tốt hay xấu, có làm chuyện điên rồ gì nữa thì chị ấy vẫn luôn ở cạnh cổ vũ tôi. Về nhà họ Huỳnh làm dâu, nếu không có chị Lan ở cạnh an ủi vỗ về chắc tôi đã tủi thân bỏ về nhà mẹ đẻ lâu rồi. Mặc dù trong lòng buồn lắm nhưng tôi vẫn cố gắng mỉm cười với Nhược Lan: “Em không sao đâu, lần đầu vô bếp dĩ nhiên không tránh khỏi việc thức ăn khó nuốt. Nhưng chị cứ chờ xem, mai mốt tay nghề em khá hơn, bảo đảm anh Cát không thể nào không khen em.”

Vậy là trưa đó, chúng tôi một chủ một tớ lại lĩnh kính dắt nhau về. Giỏ thức ăn kia dĩ nhiên tôi đưa cho Nhược Lan xách rồi.

Đi được nửa đường tôi lại đổi ý, không muốn về nhà sớm. Dù gì đã đến Hải Đông này mấy tháng rồi nhưng tôi cũng chưa ra ngoài lần nào. Hẹn ngày không bằng đúng ngày, tôi kéo Nhược Lan đi lẩn la khắp chốn, tò mò quan sát mọi thứ diễn ra xung quanh mình.

Người ở Hải Đông có vẻ trắng hơn người Diễn Châu, sau khi quan sát một hồi lâu tôi rút ra kết luận đó. Tôi nhìn những cô gái trên đường, không khỏi trầm trồ ngưỡng mộ. Họ da trắng, tóc dài, mặt mũi thanh tú, cơ thể nở nang, mỗi bước đi đều thắm đẫm hương vị... hương vị gì nhỉ? Thôi tôi tạm gọi là hương vị thiếu nữ đi, tôi không thể ngưng dõi mắt theo bọn họ thì thử hỏi những người đàn ông kia làm sao có thể làm lơ.

Nhược Lan đi cạnh tôi, thỉnh thoảng lại khẽ hắng giọng: “Cô hai, nhìn người ta ít thôi, không khéo họ lại nghĩ cô có ý đồ nữa.”

Tôi cười trừ: “Chị này, hình như người ở đây đẹp hơn quê mình thì phải. Mấy cô gái vùng này quả thật rất xinh đẹp. Không biết em ở đây vài năm thì có đẹp được như họ không?”

Nhược Lan cũng nhìn tôi cười trừ. Ừ thì tôi hiểu ý chị mà. Dáng người tôi nhỏ bé, đôi mắt tuy to nhưng chỉ có một mí, cặp mày nhạt nhạt, mũi không cao, điểm nhấn duy nhất có lẽ là đôi môi chúm chím như đánh son và gò má lúc nào cũng ửng hồng. Trước giờ người khác gặp tôi, chỉ thốt lên: “Đứa bé dễ thương quá” chứ tuyệt nhiên chưa có ai khen tôi rằng: “Cô gái này đẹp quá”. Nhiều khi tôi tủi thân lắm, nhưng mẹ hay an ủi tôi rằng sau khi làm lễ trưởng thành chắc chắn tôi sẽ đẹp hơn. Nhưng lễ trưởng thành đi qua, lễ thành hôn đi tới, bây giờ tôi an nhiên làm mợ ba nhà họ Huỳnh rồi mà vẫn chưa thấy mình đẹp hơn như

lời mẹ nói tí nào.

Tôi cùng Nhược Lan đi đến nơi mà theo tôi là tinh tú của miền Hải Đông, chính là khu ăn uống trong chợ. Là vùng biển nên các loại tôm của cá mực không thiếu món nào. Đây là mực hấp gừng, kia là tôm nướng, đằng đó là ốc luộc sả...toàn những món ngon mà tôi thích. Hàng bánh thì nào là bánh chuối, bánh nếp, bánh chưng,... Tôi cùng Nhược Lan gom hết tiền mang theo trong người mua đủ loại bánh chất đầy cả chiếc giỏ Nhược Lan đang cầm. Thỉnh thoảng có những bà lão bán bánh hỏi tôi: “Nhìn cô lạ quá, cô là con gái nhà ai vùng này hay từ nơi khác đến?” Tôi cười trừ lấy lệ, không biết nói thật tôi là con dâu nhà họ Huỳnh thì có ảnh hưởng gì không, mà lỡ nói dối thì cũng ngại nên trả lời một câu chung chung: “Cháu mới dọn đến đây hơn một tháng thôi” rồi co giò chạy mất.

Tôi về đến nhà thì thấy có hai xe chất đầy hàng dựng trước cổng nhà, mọi người đang nhón nháo chuyển đồ vào trong. Nào là lồng đèn, giấy đỏ, đôi liễn,... tôi ngó người một hồi, mới sực nhớ hôm nay đã là cuối tháng bảy, còn nửa tháng nữa là đến trung thu. Vậy là tết tôi đón tết trung thu đầu tiên ở Hải Đông, trong lòng cảm thấy phấn khích vô cùng. Tôi chạy ừa vào trong, bắt chặp Nhược Lan ở phía sau gọi theo í ới.

Vừa thấy dáng tôi vào trong, chị cả đã mắng: “Con bé này, chạy đâu mà gấp gấp dữ vậy. Lỡ té rồi làm sao?”

Tôi không sợ hãi mà còn vui vẻ hỏi: “Chị ơi, nhà mình đang chuẩn bị trung thu hả?”

Chị cả đang dở tay cắt giấy đỏ để dán lên lồng đèn, mỉm cười: “Ừm, năm nào nhà mình cũng tổ chức trung thu rất lớn, từ lúc cha mẹ còn sống đã như vậy rồi.”

“Giống nhà em quá, cha mẹ em năm nào cũng tổ chức trung thu.” Tôi luyên thuyên cùng chị cả “Chị cho em phụ với, mấy cái thủ công này em làm khá lắm.”

Nói rồi tôi ngay lập tức ngồi xuống cạnh chị cả, cùng chị cắt những hình thù cá chép, ngôi sao còn Nhược Lan cùng một số cô hầu khác thì quét bột hồ dán lên lồng đèn. Ngày hôm đó tôi ngồi đến tận khuya, lúc trở về phòng lưng cứng như có đá đè. Nhược Lan xoa xoa bóp bóp cho tôi, miệng liên tục nhắc về những khi còn ở Diễn Châu. Đêm đó tôi ngủ rất ngon, thậm chí còn mơ giấc mơ đẹp, trong mơ thấy tôi vẫn còn nhỏ, ngồi vào lòng cha cùng ăn ăn bánh trung thu và uống trà. Nhưng không hiểu sao sáng dậy trên gối lại có vệt nước mắt!

*

* *

Ngày hôm sau tôi vẫn phụ chị cả cắt dán giấy đỏ.

Ngày thứ ba đèn lồng được treo lên khắp nhà.

Ngày thứ tư không còn việc gì để làm, tôi chống cằm ngồi chờ thời gian trôi qua để mau đến trung thu.

Ngày thứ năm, chị cả thấy tôi không còn việc gì để làm bèn chỉ tôi làm bánh trung thu. Cầm cúi cả buổi sáng, đến trưa thành quả của tôi cũng ra đời. Dĩ nhiên anh Cát cũng sẽ có phần. Lần này tôi cẩn thận ăn thử trước khi đem đến cho anh. Cũng cuộc bộ giữa trưa, nhưng tôi không tự tay cầm giỏ bánh nữa. Tôi đưa Nhược Lan cầm, đợi gần đến xương dẹt tôi mới nhận lại, đồng đánh xách vào xương. Một người thợ trong đó thấy tôi, nhận ra liền cúi đầu chào “Mợ ba”. Tôi thấy tâm trạng vui vẻ, lấy mấy đĩa bánh ra mời mọi người dùng. Lần này có sự nhúng tay của chị cả nên dĩ nhiên là ngon rồi. Nhưng tôi vẫn không thấy anh cả và chồng tôi đâu nên hỏi chú Thiệu quản đốc. Chú còn chưa kịp nuốt hết miếng bánh, ngạc nhiên nhìn tôi: “Sáng nay có người truyền tin về chuyến hàng chuyển lên kinh gặp vấn đề, ông chủ và cậu ba lên kinh gấp rồi.”

Chuyến hàng ở kinh đô gặp sự cố. Không biết sự cố đó là gì, có nghiêm trọng lắm không. Anh Cát mới học việc làm ăn của gia đình mà lại xảy ra chuyện như vậy, không biết có ảnh hưởng không. Tôi lững thững trở về, trong lòng không khỏi lo lắng.

Lúc tôi đi ngoài đường có một đoàn người đi ngang, làm huyên náo cả khu chợ. Tôi và Nhược Lan cũng nép vào hai bên vệ đường, chờ cho đến khi đoàn quân ấy đi qua hết mới đi tiếp về nhà được. Đoàn quân không đông lắm, chỉ khoảng vài trăm người, đi chầm chậm nên nhang đã biến mất theo hướng về kinh đô. Tôi tò mò hỏi tên tiểu nhị cũng đang đứng xem đoàn người cạnh tôi: “Anh trai à, anh có biết đoàn binh đó của ai không?”

Tên tiểu nhị vênh ngực lên, tỏ vẻ đầy hiểu biết giải thích cho tôi: “Đoàn binh đó là của Thái tử, mấy năm nay vẫn ở biên giới giữa nước ta với Chiêm Thành. Lần này có lẽ về cung để mừng thọ hoàng thượng”.

“Sao anh biết đó là của thái tử?” Tôi nghi hoặc hỏi hấn ta.

Hấn nhìn tôi vẻ bực dọc nhưng cũng trả lời: “Sao lại không biết. Thái tử mặc áo giáp có vân màu vàng. Đoàn binh đi theo người thì cột một mảnh vải màu xanh dương ở cổ. Một năm ngài đi ngang đây hai lần, lần thứ nhất là về mừng thọ hoàng thượng ngày hai mươi chín tháng bảy; lần thứ hai là về trong dịp Tết nguyên đán. Mấy năm nay thông lệ điều như vậy, làm sao tôi lại không biết được.”

Tôi à ừ mấy tiếng như đã thông suốt vấn đề. Tên tiểu nhị dè dặt nhìn tôi: “Hỏi nhiều vậy, có vào quán ăn gì không?”

Tôi đâu có hỏi nhiều, chỉ là anh ta tự nói nhiều thôi. Nhưng tôi cũng khách sáo lắc đầu, dúi vào tay anh một cái bánh trung thu: “Tôi không ăn đâu, nhưng anh cầm lấy cái này ăn đi nhé!”

Nói xong tôi lập tức bỏ đi trong sự ngỡ ngàng của tên tiểu nhị.

Đoàn binh vừa qua khí thế thật hào hùng.

Tôi chợt nghĩ đến một người. Không biết anh ta có ở trong đoàn người đó hay không...

*

* *

Đúng như lời tên tiểu nhị nói, ngày hai mươi chín tháng bảy là thọ của hoàng thượng. Những khúc vải đẹp nhất, dệt tỉ mỉ nhất nhà tôi chuyển vào cung là mừng thọ người. Tính ra thì hoàng thượng và tôi có coi như anh rể - em dâu cùng nhà hay không?

Trước đó anh cả gửi thư về, báo rằng trên đường vận chuyển có khoảng hai mươi khúc vải bị hư, may mà thủ kho ở kinh đô phát hiện báo sớm. Hai ngày sau đó, chị cả bận rộn đi đi lại lại giữa các kho vải của nhà tôi để chọn ra gần ba mươi khúc vải khác để thay thế chỗ vải hư hại đó. Tất cả hàng này là để mừng thọ hoàng thượng, may mà không chậm trễ.

Lúc nhận được thư thứ hai từ anh cả, chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Nguyên phi nói rằng hoàng thượng rất thích những thức lựa này, đặc biệt ân chuẩn cho cả gia đình tôi vào hoàng cung tham dự tết trung thu.

Còn năm ngày nữa là đến mười bốn, đường lên kinh cũng mất hai ngày đi xe ngựa, vậy nên chị cả và tôi chỉ còn ba ngày để chuẩn bị tất cả quần áo, vật dụng cần thiết. Lần này, nơi đến là hoàng cung chứ không phải tiệc tùng bình thường, nhà tôi lại là bên ngoại của Nguyên phi nên càng không thể qua loa sơ sài. Chị cả dắt tôi đến hiệu may nổi tiếng nhất Hải Đông, yêu cầu may gấp cho tôi và chị mỗi người hai bộ yếm đẹp nhất. Ngoài ra chị còn định ghé tiệm kim hoàn để mua trang sức, nhưng tôi nhớ ra lúc tôi xuất giá cha có chuẩn bị cho tôi tận hai rương trang sức, vừa có hàng trong nước, vừa có hàng của Đại Tổng, Chiêm Thành. Tôi xởi lởi bày ra hết cho chị cả chọn. Chị ưng ý nhất là chuỗi ngọc trai nhập từ Đại Tổng, tôi hào phóng tặng luôn, nhưng chị cũng trả lễ tôi bằng một miếng ngọc như ý hai mươi năm, tôi sợ chị ngại nên cũng nhận lấy.

Còn về phần tôi, tôi không quen đeo trang sức rườm rà, nhưng trên người nhất định phải có hoa tai và trâm cài tóc. Trong đó tôi đặc biệt thích đôi hoa tai ngọc bích cha tặng lúc tôi làm lễ trưởng thành. Tôi định đeo đôi hoa tai ấy trong ngày dự tiệc tại hoàng cung nhưng lục tung hết đồng trang sức chỉ thấy còn lại một chiếc. Tôi bực mình gọi Nhược Lan vào hỏi: “Chị Lan, sao em không tìm thấy chiếc bông còn lại?”

Nhược Lan ngẩn ra nhìn tôi: “Cô à, lần trước về nhà, trong cái đêm trời sắp mưa cô đi ra ngoài, khi trở về chỉ còn một chiếc bông. Em hỏi chiếc kia đâu thì cô chỉ nói mất rồi. Sao bây giờ cô lại hỏi em?”

Tôi nhớ lại đêm hôm ấy, có khi nào hoa tai tôi rơi mất khi người ấy bế tôi lên?

6. Chương 6: Lên Kinh Dự Tiệc

Trên dọc đường đi tôi tò mò quan sát xung quanh như một đứa trẻ lần đầu tiên ra khỏi nhà. Xuyên qua mấy cánh đồng bậc thang trồng cheo leo trên núi tôi thăm thán phục người dân nơi đây. Ở quê tôi người ta chỉ trồng lúa thành từng mẫu đất, không giống như những bậc thang ngút ngàn này. Có lẽ họ chăm sóc chúng sẽ rất cực. Càng gần đến kinh đô không khí càng nhộn nhịp hơn. Ngay cả binh lính canh ở cổng

thành đường như cũng oai vệ hơn ở Diễm Châu và Hải Đông.

Trong kinh thành người mua kẻ bán, hàng hóa lạ lẫm tôi chưa từng thấy bao giờ. Nhược Lan cũng tò mò như tôi, lần này chị ấy và tôi đứng là mở mang tầm mắt.

Chị cả thì không có vẻ gì là lạ lẫm. Tôi nhìn phong thái ung dung của chị cứ như đang trở về nhà mà không khỏi thắc mắc: “Chị cả lên kinh nhiều lần lắm rồi sao?”

Xuân Đào – hầu gái của chị cả lễ phép trả lời tôi: “Dạ mợ ba không biết sao, nhà mẹ của bà chủ là ở Thăng Long này đó. Cha bà chủ là Lưu đại nhân – Hàn lâm học sĩ, đứng đầu Hàn lâm viện trong triều đình. Lần này trở về đây, bà chủ cũng xem như trở về nhà thôi.”

Tôi nghe Xuân Đào nói mà không khỏi thấy kinh ngạc. Thì ra thân phận chị cả cao cấp như vậy, tính ra cũng là thiên kim đại tiểu thư rồi. Chẳng trách sao từng cử chỉ, lời ăn tiếng nói của chị cả đều tỏa ra phong thái quyền quý cao sang. Trước nay tôi còn tưởng chắc gia đình chị cả cũng là phú hộ, nên chị có khí chất của một tiểu thư nhà giàu, nay mới biết được cái khí chất ấy không phải nhà giàu nào cũng có thể có – điển hình là tôi đây. Nhưng nếu thân phận cao như vậy sao chị cả không tiến cung hoặc lấy một vị quan nào đó cho môn đăng hộ đối? Gả về Hải Đông cho nhà họ Huỳnh chẳng phải là hạ mình hay sao.

Tôi tò mò nhìn chị cả, thắc mắc đủ điều cũng không dám hỏi. Chị cả dường như hiểu ý tôi, ôn hòa nói: “Năm đó Kim Thành công chúa, con của Nguyên phi được năm tuổi, chị theo cha đến tặng lễ vật chúc mừng. Lần đó cũng tình cờ chạm mặt anh Phú. Chị thấy anh đáng vẻ đường hoàng, lại nghe về chuyện cha mẹ mất sớm, một tay anh phát triển sự nghiệp nhà họ Huỳnh lớn mạnh như vậy nên không khỏi cảm thấy mến phục. Nguyên phi thấy chị có vẻ hài lòng anh, nên mở lời với cha chị hỏi chị về cho anh Phú.”

Tôi nghe mà không khỏi cảm thấy ngưỡng mộ chị cả. Chị phải lòng anh, anh liền cưới chị về làm vợ. Tôi gả về đây gần hai tháng rồi mà luôn thấy anh chị đối đãi với nhau như vợ chồng son, khiến bao người ghen tị. Chỉ có mỗi một điều còn chưa hoàn hảo là anh chị ở với nhau đã năm năm rồi mà chưa có một mụn con nào. Tôi sợ điều ấy khiến chị không vui nên chưa bao giờ dám hỏi tới. Nhưng dù chưa có con thì sao? Ngày nào anh cả cũng về nhà ăn cơm do chị nấu, chị thì khi nhắc đến anh ánh mắt ngập tràn hạnh phúc. Tôi nghĩ nghĩ phu thê như thế cũng là viên mãn lắm rồi.

Tôi với chị cả đến Thăng Long vào sáng ngày mười bốn. Chúng tôi không trực tiếp vào cung mà nghỉ ngơi tại phủ riêng hoàng thượng ban cho Nguyên phi. Anh cả và chồng tôi mấy ngày nay cũng ở tại nơi này. Vừa đến nơi, anh chị cả cùng nhau đến Lưu phủ chào hỏi cha mẹ chị. Anh Cát thì đi đâu không thấy mặt, cả phủ rộng lớn chỉ có mỗi mình tôi cùng với cả đám người hầu. Bây giờ mới là giờ Ngọ (khoảng 11 – 13 giờ trưa), yến tiệc tại hoàng cung lại đến tận giờ Dậu (17 – 19 giờ tối) mới bắt đầu, từ đây vào hoàng cung chỉ mất một canh giờ nên tôi quá dư dả thời gian. Buồn chán quá không biết làm gì, tôi sai Xuân Mai chuẩn bị cho tôi cần câu, kêu tên Mươi đào đất bắt giun còn tôi thì ra giữa hồ sen câu cá. Câu khoảng một canh giờ, chiến lợi phẩm của tôi là hai con cua!

Đến giờ Mùi Nhược Lan chuẩn bị nước tắm cho tôi, rắc đầy cánh hoa thơm nức mũi. Tôi tắm xong tự cảm thấy mình đẹp ra ba phần.

Tôi mặc bộ yếm màu xanh ngọc, cài trâm ngọc bích. Chỉ tiếc thiếu đôi hoa tay mà tôi yêu thích thì bộ

xiêm y có vẻ hoàn hảo hơn. Nhược Lan thay thế bằng đôi hoa tai cẩm thạch, tôi thì không thích cẩm thạch lắm nên để lỗ tai trống luôn.

Anh chị cả ngồi một xe, tôi và Cát ngồi một xe, nô bộc không được phép đi theo. Hai chiếc xe ngựa chậm chậm chạy qua các lớp cổng của hoàng cung. Cát không nói chuyện với tôi, tôi không được phép nhìn ra ngoài. Cứ thế chúng tôi ngồi yên trong xe như hai pho tượng gỗ tôi hay vái lạy trong chùa. Sẵn dịp tôi nhìn kỹ Cát hơn. Gương mặt xương xương, đường nét rõ ràng, tóc búi cao khiến vẻ ngoài càng bắt mắt. Anh bây giờ so với lúc tôi gặp ở Diễn Châu lần đầu, dường như trưởng thành hơn.

“Cô nhìn đủ chưa?” Anh mở miệng hỏi. Tôi dĩ nhiên là nhìn chưa đủ. Trong xe chỉ có hai chúng tôi, không nhìn anh chẳng lẽ tôi nhìn đầu gối mình? Nhưng tôi vẫn giữ thái độ hòa hảo cùng anh: “Anh hình như đen hơn trước phải không?”

Cát thở mạnh một hơi rồi nhắm mắt lại. Chẳng lẽ tôi nói sai gì sao?

*

* *

Xe ngựa đến lớp cổng cuối cùng của hoàng cung chúng tôi phải xuống xe để đi bộ. Đón chúng tôi là một ông công công già mặt trét phấn trắng bệch, giọng bán nam bán nữ. Chúng tôi đi theo ông ấy, băng qua các lối hành lang giữa các tấm cung, một khu vườn rồi mới đến chỗ diễn ra đại tiệc. Chị cả thì thảo nói cho tôi biết, nơi chúng tôi đang đứng là điện Thiên Khánh, được xây dựng theo hình bát quái và cực kỳ rộng lớn.

Nói là vào dự tiệc cung đình nhưng rõ ràng tôi chẳng thể thấy được mặt vua, cùng lắm chỉ là một hình ảnh uy nghi mặc áo màu vàng. Hoàng thượng, hoàng hậu, các vị phi tần, thái tử, hoàng tử thì ngồi tít trên cao. Dưới điện là các quan cấp bậc nhất phẩm, nhị phẩm, tam phẩm,... cùng gia đình. Sau đó mới đến các phú thương có giao dịch với triều đình được ban ân dự tiệc. Hoàng thượng ngồi trên cao, mỗi câu nói đều được các thái giám truyền tải lại, khi hoàng thượng cười thì chúng tôi cười theo, khi người nâng chung rượu thì chúng tôi nâng chung theo, cứ như vậy đến suốt buổi tiệc. Hoàng thượng nói vài câu đại loại cầu chúc cho đất nước, cho bá tánh được hưởng ấm no rồi sau đó nhạc nổi lên, mấy ả vũ công thướt tha trong bộ yếm hồng hồng xanh xanh ra múa vũ điệu Liên Hoa Khai Nhụy. Không lâu sau, hoàng thượng cùng hoàng hậu lui về tấm cung, chỉ còn bá quan văn võ cùng dân thường như chúng tôi ở lại ăn mừng trung thu.

Tôi không mấy hứng thú với không khí náo nhiệt gượng ép nơi đây nơi xin phép anh chị cả cho tôi ra khu vườn phía tây ngắm cảnh. Anh chị cả mãi mê nâng chung với người quen nên cũng chẳng buồn để ý đến tôi. Cứ thế tôi tự mình bước đi, ra đến khu vườn có tấm bảng gỗ ghi tên “Quỳnh Lâm thượng uyển”.

Cả khu vườn rộng lớn trồng nhiều hoa đến mức tôi không đếm xuể có bao nhiêu loài. Chỉ tiếc là trời tối quá, tôi không nhìn rõ được tất cả hoa ấy có màu gì, cũng như có những loại đến đêm thì làm giá không chịu nở. Tôi đi lang thang vài vòng, phát hiện mình quên mất đường về!

Tôi đi thêm vài chục bước nữa thì đến một cây cổ thụ to, cành lá um tùm, trong ánh đèn nhập nhòa càng

thêm đáng sợ. Trước đây mấy cụ ông quê tôi hay kể, cây đa, cây cổ thụ là nơi âm khí tụ tập nhiều nhất, đợi đến đêm tối thì chúng thoát ra hù dọa những người yếu bóng vía như tôi chẳng hạn. Chưa kể trong hoàng cung, oán hận nhiều vô kể, chết chóc nhiều vô kể, biết đâu cây cổ thụ này trở thành quỷ mộ cũng không chừng. Gió luồng qua các kẽ lá phát ra tiếng rì rào. Tôi sợ quá quay đầu định bỏ chạy, nhưng y phục vướng víu quá khiến tôi ngã nhào xuống đất, lăn mấy vòng rồi mới dừng lại. Tôi muốn ngồi dậy thật nhanh nhưng chân tay luống cuống không chịu nghe lời. Chợt có một giọng nói vang lên phía sau: “Kể nào to gan đến đây giờ này?”

Tôi còn ngỡ mình nghe nhầm... giọng nói ấy sao thật quen. Linh cảm cho tôi biết người tôi từng muốn gặp lại đích thị đang ở nơi này. Tôi ngẩng mặt lên, có lẽ anh cũng bàng hoàng khi nhìn thấy tôi: “Có phải là em không?”

Tôi gật đầu, không biết trong bóng tối anh có thấy được hay không.

Anh vội vàng chạy đến đỡ tôi dậy: “Sao lần nào ta gặp em thì em cũng có chuyện vậy?” Giọng anh nửa đùa nửa thật, tôi không biết phải trả lời như thế nào. Tôi định bước cách xa anh vài bước, nhưng vừa đi đã nghe nhói ở cổ chân.

“Em bị trật chân rồi!” Nói rồi không đợi tôi phản ứng, anh đã bế tôi lên, tiến đến chiếc ghế đá ở một góc vườn rồi đặt tôi ngồi xuống. Tôi đã định vùng vẫy thoát khỏi anh, nhưng không hiểu sao toàn bộ sức lực của tôi đã tan biến tự bao giờ.

“Đưa chân ta xem!” Anh nói mà cũng như ra lệnh. Lần này thì tôi lắc đầu. Nam nữ thọ thọ bất thân, huống chi tôi đã là gái có chồng, năm lần bảy lượt bị anh chạm vào người, nếu anh Cát mà biết cũng đủ để anh viết thư thôi vợ rồi. Lần này anh mà còn xem chân tôi có bị làm sao không, sợ rằng có ai đó trông thấy, tôi mới thật sự là có làm sao. Tôi cười cười từ chối: “Em không sao, chắc bị trầy chút thôi. Tối về em kêu người hầu thoa dầu là ổn.”

Anh nhìn tôi nghi hoặc, rồi chẳng cần bận tâm gì nữa, ngồi luôn xuống cỏ nắm lấy chân tôi xoay xoay rồi kéo một cái thật mạnh. Tôi đau đến chảy cả nước mắt, muốn đem anh ra đánh một trận cho bỏ ghét. Nhưng vài phút trôi qua, chân tôi đỡ đau hơn, tôi dụi dụi đôi mắt đỏ hoe còn rưng rưng của mình: “Ai cần anh chữa chứ.”

Anh ngồi lên chiếc ghế khác cùng bàn, hỏi tôi: “Em đến đây dự yến tiệc đúng không? Là đi cùng nhà họ Huỳnh?”

Tôi nhớ chúng tôi chỉ gặp nhau hai lần ở Diễm Châu, cả hai lần đó anh còn chưa biết tên tôi, vậy mà hôm nay lại còn biết tôi đi cùng với nhà họ Huỳnh. Chẳng lẽ đêm đó anh đã nghe những gì tôi nói lúc đưa ô cho anh. Hoặc cũng có thể anh cho người điều tra tôi chẳng. Thấy tôi ngạc nhiên nhìn, anh cười cười nói tiếp: “Đêm đó anh có việc gấp nên không đợi em được. Sáng hôm sau anh quay lại nhà em hỏi thăm thì biết em tên là Trần Chân, từ mấy tháng trước đã gả cho nhà họ Huỳnh ở Hải Đông.”

Tôi bồi hồi nhớ lại đêm hôm đó. Nhớ lại cảm giác trống trải của chính mình khi ra khỏi cổng mà không thấy anh đâu. Nhưng tôi thầm cảm ơn vì anh đã không đợi tôi, chứ nếu không tôi không biết mình có bỏ nhà mà chạy theo anh hay không. Tôi ôn tồn nói với anh, như thể chẳng quan tâm đến chuyện đêm đó:

“Em thấy trời mưa nên định mang ô ra cho anh, sẵn trả anh luôn chiếc áo anh đắp cho em lúc em té xuống sông. Nhưng khi ra thì anh đã không còn. Sáng hôm sau em cũng theo chồng trở về Hải Đông.”

Tôi nhấn mạnh chữ “Chồng” như để tự cảnh tỉnh mình. Tôi đã là gái có chồng.

Tôi chỉ nhìn thấy một ánh mắt luyến tiếc của anh vài giây thôi thì anh đã nhanh chóng bật cười sáng khoái: “Em còn nhỏ vậy đã có chồng. Về nhà họ Huỳnh không khéo người khác lại nghĩ em là con gái của Huỳnh Phú.”

Tôi biết trông mình không giống một thiếu nữ lắm, nhưng khi anh nói ra cũng làm tôi bực mình. Tôi giận dỗi đứng dậy, giọng đành lại: “Lần nào gặp cũng phiền tới anh, khi nào có dịp sẽ trả ơn. Bây giờ anh chỉ tôi đường nào ra lại điện Tuyên Đức đi.”

Anh còn định nói gì nữa nhưng có một tên lính chạy đến, nói điều gì đó vào tai anh, thế là anh vội vã từ biệt tôi, giao việc dẫn đường cho tên lính ấy. Trước khi đi anh còn tiện tay rút luôn cây trâm ngọc bích trên tóc tôi, bốn cột: “Món thứ hai, đợi đến khi uyên ương đủ cặp, người hữu duyên sẽ thuộc về người hữu duyên.” Tôi không hiểu anh có ý gì khi lấy đi trâm cài tóc của tôi. Nó là món thứ hai trong bộ trang sức hoa tai, trâm cài ngọc bích tôi yêu thích. Một chiếc hoa tai tôi đã làm mất, bây giờ đến cả cây trâm cũng bị lấy đi. Tôi ảo não bước theo tên lính chỉ đường, vừa đi được một đoạn ngắn thì có một cô cung nữ chạy đến trước mắt tôi.

“Huỳnh phu nhân, Nguyên phi muốn gặp người.”

7. Chương 7: Nguyên Phi Huỳnh Phúc

Tôi đi theo cô cung nữ ấy đến tẩm cung của Nguyên phi. Lần trước khi anh Cát cưới tôi Nguyên phi không về nhà nên tôi trước sau chưa từng biết mặt của nàng ấy. Nhưng theo những gì tôi nghe được từ tôi tớ trong nhà thì Nguyên phi là cô gái đẹp nhất miền Hải Đông, thậm chí nói đẹp nhất Đại Cồ Việt này cũng không ngoa. Trước giờ tôi gặp không nhiều người, không hình dung được đẹp như thế nào là nhiều, chỉ biết Tú Bình quả thật là một người xinh đẹp, chị cả cũng đẹp, vậy chắc Nguyên phi cũng sẽ đẹp như vậy.

Nhưng đến khi trông thấy người phụ nữ uy nghi ngồi trên ghế tôi mới hình dung ra hết chữ “Đẹp” mà bọn tôi tớ nói lại. Tú Bình xinh đẹp nhưng nhìn có vẻ tự do và hoang dại, chị cả đẹp một cách dịu dàng còn Nguyên phi thì thật sự giống như một con chim phượng hoàng. Gương mặt người nhỏ nhắn, làn da trắng mịn như trứng gà bóc, mắt phượng lúng liếng, môi đỏ thắm như son. Người mặc bộ xiêm y màu mận chín càng tỏa ra khí chất vương giả đến rợn người. Người không cười nhưng gương mặt không mang nét bi ai, khi người cười thì mọi loài hoa cũng phải khép mình. Trên người Nguyên phi có một cảm giác khiến người khác vừa kính phục vừa sợ hãi. Tôi không biết do là Nguyên phi nên người có khí chất như vậy, hay do chính bản thân người có khí chất như thế nên mới trở thành Nguyên phi.

Tôi quỳ xuống, dập đầu hành lễ: “Thần thiếp tham kiến Nguyên phi nương nương.”

Chị ấy chìa một tay ra trước mặt tôi, ngón ngọc thon dài, đầy vẻ kiêu sa: “Là người một nhà không cần lễ nghi rườm rà. Em ngồi lên ghế đi, ta có vài chuyện cần hỏi.”

Không hiểu sao tôi có cảm giác trong lời nói của Nguyên phi có điều gì không ổn lắm. Nhưng tôi cũng không dám trái lệnh, ngồi lên ghế theo chỉ dẫn của cô cung nữ kia. Đoạn, Nguyên phi nhìn cô cung nữ ấy: “Thu Cúc, người đi ra ngoài đi, ta có chuyện cần nói với Huỳnh phu nhân.”

Cô cung nữ tên Thu Cúc ấy dạ một tiếng rồi nhanh chóng lui ra. Trong phòng chỉ còn lại tôi và Nguyên phi – một cảm giác ngọt ngào đến khó tả.

Nguyên phi hỏi tôi: “Em gả vào nhà họ Huỳnh rồi, thế đã quen với cuộc sống ở đây chưa?”

Tôi thành thật trả lời: “Dạ bẩm thiếp đang tập làm quen. Anh chị cả và mọi người bảo ban thần thiếp nhiều điều lắm.”

“Ừm, anh chị cả có ức hiếp em không?”

“Dạ không thưa nương nương, anh chị thương yêu thiếp như em gái ruột vậy.”

“Ý em là xem em như ta?” Nguyên phi hỏi một câu khiến tôi cứng họng. Có vẻ sở thích của nàng ta là bắt bẻ người khác. Tôi ngập ngừng, không biết trả lời sao cho hợp lí. Nhưng Nguyên phi bật cười: “Đã là người nhà, em hay ta cũng như nhau, có gì mà em ngại.”

Tôi vội vã quỳ xuống: “Dạ bẩm nương nương, tuyệt không giống nhau được. Người là phượng hoàng trên cao còn thiếp là con gà dưới đất. Không thể nào đem ra so sánh được.”

“Ta chỉ đùa thôi, em ngồi lại ghế đi.”

Tôi tuân lệnh ngồi lên ghế, nhưng trong lòng thấp thỏm không yên. Chị ấy lại hỏi tiếp: “Vậy Huỳnh Cát đối với em như thế nào?”

Lần này mới thật sự khó trả lời. Tôi không biết chị ấy có biết chuyện xảy ra trong nhà hay không, nếu tôi trả lời có gì sai sót, chỉ e là rước họa vào thân. Thôi thì cứ nói tốt, biết đâu mọi chuyện sẽ tốt: “Dạ bẩm... anh Cát đối với thiếp cũng rất tôn trọng, chưa bao giờ hành xử quá đáng.”

Nguyên phi im lặng lắng nghe, xong chị ấy hớp một ngụm trà rồi mới nói tiếp: “Ta cũng không phải không biết chuyện đã xảy ra. Nhưng tất cả đã qua rồi, ai trước lúc thành thân lại không tránh khỏi việc tâm tư có để ý người nào đó. Nhưng đến cuối cùng người nằm chung giường, đắp chung chăn mới là người cùng đi đến hết cuộc đời. Ta đã răn đe Huỳnh Cát, loại bỏ tạp niệm mà chấp nhận những gì mình đang có. Em cũng đừng vì chuyện đó mà nặng lòng, thời gian trôi qua, vết thương nào cũng lành, quan trọng là hai đứa sống với nhau cho phải đạo vợ chồng.”

Tôi nghe những lời Nguyên phi nói như rót mật vào tai. Không ngờ chị ấy sống xa như vậy mà vẫn biết mọi chuyện đang diễn ra tại nhà họ Huỳnh. Ai nói con gái gả đi không còn là con trong nhà, chị ấy gả đi, nhưng gả cho hoàng thượng, địa vị cao sang, cũng chẳng khác nào vẫn làm chủ nhà họ Huỳnh.

“Dạ thiếp đã hiểu, thưa nương nương.”

“Hiểu thì tốt... Vậy... khi ở vườn Quỳnh Lâm, em đã gặp ai? Hai người quen nhau từ trước à?”

Tôi nghĩ đi một vòng thật xa, giờ đây chị ấy mới chính thức vào vấn đề. Dĩ nhiên người mà nàng ta hỏi đến không phải là tên thị vệ đã dắt đường ta mà chính là Lý Trung. Có lẽ chị ấy đã trông thấy những gì diễn ra tại vườn Quỳnh Lâm chẳng. Tôi không biết việc ấy có ảnh hưởng gì đến anh ta không nên vội vã quỳ xuống cầu xin.

“Nương nương, chuyện là trước đây thiếp có gặp anh ta ở Diễn Châu và mang ơn cứu mạng. Lần này vào cung không ngờ lại gặp lại nên chỉ muốn lời cảm ơn. Xin nương nương phán xét.”

Ta có thể nghe tiếng Nguyên phi đập nhẹ xuống bàn: “Ta có nói gì đâu, sao em lại luống cuống lên như vậy, khác nào ngẫm ám chỉ là giữa hai người có gì đó không trong sáng?”

Tôi nhận ra thái độ của mình chẳng khác nào đưa Lý Trung vào chỗ nguy hiểm, nhưng lời lỡ nói ra làm sao có thể thu lại được, chỉ còn cách phóng lao thì phải theo lao: “Nương nương, thật sự chỉ là mang ơn, không có ý gì khác, xin nương nương đừng hiểu lầm.”

“Có thật chỉ là mang ơn hay không?” Nguyên phi nhấn mạnh từng chữ với tôi.

“Thật sự chỉ có vậy, nếu có nửa lời sai sự thật thiếp nguyện để nương nương xử phạt.” Tôi sợ hãi đến mức méo máo. Nguyên phi lại chất vấn tiếp: “Hắn ta là ai, thân thế ra sao?”

Việc này thật là tôi cũng không biết rõ, nên chỉ có thể trả lời những gì mình đã biết: “Thiếp chỉ biết anh ta tên gọi Lý Trung, xung quân cho triều đình. Ngoài ra gia thế, thân phận cụ thể ra sao thiếp hoàn toàn không biết.”

Đến lúc này Nguyên phi có vẻ đã tạm tin tôi, gương mặt chị ấy dần ra một ít, nhưng không lâu sau lại tiếp tục chau mày lại: “Xem ra là người cũng không biết gì. Lần này người mà người đụng đến, thân phận không nhỏ đâu.”

Tôi giật mình, tự nhủ mình ngốc nghếch. Nguyên phi ở trong triều đình, đại yểm hôm nay toàn mời những viên quan quyền cao chức trọng, không thì những người đặc biệt được hoàng thượng ban thưởng thì làm sao Nguyên phi lại không kiểm soát được. Chị ấy hỏi tôi về người ấy, thực chất chỉ để kiểm tra xem tôi thành thật đến đâu. Nói thật nếu tôi biết nhiều hơn tôi cũng không nói ra hết đâu, chỉ là những gì tôi có thể nói, chung quy lại cũng chỉ là những gì tôi biết. Lần này nghe chị ấy nói Lý Trung tôi quen, thân phận không nhỏ thì tôi nghĩ nó còn vượt xa hơn những gì tôi tưởng tượng. Tôi mở to mắt nhìn Nguyên phi: “Nương nương...”

Chị ấy ra hiệu cho tôi đứng lên, chậm rãi nói tiếp: “Đó chính là Phụng Càn Vương Lý Nhật Trung, cũng chính là tứ hoàng tử.”

Chị ấy vừa nói xong tôi thấy chân mình bủn rủn, như có thể khụy xuống bất cứ lúc nào. Người đàn ông mà tôi quen, thậm chí để lại bao nhiêu vương vấn trong tôi lại chính là hoàng tử đương triều. Tôi đứng là không biết tốt xấu, thân phận thấp kém mà còn dám tư tưởng đến người ở xa vời. Tôi chợt nhớ đến những khi tôi cau có giận dữ với anh, thậm chí chỉ đạo anh phải làm theo ý mình... những điều ấy, chỉ khiến tôi trở nên kệch cỡm hơn. Dù tôi đã từng nhủ trong lòng sẽ không để tình cảm này sinh sôi nảy nở nhiều hơn, nhưng giờ đây, khi ngọn ngành mọi chuyện, tôi mới biết dù tôi có chưa gả đi, thì cũng không có khả năng mơ tưởng đến con người kia.

Nguyên phi lại nói tiếp: “Không phải vì người đã gả về nhà nên ta nói việc này, mà cho dù người chưa gả đi thì cũng xem như ta chân thành khuyên người, đàn ông chốn cung cấm, tuyệt đối không thể đụng vào. Tứ hoàng tử chỉ có một, còn những cô gái như người thì bên ngoài có cả ngàn, cả vạn. Người có đủ dũng khí chiến đấu với họ, người có đủ thâm hiểm để tồn tại trên mạng sống người khác, người có đủ bao dung để chịu cảnh một chồng mười vợ? Gả cho một người bình thường, cùng lắm chỉ chia sẻ người chồng với một hai người nữa, nhưng ít ra người cũng là mẹ cả. Còn gả vào vương thất, thậm chí cả cuộc đời người cũng không được gặp mặt chồng mình...”

Tôi hầu như cũng chẳng còn tâm trạng nghe xem chị ta nói những gì. Trong đầu tôi lúc này hoàn toàn trống rỗng: “Thiếp hiểu rồi, thưa nương nương!”

“Hiểu thì tốt. Không hiểu thì cũng ráng mà hiểu. Người gả vào nhà họ Huỳnh, bên trên còn ta và anh cả. Trên ta vẫn còn hoàng thượng. Nếu người mà lỗi đạo với Cát, đừng trách ta không niệm tình với gia đình người.”

Tôi nghe mà nghẹn đắng ở cổ. Muốn khóc nhưng cũng không dám khóc. Chỉ đứng yên lặng, mặc cho chị ta nói gì thì nói. Rồi chị ta có vẻ dịu giọng, tiến đến cầm lấy tay tôi: “Ta cũng không muốn lấy danh nghĩa chị chồng ra để hà khắc với em dâu. Ta nghe nói em sinh năm Canh Thân (1034) đến nay cũng chỉ mới mười ba, chẳng lớn hơn con gái ta là bao nhiêu mà đã phải theo chồng. Ngày thành hôn của hai em ta không tham dự được, cũng chưa tặng riêng em lễ vật gì. Đây là hộp trang sức ta đặc biệt yêu quý, vàng bạc châu báu không nói đến, toàn bộ đều là những chế tác của những bậc thầy hoàng kim khắp nơi, mỗi mẫu không quá hai món, giá trị tuyệt nhiên không nhỏ. Em cứ lại chọn một cây trâm em thích, để thay thế cho cây trâm em đã đánh rơi ngoài vườn.”

Tôi đã định từ chối nhưng Nguyên phi cứ như nhấn mạnh việc chị ta đã trông thấy tứ hoàng tử lấy cây trâm trên tóc tôi, nhưng chị xem đó như là tôi đánh rơi. Tôi đành phải tuân lệnh, tiến đến bàn trang điểm của chị ấy, chọn một món cho không phật ý.

Nói là một hộp nhưng theo tôi thì đó là cả một ngăn tủ có vẻ đúng hơn. Số trâm trong đó tôi ước tính chắc khoảng mấy trăm, vàng bạc ngọc ngà không thiếu món gì. Ngăn ngoài cùng tôi thấy toàn là trâm phượng, rất giống phong cách mà Nguyên phi đang cài trên tóc, cây nào cũng được bảo quản cẩn thận, không một vết xước trên thân. Tôi vốn là thường dân, cài cây trâm ấy lên đầu chẳng khác nào ăn may mặc áo hoa, thô lỗ kệch cỡm. Ngăn tiếp theo là những cây trâm có vẻ trẻ trung hơn, nhưng vẫn không phù hợp với tôi. Còn ngăn trong cùng tôi có thể nhận ra, chúng na ná những cây trâm tôi hay thấy ở tiệm kim hoàn, có lẽ đây là vật dụng năm xưa Nguyên phi mang theo khi tiến cung. Dù chúng đã sờn nhưng vẫn được cất giữ chung với những loại trâm quý giá khác, đủ thấy chủ nhân cũng rất trân trọng. Tôi còn đang bối rối không

biết nên chọn cây nào thì một cây trầm bạc vô cùng đơn giản đập vào mắt tôi. Trên cây trầm ấy chẳng có gì ngoài một viên ngọc bích được gọt giữa thành hình hoa đào. Nhìn trầm tuy đã cũ nhưng không sần, có lẽ ít được sử dụng. Tôi mừng rỡ cầm nó lên, dâng bằng hai tay lên Nguyên phi.

“Thưa nương nương, thiếp chọn cái này.”

Nguyên phi thoáng sửng sốt nhìn tôi, rồi lại nhanh chóng lấy lại vẻ mặt điềm tĩnh vốn có của người. Nàng ta cầm lấy cây trầm, cài lên tóc cho tôi.

“Sở thích của em cũng thật đặc biệt, suýt chút là ta đã quên đi sự tồn tại của vật này. Bây giờ ta tặng nó cho em, hãy bảo quản cho thật tốt, đừng vì nó đơn giản mà chê bai, có hiểu không?”

“Tạ ơn nương nương đã ban thưởng.”

Nguyên phi còn định nói gì với tôi nhưng cung nữ bên ngoài gõ cửa rồi nói vọng vào: “Bẩm nương nương, ông bà Huỳnh đang đợi Huỳnh phu nhân để quay về.”

Trước khi tôi rời khỏi cung Tuyên Đức, Nguyên phi còn siết chặt lấy tay tôi dặn dò: “Nhớ những gì ta đã nói.”

Tôi lặng lẽ bước theo cô cung nữ ấy để trở ra xe ngựa. Đoạn đường đi lúc quay ra sao mới thật nặng nề. Chợt cô cung nữ thủ thủ vào tai tôi: “Thái tử đang trên đường đến chỗ chúng ta, phu nhân mau quỳ xuống, đừng ngẩng mặt lên nhé!”

Tôi nghe lời cô ấy quỳ mọp xuống nền gạch lạnh băng. Một thân ảnh cường tráng lướt ngang qua chỗ chúng tôi rồi chợt dừng lại. Tiếng vị công công vang lên, không lớn không nhỏ: “Thu Cúc, đó là ai?”

Thu Cúc lễ phép đáp lại: “Dạ bẩm, đây là phu nhân của em trai của Nguyên phi. Hôm nay có lệnh hoàng thượng vào cung dự tiệc, bây giờ nô tì đang đưa phu nhân ra lại xe ngựa để quay về.”

Vị công công ấy không trả lời. Đoàn người của Thái tử lại tiếp tục rời đi. Lúc này tôi mới đứng dậy, tiếp tục theo chân Thu Cúc ra đến nơi hai chiếc xe ngựa đang chờ sẵn.

Tôi lại ngồi cùng Cát trở về. Anh đưa mắt nhìn tôi, nhưng không hỏi gì cả. Tôi cũng chẳng còn tâm trạng để nói chuyện với anh.

Xe chạy chậm chậm, tôi có thể nghe tiếng gió rít từng cơn bên ngoài.

Hoàng cung rộng lớn là vậy, nhưng sao quá cô liêu.

Trong lòng tôi, một cảm giác chưa được gọi tên đã vội vã chết đi.

Đã bao nhiêu lần tự nhủ quên anh ta đi, nhưng chưa có lần nào tôi thấy tuyệt vọng như lúc này. Quên anh ta không phải việc tôi được lựa chọn, mà giờ như một mệnh lệnh.

Ngược lại, với địa vị như thế, chắc gì anh ấy đã từng để tôi vào lòng. Có sao lại hết lần này đến lần khác trêu đùa tôi?

“Món thứ hai, đợi đến khi duyên ương đủ cặp, người hữu duyên sẽ thuộc về người hữu duyên.”

Câu nói trước lúc anh rời đi vẫn lảng vảng quanh tôi. Tôi còn bỏ công ra suy nghĩ anh có ý gì. Giờ thì, anh có ý gì không quan trọng, quan trọng là tôi không được có ý gì.

Tôi bất chợt run lên, muốn khóc cũng không thể khóc trước mặt Huỳnh Cát.

“Yêu nhau không đặng

Bỏ nhau không đành

Nuốt giọt lệ đắng

Tiếc cho lương duyên chẳng thành!”

8. Chương 8: Tôi Bị Bệnh

Thấm thoát ba tháng nữa cũng trôi qua, từ lúc rời xa bức tường thành lạnh lẽo tôi cũng dần quên những cảm xúc đã trải qua đêm ấy. Cả nhà tôi về lại Hải Đông, mọi thứ nhanh chóng trở lại bình thường. Anh cả vẫn đi đi về về đúng giờ giữa xưởng và nhà để không làm chị cả buồn lòng. Chị cả thì vẫn tiếp tục công việc của mình, chăm chút cho anh, cho gia đình này. Cát thì vẫn không có gì thay đổi, mấy ngày tôi mới thấy anh một lần, hầu như lần nào cũng không quá năm phút. Chỉ có tôi là thỉnh thoảng vẫn ngồi trong phòng, nhìn ra trời, buông vài tiếng thở dài.

Tôi vẫn chăm chỉ theo chị cả học nấu ăn, tay nghề có chút khá hơn. Những lần đem bánh đến xưởng dệt, anh cả tấm tắc khen ngon, còn Cát không tỏ thái độ nhưng cũng hợp tác ăn hết những gì tôi làm. Chiếc giỏ tôi mang đến càng lúc càng nhẹ dần trên đường về.

Vẫn như thường lệ, tôi mang cơm trưa đến cho Cát. Hôm đó trời se se lạnh nhưng không hiểu sao đi có một đoạn ngắn từ nhà đến xưởng mà trán tôi ướt đầm mồ hôi. Lúc tôi đến xưởng mọi người đã nghỉ trưa, chỉ có Cát là vẫn làm việc. Anh hết đi tới đi lui kiểm tra mấy khung dệt, từng sợi chỉ xem có phát sinh vấn

đề gì không. Tôi ở trong bày biện thức ăn ra bàn, dẫn Nhược Lan ra ngoài gọi Cát vào dùng. Anh vừa bước vào, trông thấy mồ hôi trên trán tôi liền quay qua trách cứ Nhược Lan: “Cô không chăm sóc cho mẹ ba hay sao?”

Nhược Lan lung túng lấy khăn lau cho tôi. Không hiểu sao tôi thấy vui vui trong lòng, anh Cát hôm nay còn biết quan tâm cho đến tôi. Dù sự quan tâm ấy nhỏ tí tí, nhưng cũng đủ khiến tôi cười suốt buổi chiều hôm đó.

Tôi không ngần ngại kể lại mọi chuyện với chị cả. Chị nghe xong cũng mừng cho tôi. Về mặt chị ấy không khác gì người mẹ hiền từ nghe con gái mình kể về ý trung nhân.

Ngày hôm sau tôi thấy sắp hết giờ Thìn (7 – 9 giờ sáng) rồi mà Cát vẫn chưa đến xưởng dệt nên ngạc nhiên hỏi Xuân Mai: “Sao giờ này anh Cát vẫn chưa đi làm?”

Xuân Mai cũng ngạc nhiên nhìn tôi: “Hai hôm trước ông định đi đến Diễn Châu đàm phán, nhưng dạo này sức khỏe bà chủ không được tốt nên cậu ba nói sẽ đi thay ông. Cậu không nói lại việc này với mẹ sao?”

Tôi nghe anh trở về Diễn Châu liền hồ hởi chạy đến phòng anh. Cửa không khép, tôi chạy ừa vào trong thì đúng lúc anh đang thay áo. Thấy vậy tôi ngượng ngùng quay ra cửa đứng chờ, một lúc sau đi ra, khó chịu nhìn tôi: “Sao vào phòng tôi không gõ cửa?”

Tôi bối rối xin lỗi: “Xin lỗi em quên mất. Nhưng em nghe Xuân Mai nói anh sắp đến Diễn Châu có đúng không? Sao anh không nói gì với em hết?”

Cát nhét thêm vài thứ linh tinh vô tai nải, chẳng buồn ngó ngang đến tôi vẫn còn đang đứng ở cửa: “Nói với cô làm gì.”

Tôi mặc kệ anh đang nghĩ gì, một hai năm nữa: “Anh cho em theo với. Em nhớ nhà quá, em về thăm nhà ít hôm có được không?”

“Tôi đi làm ăn, cô đi theo làm gì.”

“Em chỉ đi nhờ thuyền của anh thôi. Đến Diễn Châu em ghé nhà, thăm cha mẹ còn anh cứ lo việc làm ăn của anh đi, em tuyệt đối không làm phiền đâu.”

“Tùy cô.”

Cát vừa nói xong tôi như mở cờ trong bụng. Lần này tôi được về nhà thăm cha mẹ rồi. Tôi luống cuống nói với anh: “Em đi xin phép anh chị cả với xếp ít đồ, anh chờ em nhé!”

Nói rồi tôi ba chân bốn cẳng chạy áo đến phòng anh chị cả. Dạo gần đây anh cũng đi ra xưởng dệt trễ hơn

một chút để ở bên chị cả nhiều hơn. Thấy tôi vào, anh cả ngạc nhiên: “Em làm gì mà lúc nào cũng gấp gấp vậy?”

Tôi ngay lập tức vào thẳng vấn đề: “Anh cả ơi em nghe nói anh Cát đi đến Diễn Châu, anh cho phép em về thăm nhà ít hôm có được không?”

Anh cả chau mày nhìn tôi: “Hôm trước anh có nói với Cát dắt em về Diễn Châu cùng rồi, sao hôm nay lại chạy đến hỏi anh?”

Tôi nghe anh cả nói mà thấy giận Cát ghê gớm. Rõ ràng anh cả đã cho phép tôi cùng đi về Diễn Châu nhưng anh ấy lại chẳng nói với tôi lời nào. Nhưng chuyện đó đợi đến khi xuống thuyền tôi sẽ hỏi anh sau, còn trước mắt tôi phải về phòng soạn ít bộ quần áo để ảnh không phải chờ lâu.

Tôi gom đại hai ba bộ nhét vô túi rồi nhanh chóng chạy đến phòng Cát, chỉ thấy Xuân Mai đang quét dọn phòng: “Cậu đã ra bến thuyền trước rồi thưa mợ.”

Vậy là tôi cùng Nhược Lan hối hả chạy ra bến thuyền. Lúc đến được đến thuyền thì chiếc thuyền của nhà tôi cũng đã nhổ neo, chèo được một đoạn khá xa. Nhược Lan ra tận đầu cầu, hét to lên: “Này, đợi đã, mợ ba còn chưa lên mà. Sao các người lại đi như vậy.”

Chị ấy có hét khan cả cổ thì chiếc thuyền ấy cũng không quay lại. Tôi buông tay, túi rơi xuống đất, mắt dõi theo chiếc thuyền ấy nhỏ dần, nhỏ dần.

Nhược Lan tức đến rơi nước mắt: “Cậu sao lại quá đáng như vậy. Rõ ràng đã hứa cho cô theo mà lại không chờ. Tội cho cô quá.”

Tôi đưa tay vịn lên thành cầu, lần từng bước một đi vào bờ. Nhược Lan thấy vậy cũng nhất lại túi rồi chạy theo tôi.

Lúc tôi lững lững về đến nhà chị cả vô cùng ngạc nhiên. Chị có hỏi tôi điều gì đó mà tôi nghe không rõ, thậm chí tôi cũng không nhớ mình có trả lời lại chị hay không?!

*

* *

Ngày hôm sau tôi dậy không nổi, trong người vừa nóng vừa lạnh. Nhược Lan đưa tay sờ trán tôi rồi phán một câu xanh rờn: “Cô hai bị sốt rồi.”

Có lẽ do mấy hôm trước tôi đã mang sẵn mầm bệnh, lại gặp hôm qua chạy bộ ra bến cảng một quãng xa nên hôm nay phát bệnh. Thầy thuốc đến, bắt mạch cho tôi xong rồi kêu Nhược Lan đi theo hết thuốc về.

Thuốc sắc ra đen lờm đặng ghét, tôi vừa hớp một ngụm đã phun ra phèo phèo.

“Cô à, không uống thuốc thì làm sao khỏi bệnh.” Nhược Lan bên cạnh, trăm phương ngàn kế tìm lời dụ dỗ tôi. Thật chất là thuốc đó rất khó nuốt, nhưng dưới lời dụ dỗ của Nhược Lan cuối cùng tôi cũng uống. Vài chén thuốc sau đó tôi cũng uống cạn, nhưng lần nào cũng ăn thêm một viên mật gừng.

Thuốc thì vẫn uống đều đặn nhưng không hiểu sao bệnh của tôi kéo dài đến không ngờ. Tôi nằm trên giường gần nửa tháng trời, đến khi bước chân ra khỏi cổng thì trời đã gần vào xuân. Cái lạnh se thắt của mùa đông vẫn chưa bớt chút nào nhưng cũng không làm lộ non trên cành sợ hãi. Mấy cành hoa đào bắt đầu e ấp nhụy, đường xá có vẻ đông đúc ồn ào hơn. Cách nhà tôi ở trước nay nào có ai buồn bán gì, nay tự dưng thím chín bày mâm bán mật, chú hai bên kia thì treo mấy dây thịt khô mời gọi người qua đường. Tôi vỗ trán thầm trách mình hồ đồ, còn tầm mười ngày nữa là đến Tết nguyên đán rồi.

Tôi vội vã quay vào nhà, chạy ra sau bếp tìm chị cả: “Chị ơi gần tết rồi, sao nhà mình chưa chuẩn bị gì hết vậy?”

Chị đang canh lửa cho nồi chè, phì cười với tôi: “Chuẩn bị gì cơ? Lúc em còn nằm bệnh là chị đã chuẩn bị xong hết rồi.”

Tôi phụng phịu: “Nếu vậy sao chị không gọi em phụ. Em nằm trên giường chẳng biết gì cả.”

Chị cả nhún vai: “Em bệnh nặng như vậy làm sao chị nỡ bắt em làm gì. Với lại nhà mình đâu thiếu người làm, em không cần thiết phải đụng tay vô những chuyện như vậy.”

Mặc dù vậy nhưng tôi vẫn còn luyến tiếc lắm...năm đầu tiên tôi ăn tết ở Hải Đông nhưng lại không được ra chợ chọn từng miếng thịt, cọng rau, không được chính tay thắng đường làm mật. Lúc ở Diên Châu có khi nào tôi quan tâm đến những chuyện này, không hiểu sao khi đến đây lại đâm ra siêng năng hơn hẳn.

Chị cả thấy tôi không cam tâm nên hứa sẽ đưa tôi cùng đi chợ, mua bánh trái, thịt heo về để nấu ăn, đưa ông táo về trời ngày hai mươi ba tháng Chạp. Tôi nghe mà thấy trong người như lấy lại sức sống, khỏe hơn lúc chưa bị bệnh nữa cơ.

Hôm hai mươi hai tôi đi chợ cùng với chị cả. Chị tận tình hướng dẫn tôi chọn thịt heo sao cho tươi, chọn rau sao cho ngon, chọn những món nào ăn vào sẽ tốt cho sức khỏe. Nhìn chị cả thuần thục như vậy, tôi bỗng nhớ đến việc trước kia chị đường đường là thiên kim tiểu thư con của Hàn lâm học sỹ, nay lại chẳng khác nào một người phụ nữ thôn quê hết lòng vì chồng. Không biết điều gì khiến chị hy sinh và thay đổi nhiều như thế? Đó có phải chăng là “Tình yêu”?

Vẫn là một điều khiến mọi chuyện chưa hoàn hảo, chính là thêm một năm nữa làm dâu họ Huỳnh mà chị cả vẫn chưa sinh con. Tôi thấy chị nhiều lần cầm thúng vải ra đan đan móc nào là bao tay bao chân và nón em bé. Nhưng có lẽ ông trời quá ganh tị với chị nên vẫn chưa chịu cho chị một đứa con hủ hỉ. May sao tôi thấy anh cả không vì điều ấy mà đâm ra chán chường hay có thái độ lạnh nhạt với chị. Nhìn anh cả, tôi thầm ước mong anh Cát cũng được một phần như vậy là tôi vui rồi.

Nhắc đến anh Cát, không biết sao lần này anh đi lâu như vậy, hơn nửa tháng vẫn chưa quay về.

Tôi còn nghĩ anh Cát chuyến này chắc ăn tết ở Diên Châu luôn rồi thì anh lại trở về nhà vào đêm hai mươi chín. Chỉ không gặp anh có một ít thời gian nhưng dường như anh trông gầy và đen hơn. Công việc ở Diên Châu chắc nặng nhọc lắm! Tôi bỏ qua chuyện hôm trước anh bỏ tôi lại ở bến thuyền, hết tíu tíu kêu Xuân Mai đi làm vài món cho anh lót dạ, rồi lại kêu Nhược Lan chuẩn bị nước ấm cho anh tắm rửa. Anh nhìn tôi ngại ngùng nói tiếng “Cảm ơn”.

*

* *

Ngày ba mươi cả nhà chúng tôi cùng nhau chuẩn bị mọi thứ cho năm mới. Chị cả hướng dẫn mấy cô hầu bày biện thức ăn lên bàn thờ để anh cả khấn vái tổ tiên. Anh cả cầm hương, miệng lầm bầm những điều đại loại cảm ơn tổ tiên phù hộ cho năm qua mọi việc suôn sẻ, gia đạo bình an, lại còn cưới vợ cho anh Cát – là tôi. Anh còn cầu xin cho năm nay mọi thứ vẫn tốt lành như thế, và cả chuyện tôi mau sinh con để nối dòng nối dõi họ Huỳnh.

Tôi với cương vị là con dâu mới cũng cầm nén hương lên bàn thờ cha mẹ. Trong đầu tôi thầm tưởng tượng ra dung mạo của cha mẹ lúc còn sống, có lẽ cũng sẽ có nét giống như anh cả, anh Cát và Nguyên phi. Chỉ tiếc là cha mẹ mất quá sớm, tôi không có duyên được hầu hạ cha mẹ ngày nào.

Đêm hôm đó nhà chúng tôi đãi khách, toàn là bạn làm ăn của anh cả. Mọi người nói cười rôm rả, tôi ngồi nghe cũng cảm thấy vui theo. Cho đến gần nửa đêm tiệc mới tàn, ai về nhà nấy.

Sáng mùng một tôi dậy thật sớm, cùng anh Cát chúc tết anh chị cả và nhận bao đỏ may mắn. Tất cả nô bộc trong phủ mọi năm chỉ nhận được từ ông chủ, năm nay còn được thêm phong bao của cậu mợ ba, ai nấy đều vui mừng.

Mùng hai, một ít tôi tớ luân phiên cùng nhau về quê, nhà tôi vì thế cũng vắng vẻ hắt. Từng tốp người thay nhau đến, toàn là người làm tại các phân xưởng đến chúc mừng năm mới và biểu lễ lộc, vì thế không khí cũng không kém phần nhộn nhịp.

Sáng mùng ba, tất cả các cửa hiệu bán vải của nhà họ Huỳnh đồng loạt khai trương lại, giảm giá hai phần cho vải thứ phẩm, một phần cho vải nhất phẩm. Người dân trong vùng kéo đến, mỗi bà mỗi cô tay cầm mấy khúc đem về nhà. Tôi và anh Cát được giao hẳn một cửa hàng để trông coi, đứng tư vấn cho mấy dì mấy cô chọn được khúc vải ưng ý, tôi cũng lấy làm vui theo.

Đến chập tối, lúc vợ chồng tôi bước vào cửa thì thấy nhà cửa tối thui. Có lẽ anh chị cả chưa về nên mấy nô bộc cũng lười biếng chăng? Anh Cát khó chịu quát lên: “Người đâu hết rồi, sao không thắp đèn lên để nhà cửa tối tăm thế này.”

Ngay sau đó ánh đèn vụt sáng, chiếu rọi từng góc ngách của gian phòng được bày biện vô cùng bắt mắt.

Trên vách dán chữ thọ to đùng, trên bàn thì đầy một mâm thức ăn tôi thích cùng mấy đĩa bánh thọ. Vốn dĩ hôm nay bận bịu, tôi còn tưởng mọi người quên mất sinh thần của mình, không ngờ mọi người đều nhớ và âm thầm chuẩn bị. Tôi vui đến nỗi rơi nước mắt, chạy đến ôm lấy anh chị cả. Ai nấy đều nhìn tôi bật cười.

Quà của chị cả là một hộp phấn của Đại Tổng. Cha chị cả đi sứ sang đó đem về hai hộp, một hộp tặng vợ còn một hộp làm quà cho con gái, chị cả thương tôi nên tặng cho tôi. Anh cả thì cho tôi bằng khoán và giấy tờ của cửa hiệu mà tôi và anh Cát cùng trông coi sáng hôm nay. Tôi thấy quà lớn quá định không nhận nhưng anh cả một hai bắt tôi phải nhận, còn nói thấy tôi buồn vì ở nhà nhiều nên tặng tôi, tôi có thể đến đó phụ anh làm quản lý. Nhược Lan thì may cho tôi đôi tất, ngay cả Xuân Mai bình thường lãnh đạm cũng đích thân làm cho tôi chiếc túi thơm xinh xắn. Tôi nhìn mọi người cảm động, nước mắt lại liên tục trào ra.

Chỉ có anh Cát là ngồi im lìm. Tôi cũng không dám hỏi han gì anh ấy. Có thể hổm rày do quá bận rộn nên anh quên mất ngày sinh của tôi, cũng như tôi mém quên ngày sinh của chính mình đó thôi. Cho đến lúc tôi đi về phòng, anh gõ cửa, đưa cho tôi một cặp hoa tai cẩm thạch: “Tôi không biết hôm nay là sinh nhật cô nên không chuẩn bị quà kịp. Đây là tôi mua lúc đi đến Diễn Châu, hy vọng cô thích.”

Tôi dĩ nhiên là không thích cẩm thạch, nhưng tôi thích quà của anh. Đây là món quà đầu tiên anh tặng tôi với danh nghĩa vợ chồng. Đêm hôn đó tôi đeo luôn đôi hoa tai ấy để đi ngủ và cũng không có dự định tháo ra. Đáng lẽ mọi chuyện đến với tôi sẽ êm đẹp như thế, nếu như không có một ngày tôi phát hiện ra một sự thật mà anh chôn giấu, khiến bao nhiêu kỳ vọng trong tôi vỡ tan tành. Nhưng đó là một ngày xa lắm, còn lúc này đây, tôi hạnh phúc nằm trên giường, ôm gối mỉm cười chìm vào giấc ngủ. Thầm mơ mộng đến viễn cảnh vợ chồng hạnh phúc những tháng ngày tiếp theo.

9. Chương 9: Hôn Sự Cùng Bát Vương Gia

Tôi cùng anh Cát trở lại Diễn Châu vào một ngày tháng ba, khi những cây bằng lăng hai bên đường nhuộm tím cả bầu trời. Lần này con nước không cao nên chúng tôi đi bằng xe ngựa, chạy ròng rã mười ngày đường mới về đến nhà, móng tôi gần như ê ẩm. Trước cổng nhà, hai chiếc đèn lồng đỏ đã được treo lên, phía dưới còn gắn hai câu đối.

“Thọ đồng tùng bách thiên niên bách

Phẩm tự chi lan nhất vị thanh

(Thọ như tùng bách ngàn năm biếc

Đức tựa chi lan một đời trong)”

Lần này, đích thị tôi về quê để mừng tuổi cha tôi. Đó là chưa kể anh chị cả cho phép tôi ở lại nhà một tháng. Mọi chuyện đều tốt đẹp như vậy, suốt cả dọc đường miệng tôi hầu như không bao giờ khép lại. Đến mức anh Cát phải lên tiếng: “Cô có cần thiết phải cười suốt như vậy không?”

Thấy tôi cha mẹ mừng lắm, chứ không khóc như lần tôi trở về sau Tứ hỷ, có lẽ mẹ cũng đã quen với việc con gái gả ra ngoài. Nhà tôi vẫn không có gì thay đổi, cha mẹ vẫn hạnh phúc, anh Tự Khải vẫn đam mê kinh sử của anh, chỉ khác là có một vài gia nô đã nghỉ việc, thay thế bằng một số người khác... tất cả cũng không ảnh hưởng đến công việc của mọi người từ trước đến giờ.

Chiều hôm đó cả nhà Tú Bình cũng từ Diễn Hoa đến đây. Nói là cả nhà nhưng thực chất cũng chỉ có chú ba, anh Tự Mai và chị Tú Bình. Chú ba lâu ngày mới gặp lại tôi, hỏi thăm một câu khiến tôi méo mặt: “Hai đứa định khi nào mới cho ông bà ngoại bỗng cháu đây?”

Tôi ngượng ngùng nhìn mẹ, mẹ có vẻ nhiều tâm sự. Chắc mẹ cũng đang nghĩ đến việc đó. Chỉ có cha tôi là nói đỡ cho tôi: “Tụi nó vẫn còn trẻ, chuyện con cái không gấp.”

Anh tôi cũng đùa: “Ít nhất nhà cháu cũng có con Chân đi lấy chồng, còn bên kia chú có hai người con vẫn chưa tính chuyện gì sao?”

Chú ba nghe đến đây bật cười sáng khoái: “Ai nói chưa tính gì. Con Bình dạo này có mối đến hỏi rồi, có vẻ nó cũng ưng bụng. Bây giờ chỉ lo tìm một ngày đẹp trời để gả đi thôi.”

Cả nhà tôi đều ngạc nhiên nhìn chú ba. Từ đó đến giờ có rất nhiều mối đến cầu hôn nhưng chị Bình nếu không chạy đến nhà tôi để lẩn tránh thì cũng từ chối người ta thẳng thừng. Lần này không biết người ấy tài năng đến độ đến đâu mà có thể khiến chị ấy hồi tâm suy nghĩ. Tôi len lén nhìn qua Cát, thấy anh trân trối nhìn chị Bình.

Mẹ tôi hỏi tiếp: “Không biết nhà nào mà có phước cưới được con Bình vậy chú ba?”

Chú ba khoái chí cười khà khà: “Không biết lần này nhà họ có phước hay nhà mình có phước. Con Bình nó có chi đâu mà lại lọt vào mắt của Bát vương gia, ngài ấy đã cho người sang nhà tôi nói chuyện rồi.”

Như không tin vào tai mình, mẹ tôi lặp lại câu hỏi: “Bát vương gia, đó chẳng phải là tri phủ vùng này hay sao?”

Chú ba đẩy tự hào gật đầu. Cha tôi cũng xuýt xoa: “Bát vương gia là một vị quan tốt, vừa lo phát triển kinh tế vừa giải quyết ổn thỏa các vụ kiện tụng, chưa để ai hàm oan bao giờ, nhưng năm nay đã ba mươi vẫn chưa chịu thành hôn. Tôi có mấy người bạn cậy bà mối đến để giới thiệu con gái cho ngài nhưng đều bị từ chối. Lần này con Bình được ngài để ý, dòng họ nhà Trần chúng ta xem như nở mày nở mặt.”

Chị Tú Bình có vẻ không thích mọi người bàn tán đến chuyện của mình nên dùng dằng: “Cha mẹ à, việc hôn sự này là do cha con tự nói thôi, con đã bằng lòng đâu.”

Tự Khải bật cười: “Em bằng lòng đi chứ. Sau này làm Bát vương phi rồi thì tiến cử anh với vương gia để anh có được một chức quan cho nở mày nở mặt tổ tiên dòng họ.”

Anh Tự Mai có vẻ không đồng ý với Tự Khải: “Anh cứ mê đắm cái chuyện làm quan để làm gì. Cứ như em, học võ cho cường tráng, trừ gian diệt ác, giúp đỡ mọi người.”

Tự Khải lắc đầu: “Anh làm quan cũng là một cách để giúp đỡ bá tánh, đâu phải cứ giờ nằm đắm lên là giải quyết được vấn đề.”

Cứ thế mọi chuyện lại cứ được tiếp tục. Ban đầu chỉ từ chuyện chị Tú Bình sắp được gả đi mà bây giờ thành chủ đề bàn luận về võ công, về quan lại,... Anh Cát có vẻ trầm tính hơn hẳn, mỗi khi ai hỏi gì cũng đều vâng vâng dạ dạ, còn lại thì đều ngồi im dưng cöm. Thỉnh thoảng tôi lên nhìn sang anh, thấy ánh mắt anh xa xăm, thâm trầm. Tôi nhìn Tú Bình, Tú Bình cũng ngại ngùng mỗi khi chạm mặt Cát. Có khi nào lần này chị Bình đồng ý thành hôn cũng một phần vì muốn thoát khỏi mớ bòng bong ba người chúng tôi?

*

* *

Đêm đó dùng cơm xong tôi cùng Tú Bình ra vườn trò chuyện. Trước khi tôi đi lấy chồng hầu như tháng nào chị Bình cũng đến nhà tôi ở vài ngày, chúng tôi nói đủ thứ chuyện trên trời dưới đất cùng nhau. Còn bây giờ tôi về Hải Châu, một năm về nhà được một, hai lần, mai một đến phiên chị Bình gả đi, có thể lâu lắm chúng tôi mới có dịp hội ngộ. Tôi chợt nhớ đến những tháng ngày trước đây, hai chúng tôi vô lo vô nghĩ, chỉ biết cùng nhau rong chơi, cùng nhau tận hưởng thời thiếu nữ oanh liệt. Tôi chưa bao giờ giấu chị Bình việc gì... cho đến khi Lý Nhật Trung xuất hiện, không hiểu sao tôi lại giữ việc gặp anh ấy trong lòng. Nếu Nhược Lan không chứng kiến việc đó, tôi e đến giờ cũng sẽ không có người nào biết chuyện này – trừ Nguyên phi.

Hai chúng tôi cùng nhau ăn bánh chuối và ngắm sao. Sao đêm nay thật nhiều, y hệt lúc tôi còn ở dưới thuyền đi đến Hải Châu thành thân. Nếu là trước đây, chắc hẳn hai chúng tôi sẽ huyền thuyên đủ mọi chuyện, không e ngại điều gì. Nhưng giờ đây, dù chị không biểu thị ý gì nhưng tôi tin chị vẫn còn để bụng chuyện tôi và anh Cát cưới nhau, và chính tôi cũng ngại đối mặt với chị vì điều đó. Sau một hồi lưỡng lự, tôi cũng lên tiếng phá tan không gian im lặng giữa hai chúng tôi: “Chị có thật là sẽ lấy Bát vương gia không?”

Tú Bình nhai nốt miếng bánh còn dang dở, vô tư trả lời tôi: “Có thể. Dù gì chị cũng đến tuổi phải gả đi rồi.”

“Chị có thích Bát vương gia không?”

Tú Bình nhún vai: “Chị không biết mình có thích ông ta hay không. Qua tiếp xúc vài lần, chị cảm giác được ông ấy là người tốt, có thể nương tựa cả cuộc đời này. Ông ta có vẻ rất quý mến chị, gả về đó chắc không đến nỗi khổ.”

Tôi ngập ngừng giây lát rồi hỏi tiếp: “Chị à, trả lời thật cho em biết đi, chị vội vàng đồng ý hôn sự này, có phải là do em. Nếu không có em xen vào chuyện tình cảm giữa chị và anh Cát, có lẽ bây giờ hai người sẽ rất hạnh phúc.”

Tú Bình như suy nghĩ điều gì đó một lúc lâu, rồi quay sang nắm lấy tay tôi, vỗ nhẹ: “Lần trước em về đây, quả thực chị rất giận. Chị giận mọi thứ tại sao nên nông nổi như vậy, chứ hoàn toàn không giận em, bởi chị nghĩ em cũng chỉ là một nạn nhân trong vòng lẩn quẩn này. Chị thậm chí đã từng nghĩ có khi nào vì chuyện này mà mình sẽ chết luôn hay không...”

Tôi nghe chị Bình nói mà thấy sợ hãi, vội vã kêu lên: “Chị đừng suy nghĩ như vậy!”

Tú Bình mỉm cười: “Dĩ nhiên rồi. Em nghĩ chị là ai mà có thể hy sinh mạng sống chỉ vì một người đàn ông. Nếu chị yêu anh ta nhiều đến như vậy, có thể chị sẽ tranh giành với em, cùng lắm là nhất phu hữu thê. Nhưng đến cuối cùng chị phát hiện chị thương em nhiều hơn chị yêu Huỳnh Cát. Sau đó chị tiếp tục mọi thứ như từ trước đến nay, dần dần cũng không còn đau khổ như trước đây.”

...

“Rồi một lần tình cờ khi đi chùa chị và Bát vương gia gặp nhau. Ông ta quả thực là một trang hảo hán. Tuy rằng lúc này chị đối với ông ấy chưa hẳn là yêu, nhưng biết đâu sau khi đã là vợ, là mẹ, tình cảm lại bồi đắp từ từ mà nên. Yêu hay không yêu có quan trọng bằng việc có thể bên nhau yên ổn mà sống cả cuộc đời hay sao.”

Tôi nghe Tú Bình nói mà không khỏi chạnh lòng. Rõ ràng hôn sự lần này là chị tự nguyện chứ nào ai ép buộc, nhưng sao tôi cảm thấy sự tự nguyện của chị giống như cố tìm một lối thoát giữa sa mạc, càng đi càng bức bí. Tính tôi vốn vô tư an phận, dù Huỳnh Cát không yêu thương nhưng tôi vẫn tìm được niềm vui để tiếp tục cuộc sống của mình. Còn một người tự do phóng khoáng như Tú Bình, liệu sống với Bát vương gia trên danh nghĩa nhưng không có tình yêu thì chị có chịu nổi? Đó là chưa kể Bát vương gia lại là hoàng thân quốc thích, địa vị cao xa với vợ.

Tôi chợt nhớ đến lời Nguyên phi, đem tất cả ra nói cùng Tú Bình: “Nhưng dù gì Bát vương gia cũng là thân phận cao quý, đâu thể cả cuộc đời chỉ có mỗi mình chị là vợ. Bây giờ người yêu thương chị, nhưng mai một lỡ như người có người khác, không phải chị sẽ bất hạnh lắm sao?”

Tú Bình bật cười: “Em Chân nhà ta lớn rồi, có thể suy nghĩ được những điều như vậy. Chị đã nói rõ với ông ấy chị sẽ không bao giờ chấp nhận cảnh chung chồng với bất kỳ ai. Nếu ông ấy có yêu thương người nào khác ngoài chị thì chị sẽ ra đi cho ông ấy toại nguyện.”

Những điều Tú Bình nói thật quá mông lung, tôi nhìn chị ấy, nửa như đề nghị, cũng như nửa van nài: “Chị à, hay chị gả cho anh Cát đi. Khi về nhà rồi thì em có làm vợ hai cũng được. Em không muốn chị đi con đường mà cả bản thân chị cũng không chắc chắn được điều gì.”

Tú Bình nghe tôi nói đột ngột thay đổi sắc mặt. Nhưng sau đó chị liền lấy lại bình tĩnh: “Chị không muốn nghe em nói những chuyện như vậy. Đối với Huỳnh Cát, chị không đủ yêu thương để chịu cảnh chung chồng. Đối với em, chị quá thương em nên không thể nhẫn tâm tranh giành hạnh phúc của em. Duyên là do trời định. Em đừng bao suy nghĩ những điều đó nữa, biết không?”

Tú Bình đã nói như vậy tôi cũng không có ý kiến gì thêm, trong lòng chỉ cầu mong sao mọi chuyện diễn ra

thật yên bình. Đêm đó hai chúng tôi ngồi với nhau rất lâu, ôn lại kỉ niệm lúc hai đứa từ khi còn nhỏ, rồi khi tôi gả về Hải Đông,... Nhưng chị không hỏi gì đến chuyện riêng của tôi và Huỳnh Cát, tôi cũng không đề cập đến việc ấy lần nào.

Lúc tôi về phòng đã thấy Nhược Lan đứng ở cửa, điệu bộ thấp thỏm không yên. Tôi thầm nghĩ trong đầu không biết lại xảy ra chuyện gì. Nhắc thấy tôi, Nhược Lan vội vàng chạy lại, thì thầm: “Cô hai, đêm nay cậu ngủ ở phòng cô.”

Tôi nghe Nhược Lan nói mà chẳng khác nào sét đánh ngang tai. Cả ngày hôm nay mãi mê quản chuyện Tú Bình mà tôi quên mất hiện tại chúng tôi đang ở Diễn Châu. Nếu là ở nhà họ Huỳnh thì chúng tôi còn có thể tìm lí do để trì hoãn chuyện ngủ chung, nhưng hiện tại đây là nhà tôi, nếu có bất kỳ sự khác biệt nào sẽ khiến cha mẹ nghi ngờ. Có lẽ anh Cát cũng biết điều đó nên tối nay dọn đến phòng tôi.

Tôi gõ cửa – điều nực cười là gõ cửa phòng của chính mình. Bên trong không trả lời, tôi nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào. Cát ngồi trầm ngâm trên ghế. Ngọn nến trên bàn sắp tàn, không gian vì anh mà càng thêm âm đạm!

“Em kêu Nhược Lan thay cây nến khác cho sáng nhé!” Tôi lên tiếng.

“Không cần đâu, đã khuya lắm rồi, cũng sắp đi ngủ.”

Từ “Ngủ” Cát nói ra nhẹ tênh nhưng sao tôi thấy thật nặng nề. Tôi vốn đã chuẩn bị tinh thần từ lâu, nhưng lâu đến mức giờ đây tôi quên mất mình cần phải làm gì. Mấy tháng nay tôi an nhiên làm vợ ba trên danh nghĩa, ngoài việc không chung phòng với Cát ra thì mọi thứ khác đều ổn thỏa. Hôm nay, mọi chuyện lại đến quá bất ngờ, tôi biết phải làm sao?

Anh Cát bỗng nhiên đứng dậy, từ từ cởi áo khoác. Tôi hoảng hốt kêu lên: “Anh làm gì vậy?”

Trái với sự sốt ruột của tôi, anh chỉ đáp một cách đầy tự nhiên: “Cô mặc cả quần áo ngoài để ngủ, không nóng à?”

Tôi quýnh quáng xua tay: “Không... không em không nóng. Hôm nay em thấy trời hơi lạnh... anh nóng thì để chăn em đắp nhé.”

Tôi nói rồi vội vã cuốn hết chăn vào người, nằm quay mặt vào vách. Không biết lúc đó Cát đã nhìn tôi như thế nào, tôi lặng lẽ chờ đợi xem tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì, cho đến khi ngọn nến vụt tắt, tôi giật thót mình.

Cả không gian chìm đắm trong bóng tối. Màn đêm tĩnh mịch đến mức tôi nghe rõ cả nhịp tim đang đập liên hồi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, và rồi như ngưng lại khi Cát nhẹ nhàng nằm xuống cạnh tôi.

Chưa bao giờ các giác quan của tôi lại hoạt động tốt như lúc này. Trong bóng đêm nhưng mắt tôi như có

thể thấy khuôn mặt anh, tai nghe từng hơi thở của anh, mũi cảm nhận mùi hương nhẹ nhàng từ anh và da thịt như phát giác được sự xa lạ nên lông tơ trên người cứ dựng đứng lên hết. Mồ hôi tôi túa ra ướt đầm cả chiếc chăn đang quấn lấy mình.

Tôi cứ chờ mãi nhưng chẳng nghe thêm âm thanh hay bất kỳ hành động nào từ Cát nên len lén quay lại. Anh nhắm mắt, hơi thở đều đặn. Trước nay tuy ở chung nhưng tôi chưa bao giờ được nhìn thấy anh trong khoảng cách gần như lúc này. Màn đêm không che được hết vẻ đẹp của Cát. Da anh bình thường hồng hào mịn màng không thua gì da phụ nữ, thậm chí còn đẹp hơn cả tôi. Tôi muốn đưa tay lên sờ thử xem nó mịn như thế nào.

Thế nhưng chưa kịp làm gì thì Cát đã lên tiếng, mắt vẫn không mở: “Đừng nhìn nữa, ngủ đi.”

Sự tò mò của tôi bị kim hãm sinh ra ức chế. Tôi phụng phịu quay vô tường, vừa nhắm mắt, vừa lẩm bẩm trong đầu mình hai chữ “Đáng ghét” hàng ngàn lần.

Giữa đêm dường như tôi có cảm giác chỗ bên cạnh tôi thật trống trải. Tôi không biết anh Cát có còn nằm lại chỗ đó không hay đã đi đâu, nhưng tôi lười biếng mở mắt ra. Đến gần sáng, tôi quá buồn tiểu nên mắt nhắm mắt mở thều thào: “Nhược Lan, lấy cho em cái xô đi.” Rồi chợt giật mình phát hiện anh Cát đang trôn trối nhìn mình. Sau đó tôi lại quay vô tường, cố nhịn đau ngủ tiếp cho đến khi trời sáng hẳn.

Đêm đầu tiên yên ả trôi qua. Khi Nhược Lan vào phòng đánh thức tôi thì Cát đã rời khỏi phòng tự bao giờ. Nhược Lan cứ tò mò hỏi tôi đêm qua đã xảy ra chuyện gì chưa, tôi thật muốn kể lại cái chuyện tôi buồn tiểu đến mức sáng nay lũ tràn nhà xí!

Tôi qua phòng Tú Bình định rủ chị cùng tôi đi chợ, khi đi ngang qua giếng nước tôi tình cờ nghe hai cô hầu nói chuyện với nhau.

“Bà à, đêm qua dường như tôi thấy ma hay sao ấy. Tối qua nóng quá, tôi định đi ra giếng múc gạo nước rửa mặt cho mát, ai ngờ đi gần tới phòng cô Bình tôi phát hiện bóng người đứng ở ngoài cửa sổ nhìn vô bên trong. Tôi sợ quá kêu lên một tiếng rồi dụi mắt nhìn lại thì không thấy ai hết. Chắc là ma thiệt rồi bà.”

“Ghe vậy sao? Đó giờ tôi ở đây chưa thấy những thứ ấy bao giờ. Nhưng thôi mai một nếu không có chuyện gì đừng ra khỏi phòng ban đêm nữa nhé!”

Tôi nghe hai cô ấy trò chuyện mà lòng cứ nghi hoặc, chẳng lẽ nhà tôi có ma thật? Không biết đêm qua Cát có ra khỏi phòng hay không, có gặp phải thứ ấy giống như cô hầu kia không nữa?....

10. Chương 10: Cứu Người Lạ Mặt

Tiệc mừng thọ của cha tôi ngày hôm sau diễn ra vô cùng náo nhiệt. Bạn hữu gần xa của cha đều đến chúc thọ, lễ vật không thiếu thứ chi. Còn cha thì đặc biệt vui vẻ, gặp ai cũng kéo anh Cát theo, giới thiệu với

mọi người. Tôi nghĩ cha tôi mừng thọ là phụ, cái chính là muốn thông báo với mọi người chàng rể yêu rể quý của cha.

Chiều hôm đó, nhà tôi đón một vị khách quý mà không ai ngờ tới – Bát vương gia.

Có lẽ ngài ấy biết Tú Bình đang ở nhà tôi nên mượn cớ đến thăm hỏi. Nghe danh ngài ấy đã lâu, đến giờ tôi mới được diện kiến. Bát vương xấp xỉ tuổi anh Cát nhưng dường như có vẻ già hơn một chút. Nhưng bù lại ngài mắt sáng mày ngài, khuôn mặt hiên ngang khí phách, nhìn qua cũng đoán được là một người địa vị không tầm thường. Chịu khó nhìn kĩ hơn, tôi lại thấy ngài ấy có nét hao hao Lý Nhật Trung, có lẽ do có cùng huyết thống.

Bát vương tuy hào sảng nhưng ăn nói có chừng mực. Cảm giác ngài mang lại không sỗ sàng nhưng lại không quá xa cách. Năm xưa ngài làm tướng thì đánh bại Chiêm Thành, khi về đến Diễn Châu lại là một vị quan mẫu mực. Tôi nghĩ chị Bình gả cho ngài, biết đâu lại là chuyện tốt.

Bát vương đang cùng cả nhà tôi trò chuyện thì đầy tớ của ngài chạy vào, điệu bộ gấp gáp. Bát vương tâm trạng đang vui, giọng sang sảng: “Ồ đây toàn là người nhà, có việc gì người cứ nói đi.”

Tên đầy tớ được cho phép liền trình báo: “Bẩm vương giá, Phụng Càn Vương có việc gấp cần gặp Người, hiện đang chờ ở phủ.”

Bát vương nhanh chóng từ biệt mọi người rồi vội vã cùng đầy tớ quay về. Trước khi đi còn ân cần nói với Tú Bình đôi ba câu, chị ấy nghe xong chỉ hòa nhã gật đầu. Tôi thì không còn tâm trí để ý đến chuyện gì khác ngoài ba chữ “Phụng Càn Vương” – đó chẳng phải là Lý Nhật Trung sao? Anh ta trở lại Diễn Châu rồi!

Mọi người đều ở lại nhà trên tiếp tục nói chuyện với nhau, chỉ có vợ chồng tôi rời khỏi. Cát không vào phòng mà ngồi lại ghế đá ngoài sân, tôi kêu Nhược Lan pha cho anh ấy ấm trà. Nhược Lan sau khi xong việc liền đến gần tôi, lo lắng hỏi: “Có chuyện gì đúng không cô hai? Em thấy cô này giờ thần trí cứ để nơi đâu.”

Tôi nhìn Nhược Lan bằng ánh mắt phức tạp, không biết có nên kể cho chị ấy nghe về chuyện Lý Nhật Trung hay không. Nhưng tự nghĩ, dù Nhược Lan biết thì mọi chuyện cũng có thay đổi được chi đâu, thế nên tôi quyết định không nói gì hết. Chuyện giữa tôi và tứ hoàng tử, thêm một người biết, lại càng thêm rắc rối.

*

* *

Sáng hôm sau Tú Bình rủ tôi đi chùa cầu phúc cho cha. Địa điểm chúng tôi sẽ đến là chùa Bà Bụt nằm bên tả ngạn sông Lam, cách nhà tôi hai canh giờ đi bằng xe ngựa.

Xe ngựa chạy với tốc độ bình thường, băng qua những cánh đồng bát ngát. Khi tôi thắc mắc tại sao gần nhà nhiều chùa mà chị lại chọn một nơi xa như thế thì chị kể cho tôi nghe một câu chuyện.

Mấy năm trước Bát vương gia đem quân đi đánh Chiêm Thành, trong một lần trọng thương, về đến Bạch Đường thì có một bà tiên hiện lên báo mộng với ngài rằng: “Quả sơn là nơi địa linh, muôn đời có thể hóa thân xứ ấy.” Ngài cho đây là điềm lành, liền cho người dựng chùa. Ban đầu chùa dựng lên đơn giản, chỉ giống như một am nhỏ bằng tre để thờ phụng, xây độ mười ngày đã xong. Không ngờ ngay sau đó liền thu phục được quân Chiêm Thành một cách dễ dàng. Sau đó ngài cho người xây dựng lại chùa thật kiên cố và cho mọi người gần xa đến đây cúng vái đến ngày nay. Ai đến rồi cũng công nhận nơi này thật sự hiển linh.

Tôi nghe Tú Bình kể xong, vừa ngưỡng mộ sự anh dũng của Bát vương và sự huyền bí của xuất xứ ngôi chùa, nhưng không quên trêu chọc Tú Bình: “Thì ra là chị một lòng muốn đến ngôi chùa cho chính phu quân tương lai của mình xây cất.”

Tú Bình bật cười: “Ha ha. Tìm hiểu một chút về người ta trước khi gả đi thì đâu có thiệt thòi gì. Chưa kể chị cũng muốn biết ngôi chùa ấy linh thiêng đến cỡ nào.”

Nghe giọng điệu Tú Bình, tôi tin chắc chuyện chị ấy gả đi giờ đây chỉ còn là vấn đề của thời gian mà thôi.

Xe đi được nửa đường, chúng tôi cho dừng lại bên bờ sông để ngựa uống nước. Tôi đem giỏ bánh đá chuẩn bị sẵn ra, Tú Bình có vẻ không thích: “Chị không ăn nổi nữa đâu. Mấy hôm nay ăn toàn những loại bánh này.”

Tôi nhún vai: “Vậy chị muốn ăn gì? Nhưng ở đây đâu có ai buôn bán gì đâu.”

Tú Bình nhìn quanh rồi phát hiện ra điều gì thú vị, chị ấy kêu lên thích thú: “Táo rừng kia Chân, mình lại đó hái một ít lên xe ngồi ăn cho mát đi.”

Tú Bình nói rồi chưa đợi tôi đồng ý hay không đã kéo lấy tay tôi, lôi về phía có cây táo rừng xanh um. Mặc dù những trái táo xanh mướt kia nhìn rất hấp dẫn, nhưng để tiến được đến đó phải băng qua một khoảng đất đầy cỏ lau, cây nào cây nấy cao hơn vai tôi, chưa kể không biết có rắn rết hay thú hoang gì không nữa. Băng qua được phân nửa khoảng đất đầy cỏ, tôi thấy như có điều gì không ổn, thêm vào đó Tú Bình lại hỏi tôi: “Chân, em có nghe mùi gì tanh tanh không, giống như mùi máu vậy?”

Tôi càng nghe càng thấy sợ, chân nặng trĩu không bước nổi nữa: “Em sợ lắm chị ơi, mình đi ra đi.”

Tú Bình nghe tôi nói thì sốt ruột: “Sợ gì mà sợ. Có chị bảo vệ em rồi, cạp beo gì chị cũng chấp hết. Đi nhanh rồi mình còn quay ra xe.”

Tôi không tin lời chị ấy, nhất quyết quay lưng đi, nghĩ rằng nếu tôi đi thì chị cũng sẽ bỏ cuộc và quay về xe cùng tôi. Nhưng chưa bước được mấy bước đã nghe Tú Bình kêu lên một tiếng. Chắc chắn chị ấy đang bày mưu để dụ dỗ tôi đây mà. Tôi quay lại, định bụng cầu nhậu chị một trận.

“Chị...”

Thế nhưng lời tôi nói ra liền mắc nghẹn ở cổ, miệng cứng đờ. Phía sau Tú Bình là một người đàn ông mặt mày nhếch nhác, quần áo rách rưới, vết thương trên vai còn đang toạc ra, máu chảy ướt hết cả một vùng cơ thể. Hắn ta cầm một con dao kề vào cổ Tú Bình, đe dọa: “Im lặng, nếu không ta giết ả.”

Hắn nói xong, Tú Bình ngạc nhiên thủ thỉ: “Là anh à?”

Tôi không biết “Anh” mà Tú Bình đề cập là ai, tôi chỉ biết Tú Bình đang gặp nguy hiểm. Gã ấy vừa nghe Tú Bình lên tiếng, thần thờ nhìn lại chị ấy, đôi mày giãn ra một ít rồi từ từ đổ gục lên vai Tú Bình, con dao rơi xuống đất.

Tôi sợ hãi kêu lên: “Chị ơi, nhìn hắn thế kia không phải giết người thì cũng cướp của, nếu không thì không bị người ta đánh đến như vậy. Hay mình trốn hắn lại, trình lên quan đi.”

Tú Bình vội vàng cởi chiếc áo khoác dính đầy máu của hắn trên người chị ra, lột xuống đất rồi đỡ hắn nằm lên.

“Trước đây chị có gặp qua anh ta một lần, anh ta còn cứu người nữa, chắc chắn đây không phải là người xấu.”

Tú Bình giải thích vậy nhưng tôi vẫn thấy gã ấy không đáng tin: “Nếu vậy thì chúng ta đi đi, cứ để mặc hắn ở lại đây. Sống chết là do ý trời.”

“Suyt... dường như có rất đông người đến. Em ra xe ngựa trước đi. Nếu có ai hỏi về anh ta thì em nói không biết gì hết, còn chị thì đi vệ sinh, biết chưa.”

Tôi nghe lời Tú Bình vội vã quay về phía xe ngựa đang đợi. Nhược Lan trông thấy tôi chưa kịp hỏi xem tôi đi đâu thì một tốp binh lính đã đến. Tên cầm đầu số binh lính ấy trông có vẻ dữ tợn, tiến về phía tôi: “Nhóc con, người có thấy một gã tuổi ngoài hai mươi, vai bị thương nặng đi ngang qua đây không?”

Tôi phân vân không biết có nên nói thật cho hắn hay không. Nhưng lại nhớ đến lời dặn dò của Tú Bình, đành giả vờ: “Tôi mới đi ngang qua đây, dừng xe cho ngựa uống nước, không thấy ai nữa hết.”

Có vẻ chưa tin tưởng những gì tôi nói, hắn hỏi tiếp: “Cha mẹ người đâu, sao lại để con nít đi lại một mình ở nơi vắng vẻ thế này?”

Tôi nghe hắn hỏi mà thấy giận run người. Không phải vì thái độ hắn xấc xược, mà là vì hắn xem tôi như con nít, còn gọi tôi là “Nhóc con” nữa chứ.

Tôi không thêm phản ứng gì hết, mặc cho hắn dò xét. Hắn còn định tiến lại xem xét bên trong xe ngựa

của tôi xem có giấu tội phạm hay không. Nhược Lan và phu xe Tám Hoành có ý ngăn cản. Từ xa, một tốp binh khác lại tới, tôi trông thấy người dẫn đầu không ai khác ngoài Bát vương gia.

“Sao rồi?” Bát vương hỏi tên lính bậm trợn chất vấn tôi nãy giờ.

Hắn thấy Bát vương liền quay ngoắt thái độ, lom khom cúi người như đứng trước tổ tông nhà hắn: “Bẩm vương gia, phản tặc thì chưa thấy nhưng con phát hiện con bé này còn nhỏ mà ở đây một mình, trông rất khả nghi. Có thể nó với tên kia là đồng phạm.”

Bát vương nhìn tôi một lúc, có vẻ nhận ra tôi nên ngài hỏi: “Người chẳng phải là em họ của Tú Bình sao? Tại sao lại ở đây một mình?”

Tôi cúi đầu, lễ phép trả lời: “Bẩm vương gia nhớ không sai, con chính là em họ của chị Tú Bình. Số là hôm nay chị Bình cùng con định đi lên chùa Bà Bụt để cầu phước cho cha mẹ, ngang qua đây ngựa khát nước nên dừng lại nghỉ ngơi. Không ngờ chưa được bao lâu thì mấy vị đại nhân này đến, hạch hỏi đủ điều. Thật sự con không có gặp tên phản tặc nào hết, con cũng không phải là đồng phạm.”

Tôi trả lời, nét mặt sợ sệt. Bát vương thì nghe nói chúng tôi đi chùa Bà Bụt nên vẻ mặt cũng dần ra đôi chút. Ngài hỏi tiếp: “Vậy người ở đây, còn Tú Bình đâu?”

Tôi nhìn nhìn về phía bụi cỏ, ấp úng: “Dạ... chị Bình khi nãy có kêu đau bụng nên...”

Tôi không cần nói hết câu cũng đủ khiến Bát vương đỏ mặt, còn tốp binh lính phía sau thì che miệng tùm tùm cười. Bát vương gia nói tiếp: “Có một tên phản tặc chạy trốn đến Diên Châu này. Những nơi vắng vẻ như thế này rất nguy hiểm, nếu không có việc gì thì chớ ở lâu.”

Tôi ngoan ngoãn gật đầu: “Đa tạ vương gia đã nhắc nhở. Lát sau chị Bình ra đến chúng con sẽ đi ngay.”

Vương gia dường như đang gấp gáp nên cũng không lưu lại lâu để gặp mặt Tú Bình. Đợi ngài ấy đi một lúc lâu tôi mới dám kêu Tám Hoành cùng tôi đi đến chỗ Tú Bình. Ba chúng tôi vắt vả lẩm mẩm đưa được tên ấy vào xe ngựa. Tôi thuật lại những gì Bát vương vừa nói cho Tú Bình nghe. Xong, chị vẫn một mực lắc đầu: “Anh ta không phải phản tặc đâu. Anh ta là một người tốt. Em khoan hãy nói việc này cho ai biết. Chúng ta tìm một nơi vắng vẻ để cứu anh ta trước.”

Thế là chúng tôi không đi đến chùa Bà Bụt nữa mà quay xe về thị trấn. Trên dọc đường đi, nhìn về lo lắng của Tú Bình mà tôi không khỏi chột dạ. Tên kia quần áo nhếch nhác, máu me đầy người, chắc hẳn phải làm việc xấu mới bị người ta đánh ra nông nỗi này. Liệu hôm nay Tú Bình cứu y, có ảnh hưởng gì đến chuyện sau này hay không?

Chúng tôi để anh ta ở lại một ngôi miếu hoang gần ngoại ô. Trước đây ngôi miếu này cũng có người hành hương, nhưng từ khi bị sét đánh sập từ bốn năm trước, các sư cô trong đó cũng tản ra về các chùa, bỏ lại một đồng hoang tàn. Mọi người nghĩ nơi này không được lòng trời nên mới sai Thiên Lôi giáng búa nên cũng không ai buồn tu sửa lại. Những ngày sau đó, Tú Bình âm thầm đem thức ăn, thuốc men đến cho

hắn. Đến ngày thứ ba thấy chị về, tôi hỏi: “Hắn ta sao rồi chị?”

Tú Bình thở dài: “Đã tỉnh, nhưng chưa đi lại được.”

Tôi lo lắng nói với Tú Bình: “Hay chị cứ để mặc hắn đi. Dù gì cũng đã giữ lại được mạng cho hắn, xem như là làm hết khả năng rồi.”

Tôi khuyên hết lời nhưng Tú Bình vẫn không chịu nghe tôi, hằng ngày vẫn âm thầm chăm sóc anh ta. Thêm vài hôm nữa, tôi ra đường thì tình cờ thấy cáo thị đã được dán lên. Người trong hình chính xác là tên mà Tú Bình cứu. Bên dưới còn kèm chú thích:

“Truy nã Nùng Trí Cao – âm mưu làm phản. Phát lệnh truy nã toàn quốc. Ai phát hiện, giao thủ cấp thưởng một trăm bạc, bắt sống thưởng hai trăm bạc.”

Tôi hốt hoảng chạy về nhà tìm Tú Bình: “Chị ơi hắn ta là phản tặc đó. Triều đình phát lệnh truy nã rồi.”

Tú Bình đưa tay lên miệng ra dấu cho tôi im lặng. Bỗng một giọng nói vang lên sau lưng khiến tôi giật mình: “Ai là phản tặc?”

Tôi và Tú Bình đồng thời quay lại, Huỳnh Cát đã đứng đó tự bao giờ...

11. Chương 11: Giác Mộng Đêm Xuân

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

“Phản tặc là sao?” Huỳnh Cát chậm rãi lặp lại câu hỏi.

Tôi ứ ớ không biết trả lời như thế nào. Cũng may Tú Bình nhanh trí lên tiếng: “Hôm trước chúng tôi đi chùa tình cờ gặp một người đàn ông. Hắn ta nhìn bặm trợn và thương tích đầy mình. Hôm nay Chân ra đường thì thấy cáo thị truy nã hắn.”

Huỳnh Cát nghe đến phản tặc thì dậm ra lo lắng: “Hắn có làm gì em...” anh ta ngưng một lúc rồi nói tiếp “làm gì hai người không?”

Tú Bình lắc đầu: “Không làm gì cả. Chúng tôi trông thấy hắn thì sợ quá nên cho xe chạy luôn. Không biết hắn còn sống không nữa.”

Huỳnh Cát nghe nhưng lại tỏ vẻ không mấy tin tưởng. Dù gì thì tôi và Tú Bình cũng không nói gì thêm nữa nên anh cũng chẳng khai thác được gì nên đành cho qua: “Mai mốt có cần đi đâu thì nói tôi đưa cho đi.”

Anh ta nói trống không, tôi chẳng biết anh muốn nói với tôi hay với Tú Bình. Nhưng Tú Bình thì có vẻ chẳng quan tâm gì đến những lời anh nói. Tôi nghĩ chị còn quan tâm tên phản tặc kia hơn. Rốt cuộc thì họ quen biết như thế nào đây?

*

* *

Tôi cứ nghĩ Huỳnh Cát đã quên đi những gì hôm ấy nghe được nhưng anh hoàn toàn không như thế. Hôm sau lúc Tú Bình ra khỏi nhà, không lâu sau Huỳnh Cát cũng rời khỏi. Tôi có dự cảm chẳng lành nên cũng nhanh chóng theo sau.

Đúng là Cát đi theo Tú Bình. Anh đứng trước cửa ngôi miếu bỏ hoang, ngập ngừng đôi lúc rồi bước vào. Tôi hốt hoảng định chạy ra ngăn lại nhưng Tú Bình nghe động liền vội vàng bước ra. Tôi đứng nép ở cửa, không vào trong nữa.

“Anh đến đây làm gì?” Tú Bình hỏi

“Anh thấy em đến đây nên đi theo. Vậy em đến đây làm gì?”

“Anh theo dõi tôi?”

“Nếu em không làm gì mờ ám thì sao lại sợ người khác theo dõi. Trời sắp tối rồi, em đến miếu hoang này để làm gì?”

“Tôi làm gì là chuyện của tôi, anh là ai mà đòi quản tôi?”

“Tú Bình à!”

“Đừng gọi tên tôi... anh theo danh nghĩa là chồng của em họ tôi, xin anh đừng có những lời lẽ vượt quá chuẩn mực.”

Không gian yên ắng. Có lẽ những lời Tú Bình nói khiến Cát cảm thấy khó chịu. Một lúc sau hai người lại tiếp tục.

“Được, anh không gọi tên em. Nhưng anh muốn biết bên trong là ai, có phải tên phản tặc mà em và Trần Chân nhắc tới hay không?”

“Bên trong không có ai hết.”

Cát cố chấp bước muốn bước vào trong còn Tú Bình thì ngăn lại. Tôi nghe bên trong có tiếng đánh nhau nên hoảng hốt chạy vào. Tôi có can thế nào thì hai người cũng không ai chịu nhường ai. Tên phản tặc kia có lẽ nghe bên ngoài xô xát nên bước ra theo, vừa thấy có người lạ đánh Tú Bình thì bất chấp thương thế xông vào giải vây. Được vài chiêu đã bị Cát đánh bật ra, vết thương rỉ ít máu. Tú Bình chạy lại đỡ lấy hắn: “Anh ra đây làm gì?”

Tên ấy thều thào: “Hắn ta ức hiếp cô.”

“Anh đừng quan tâm chuyện này. Chạy đi, giữ lấy mạng sống.”

Cát tiếp tục tấn công về phía Tú Bình. Chị ấy nhanh chóng bỏ Nùng Trí Cao ra, đỡ lấy chiêu của Cát. Miệng hét lên: “Chân, dẫn anh ta đi đi.”

Tôi như nghe theo lời Tú Bình như bị thôi miên, vội vã chạy đến đỡ lấy Nùng Trí Cao. Thương tích hẳn dường như nặng hơn, đi mới được vài bước đã khụy xuống. Huỳnh Cát lập tức chuyển hướng sang phía chúng tôi, chưởng lực ngày một đến gần.

Trong giây phút ấy, không hiểu sao tôi lại làm một chuyện cực kỳ ngu ngốc, mà cho đến sau này tôi vẫn hoài hối hận, chính là đưa người ra, đỡ lấy một chưởng thay cho Nùng Trí Cao! Trước khi mọi thứ chìm vào tăm tối, tôi chỉ kịp nghe giọng hốt hoảng của Tú Bình: “Huỳnh Cát, mau đưa Chân đi tìm thầy lang.”

*

* *

Cơn đau buốt tại bã vai khiến tôi choàng tỉnh. Bên ngoài trời tối mịt, vậy tôi ngủ từ chiều đến giờ. Tôi hớp ngụm nước Tú Bình đưa rồi hỏi: “Giờ nào rồi chị?”

“Giờ Tuất (19 – 21 giờ tối) rồi.”

“Vậy là em ngủ mới hai canh giờ thôi.”

“Không phải hai canh giờ, mà là hai ngày rồi.”

Tôi thở dài, không ngờ mình nằm xuống là ngủ một giấc lâu như vậy. Cũng may cha mẹ tôi đi đến Đô Lương dự lễ cưới đến gần mười ngày, nếu không tôi chẳng biết nên giải thích sao về việc này. Tôi đảo mắt quanh phòng tìm Huỳnh Cát nhưng không thấy đâu. Tú Bình biết ý liền nói: “Anh ta đang ở bên ngoài, chị ra kêu nhé.”

Tôi nắm lấy tay Tú Bình ngăn lại, thì thào: “Hắn ta sao rồi?”

Tú Bình vỗ nhẹ vào tay tôi: “Đã ổn. Chị sắp xếp chỗ khác cho anh ấy rồi. Nhưng sao em lại làm vậy? Có biết nguy hiểm lắm không?”

Tại sao – Tôi cũng không hiểu tại sao mình lại làm như vậy, chỉ biết nếu hắn ta cứ như vậy mà chết đi, có lẽ Tú Bình sẽ rất buồn. Tôi cười với Tú Bình: “Hắn yếu như vậy nếu còn nhận thêm một chưởng của anh Cát chắc mất mạng. Dù gì chị cũng đã hết lòng cứu hắn, sao em có thể nhẫn tâm nhìn hắn chết như thế.”

Tú Bình siết chặt tay tôi: “Chân à, cảm ơn em. Thật sự cảm ơn em.”

Không hiểu sao tôi lại thấy tâm trạng nhẹ nhõm. Từ lúc gả cho anh Cát đến giờ chưa khi nào tôi đối diện với Tú Bình lại thấy khuây khỏa như lúc này. Dù bã vai có hơi đau, nhưng xem như tôi cũng được bù đắp xứng đáng.

Sau đó Cát vào thăm tôi nhưng không đề cập gì đến chuyện kia cả. Anh nhận được thư của anh cả kêu về nhà để giải quyết một số chuyện nhưng có vẻ vẫn còn bận lòng vì thương tích của tôi. Tôi bảo mình không sao để anh yên tâm.

Ngày Cát rời khỏi Diên Châu tôi thấy lòng mình trống trải. Liệu tôi nói rằng tôi còn đau nhiều lắm thì anh có ở lại với tôi hay không?

Đêm đó một tiếng sáo thức tỉnh tôi. Giai điệu bài hát của cô ca kỹ trên sông Bùng năm trước vang lên, lời ca nỉ non réo rắt.

“Có ánh trăng rọi qua cửa sổ

Thiếp nhìn trăng – nâng chén rượu nồng

Sao quân tử làm ngơ không biết

Khiến lệ vương trên đôi má hồng

Quân tử ơi, quân tử hỡi

Vai anh còn nặng gánh chi đây?

Ngại chi đôi lời bày tỏ

Thiếp nguyện trao cả trái tim này.

Chẳng trách mây trôi trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

Tôi theo tiếng sáo, chậm chậm đi đến gốc đa đầu làng. Thân ảnh quen thuộc trong màn đêm tĩnh mịch, rơi vào mắt tôi...

...

“Chẳng trách mây trôi trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

Anh quay lại nhìn tôi mỉm cười. Mái tóc dài bay bay trong gió, cuốn lấy trái tim tôi.

“Ta biết em sẽ ra mà.” Anh nhẹ nhàng nói.

“Anh vẫn còn ở Diên Châu sao?” Tôi chẳng biết nên nói gì với anh ngoài những câu vô nghĩa.

Nhưng cũng đủ khiến anh ngạc nhiên: “Em biết ta đang ở Diễn Châu?”

Tôi cố gắng nhấn mạnh từng chữ: “Sao tôi có thể không biết đây, thưa tứ hoàng tử!”

Lý Nhật Trung sững sờ đôi chút, rồi anh nhanh chóng nhìn tôi, cười sảng khoái: “Nhanh như vậy đã bị em phát hiện. Giỏi lắm bé con.”

Tôi rất muốn gặp anh ta, muốn ở bên cạnh anh nhiều lắm nhưng đến khi gặp rồi lại chẳng biết nên nói gì. Thậm chí đôi chút cảm giác xa lạ khiến tôi tự tạo khoảng cách với anh. Có lẽ lời nói của Nguyên phi lúc trước vẫn còn ảnh hưởng đến tôi. Hai chúng tôi vốn dĩ quá khác biệt để có thể ở cùng nhau như thế này.

“Tôi chỉ tò mò ai thổi sao nên ra đây xem. Tôi... về đây.”

Tôi quay lưng đi, Nhật Trung vội vã nắm lấy tay tôi. Cánh tay tôi bị một lực tác động khiến bả vai đau nhói. Tôi khẽ nhăn mặt một cái nhưng cũng đủ để anh nhận ra.

“Ai đánh em?” Anh ta hỏi.

Tôi phủ nhận: “Không ai đánh tôi. Là tôi tự té.”

Nhật Trung nhìn thẳng vào mắt tôi, gặng từng chữ: “Em nghĩ gạt được ta sao? Nếu em không nói thì để ta điều tra vậy.”

Nếu để anh ta điều tra thì thể nào cũng sẽ lần ra được chuyện Tú Bình cứu Nùng Trí Cao. Tôi sợ hãi nhìn anh, chống cự một cách yếu ớt: “Là tôi té thật mà. Anh không tin tôi sao?”

Tôi nói mà gần như sắp khóc. Nhật Trung bỗng ôm tôi vào lòng, nhẹ nhàng nói bên tai tôi: “Đừng khóc, ta tin em.”

Ông trời ơi! Tôi có thể chết ngay lúc này để giây phút này tồn tại mãi mãi hay không? Cơ thể Nhật Trung ấm áp, hơi thở mạnh mẽ bao phủ lấy tôi. Tôi muốn đưa tay ra ôm lấy anh, thật chặt. Liệu như vậy tôi có giữ được anh cho riêng mình?

Tôi cứ đứng yên cảm nhận hơi ấm từ anh. Một lúc sau anh buông tôi ra, dùng hai tay nâng lấy mặt tôi rồi từ từ cúi mặt anh xuống. Tôi nhắm mắt rõ, cảm nhận rõ hơi thở của anh đang mỗi lúc một gần. Khi môi anh chỉ còn cách một môi tôi một quãng rất gần, giọng Nhược Lan đâu đó vang lên.

“Cô hai ơi, cô đâu rồi?”

Tôi giật mình mở mắt, đẩy Nhật Trung ra xa mình, thì thào: “Anh đi đi.”

Nhật Trung bịn rịn không chịu rời đi trong khi Nhược Lan đang đến gần. Mặc dù đang đứng trong hẻm tối, nhưng nếu lỡ bị phát hiện thì chẳng những thanh danh của cha tôi bị bôi nhọ mà ngay cả Nhật Trung cũng bị ảnh hưởng không ít.

“Nghe lời tôi, đi nhanh đi, đừng để ai phát hiện ra anh.”

Nhật Trung đặt lên trán tôi một nụ hôn thật nhẹ. Những cánh hoa đào đang bay trong gió, cũng không thể nào nhẹ nhàng và mềm mại hơn.

“Ta sẽ còn quay lại.”

Trước khi đi còn kịp thổi tai vào tai tôi: “Đôi bông tai này chẳng phù hợp với em chút nào!”

Tôi vừa luyến tiếc anh, cũng vừa giận dữ. Nhưng nếu anh có thể đi thật xa và không tìm tôi nữa thì anh cứ đi đi. Chúng ta... vĩnh viễn không thể!

Lúc Nhược Lan tìm thấy tôi, tôi chỉ lạnh lùng buông một câu: “Em bị mộng du.”

12. Chương 12: Phụng Càn Vương Ra Trận

Cứ thể sau một tháng ở lại Diễn Châu, tôi và Nhược Lan cũng quay về Hải Đông. Suốt dọc đường đi tôi liên tục gặp các chốt chiêu binh, người ra vào đông như kiến. Tôi hỏi Nhược Lan triều đình cần người nhiều như vậy để làm gì, chị ấy cũng không biết để trả lời tôi.

Chúng tôi dừng lại ở một quán nước ven đường, tôi nom ông chủ cũng có tuổi, miệng luyên thuyên cùng khách khứa mà nghĩ chắc ông ấy sẽ biết được nhiều chuyện khắp bốn phương nên lên tiếng hỏi: “Chú ơi, trên đường đi tôi gặp nhiều chốt chiêu binh. Sắp có chiến tranh hay sao?”

Ông chủ quán nghe tôi hỏi mà như được gậy trúng chỗ ngứa, liền ngồi xuống cạnh tôi, vuốt vuốt mấy cọng râu cằm muối tiêu trả lời: “Cô không biết gì à? Hiện nay triều đình đang cần quân cho hai trận đánh lớn. Một là với Ai Lao ở biên giới phía tây, thứ hai là với phản tặc Nùng Trí Cao ở phía bắc. Xem ra lần này không dễ đối phó nên mới đòi xung quân gấp như vậy.”

Tôi nghe đến tên Nùng Trí Cao mà không khỏi hoảng hốt, đó chẳng phải là người mà Tú Bình một hai đời cứu lúc ở Diên Châu hay sao. Lần này chúng tôi cứu được một mạng người, nhưng lại vô tình đẩy đất nước vào cảnh binh đao, muốn hối hận thì bây giờ cũng không còn kịp nữa rồi. Giờ tôi chỉ còn nước cầu mong cho quân triều đình đại thắng, tên Nùng Trí Cao đó không còn cơ hội tạo phản được nữa.

Chủ quán lại bô bô tiếp với tôi: “Cô có biết không, thằng con trai cả của tôi cũng đã đăng ký đi xung quân rồi.”

Con trai mình đi xung quân mà ông chủ chẳng có vẻ gì là lo lắng, ngược lại còn hồ hởi như vậy, tôi lấy làm ngạc nhiên: “Việc binh đao loạn lạc, lành ít dữ nhiều. Anh ấy đi như thế mà ông không lo hay sao?”

Ông chủ cười khà khà: “Lo thì dĩ nhiên là lo chứ. Nhưng con người vốn dĩ sống chết vô thường. Đất nước đang gặp binh biến, phận mình là dân thì phải góp công bảo vệ. Nếu may mắn chiến thắng thì mai một còn có cái để làm rạng danh tổ tông. Còn bằng ngược lại thì xem như mình hy sinh vì giang sơn xã tắc. Ai cũng sợ hãi né tránh, thì khi giặc đến chân, cũng đâu thể nào sống yên ổn.”

Tôi nghe ông ấy nói mà thầm cảm phục chí hướng của ông. Đúng là tôi suy nghĩ quá nông cạn, chỉ lo đến an nguy cá nhân mà quên đi cái lo của dân tộc. Nhưng dù vậy thì tôi vẫn cứ ưu tiên người nhà mình lên trên, giả dụ Tự Khải bắt phải xung quân chắc tôi cũng sẽ nói cha nạt tiền để anh ấy được ở nhà!

“Chú thật là kiên cường, cháu phục chú thật đó.” Tôi thật lòng nói với chủ quán.

Ông ta chột hạ giọng, nói với tôi: “Có gì mà cô khâm phục, đến cả Hoàng thượng còn để thái tử và Phụng Càn Vương ra trận. Vua đã không sợ, dân việc gì phải sợ.”

Tôi nghe đến Phụng Càn Vương mà cả kinh. Chẳng phải người đó là Lý Nhật Trung hay sao? Tôi nhớ trước đây khi lần đầu gặp gỡ, đích thân anh còn kêu tôi đi lính cùng anh. Tôi suýt chốc đã quên mất, an nguy của anh nơi sa trường giờ đây cũng như ngàn cân treo sợi tóc.

Thấy chủ quán có vẻ thông thạo nhiều chuyện, tôi hỏi tiếp: “Vậy Phụng Càn Vương đánh Ai Lao hay Nùng Trí Cao?”

Ông chủ nhanh chóng đã cho tôi kết quả: “Nếu so về mức độ nguy hiểm thì dĩ nhiên Ai Lao là trận chiến giữa hai quốc gia, sẽ tàn khốc hơn. Cô nghĩ hoàng thượng lại để người kế vị tương lai đi vào chỗ nguy hiểm

đó à?”

Lời của ông chủ nói khiến tim tôi như thắt lại. Lý Nhật Trung phen này ra trận ngàn lần nguy hiểm. Mà lúc nào chiến tranh lại không nguy hiểm cơ chứ. Nếu anh là Thái tử có phải tốt hơn không. Ít nhất thì những gì anh đối mặt cũng sẽ đỡ hơn so với cương vị là hoàng tử. Lý Nhật Trung, nhất định anh phải bình an!

*

* *

Khi về đến Hải Đông tôi liền nhanh chóng theo chị cả lên chùa. Trước đây hằng tháng chị cả đều đi chùa hai lần vào mồng một và ngày rằm. Dù chị có ngờ ý rủ tôi theo nhưng tính tôi vốn ngại nơi hương khói nên chỉ đi cùng chị đúng một lần lúc mới được gả về, sau đó luôn tìm cơ thoái thác. Lần này tôi lại xưng phong đi cùng, không khỏi chiến chị cả ngạc nhiên: “Chân à, có phải em đi theo chị để cầu cho hôn nhân của em không?”

Tôi ậm ừ gật đầu. Dù gì tôi cũng không thể nào nói thật là mình lên đây cốt chỉ để cầu bình an cho Lý Nhật Trung với chị ấy được. Nhưng tôi cũng không muốn chị cả đào sâu vào chuyện của tôi nên tôi đành chạy trước đầu xe: “Vậy còn chị, em thấy tháng nào chị cũng lên chùa đều đặn, để cầu con phải không chị?”

Chị cả nhìn tôi, cười dịu dàng: “Con cái là lộc của trời, nếu ông trời đã không ưu ái thì có cầu cạnh cũng vô ích. Chị chỉ là lên đây thấp nhen nhang để tâm trạng thanh thản, tiện cầu bình an cho nhà chúng ta. Dù gì anh Phú cũng là thương nhân, hằng ngày va chạm bao nhiêu là người, ít nhiều gì cũng sẽ có tiểu nhân quấy phá. Chị chỉ hy vọng dù chuyện gì xảy ra thì chúng ta cũng sẽ vượt qua được.”

Tôi nhìn chị cả mà cảm thấy ngượng ngùng. Không biết đến khi nào thì tôi mới có thể bao dung được như chị. Gả về nhà họ Huỳnh, tuy không làm con dâu, nhưng tôi cũng kính trọng anh chị cả như đối với cha mẹ chồng. Không phải là vì kiêng nể hay sợ sệt, mà thật tâm tôi cảm thấy kính trọng tâm tính của hai con người ấy.

Chúng tôi ngồi trên xe ngựa, từ tốn trở về nhà. Tôi nhìn hai bên đường thảnh thơi vẫn có chốt chiêu binh, chợt nghĩ tới việc chị cả cũng là thiên kim tiểu thư của Hàn Lâm học sỹ, có lẽ ít nhiều biết được thông tin từ phía triều đình nên giả vờ hỏi vu vơ.

“Trên đường từ Diễn Châu về đây em có nghe mọi người bàn về hai trận đánh với Ai Lao phía tây và Nùng Trí Cao phương bắc, chị cả có nghe qua tin tức gì không?”

Trước nay chị cả chưa bao giờ nghe tôi đề cập chuyện chiến sự hay những điều tương tự nên có chút ngạc nhiên, rồi từ tốn trả lời: “Chị có nghe cha nhắc đến trong thư. Sao vậy em?”

“Em nghe nói Thái tử và hoàng tử đều phải ra trận, như vậy có nguy hiểm quá không chị? Sao hoàng thượng không để những vị tướng khác thay thế?”

Chị cả đối với sự hiểu biết nông cạn của tôi có chút cảm thông, giải thích: “Dòng họ Lý là gia tướng, dĩ nhiên những người nổi nghiệp phải ra trận tôi rèn bản thân, đâu thể nào cứ ở trong bốn bức tường thành mà an nhàn nhìn thế sự. Hoàng thượng quyết như vậy cũng có lý của người.”

“Vậy trận đánh với Ai Lao có nguy hiểm lắm không chị? Nơi đó lại gần với Diễn Châu nhà em...” Tôi tìm một lý do chính đáng nhất đề cập để có thể hy vọng nghe được tin tức của Nhật Trung.

Chị cả ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Ai Lao chẳng qua cũng chỉ là một nước nhỏ, binh lực không mạnh. Họ cùng lắm chỉ là muốn cướp bóc một ít lợi ích từ phía chúng ta nên cũng không tính là nguy hiểm lắm đâu em. Ngược lại bên phản tặc Nùng Trí Cao thì có vẻ khó đối phó hơn. Năm xưa cha hấn tạo phản bất thành, phải lấy thủ cấp của chính mình và con trai lớn đền tội. Hoàng thượng niệm tình hấn còn nhỏ dại, tha chết cho hấn và mẹ, còn ban cho một chức quan nhỏ tại Quảng Nguyên. Thế mà hấn lại không an phận, dạo gần đây liên tục làm phản, càng ngày càng khó đối phó.”

Tôi nghe chị cả nói – có phần khác biệt với ông chủ quán nước ven đường hôm trước nên tò mò hỏi: “Em cứ nghĩ chiến tranh giữa các quốc gia với nhau phải tàn khốc hơn. Không ngờ giặc ngoài không khó, thù trong mới phức tạp. Nhưng nếu như vậy tại sao hoàng thượng không để tứ hoàng tử đánh Nùng Trí Cao thay cho Thái tử hả chị?”

Chị cả nói chuyện với tôi một lúc có vẻ mở lòng hơn, chân thật trả lời: “Theo như quy định thì ngôi vị thái tử phải truyền cho con cả. Nhưng cả hai hoàng tử đầu của hoàng thượng đều đã qua đời, tính ra thái tử hiện nay trước đây cũng chỉ là tam hoàng tử. Vì vậy khi hoàng thượng phong cho tam hoàng tử trở thành thái tử, bá quan trong triều cũng sẽ có một bộ phận đứng về phía tứ hoàng tử. Nếu thái tử tỏ ra thua kém, chắc hẳn họ sẽ không ngần ngại mà yêu sách hoàng thượng cân nhắc lại ngôi vị thái tử. Chuyện của Nùng Trí Cao vốn dĩ trước đây do tứ hoàng tử đảm trách, nhưng có vẻ chưa ổn thỏa. Vì thế nhân cơ hội này, thái tử xưng phong đi đánh Nùng Trí Cao, một mặt trấn an những vị kia, một mặt cũng cố thêm địa vị của chính mình.”

Tôi càng nghe chị cả giảng giải càng thấy tò mò hơn. Thì ra chỉ vì tranh giành một ngôi báu mà anh em trong một nhà cũng phải đấu tranh với nhau nhiều như vậy. Trước nay tôi luôn nghĩ sản nghiệp của gia đình sau này thuộc về Tự Khải, tôi phận nữ nhi gả đi rồi xem như ngoại tộc nên cũng không cần thiết quan tâm. Nhưng giả dụ tôi là con trai, liệu tôi có yên phận ở bên hỗ trợ Tự Khải như Cát đối với anh Phú hay không? Chính tôi cũng không trả lời được câu hỏi đó.

“Chẳng lẽ tứ hoàng tử cũng quan tâm đến ngôi vị hay sao?”

“Câu hỏi này của em, chị không thể trả lời. Em cũng đừng bao giờ đề cập đến vấn đề này kéo người khác nghe được lại rước vạ vào thân.”

“Vâng, em hiểu rồi...Nhưng chị thân là thiên kim tiểu thư của Hàn lâm học sỹ, chắc có gặp qua nhị vị ấy rồi đúng không chị? Họ như thế nào, có giống những người đàn ông trong nhà chúng ta hay không?”

Chị cả nghe tôi hỏi, chợt phì cười: “Dĩ nhiên là không giống rồi. Đàn ông nhà chúng ta, trừ chú ba có học qua võ công thì anh Phú trước giờ chỉ lo việc kinh doanh, dĩ nhiên không thể rần rỏi bằng những người đàn ông chốn sa trường. Đó là chưa kể đến ngôi vị càng cao thì chức trách họ lại càng lớn, không dễ dãi gì có

thời gian dành cho gia quyến như những người đàn ông trong nhà mình đâu em ạ.”

Tôi nhìn nét mặt chị cả cực kỳ hạnh phúc khi nhắc đến anh cả thì không khỏi ngưỡng mộ. Đây chắc chắn là tình yêu rồi. Có sao khi tôi nghĩ đến Lý Nhật Trung, trong bụng tôi chỉ là một chuỗi âu lo?

“Đó là lí do chị chọn anh cả làm chồng đúng không ạ?”

Chị cả mỉm cười, tôi thấy đôi má chị ửng hồng. Anh chị đã kết hôn sáu bảy năm rồi, vậy mà phu thê vẫn ân ái ái ái, tương kính như tân. Chắc hẳn kiếp này, chị cả đã không chọn sai người kề cạnh chăn gối.

Chị cả bật cười: “Khi em thật sự yêu thương, thì mọi thứ đều có thể giải thích.”

Tôi nghe đến đây lại thấy hai mang tai mình nóng lên. Tôi có yêu Lý Nhật Trung hay không? Còn người Lý Nhật Trung yêu, có thể là một người con gái như thế nào? Thiên kim tiểu thư, cành vàng lá ngọc hay nữ trung hào kiệt,...cũng không ít lần anh ấy còn trêu chọc tôi, đó phải chăng là một loại tình cảm đặc biệt?

Sẵn tiện chị cả đã nói, tôi không ngần ngại hỏi thêm: “Vậy chị nghĩ thì những người trong hoàng cung có thể có tình yêu như chúng ta không?”

Chị cả đang vui vẻ chợt quay sang tôi, vẻ mặt đầy nghiêm túc: “Họ có yêu, nhưng trên vai họ còn nhiều thứ nặng hơn tình yêu Chân à. Nữ nhi gả vào hoàng cung, hạnh phúc cũng không bao giờ trọn vẹn.”

Tôi không phải là không hiểu những gì chị cả nói, thậm chí là đã thông suốt từ lúc Nguyên phi dạy dỗ tôi vào tết Trung thu năm trước rồi. Nhưng có lúc tôi vẫn cố nghĩ, hoàng tử thì cũng chỉ là một người đàn ông, anh ta cũng biết yêu ghét như bao người. Nếu anh ấy đã có lòng yêu thương, thì nữ nhân sao không thể chấp nhận cùng cố gắng cho quan hệ ấy. Tôi đem quan điểm của mình nói cho chị cả, chị cũng không có vẻ tán thành với tôi: “Không thể nào giống một người bình thường đâu em. Một người bình thường nếu không vừa ý em, cùng lắm chỉ mình em đau khổ; còn với họ, nếu em có điều gì sơ suất, chỉ e đến gia tộc cũng bị liên lụy. Em có hiểu những gì chị nói không?”

Tôi chậm chạp gật đầu rồi im lặng cho câu chuyện kết thúc. Đến cuối cùng thì có lẽ không ai tin rằng những người trong hoàng cung sẽ có một tình yêu bình thường. Tôi vén màn cửa sổ, nhìn những áng mây chiều lười biếng trôi trên bầu trời. Nụ hôn nhẹ tựa cánh hoa đào đêm hôm ấy, như vẫn còn vương trên trán tôi.

13. Chương 13: Châu Lạng Và Lê Khiết An

Tháng chín năm Thiên Cảm Thánh Vũ thứ năm (1048), nhà tôi mở rộng sản xuất bông ở Châu Lạng. Thực ra đó là mảnh đất từ một con nợ của anh Phú. Y chưa tìm hiểu hết thị hiếu của người dân ở đó, liền bỏ ra một số tiền lớn để nhập vải của nhà tôi, định bụng sẽ xuất sang Đại Tống kiếm lời. Nhưng không may cho y, người mà y giao thương lại là một kẻ bịp bợm, chẳng những không chia chác tiền lời mà còn giật luôn tiền vốn. Đến kỳ thanh toán cho nhà tôi thì không còn một xu. Anh Cát cũng không muốn dồn y vào

đường cùng, liền nảy ý muốn mua lại toàn bộ đất đai của y ở châu Lạng với giá “Hữu nghị”, y không còn cách nào đành phải đồng ý. Về phía anh Cát, nhận thấy phần đất nơi đó phù hợp cho cây bông vải phát triển, nên liền thuê người quy hoạch, chuẩn bị gieo cấy đợt cây giống đầu tiên.

Đáng lí anh cả sẽ ra châu Lạng để coi sóc việc canh tác ngoài kia. Nhưng không ngờ ngay lúc này đây nhà tôi lại có chuyện vui – chị cả mang thai.

Có lẽ lâu lắm rồi nhà tôi mới có một chuyện đáng ăn mừng như thế này. Tôi được gả về đây một năm ba tháng rồi cũng chưa khi nào thấy anh chị cả cười nhiều như vậy. Chẳng những anh chị cả vui, tất cả tôi tớ trong nhà từ trên xuống dưới cũng đều mừng cho bà chủ. Tôi thì cứ mãi tò mò không biết trong bụng mình khi có thêm một sinh linh, sẽ biến đổi như thế nào?!

Tuy nhiên việc đi ra châu Lạng cũng không thể tránh khỏi. Chị cả lần đầu mang thai, sức khỏe không được tốt nên cuối cùng anh Phú quyết định không ra Châu Lạng nữa mà tìm người thay thế. Đó phải là người giỏi giang và tín cẩn thì mới có thể khiến anh cả yên lòng. Chọn tới chọn lui cũng không thấy ai thích hợp, cuối cùng anh Cát tình nguyện ra ngoài ấy để coi sóc mọi việc. Chuyến đi này chưa biết kéo dài bao lâu, nhanh thì sáu tháng, chậm thì vài năm. Tôi xin đi theo nhưng anh nhất quyết không cho.

Xuân Mai vốn dĩ là hầu gái thân cận của Cát, phải theo anh ra ngoài ấy để chăm sóc cậu ba. Nhưng không hiểu sao chị cả lại không cho nàng ta đi mà đề nghị với tôi để Nhược Lan thay thế, Nhược Lan cũng không có vẻ gì là muốn thoái thác nên tôi đành để chị ấy đi.

Chưa tròn một tháng nhưng tôi thấy tâm tư ù dột vì thiếu vắng Nhược Lan. Lúc còn chị ấy bên cạnh thì dù tôi có buồn bã cỡ nào chị cũng kiếm chuyện để làm tôi cười. Bây giờ chị ở tít ngoài kia, không biết có cùng ai tâm sự được hay không. Tôi trong này cũng không thể giải bày chuyện gì cùng Xuân Mai, chị ấy mặt mày lúc nào cũng dường như vô cảm.

Chị cả thấy tôi buồn bã lại nghĩ tôi vì thương nhớ Cát nên mới thành ra như vậy nên hết lời an ủi tôi. Tôi ngoài mặt ừ ừ gật gật nhưng trong lòng vẫn chẳng khá hơn. Có lẽ những lúc tôi cảm thấy khá nhất là khi ngồi cùng chị cả may áo cho cháu bé sắp chào đời. Dù gì sau này tôi cũng sẽ sinh con, sẵn nhân dịp này tập may, để đến lúc tôi mang thai có thể chuẩn bị cho con tôi thật tốt.

Chị cả thấy tôi có vẻ cũng thích may vá, liền đề nghị: “Chân à, sau em không thử may áo cho chú ba đi. Lúc chú ấy quay về đây thấy chiếc áo do chính tay em may, hẳn sẽ rất thích.”

Tôi cúi đầu thẹn thùng, nhưng vẫn âm thầm chuẩn bị vải vóc, kim chỉ để may áo cho anh.

Đạo trước lúc anh Cát ra Châu Lạng cũng đối xử với tôi thân thiết hơn trước. Nếu trước kia anh chẳng bao giờ quan tâm hỏi han đến tôi thì đạo này anh còn biết hỏi tôi đã ăn cơm chưa, hôm nay tôi có chuyện gì không – mặc dù những câu hỏi đó đều thông qua Nhược Lan. Nhưng không sao hết, miễn anh chịu quan tâm đến tôi là tôi cảm thấy rất vui rồi.

Giữa tháng chín gia nhân từ Châu Lạng chạy về Hải Đông báo tin, ngoài kia ngay đợt bão, chắc những cây giống mới gieo không cầm cự nổi.

Anh cả gửi thư kêu anh Cát về, nhưng Cát nhất định không về, còn nói sẽ lo lắng ổn thỏa việc ngoài kia.

Tôi lo cho Cát và Nhược Lan, lo cả những ruộng bông mà anh dồn tâm huyết vào đó. Suốt mấy ngày tôi nằm trần trọc không ngủ được, cuối cùng đành đánh bạo xin anh cả cho tôi ra Châu Lạng. Ban đầu anh cả không đồng ý, nhưng chị cả cũng xin cho tôi. Cuối cùng anh cả mềm lòng, cho tôi ra đó với mọi người.

Nhưng tôi xin anh cả đừng nói gì với anh Cát để anh được dịp bất ngờ. Ngày tôi đến Châu Lạng trời đã qua cơn bão, nhưng những cơn mưa vẫn liên tục đến như muốn nhấn chìm cả vùng núi này. Nhược Lan đang quét nhà trông thấy tôi mừng còn hơn gặp được vàng, buông cả cây chổi đang cầm trên tay chạy đến ôm lấy tôi òa khóc. Tôi cũng nhớ chị ấy đến mức nước mắt ngấn dài. Lần này Xuân Mai vẫn đi theo tôi, có vẻ những ngày qua gần gũi nhiều cũng khiến chị ấy cởi mở hơn một chút.

Tôi nói với Nhược Lan tôi đang may áo cho anh Cát, Nhược Lan đưa vẻ mặt đầy ngạc nhiên nhìn tôi. Hỏi tới hỏi lui một lúc Nhược Lan lại hỏi tôi: “Cô hai, vậy cô căn cứ theo áo của cậu ở nhà mà may đúng không?”

Nghe chị ấy hỏi mà tôi chưng hững: “Sao phải cần mẫu? Chẳng phải là mình nhầm thế nào thì may thế ấy sao? Lúc em may đồ cho con anh chị cả cũng đâu cần ướm thử đâu.”

Nhược Lan như không tin vào tai mình, kêu lên: “Ôi cô của tôi ơi. Người kia là em bé chưa ra đời, cô chỉ cần may theo những gì cô nghĩ, em bé nhỏ như vậy, trước sau gì cũng mặc được. Nhưng cậu là một người trưởng thành, cao lớn như vậy nếu cô không đo thử, nhỡ rộng chật thì biết làm sao?”

Tôi như kẻ lâu năm sống trong bóng tối lần đầu được nhìn thấy mặt trời, như kẻ dốt đặc cáng mai lần đầu tìm đến chân lí, mặt cứ thộn ra: “Chị nói em mới hiểu ra. Vậy bây giờ em biết làm sao đây?”

Nhược Lan chống cằm suy nghĩ một lúc rồi à lên: “Đúng rồi, cô thử vô phòng cậu, mượn đỡ một chiếc áo của cậu rồi về căn cứ theo đó mà may thử.”

Tôi nghe Nhược Lan nói mà gật gù thăm khen chị ấy thông minh. Thế là tôi giao nhiệm vụ ấy cho Nhược Lan vì bình thường chị cũng hay vào phòng anh dọn dẹp. Trước khi chị ấy đi lấy áo tôi còn cẩn thận dặn dò: “Chị lấy cái nào anh Cát ít mặc, không thôi anh ấy phát hiện ra lại mắng chúng ta.”

Nhược Lan vô rồi lại nhanh chóng quay ra, trên tay còn cầm theo một chiếc áo màu xám. Chiếc áo đó tôi thấy rất quen... đúng rồi, đó chẳng phải là chiếc áo anh mặc trong lần đầu tiên đi chèo thuyền cùng Tú Bình trên sông Bùng năm ngoái hay sao. Từ lúc về làm vợ anh tôi chưa từng thấy anh mặc lại nó, không ngờ anh vẫn còn mang theo bên người. Nếu vậy có lẽ anh xem chiếc áo kia rất quan trọng, nếu tôi mượn thế nào anh cũng biết, không khéo lại xảy ra chuyện. Tôi vội vàng quay vào phòng anh, nhét chiếc áo lại nơi đáy tủ, không ngờ phát hiện rất nhiều lá thư còn niêm phong. Tôi cầm một lá lên xem, người nhận là chị Tú Bình. Chẳng lẽ anh từng gửi thư mà chị Bình không nhận được nên thư trả về. Tôi đang phân vân không biết nên làm sao thì Nhược Lan ngoài cửa nói vọng vào: “Cô ơi nhanh lên, cậu sắp về tới rồi.”

Tôi tò mò lấy đại một lá thư nhét vô trong áo rồi ra khỏi phòng Cát. Thôi thì việc may áo tôi sẽ căn cứ theo những gì tôi nghĩ về anh, hy vọng anh sẽ mặc vừa.

*

* *

Anh Cát quay về nhà, không như những gì tôi hình dung, khi trông thấy tôi chẳng những anh không vui mà còn tỏ vẻ khó chịu: “Sao cô ra đây làm gì? Lại còn không nói với tôi lời nào. Ngoài này mưa gió liên miên, thời tiết khắc nghiệt, rủi trên đường đi cô xảy ra chuyện thì tôi biết làm sao?”

Tuy giọng điệu anh có vẻ cau có nhưng tôi tin anh chắc chắn đang lo lắng cho tôi. Chẳng phải anh vừa nói sợ tôi gặp chuyện không hay trên đường đi tới đây hay sao. Tôi vui vẻ tiến đến gần anh, ngẩng mặt lên cười trêu: “Em xin lỗi. Chỉ tại em không muốn làm anh lo nên mới âm thầm ra đây. Nhưng bây giờ em vẫn an toàn đó thôi, anh đừng giận nữa nhé!”

Cát định nói thêm gì đó nhưng khi nhìn thẳng vào tôi anh lại lập tức quay đi chỗ khác. Thề với trời, dường như tôi có thấy mặt anh thoáng đỏ lên trong tích tắc.

“Nhược Lan, đi chuẩn bị một phòng cho mợ ba đi.”

Cát lập tức quay sang Nhược Lan và đổi chủ đề. Nhược Lan ngơ ngác: “Dạ thưa, mợ không ở chung phòng với cậu sao?”

Huỳnh Cát bị Nhược Lan hỏi có vẻ hơi cứng họng, nhưng anh lại nhanh chóng chuyển sang sự khó chịu: “Đã ở chung phòng bao giờ? Còn không mau đi chuẩn bị.”

Nhược Lan bị mắng tiu ngủi như một con mèo, lúc đi ngang tôi chị ấy còn lầm bầm: “Rõ ràng lúc về Diễn Châu đã ở chung phòng rồi, sao có thể xem như không được.”

Tôi nghe Nhược Lan nói mà ngượng hết cả mặt. Lúc đó chúng tôi ở chung với nhau cũng hơn mười ngày chứ không ít. Cảm giác khi có anh nằm ở bên mỗi đêm, nhất là vào những đêm mưa càng khiến cho tôi cảm thấy ấm lòng. Nhưng không biết khi nào anh mới mở lòng ra với tôi, đối đãi giống như lần đầu gặp nhau ở Diễn Châu ngày đó.

Đêm đó, tôi nằm mơ, thấy anh Cát của hơn một năm về trước, lúc vì cứu tôi mà bị thương một mảng lớn ở tay. Tôi òa khóc nhưng anh lại hào sảng xoa đầu tôi: “Nhóc à, nam nhi không được dễ dàng rơi lệ như vậy.” Rồi tôi thấy Cát chèo thuyền cùng với Tú Bình, tôi buồn bã dõi theo mà không để ý đến mức rơi xuống nước. Trong lúc tôi vừa đau khổ vừa tuyệt vọng, bỗng có một bàn tay nắm lấy tay tôi. Trong thoáng chốc cả thân hình ấy ôm chặt lấy tôi tại cây đa đầu làng và nhẹ nhàng đặt lên môi tôi một nụ hôn thật say sưa. Tôi đã hôn rồi sao? Điều đó thật ngọt ngào. Nhưng người ấy lại vội vã rời xa tôi, không lời từ biệt. Tôi cố chạy theo, cố với lấy cánh tay ấy nhưng càng lúc càng xa...tôi hoảng hốt kêu tên anh đến khản cả giọng nhưng anh không quay lại nhìn tôi một lần.

Tôi có cảm giác có người lay tôi dậy, tôi bàng hoàng tỉnh giấc, nước mắt còn đọng lại trên mi. Người lay tôi không ai khác ngoài Cát.

Sao một lúc hoảng hồn, tôi hỏi: “Sao anh lại ở đây?”

Cát buông đôi tay anh đang đặt trên vai tôi xuống: “Lúc tôi đi ngang phòng cô nghe tiếng cô ú ớ trong này. Sợ cô xảy ra chuyện gì nên tôi vào xem thử. Thì ra cô chỉ nằm mơ. Chỗ lạ khó ngủ lắm à?”

Tôi đưa tay lau giọt nước mắt còn đọng trên mi, gạt đầu: “Chắc em chưa quen. Nhưng em không sao đâu, anh yên tâm. Cảm ơn anh đã quan tâm em.”

Cát đứng dậy, phúi phúi cho quần áo trắng thơm rồi nói với tôi: “Vậy thì tốt. Nếu cô thấy khó ngủ thì kêu Nhược Lan vào phòng ngủ cùng, sẽ đỡ sợ hơn.”

Tôi vâng vâng dạ dạ rồi nhìn theo lưng anh. Lúc anh gần ra đến cửa, chợt anh cất tiếng hỏi, dù đầu vẫn không ngoảnh lại nhìn tôi: “Trung... là ai? Tôi nghe cô kêu rất nhiều lần cái tên ấy khi gặp ác mộng.”

Anh đứng yên vài giây vẫn không thấy tôi có ý định trả lời nên cuối cùng bỏ ra ngoài. Tôi thấy lòng mình thật hoảng loạn. Chẳng lẽ tôi nhớ anh ta đến mức gọi tên anh cả khi đang mơ, lại càng không hay khi Cát cũng chứng kiến tất cả. Tôi không biết Cát sẽ nghĩ như thế nào, có hoài nghi điều gì chẳng. Khó khăn lắm Cát mới quan tâm tôi một ít, không biết có vì chuyện này mà anh lại lãnh đạm với tôi như lúc trước hay không? Lý Nhật Trung – anh biểu tôi phải làm sao đây?

*

* *

Tôi bắt đầu ra ruộng bông vải để xem mọi người trồng nó như thế nào. Những cây bông vải đang độ trưởng thành, cao khoảng bằng đầu gối tôi, lá xanh mướt cả một vùng. Những người nông dân cầm cúi nhỏ cổ, tưới nước, thấy tôi vừa nhìn về lạ lẫm vừa tò mò. Anh Thuần, quản lý khu này bèn gọi mọi người lại, giới thiệu tôi cho tất cả biết: “Mọi người nghe tôi giới thiệu, đây là vợ ba, vợ của cậu ba Huỳnh. Mọi người sau này gặp vợ thì phải lễ phép chào hỏi có biết không?”

“À, thì ra là vợ ba. Trông vợ ba trẻ quá, tôi không nghĩ vợ đã có chồng.”

“Vợ ba sau này nhớ chiều cổ cho bà con chúng tôi nhé.”

“Nhìn vợ ba và cậu ba thật xứng đôi.”

Trong số những câu nói chào hỏi đó, tôi tự thấy câu “Nhìn vợ ba và cậu ba thật xứng đôi” là giả dối nhất. Anh Cát và tôi một trời một vực như vậy, chẳng xứng đôi một tí nào. Tuy vậy tôi vẫn vui vẻ bật cười, nhận hết lời khen của mọi người. Đến khi nắng bắt đầu chói chang hơn, Nhược Lan kêu tôi vào chòi ngồi nghỉ ngơi. Tôi nghe lời Nhược Lan vào chòi ngồi, chị ấy lấy ra một giỏ điểm tâm chuẩn bị sẵn cho tôi. Nào là bánh nếp, bánh giò, bánh bao, bánh hạnh nhân,... tôi vừa cầm một miếng bánh lên cho vào miệng thì thấy từ xa một đứa bé gái, tuổi độ ba bốn, quần áo lấm lem, đứng nhìn chiếc bánh trên tay tôi mà nuốt nước

bọt.

Tôi đưa tay lên vấy vấy em vào đây nhưng em ấy vẫn đứng yên không nhúc nhích. Thấy vậy tôi liền đứng dậy, tiến về phía em. Em bé thấy tôi, có vẻ sợ hãi nhưng không bỏ chạy. Tôi lại gần, ngồi xổm xuống chỗ em: “Em bé, muốn ăn cái này đúng không?”

Tôi cầm cái bánh bao hươu qua hươu lại trước mặt em. Nhìn đôi mắt em long lanh lên trông theo bánh nhưng không dám mở miệng tôi vừa thương vừa buồn cười. Tôi không trêu em nữa, dúi hẳn cái bánh vào tay em: “Em ăn đi, bánh ngon lắm.”

Em ấy nhìn bánh trên tay rồi lại nhìn lấy tôi, đôi mắt rưng rưng: “Có thể ăn sao?”

Tôi mỉm cười gật đầu.

Em ấy lập tức đưa bánh lên miệng cắn một cái rõ to, vừa nhai nhuộm nhuộm, vừa xuýt xoa: “Bánh ngon quá. Con cảm ơn mẹ ba.”

Tôi nghe em nói mà không khỏi chạnh lòng. Lúc bằng tuổi em dường như cha mẹ không để tôi thiếu thốn thứ gì. Chưa bao giờ tôi trân trọng một cái bánh bình thường đến như vậy. Bất giác tôi thấy lòng cay cay. Tôi đứng dậy, bế em lên và tiến đến chòi, bày ra cho em hết chỗ bánh tôi đem theo: “Cho em hết đó, đem về từ từ ăn nhé!”

Em bé mắt sáng rõ, nhưng sau đó lại xịu xuống: “Con cảm ơn mẹ, nhưng con không nhận được. Mẹ con sẽ mắng con.”

Tôi vừa định hỏi bé mẹ em là ai thì có một chị nông dân, nước da ngăm ngăm chạy về phía tôi: “Dạ mẹ ba cho tôi xin lỗi. Tôi lo làm ngoài kia không biết con bé nhà tôi đến làm phiền mẹ.”

Tôi vỗ vỗ đôi má gầy gò của em ấy, lắc đầu: “Không phiền không phiền đâu. Bé ấy rất ngoan mà. Chị là mẹ của em à? Em tên gì, bao nhiêu tuổi thế chị?”

Chị nông dân kia lễ phép trả lời tôi: “Dạ đúng là con của tôi, nó tên Lê Khiết An, năm nay lên năm rồi thưa mẹ.”

Tôi nhìn con bé không có vẻ gì là đã lên năm mà thấy trong người nặng trĩu. Qua lời kể của mẹ Khiết An, tôi biết cả nhà em ấy quê ở Thiên Đức, vì hạn hán mất mùa nên trôi dạt đến Châu Lạng rồi trở thành nông dân cho nhà tôi. Hai vợ chồng đều đi làm, Khiết An không ai chăm sóc nên hằng ngày đi theo cha mẹ ra đây. Lúc rảnh bé hết đi hái trái rừng lại chơi đùa cùng mấy con búp bê giữa ruộng làm vui. Tôi nhìn bộ quần áo rách bươm Khiết An mặc trên người mà thấy thương cho cô bé!

Hôm đó tôi về tới nhà liền đi ra cửa tiệm, chọn vài khúc vải và đặt may cho em mấy bộ đồ. Tôi nghĩ em thấy những bộ đồ này sẽ nhảy lên vì vui sướng cho mà coi. Tôi còn đặc biệt dặn Nhược Lan làm mấy món

bánh lạ để mang đến ruộng bông cho em. Trong lòng tôi hồ hởi gặp em biết bao nhiêu.

Nhưng khi tôi đến ruộng bông thì em không còn ở đó nữa. Hỏi ra thì mới biết mẹ em bị bệnh nặng nên cả nhà quyết định về lại Thiên Đức để gần bà ngoại. Tôi cầm mấy bộ quần áo trên tay, nước mắt từ đâu rơi ra không ngớt.

Lúc tôi quay về nhà thì thấy thân ảnh bé nhỏ quen thuộc đang đứng chờ ở cửa. Vừa trông thấy tôi, em mừng rỡ chạy lại, nhưng không dám chạm vào người tôi. Tôi không ngại ngần ôm lấy em, siết thật chặt.

“Chị ra ruộng bông tìm em nhưng không gặp, tưởng rằng không còn cơ hội gặp lại em.”

Cha Khiết An dìu mẹ em tới gần tôi, buồn bã nói: “Gia đình tôi định sáng hôm nay sẽ về Thiên Đức. Nhưng con bé nhất quyết đòi gặp mẹ ba nên chúng tôi đến đây. Nó đứng đây đợi mẹ ba cả canh giờ rồi.”

Tôi nhìn thấy mẹ Khiết An xanh xao mà thâm thương cho em. Có vẻ bệnh chị ấy rất nặng, e là không qua khỏi. Tôi đưa cho Khiết An túi quần áo: “Đây là chị đặc biệt nhờ người may cho em. Chị may rộng một tí để đến Tết em vẫn còn mặc được. Còn đây là bánh chị chuẩn bị, em cầm theo để ăn dọc đường nhé!”

Khiết An bật khóc ôm lấy cổ tôi. Tôi hỏi tiếp cha em: “Anh chị về đó bằng gì?”

Cha Khiết An vẫn giữ thái độ lễ phép: “Dạ sáng nay nhà tôi có thuê một chiếc xe bò, vẫn đang chờ đằng kia thưa mẹ.”

Tôi kêu Nhược Lan chạy vào nhà, lấy thêm hai thỏi vàng và một ít đồng xu đưa cho cha Khiết An, dặn dò: “Chị yếu lắm rồi, anh thuê một chiếc xe ngựa để cả nhà cùng về để tránh nắng gió. Phần tiền này thì về đến quê, nếu còn có thể thì kiếm một thầy thuốc về để chạy chữa cho chị ấy. Hy vọng chị mau bình phục.”

Cha mẹ Khiết An bật khóc cúi đầu cảm ơn tôi. Tôi thấy sinh mệnh mẹ Khiết An giờ đây thật mong manh. Nhưng vẫn mong sao kỳ tích sẽ đến với họ.

Tôi đưa tay gỡ cây trâm hoa trên châu từ trên tóc xuống, nhét vào tay Khiết An: “Chị tặng em, sau này lớn lên nhất định phải trở thành một cô gái xinh đẹp. Nếu sau này em có chuyện cần chị giúp, cứ đến tìm chị nhé!”

Tôi nhìn theo bóng dáng cả nhà ba người nhỏ dần rồi khuất hẳn sau một góc đường, lòng vừa cảm thương vừa luyến tiếc. Khiết An còn nhỏ như vậy, mong sao ông trời đừng cướp mất mẹ của em...

14. Chương 14: Hoa Trong Gương, Trăng Dưới Nước

Chẳng mấy chốc ruộng bông vải nhà tôi đã trỗi lên những mầm nụ, trắng xóa cả một vùng. Còn tôi thì mãi mê ra ruộng cùng mọi người bón phân tưới nước, da đen hơn một ít. Nhưng bù lại, sau những ngày tháng lao động chăm chỉ ấy, tôi và những người nông dân nơi đây thân thiết hơn. Họ đến đây từ mọi nơi, có người vốn gốc mấy đời ở Châu Lạng, có người từ những miền gần đây như Bắc Giang, Thiên Đức, Hải Đông...và cũng có những người từ xa xôi Diên Châu, Trường Yên. Mọi người ở xa, nề nếp văn hóa cũng không giống nhau, thỉnh thoảng họ thường xảy ra cãi cọ. Nhưng những vụ ẩu đả đó lúc nào cũng được anh Cát và anh Thuần giải quyết ổn thỏa. Dần dà mọi người cũng quen nhau, cũng thấy người ta với mình số phận đều hẩm hiu, làm mướn nuôi thân nên sau tất cả, họ lại làm hòa, lại cùng nhau canh tác. Cây bông càng lớn, tình cảm mọi người càng gắn bó.

Trưa nắng lên cao, mọi người tản ra kiếm chỗ mát ngồi nghỉ trưa. Tôi quay ngược vào chòi, lấy khăn lau những giọt mồ hôi đọng trên trán mình. Nhược Lan ở bên cạnh, xuýt xoa: “Cô ơi hôm nay lại đen hơn nữa rồi.”

Huỳnh Cát đang dùng cơm trưa, nghe Nhược Lan nói, ngẩng mặt lên nhìn tôi: “Sao cô không ở nhà cho mát, ra đây làm gì.”

Tôi ngồi xuống, cầm bát đĩa lên ăn cơm một cách tự nhiên, hình như dạo gần đây tôi đều như vậy, thông thả khi ở bên Cát chứ không lo lắng như trước nữa: “Ở nhà chán lắm, ra đây cùng làm việc với mọi người, nghe họ trò chuyện, em thấy vui hơn.”

Cát và một ít cơm vào miệng, đoạn lại nói tiếp: “Nếu thấy buồn thì bảo đứa nào dắt ra chợ dạo quanh, mua sắm. Tôi thấy cô ra đây cũng gần hai tháng rồi nhưng chưa sắm sửa gì cho bản thân hết.”

Tôi nghe anh nói lại nhún vai: “Quần áo em đem theo mặc mấy năm cũng chưa hết, mua thêm làm gì. Ngoài này người ta cũng không ăn mặc đẹp như ở Hải Đông, em diện lên quá thì làm sao ra đồng làm việc.”

Lời tôi nói cũng là thật tâm. Lúc tôi cùng Xuân Mai ra nơi này, chị ấy xếp cho tôi khoảng hơn mười bộ đồ. Trong đó hai bộ còn rất mới, tôi để dành phòng khi đi dự tiệc hoặc dạo phố thì mặc, nhưng ra đến đây thì gần như bán mình cho ruộng bông, chưa mặc qua chúng một lần nào. Tám bộ còn lại thì bình thường hơn, tôi thay đổi tới lui cũng chưa hết thì mua thêm để làm gì. Nhưng Nhược Lan thì không cùng ý kiến với tôi, chị ấy nói chen vào: “Cậu kêu cô đi mua đồ thì cô đi mua đi, em thấy mấy bộ gần đây cô mặc bắt đầu chật và ngấn lên rồi, có lẽ cô đang lớn đó.”

Tôi nhìn xuống người mình, bác bỏ ý Nhược Lan: “Đâu có đâu, em thấy mặc bình thường mà.”

Cát cũng dừng ăn cơm, nhìn lấy tôi một lượt: “Có lẽ cô đang lớn lên thật!”

Tôi cứ nghĩ Nhược Lan trêu tôi, nhưng đến anh Cát cũng nói như vậy thì chắc tôi lớn hơn thật rồi. Tự dưng tôi cảm thấy rất vui. Tôi năm nay đã sắp mười lăm, chỉ một tháng nữa bước qua năm mới là tôi tự hào ăn mừng mình chính thức trở thành thiếu nữ rồi. Tôi vui vẻ nhìn Cát mỉm cười, anh lại ngại ngùng quay đi chỗ khác. Tôi bật cười!

“Cô cứ ra chợ mua thêm áo quần trang sức tùy thích, kêu những chủ tiệm đó ghi nợ cho tôi và đến nhà nhận tiền, không cần phải tiết kiệm đâu.”

Tôi nhớ câu cuối cùng Cát nói với tôi trong bữa ăn hôm đó là như vậy. Tôi không hiểu nổi tại sao phải ghi nợ cho anh trong khi tôi cũng có tiền. Lúc còn ở Hải Đông tháng nào anh cả cũng tính lương cho tôi, mặc dù tôi chẳng làm gì. Tôi định không nhận nhưng chị cả nói đó là phần của tôi, tôi cứ lấy. Sau đó anh cả còn cho tôi một tiệm vải, lợi nhuận mỗi quý tôi đều có phần. Mà bản thân tôi thì có dính vào việc gì đâu, bây giờ lấy ra đếm lại, chưa biết tôi mua được mấy căn nhà, vài ba mảnh đất không chừng. Vậy mà giờ đến quần áo của tôi cũng bắt anh Cát trả tiền, tôi thấy không hợp lí chút nào.

Nhược Lan thì không đồng tình với tôi, chị ấy nói: “Cô không biết gì hết, cậu thương cô nên mới quan tâm cô. Cô đừng phụ lòng cậu.”

Nếu là trước đây thì Nhược Lan luôn đứng về phía tôi, không hiểu sao từ ngày ra Châu Lạng này chị ấy nói gì cũng giống hệt Huỳnh Cát. Bây giờ tôi không biết chị ấy là hầu gái của tôi hay của anh Cát nữa.

Chúng tôi đi dạo qua mấy con phố, tôi rất cuộc cũng chọn được hai bộ đồ vải bông và một ít trang sức. Trong tiệm kim hoàn có một viên trân châu rất giống với viên trên cây trâm tôi đã tặng Khiết An lúc trước, tôi bèn kêu ông chủ làm cho tôi một cây trâm y hệt như vậy. Sau này Khiết An lớn lên, nếu có duyên gặp lại chúng tôi sẽ cài hai cây trâm giống nhau, như hai chị em.

Tôi hồ hởi chạy về nhà, thay những gì mình vừa mua được rồi đem khoe với Cát. Nhưng khi đến phòng thì Xuân Mai khẽ nói với tôi Cát đang cùng mấy quần diên nơi đây bàn chuyện canh tác, chưa tiện gặp tôi.

Tôi ngồi lại trên chiếc ghế đá dưới gốc anh đào chống cằm đợi Cát. Không biết thời gian trôi qua mất bao lâu, cho đến khi hai mắt tôi díp lại, mơ màng.

Có cánh hoa anh đào bay lượn trong gió, rồi khẽ đáp lên tóc tôi.

Có ai đó đưa tay chạm lên tóc tôi, nhặt cánh hoa đào kia xuống.

Tôi giật mình tỉnh dậy. Cát giật mình rút tay lại.

Tôi mỉm cười, mi mắt từ từ khép lại: “Em buồn ngủ quá, em ngồi đây ngủ một chút thôi...”

Giọng anh vang lên, xa xăm, mơ màng: “Ngủ ở đây sẽ bị cảm lạnh.”

“Một chút thôi!” Tôi chép miệng, nằm gục ra bàn.

Có cánh tay ai đó bế tôi thật chặt. Cơn gió nào vô tình thổi ngang, cuốn đôi tay tôi vòng qua cổ anh.

Có phải là anh không? Lý Nhật Trung?

*

* *

Giữa tháng chạp chúng tôi quay lại Hải Đông để chuẩn bị mừng năm mới. Lần này mọi thứ vẫn không hề thay đổi ngoài việc bụng chị cả lại to ra thêm một ít. Tôi nhìn cái bụng lum lúp dưới lớp áo mà không khỏi trầm trồ: “Hay thật, làm sao em bé có thể lớn dần trong bụng mình được hả chị?”

Chị cả vui vẻ xoa đầu tôi: “Muốn biết thì em cũng sinh một đứa đi.”

Anh cả cũng phụ họa với vợ: “Đúng rồi, hai đứa lấy nhau cũng gần hai năm rồi, nên tính chuyện con cái đi là vừa.”

Tôi và Cát ngượng ngùng nhìn nhau, không biết nên trả lời như thế nào.

Đêm đó Cát và anh cả nói chuyện đến tận khuya. Tôi vẫn nghĩ dù về đến Hải Đông nhưng chúng tôi vẫn sẽ ở riêng như lúc trước nên không ngần ngại lên giường ngủ sớm. Không ngờ đến giữa đêm, tôi mơ màng tỉnh dậy, cảm nhận có người nằm bên cạnh mình, suýt chút đã hét lên. Ngay lập tức Cát quay sang bịt miệng tôi, thì thầm: “Là tôi, tôi ở phòng cô ít hôm. Khi về lại Châu Lạng sẽ trở lại như cũ. Cô yên tâm đi.”

Tôi không la và cũng không biết mình nên yên tâm về điều gì. Vì Cát ngủ cùng tôi hay vì về Châu Lạng anh sẽ lại tách phòng. Tôi không biết tôi nên yên tâm với vai trò là một người vợ, hay với vai trò là Trần Chân.

Hai mươi ba tháng chạp nhà tôi bày mâm cúng, đưa ông Táo về trời. Vợ chồng tôi cùng anh chị cả ra sông thả cá chép. Hy vọng cá chép đưa ông Táo đi nhanh hơn, về bẩm báo với Ngọc Hoàng những điều tốt đẹp, để Ngài ban cho chúng tôi một năm nữa thật bình yên.

Sáng mừng một tháng giêng tôi đi chùa, cầu cho sắp tới đây chị cả lâm bồn mẹ tròn con vuông.

Mùng ba hoa đào đỏ rực. Tôi tròn mười lăm tuổi.

Sanh thần năm nay do chị cả mang thai nên không được chu đáo như năm ngoái. Chúng tôi chỉ cùng nhau đi đến quán ăn để ăn uống một bữa thịnh soạn. Quà tặng năm nay của mọi người cũng đặc biệt khác lạ - tượng Phật Bà Quan Âm bằng ngọc trắng. Tôi nhìn ngắm nhiều lần vẫn không thấy gì đặc biệt, bèn nói: “Em không thờ Phật bà, mọi người tặng em để làm gì?”

Mọi người bật cười, chị cả giải thích cho tôi: “Tặng em Phật bà là ám chỉ Quan Âm ban phúc, có tin vui về đường con cái trong năm nay.”

Lại là chuyện con cái. Tôi không biết nếu bây giờ tôi đề nghị với anh Cát rằng chúng tôi nên sinh một đứa con để vui nhà vui cửa thì mọi anh ấy sẽ nghĩ như thế nào. Nhưng chị cả và anh cả ở với nhau sáu bảy năm trời mới có con, không biết mấy ngày ngắn ngủi cùng Cát thì tôi có thể mang thai hay không. Tôi tò mò nhìn cái bụng phẳng lì của mình, làm sao nó có thể chứa một đứa bé to đùng trong ấy?

Có đoàn binh lính hành quân ngang đường. Tôi nhìn những người lính cột vải xanh ở cổ, lại nhớ đến năm trước một anh chạy bàn từng nói với tôi đây là quân lính của Thái tử. Lần này tôi để ý thấy họ đi đông hơn và có vẻ hồi hã nên buột miệng nói: “Là đoàn binh của Thái tử.”

Anh cả nhìn tôi ngạc nhiên: “Đến cả em dâu nhà ta mà hôm nay cũng quan tâm chuyện đại sự quốc gia sao?”

Chị cả đang gấp dở thức ăn cũng nhìn ra chép miệng: “Mấy hôm trước cha em có gửi thư vào đây, trong thư cha có nhắc đến phản tặc Nùng Trí Cao lại có biến động ngoài Quảng Nguyên nên Thái tử phải điều động thêm quân lực ra ngoài kia.”

Huỳnh Cát liếc mắt sang nhìn tôi như dò hỏi. Tôi tin chắc anh vẫn còn nhớ chuyện trước đây nhưng chưa bao giờ hỏi tôi về Nùng Trí Cao và Tú Bình, có lẽ anh vẫn còn ngại vì đã làm tôi bị thương. Tôi ngồi ăn mà tâm trạng không thể nào yên, định bụng khi về nhà Cát sẽ hỏi tôi và tôi sẽ tìm câu trả lời sao cho ổn thỏa. Nhưng hoàn toàn không theo dự liệu của tôi, khi chúng tôi đã yên vị trên phòng, Cát chỉ lạnh lùng nói với tôi một câu: “Đi ngủ sớm đi, sắp tới ngày thu hoạch bông vải rồi, mai chúng ta chuẩn bị đồ về Châu Lạng.”

Chị cả nghe chúng tôi đòi về Châu Lạng sớm như thế có chút chần chừ. Chị vừa nói chúng tôi, cũng như vừa nhìn sang anh cả thăm dò: “Hôm qua thấy Thái tử dẫn binh đi nhiều như vậy, hẳn lần này ngoài Quảng Nguyên sẽ không yên ổn. Châu Lạng lại sát ranh giới với Quảng Nguyên, không chừng tình hình trị an sẽ không được tốt, hay là hai đứa cứ ở lại tại Hải Đông, việc thu hoạch cứ giao cho người làm ở ngoài trông coi là được.”

Anh Cát có vẻ không đồng tình, lắc đầu: “Chuyện đánh nhau thì ở ngoài biên giới, làm sao vào được tới trong đất ruộng. Họ có rục rịch gì thì cũng mất một thời gian, lúc đó em trở vào đây cũng chưa muộn. Còn vụ mùa này là lần đầu tiên em coi nơm, không thể đến cuối cùng lại giao cho người ngoài ấy được.”

Anh cả cũng không có vẻ gì là muốn cản Cát, thấy vậy chị cả lại quay sang tôi: “Còn Chân, em ở lại nhà ít hôm đi, Cát ra ngoài ấy trước, nếu không có gì nguy hiểm thì em hãy đi.”

Tôi phân vân nửa muốn ở lại Hải Đông nửa muốn ra Châu Lạng. Không phải tôi lo sợ chuyện của Nùng Trí Cao ảnh hưởng, mà là vì tôi thấy bụng chị cả đang lớn dần, nếu tôi đi sợ là khi chị sinh tôi sẽ về nhà không kịp để phụ giúp. Huỳnh Cát lại không hiểu ý tôi, thấy tôi lưỡng lự, liền nói: “Nếu cô không thích ra ngoài ấy thì cứ ở lại trong này.”

Lời Huỳnh Cát càng làm tôi chắc chắn hơn về quyết định của mình – tôi sẽ ra Châu Lạng cùng anh.

Người xưa có câu, phu xướng phụ tùy, anh ở đâu dĩ nhiên tôi phải ở đó. Ruộng bông vải lần này không phải chỉ có anh bỏ công, mà tôi hằng ngày đều xông xáo ra đó chăm bón, ít nhiều cũng có thành quả của tôi.

Với lại trước lúc tôi về nhà, mấy cô bác ngoài ấy còn ân cần dặn dò tôi nhanh chóng quay lại với họ. Ở đó tôi thấy mình có nhiều bạn bè hơn, cuộc sống cũng thoải mái hơn so với Hải Đông này. Tôi nắm lấy tay chị cả, trấn an: “Em ra ấy xem mọi người thu hoạch, rồi đến lúc chị gần sinh em và Nhược Lan sẽ trở về đây để phụ giúp chị một tay.”

Chị cả có vẻ phụng phịu không đồng ý. Từ lúc mang thai dường như chị ấy trẻ con hơn hẳn. Anh cả vội vàng đi đến, vịn lên vai chị: “Em cũng thật là, vợ chồng tụi nó mới cưới nhau, dĩ nhiên phải ở chung để bồi đắp tình cảm, sao cứ phải bắt xa nhau. Còn Chân nữa, nếu ở ngoài ấy Cát cần em hơn thì cứ ở, việc sinh đẻ trong này đã có anh lo, em không cần sốt sắng đâu.”

Tôi “Dạ” rồi cùng Nhược Lan quay về phòng thu xếp quần áo. Mặc dù đông đã qua nhưng thời tiết ở Châu Lạng vẫn còn khá lạnh, tôi dặn Nhược Lan xếp thêm cho tôi và Cát vài chiếc áo bông để giữ ấm.

Tôi tiến lại bàn trang điểm để cất bớt một số trang sức, dù gì ở ngoài đó tôi cũng không cần mang nhiều thứ trên người. Khi mở ngăn tủ ra tôi vô tình thấy cây trâm của Nguyên phi nằm trog trong đó, tôi bất giác cài lên tóc. Tính ra tôi cũng thật sự thích cây trâm này, nếu không phải do đó là món đồ trân quý của Nguyên phi hẳn tôi sẽ cài nó nhiều hơn. Thôi thì tôi cài tạm ít bữa, khi ra ngoài ấy lại thay đổi, chắc sẽ không sao đâu.

Tôi còn mãi ngẩn mình trong gương thì Nhược Lan tiến đến sau lưng tôi, thì thầm: “Cô hai, còn cái này, mình có nên bỏ không?”

Tôi đón lấy chiếc áo khoác năm nào từ tay Nhược Lan mà không khỏi thẩn thờ. Lần trước khi từ Diễn Châu về đây tôi đã đem theo nó trong vô thức. Mấy tháng qua tôi xếp cất vào một nơi thật sâu trong ngăn tủ, tránh lấy ra để thêm đau lòng.

Không biết cuộc chiến với Ai Lao đã kết thúc chưa. Không biết người nơi xa có bình an vui vẻ. Tôi đưa lại chiếc áo cho Nhược Lan: “Chị đem theo nó ra Châu Lạng cùng em.”

Nhược Lan nhận lấy, thật lòng thật dạ nói với tôi: “Cô ơi, đừng trách em nói thẳng, dù gì người đó cô cũng chỉ gặp qua có một lần, tên tuổi như thế nào cũng chưa rõ, có sao cô cứ mãi nặng lòng? Giờ đây cậu Cát cũng đang dần có tình cảm với cô, sao cô không quên đi chuyện này mà yên ổn sống đời vợ chồng với cậu?”

Tôi nghe những gì Nhược Lan nói, không đồng tình cũng không phản bác, chỉ nhắc lại một lần nữa để chị xếp áo vào trong túi hành lí của tôi. Nếu thật sự tôi có thể quên, tôi đã quên đi từ rất lâu rồi, chỉ tiếc... nhưng tôi cũng không dám hy vọng gì nhiều ở người đó nữa. Lý Nhật Trung, anh ấy đã bao giờ một lần hò hẹn cùng tôi điều gì hay chỉ như hoa trong gương, như trăng dưới nước, tôi mãi mãi không thể kiếm tìm?

15. Chương 15: Mùa Thu Hoạch Đầu Tiên

Chúng tôi vừa ra đến Châu Lạng thì vụ thu hoạch bông vải cũng bắt đầu. Những ngày ấy tôi xếp cất hết những lo lắng buồn phiền của mình lại, cùng mọi người gặt hái. Dĩ nhiên anh Cát không cho tôi đích thân

ra đồng cùng những người khác, tôi chỉ có thể đóng vai trò hậu cần, chuẩn bị cho họ những bữa ăn ngon nhất để khích lệ mọi người. Ai cũng tấm tắc khen ngon, tôi cảm thấy rất tự hào dù những món ăn ấy tám phần đều do Nhược Lan và Xuân Mai chuẩn bị. Nhưng tôi không việc gì phải nói ra cả, tôi cũng có công nhặt rau, nhóm lửa, xem như là góp một phần. Thỉnh thoảng nghe ai khen tôi, Cát cũng bật cười làm tôi ngượng chín mặt.

Mùa vụ gặt xong Cát phân cho tôi hẳn công việc phát tiền công. Thật ra tiền công mỗi người bao nhiêu cũng đã được quản điền tính toán hết rồi, tôi chỉ việc đưa cho họ và xem họ in dấu tay vào giấy cam kết. Nhưng sau khi nhìn số bạc ít ỏi mọi người kiếm được sau ba bốn tháng bám trụ nơi này, tôi không khỏi chạnh lòng. Trước đó tôi lên kêu Nhược Lan ra chợ đổi cho tôi thêm một ít bạc vụn, rồi chúng tôi lên nhét vô mỗi bao tiền phát cho nông dân, mỗi người thêm một ngày công. Tôi định cho họ nhiều hơn nữa nhưng Nhược Lan cứ can nhảm nên tôi đành thôi. Mỗi người sau khi nhận túi tiền, đều thấy tiền mình nhiều hơn trong sổ một ngày, đưa mắt nhìn tôi ngạc nhiên. Nhược Lan ở kế bên luôn miệng giải thích: “Là mợ ba lấy tiền riêng ra thưởng cho từng người đó.”

Tôi giẫm nhẹ lên chân Nhược Lan, rồi mỉm cười nói thêm: “Tôi thấy tất cả bà con ở đây đều cực khổ nên biểu thêm chút ít. Mọi người dùng tiền này mua thêm chút gì đó ăn cho ngon dưỡng sức. Vụ sau chúng ta phải làm tốt hơn vụ này, có được không?”

Mọi người đều mừng rỡ hô hoan và những tràng vỗ tay không ngớt, không giống những ngày đầu tôi đến đây, nhìn thấy họ tị nạnh, xô xát nhau. Trước nay tôi cứ nghĩ có tiền thì bản thân mình sung sướng thôi, không nghĩ có thể làm cho người khác vui như thế. Tuy anh Cát không tỏ thái độ gì khi tôi làm như vậy, nhưng vẫn nhắc nhở: “Ngoài này số lượng nhân công không nhiều, cô cho họ thêm chút ít thì cũng như tiền tiêu vặt vài ngày thôi. Nhưng mai đây khi tôi mở rộng canh tác, số người tăng thêm hàng trăm hàng ngàn, đến lúc đó nếu cô vẫn hào phóng thế này thì có lẽ tôi phải làm việc gấp ba bốn lần để bù lỗ.”

Tôi nghe Cát nói mà ngáy ngốc: “Ồ, em lấy tiền của em mà, đâu có ảnh hưởng đến tiền của anh đâu mà anh phải bù lỗ?”

Cát thở dài nhìn tôi. Chẳng lẽ anh có ý gì mà tôi không hiểu chẳng? Anh nói tiếp: “Dù gì đồng tiền có hai mặt, nếu cô dễ dàng cho đi như vậy, người khác sẽ vui nhất thời. Nhưng sau này cô không cho nữa, họ sẽ có cảm giác không thu lại lợi ích từ cô được nữa, rồi sẽ sinh ra yêu sách, lười biếng. Cô có hiểu không?”

Tôi à lên như được tiếp thu chân lí. Sau đó tôi cứ miên man nghĩ ngợi mấy hôm làm sao để tặng phần tiền kia đúng cách. Một ngày đẹp trời nọ, tôi chạy ào vào phòng Cát, hí hửng khoe với anh: “Em nghĩ ra rồi. Lần này khi gieo giống, em sẽ nói mọi người cố gắng làm việc chăm chỉ. Đến cuối vụ, mười người có thành tích xuất sắc nhất sẽ được ban thưởng. Bảo đảm những ai muốn có thêm tiền sẽ cố gắng làm việc. Anh thấy em làm vậy có được không?”

Cát ngăn người ra một lúc rồi lại hỏi tôi: “Nhưng làm cách nào cô tìm ra được mười người chăm chỉ nhất?”

Tôi đắc ý nói tiếp: “Em sẽ căn cứ theo điểm số. Đến cuối vụ em sẽ cho mỗi người ghi tên mười người mà họ cho rằng chăm chỉ nhất, mỗi lần được ghi tên sẽ tính một điểm. Quản điền cũng sẽ chọn mười người, mỗi người được chọn sẽ cho hai điểm. Còn anh cũng phải chọn mười người cho em, người nào anh chọn sẽ thêm ba điểm nữa. Đến khi tổng kết lại, người cao điểm nhất sẽ được phát thêm một phần tiền công, ba người tiếp theo sẽ được thêm ba phần tư, ba người tiếp sẽ được thêm một nửa và ba người cuối cùng sẽ

được một phần ba thôi. Như vậy ai được thưởng sẽ cố gắng, ai chưa được thưởng sẽ càng cố gắng hơn để lần sau đến phiên mình. Anh thấy ý em có hay không?”

Cát nghe tôi giải thích cặn kẽ, không khỏi bật cười, còn lấy tay xoa đầu tôi: “Cô càng lúc càng thông minh ra đó.”

Tôi cười hì hì đến mức không thấy được mắt mình đâu. Rồi Cát lại hỏi tiếp: “Nhưng nếu đến lúc ấy ai cũng bằng điểm nhau thì cô tính sao?”

Tôi ngơ ra vì chưa nghĩ đến xác suất này. Sau đó tôi nhún vai trả lời anh: “Vậy em sẽ phát thưởng hết cho mọi người bằng nhau.”

Tôi không nghĩ lời tôi nói lại có thể làm Cát vui như vậy. Anh ôm bụng cười ngặt nghẽo đến mức ho sặc sụa mấy tràng dài. Còn tôi thì cứ mãi nhìn anh, từ lúc sống chung với anh cho đến giờ chưa khi nào tôi thấy anh cười nhiều như vậy. Tôi nhớ đến Mai Xuân Phong, trước đây điệu bộ của Xuân Phong đích thị là Cát của ngày hôm nay. Tôi ước gì tôi có thể khiến anh cười như thế này, mãi mãi vui vẻ như Mai Xuân Phong của ngày nào.

Cát thấy tôi cứ trân trối nhìn thì ngưng cười lại, hỏi tôi: “Tôi có gì mà cô nhìn ghê vậy?”

Tôi thật thà trả lời anh: “Khi anh cười, em có cảm giác như anh trở lại là anh của ngày xưa.”

Cát nghe tôi nói, gương mặt lập tức trở nên đăm chiêu, sau đó anh kêu tôi quay về phòng. Tôi không biết mình đã nói gì làm anh không vui chẳng?

Ai nói với tôi lòng nữ nhân khó dò? Tôi thấy lòng dạ nam nhân cạnh tôi đây càng khó dò hơn thấy. Nếu tôi biết anh đang nghĩ gì, có lẽ tôi có thể khiến anh hài lòng hơn chẳng?

Thời gian thấm thoát thoi đưa, tháng hai đi qua, tháng ba vội đến. Chúng tôi cũng bắt đầu đợt gieo giống thứ hai của nhà họ Huỳnh tại miền Châu Lạng này. Lạy trời cao xót thương, Phật tổ phù hộ cho mùa màng bội thu, dân chúng ấm no, hạnh phúc!

*

* *

Suốt thời gian ở lại Châu Lạng tôi kết thân nhất là với ông chủ tiệm kim hoàn. Ông ấy họ Hoàng, tên Anh Tuấn nhưng dáng vẻ thì chẳng phù hợp với cái tên chút nào. Ông ta tuổi ngoài ba mươi, người thấp lè tè còn bụng thì to hơn thím Hải mang bầu tháng thứ bảy. Mọi người nơi đây hay gọi ông là ông Hoàng phệ và ông cũng chỉ cười khà khà chứ chẳng buồn giận dữ gì ai. Đứng thấy ông ấy không anh tuấn mà xem thường, ông ấy biết tiếng Đại Tổng, tiếng Chiêm Thành, Ai Lao và thường xuyên buôn bán làm ăn với họ. Lần đầu tiên ra tiệm kim hoàn mua sắm, ông ấy nhìn tôi đã biết tôi không phải người Châu Lạng. Tôi nói

tôi từ Hải Đông ra đây làm ăn, ông vẫn khẳng định tôi cũng chẳng phải người Hải Đông. Quanh quẩn một hồi tôi nói cho ông ta nghe tôi là người Diễn Châu, ông vô đui cái chất: “Tôi đoán không sai mà, nhìn cô là tôi biết cô ở miền Trung Bắc. Tôi cũng thường hay cập bến Diễn Châu để trao đổi hàng, cô là con cái nhà ai ở khu đó, nói xem biết đâu tôi có quen.”

Tôi mãi mê nhìn mấy loại trám lạ mà ông mới nhập về từ Chiêm Thành, lơ dềnh trả lời: “Cha tôi họ Trần, tên Quý. Nhà tôi ở Diễn Châu cũng có đi buôn, ông có biết không?”

Ông ấy ngồi vuốt vuốt mấy cọng râu dưới cằm ra điều suy nghĩ, rồi hỏi tôi: “Có phải ông Trần Tự Quý, còn có một người em tên Trần Tự An mở võ đường đúng không?”

Tôi ngưng nhìn mấy cây trám, ngạc nhiên nhìn ông: “Ông biết chú ba của tôi à?”

Ông cười khà khà: “Có mấy lần hàng hóa của tôi nhập cảng Diễn Châu, tôi lại không có ở đó để trông nom, liền nhờ người của chú cô bảo tiêu mấy chuyến hàng ra vùng này nên dĩ nhiên là biết rồi.”

Tôi thấy trái đất này đúng thật là tròn. Tôi ra đến nơi đây rồi mà vẫn gặp được người quen của gia đình tôi. Từ đó mỗi dịp ông ấy có hàng mới là cho người đến nhà mời tôi ghé qua xem, cũng như tôi luôn tranh thủ tấp qua chỗ ông khi ra chợ để nghe ông kể về những chuyện ông chứng kiến ở Đại Tống và Chiêm Thành. Lần nào ra về tôi cũng đem vài món trang sức, đến mức có lần Cát ngạc nhiên hỏi tôi: “Cô định mở một tiệm kim hoàn tại nhà à? Hay cô là bạn của ông chủ nơi ấy?”

Tôi nhe miệng cười trừ. Ừ thì nói tôi và ông ta là bạn cũng không ngoa.

Lần này ông đi theo thuyền buôn suốt cả tháng làm tôi buồn thúi ruột. Tôi cứ đi ngang tiệm kim hoàn, nhìn ngó nhưng chẳng thấy ông ấy đâu. Cho đến một ngày khi vừa nhác thấy cái bụng phệ của ông thấp thoáng trong tiệm, tôi liền chạy ủa vào, thở hổn hển: “Hoàng phệ, ông đi đâu cả tháng nay. Tôi cứ đến đây kiếm ông hoài mà chẳng thấy đâu, làm tôi buồn thúi ruột.”

Ông ta nghe tôi nói, chẳng những không vui vẻ gì mà còn tỏ ra hoảng hốt: “Ôi trời mợ ba của tôi ơi, mợ ăn nói giữ mồm giữ miệng giúp tôi. Ai không biết chị chồng của mợ là Nguyên phi trong triều, cậu ba mà nghe được mợ nói với tôi những lời này, không khéo tôi không còn đầu để ăn cơm mất.”

Tôi ngồi xuống ghế, cười khì: “Vậy xem như tôi chưa nói gì, mấy nay ông đi buôn gì mà lâu vậy?”

Ông ấy vừa trò chuyện với tôi, vừa nhanh nhẩu xếp những món trang sức mới đem về lên kệ: “Tôi đi kiếm vợ.”

“Kiếm vợ?” Tôi ngạc nhiên đến mức sắp phun ra ngụm trà vừa hớp.

Ông ấy nhìn tôi tỏ vẻ khinh thường: “Cô vừa phải thôi, tôi cũng là đàn ông, cũng cần tìm cho mình một người bạn đời. Cô năm xưa mười ba mà đã theo chồng, thì có sao tôi ba mươi lại không được quyền kiếm

vợ?”

Tôi nghe ông nói, không phải không có lý. Chỉ là trước nay tôi thấy ông ấy tiêu diêu tự tại, không nghĩ ông cũng cần một người nâng khăn sửa túi. Tôi thật thà hỏi thăm ông: “Thế ông đã tìm được ai chưa?”

Ông ta có vẻ buồn: “Nếu được thì tôi đã khác rồi. Mấy cô gái đều chê tôi thấp người xấu xí, chẳng ai có ý định gả cho tôi mặc dù tôi đã đem rất nhiều sính lễ ra dạm hỏi. Số tôi chắc định sẵn sẽ cô độc đến già rồi.”

Nhược Lan ở bên cạnh tôi, xỏ xiên: “Ông như thế thì ai thèm lấy.”

Hoàng phệ nghe Nhược Lan nói thì mặt càng thêm ảo não. Tôi vội vã quay về, sợ ở lại đó lâu Nhược Lan lại càng làm ông ta đau lòng. Vừa đi trên phố, tôi vừa suy nghĩ về câu nói của Nhược Lan. Trước đây chị ấy chưa bao giờ có thái độ coi khinh người khác như vậy. Là thân phận người hầu, trước nay Nhược Lan luôn canh cánh trong lòng nên không bao giờ có ý chê bai cả. Ngay khi lúc đó biết Nùng Trí Cao là tội phạm là chị ấy cũng chẳng dám đưa ra bất kỳ phán xét nào. Mỗi lần tôi đến đây nói chuyện với lão Hoàng, chị cũng chỉ an phận đứng phía sau lắng nghe, chưa một lần tỏ thái độ. Vậy mà hôm nay nghe ông Hoàng phệ nói đi tìm vợ, chị ấy lại khinh khi ông. Chẳng lẽ...

Tôi chợt dừng bước, quay lại nhìn Nhược Lan: “Nhược Lan, chị thích ông Hoàng phệ đúng không?”

Nhược Lan nghe tôi hỏi, thoáng giật mình rồi lập tức hoảng hốt: “Cô hai, cô nói gì lạ vậy. Làm sao em có thể thích cái lão già bụng bự xấu xí đó chứ.”

Tôi vẫn không bỏ cuộc, nói tiếp: “Nghe ông ấy kêu than em cũng buồn thay. Em đang định tìm một cô gái nào hiền lành, gia cảnh khó khăn một chút cũng được giới thiệu cho ông ấy làm vợ. Chị thấy sao?”

“Cô hai, nếu lấy vì tiền thì sau này ông ta không còn tiền nữa thì ả đó chắc hẳn bỏ mặc ông ấy rồi.” Nhược Lan chau mày lại.

“Vậy thì một cô gái xấu xí một tí, tính ra thì cũng sẽ không chê ông ấy.”

“Càng không được. Tướng tại tâm sinh, con gái mà mặt mày xấu xí thì chưa chắc lòng dạ đã bao dung. Lấy ông ấy về chưa chắc sẽ một lòng một dạ hầu hạ chồng mình.”

“Vậy một góa phụ thì sao? Có thêm đứa con càng tốt. Hoàn cảnh như vậy chắc cũng không có nhiều lựa chọn đâu.” Tôi lại tiếp tục đề nghị.

Nhược Lan như càng tức tối hơn: “Cô hai à, cô đang kiếm vợ cho ông ấy hay kiếm heo cho ông nuôi. Đâu phải ra chợ chọn đại một người là có thể kết tóc se duyên cả một đời!”

Ý kiến nào của tôi Nhược Lan cũng bác bỏ, tôi thở dài: “Vậy chị nghĩ người như thế nào mới xứng với ông

ta?”

Nhược Lan nhìn xa xăm, có vẻ khản trương: “Một cô nương chưa đến hai mươi, dung mạo không cần quá đẹp nhưng phải dễ nhìn. Việc nhà thì tháo vác, ra chợ thì có chút lanh lợi để không bị ăn hiếp. Chưa kể cô nương ấy phải thật tâm thật dạ quý mến ông ấy thì mới có thể toàn tâm toàn ý lo lắng cho ông ta cả đời.”

Tôi giả vờ nghĩ ngợi rồi nói với Nhược Lan: “Nếu chị nói vậy thì em thấy nhà mình có một người phù hợp với ông ta.”

Nhược Lan nghe tôi nói lập tức sốt sắng: “Ai vậy cô?”

Tôi nhún vai: “Xuân Mai. Chị ấy chưa đến hai mươi, việc nhà thì chu toàn, ra ngoài cũng tính là một người sắc sảo. Trước nay chị ấy chưa bao giờ chê bai ai cả, chắc hẳn sẽ đồng ý gả cho ông Hoàng thôi.”

Nhược Lan nghe tôi nói thì lập tức trở nên hoảng loạn. Chị ấy biện bạch hàng ngàn lí do khác như Xuân Mai là người của họ Huỳnh, tôi không có quyền gả đi. Xuân Mai dường như không thích đàn ông, gả cho ông Hoàng chỉ khiến ông ấy thêm phiền lòng... Đến cuối cùng, tôi chốt lại một câu: “Ai cũng không được, vậy em gả chị cho ông Hoàng, được không?”

Nhược Lan ngượng ngùng quay mặt sang chỗ khác: “Gả em đi rồi ai hầu hạ cô hai?”

16. Chương 16: Nhược Lan Theo Chồng

Cuối tháng ba nhà tôi lại có tin vui, lồng đèn đỏ giăng đầy từ cổng đến cửa nhà. Trước đây khi tôi xuất giá thì Nhược Lan loay hoay chuẩn bị đủ thứ, bây giờ đến khi chị ấy xuất giá chị ấy cũng không yên lòng. Chị ân cần lo lắng cho tôi mọi thứ khi không còn ở đây nữa. Tôi nhìn Nhược Lan mà không khỏi chạnh lòng. Từ lúc tôi ra đời chị đã ở bên bông bế. Lúc ấy Nhược Lan lên bảy, tôi lên ba, đi đâu cũng kè nệ bế theo tôi không dám kêu than nửa lời. Tôi lớn lên, nghịch ngợm đến đâu thì Nhược Lan cũng thay tôi chịu đòn của cha mẹ. Nhiều khi đau quá chị ấy cũng chỉ dám mếu máo xin tôi sau này đừng làm như vậy nữa chứ chưa một lần trách cứ hay có ý định bỏ đi. Ngày tôi lấy chồng ra đây chị cũng là người đồng cam cộng khổ, tôi có vui buồn gì Nhược Lan cũng sẵn sàng sẻ chia. Ấy vậy mà hôm nay đến phiên chị xuất giá, tôi lại thấy không cam lòng chút nào.

Tôi đặt may cho Nhược Lan một bộ áo cưới thật đẹp và còn tự tay giúp chị mặc vào người. Không biết tự lúc nào tôi không còn xem chị như người ở của mình nữa mà cứ như một người chị ruột thịt. Lần này gả Nhược Lan đi, tôi cũng không để chị thiệt thòi, lễ vật chuẩn bị đầy đủ, không thua kém bất kỳ cô gái gia đình khá giả nào. Nhược Lan khóc lên khóc suốt mấy ngày trước khi về nhà chồng.

Trước đêm xuất giá, Nhược Lan còn chân thành nắm lấy tay Xuân Mai, dặn dò: “Xuân Mai à, cô thay tôi chăm sóc mẹ ba nhé. Xem như đời này tôi nợ cô một ân tình.”

Bình thường Xuân Mai hầu như không thể hiện cảm xúc gì, nhưng hôm nay chị ấy có vẻ cũng thoáng buồn.

Tuy rằng Nhược Lan gả đi không xa, nhưng mai mốt tôi sẽ về lại Hải Đông, còn chị ấy ở lại Châu Lạng, xem như duyên phận của chúng tôi cũng đến khi kết thúc.

Tôi cố gắng kìm nén lòng mình để tiễn Nhược Lan lên kiệu. Chiếc kiệu vừa rời đi, tôi bật khóc như mưa – chẳng khác nào lúc tôi lên thuyền ra Hải Đông mẹ tôi cũng đau buồn như thế.

Xuân Mai ở bên, đưa khăn lau nước mắt cho tôi, dỗ dành: “Mợ ba vui lên đi, dù gì chị ấy cũng gả cho người mà chị ấy phải lòng.”

Tôi nghe đến đây thì nín khóc. Đáng lẽ tôi phải vui mới đúng, vì ít ra trong chuyện chọn chồng thì Nhược Lan vẫn may mắn hơn tôi!

Không còn Nhược Lan bên cạnh, giờ tôi càng phải mạnh mẽ hơn để bước tiếp con đường của mình.

*

* *

Nhược Lan toàn tâm toàn ý ở bên ông Hoàng phệ được mười hôm thì đã chịu hết nổi, cứ cách ba ngày lại chạy về nhà kiếm tôi một lần. Chị ấy riu rít đủ chuyện, mà toàn là nói xấu ông Hoàng không cho chị ăn món này, ngăn cản chị làm việc kia...tôi nghe mà không khỏi bật cười. Trong lời chị nói chẳng có vẻ gì là ghét ông ấy, ngược lại tôi chỉ thấy một loại hạnh phúc dạt dào trong đáy mắt Nhược Lan. Tôi thăm thẳm ngưỡng mộ chị và xem như cuộc đời mình cũng làm một chuyện có ý nghĩa.

Lần nào chị đến tìm tôi cũng ở đến tận khuya, cho đến khi ông Hoàng chịu không nổi đi đến nhà đón chị về thì chị mới bịn rịn chào từ biệt tôi.

Sau này tôi mới biết thì ra ông Hoàng phệ và Nhược Lan phải lòng nhau từ trước. Nhưng khi ông ngỏ lời với Nhược Lan thì chị ấy giả vờ từ chối. Không ngờ ông ta giận lên, giông thuyền đi hơn một tháng, còn lừa rằng đi kiếm vợ khiến Nhược Lan bức xúc mới dám thừa nhận lòng dạ của mình. Đôi lứa yêu nhau tình trong như đã mặt ngoài còn e vậy mà tôi còn ảo tưởng mình là nguyệt lão của họ. Tôi thật hồ đồ!

Một lần Cát về nhà thấy Nhược Lan đến chơi với tôi, sau khi Nhược Lan ra về, anh nhắn nhó: “Cô ấy làm vợ có vẻ an nhàn. Suốt ngày cứ thấy tới đây kiếm cô. Phụ nữ các người nói chuyện gì mà mãi không hết?”

Tôi thu dọn mấy tách trà uống dở, thật thà trả lời: “Đối với chị ấy mỗi ngày làm vợ là một ngày tuyệt vời. Em thấy chị ấy hạnh phúc mà cũng vui lây. Nếu anh không thích Nhược Lan về đây thì mai mốt em sẽ đi kiếm chị ấy vậy.”

Cát đi lướt qua tôi, còn không quên bỏ lại một câu: “Nếu cô ấy đến khiến cô vui như vậy thì cứ việc đến. Tôi chỉ tò mò thôi chứ không có ý gì.”

Tôi khoái chí mỉm cười. Từ lúc Nhược Lan đi lấy chồng dường như Cát có vẻ quan tâm tôi nhiều hơn. Chắc anh ấy tội tôi không còn ai để cùng nhỏ to tâm sự. Có những lúc anh từ ruộng bông về, đi ngang qua chợ còn mua cho tôi vài cái bánh, một ít trái cây,...tôi vui vẻ đón nhận sự chăm sóc của anh, như khi xưa còn ở nhà, thỉnh thoảng Tự Khải đi đàm đạo thơ văn với bạn bè lại đem về cho tôi mấy xâu thịt nướng.

Không biết Nhược Lan có nghe những gì Cát nói không mà suốt mười ngày chị không đến tìm tôi. Thế là tôi lo lắng đi đến nhà ông Hoàng để tìm chị ấy.

Chị ấy ra đón tôi, nét mặt xanh xao nhợt nhạt. Tôi lo lắng không biết Nhược Lan mắc bệnh gì nên hỏi ngay: “Chị bị sao vậy?”

Nhược Lan chỉ tay vào bụng, như mách cùng tôi: “Là nó hành em cô ạ. Được hai tuần rồi, chẳng ăn uống được gì.”

Tôi ngẩng ra một lúc mới hiểu “Nó” mà Nhược Lan nói là ai. Hóa ra chị ấy đã mang thai được hai tuần, hèn gì không đến trò chuyện với tôi nữa. Tôi vui mừng nắm lấy tay chị ấy, nhảy cẫng lên: “Ồi thích quá. Vậy là em sắp có cháu rồi. Sau này chị sinh cho em làm mẹ nuôi của cháu chị nhé!”

Nhược Lan lắc đầu nhìn tôi: “Mẹ nuôi gì chứ. Cô cũng sinh một đứa cho cậu ba đi.”

Nghe đến đây mặt tôi ỉu xiu: “Em cũng muốn sinh con, nhưng cũng có mấy lần em và anh Cát ngủ chung nhưng sao bụng em chẳng có động tĩnh gì cả. Hay là em không thể sinh con hả chị?”

Nhược Lan chột nhìn tôi như quái vật. Sau đó chị thở dài: “Em xin lỗi, cô vẫn còn ngây thơ quá. Cô có biết nếu chỉ nằm ngủ chung giường thôi thì sẽ không thể có em bé được không?”

Rồi hôm đó chị nói với tôi nhiều chuyện lắm, có đôi lúc tôi nghe mà cảm thấy ngượng ngùng. Tôi thầm nghĩ những chuyện như vậy làm sao có thể xảy ra giữa tôi và Cát được. Con đường có con gian nan đến vậy, thôi thì chắc tôi không sinh con nữa đâu.

Nhược Lan đưa tay lên xoa xoa cái bụng còn phẳng lì của mình: “Em biết cô cậu lúc trước không yêu nhau, nhưng dạo gần đây thấy thái độ cậu đối xử với cô khác hẳn. Có lẽ cậu đã mở lòng với cô, hay cô nhân dịp này mà quyết định mọi chuyện đi. Khi hai người có con rồi, tự nhiên sẽ thấy yêu thương đối phương nhiều hơn.

Hôm đó tôi lẩn thẩn trở về nhà, đối diện với Cát mà không biết nên mở lời như thế nào. Thật sự tôi cũng không có can đảm để yêu cầu anh cùng tôi chung sống thật sự dù cho dạo này anh có mềm mỏng với tôi hơn xưa. Nhưng tôi thấy bao nhiêu đó vẫn chưa đủ để chúng tôi có thể giải tỏa mọi khúc mắc để đến với nhau. Cát thấy tôi cứ thấp thỏm, lên tiếng hỏi: “Hôm nay cô bị gì vậy?”

Tôi và ít cơm vô miệng, trệu trạo nhai rồi nuốt ực: “Nhược Lan có thai rồi. Em bé được hai tuần.”

Cát thoảng ngừng đũa, rồi hờ hững trả lời: “Ừm”

Chúng tôi lại ăn cơm trong im lặng. Tôi ngập ngừng nói tiếp: “Anh à, hay là...”

Lời ở miệng, nhưng tôi lại chẳng thể nói ra. Cát nhìn tôi: “Hay là gì?”

Tôi lơ đãng buông một câu: “Nhà mình có thuốc gì bỏ cho người có mang không? Em đem qua bên ấy cho Nhược Lan một ít.”

Cát dường như không tin vào những gì anh nghe thấy nên cứ nhìn tôi. Sau đó anh trở lại bình thường, tiếp tục bữa cơm: “Mai tôi sẽ cho người chuẩn bị rồi đem qua đó, cô không phải lo.”

Đêm đó tôi cứ mãi trằn trọc không ngủ được nên đi ra sân định hít chút khí trời. Không ngờ nhìn qua phòng Cát, tôi thấy phòng anh vẫn còn sáng đèn...

*

* *

Hai hôm sau Huỳnh Cát có một chuyến đi hơn mười ngày đến kinh thành, anh có hỏi qua tôi có muốn đi cùng không nhưng tôi lập tức từ chối. Đi kinh thành thì vui thật, nhưng nghĩ đến nơi đó gần như là nhà của Nguyên phi tôi lại thấy một nỗi sợ hãi vô cùng. Cũng đồng thời là đàn bà, nhưng mẹ tôi lúc nào cũng hết lòng vì chồng con, chị cả thì ân cần chu đáo, vậy mà không hiểu sao ở Nguyên phi tôi chỉ cảm thấy một sự uy nghiêm khó tả, không có một nét nào như những người phụ nữ xung quanh tôi từng biết. Thấy tôi từ chối, Cát cũng không có ý định nài ép hay năn nỉ gì. Tôi nghĩ anh hỏi tôi, đơn giản chỉ là một lời mời lời, tôi đi cũng được, không đi cũng không ảnh hưởng gì đến anh nên thôi tôi cứ ở nhà chơi với Nhược Lan và trông chừng ruộng bông vẫn thích hơn.

Cát không có ở nhà, tôi lại chợt nhớ đến chiếc áo mình may dở từ mấy tháng trước nên lại lấy ra may tiếp, hy vọng lần này ngày sanh thần của anh tôi sẽ có một món quà do đích thân mình chuẩn bị. Tôi phần khởi mở tủ định lấy rổ may, suýt chốc đã quên mất phong thư tôi lén lấy từ hộp thư của Cát trước đây.

Bây giờ, phong thư ấy ở trong tay tôi, khiến tôi tò mò vô cùng. Tôi nửa muốn trả nó về cho Cát, nửa muốn xem thử bên trong viết những gì. Anh Cát thương chị Bình như thế, nếu lỡ những lời lẽ trong thư ngập tràn tình cảm, liệu tôi có chấp nhận được không?

Nhưng tôi cũng không thể chiến thắng sự tò mò của bản thân. Phong thư trong tay tôi như lời mời gọi – tôi là vợ anh mà! Tôi có quyền được biết tâm tư của chồng mình dành cho một người con gái khác hay không?

Thư này Cát viết vào mùa xuân năm trước, đại ý nhớ Tú Bình, còn tặng Tú Bình một đôi bông tai bằng cẩm thạch. Tôi bất giác đưa tay lên sờ đôi hoa tai mình đang đeo – chẳng phải là nó hay sao? Cát nhiều tiền đến như vậy, sao lại đến mức anh đem tặng tôi thứ mà người con gái khác từ chối. Nếu tôi không đọc được thư này, có lẽ tôi mãi mãi không biết được chuyện này. Còn Tú Bình nữa, rõ ràng chị ấy phải nhận ra đôi hoa tai này trong lần tôi trở về Diễn Châu năm trước, sao chị cũng im lặng không nói gì. Huỳnh Cát à, lúc đem tặng nó cho tôi, thật ra trong lòng anh đang nghĩ gì?!

Tôi dùng hồ dán lại phong thư rồi đem trả sang phòng cho Cát. Đáng lẽ tôi đã định bụng sẽ không đọc thêm bất cứ thư nào nữa của anh, nhưng so với lần ấy tôi phát hiện thì giờ đây số lượng thư tăng lên vài bức. Điều khác biệt duy nhất là những bức thư sau này đã được đọc qua, không phải do Cát gửi nữa mà là gửi đến cho anh, bên ngoài không ghi tên người gửi. Trong lòng tôi dấy lên một nỗi lo sợ mơ hồ, hy vọng người gửi không phải là Tú Bình.

Kết quả đúng như tôi hy vọng, không có lá thư nào được gửi từ Tú Bình. Nhưng ngược lại, tất cả chúng đều có liên quan đến tin tức của chị ấy. Lúc này tôi mới biết thì ra anh Cát cho người ở lại Diễn Châu, âm thầm theo dõi tin tức của Tú Bình. Chúng tôi trở thành vợ chồng cũng gần hai năm, nhưng lòng dạ anh vẫn son sắc dành cho Tú Bình, cũng như chính bản thân tôi chưa bao giờ yên lòng khi nghĩ đến Lý Nhật Trung. Việc chúng tôi cứ tiếp tục ở bên nhau như thế này, liệu có còn ý nghĩa gì nữa hay không?

Những ngày sau tôi vẫn tiếp tục may áo cho Cát. Tôi không thấy giận anh, cũng không phiền lòng nhiều về chuyện những lá thư. Tôi hiểu lòng của anh vì tôi có khác gì anh đâu!

Một buổi chiều tôi ngồi ngoài sân để hoàn thành nốt phần cuối cùng của chiếc áo thì có gia nhân báo có thư. Xuân Mai nhanh chóng ra ngoài nhận thư. Tôi thấy chị ấy đem thư vào phòng cho Cát, rồi vội vã trở ra ngoài. Tôi hỏi bang quơ: “Thư của ai vậy chị?”

Xuân Mai bình thản trả lời tôi: “Thư mợ, là thư từ một trong số những người cùng làm ăn với cậu.”

“Ừm. Trước nay thư của anh Cát đều là do chị nhận đúng không?”

Tôi lơ đãng hỏi Xuân Mai, cũng như chị ấy đứng lặng im ngẫm nói với tôi đó là sự thật.

Tôi cầm tách trà lên định uống, nhưng trà trong tách đã hết, tôi đưa cho Xuân Mai bảo chị ấy châm cho tôi một tách khác. Chị vừa quay lưng đi, tôi thở một hơi, nói một câu – âm lượng không to không nhỏ: “Tôi hay Tú Bình thì cũng là họ Trần, còn chị dù gì cũng là người nhà họ Huỳnh, dĩ nhiên chị sẽ luôn luôn đứng về phía anh Cát, có đúng không?”

Xuân Mai nghe tôi nói, tách trà trên tay rơi xuống, vỡ toang. Tôi giật mình quay lại, nhìn chị, nhìn tách trà. Chị vội vã quỳ xuống, gương mặt thoáng chút mờ mịt: “Mợ ba, là lỗi của em!”

Tôi không biết chị ấy xin lỗi về tách trà đã vỡ, hay vì những lá thư kia. Dù là vì lí do gì thì chị cũng không liên quan đến quan hệ phu thê giữa tôi và Cát, tất cả là chuyện của chúng tôi. Nhưng tôi vẫn muốn nói cho Xuân Mai biết rằng, dù Cát có yêu tôi hay không, thì tôi vẫn là mợ ba của nhà họ Huỳnh. Tôi im lặng không phải là tôi không biết, tôi không nói không phải vì tôi sợ, chỉ là mọi chuyện chưa đến giới hạn của nó mà thôi.

17. Chương 17: Vũ Bảo Trân

Nghे tiếng xe ngựa dừng ngoài cổng, tôi đoán là Cát về nên ngưng hết mọi công việc để ra ngoài đón anh. Mã phu xuống trước tiên, gật đầu chào tôi rồi vội vã mở cửa xe cho Cát. Cát bước xuống xe một cách dứt khoát, nhìn anh, tôi nghĩ nếu tôi không biết anh yêu Tú Bình, nếu trong lòng tôi không có hình bóng của Nhật Trung thì biết đâu tôi sẽ một lòng một dạ dành hết tình cảm cho anh. Tôi tiến lại gần anh, mỉm cười vui vẻ: “Anh về rồi. Đi đường có mệt lắm không?”

Chúng tôi cứ sống với nhau một thời gian thì sẽ thân thiết hơn một bước. Nhưng chỉ cần xa nhau vài ngày thì lập tức sự khách sáo lại dài ra thêm một dặm. Anh nhìn tôi với vẻ hơi xa lạ, trả lời đầy khách khí: “Cũng không mệt lắm.”

“Vào vào nhà ngồi nghỉ đi, em chuẩn bị nước cho anh tắm.”

Tôi xoay lưng định bước đi nhưng phát hiện Cát không đi theo sau mình. Vừa quay người lại định bụng hỏi anh còn chuyện gì thì thấy anh đứng nơi cửa xe ngựa, một tay vén màn, một tay để dành nâng một bàn tay trắng nõn khác đang từ từ bước xuống xe. Trong ánh nắng vàng vọt của chiều mùa hè, làn da trắng như tuyết của cô gái kia như làm mát dịu lòng người, bộ quần áo bạc màu chẳng thể vùi lấp được hết khí chất ngọt ngào tỏa ra từ người cô ta. Cô ấy mỉm cười dịu dàng với Cát rồi nhanh chóng tỏ ra sợ hãi khi bắt gặp tôi, thu người lại đứng sau lưng Cát, e ấp như một cô mèo con. Cát nói với cô ấy, nhẹ nhàng như thể chỉ cần lớn giọng một chút cô ấy sẽ hoảng sợ và tan biến: “Đừng lo. Đây là Trần Chân.” Rồi quay sang tôi thờ ơ nói: “Còn đây là Vũ Bảo Trân, từ đây cô ấy sẽ ở nhà chúng ta. Cô sắp xếp cho cô ấy nhé!”

Lúc này đây cô gái tên Vũ Bảo Trân ấy mới nhẹ nhàng bước ra, tiến đến trước mặt tôi, mỉm cười: “Chào em. Xin lỗi vì đã làm phiền.”

Bảo Trân đi theo Xuân Mai rửa mặt được một lúc lâu, Cát vẫn chưa có ý định quay về phòng anh mà vẫn ngồi lại nhà khách. Tôi hỏi anh có muốn dùng ít trà cho tỉnh táo sau chuyến đi dài hay không thì anh lại lắc đầu. Anh ngồi trên ghế, chẳng nói năng gì cả nên tôi đành phải mở lời hỏi về Bảo Trân: “Bảo Trân là khách của anh sao? Trước nay em chưa từng nghe anh nhắc tới chị ấy.”

Cát nghe tôi hỏi nên cũng bớt vẻ thờ ơ hơn. Anh từ tốn trả lời: “Trên đường đi tôi tình cờ gặp cô ấy. Cha cô thua cờ bạc nên định đem bán con cho lầu xanh. Tôi thấy tội nên giúp đỡ một ít bạc, nào ngờ cô ấy nhất quyết theo tôi về đây, hy vọng có thể trở thành người hầu để trả ơn. Tôi không còn cách nào khác nên đành để cô ấy đi theo.”

Tôi nghe Cát kể cũng thấy Bảo Trân có phần đáng thương. Lúc cô ấy mới bước xuống xe tôi cũng đã để ý thấy gia cảnh cũng không thật sự khá giả, chỉ là không ngờ lại tội đến như vậy. Tôi nhìn diện mạo của cô ấy, nếu để ở lại đây làm kẻ hầu người hạ, kể ra cũng thiệt thòi. Nhưng nếu tôi đối đãi như một người khách, không biết có làm cô ấy tủ thân hay không. Tôi chỉ còn cách hỏi thẳng Cát: “Vậy em nên sắp xếp cho cô ấy như thế nào đây?”

Cát nhìn qua tôi một lượt rồi đề nghị: “Chẳng phải trước nay Nhược Lan luôn hầu hạ cô sao. Giờ cô ấy đi

lấy chồng rồi, bên cạnh cô cũng thiếu đi một người. Hay là để Bảo Trân ở lại, thay chỗ cho Nhược Lan, cô thấy thế nào?”

“Em thấy như vậy cũng không hay lắm” Tôi nói: “Dù gì Bảo Trân cũng mang ân tình của anh, đã cất công theo anh về đây, giờ lại trở thành hầu gái của em, em chỉ sợ cô ấy tủi thân thôi. Huống hồ Xuân Mai giờ đây cũng khác gì Nhược Lan, chăm sóc em rất chu đáo, nếu đột ngột thay người, em sợ làm Xuân Mai không vui.”

Cát ngẫm nghĩ đôi chút về lời nói của tôi, sau đó gật gù: “Cô nói cũng có lí. Thôi vậy cho cô ấy lo chuyện trong bếp đi. Lúc ở Thăng Long cô ấy cũng có nấu qua vài món cho tôi ăn, tôi thấy tay nghề cũng khá. Nhà ở đây không đông đúc như trong Hải Đông, có thêm một người giúp đỡ cũng tốt.”

Cát đã lên tiếng như thế tôi cũng không bàn ra nữa. Tôi đem những gì Cát nói thuật lại cho Xuân Mai nghe để chị ấy tiện bề sắp xếp chỗ ở cũng như công việc cho Bảo Trân. Tối đó sau khi tắm rửa sạch sẽ, Bảo Trân đến phòng nhằm xin lỗi và cảm ơn tôi. Xin lỗi vì khi chiều không biết tôi là vợ của Cát nên thái độ có phần bất kính, còn cảm ơn là vì tôi chấp nhận để cô ấy ở lại. Tôi nhìn Bảo Trân thay bộ đồ của Xuân Mai, dù không phải loại vải thượng hạng nhưng cũng khá hơn bộ mặc khi chiều. Có thể nói ở Bảo Trân có một nét đẹp mộc mạc mà người khác ngấm hoài không chán. Cô ấy sau khi biết tôi là vợ của Cát nên cũng tỏ ra e dè hơn. Tôi tự hỏi nếu như khi chiều Xuân Mai không đánh chính lại, thì trong suy nghĩ của Bảo Trân, tôi là gì?

Còn về phần tay nghề làm bếp của Bảo Trân thì không cần đợi lâu tôi cũng được kiểm chứng. Sáng hôm sau Trân thức dậy thật sớm, quét sân sạch sẽ rồi vào bếp nấu bữa sáng cho chúng tôi. Vị cô nấu có mặn hơn so với Xuân Mai một chút, nhưng nói chung cũng rất dễ nuốt. Tôi không ngần ngại mở miệng khen: “Tối qua tôi có nghe anh Cát nhắc đến khả năng bếp núc của chị Trân, hôm nay ăn thử quả thật rất ngon.”

Bảo Trân được khen hai mắt long lanh lên nhìn tôi: “Thật sao ạ ba? Cậu Cát có khen em nấu ăn ngon sao? Vậy mà lúc ở Thăng Long cậu không nói gì, em còn tưởng những món em nấu không vừa miệng cậu.”

Tôi nhìn sang Cát, thấy anh vẫn cầm cúi ăn như không để ý đến những gì Bảo Trân nói. Tôi chắc anh đang ngại khi tôi công khai chuyện anh khen Bảo Trân trước mặt cô ấy nên mỉm cười: “Chị cứ tin vào khả năng của chị là được rồi. Sau này chuyện cơm nước trong nhà, chị giúp Xuân Mai nhé!”

Bảo Trân nghe tôi nói, miệng tủm tỉm cười. Miệng Trân không to không nhỏ, khi cười mỉm tạo thành đường cong của trăng non, khả ái vô cùng. Tôi nghĩ đến cha Trân, có một cô con gái xinh đẹp như thế, đáng lẽ phải gả vào gia đình tử tế mới phải, cơ sao lại nhẫn tâm đem bán con cho lâu xanh vì cờ bạc. Trước nay tôi không chứng kiến nhiều cảnh tình tương tự như vậy, không thể nghĩ được phận làm cha mẹ lại có thể đối xử như thế với con mình. Đến cả hổ dừ cũng không nỡ ăn thịt con, vậy mà...

Bữa sáng xong xuôi Cát lập tức ra ruộng bông. Anh vắng mặt tại Châu Lạng này cũng hơn mười ngày, trong lòng luôn lo lắng cho mùa vụ thứ hai này. Bảo Trân nhanh nhẩu đem hết chén bát đi rửa rồi lo chuẩn bị cho bữa trưa. Tôi thấy chị ấy tất bật như vậy, không khỏi cảm thấy chạnh lòng nên nói: “Công việc ở nhà rất nhiều, làm hoài cũng không hết nên chị cũng không cần phải hối hả vậy đâu. Cứ từ từ mà làm, mệt thì nghỉ ngơi một lúc. Nhà ở đây hiện tại chỉ có anh Cát và tôi, cũng không có quy định khắt khe lắm đâu.”

Bảo Trân nghe tôi nói vâng vâng dạ dạ nhưng tay chân vẫn thoăn thoắt. Nhìn theo chị ấy tôi chỉ biết lắc đầu. Thôi thì cô ấy cũng mới đến đây chưa đầy một ngày, có chút xông xáo cũng là điều dễ hiểu. Sau này khi đã quen nề nếp, tự khắc sẽ sắp xếp lại công việc của mình cho hợp lí. Dù gì đối với gia nhân thì chỉ cần Xuân Mai lo lắng thì tôi cũng yên tâm. Tôi bảo Xuân Mai lấy cho tôi áo khoác rồi nói: “Tôi đi thăm Nhược Lan, chắc sẽ dùng cơm bên nhà chị ấy luôn. Hôm nay chị không cần chuẩn bị cơm trưa cho tôi, chỉ cần nấu mấy món anh Cát thích rồi đem ra ruộng bông cho anh ấy nhé.”

Xuân Mai hỏi tôi có muốn chị ấy cùng đi hay không, dù gì bây giờ có thêm Bảo Trân thì chị ấy cũng xem như bớt một phần công việc. Nhưng chị ấy cùng tôi sang nhà Nhược Lan thì chúng tôi sao có thể nói chuyện tự nhiên nên từ chối: “Không cần đâu. Chị ở nhà, xem Bảo Trân có gì chưa hiểu thì chỉ dẫn chị ấy.”

Xuân Mai thấy tôi không có vẻ gì là cần chị ấy đi chung nên cũng không nhiều lời nữa. Dù chị trước mặt tôi chưa bao giờ tỏ ra thân thiện, sau lưng tôi thì âm thầm nhận thư giúp Cát, nhưng ở phương diện nhìn sắc mặt chủ nhân mà liệu thì tôi rất hài lòng về chị ấy. Nói gì thì nói, một mình đi sang nhà Nhược Lan, dù tôi đã khá quen, nhưng đôi lúc vẫn cảm thấy buồn!

Tôi đem chuyện Bảo Trân được anh Cát mang về nhà kể cho Nhược Lan nghe. Chị ấy nghe xong, cũng không bàn luận gì. Còn về chuyện thư từ của anh Cát, tôi cũng không dám nhắc đến, sợ Nhược Lan vì lo lắng cho tôi mà ảnh hưởng đến sức khỏe. Cho đến khi mặt trời xuống núi, tôi chuẩn bị ra về, Nhược Lan mới nói với tôi: “Tôi ở trong nhà, đẹp quá cũng không hẳn là một chuyện tốt. Đành rằng cậu Cát không có vẻ gì là mặn mà với chuyện nữ sắc nhưng khó tránh khỏi việc lửa gần rơm lâu ngày cũng bén. Cô vẫn nên để ý kĩ người mới này. Nếu tâm tư cô ta sạch thì tốt, còn bằng ngược lại, giải quyết trước khi mọi chuyện đi quá xa, cô nhé!”

Tôi bật cười, thầm trách Nhược Lan lo quá xa. Anh Cát nội cái việc yêu Tú Bình đã xem như moi hết ruột gan ra rồi, làm sao còn thời gian cho cô gái khác chứ. Còn bản thân tôi, vẫn luôn dò la tin tức nơi trời tây, hy vọng ai đó bình an trong trận chiến với Ai Lao thì làm sao còn tâm tư để xem nữ nhân khác có dòm ngó đến Cát hay không. Mọi chuyện đến thì cứ đến thôi.

Nhưng những gì Nhược Lan lo cũng không hẳn là không có khả năng. Chiều hôm đó khi tôi trở về nhà thì không thấy Bảo Trân đâu, hỏi ra mới biết cô ấy đem cơm ra ruộng cho Cát từ trưa. Cho đến khi Cát từ ngoài ấy về, cô ấy mới đi theo phía sau. Xuân Mai chỉ mới nói Bảo Trân vài câu, Cát đã bênh vực: “Ngoài kia có chút chuyện cần người nên tôi kêu cô ấy ở lại. Cô cũng đừng nên hà khắc quá, dù gì cô ấy cũng mới đến nhà chúng ta.”

Xuân Mai im lặng rồi làm tiếp việc của mình. Bảo Trân hôm đó bị Xuân Mai giáo huấn cũng xem như biết điều. Những ngày sau đó cô ấy đem cơm trưa ra cho Cát và tôi, sau khi ăn xong liền lập tức thu dọn chén bát ra về chứ không nấn ná ở lại. Tính ra Bảo Trân cũng rất hiểu phép tắc, tôi cũng nhanh chóng quên đi lời căn dặn của Nhược Lan.

*

* *

Tháng tư thời tiết càng nóng gay gắt hơn. Mỗi buổi trưa ra ruộng là hầu như mồ hôi trên người tuông ra

như tắm. Tôi từ nhỏ lại bị dị ứng với nắng nóng, hễ mồ hôi ra nhiều mà không lập tức lau khô thì trước sau gì cũng bị dị ứng, nổi rôm sảy đầy người. Năm ngoái còn ở Hải Đông, trời nóng một chút Nhược Lan đã chuẩn bị nước mát cho tôi lau người, hoặc ở bên cạnh quạt suốt ngày. Năm nay tôi đón nắng ở Châu Lạng, đâu thể quan tâm bản thân mình kĩ càng như khi xưa, thế là mấy đốm đỏ cũng bắt đầu xuất hiện trên cơ thể.

Một bữa trưa đang ngồi ăn cơm cùng Cát trong chòi ở ruộng bông, tôi khó chịu xắn tay áo lên cao một chút, không ngờ những đốm đỏ kia vô tình lọt vào mắt anh.

“Cô bị gì vậy?”

Nghe anh hỏi, tôi vẫn chậm rãi ăn cơm, ung dung trả lời: “Trời nóng quá nên em nổi sảy. Đó giờ đều bị như vậy rồi, không có gì nghiêm trọng hết.”

Cát không tin những gì tôi nói, đột ngột để bát cơm xuống, cầm lấy tay tôi rồi tỉ mỉ quan sát: “Nổi ở tay thôi sao? Còn trong người thì thế nào?”

Tôi mấy hôm nay cũng nghe lưng mình hơi ngứa, nhưng đâu thể nào quay đầu nhìn phía sau nên cũng không biết chính xác lưng có nổi nhiều hay không nên chỉ đành nhìn anh cười trừ. Cát thấy tôi cười, chỉ thở dài một hơi: “Mai mốt đừng ra ruộng nữa!”

Tôi nghe Cát nói mà thiếu chút nữa nhảy dựng lên: “Làm sao được. Em ở đây chỉ có hai nơi để đi, nhà Nhược Lan và ruộng bông. Em cũng không thể ở suốt bên Nhược Lan, anh cấm em ra ruộng chẳng khác nào bắt em ở nhà đến buồn chán chết mất?”

Cát ngẫm nghĩ đôi lúc rồi nói tiếp: “Vậy thì ra buổi sáng một chút hoặc chiều gần tắt nắng ra một chút. Đã biết bản thân bị dị ứng sao còn không chịu giữ gìn.”

Tôi vẫn giấy nẩy lên: “Ngày dài đằng đẵng, em cứ ở nhà suốt như thế thì biết làm gì đây?”

Cát lúc này mới không quan tâm tôi nữa, thờ ơ trả lời: “Không có chuyện gì làm thì ngủ một giấc cho khỏe. Ai bắt cô phải cực nhọc bao giờ.”

“Người mà làm như heo không bằng. Ăn xong rồi ngủ.” Tôi lẩm bẩm nhưng cũng đủ để Cát nghe. Anh trừng mắt nhìn tôi. Tôi sợ quá cúi đầu và thật nhanh cho hết bát cơm để tránh anh nói này nói nọ nữa. Vậy mà Cát vẫn không tha cho tôi, anh nói tiếp: “Ăn xong thì đi về cùng với Bảo Trân đi.”

Rồi anh quay sang nói với Bảo Trân: “Cô về nhà chuẩn bị nước nấu lá sả cho mợ ba tắm, rồi ra tiệm thuốc mua ít thuốc thoa cho mợ.”

Cho đến lúc tôi tắm xong tôi vẫn không tin được việc mình bị cấm túc một cách đầy bất ngờ như thế. Tất cả là tại cái cơ thể mẫn cảm này. Nếu tôi bình thường như mọi người, có phải tốt hơn hay không.

Tôi mãi mê suy nghĩ đến mức Bảo Trân nói gì đó tôi cũng không nghe rõ. Cho tới khi cô ấy chìa cây trâm ra trước mặt tôi, khẽ hỏi: “Mợ ba, dùng cây trâm này có được không?”

Tôi nhìn cây trâm Bảo Trân đang cầm, thoáng giật mình rồi nhanh chóng lấy lại cây trâm. Đây là cây trâm của Nguyên phi, trước nay tôi không cho phép người khác tùy tiện đụng vào, lỡ có chuyện gì xảy ra lại không hay. Tôi quay lại Bảo Trân, sợ cô ấy bị hành động của tôi làm hoảng sợ nên nhẹ nhàng nói: “Mai một chị đừng đụng vào cây trâm ấy, có biết không?”

Bảo Trân dạ một tiếng rồi nhanh chóng lấy cây trâm khác cài lên tóc cho tôi. Suốt cả buổi hôm ấy cũng im lặng không dám nói thêm điều gì. Tôi cũng vì buồn bực trong người nên cũng không buồn giải thích nữa.

Tôi cầm cây trâm của Nguyên phi lên, tỉ mỉ quan sát một lần nữa rồi thở dài. Đây quả thật là của nợ mà tôi trót mang vào người. Muốn cài cũng không dám, muốn trả lại cũng không biết làm sao để mở lời...

18. Chương 18: Vĩnh Viễn Không Bước Vào Phòng Anh!

Đúng vào lúc tôi nghĩ rằng cuộc sống của tôi sẽ êm ả trôi qua như thế thì cơn bão táp mới thật sự bắt đầu.

Từ lúc thêm Bảo Trân, Cát phân phó luôn việc giặt giũ quần áo và dọn dẹp phòng anh cho cô ấy, còn người đảm đương trước đây là Xuân Mai thì giờ này anh cho hầu hạ tôi. Hôm đó, sau khi quét dọn phòng Cát xong, Bảo Trân chạy đến tìm tôi, gương mặt không giấu nổi sự hoảng hốt.

“Mợ ba ơi, có việc này, nếu mợ không giúp em, em cũng không biết làm sao đây.”

Tôi thấy cô ấy rưng rưng như sắp khóc nên mũi lòng, dò hỏi: “Chị bình tĩnh đi. Chuyện gì cũng còn cách giải quyết, chị nói cho tôi nghe thử xem.”

Bảo Trân hai tay đan vào nhau đầy luống cuống: “Hôm nay em dọn dẹp lại tủ quần áo cho cậu Cát, không biết vô tình làm sao có một chiếc hộp rơi ra, bên trong toàn thư là thư.”

Việc Bảo Trân nói cũng khiến tôi giật mình. Chiếc hộp thư mà cô ấy nhắc đến không phải là hộp thư của Cát viết cho Tú Bình hay sao. Tôi nhớ Cát đã cô tình để sâu trong tủ, nếu không cố ý xóc lên, sẽ không thể nào phát hiện. Không biết Bảo Trân làm gì mà đến mức hộp thư ấy rơi ra. Tôi lo lắng hỏi: “Rơi ra thì chị sắp xếp trả mọi thứ về lại chỗ cũ, việc gì phải sợ hãi như vậy?”

Bảo Trân nhìn tôi, lưỡng lự một chút rồi nói: “Dạ em biết việc đó...nhưng chiếc hộp ấy...vỡ rồi!”

Tôi nghe mà cũng hoảng hốt không kém. Giả dụ đây là thư từ bình thường của Cát, hoặc đã thư mật của anh mà không liên quan đến Tú Bình thì cũng lắm tôi chỉ cần nói với Cát là trong lúc Bảo Trân dọn dẹp nên sơ ý làm rơi ra. Còn đằng này mọi thứ lại liên quan đến Tú Bình, nếu tôi giả vờ không biết để một

mình Bảo Trân thú nhận với Cát, chắc hẳn anh sẽ nổi giận và trách phạt cô ấy. Những gì liên quan đến Tú Bình, Cát nâng niu không khác nào báu vật, phen này tôi không giúp, Bảo Trân có thể cũng không xong thật.

Xuân Mai lại có chuyện hôm nay nên tôi không thể hỏi chị ấy giúp đỡ. Nhìn chiếc hộp bị vỡ đôi trên tay của Bảo Trân, tôi thở dài: “Tranh thủ lúc Cát chưa về, chị cầm nó chạy ra ngoài tiệm mộc, kêu họ sửa lại gấp. Cố gắng sửa sao cho càng ít sơ hở càng tốt, rồi đem về đây cho tôi. Ngoài ra kêu tiệm mộc làm một hộp khác thật giống chiếc này, xong càng sớm càng tốt để chúng ta thay thế.”

Bảo Trân vâng lệnh, cầm chiếc hộp ấy chạy ù ra tiệm. Chưa đầy hai canh giờ sau đã đem hộp trở về. Phần bị vỡ đã được hàn lại, nếu không nhìn kĩ cũng sẽ không phát hiện ra. Tôi cho tất cả thư vào rồi đưa hộp cho Bảo Trân: ‘Chị trả nó về chỗ cũ đi. Cố gắng để đúng vị trí ban đầu, không cho anh Cát biết được.’

Bảo Trân cầm lấy chiếc hộp, nấn ná một lúc rồi nói thật với tôi: “Mợ ơi, nhưng thật là em không biết chính xác nó từ đâu rơi ra. Bây giờ để lại chỗ cũ cũng không biết là chỗ nào.”

Tôi thở dài nhìn Bảo Trân, không nghĩ là chị lại có thể bất cẩn đến như vậy. Không còn cách nào khác, tôi ôm hộp đến phòng Cát, hy vọng mọi thứ vẫn được sắp xếp như lần trước tôi thấy để có thể dễ dàng trả về vị trí ban đầu. Tôi kêu Bảo Trân đứng chờ ngoài cửa, còn tôi thì vào trong, tiến đến tủ quần áo, nhẹ nhàng mở ra.

Nhưng mọi thứ không như tôi nghĩ, tất cả đồ đạc đều đã được thay đổi trật tự. Tôi nhìn tới nhìn lui vẫn không đoán ra Cát sẽ để chiếc hộp này ở chỗ nào. Ngẫm nghĩ một lúc tôi chợt nhớ ra Cát rất quý chiếc áo mặc hôm hẹn hò với Tú Bình, nếu chiếc áo đó nằm ở đâu, chắc chắn hộp thư sẽ nằm vị trí ấy. Tôi nhìn hết các ngăn tủ trong tầm mắt mình, vẫn không thấy chiếc áo ấy. Chỉ còn ngăn trên cùng, tôi lại thấp người không thể với tới, nên đành phải bắc một chiếc ghế đến gần để tiện quan sát. Không ngờ chiếc áo tôi tìm nằm trên ngăn trên cùng thật.

Tôi vội vã trèo xuống ghế, tiến lại bàn để cầm hộp thư.

Bên ngoài bỗng có tiếng Bảo Trân vang lên: “Cậu Cát hôm nay về sớm vậy? Để em đi pha nước cho cậu rửa mặt.”

Bảo Trân cố tình nói to nên tôi có thể nghe rõ, còn Cát trả lời gì đó với thanh âm trầm thấp nên tôi không biết được anh có vô phòng hay không. Tôi vội vàng đem đặt hộp thư lên trên rồi tay nhấc chiếc ghế trả lại bàn. Đúng lúc này thì cửa phòng bật mở. Cát nhìn thấy tôi, đầu tiên là ngạc nhiên, sau đó nhìn thấy chiếc ghế tôi cầm, gương mặt không có vẻ gì là vui vẻ: “Tại sao cô lại ở đây?”

Tôi không nghĩ hôm nay Cát về nhà sớm như vậy nên cũng không ngờ được rằng anh sẽ phát hiện việc này để tìm lí do thoái thác. Bởi thế cho đến lúc này, nhìn thấy gương mặt anh đang từ từ đỏ lên, tôi lại càng luống cuống: “Em..chỉ muốn dọn dẹp một chút thôi.”

Cát chau đôi mày lại như muốn cho chúng đụng vào nhau, gặng hỏi lại tôi: “Trước giờ cô chưa bao giờ bước chân vào phòng tôi, nói chỉ tới việc dọn dẹp. Trả lời thật đi, cô vào đây để làm gì?”

Tôi mơ hồ nhìn mọi thứ xung quanh, mắt vô tình đưa đến cánh cửa tủ quần áo trên cùng. Mặc dù tôi chỉ liếc sơ qua thôi nhưng mọi hành động cũng nhanh chóng thu vào mắt Cát. Anh tiến lại chỗ tủ, thô lỗ mở ra rồi quan sát. Có lẽ mọi sự thay đổi ở đây anh cũng đã nhận ra. Anh đưa tay lấy hộp thư, vết nứt được hàn lại khéo léo cũng không qua được đôi mắt tinh tường của anh.

Cát nắm bàn tay còn lại thành hình nắm đấm, hỏi tôi bằng một giọng chậm rãi nhất: “Cô lên đọc thư của tôi?”

Tôi nhìn thấy anh lần đầu giận dữ như vậy, không khỏi cảm thấy sợ hãi, lùi ra sau vài bước, xua tay: “Em không cố ý. Em...không có.”

Cát cầm một phong thư lên, đưa đến trước mặt tôi: “Bức thư này mới gửi đến ngày hôm qua, đến cả tôi còn chưa đọc. Vậy mà bây giờ nó đã bị xé ra, nếu không là cô thì là ai có cái gan này?”

Cát thì đang dần mất bình tĩnh trong khi sau lưng anh, Bảo Trân sợ đến mức mắt không còn giọt máu. Tôi biết nếu bây giờ có giải thích với Cát thế nào thì anh cũng sẽ không chấp nhận được, biết đâu Trân còn bị anh xử phạt. Đến cả tôi danh nghĩa là vợ mà động đến thư từ của anh, anh còn không nể mặt thì Bảo Trân có là gì. Nhưng tôi chưa kịp lên tiếng thì Bảo Trân đã vội vàng quỳ xuống, nước mắt rưng rưng: “Thưa cậu, là lỗi của em. Em trong lúc quét dọn vô tình làm rơi chiếc hộp ấy. Mẹ chỉ giúp em để nó lại chỗ cũ thôi ạ. Hoàn toàn không liên quan gì đến mẹ.”

Cát nghe Trân nói xong, quay qua hỏi tôi: “Cô ấy nói có đúng không?”

Tôi hết nhìn Cát rồi nhìn đến Bảo Trân. Cô ấy khẽ gật đầu ra hiệu cho tôi, thấy vậy tôi đành gật đầu với Cát: “Trân nói đúng.”

Thật tôi cũng không ngờ lời tôi nói lại có thể khiến Cát tức giận đến như vậy. Anh đấm một cú thật mạnh xuống bàn, bình ly vì một lực lớn va chạm nên tung lên, va vào nhau kêu leng keng. Cát lắc đầu nhìn tôi: “Tôi không ngờ cô như vậy. Đã lên đọc thư của tôi còn cố tình vu khống cho người khác. Cô thật làm tôi thất vọng Chân à!”

Chính bản thân tôi còn cảm thấy mọi chuyện chẳng ra làm sao. Rõ ràng đang yên đang lành lại thành ra tôi như tội nhân. Tôi biết Cát trước nay vẫn canh cánh chuyện Tú Bình, nhưng chúng tôi sống cùng nhau lâu như vậy, ít nhiều anh cũng hiểu tính tôi. Nhưng giờ tôi mới biết, anh chưa từng tin tưởng tôi, dù chỉ một lần!

Đã vậy tôi cũng không cố thanh minh làm gì, nhiều khi chỉ như dã tràng se cát. Tôi nhìn anh, ngẩng mặt nói: “Nếu anh không không làm gì đáng hổ thẹn, sao lại sợ hãi người khác biết chuyện anh làm?”

Cát nắm lấy cánh tay tôi, giọng hỏi: “Làm sao cô biết tôi để thư ở đâu?”

Lực anh truyền đến làm tay tôi đau nhói, nhưng tôi vẫn nhịn đau trả lời: “Giấy không gói được lửa. Cây kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra. Muốn người khác không biết, trừ khi mình đừng làm!”

Cát nghe tôi nói, không phản ứng gì nữa, chỉ từ từ buông tay tôi ra. Tôi thấy con người anh long lên sòng sọc. Anh chỉ tay ra phía cửa, nói như ra lệnh: “Ra khỏi phòng tôi. Từ đây về sau còn bước chân cô phòng tôi nửa bước, tôi đánh gãy chân cô.”

Tôi nhớ lần vì chịu đòn thay cho Nùng Trí Cao mà tôi hứng phải một chưởng từ Cát. Cảm giác lúc đó của tôi rất đau, nhưng cũng không thể so với lúc này. Lời nói của Cát, dù không mang theo gươm đao, nhưng lại đâm thẳng vào người tôi, đầy tê tái. Tôi biết anh không nói đùa, tôi cũng sẽ không xem đây là lời nói đùa. Tôi - Trần Chân - sẽ không bao giờ bước Chân vào phòng Cát một lần nào nữa, nếu sai phạm lời thề, vĩnh viễn không bao giờ có được hạnh phúc!

*

* *

Hoàng phệ từ lúc Nhược Lan mang thai phần lớn đều giao việc đi buôn cho người khác đảm trách, còn bản thân ông thì chăm chỉ ở nhà để chăm sóc vợ con. Nhược Lan mang thai trở nên trái tính trái nết, ăn gì cũng không vừa miệng, người hầu trong nhà cũng phải đau đầu. Hoàng phệ thấy vậy, bất chấp mọi người bàn tán, xuống bếp nấu ăn cho vợ. Ngược lại Nhược Lan lại cảm thấy ăn rất ngon, dạo gần đây béo lên trong thấy. Tôi nhờ đó mới được thưởng thức tay nghề của ông, còn ngon hơn cả những quán ăn nổi tiếng tại Châu Lạng này. Tôi vui vẻ gấp miếng thịt ếch cho vào miệng, khen lấy khen để: “Tôi nói ông nha Hoàng phệ, sau này ông đổi qua mở quán ăn, tôi sẽ trở thành khách ruột của ông không chừng.”

Hoàng phệ cũng gấp đùi ếch thật to cho Nhược Lan rồi quay sang trả treo với tôi: “Cô định cả đời này không nấu nướng gì cho cậu ba à? Làm vợ mà không lo nội trợ cho chồng, muốn để người khác thay cô đảm trách à?”

Tôi nuốt hết cơm, phản bác lời ông: “Đàn ông các ông ai lại không năm thê bảy thiếp. Nếu tôi vì sợ hãi chuyện đó thì cũng không đi lấy chồng làm gì.”

Nhược Lan nghe tôi nói, quay sang Hoàng phệ nghiêng rằng: “Ông định cưới bao nhiêu thiếp đây?”

Hoàng phệ xoa xoa bụng Nhược Lan, cười hề hề: “Cha của con có mẹ con rồi, cần gì tỳ thiếp, đúng không?”

Nhược Lan đánh tay Hoàng phệ một cái rõ đau, lèm bèm: “Ông mà mèo mỗ léng phéng, tôi ôm con bỏ đi, để mặc mấy người muốn làm gì thì làm.”

Nhược Lan tỏ vẻ giận dữ còn Hoàng phệ thì tìm cách dỗ dành. Bữa cơm trưa trôi qua vui vẻ. Tôi nhìn Nhược Lan, cố không nghĩ đến Cát nhưng vẫn thấy tủi thân. Từ lúc gã chỉ anh đến giờ, chúng tôi chưa có bữa cơm nào đầm ấm như thế, chưa kể dạo gần đây cũng rất ít khi ngồi ăn cơm cùng nhau. Nhược Lan thấy tôi thoáng buồn, nắm lấy tay tôi an ủi. Tôi mỉm cười, muốn nói với chị là tôi ổn, không phải lo cho tôi.

Cơm chưa xong người hầu nhà tôi chạy đến, thông báo Cát đang tìm tôi có việc gấp. Tôi từ biệt vợ chồng Nhược Lan, trên đường về thăm nghĩ: “Lại có chuyện không hay rồi đây.”

Tôi về đến nơi đã thấy Xuân Mai quỳ ở sân. Nắng trưa chiếu thẳng lên đầu nhưng chị ấy không có vẻ gì là né tránh. Tôi chạy đến chỗ Xuân Mai, khẩn trương hỏi: “Có chuyện gì?”

Xuân Mai nhìn tôi lắc đầu. Tên Mười bên cạnh réo tôi: “Mợ ơi cậu đang đợi. Mợ vào nhanh đi.”

Trước khi tôi đi, Xuân Mai nắm lấy tay tôi thủ thủ: “Mợ, tuyệt đối phải bình tĩnh... và cẩn trọng.”

Tên Mười dắt tôi đi đến một phòng ở dãy phía tây. Dãy phòng này có ba phòng trống, để dành tiếp đón khách ở lại ở đêm. Nhưng tôi và Cát đó giờ làm gì có khách chứ nói chi ở lại. Tiểu Mẫn từ trong phòng bước ra, trên tay còn cầm chiếc khay, trên khay có một chén thuốc đã uống cạn. Đáy chén còn đọng lại lớp cặn đen xì lì, mùi thuốc xộc ngang qua tôi vô cùng khó ngửi. Tiểu Mẫn lướt ngang tôi, cúi đầu chào. Tôi vịn cô ấy lại, hỏi: “Ai trong đó?”

Tiểu Mẫn nhỏ giọng như sợ người khác nghe thấy: “Thưa mợ, là Bảo Trân.”

Tôi mơ hồ không hiểu tại sao mới qua mấy ngày mà cô ấy từ phòng Xuân Mai chuyển đến phòng dành cho khách, đã vậy còn uống thuốc. Chẳng lẽ cô ta bị bệnh?

Tôi đến cửa, gõ nhẹ: “Là em đây.”

Bên trong, giọng của Cát đều đều vang lên, không chứa đựng một chút nào cảm xúc: “Vào đi!”

19. Chương 19: Không Lượng Sức

Tôi mở cửa, cẩn trọng bước vào phòng. Bảo Trân nằm trên giường, nét mặt xanh xao. Ánh sáng chiếu vào khiến cô ấy phản xạ đưa tay lên che mắt. Tôi nhìn những cử động yếu ớt của Bảo Trân, trong lòng có một dự cảm không yên ổn. Cát ngồi nơi giường, biết tôi vào anh cũng chẳng buồn quay ra nhìn lấy một lần. Tôi nhớ những lúc tôi bị bệnh, cũng chưa lần nào anh ghé đến hỏi tôi lấy một câu, chứ đừng nói túc trực ở giường như thế này. Tôi bắt đầu mông lung, không hiểu những gì mình trải qua từ trước đến giờ, thực chất là gì?!

Tôi tiến đến cạnh giường Bảo Trân, đưa mắt nhìn cô ta một lượt rồi hỏi: “Chị bị gì vậy?”

“Dạ thưa mợ em không sao hết. Chỉ là trưa nắng nóng qua nên ngất thôi.” Bảo Trân cố gắng ngồi dậy, nhưng có vẻ cô ấy yếu đến mức không đủ sức để làm việc đó. Cát thấy thế, lại đỡ cô nằm xuống, lạnh lùng nói với tôi: “Rốt cuộc Bảo Trân đã làm gì cô, sao cô lại hành xử như thế?”

Anh nói chuyện không đầu không đuôi, tôi nghe mà chẳng hiểu nổi ý anh là gì. Bảo Trân vì nắng nóng ngất xỉu, anh lại cho người cấp tốc đến nhà Nhược Lan để gọi tôi về, chuyện đó đã không liên quan thì thôi, đằng này còn hỏi về cách hành xử của tôi. Chẳng lẽ ý của anh là tôi phải chờ ở nhà để xem lúc nào

chị ấy ngắt mà chăm nôm thang thuốc hay sao. Tuy vậy tôi vẫn cố giữ thái độ bình tĩnh, tiến lại gần anh hơn, hỏi rõ ràng: “Ý anh nói em vẫn chưa hiểu. Em đã làm gì sai?”

Cát đến lúc này mới đứng dậy, đối diện với tôi, nói từng câu từng chữ thật rõ ràng: “Tôi biết từ lúc tôi mang cô ấy về đây cô đã không vừa mắt. Nhưng tôi không nghĩ cô mang hiềm khích lớn như vậy nên để cô phân phó công việc cho cô ấy, nào ngờ cô lại bắt ép cô ấy làm quá nhiều việc. Lúc này thầy lang có nói là do cô ấy lao động quá độ, suy nhược cơ thể. Cô nói xem, rốt cuộc cô ấy gây ra lỗi lầm gì với cô?”

Tôi nghe Cát nói mà lòng bùng nổ tai. Cái gì mà lao động quá độ chứ, việc trong nhà quay đi quẩn lại chẳng có bao nhiêu. Trước kia không có cô ta cũng chẳng ai kêu than tiếng nào, vậy mà bây giờ thêm một người lại thành ra lao động quá sức. Tôi không tin Bảo Trân chỉ đơn giản là làm việc nhiều nên suy nhược, biết đâu trong người còn mang thêm bệnh gì đó nhưng thầy lang chưa bắt được. Tôi lại gần, lên tiếng hỏi cô ấy: “Sao có thể làm việc quá sức được? Chị có điều gì khó nói hay không?”

Bảo Trân nhìn tôi, giọt lệ như sắp trào ra khỏi khóe mắt: “Dạ không đâu mợ, chỉ là do thể trạng em không tốt nên mới thành ra như vậy. Làm cậu và mợ lo lắng một phen, em thật áy náy.”

Cát định nói gì đó nhưng thấy Bảo Trân sắc diện nhợt nhạt nên lại thôi. Chúng tôi ra ngoài để cô ấy tiện nghỉ ngơi. Vừa rời khỏi phòng một đoạn chưa xa lắm, tôi nhớ đến Xuân Mai nên liền hỏi: “Tại sao anh lại bắt Xuân Mai quỳ ở sân?”

“Chủ làm sai thì tớ bị phạt. Tôi tin tưởng cô và cô ấy nên giao Bảo Trân cho hai người chăm sóc. Vậy mà cô lại hành xử với người ta như vậy. Cô dù gì cũng mang danh nghĩa mợ ba, chẳng lẽ tôi bắt cô quỳ. Đã vậy thì Xuân Mai sẽ chịu phạt thay cô. Bảo Trân chưa khỏe lại, cô ấy không được rời khỏi.”

Cát nói ra, đơn giản như con nít ăn một cây kẹo. Tôi lại nghe những lời ấy không lọt tai được chút nào. Rõ ràng chuyện chẳng liên quan gì đến chúng tôi, anh ta lại đem Xuân Mai ra trách phạt và để dằn mặt tôi. Tôi không buồn đòi co với anh, lạnh lùng lên tiếng: “Xuân Mai liên quan gì đến việc này. Nếu anh không muốn người của anh cực khổ quá thì đừng để cô ta làm người hầu nữa, cứ trực tiếp đem cô ấy trở thành thiếp, có phải thuận tiện hơn không?”

Cát nghe tôi nói lập tức đứng lại. Tôi không để ý, chút nữa đã đắm sầm vào người anh. Tôi ngẩng mặt lên nhìn anh: “Anh làm gì vậy?”

Cát trừng mắt nhìn tôi đầy bất mãn: “Cô lặp lại một lần nữa xem.”

Tôi đứng thẳng lưng, nói lại một lần nữa bằng một giọng đồng dục: “Tôi sợ gì mà không dám nói. Anh có giỏi thì đem cô ấy trở thành thiếp. Đừng có ở đây là giả trò hoành hợ người khác. Ngày anh lập thiếp, nếu tôi có nửa lời kêu than, tôi tuyệt không phải Trần Chân!”

Nói rồi tôi mặc kệ sắc mặt trắng bệch của Cát, chạy ra chỗ Xuân Mai đang quỳ mà kéo chị ấy đứng lên. Nắng trưa gay gắt, cả người Xuân Mai nhễ nhại mồ hôi, đầu nóng như lửa đốt: “Chị đứng dậy đi. Không việc gì phải quỳ nữa.”

Xuân Mai ngẩng mặt nhìn tôi, trong mắt như vẫn không tin được những gì tôi vừa nói: “Mợ ba, em đã kêu mợ cố gắng nhẫn nhịn rồi.”

Tôi dìu Xuân Mai đứng lên. Do quỳ quá lâu nên chân chị có vẻ bị tê, dù chị đã cố gắng lắm nhưng tôi vẫn thấy cánh tay tôi – nơi chị bám lấy có một sức nặng đè xuống. Tôi thương xót nhìn Xuân Mai, mắt hoe đỏ: “Cực cho chị rồi!”

Xuân Mai sau đó bị bệnh hết hai ngày. Dù chị nói chị vẫn ổn nhưng tôi không cho chị làm gì cả. Người nằm trong phòng kia chỉ ngất thôi cũng nằm dưỡng đến mấy ngày, Xuân Mai quỳ dưới nắng một lúc lâu như thể sinh bệnh, không lí nào lại phải nai lưng ra hầu hạ kẻ khác.

Tôi còn tưởng Bảo Trân cả đời sẽ ở luôn trong căn phòng phía tây, không ngờ được năm hôm, cô ấy cũng lọ mọ đi ra ngoài. Tôi đang ngồi may vá ở sân, thấy dáng cô ấy đi ngang, tôi liền cho Xuân Mai gọi cô ấy lại.

Bảo Trân tiến đến trước mặt tôi, vẫn hành lễ cúi chào nhưng tôi nhận thấy trong mắt cô ấy không có vẻ kính trọng hay sợ sệt như trước đây đã từng. Tôi mỉm cười hỏi: “Sức khỏe của chị thế nào rồi?”

Bảo Trân đứng không xa tôi, thanh âm nói chuyện không to nhưng tôi vẫn nghe rõ ràng: “Nhờ có cậu Cát chăm sóc nên hôm nay đã tốt rồi, thưa mợ.”

Tôi đặt đồng hồ đang may xuống, lật bài ngửa với cô ta: “Chị nói thật đi, hôm trước đọc trộm thư của Cát rồi vu oan cho tôi cũng là chị. Lần này giả vờ ngất cũng là chị. Chị đang có âm mưu gì?”

Bảo Trân vẫn không thay đổi sắc mặt, mỉm cười với tôi: “Hôm trước em không vu oan cho mợ, chính em cũng đã nhận là mình làm rồi nhưng cậu Cát không chịu tin. Hôm nay chuyện em ngất xỉu cũng là thật. Mợ nghĩ nếu chỉ giả vờ thì có thể qua mặt được cậu Cát sao?”

“Chị tính kế nhiều như vậy, cùng lắm là muốn trở thành thiếp của Cát thôi đúng không?”

Bảo Trân làm ra vẻ mặt sợ sệt, xua tay liên tục trước mặt tôi: “Thưa mợ em nào có suy nghĩ đó.”

“Chứ thật ra cô muốn gì?” Tôi bực tức hỏi.

Bảo Trân ra hiệu cho tôi lại gần, thì thầm: “Tôi muốn thay vị trí của cô, trở thành vợ của Cát.”

Cô ta nói ra câu ấy, lưu loát trôi chảy, cứ như đó là việc đã định sẵn rồi. Tôi nâng cằm cô ấy lên, bĩu môi: “Dựa vào chút nhan sắc này của cô? Cô quá tự tin rồi. Người Cát yêu, xinh đẹp và phẩm chất hơn cô bội phần.”

Bảo Trân vẫn giữ thái độ bình tĩnh, khê khàng nói với tôi: “Nếu cậu Cát vì nhan sắc, thì cô cũng không tồn tại trong nhà này lâu như thế. Cô làm vợ, gần ba năm rồi vẫn chưa sinh được con, thậm chí tôi còn

biết Cát chưa từng qua đêm với cô. Cô biết điều thì tự rút lui đi, đừng để đến lúc Cát phát hiện ra cô có gian tình, lúc đó chút danh tiếng cô cũng không tài nào giữ nổi.”

Tôi nắm lấy cổ tay Bảo Trân, giận dữ quát lớn: “Hỗn láo. Cô biết cô vừa nói gì không?”

Bảo Trân cúi đầu, thanh âm vẫn đều đều: “Như cô đã từng nói với Cát, muốn người khác không biết, trừ khi mình đừng làm. Cô đã có gan yêu đương vụng trộm, sao lại không có gan nhận lỗi về mình.”

Tôi không biết Bảo Trân rốt cuộc đã biết được chuyện gì mà dám huênh hoang với tôi như vậy. Việc tôi để Nhật Trung vào lòng, đến cả Nhược Lan tôi cũng không dám nói thì làm sao cô ta có thể biết được. Cô ta ngẩng mặt lên nhìn tôi, cặp mắt mở to như khiêu khích. Tôi giận dữ giơ tay lên, định búng cho cô ta một bạt tay, dạy cho ả một bài học nhớ đời. Nhưng tôi chưa kịp hạ tay xuống, một bàn tay khác đã nắm lấy tay tôi, lực đủ lớn khiến tôi cảm thấy đau buốt.

“Cô lại định giở trò gì đây? Cô ấy mới khỏe lại, cô lại muốn sinh sự hay sao?”

Hết lần này đến lần khác Cát đều có mặt đúng lúc tôi và cô ta đối đầu nhau. Đến giờ tôi mới nhận ra, tất cả ả đã có chuẩn bị từ trước. Những lời khi nãy ả nói, cốt để nhâm kích tướng chứ thực chất ả không biết được chuyện gì. Phen này, Bảo Trân, chẳng khác nào mèo mù vớ được cá rán. Nếu trong lòng tôi hoàn toàn thanh sạch, làm sao có thể dễ dàng tức giận lên như thế. Tôi đúng là quá non nớt rồi!

Cát vẫn nhìn chằm chằm tôi như chờ đợi câu trả lời. Bảo Trân được dịp đắc thắng, khóe môi khẽ cười hướng về phía tôi. Trong tình cảnh này tôi không thể làm căng lên, nên đành hạ giọng: “Em đau, anh bỏ tay em ra đi rồi từ từ nói.”

Cát thấy tôi có vẻ khuất phục nên từ từ bỏ tay tôi ra. Tay anh vừa buông, tôi dùng hết sức lực bình sinh của mình, giáng hắt cho Bảo Trân một đòn. Sự việc diễn ra khá nhanh, đến mức không ai ngờ được tôi lại làm như vậy. Cát nhìn tôi trân trối, còn tôi bật cười khi thấy máu từ khóe miệng Bảo Trân chảy ra. Chẳng lâu sau ả còn phun ra một cái răng. Tôi đó giờ chưa bao giờ nghĩ mình có ngày sẽ đánh người, đã vậy còn đánh với một lực như thế. Tôi vô cùng hả dạ!

Cát nắm tay lại thành hình cú nắm. Tôi biết anh sắp sửa đánh tôi. Tôi chẳng buồn né tránh, ngẩng mặt lên đón nhận mọi thứ đến với mình.

Tay Cát chưa kịp chạm vào người tôi, Xuân Mai đã đẩy tôi sang một bên. Tôi mất đà ngã xuống, cú nắm của Cát chạm vào khoảng không, hụt hẫng.

Xuân Mai nhanh chóng chạy lại đỡ tôi lên, rồi vội vàng quỳ xuống trước mặt Cát: “Cậu ba, đây là người cậu dùng kiểu hoa rước về, là người đã ở bên cạnh cậu suốt hai năm nay. Bây giờ vì một kẻ không quen biết từ bên ngoài, cậu lại nhẫn tâm đánh mợ ba hay sao?”

Xuân Mai nói rõ ràng rành mạch. Tôi đứng ở kế bên cũng không biểu lộ bất kỳ cảm xúc nào. Chỉ có Bảo Trân là ôm mặt khóc hu hu, cứ như một tên hề diễn trò nơi đoàn kịch.

“Thưa cậu, số em hẩm hiu, em xin nhận. Chỉ mong cậu đừng vì những chuyện này mà trách cứ mợ ba. Chắc do mợ ba có sự hiểu lầm giữa em và cậu nên mới nảy sinh nông nổi này. Cậu hãy nghĩ, tất cả chỉ vì mợ ba quá yêu cậu mà thôi.”

Lời Bảo Trân nói lúc này tôi đã nghe không lọt tai được tiếng nào. Đã vậy cô ấy còn chạy lại chỗ tôi đứng, quỳ mọp xuống, một tay bưng mặt, một tay nắm lấy tay áo tôi: “Mợ ba, thật sự cậu ba chỉ thương tình em số phận khắc khổ chứ không có tư tình gì hết. Mợ đừng trách lầm cậu ba. Nếu em không vừa mắt mợ, em xin được rời khỏi đây. Em sẽ quay về phòng thu xếp hành lí...”

Cát thương hoa tiếc ngọc, tiến đến đỡ lấy Bảo Trân: “Tôi có cho cô đi à? Cô là do tôi đem về, không ai có quyền đuổi cô đi, đến cả cô ta cũng không được phép.”

Cát nhấn mạnh từng chữ như cố ý cho tôi nghe. Xong anh đưa tay ngoắc lấy Tiểu Mẫn: “Đưa cô Trân về phòng. Kêu thằng Mười chạy đi tìm thầy thuốc cho cô ấy.”

Tiểu Mẫn e dè nhìn tôi nhưng lại bị uy thế của Cát đe dọa nên vội vã đỡ lấy Bảo Trân đi về phòng.

Đợi bọn họ vừa khuất, anh ta tiến lại gần tôi. Tôi theo phản xạ lùi người lại, suýt chút nữa đã té ngã ra sau, may mà vẫn giữ được thăng bằng. Khi này tôi rất anh dũng, tự nghĩ dù anh có đánh thì cùng lắm tôi chỉ bị đau thôi. Nhưng bây giờ nếu anh ra tay thật, tôi cảm thấy rất sợ. Tôi đứng lại, cảnh giác nhìn anh: “Sao, anh lại định đánh tôi à. Có giỏi thì anh giết tôi luôn đi.”

“Đánh cô?” Cát nói: “Đánh cô chỉ làm bẩn tay tôi. Hạng đàn bà như cô, không xứng đáng để tôi phải ra tay. Một mặt thì nói không có ý kiến nếu tôi lập thiếp. Một mặt thì giở trò với Bảo Trân. Trước đây tôi niệm tình cô còn nhỏ nên chẳng suy nghĩ nhiều, giờ tôi mới nhận ra bản chất thật sự của cô. Đúng thật là ghê tởm.”

Cát nói cho đã miệng rồi bỏ đi. Tôi đem những lời anh nói quăng xuống đất, lấy chân dậm dậm lên cho mau chóng biến mất. Xong tôi tiến lại, kéo Xuân Mai đứng lên: “Chị ngốc quá, anh ta đang nóng nảy như vậy mà chị còn đứng ra can ngăn. Dù gì tôi cũng là vợ anh ta, có đánh thì cũng giữ lại mạng. Chị nhiều chuyện như vậy không khéo anh ta giết chị thật thì làm sao đây.”

Xuân Mai đứng dậy, thở dài nhìn tôi: “Dù sao thì mợ cũng là con nhà phú hộ, gả về đây mà cậu không yêu thương đã thiệt thòi lắm rồi. Bây giờ đến cả một ả tiện nhân cũng dễ dàng khiến cậu ra tay với mợ thì còn ra thể thống gì. Hay mợ viết một lá thư gửi vào Hải Đông cho ông bà chủ đi, để ông bà thay mợ nói với cậu ba chứ không thể để mợ chịu uất ức như vậy được.”

Tôi nghe Xuân Mai nói, thở dài ngán ngấm: “Chị cả sắp sinh rồi, đừng để chuyện này ảnh hưởng đến chị. Chuyện của tôi tôi sẽ tự giải quyết.”

Diễn Châu có biển, Hải Đông cũng có biển. Nhưng khi tôi ở đây thì trời yên biển lặng. Chẳng hiểu sao Châu Lạng toàn núi, mà những đợt sóng ngầm cứ liên tục vỗ vào cuộc sống đơn giản của tôi?

20. Chương 20: Cây Trâm Biển Mất

Lúc tôi xuất giá chỉ giữ lại một mình Nhược Lan bên người. Khi đó, tôi vốn thơ ngây nghĩ rằng chị ấy mãi mãi sẽ ở cạnh tôi, cùng tôi bầu bạn. Nào ngờ khi ra đến Châu Lạng này, chị ấy lại phải lòng Hoàng phệ, một bước lên kiệu hoa là trở thành bà chủ tiệm kim hoàn. Mấy nay tôi ra đường, nghe người từ Quảng Nguyên trở về báo tin chiến sự ngoài đó bất ổn. Tôi không biết Nùng Trí Cao lợi hại đến mức nào, mà đến cả Thái tử đích thân ra trận cũng không dẹp loạn được. Rốt cuộc là hấn cao tay hay Thái tử bất tài? Nếu để Nhật Trung dẹp loạn này, liệu anh có làm tốt hơn Thái tử hay không? Nghĩ đến Nhật Trung, tôi lại cảm thấy tiếc nuối. Nếu khi xưa tôi giữ thêm Tiểu Xuân hay Tiểu Hạ ở lại thì ít nhất bây giờ tôi vẫn còn một người để tin cậy. Tôi có thể sai họ lân la hỏi thăm tôi tin tức ở biên giới hướng tây, xem mọi sự thế nào. Xuân Mai dạo gần đây dù cho có bệnh vực tôi, nhưng chung quy chỉ vì tôi là mợ ba nhà họ Huỳnh. Mợ ba nhà họ Huỳnh không thể sai người hầu nhà họ Huỳnh để thăm dò tin tức về một người đàn ông khác và bản thân cũng không thể tự mình đi ra mấy tít lâu để hỏi chuyện bao đồng.

Trong số những người tôi tiếp xúc thì thông hiểu nhiều chuyện nhất chỉ có mợ Hoàng phệ. Mà Hoàng phệ lại đứng đầu danh sách tôi không thể hỏi thăm điều gì. Nếu tôi mở miệng, thế nào ông ta không nói lại cho vợ yêu quý nghe. Nhược Lan biết trước giờ tôi chẳng quan tâm đến ai, đột nhiên lại có hứng thú với chuyện quan binh, ít nhiều cũng sinh nghi rồi dò hỏi cho tới cùng. Bí mật mà tôi cất giấu kĩ càng như thế không thể vì một chút sơ suất mà truyền đến tai Nhược Lan được.

Qua nhà Nhược Lan thì tôi sợ mình không giữ được mồm miệng. Ra ruộng thì gặp Cát tôi cũng chẳng lấy làm vui. Ở nhà thì ít nhiều gì tôi cũng phải đối mặt với Bảo Trân cho dù chúng tôi cố tránh né nhau đến cỡ nào. Trời đất bao la là vậy, mà tôi lại chẳng thể tìm được một chốn để ẩn mình. Tôi càng ngày càng đâm ra rầu rĩ, Xuân Mai không nói, không hỏi nhưng nhìn thái độ e dè của chị, tôi đoán chị sẽ nghĩ tôi vì chuyện của Cát và Bảo Trân.

Nói thẳng ra tôi không phải là gỗ đá để mà đứng dưng với những chuyện xảy ra xung quanh mình. Khi tôi nghe cha báo tin nhà chồng tôi cũng tính là danh gia vọng tộc miền Hải Đông, tôi cũng đoán biết được mình sau này không thể nào tránh khỏi kiếp chồng chung với kẻ khác. Sau khi biết chồng của mình là Cát, tôi cũng đã chấp nhận được việc trong lòng anh luôn vương vấn hình bóng của Tú Bình. Nếu đã chấp nhận được việc chồng mình không hoàn toàn yêu mình, thì dù anh ấy có yêu thêm bao nhiêu người đi chăng nữa cũng đâu thể nào ảnh hưởng đến tâm trạng của tôi được. Nhưng tôi hoàn toàn sai. Khi thấy Cát bận lòng vì Bảo Trân, tôi phát giác trong lòng tôi có một sự khó chịu không thể nào giải thích. Có nhiều đêm tôi nằm mộng, thấy Cát cùng với Bảo Trân tình tứ trước mặt tôi. Tôi giật mình tỉnh giấc, nước mắt ướt đầm cả gối nằm. Những lúc như vậy, Nhật Trung – rốt cuộc anh đang ở nơi nào?

Tôi nhìn mình trong gương đồng. Nếu tôi xinh đẹp hơn, liệu Nhật Trung có ngỏ ý với tôi ngay trong lần đầu gặp gỡ hay không? Người đường đường là Tứ hoàng tử, chỉ cần người lên tiếng, dù cha tôi có hứa gả cho nhà họ Huỳnh, cũng không thể không lập tức đem của hồi môn trả lại. Đến lúc đó, chắc chắn tôi cũng sẽ không trải qua những tháng ngày dằn vặt như thế này.

Xuân Mai đem cho tôi chén cháo, lo lắng nói: “Mợ ba ăn chút gì đi. Mấy nay mợ không ăn uống gì, người cũng gầy hết cả rồi.”

Tôi nhìn chén cháo trên tay Xuân Mai mà chỉ muốn nhợn. Mấy nay thật sự tôi không còn tâm trí để thứ gì

vào bụng. Chuyện an nguy của Nhật Trung, chuyện của Huỳnh Cát cũng đủ khiến tôi no lăm rồi.

Xuân Mai không hiểu hết những suy tư trong lòng tôi, nhẹ nhàng khuyên bảo: “Mợ có buồn cậu đến đâu cũng phải giữ gìn sức khỏe. Nếu cứ tiếp tục như vậy e là đổ bệnh.”

Tôi nghe đến từ bệnh bỗng chấn động, liền quay qua hỏi Xuân Mai: “Nếu tôi bệnh, liệu Huỳnh Cát có quan tâm tôi không?”

Xuân Mai đối với câu hỏi của tôi cũng e ngại trả lời.

“Xuân Mai, trước giờ chị có bệnh không?”

“Tất nhiên là có, thưa mợ.”

“Vậy những lúc chị bệnh, Cát có bao giờ hỏi thăm chị?”

Xuân Mai ngập ngừng trả lời tôi: “Có đôi khi cậu thấy em không khỏe, chỉ dặn uống thuốc. Ngoài ra không có gì nữa cả.”

Tôi chép miệng cười: “Tôi nhớ năm ngoái lúc tôi xin Cát trở về Diên Châu thăm cha mẹ nhưng anh ấy đã không đợi tôi. Sau đó tôi bị bệnh hơn mười ngày, anh cũng không quay về hay thư từ thăm hỏi. Chị nói xem, đến ngay cả gia đình trong nhà anh ấy còn ân cần như thế, tại sao chỉ với mình tôi là lạnh lùng?”

Xuân Mai nhanh chóng tìm lời nói đỡ cho Cát: “Thưa mợ từ nhỏ cậu đã ít biểu lộ cảm xúc. Cậu chắc quan tâm mợ, nhưng lại ngại nói ra.”

Tôi lắc đầu: “Chị nói anh ấy ngại biểu lộ cảm xúc, đó là chị chưa chứng kiến lần anh ấy hẹn hò cùng Tú Bình. Ánh mắt anh khi ấy thật khác lúc này. Cũng phải thôi, đáng lí ra Tú Bình mới là mợ ba của nhà này, chứ nào phải tôi.”

“Mợ ba, thứ cho Xuân Mai nói thẳng. Chuyện nhầm lẫn khi đó vốn dĩ đã xảy ra rồi. Cậu còn nặng tình nên buông không được, chứ về phía cô Tú Bình chắc gì còn để cậu trong lòng. Mợ cũng đừng nên oán trách bản thân làm gì nữa.”

Tôi quá mệt mỗi khi phải suy nghĩ nên chẳng mấy chốc lại thiếp đi. Đến khi tỉnh dậy thì mặt trời đã xuống núi. Bụng tôi reo lên cồn cào. Tôi cất tiếng gọi Xuân Mai vài lần nhưng không thấy ai trả lời. Thế là tôi mặc áo khoác vào, định bụng đi qua nhà bếp kêu người nấu cho tôi ít thức ăn.

Tôi đã kiêng đi qua dãy phòng phía tây nhưng chỉ có một đường đó là đâm ra nhà bếp nên tôi đành phải đi theo hướng ấy. Nào ngờ lúc đi ngang qua phòng Bảo Trân, tôi nghe bên trong phát ra tiếng động lạ, nghe như là tiếng la hét cầu cứu. Mặc dù tôi hiện giờ ghét cô ta đến không thể nào diễn tả bằng lời được, nhưng

cũng không thể biết cô ta gặp chuyện mà không quan tâm. Tôi lại phòng, gõ nhẹ vài tiếng nhưng không ai trả lời, tôi đành đánh liều bước vào trong, xem thử có chuyện gì.

Kết quả trong gian phòng trống trải đó ngoài tôi ra chẳng còn ai khác. Vậy tiếng thì thào cầu cứu tôi vừa nghe được là từ đâu phát ra? Chẳng lẽ tôi đói đến mức mắt ù tai ong luôn sao? Đã không có chuyện gì thì tôi cũng chẳng buồn ở lại nơi đó làm gì, kéo Bảo Trân trông thấy lại xảy ra chuyện không hay.

*

* *

Kết quả chuyện không hay xảy ra với tôi không phải đến từ Bảo Trân, mà là đến từ chính trong phòng tôi: Cây trâm Nguyên phi ban cho tôi đã biến mất!

Từ lần Bảo Trân vô ý hỏi tôi về việc có cài nó lên tóc hay không, tôi đã đem nó đi cất thật sâu trong ngăn kéo, chưa từng động tới. Nếu hôm nay tôi không làm siêng dọn dẹp lại đồng trâm cài của mình, chắc tôi cũng không hay không biết rằng cây trâm ấy đã không cánh mà bay!

Phòng của tôi – ngoài tôi ra thì chỉ có Xuân Mai và trước đây là Bảo Trân hay ra vào dọn dẹp. Từ lúc Bảo Trân giở trò, Cát đem cô ta ở hẳn phòng phía tây, không làm những công việc của người hầu nữa nên cũng không còn bég mắng đến phòng tôi làm gì. Giữa Xuân Mai và tôi, tôi không thể nào tin rằng Xuân Mai là kẻ trộm. Nếu như vậy thì kẻ nào dám lên vào phòng tôi, lấy đi cây trâm ấy?

Chuyện này không hề đơn giản nên tôi đành phải đi tìm Cát bàn bạc dù thật tâm tôi chẳng muốn gặp anh ta chút nào. Cát nghe tôi nói về cây trâm của Nguyên phi, lập tức điều động tất cả mọi người lại, thông báo.

“Tất cả nghe đây. Mợ ba bị mất một cây trâm. Nhà chúng ta trước nay không có người ngoài vào nên chỉ có thể là thành viên trong nhà. Nếu ai lỡ dại nảy sinh lòng tham thì giao ra lập tức, trừ lương ba tháng. Còn nếu không ai nhận thì lục xét từng phòng, nếu phát hiện món đồ đó ở chỗ ai, lập tức đánh gãy hai tay.”

Tôi tớ trong nhà nhìn nhau, không ai đứng ra nhận tội. Tôi nhìn không khí căng thẳng lúc này mà không khỏi chột dạ. Xưa nay gia quy nhà họ Huỳnh vốn nghiêm, chưa bao giờ xảy ra chuyện tương tự. Cây trâm lần này nếu đem so với những cây trâm khác trong tủ tôi cũng không đáng tiền là bao nhiêu, bình thường tôi cũng không hay cài nó trên tóc nên chắc người ấy nghĩ rằng vật này đối với tôi không quan trọng. Nhưng nếu đã chú ý vào phòng tôi trộm đồ, tại sao lại không trộm tiền vì ít ra đối với tiền bạc tôi sẽ ít quan tâm hơn. Tất cả tiền bạc tôi đều để ở Hải Đông, ra Châu Lạng này lúc nào cũng chỉ giữ hai thỏi vàng để dành phòng thân hoặc mua sắm gì đó. Khi nãy phát hiện mất đồ, tôi cũng có xem qua vàng, chúng vẫn còn nguyên.

Cuối cùng, kẻ lấy trộm trâm vì mục đích gì?

Tất cả phòng trong nhà đều được lục xét trừ phòng tôi và Cát. Mười và A Nam chạy ra thông báo, vẫn

chưa tìm thấy cây trâm đâu.

“Tất cả phòng đều xem qua rồi à? Những phòng trống thì sao?” Cát hỏi.

Mười cúi lưng thưa: “Bẩm cậu lục hết không chưa một chỗ trống. Chỉ có ba phòng là tụi con chưa vô, đó là phòng cậu, phòng mẹ và phòng cô Trân.”

Bảo Trân nghe tới phòng mình lập tức xám mặt. Cô nhìn Cát bối rối: “Em không có lấy đồ của mẹ ba. Cậu ơi em không biết gì hết.”

Cát thở dài thản nhiên trả lời: “Có lấy hay không cũng phải kiểm tra mới biết. Người đâu, vào trong phòng Bảo Trân xem.”

Tên Mười, A Nam cùng Xuân Mai vào phòng Bảo Trân một lúc cũng chẳng có dấu tích gì. Trong lúc mọi người đã ngán ngẩm định quay ra thì Xuân Mai kêu lên: “Có một cây trâm giấu dưới gối.”

Lúc Xuân Mai đưa cây trâm đến bên tôi, chẳng nghi ngờ gì nữa, chính là cây trâm Nguyên phi ban cho tôi vào tết trung thu năm ấy.

Tôi nhìn sang Cát, Cát nhìn Bảo Trân. Cô ấy mặt cắt không còn hột máu, quỳ xuống dưới chân Cát: “Thưa cậu, em không biết gì hết. Cậu tin em đi, em ngàn lần vạn lần cũng không dám động đến đồ của mẹ.”

Tôi không muốn nói gì hết liền ra hiệu cho Xuân Mai bước ra đối chấp.

“Cô nói cô không dám động đến đồ của mẹ ba, vậy tại sao cây trâm lại nằm trong phòng của cô. Chẳng lẽ nó có chân chạy đến đây?”

Bảo Trân liên tục lắc đầu không nói được một lời nào. Cô ta chỉ còn cách yếu ớt nắm lấy tay Cát giải bày: “Thưa cậu, nhất định em bị người khác hãm hại. Trước giờ tuy nhà em nghèo nhưng vẫn hiểu thế nào là nghèo cho sạch rách cho thơm. Em chưa bao giờ có dã tâm với những thứ không thuộc về mình. Nếu lần này cậu không tin, em cũng không còn lời nào giải thích.”

Xuân Mai trước giờ không hay bịu lộ cảm xúc vậy mà hôm nay cũng không nhịn được mà phát cáu với Bảo Trân: “Cô không bày trò hãm hại người khác thì thôi, chứ ai lại dám hãm hại cô!”

Lúc mọi người đổ xô đi tìm cây trâm, tôi đã nghĩ rằng nếu chẳng may là một gia đình trong nhà lấy thì tôi sẽ hỏi rõ lí do của họ. Chắc chắn phải có việc gì khó nói mới khiến con người ta có hành động sai quấy như thế. Tôi không có ý định đánh gãy tay ai như Cát đã nói, cùng lắm là trừ lương thôi. Nhưng thật không ngờ cây trâm được tìm thấy ở chỗ Bảo Trân. Bảo Trân hiện giờ lại chẳng khác nào người của Cát, tôi cũng không muốn đích thân xử lý việc này. Tôi quay sang Cát, lãnh đạm nói: “Anh xử lý việc này đi.”

Cát ra lệnh cho tất cả mọi người lui ra, chỉ để ba chúng tôi ở lại rồi anh tiến đến trước mặt Bảo Trân, ôn tồn hỏi: “Cô còn điều gì muốn giải thích hay không?”

Bảo Trân không ngờ Cát có thể lạnh lùng như vậy. Cô ta lau vội giọt nước mắt rồi rút vội cây trâm trên tóc xuống, định đâm vào ngực mình. Cũng may Cát đứng gần nên đưa tay cản lại kịp, mũi trâm chỉ mới tạo nơi ngực một vết thương nông cũng không lấy gì làm nguy hiểm. Bảo Trân vùng vằng khỏi tay Cát: “Nếu cậu không tin em thì để em chết đi. Sự nhục nhã này em không thể nào chịu được.”

Cát ôm lấy Bảo Trân rồi quay mặt về phía tôi, gằng giọng hỏi: “Tôi hỏi cô có điều gì muốn giải thích hay không – Trần Chân?”

Tôi hết nhìn Cát rồi lại nhìn Bảo Trân, trong lòng tự nghĩ tôi cần giải thích việc gì?

21. Chương 21: Việc “làm Vợ” Thật Nặng Nề!

Tôi nhìn cảnh hai người trước mặt tôi ân ái ái, người khóc người dỗ mà chường hết cả mắt. Người bị trộm là tôi, uất ức là tôi. Kẻ trộm là cô ta, hành vi sai trái là cô ta. Vậy mà không khí giữa chúng tôi lúc này không khác nào hai người ấy đang đem tôi ra tra khảo như một kẻ tội đồ. Cát hỏi tôi câu ấy, khác nào anh nghĩ tôi cố tình hãm hại Bảo Trân, cố tình dựng chuyện để đưa cô ta vào bẫy. Anh sống với tôi hơn hai năm nay, không hiểu tính tình cũng phải biết tính nết. Tôi dù gì cũng là con nhà có giáo dục đảng hoàng, chẳng lẽ lại biến thành hạng đàn bà xấu xa bày ra chuyện vặt vãnh này để hãm hại người khác. Huỳnh Cát – anh thật sự làm tôi thất vọng quá rồi!

“Anh hỏi vậy là có ý gì? Tôi đã làm gì mà phải giải thích?”

Huỳnh Cát đỡ Bảo Trân ngồi lên ghế, xong mới quay qua tôi, lắc đầu: “Tôi có khi đã định sẽ chấp nhận cô như một người vợ thật sự để cùng chung sống cả đời này. Nhưng xem ra ở với nhau lâu như vậy tôi vẫn chưa hiểu hết sự ác độc của cô. Tôi đã cho cô cơ hội để giải thích, nhưng cô vẫn cố chấp không nói, vậy thì để tôi nói. Mấy hôm trước, tôi thấy cô lén lút vào phòng của Bảo Trân, để làm gì?”

Đến bây giờ tôi mới nhớ ra chuyện hôm trước và cũng đã hiểu những gì Cát muốn hỏi. Thì ra hôm đó, tiếng động trong phòng Bảo Trân chỉ là một cái bẫy để dẫn dụ tôi bước vào, mục đích là cho Cát thấy việc đó. Sau đó cô ta cố tình lấy cây trâm Nguyên phi tặng cho tôi vì đã quan sát thấy tôi có vẻ trân quý nó, nên nếu mất đi hẳn tôi sẽ phải đi tìm. Cô ấy cố tình để cây trâm ở một nơi dễ dàng tìm thấy như ám thị rằng có người cố tình để nơi đó để khi lục xét thì nhanh chóng phát hiện. Khi làm việc này hẳn ả cũng đã đánh cược một ván lớn. Nếu Cát chỉ cần có một chút tin tưởng tôi thôi, sẽ xem như việc này hoàn toàn do ả gây ra và xử lý thích đáng. Còn bằng ngược lại, như tình thế hiện giờ đây, người nằm trong thế yếu là tôi. Cô ấy kêu oan ít nhất còn Cát làm chứng, còn tôi kêu oan thì chỉ càng làm anh ta chán ghét hơn mà thôi. Hai năm tình nghĩa phu thê, hóa ra cũng không bằng một cô gái đem từ ngoài đường về chưa đầy hai tháng. Chiếc bẫy này của cô ta đã cố tình giăng ra, tôi có vùng vẫy thế nào cũng chỉ tổ làm mình thêm tổn thương mà thôi. Cô ta muốn diễn, tôi cũng không thiết gì nữa, diễn cùng cô ta.

“Thì ra là đã để anh thấy rồi.”

Có vẻ như cả Cát và Bảo Trân đều ngạc nhiên với câu trả lời của tôi nên hai người đều ngẩn người ra nhìn tôi. Tôi bỗng có thêm một suy nghĩ, việc này ngoài Bảo Trân dừng nên, liệu Cát có nhúng tay vào. Hoặc đã anh đang kiểm chuyện để có một lý do chính đáng để từ hôn tôi chẳng?

Chuyện thế này sao có thể không có nguyên cơ xảy ra!

Tôi bật cười nhìn Cát: “Vậy anh định xử lý tôi thế nào đây? Đánh gãy tay tôi....hay viết giấy bỏ tôi?”

Cát vẫn nhìn tôi trân trối như nhìn thấy một sinh vật lạ. Tôi liếc đến Bảo Trân, mắt ả sưng nhưng khóe mắt cứ như cười cợt vào mặt tôi. Tôi nói: “Mợ ba nhà họ Huỳnh, không dễ làm. Còn vị trí trong trái tim của người đàn ông này, khó hơn cô nghĩ gấp trăm ngàn lần.”

Nói xong tôi quay lưng ra phía cửa. Cát lúc này mới trấn tĩnh lại, hét lên: “Cô đi đâu đó, tôi còn chưa giải quyết xong việc này.”

Tôi không buồn quay lại, hời hợt buông lời: “Chuyện này là chuyện cây trâm hay chuyện giữa hai chúng ta? Anh muốn giải quyết chuyện gì thì cứ gặp tôi. Á ta không có tư cách xen vào.”

Tôi lấy hết sức lực bước ra khỏi phòng. Cánh cửa sau lưng vừa khép lại, tôi có cảm giác mình không thể nào đứng nổi nữa, hai chân bủn rủn đến mức muốn khụy xuống. Xuân Mai này giờ vẫn đứng bên ngoài, vừa thấy tôi ra đã vội vàng chạy lại đỡ lấy. Chúng tôi cứ im lặng như thế cho đến khi trở về phòng. Xuân Mai ngại ngần nhắc lại chuyện khi nãy, chỉ e dè hỏi tôi có muốn ăn gì không. Tôi lắc đầu, Xuân Mai nhẹ nhàng nói: “Vậy mợ nghỉ ngơi một lúc đi. Khi nào tỉnh dậy cứ kêu em.”

Xuân Mai đi được vài bước, tôi chợt lên tiếng: “Anh Cát nghĩ rằng tôi bày kế hãm hại Bảo Trân. Chị có nghĩ như vậy không?”

Xuân Mai quay lại nhìn tôi mỉm cười, nụ cười đẹp nhất của chị mà tôi thấy từ trước đến giờ: “Em tin mợ!”

Chỉ một câu nói thôi, chưa cần biết chị thật tâm hay giả dối nhưng tôi cũng cảm thấy ấm lòng. Mẹ ơi, công việc làm vợ này, quá sức với con rồi!

Bên ngoài gia đình xì xào bàn tán Bảo Trân lấy trâm của mợ ba nhưng vẫn được cậu ba bênh vực ra mặt. Có kẻ còn tò mò hỏi nhau rằng: “Chẳng lẽ cậu ba mới cưới vợ hai năm đã muốn lập thiếp?”

*

* *

Tôi mở mắt ra, màn đêm tĩnh mịch âm u. Bình thường Xuân Mai không bao giờ để đèn tắt trong lúc tôi ngủ vì tôi ngủ mơ, tỉnh dậy lại hay lo sợ đủ thứ. Tôi không ngồi dậy ngay, chỉ hờ hững gọi: “Xuân Mai có

ngoài đó không, sao để phòng tối vậy?”

Không có âm thanh trả lời, chắc chị ấy cũng ngủ rồi không chừng. Tôi định ngồi dậy thấp nển, nhưng để ý kỹ thì nghe hơi rượu phảng phất trong phòng. Tôi im lặng vài giây để mắt mình tập làm quen với bóng tối. Khi mắt đã bắt đầu trông thấy thấy vài thứ thì tôi cũng phát hiện hình dáng một người đàn ông đang đứng ở mép giường nơi phía chân đang nhìn tôi chăm chăm.

Tôi nghe nơi ấy nồng đậm mùi rượu trộn lẫn với thương tâm.

Là tôi nhìn nhầm hay trái tim tôi đang đi sai hướng. Trong giây phút ấy, tôi muốn dang tay ra, ôm lấy anh ta.

Nhưng tôi kịp hoàn hồn lại – người đang đứng nơi ấy vốn dĩ là Huỳnh Cát. Tôi đối với Huỳnh Cát giờ đây, sự chán ghét đã dâng đầy!

Phản xạ khiến tôi bật ngồi dậy, kéo tấm chăn che lên người mình.

“Anh nửa đêm vô đây làm gì?”

Trong bóng đêm, thanh âm Huỳnh Cát lẫn với men rượu càng náo nê: “Cô nói tôi muốn nói chuyện gì thì cứ trực tiếp đến gặp cô. Chẳng lẽ cô đã quên?”

Tôi nghe Cát nói không biết có thật là anh đơn giản chỉ vào đây để nói chuyện hay không nên vẫn giữ thái độ dè dặt: “Khuya thế này thì nói được gì. Anh về phòng ngủ đi. Có chuyện gì thì sáng mai sẽ giải quyết.”

Huỳnh Cát không đem lời tôi nói để vào tâm. Anh ta đột nhiên ngồi xuống giường tôi, cả người như đổ dồn về phía tôi, mùi rượu phảng phất đến mức tôi muốn nôn: “Cô rõ ràng là vợ tôi, chẳng lẽ nửa đêm tôi vào phòng vợ mình là phạm pháp?”

Tôi thấy anh ta có ý cợt nhả liền dùng cả hai tay đẩy anh ta ra: “Cả người anh toàn mùi rượu. Anh đi về phòng đi!”

Huỳnh Cát giữ chặt lấy tay tôi. Dù tôi có cố vùng vẫy cỡ nào thì cũng không chống cự lại được sức mạnh của anh. Đêm đen là thế, nhưng sao tôi vẫn có thể thấy rõ sự giận dữ trộn lẫn đau thương từ sâu trong ánh mắt anh ta.

Tôi không vùng vẫy nữa, trước mặt anh ta, không ngại đề cập đến những chuyện trước nay chúng tôi chưa từng dám đối mặt bao giờ: “Anh giận dữ với tôi như vậy vì lí do gì chứ? Vì bản thân tôi, vì Bảo Trân...hay vì Tú Bình?”

Cát nghe tôi hỏi liền ngẩn người ra, bàn tay đang siết chặt tôi vì thế cũng thả lỏng. Tôi rón rén đặt hai

chân xuống đất. Nền gạch lạnh băng như từng mũi dao đâm thẳng vào tim tôi: “Tôi đã nói rồi, nếu anh muốn cưới thiếp thì anh cứ việc. Thậm chí nếu anh bỏ tôi để cưới vợ khác tôi cũng không oán trách nửa lời. Chỉ xin anh tôn trọng tôi!”

Giọng Cát ồ ồ không mấy may một chút tình cảm nào: “Cô tưởng tôi vì có cảm giác với cô nên mới ở với cô đến giờ này hay sao? Chẳng qua là anh Phú ép tôi không được bỏ cô, nếu không tôi sẽ không bao giờ ở cạnh một kẻ dối trá như cô. Nếu không phải vì cô thì giờ đây tôi và Tú Bình đã hạnh phúc bên nhau. Nếu không phải vì thương hại cô thì tôi đã bỏ cô để quay về tìm Tú Bình. Nếu không phải vì Tú Bình là chị cô thì đáng lẽ em ấy đã chấp nhận về đây làm vợ tôi. Tất cả do cô mà ra.”

Lời anh nói còn lạnh lẽo hơn nền gạch dưới chân tôi lúc này. Sự thật mà bao lâu nay anh giữ trong lòng đến bây giờ cũng đến hồi phát tán. Có lẽ trước nay anh hiếm khi nói chuyện với tôi là do không muốn vô tình nhắc lại chuyện lúc trước để phải xảy ra cãi vã. Nhưng mọi thứ xảy ra sẽ không bao giờ tan biến, chúng chỉ như một ngòi lửa nằm sâu trong lòng, chỉ cần một cơn gió nhẹ lay thôi cũng đủ khiến ngọn lửa bùng cháy, thiêu rụi mọi thứ thành tro tàn.

Tôi lại cười – chẳng biết làm gì khác hơn ngoài cười như một người điên: “Nếu đã không thể sống cùng nhau anh còn bận lòng làm gì? Ngày mai tôi lập tức quay về Diễn Châu.”

Giọng Huỳnh Cát càng lúc càng khàn đặc hơn: “Bỏ cô? Cô nghĩ tôi sẽ dễ dàng bỏ cô để cô đi tìm người đàn ông đó à? Cô nói đi, hắn ta là ai? Người mà cô gọi tên trong giấc mơ là ai?”

“Anh...” Tôi kêu lên, nhưng rốt cuộc không biết mình nên nói điều gì. Huỳnh Cát thấy tôi im lặng thì tiếp tục: “Tôi chẳng những không bỏ cô mà còn cả đời này không để cho cô hạnh phúc.”

Tôi nghe Cát nói chín phần có dự cảm không lành nên nhanh chóng đứng dậy định bụng chạy khỏi nơi đây. Chỉ là tôi có nhanh ra sao cũng không so được với Cát. Anh ta nắm lấy tay tôi, một động tác đơn giản thôi đã ném tôi trở lại giường, sau đó không ngần ngại nắm lấy áo tôi xé hết ra.

Đến lúc này tôi mới thật sự sợ hãi. Anh ta điên thật rồi nên mới tìm tôi để sinh chuyện như thế này. Tôi càng vùng vẫy, càng chửi rủa thì anh ta càng hung hăng hơn.

“Anh là đồ khốn. Anh hành hạ tôi thế này thì có ích lợi gì cho anh cơ chứ. Dù anh có giết tôi chết thì Tú Bình cũng sẽ không bao giờ trở lại với anh đâu.”

Một bạt tay giáng xuống mặt tôi đau nhói, chất lỏng tanh tươi từ khóe miệng từ từ tràn ra. Tôi bật cười, tiếng cười xé tan không gian yên ắng. Ông trời quả là trêu người. Nếu ông đã giáng cái họa này xuống cho tôi thì tôi cũng chống mắt lên mà xem giới hạn ấy ở mức nào.

Tôi nằm im, không còn một chút phản kháng. Một tay Cát vẫn giữ lấy hai tay tôi đưa ngược lên đầu, môi anh hung hãn dò tìm từng địa phương trên người tôi. Trong tâm tư giờ đây, chỉ là một nỗi ghê rợn tột cùng.

Cát đặt lên môi tôi một nụ hôn rồi bỗng chốc nhận ra mùi vị tanh của máu. Anh chợt dừng lại, rời khỏi

giường. Trước khi ra khỏi phòng tôi còn buông lại một câu: “Cô muốn tôi đến tìm Bảo Trân thì tôi đến tìm Bảo Trân. Lúc đó cô đừng bao giờ hối hận!”

Tôi không buồn đáp lại nữa, chỉ nhẹ nhàng đưa tay lau đi vết máu còn vương trên miệng rồi ngây ngốc nhìn lên trần nhà.

Bóng đêm đen đặc như chính tâm trạng của tôi lúc này.

Ánh sáng yếu ớt từ cây nến cũng không đủ làm lòng dạ tôi tươi tắn hơn.

Tôi nghe tiếng Xuân Mai thảng thốt kêu lên rồi nhanh chóng khoác cho tôi tấm áo.

Lúc tôi dùng nước ấm lau người thì Xuân Mai cũng nhanh chóng dọn dẹp lại mọi thứ trên giường. Xong, chị đỡ lấy tôi, nói trong vô vọng: “Khi này em thấy cậu ba đi đến phòng phía tây...”

Tôi quá mệt mỏi để trả lời hay suy nghĩ thêm điều gì nữa. Vừa đặt lưng lên giường tôi đã nhanh chóng chìm vào giấc ngủ. Giá như tôi mãi mãi không thức dậy nữa, có phải tốt hơn không?!

22. Chương 22: Tài Nữ Xứng Anh Hùng – Tôi Là Ai?

Tôi nhớ lúc còn ở Hải Đông có một lần Cát lên thuyền đi về Diễn Châu bỏ mặc tôi. Lúc đó tôi ốm một trận ra trò, lúc tỉnh dậy cổ họng cũng khô như bây giờ. Tôi cố gắng lấy hết sức, thều thào: “Nhược Lan ơi em khát nước.”

Có người nhẹ nhàng đỡ tôi dậy. Tôi giật mình mở mắt, là Xuân Mai.

“Mợ nằm xuống liền ngủ một mạch ba ngày. Em sợ quá nên đã tìm thầy lang bắt mạch cho mợ. Cũng may mợ là tinh thần không được tốt nên suy nhược, chỉ cần bồi bổ vài ngày sẽ khá hơn.”

Tôi nhìn ra phía cửa, hỏi: “Anh Cát đâu rồi?”

“Thưa mợ cậu đang ở trong phòng. Để em chạy qua kêu cậu.”

Xuân Mai định bỏ đi, tôi nắm lấy tay chị ấy ngăn cản: “Đừng nói gì cả, tôi không muốn gặp anh ấy và cả cô ta.”

Mấy ngày sau đó như lời tôi căn dặn, tôi không thấy Cát và Bảo Trân lấy một lần. Cả ngày tôi chỉ ở trong phòng, đếm từng giờ trôi qua trông cô độc. Cho đến lúc tôi tưởng rằng mình sắp chết vì buồn bã thì người

ở Hải Đông báo tin ra, chị cả lâm bồn.

Xuân Mai nhanh chóng thu xếp quần áo rồi chải lại tóc cho tôi để chuẩn bị về lại Hải Đông. Tôi nhìn mình trong gương, trước đây đã vốn không xinh đẹp, bây giờ càng tiều tụy không ra nổi hình hài con người. Tôi chán nản đến mức không buồn cài trâm, nhưng Xuân Mai ở bên vỗ về: “Có như thế nào mẹ cũng đừng nên ngược đãi bản thân mình. Mẹ phải đẹp và phải ngẩng cao đầu để đối diện với người ấy nữa.”

Tôi nghe lời Xuân Mai cài cây trâm và bặm chút son cho môi có sắc. Nhìn tới nhìn lui tôi lại phát hiện điểm màu xanh trên tai tôi thật chói mắt, tôi không chần chừ tháo cặp bông tai ấy ra. Tôi đứng thật không hợp với cẩm thạch và cũng không thích cẩm thạch, chưa kể thứ mà người khác đã từ chối, tôi cũng không cần thiết phải trân quý làm gì.

Tôi không muốn gặp Cát nên không buồn đi ngang qua phòng anh. Vậy mà ma xui quỷ khiến thế nào anh lại ngồi ở nhà khách khiến tôi khó xử. Tôi lướt ngang qua Cát, lạnh lùng nói một câu: “Chị cả sinh rồi, tôi về Hải Đông.”

Tôi bước chân đến cửa thì nghe sau lưng mình vang lên: “Chân à...”

Tôi không định quay lại đâu... chỉ là tôi dừng một bước xem anh có định nói gì hay không. Nhưng trái lại, anh không nói gì, chỉ có thanh âm đáng ghét của Bảo Trân vang lên: “Cậu Cát kêu em sao?”

Chân hay Trân bây giờ cũng có khác gì đâu. Trái tim Huỳnh Cát dành cho Tú Bình, tâm tư anh để chỗ Bảo Trân. Chỉ có tôi là gốc ghềnh hy vọng anh có một câu an ủi. Tình yêu – giả dụ đã từng ươm mầm trong lòng tôi chẳng nữa, cũng đã nhanh chóng bị giông bão bên ngoài giết chết hết rồi!

*

* *

Chị cả sinh một đứa bé trai bụ bẫm đáng yêu. Anh cả đặt tên cho cháu là Huỳnh Thiên Quý. Từ lúc tôi về lại Hải Đông, hằng ngày chơi đùa với bé con, tâm trạng cũng khá hơn nhiều. Chị cả hay nhìn tôi nâng niu đứa bé mà thúc giục tôi mau chóng sinh cho Cát một đứa, những lúc ấy tôi chỉ còn cách cười trừ.

Hàn Lâm học sỹ phu nhân nghe tin ái nữ sinh, cũng đích thân lặn lội từ kinh thành ra ngoài này chăm lo cho con gái. Hằng ngày tôi nghe bà ấy chỉ chị cả những cách chăm sóc trẻ nhỏ mà muốn thuộc lòng.

Một hôm tôi ẵm cháu trên tay, nhẹ nhàng đung đưa cho cháu ngủ, thì nghe mẹ con chị cả nói chuyện cùng nhau.

“Cha và các anh ngoài ấy vẫn khỏe hả mẹ?”

“Ừm, mọi người vẫn tốt. Cha con còn định thu xếp mọi việc để vào đây gặp cháu ngoại.”

“Lại để cha phải bận lòng vì con rồi.”

“Con bé này, mẹ thật không hiểu nổi, tại sao sinh nở mà không chịu về nhà để mẹ dễ bề chăm sóc chứ.”

“Anh Phú cũng chăm lo cho con tốt lắm mẹ à. Chưa kể ở đây có em Chân phụ con giữ bé, con không phải lo lắng gì cả.”

“Đúng là con gái gả đi là như không còn.”

Tôi nghe Lưu phu nhân than thở mà không nhịn được phì cười. Bà ấy thấy tôi cười liền hỏi: “Vậy còn cháu, bao giờ làm mẹ người ta đây?”

Tôi cười khì: “Cháu mới mười lăm tuổi thôi, còn nhỏ lắm bác ạ. Đợi một hai năm nữa vẫn chưa muộn.”

Lưu phu nhân nghe tôi nói cũng gật gù: “Phải rồi, không vội. Thấy con Lan Anh không, sinh xong rồi nằm một chỗ có làm gì được nữa đâu. Cháu cứ thông thả một hai năm nữa, rồi sinh liền bảy tám đứa một lúc cho vui nhà vui cửa.”

Tôi ngượng ngùng đỏ mặt còn chị cả thì lên tiếng: “Mẹ này, người ta mà làm như gì ấy, sinh một lần bảy tám đứa, làm sao chịu nổi.”

Bà Lưu khề chỉ vào giữa trán chị cả: “Cô chỉ được cái cãi mẹ là hay.”

Tôi nhìn mẹ con chị cả mà thấy tâm trạng vui lây. Bỗng dưng tôi nhớ đến cha mẹ ở quê, không khỏi ngậm ngùi. Hơn một năm rồi tôi chưa về nhà thăm cha mẹ, chỉ gửi vài phong thư báo tin bình an. Nếu cuối năm nay có thể, tôi muốn về Diên Châu ăn tết cùng gia đình mình.

Chị cả lại hỏi tiếp: “Vậy còn trong cung có tin gì mới không mẹ?”

Bà Lưu ngẫm nghĩ một lúc rồi nói tiếp: “À, Tứ hoàng tử đánh thắng Ai Lao, đang trên đường hồi kinh đó, con có biết không.”

Tôi nghe nhắc đến Nhật Trung mà trong lòng như thất lại. Vậy là anh đã chiến thắng và bình an trở về kinh thành. Đúng là trời không phụ lòng người, chắc chắn những lời khẩn vái của tôi đã được Bô Tát nghe thấy. Nhưng đó chưa phải là tất cả, bà Lưu còn nói thêm: “Mẹ nghe cha con nói Hoàng thượng đang có ý ban hôn trưởng nữ của Binh bộ thượng thư cho tứ hoàng tử. Đợi khi ngài ấy về sẽ ra thông báo.”

“Trưởng nữ của Binh bộ thị lang – Ngô An Tương?”

“Đúng rồi. Con bé ấy lúc trước có cùng cha mẹ sang nhà chúng ta chơi vài lần. Con có nhớ hay không?”

“Con dĩ nhiên là nhớ. An Tương lúc ấy tuy còn nhỏ nhưng rất xinh xắn và hiểu chuyện. Tứ hoàng tử lại là một thân nhân trung hào kiệt, nếu tác hợp với nhau, kể ra cũng thật đẹp đôi.”

“Lần trước mừng thọ Ngô đại nhân, mẹ có cùng cha con đến Ngô phủ và gặp lại tiểu Tương. Con bé năm nay đã mười tám – xinh đẹp hơn người. Mẹ tình cờ nghe được có nhiều mối đến hỏi lắm rồi, nhưng vẫn một lòng một dạ chờ đợi tứ hoàng tử. Lần này xem ra được toại nguyện rồi.”

Tôi có cảm giác tai mình đang dần không nghe được gì nữa. Bà Lưu vội vàng chạy lại chỗ tôi, bế lấy Thiên Quý đặt xuống nôi rồi đặt tay lên trán tôi: “Chân à, cháu bị làm sao vậy. Trán đây mồ hôi rồi.”

Tôi biết trả lời làm sao đây. Chẳng lẽ tôi nói tôi đang hoang mang vì tin Nhật Trung sắp lấy vợ hay sao. Trước nay tôi cứ mãi mê đeo đuổi theo hình bóng anh, tự dặt cho mình một bức tranh tuyệt đẹp và cứ thế chìm đắm trong ảo tưởng. Tôi chấp nhận tôi không thể vượt quá giới hạn để đến với anh, vì tôi là thường dân còn anh là hoàng tử, vì tôi là gái đã có chồng. Nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ đến rằng một ngày anh sẽ có người trong tim, sẽ cưới cô ấy về để yêu thương và cùng nhau sống hết quãng đời này. Để rồi giờ đây, khi chính tai mình nghe những điều ấy, con tim tôi chỉ còn lại sự hụt hẫng vô bến bờ.

Khi Huỳnh Cát thờ ơ, tôi dồn hết tâm tư cho Nhật Trung. Khi Huỳnh Cát trở mặt, đối xử tệ bạc với tôi, tôi vẫn nuôi hy vọng được gặp lại Nhật Trung để nói cho anh nghe tôi đã đau khổ như thế nào. Nhưng giờ đây, tất cả những hy vọng ấy có còn ý nghĩa gì nữa đâu.

Đến nước này tôi mới thấy lời của Nguyên phi và chị cả quả thật không sai. Tứ hoàng tử địa vị hơn người, tôi làm sao có thể là người con gái phù hợp bước chân vào cửa phủ. Giờ đây tôi chỉ hối tiếc một điều rằng con tim ngu ngốc này đã mơ mộng quá nhiều, đến khi thực tế phũ phàng đánh thức, nó cũng không còn khả năng tồn tại được nữa...

Ngày nối tiếp ngày, tôi sống trên đời để làm gì?

Nhưng nếu tôi cứ như vậy mà chết đi, cha mẹ tôi biết sẽ ra sao. Cha mẹ vốn dĩ cứ nghĩ tôi gả đi cho một gia đình giàu có là sẽ sung sướng cả một đời. Nếu tôi chết đi, không ai biết là vì tôi vô vọng với tình cảm dành cho Nhật Trung. Mọi người sẽ chỉ nghĩ vì cuộc hôn nhân của tôi không tốt đẹp. Cha tôi chắc sẽ tự oán trách bản thân nhiều lắm. Mẹ tôi lúc tiễn tôi về Hải Đông đã khóc như mưa, nếu bây giờ hay tin con mình không còn, liệu mẹ có thể nào tiếp tục cuộc sống.

Đến cuối cùng, dù đau khổ cách mấy tôi cũng không dám chết. Đành phải sống lay lắt như thế, đếm từng ngày.

Mồng tám tháng sáu năm Sùng Hưng thứ nhất (1049) (*), tôi theo chồng đã tròn hai năm. Những lo lắng của một cô gái mười ba tuổi trong lần xuất giá giờ đây thay thế hoàn toàn bằng sự tuyệt vọng của một người phụ nữ không nhìn thấy được đoạn đường tiếp theo. Mười ba tuổi, tôi chỉ nghĩ làm sao để cùng chồng sống yên ả cả quãng đời này. Mười lăm tuổi, tôi thở phào nhẹ nhõm khi đặt lưng xuống giường, biết mình đã có thể kéo dài cuộc đời này thêm một ngày nữa. Chỉ hai năm thôi mà tôi thay đổi nhiều như thế sao?

“Sao lại ngồi đây một mình?”

Anh cả tiến đến, ngồi xuống đối diện với tôi. Tôi mãi thần thờ mà không hay anh đã đến gần mình từ lúc nào. Tôi nhìn anh cả, so với lần đầu tiên tôi về nhà này, anh chẳng có gì thay đổi. Có chăng chỉ là Thiên Quý giúp anh cười nhiều hơn, ngũ quan có vẻ cũng rạng rỡ hơn.

“Thiên Quý còn nhỏ nhưng rất biết nghe lời anh ạ. Chị cả vừa cho ti sữa xong đã ngủ một giấc ngon lành trong kia rồi.”

Tôi nói một câu không ăn nhập gì đến câu hỏi của anh. Chỉ mong sao tôi nhắc đến Thiên Quý, anh cả sẽ vui vẻ mà không đá động gì đến chuyện của tôi nữa. Nhưng không như tôi dự tính, anh hớp một ngụm trà rồi thông thả nói với tôi.

“Lúc anh đến Diên Châu hỏi cưới em cho thằng Cát, anh cũng đã gặp qua em rồi. Em đứng nép bên trong rèm, thỉnh thoảng lại lén nhìn ra anh, có đúng không?”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh cả, không nghĩ anh đột nhiên lại nhắc đến chuyện này.

“Lúc đó anh từng nghĩ không hiểu tại sao Cát lại một hai đòi anh phải hỏi cưới một con bé mới mười ba tuổi, đáng vẻ còn chưa kịp trưởng thành. Nhưng anh nghĩ Cát nó có lý của nó, chỉ cần nó muốn, anh nhất định sẽ đáp ứng. Từ đó giờ đã như vậy, cha mẹ qua đời khi Cát mới lên sáu, anh chẳng khác nào cha của nó. Thương em thiếu thốn tình cảm cha mẹ, nên anh chưa bao giờ để Cát chịu thiệt thòi.”

Tại sao anh cả lại đột ngột nói những chuyện này cho tôi nghe. Anh có ẩn ý gì trong từng lời nói kia không. Tôi không biết nên vẫn im lặng chờ anh nói tiếp.

“Nhưng cuối cùng có một chuyện anh không chiều Cát được nữa. Em biết là chuyện gì không?”

Tôi nhìn anh cả, lắc đầu.

“Đó là khi cưới em về rồi Cát lại nói người nó muốn cưới không phải là em, một hai đòi anh phải cho nó viết giấy bỏ vợ. Lúc đấy anh mới hiểu ra lý do Cát chọn cưới một cô bé mười ba tuổi tất cả chỉ vì sự nhầm lẫn vô cớ đó. Nhưng lần đó anh đã ra sức ép với Cát rằng, nếu nó bỏ em, anh và Lan Anh sẽ rời khỏi nhà này, để mặc nó muốn làm gì thì làm. Nó nghe như vậy, dĩ nhiên không dám cãi lệnh anh.”

Bây giờ tôi mới biết tại sao đêm đó sau khi tôi tỉnh dậy thì Cát đã không còn nói gì về chuyện bỏ vợ nữa. Thì ra là anh cả đã dùng điều kiện để khống chế anh ta. Nhưng lý do tại sao anh cả lại làm vậy, tôi hoàn toàn không hiểu.

“Anh cả... tại sao lại như thế?”

“Vì khi nhìn em, anh trông thấy hình bóng của Lan Anh mười năm về trước. Lúc ấy Lan Anh cũng còn rất trẻ, rất xinh đẹp, bao nhiêu vương tôn công tử đến hỏi cưới nhưng nàng ấy đều từ chối, nhất nhất phải gả cho anh. Anh lúc đó còn không định cưới vợ, muốn ở vậy để chăm sóc cho Cát nên người, huống hồ Lan Anh lại là con nhà quyền quý, gả về đây chưa chắc đã chịu được cuộc sống của bọn dân đen như anh. Nhưng cuối cùng em thấy không, những gì Lan Anh hy sinh cho gia đình này, thậm chí còn tuyệt vời hơn hẳn một cô gái bình thường. Đó giờ điều duy nhất anh thấy mình đứng đắn hoàn toàn, chính là cưới Lan Anh. Và khi anh trông thấy em, anh tin rằng em đủ khả năng để làm Cát thay đổi và chính bản thân em cũng sẽ hết lòng vì gia đình này.”

Tôi nghe anh cả giải bày mà thấy trong lòng hồ thẹn không thôi. Ngay từ đầu anh cả đã tin tưởng tôi như thế, trong khi tôi đã làm được gì đâu, thậm chí lòng dạ này cũng chưa bao giờ đặt lên trên người em trai của anh. Nếu anh biết được điều ấy, chắc chắn anh sẽ thất vọng về tôi rất nhiều.

“Em không làm anh thất vọng. Những việc em làm cho Cát, anh không thấy, không hỏi không có nghĩa là anh không biết. Em gả về đây khi tuổi đời còn quá nhỏ, nhìn em trưởng thành từng ngày, từ lâu anh đã không nghĩ em là em dâu nữa mà xem em như chính em gái ruột của mình. Anh có hỏi Xuân Mai về chuyện ngoài kia, Xuân Mai cũng đã nói với anh tất cả rồi. Tụi em cưới nhau chưa lâu, ngay lúc bắt đầu cũng là vì hiểu lầm mà đến với nhau nên khó tránh khỏi trong cuộc sống không ít sóng gió. Nhưng nếu chỉ vì vài cơn sóng nhỏ mà thuyền không dám ra khơi, thì làm sao có thể cập bến hạnh phúc được hả em. Bây giờ em trả lời anh thật lòng nhé, em muốn tiếp tục hay dừng lại? Nếu em tin anh và muốn cho cuộc hôn nhân này và cả chính em một cơ hội, thì anh sẽ sắp xếp mọi chuyện, tuyệt không để em phải chịu thêm bất kỳ thiệt thòi nào. Còn nếu em nghĩ rằng em không thể tiếp tục được nữa, thì xem như anh em mình không có duyên, anh sẽ đưa em về Diễn Châu, tuyệt nhiên không một lời oán trách. Em suy nghĩ thật kỹ, và nói cho anh nghe quyết định của mình nhé!”

Anh cả dạy cho tôi biết một điều, thì ra hôn nhân không chỉ đơn giản là chuyện giữa hai con người với nhau. Bên cạnh người vợ và người chồng thì vẫn còn những mối quan hệ với những người xung quanh ràng buộc họ. Nhật Trung cũng chẳng khác tôi là bao, hỷ sự của anh thậm chí còn liên quan đến hoàng thượng, đến địa vị, vương quyền và thậm chí là cả chiến tranh. Phàm là con người sống trên đời, làm sao có thể toàn tâm toàn ý nghĩ cho riêng bản thân mình đây? Tôi nhìn ánh mắt anh cả, tự thấy đôi vai nhỏ bé của mình sao quá đổi nặng nề...

Đến cuối cùng tôi cũng không thể buông bỏ tất cả vì bản thân. Tôi hứa với anh cả sẽ cho Cát và tôi một cơ hội nữa. Tháng bảy tôi lại lên xe ngựa đi đến Châu Lạng. Những bông hoa phượng cuối mùa rụng rơi tơi tả, có khác gì trái tim đã chết của tôi.

Chú thích:

(*) *Niên hiệu vua Lý Thái Tông (1028 – 1054)*

23. Chương 23: Kể Lại Mặt

Xe ngựa đến Châu Lạng tôi kêu Xuân Mai về nhà trước còn tôi thì ghé thăm Nhược Lan. Hoàng phệ đón tôi đến bằng vẻ khinh khỉnh như bình thường: “Cô về đây rồi à? Tôi còn tưởng chuyến này cô ở lại Hải Đông luôn rồi.”

Tôi lườm ông ta: “Nếu là ở luôn thì nơi tôi về phải là Diễn Châu cơ!”

Ông ta chưng hững một lúc rồi bật cười khoái chí: “Còn đùa được là biết cô vẫn ổn. Nhược Lan lo cho cô lắm, nếu biết cô ghé đây chắc mừng phát khóc mất. Cô vào nhà trong với cô ấy đi.”

Tôi nghe lời Hoàng phệ đi vào trong. Nhược Lan đang ngồi khâu áo cho em bé. Bụng chị ấy hôm nay lúm lúp lên rồi, trông tròn tròn xinh xinh. Vừa thấy tôi Nhược Lan đã òa lên: “Cô hai ơi sao đi về Hải Châu mà không nói gì với em cả. Em lo cho cô lắm, cô có biết không?”

Tôi đưa tay xoa xoa bụng chị mỉm cười: “Bây giờ người chị nên lo là tiểu hài tử này nè.”

Nhược Lan nhìn bụng mình rồi gật đầu với tôi, hỏi tiếp: “Em nghe nói mợ cả trong ấy sinh con trai hả cô? Chắc em bé dễ thương lắm.”

Tôi nghĩ đến Thiên Quý mà không khỏi nhung nhớt, nói bằng một giọng rất tự hào: “Đúng rồi, đáng yêu lắm chị ạ. Bé mới hai tháng thôi mà to bằng ngần này này...”

Tôi vừa nói vừa đưa tay lên diễn tả cho Nhược Lan nghe. Tôi kể lại chuyện thăng bé bú sữa như thế nào, hay tè bậy ra sao, đêm đêm có khi còn quấy khóc... Nhược Lan nghe mà bật cười khanh khách. Mặt trời nhanh chóng ngả sang sắc vàng, Hoàng phệ chuẩn bị kiệu cho tôi về nhà. Tôi và Nhược Lan lại có cuộc chia tay đầy bịn rịn.

Tôi về đến cổng nhà, nhưng không vội bước vào, cứ thẩn thờ ở cửa. Cho đến khi trời nhá nhem tối, một nô bộc ra cổng châm đèn cho sáng, thấy tôi hoảng hốt kêu lên: “Mợ ba, sao mợ không vào nhà, đứng đây một chút gió lạnh bị bệnh đó.”

Tôi men theo hành lang đi thẳng về phòng mình, không buồn ghé qua phòng Cát chào hỏi anh. Phòng tôi vẫn được quét dọn sạch sẽ và đồ đạc vẫn ngăn nắp khi tôi rời đi hai tháng trước. Tôi mở cửa sổ ra cho thoáng, nhìn sang căn phòng ở dãy tây, không biết hiện giờ người trong ấy như thế nào rồi. Biết đâu đã trở thành mợ ba thứ hai của nhà này rồi cũng nên.

Xuân Mai bước vào phòng tôi thông báo: “Em chuẩn bị nước nóng rồi, mợ ba tắm đi cho khỏe.”

Tôi “Ừm” một hơi nhỏ rồi quay sang hỏi Xuân Mai: “Cô ta đâu rồi?”

“Nghe mọi người trong nhà nói rằng cô ta đã rời khỏi nhà rồi. Không biết nguyên do vì sao.”

Tôi chợt nhớ đến anh cả, không biết việc này có phải do anh thu xếp hay không. Một lần nữa Cát vì tôi mà xảy ra hiềm khích với anh cả, chắc lần này anh ấy sẽ càng ghét tôi hơn.

Sáng hôm sau biết Cát có việc không ra ruộng nên tôi chuẩn bị thật nhiều quà bánh cùng Xuân Mai đến ruộng bông. Lúc tôi về Hải Đông bông vải đang độ chín, khi tôi trở ra nơi này thì mọi người đang bắt tay vào mùa vụ thứ ba. Một số nông dân trông thấy tôi, kêu to lên: “Mợ ba về rồi mọi người ơi.”

Những người khác dừng tay, đổ ánh mắt về phía tôi. Chẳng lâu sau, chúng tôi gần như đứng cùng một chỗ.

Mỗi người một câu, hỏi thăm tôi. Tình cảm chân thành của mọi người khiến tôi rơi nước mắt. Tôi kêu Xuân Mai lấy quà ra biếu mọi người, ai cũng vui vẻ như đón người thân từ phương xa trở về. Thì ra, chính bản thân tôi cũng không hay biết rằng mình quyến luyến những người nông dân chất phác nơi này đến như vậy.

Anh Mộc lại gần tôi, gầy gầy đầu, thật thà nói: “Mợ ba, tôi cảm ơn mợ.”

Tôi ngạc nhiên: “Sao lại cảm ơn tôi?”

Anh Mộc cười: “Cuối mùa vụ trước tôi là nông dân chăm chỉ nhất, được cả hai phần tiền lương. Chú Bảy, thím Thu cũng giống tôi, cũng là nông dân chăm chỉ. Mùa này chúng tôi nhất định cố gắng hơn, không phụ tấm lòng của mợ.”

Tôi bỗng nhớ đến những gì trước đây đã nói với Cát. Có lẽ anh đã thay tôi thưởng cho mọi người. Nhìn họ hăng say làm việc, tôi thấy lòng mình cũng trở nên thư thái làm sao!

*

* *

Rồi một đêm tôi giật mình tỉnh giấc, tiếng sáo thân quen như một buổi tối tại Diên Châu năm nào. Tôi cố gắng nhắm mắt mình, không nghĩ gì về tiếng sáo ấy nữa. Nhưng lòng dạ tôi như bị ai thêu đốt, bứt rứt không yên.

Ngày hôm sau tôi tình cờ gặp Cát một lần lúc anh chuẩn bị ra đồng. Chúng tôi nhìn nhau ngượng ngùng, không ai nói lời nào.

Đêm hôm đó tôi lại nghe vang lên tiếng sáo, càng da diết hơn.

Rồi đến đêm thứ ba, tiếng sáo ấy như một lời trách cứ. Tôi bật dậy, khoác chiếc áo vào. Nhưng khi định đưa tay lên mở cửa thì lại không đủ dũng khí để đi tìm người kia. Gặp lại nhau thì sao? Cũng đâu thể thay đổi được gì. Hy vọng anh sẽ quên tôi và hạnh phúc với tiểu thư nhà Binh bộ thượng thư.

Ngày thứ tư, khi tôi ra ruộng bông để cùng mọi người làm việc thì có một người tiến đến chỗ tôi ngồi. Hình dáng ấy từ xa tôi đã có thể nhận ra, dù trên người anh là một bộ quần áo lấm lem bùn đất.

“Tại sao không ra gặp anh?” Lý Nhật Trung đối diện với tôi, hỏi thẳng.

Tôi quay mặt sang chỗ khác, lơ đãng trả lời: “Tại sao tôi phải ra gặp anh?”

Anh nhìn tôi bằng một ánh mắt buồn: “Đã ba đêm rồi, anh còn nghĩ em không nhận ra tiếng sao của anh nên không ra gặp. Thì ra em đang lẩn tránh anh.”

Tôi bức xúc nhìn anh ta: “Tôi không việc gì phải trốn tránh anh và tôi càng không việc gì phải ra gặp anh. Tôi là gái đã có chồng, không phải chỉ vì anh muốn gặp là gặp, anh không muốn gặp là tôi phải ở nhà chờ đợi anh. Còn anh nữa, sao không yên ổn làm tư hoàng tử của anh đi, chạy đến ruộng bông nhà tôi làm gì?”

Gió làm tóc tôi bay bay, vài sợi tóc mai dính nơi đuôi mắt. Nhật Trung định đưa tay vén ra sau cho tôi nhưng tôi nhanh chóng gạt tay anh ra: “Đừng chạm vào tôi. Xin anh đừng chọc ghẹo tôi nữa, tôi không thấy vui vẻ gì đâu. Anh quay về đi, Ngô tiểu thư đang ở nơi đó đợi anh kìa.”

Anh nghe tôi nói, chững hững một lúc rồi bật cười: “Thì ra em đang ghen à?”

Tôi không quan tâm câu hỏi của anh, chỉ hỏi lại một câu: “Tôi không việc gì phải ghen. Tôi chỉ không muốn anh lãng phí thời gian để trêu chọc tôi nữa. Ngay cả bản thân tôi cũng không lấy gì làm vui vẻ vì điều này, anh có biết không?”

“Bé con à, hôm nay em sao vậy?” Thái độ của tôi hôm nay có lẽ khác với mọi lần nên Nhật Trung thu lại nụ cười, lo lắng hỏi tôi.

Trong làn gió miên man của một ngày cuối hạ, tôi còn nhớ rõ gương mặt thẳng thốt của anh như thế nào khi nghe tôi tuyên bố rằng: “Tôi... có thai rồi.”

Trong làn gió ấy, anh đã rời đi, thân ảnh cô liêu xa dần ngay trước mắt tôi. Tình yêu – âu cũng chỉ là một trò đùa của ông trời, có đáng chi để ta phải hoài vẩn vương. Nếu một lời nói dối có thể chấm dứt mọi chuyện để không ai phải bận tâm hay đau khổ nữa, thì tôi tình nguyện trở thành một kẻ dối trá. Tôi quay lưng lại, mỉm cười với chính mình. Thì ra buông bỏ, cũng không hẳn là một việc quá khó khăn!

Lý Nhật Trung, hãy quên tôi đi và sống thật hạnh phúc. Tôi nguyện đem cả cuộc đời này để cầu cho anh vạn sự bình an!

“Sông Bùng nước chảy đầy vơi

Một lần gặp gỡ - trọn đời xa nhau”

*

* *

Không còn Lý Nhật Trung, tôi cũng chẳng còn việc gì phải buồn phiền hay vương bận. Tôi cảm thấy mình dần quay trở lại như Trần Chân trước đây, vô lo vô nghĩ. Ngay cả chuyện Bảo Trân trước đây, tôi cũng sớm đem xếp nó vào ngăn tủ ký ức. Nếu ông trời đã định cuộc sống của tôi là với anh ta, tôi đã chấp nhận được thì việc anh ấy yêu ai cũng chẳng khiến tôi cảm thấy khó khăn. Từ bỏ được Nhật Trung, cùng lắm tôi chỉ mất đi một hình bóng trong tim. Tôi vẫn ăn uống, đi thăm Nhược Lan hoặc ra ruộng làm việc cùng mọi người như trước đây đã từng. Cùng lắm chỉ có những đêm tôi gặp ác mộng, sau khi bừng tỉnh dậy, cảm thấy tim mình trống trải một chút thôi.

Cứ mỗi khi tôi có gì vui đều chạy sang kể cho em bé trong bụng Nhược Lan nghe, dù rằng những chuyện ấy nhằm nhĩ hết sức vô cùng. Chẳng hạn như giàn Sứ quân tử tôi gieo trồng hôm nào đã bắt đầu ra hoa, hay chuyện con gà mái nhà tôi đẻ một ngày được cả ba cái trứng... Tôi vừa ăn bánh in vừa kể chuyện, suýt chút nữa bánh vương cổ nghẹn chết mất rồi. Nhược Lan đưa cho tôi tách trà để hộp vào rồi vỗ vỗ lưng tôi: “Hai... hết năm nay cô là cô đã mười sáu tuổi rồi, sao vẫn không khác gì năm mười ba vậy.”

Tôi phì cười: “Năm em mười ba thì ai cũng nói nhìn em như lên mười. Bây giờ mười sáu thì chị nói giống mười ba. Vậy cuối cùng em vẫn lớn lên đó thôi.”

Nhược Lan không ăn bánh in mà cũng nghẹn họng. Chị không còn cách nào nói chuyện với tôi nữa nên chỉ đành vỗ vỗ nhẹ lên cái bụng hôm nay đã to vượt mặt của mình: “Con à, sau này lớn lên đừng có giống cô hai biết không.”

Tôi khoái chí bật cười: “Con chị và Hoàng phê, giống em mới là vấn đề đó chứ.”

Nhược Lan cũng bật cười. Đứa bé trong bụng chắc cũng cảm nhận được mẹ đang vui nên đập vài cái khiến Nhược Lan nhả mặt. Tôi hôm nay cũng muốn ra ruộng bông nên không ở lại chơi với Nhược Lan lâu. Uống hết tách trà tôi cùng Xuân Mai rời khỏi nhà Hoàng phê, đi thẳng về hướng ruộng bông.

Khi chúng tôi rảo bước đến gần bờ sông thì lại có một phát hiện mới – xác một người.

Tôi đáng lẽ đã định bỏ đi nhưng không hiểu sao lại tò mò đột xuất. Chúng tôi tiến lại gần xem thử. Xác chết nằm úp, không thấy mặt mũi, nhưng qua hình dáng bên ngoài có thể đoán được đó là đàn ông, còn là một gã đàn ông rất cao. Tôi kêu Xuân Mai dùng một nhánh cây chọc chọc vào người hắn xem có thật sự chết chưa thì thấy hắn không có động tĩnh gì.

Đầu năm nay có lẽ do tôi chưa giải hạn, hết cãi nhau với Cát giờ lại gặp ách giữa đường như thế này. Chẳng biết hắn từ đâu trôi dạt đến đây, có làm sao mà chết tức tưởi như thế. Nếu bây giờ tôi còn ở lại đây thì dám chừng tôi không tránh khỏi vạ lây. Tôi kêu Xuân Mai nhanh chóng rời khỏi chỗ này, xem như mình chưa từng thấy qua gì hết. Thế nhưng chưa kịp bước đi đã nghe một tiếng rên nhỏ vang lên từ phía sau.

“Xuân Mai, chị có nghe gì không?” Tôi hỏi.

“Hình như là có” Xuân Mai trả lời.

“Không lẽ có ma?” Tôi lại hỏi tiếp.

Xuân Mai quay đầu lại nhìn nơi phát ra âm thanh, tôi cũng quay nhìn theo. Hắc vẫn nằm im không có gì động tĩnh. Xuân Mai thì thầm với tôi: “Không phải ma đâu mợ, hình như hắc còn sống!”

Tôi thấy so với việc hắc chết đi, thì việc hắc còn sống còn phức tạp hơn gấp trăm ngàn lần. Tôi đi không nỡ, mà ở lại càng không dám. Tâm trạng rối bời, thậm chí tự trách bản thân mình: “Trần Chân ơi là Trần Chân, thường ngày niệm Phật làm chi để giờ đây thấy chết không thể không cứu!”

Vậy là tôi đành phải để Xuân Mai đi kêu thêm người đến giúp. Còn tôi thì ngồi lại canh chừng cái xác, à không, cái người sắp sửa thành xác kia. Xuân Mai đi khuất rồi tôi mới hồi hận vô cùng, đáng lẽ tôi nên đi để Xuân Mai ngồi lại, chí ít tôi cũng sẽ không sợ như lúc này. Tôi đứng là ngốc đến độ vô phương cứu chữa mà!

24. Chương 24: Nùng Trí Cao Thứ Hai?

Tôi mỗi chân nên kiểm chỗ ngồi xuống – vẫn giữ một khoảng cách nhất định với kẻ lạ mặt kia. Tôi nhìn chằm chằm vào hắc, không biết hắc có cảm nhận được hay không mà sau một lúc mấy đầu ngón tay hắc khẽ nhúc nhích.

Tôi tự nghĩ hắc nằm úp xuống lâu như vậy, không chết vì bị thương cũng sẽ chết vì ngộp thở mất nên tiến lại gần, cố gắng dùng sức để lật ngược hắc lại.

Những thứ bày ra trước mắt tôi – khủng khiếp đến rợn người!

Trên người hắc đầy các vết thương. Vậy thôi thì cũng không có gì quá đáng, đáng này trên mặt hắc có một vết thương lớn, chạy dài từ trán bên trái xẹt ngang đến cằm bên phải, sâu đến mức thấy cả huyết tương và mỡ bên trong. Những vùng khác của mặt cũng bị những viên sỏi cửa vào mà bị thương lổm chổm. Máu trên người hắc sắp khô lại, bện thành từng vết vương vãi khắp nơi, mùi tanh xộc lên khiếp đảm. Tôi trông hắc như thế, dù bây giờ có cứu chắc cũng không sống nổi. Mà dù có sống nổi thì chắc mặt mày cũng không thể nào nguyên vẹn như lúc đầu được.

Nhìn kĩ hắc một lần nữa, tôi chợt nhớ đến một người – Nùng Trí Cao. Nhớ năm trước tên họ Nùng ấy cũng bị thương, chạy trốn đến Diên Châu và được Tú Bình cứu mạng. Chẳng phải bây giờ lại tiếp tục âm mưu tạo phản tại Quảng Nguyên hay sao. Tên này, biết đâu được cũng là loạn đảng, bị binh lính đánh đến thừa sống thiếu chết nơi ấy. Nếu bây giờ tôi cứu hắc, lại một lần nữa tôi gián tiếp tiếp tay cho địch, tội này mà phát hiện e cả nhà tôi không toàn mạng sống. Nghĩ đến đó tôi cảm thấy vô cùng sợ hãi. Tôi đã một lần tiếp tay cho giặc, giờ nếu hắc cũng là giặc thì tôi có ba cái đầu cũng khó tránh khỏi tội danh này.

Không được – thà tôi bỏ tiền xây bảy ngôi chùa chứ không thể cứu lầm phản tặc. Nếu hắn thật sự là người xấu, xem như tôi không mang lỗi với trời đất, với quốc gia này. Còn bằng ngược lại, hắn là người tốt, xem như về sau mừng một ngày rằm tôi sẽ ăn chay niệm Phật, cầu cho hắn mau chóng siêu thoát để được đầu thai làm người trở lại. Tôi định bụng đứng dậy, chạy theo Xuân Mai. Nhưng chưa đi được bước nào thì chân đã bị một bàn tay giữ chặt khiến tôi ngã nhào xuống. Tên ấy bị thương như vậy mà vẫn cố lấy sức, thì thào: “Không được đi!”

Ông tổ của con ơi, ông như gần đất xa trời rồi mà sao sức lực còn khỏe như thế. Tôi cố giật giạt chân nhưng không thể nào thoát được. Hắn cố chấp hơn cả tôi được sao. Tôi liền ngồi xuống, dùng hai tay cố gắng gỡ tay hắn ra khỏi chân tôi. Chân tôi vừa được cứu thì cổ tay lại bị hắn giữ lấy, siết chặt đến mức tôi đau đến rụng rời xương cốt. Miệng hắn vẫn lẩm bẩm những từ khi nãy, đứt đoạn hơn: “Không-được-đi”

Rồi, tôi chấp nhận tôi thua hắn. Tôi không kháng cự thêm nữa, ngồi yên cho hắn giữ lấy tay và chờ đợi cho đến khi Xuân Mai quay lại. Xem như lần này tôi tiết kiệm phần tiền xây bảy ngôi chùa kia, cố gắng giúp hắn giữ mạng. Nếu thương tích hắn nặng đến mức không thể cứu chữa được thì tôi cũng không phải áy náy tâm can. Còn bằng như hắn không chết nhưng lại là Nùng Trí Cao thứ hai, tôi nhất định sẽ trình lên quan, đến lúc đó cũng không thể trách tôi vô tình.

Xuân Mai kêu thêm hai người nữa cùng khiêng tên lạ mặt đi đến tìm thầy lang. Thầy lang trông thấy, lắc đầu: “Nhìn hắn thế này e là thập tử nhất sinh.”

Tôi đưa cho lão ấy một nén bạc: “Một phần sống cũng cứu hắn đi. Hắn giữ được mạng ông còn được nhiều tiền hơn thế nữa.”

Tôi ngồi lại chỗ hiệu thuốc ấy gần hai canh giờ để chờ đợi kết quả. Cuối cùng thầy lang cũng đi ra, chép miệng: “Tôi dùng nén bạc của cô để mua chuộc Hắc Bạch Vô Thường, đã đón được hắn quay về từ cửa Diêm Vương.”

Tôi và Xuân Mai vội vã chạy vào, nhìn thấy hắn toàn thân băng bó trắng xóa không khác gì một xác ướp, chỉ còn lại đôi mắt là vẫn còn chưa ra. Nhìn hắn mê man không có vẻ gì là đã tỉnh, tôi hỏi thầy lang: “Sao ông nói cứu được rồi.”

Ông ta nhìn tôi một cách khinh bỉ: “Tôi nói cứu được chứ có nói hắn đã tỉnh đâu.”

Xuân Mai hỏi tiếp: “Vậy khi nào hắn mới tỉnh vậy thầy?”

Đối với Xuân Mai ông ấy có vẻ dịu dàng hơn: “Chuyện đó vẫn còn tùy. Nếu hắn muốn sống thì vài ngày sẽ tỉnh. Còn nếu hắn không muốn sống nữa thì hết đêm nay sẽ chết.”

Tôi gật đầu: “Vậy là chết hay sống thì sáng mai sẽ biết có đúng không. Vậy bây giờ tôi về đây, mai tôi quay lại.”

Thầy lang nắm lấy cổ áo tôi từ phía sau: “Cô bé à, cô nghĩ đơn giản nhĩ. Cô quăng hắn lại đây cho tôi rồi

bỏ đi. Hắn sống thì tốt rồi. Còn rủi hắn chết tại đây thì chẳng phải tôi chuốt vạ vào thân à?”

Tôi đứng lại, thắc mắc với ông ta: “Nhưng ông xem hắn như vậy làm sao tôi đưa đi được.”

Ông ta nhún vai: “Phải có người ở lại để trông chừng hắn.”

Tôi và Xuân Mai nhìn nhau. Dĩ nhiên tôi không thể một đêm không về nhà. Vậy thì chỉ còn cách để Xuân Mai ở lại. Nhưng như vậy thì cũng không ổn. Nếu tối nay Cát không thấy Xuân Mai thì tôi biết ăn nói sao. Xuân Mai tiến đến tôi: “Em ở đây cũng không sao đâu mợ. Nếu cậu có hỏi thì mợ nói em có người nhà đến thăm nên đêm nay sẽ ở lại nhà trọ với họ. Mà cậu cũng sẽ không để ý lắm đâu, mợ cứ yên tâm về đi.”

Tôi không muốn ngồi kiệu nên chậm rãi cuốc bộ về nhà. Những chiếc lá thu bị gió thổi rơi xuống vai tôi, tôi cầm chiếc lá lên, không hiểu tại sao những chuyện không đâu cứ xảy đến với tôi. Giờ đây chỉ cầu mong sao hắn ta chỉ là một người bình thường, đừng có giao du cấu kết gì với bọn phản tặc.

Hôm đó tôi về nhà cũng không gặp Cát, xem như yên ổn được một đêm.

Ngọc Tố nhanh chóng chuẩn bị thức ăn và nước ấm cho tôi. Tôi định vắt khăn lau mặt thì mới phát hiện bàn tay tôi bị tên kia siết quá chặt đến bây giờ vẫn còn đau. Đúng là cứu người nhưng chỉ hại thân.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, Ngọc Tố đến thông báo với tôi Cát có việc phải đi vào Phú Lương. Tâm tư tôi cảm thấy nhẹ nhõm bội phần, ăn qua quýt vài miếng cơm rồi cũng lập tức đi đến y quán với Xuân Mai.

Xuân Mai lắc đầu khi tôi hỏi về hắn: “Vẫn chưa tỉnh thưa mợ.”

Tôi nhìn hắn mà cũng thấy thương tâm: “Uống thuốc rồi cũng không chịu tỉnh là sao?”

“Thưa mợ thuốc bón vào bao nhiêu cũng ói ra hết.”

Tôi nhìn hai mắt Xuân Mai thâm quầng mà xót trong lòng: “Chị về nhà ăn uống rồi ngủ một giấc đi. Tôi canh chừng ở đây cho.”

Xuân Mai dùng dằng nhưng tôi nghiêm túc nhìn chị nên chị ấy cũng sợ mà quay về nhà. Tên thầy lang dường như có thù với tôi, thấy tôi đến đã đâm lời trêu chọc: “Chắc hắn chờ cô tới mới chịu uống thuốc. Cô thử bón thuốc cho hắn đi.”

Tôi đón chén thuốc từ trên tay ông thầy lang, tiến lại gần giường lay lay tên kia dậy: “Này, anh gì ơi, dậy uống thuốc đi rồi ngủ tiếp”

Ông thầy kia nhìn tôi như nhìn một sinh vật lạ. Sau đó ông ta dùng cán cân thuốc gõ vào đầu tôi một cái:

“Cô có bệnh gì không? Hẳn đã tỉnh dậy đâu mà ngồi dậy uống thuốc. Cô bón từng muỗng đi.”

Tôi nghe lời lão thầy lang ngồi xuống cạnh anh ta, múc từng muỗng thuốc đưa lên miệng. Nhưng anh ấy cứ mím chặt môi, thuốc đút vào bao nhiêu thì tràn lại ra bấy nhiêu. Tôi xem tình hình thế này thì làm sao qua khỏi đây.

Lão thầy lang cũng không có thời gian và kiên nhẫn ngồi lại với tôi nên chưa đầy năm phút đã bỏ ra ngoài. Tôi vật vã trong này, nhìn chén thuốc vơi đi một nửa mà tên ấy vẫn không chịu nuốt một giọt nào, buồn bã nói với anh ta: “Anh này, lúc tôi cứu anh anh thê thảm lắm có biết không. Trên người thì bị thương không biết bao nhiêu vết, mặt mày thì cũng không còn lành lặn để nhận dạng. Vậy mà anh vẫn nắm chặt tay tôi, giống như một lời cầu cứu. Thậm chí cả khi thầy thuốc nói anh không thể sống thì anh vẫn qua khỏi đấy thôi. Giờ đây, sao chỉ có vài muỗng thuốc anh lại không chịu uống. Chẳng lẽ anh chịu đau hàng hay sao?”

Tôi nhìn anh ta vẫn không có vẻ gì là nghe những gì tôi nói, cũng tốt, dù gì tôi ngồi ở đây cũng buồn nên nói tiếp: “Tôi tên Trần Chân. Anh tên là gì?”

Nói thật, lúc quyết định cứu anh tôi sợ lắm. Nhưng dù anh có là phản tặc hay cướp của giết người gì đi nữa cũng tỉnh dậy đã. Tôi đã phải dằn xé tâm can mình rất nhiều để giữ lại mạng cho anh. Anh bây giờ chỉ còn mỗi việc mở mắt ra mà không làm được thì đúng là tệ hại.

Anh là người Châu Lạng, hay người từ vùng khác đến?

Tôi thì người Diễn Châu, sau đó gả về Hải Đông. Giờ thì cùng chồng ra Châu Lạng này để canh tác bông. Nếu anh không phải người xấu, khi tỉnh lại tôi sẽ dắt anh đi ra ruộng bông.

Mà anh làm gì lại khiến bản thân bị thương đến như thế. Kể xuống tay với anh thập phần hiểm độc, hầu như nhát nào cũng muốn lấy mạng anh. Nếu vì cứu anh mà sau này tôi bị liên lụy, tôi chắc chắn sẽ nguyện rửa anh cả đời.”

Tôi vừa lẩm nhẩm vừa tiếp tục đút từng muỗng thuốc đến miệng anh ta nhưng cũng thành ra vô vọng. Chắc anh ta sợ tôi quá nên không dám uống thuốc, tôi đành phải thử đồ dành như khi cho Thiên Quý bú sữa: “Thôi thôi tôi không hờn không trách gì anh đâu. Làm ơn uống thuốc dùm tôi đi, chỉ cần anh chịu mở mắt ra thì sao cũng được.”

Tôi tiếp tục đút anh ta những mọi thứ cũng chẳng khả quan hơn. Chén thuốc sắp cạn mà bao nhiêu thuốc cứ đổ hết ra chiếc khăn lót nơi cổ anh. Tôi uể oải đứng dậy đi sắc thêm một chén thuốc khác. Tình hình thế này không biết anh ta có qua khỏi không.

Tôi sắc xong thuốc thì Xuân Mai cũng đến. Có lẽ chị ấy sợ tôi mệt nên vội vã quay lại đây. Tôi cũng không buồn tranh giành nhiệm vụ khó khăn này với Xuân Mai nên quyết định để chị ấy ở lại, một mình đi đến nhà thăm Nhược Lan. Dĩ nhiên tôi không hé nửa lời về việc tôi cứu người kia để Nhược Lan lo lắng.

Chiều về tôi ghé ngang hiệu thuốc một chốc để cho Xuân Mai về nhà nghỉ ngơi. Anh ta vẫn không có dấu

hiệu khởi sắc. Tôi thật chẳng biết làm sao.

*

* *

Tôi thấy Xuân Mai đi đi về về như vậy hoài thì cực quá nên sáng hôm sau tôi chuẩn bị ít thức ăn và cả quần áo đến y quán cho chị ấy luôn. Lúc tôi đến y quán thì mặt trời đã lên cao, vừa thấy tôi Xuân Mai đã tỏ vẻ hối hả: “Mợ ơi anh ta tỉnh rồi.”

Tôi vội vã chạy vào xem, người nằm trên giường đúng thật là đã mở mắt ra rồi.

“Anh ta tỉnh khi nào vậy?” Tôi hỏi.

“Dạ thưa mợ đêm qua em bón thuốc anh ta uống được vài muỗng. Sáng nay khi em tỉnh dậy thì thấy anh ta cứ nằm yên, mở mắt như thế. Nhưng hỏi gì cũng không chịu trả lời.”

Tôi ngồi xuống cạnh anh ta, lay nhẹ tay: “Anh thấy trong người thế nào rồi?”

Không hiểu sao vừa nghe giọng tôi, anh ấy lập tức đảo cặp mắt sang nhìn tôi, nhưng miệng vẫn chung thủy ngậm chặt. Tôi hỏi thầy lang: “Có khi nào anh ấy bị câm không?”

Thầy lang lắc đầu: “Câm thì không, nhưng chắc hẳn ta không thích cô nên không chịu nói chuyện.”

“Thế này giờ anh ta nói với ông những gì rồi?”

“Không gì cả.”

“Vậy sao ông khẳng định anh ta không thích tôi? Còn ông thì sao?”

“Cũng vậy. Có lẽ hẳn hận luôn cuộc đời này không chừng.”

Tôi nghe lão thầy lang trả lời mà không khỏi tức tối. Không biết anh ta có không thích tôi hay không nhưng tôi dám chắc lão này có thù với tôi từ kiếp trước. Tôi kêu Xuân Mai đi ăn phần thức ăn tôi chuẩn bị, còn lão ấy thì tôi nhờ khám lại một lần nữa cho người bị thương. Lão ta khám xong liền khẳng định vấn đề của người này hiện nay chỉ là dưỡng thương cho thật tốt là được, rồi nhanh chóng chạy đi ăn cùng Xuân Mai.

Tôi quay sang định hỏi người đàn ông có muốn ăn uống gì không thì thấy anh ta đã nhắm mắt lại, hơi thở đều đều. Có lẽ anh ấy cần nghỉ ngơi nhiều hơn để lấy lại sức. Tôi bàn với Xuân Mai nếu anh ta đã tỉnh thì

cũng nên về nhà nghỉ ngơi, đến giờ cần bón thuốc hay cho ăn thì hãy quay lại. Xuân Mai nghe lời tôi, thu xếp mọi thứ cho vào giỏ rồi rời khỏi đó trong ánh mắt tiếc nuối của lão thầy lang.

25. Chương 25: Rối Bời

Mấy ngày liền tôi đều ghé ngang phủ huyện coi có dán thông báo truy nã nào không. Ở đó ngoại trừ mấy tên tội phạm trộm cắp vặt đã bị truy nã từ mấy tháng trước thì không xuất hiện thêm ai khác. Lòng tôi nhẹ nhõm được một chút, hy vọng anh ta thật sự là một người bình thường.

Nhược Lan bị động thai nên tôi qua ở hẳn nhà chăm sóc cho chị ấy tận mười ngày. Mọi việc liên quan đến tên kia tôi giao hết cho Xuân Mai, cũng không có thời gian gặp chị ấy để hỏi xem tình hình ra sao. Xuân Mai chưa đến tìm tôi thông báo gì khác, tôi nghĩ hẳn ta vẫn nằm lại tại y quán, chưa rời khỏi được.

Sức khỏe Nhược Lan ổn định hơn tôi mới rời khỏi nhà Hoàng phệ. Tôi đi đến ruộng bông để xem xét một lượt tình hình nơi này rồi mới ghé qua y quán. Trên đường đi tôi không quên lướt ngang qua nha môn một lần nữa để kiểm tra. Vẫn không có thông báo nào mới. Kể ra cũng an tâm hơn đôi ba phần.

Lúc tôi đến y quán thì người đàn ông kia đã ngồi dậy được. Thấy tôi lạ nên anh ta cứ nhìn trân trối. Xuân Mai nhẹ nhàng giải thích cùng anh ấy: “Đây là mợ ba, chính mợ đã cứu anh đó.”

Anh ta nghe Xuân Mai nói thì cặp chân mày dần ra một chút, cúi đầu với tôi: “Cảm ơn.”

Giọng anh ta trầm trầm, ấm áp, do còn bị thương nên có một chút khàn khàn. Chỉ tiếc mấy vết sẹo trên mặt anh ta quá đáng sợ, nếu không tôi nghĩ người sở hữu giọng nói như thế hẳn phải là một người dễ nhìn.

Tôi lại gần anh ta hơn một chút, hỏi: “Anh là người ở đâu? Sao lại bị thương đến nông nỗi này?”

Anh ta lặng im một lúc. Xuân Mai kéo tay tôi ra, thì thầm: “Mợ ơi, em đã hỏi nãy giờ mà anh ta vẫn im lặng, có vẻ không nhớ gì cả.”

Lão thầy lang vuốt mấy sợi râu lung phúng trên cằm, nói với tôi: “Lúc bị thương đầu có va chạm, xem ra là ảnh hưởng không nhỏ đến não nên có khả năng quên một số chuyện trước kia.”

Tôi nghe mà thấy thật phi thường, liền hỏi: “Vậy khi nào anh ta mới nhớ lại?”

Lão ấy nhìn về hướng anh ta, lắc đầu: “Chuyện này tôi chịu. Có khi ít hôm, ít tháng hoặc cũng có khi cả đời cũng sẽ không nhớ được gì không chừng.”

“Còn mấy vết sẹo trên mặt anh ta?” Tôi hỏi tiếp

“Chúng quá nặng, e là sau này cũng không thể khả quan hơn.”

“Vậy không lẽ anh ấy phải sống với một cái đầu trống rỗng và một diện mạo như vậy sao? Ông không còn cách nào à?”

“Tôi không còn cách, nhưng tôi biết có một người sẽ cứu được hắn”

“Ai vậy?”

“Tiên!”

“Nói chuyện với ông thà tôi nói với đầu gối còn hơn.”

Tôi mặc kệ lão ấy cười sặc sụa tại nơi đó, tôi quay lại chỗ người bị thương kia, không biết với tình trạng hiện nay của hắn thì tôi còn làm được gì đây. Hắn vẫn ngồi im lìm một chỗ, không biết đang suy nghĩ gì. Tôi ngó qua thấy các vết thương trên người hắn, có vẻ đã khá hơn đôi chút: “Anh thấy trong người như thế nào rồi?”

Anh ta nghe tôi hỏi, trả lời không thừa một chữ: “Đã ổn rồi.”

Tôi gật đầu: “Vậy là tốt rồi. Tôi nghĩ chắc anh đã có thể tự chăm sóc bản thân rồi. Tôi định đợi anh tỉnh dậy, hỏi xem nhà cửa ở đâu, ít ra thì tôi có thể đưa anh về nhà. Nhưng hiện giờ thì...”

Tôi quay qua Xuân Mai, phân phó: “Chị chuẩn bị cho anh ấy ít tiền đi, để anh ấy có thể lo cho bản thân trong thời gian này.”

Xuân Mai nhìn tôi, ngập ngừng: “Nhưng mợ ơi bây giờ anh ta còn không biết bản thân là ai thì có thể đi đâu được đây?”

Tôi liếc nhìn anh ta. Việc anh ta đi đâu thì liên quan gì đến tôi. Tôi đã giữ lại được mạng sống cho anh ấy, không lẽ bây giờ còn muốn tôi cứu mạng. Hiện tại quan phủ chưa có cáo thị gì, nhưng có ai biết được ít hôm nữa có biến chuyển gì không. Mấy ngày qua chăm sóc anh ta, ít nhiều tôi cũng có chút cảm tình. Nếu lỡ anh ấy là tội phạm thật, làm sao tôi có thể đành lòng giao cho quan phủ. Thôi thì xem như ân nghĩa gì đến đây cũng nên chấm dứt, không dây dưa nhiều, sẽ không buồn bã!

Anh ta có vẻ cũng thấy được vẻ chần chừ của tôi nên cố đứng dậy. Tôi thấy anh ta hơi chau mày, chắc vết thương bị động nên đau đớn: “Ôn cứu mạng, có dịp sẽ đền đáp.”

Tôi không mong anh ta có thể đền đáp, chỉ mong anh có thể bình an.

Anh cố gắng bước đi thật nhanh ra phía cửa, một ít máu chảy ra từ các vết thương trên người, ước chừng rất đau đớn. Tôi nhìn thấy cũng không đành lòng. Xuân Mai lại ở bên cạnh tỉ tê: “Mợ à, anh ấy không nhận tiền, nếu cứ vậy mà đi em e chưa được nửa ngày đã bỏ mạng rồi.”

Tôi vẫn im lặng không nói gì cả. Anh ta đi đến cửa thì gần như sắp ngã nhào. Xuân Mai vội vã chạy đến đỡ lấy phần thân thể to lớn mà yếu ớt ấy: “Cẩn thận!”

Rồi chị ấy quay qua phía tôi, ánh mắt đầy khẩn cầu: “Mợ ơi, hay mình đem anh ta về nhà, đợi ít hôm nữa khi anh ta hoàn toàn bình phục hãy để anh ta đi.”

Tên thầy lang này giờ ra ngoài chẩn bệnh, không biết quay trở lại từ lúc nào, cũng xỏ xiên bên tai tôi vài câu: “Người ta đã không muốn cứu, cô năn nỉ ích gì. Sống chết âu cũng là số trời thôi. Mà nếu không muốn cứu thì hôm ấy khiêng đến đây làm gì cho cực thân.”

Lần này lão nói lại không khiến tôi khó chịu. Dĩ nhiên nếu là một người bình thường tôi chẳng ngại ngần gì cứu giúp, thậm chí để anh ta ở lại... Nhưng thôi, nếu sống chết có số, mọi sự tùy duyên thì coi như tôi nhận cái duyên này, giúp anh ta một lần nữa. Tôi nói với Xuân Mai: “Đi kêu một chiếc xe ngựa để về nhà. Anh ta bị thương như vậy không đi bộ nổi đâu.”

Xuân Mai nghe tôi nói lập tức cho anh ấy ngồi xuống ghế, nhanh chóng đi chuẩn bị xe ngựa để chúng tôi về nhà.

*

* *

Thể trạng anh ta thật tốt, chỉ mới hai tuần trôi qua thôi mà các vết thương trên cơ thể gần như khép miệng hoàn toàn. Tuy nhiên mặt mày anh ta vẫn không khả quan và đầu óc cũng chẳng nhớ được gì. Tôi cũng không thể cứ gọi anh ấy là anh gì ơi mãi được, tiện thể lúc tôi gặp anh là trên sông Lục Nam, nên tôi tạm gọi anh ấy là Nam.

Nam trầm tính, bình thường cũng không hay nói chuyện với ai câu nào. Xuân Mai giao việc gì thì anh chăm chăm làm việc ấy. Gia đình trong nhà tuy thấy anh khó gần, nhưng cũng không đến mức ghét bỏ. Chỉ có mỗi việc mọi người vì ái ngại gương mặt anh nên cũng không ai dám lại gần. Tôi làm sao có thể bắt ép họ phải xem anh như một người bình thường được, việc duy nhất tôi có thể làm lúc này là căn dặn mọi người đừng để anh đụng vào mấy chuyện quá nặng nhọc để tránh ảnh hưởng đến vết thương.

Cát trở về nhà vào một ngày giữa tháng mười, khi vụ bông thứ ba sắp đến kỳ thu hoạch. Tôi nghe tin từ Xuân Mai báo lại lúc đang ngồi ngoài sân uống trà. Nam gánh nước ngang qua, dừng lại hỏi vu vơ: “Cậu ba là ai?”

Xuân Mai trả lời Nam: “Cậu ba là chồng của mợ ba.”

Đã lâu rồi không gặp Cát nên cũng không biết dùng tâm thế gì để chào đón anh trở về. Trước khi anh đi Phú Lương chúng tôi vốn hạn chế gặp mặt nhau, bây giờ anh trở về Châu Lạng, nếu tôi dùng thái độ niềm nở để chào đón anh, liệu có quá giả tạo hay không. Tôi suy đi tính lại, cuối cùng cũng ra nhà ngoài, chuyện hôn nhân không phải ngày một ngày hai, tôi cũng không thể cứ như vậy mà trốn tránh anh cả đời.

Cát sau chuyến đi dài có vẻ phong trần và mệt mỏi hơn. Đã bao lâu rồi tôi chưa kịp nhìn kĩ anh, dường như cả ấn tượng về Mai Xuân Phong trong tôi cũng sắp không còn. Tôi đứng đối diện với anh, ngược ngừng cười chào. Anh hơi ngạc nhiên khi thấy tôi, rồi cũng nhanh chóng làm ra điệu bộ lãnh đạm đáp lại. Tôi chưa bao giờ nói với anh rằng tôi ghét cái dáng vẻ lạnh lùng của anh nhiều ra sao, cũng như anh chưa từng nói với tôi rằng tôi phải làm sao để anh không còn đối xử với tôi lạnh lùng như thế.

“Anh muốn tắm trước hay dùng cơm trước để tôi kêu Xuân Mai đi chuẩn bị?”

Cát lắc đầu: “Tôi không đói. Nói Xuân Mai chuẩn bị nước đi.”

Tôi kêu Xuân Mai đến, cẩn thận dặn dò. Cát cũng không buồn đứng đây với tôi thêm giây phút nào nữa. Lúc anh lướt ngang qua tôi, tôi nghe đâu đó mùi gió bụi bên ngoài. Chuyện làm ăn của anh chắc rất mệt mỏi!

Cát sau khi tắm xong liền ở lì trong phòng, không buồn bước chân ra khỏi cửa. Tôi đứng dưới góc đào lẳng lẳng nhìn về phía ấy mà bản thân cũng không biết mình đang muốn gì. Những chiếc lá cuối thu rơi rụng xuống vai tôi. Cũng tại bàn này các đây chưa đầy một năm, Cát cũng từng lấy tay nhặt cánh hoa đào vương trên tóc rồi nhẹ nhàng bế tôi về phòng, tránh đánh thức tôi khỏi giấc ngủ say. Lúc đó tôi thậm chí còn cho rằng làm vợ anh cũng không khó khăn như tôi từng nghĩ. Đi một vòng thật lớn, hóa ra tôi vẫn chỉ quanh quẩn ở nơi bắt đầu.

Tôi mãi mê suy nghĩ mà không hay có ánh mắt đang nhìn về phía tôi. Đến khi tôi phát hiện thì có lẽ người ấy đã đứng nhìn tôi từ rất lâu rồi. Tôi giật mình nhìn về nơi ấy, thấy Nam đứng yên một chỗ, lẳng lẳng nhìn tôi không nói năng gì. Tôi không thích người khác nhìn mình chằm chằm như thế nên mắng anh: “Anh có chuyện gì mà đứng đó nhìn tôi? Xuân Mai không giao việc cho anh hay sao?”

Nam thì ngược lại, chẳng có vẻ gì là sợ hãi đối với lời tôi mắng, anh chỉ ôn tồn trả lời: “Tôi làm xong hết việc rồi. Tôi cũng không nhìn cô, tôi chỉ nhìn theo hướng cô nhìn thôi.”

“Vậy anh nhìn thấy được gì?”

“Tôi thấy cô nhìn về hướng ấy!”

Tên Nam này nói chuyện chẳng đâu vào đâu, tôi nghe càng thêm phát bực. Không biết trước khi mất trí nhớ anh ta có ngây ngốc như thế không hay bản chất anh ta vốn là kẻ thật thà. Nhưng nhìn gương mặt của anh, khi nghiêm túc chau mày, những vết sẹo chi chít trên mặt dường như cũng nhăn theo khiến tôi không nhìn được phì cười. Anh ta thấy tôi cười, gương mặt càng tối sẫm hơn nữa.

“Cô cười gì đó?”

Chẳng lẽ tôi nói với anh tôi cười vì gương mặt của anh. Không khéo anh lại không hiểu ý tôi, nhầm tưởng rằng tôi khinh khi anh xấu xí thì càng phiền phức hơn. Tôi ngồi đây, đơn giản chỉ là muốn tĩnh lặng để có thể suy tư nhưng cũng bị Nam phá hỏng. Tôi đành trả lời qua quýt cho có lệ.

“Tôi cười sao trên đời này lại có người thật thà như anh!”

Nam chưa bao giờ kêu tôi hai tiếng “Mợ ba”, dù cho ngay lần đầu anh gặp tôi thì Xuân Mai đã giới thiệu cho anh biết tôi là mợ ba nhà này nhưng anh vẫn cố chấp. Cùng lắm anh chỉ xưng hô với tôi là cô cô – tôi tôi, nghe chẳng có thể thống gì. Xuân Mai vài lần cũng nhắc khéo anh ta nhưng anh ta vẫn không chịu sửa. Tôi thì nghĩ dù gì anh ấy cũng đâu chính thức là nô bộc trong nhà, biết đâu mai anh ta lại nhớ ra mọi chuyện, rời khỏi đây thì giữa chúng tôi cũng nào còn quan hệ chủ tớ nên cứ để mặc. Thành ra giữa những câu “Bẩm mợ ba, Thưa mợ ba” tôi nghe đến mức ngán ngẩm thì việc anh ấy kêu tôi là “Cô” khiến tôi có cảm giác mình vẫn chỉ là một con bé mười lăm tuổi, chứ không phải người phụ nữ đã theo chồng. Tôi nhìn Nam, ước gì tôi có thể giống như anh, quên đi hết mọi chuyện để bắt đầu một cuộc sống mới thì có phải sẽ tốt hơn không.

“Gió lạnh rồi, nếu cô còn ngồi ở đây nữa thì sẽ bị bệnh.”

Không năn nỉ, không ra lệnh, đó chỉ là một câu nói bình thường thôi nhưng cũng khiến tôi ngoan ngoãn quay về phòng. Giống như khi xưa, lúc tôi dùng dằng đòi theo Tự Khải ra ngoài chơi, anh ấy nói với tôi rằng: “Trời lạnh rồi, ra ngoài sẽ bị bệnh.” Tôi đã ngoan ngoãn ở nhà cùng với mẹ. Hóa ra, những câu nói đơn giản như thế, đối với tôi lại ấm áp vô chừng!

26. Chương 26: Cô Gái Họ Dương

Từ lúc Nhược Lan mang thai Hoàng phệ đã chuẩn bị đầy đủ vật dụng để chào đón con đầu lòng nhưng có vẻ Nhược Lan vẫn chưa cảm thấy đủ. Chị cho người sang nhà tôi, rủ tôi cùng chị đi mua thêm một ít áo quần cho bé con, tôi dĩ nhiên cũng tràn đầy hứng thú. Hai chúng tôi rảo bước trên từng con phố, tốc độ thật chậm để không ảnh hưởng nhiều đến em bé trong bụng Nhược Lan. Mặc dù những chuyện trước đây về Bảo Trân, về thư từ Cát gửi cho Tú Bình hay về chuyện tôi cãi nhau một trận lớn cùng Cát tôi đều chưa một lần nhắc đến trước mặt Nhược Lan nhưng rốt cuộc chị ấy cũng biết. Khi đã biết rồi thì luôn miệng oán trách tôi.

“Em không phải là muốn nói gì cô đâu. Nhưng cô trải qua biết bao nhiêu là chuyện như vậy, lại không cho em hay gì. Nếu biết cô như thế em thà rằng không lấy chồng, ở bên chăm sóc cô.”

Nếu để Hoàng phệ nghe được những lời này chắc ông ta hận tôi đến suốt đời. Tôi cười trừ với Nhược Lan: “Thì giờ chị cũng đã biết rồi đó thôi. Quan trọng là tất cả đã qua, em vẫn vui vẻ bình thường. Còn nhiệm vụ của chị hiện giờ không phải lo cho em nữa, mà là giúp đứa bé này chào đời cho thật tốt nè.”

Nhược Lan vẫn cố chấp lèm bèm thêm vài câu. Tôi giả vờ giận dỗi đi cách xa chị một đoạn để tránh cho đôi tai lòng bùng. Chẳng ngờ ở nơi này lại xuất hiện một người cưỡi ngựa phi thẳng về phía tôi. Nhược Lan hét lên một tiếng thì tôi đã bị con ngựa kia hất văng qua bên vệ đường, tay va vào gánh hàng của một người bán cải, trầy xước cả nửa bên người.

Người trên ngựa vội vàng nhảy xuống, ân cần đỡ lấy tôi: “Em gái à, có bị làm sao không?”

Tôi chưa kịp trả lời thì Nhược Lan đã tiến đến, dùng sức đẩy người đó ra, cau có: “Người tránh ra, nam nữ thọ bất thân.”

Tôi đứng dậy bàng hoàng rồi mới kịp nhìn đã gây ra tai nạn. Mặc dù trước mặt tôi là một ngoại hình của một nam nhân nhưng tôi đủ kinh nghiệm để nhận ra đó thực ra là nữ giả nam. Nàng ấy vẻ ngoài khoảng hai mươi, làn da trắng mịn, mắt to môi đỏ, nhìn sơ cũng đoán được khi mặc trang phục nữ nhi sẽ xinh đẹp như thế nào. Nhược Lan nói tiếp: “Người cưỡi ngựa gì mà bạt mạng thế kia. Rủi đảm người ta chết thì lấy mạng đâu để đền?”

Cô gái kia cúi đầu lí nhí: “Tôi xin lỗi, tại tôi có việc gấp quá.”

Nhược Lan đang định nói thêm điều gì thì lại có thêm hai người nữa cũng cưỡi ngựa tới. Hai người thấy hiện trường tai nạn, lập tức rời khỏi ngựa, đến chỗ chúng tôi.

“Xảy ra chuyện gì vậy?” Một trong hai người đàn ông đó hỏi.

Cô gái đựng phải tôi có vẻ lắp lửng: “Ta đựng cô gái này.”

Người đàn ông còn lại, dáng vẻ tao nhã hơn hẳn, phe phẩy quạt như người ngoài cuộc: “Đã nói bao nhiêu lần rồi mà đâu chịu nghe. Đi theo chẳng được gì còn rách việc.”

Cô gái đựng tôi cúi đầu xin lỗi: “Em à, thật sự tôi có việc nên mới gấp gáp như vậy, không ngờ lại đựng phải em. Nhưng việc không thể chậm trễ, tôi có thể gửi lại tiền thuốc men cho em không?”

Nhược Lan lại thay tôi ra mặt: “Tiền thì giải quyết được gì. Nhìn cả người cô tôi trầy xước hết đây này.”

Người đàn ông cầm quạt nhìn qua Nhược Lan, nói nửa đùa, nửa thật: “Cô à, xin lỗi cũng xin lỗi rồi. Tiền cũng hứa sẽ bồi thường. Tai nạn này có ai muốn xảy ra đâu. Cô có đồng ý hay không cũng có gì thay đổi được đâu.”

Nhược Lan còn định đôi co nhiều hơn, nhưng tôi thấy họ cũng không cố ý, với lại thái độ nhã nhặn của cô gái kia khiến tôi cảm thấy họ là người tử tế. Tôi nói với cô ấy: “Tôi không sao, cũng không cần tiền đâu. Các người có việc gấp thì cứ đi đi.”

Nhược Lan tức tối lắm nhưng không làm được gì. Tôi cố nhin đau trên chị ấy: “Chị cũng bớt dữ dần lại đi. Không khéo con sinh ra lại giống mẹ lúc này thì khổ.”

Cô gái kia vội vã phóng lên ngựa, trước khi đi còn nói với tôi: “Cảm ơn đã không trách cứ. Xử lý xong việc tôi sẽ quay lại đây tìm em để chuộc lỗi ngày hôm nay. Tôi họ Dương, không biết có thể biết quý danh của em không?”

Tôi cúi đầu, giữ lễ nói: “Chuyện nhỏ thôi, không cần bận tâm.”

“Vây xin phép cáo từ!”

Họ đã đi từ mấy quánh mà Nhược Lan vẫn còn nguyên rủa. Tôi nói với chị ấy rằng người đưng tôi là con gái chị mới giật mình: “Ồ, thật sao? Vây mà em không nhận ra. Đường như từ lúc mang thai em kém tinh tế hơn thì phải.”

Tôi bật cười: “Đã vậy còn hung dữ hơn nữa chứ.”

Cơn đau tôi được dịp dấy lên. Lúc tôi về nhà đã lén lút không để Xuân Mai nhìn thấy, nhưng rốt cuộc vẫn không qua mắt được chị ấy: “Mợ ba, mợ bị làm sao vậy?”

Tôi đưa tay lên môi ra hiệu cho chị nói khẽ lại: “Tôi bị té ngoài phố. Nhưng đã tìm thầy thuốc rồi, không sao đâu.”

Tôi đã nói không sao nhưng Xuân Mai vẫn dè tôi ra thoa thuốc. Thuốc đi đến đâu tôi cảm nhận được cơn đau rát đi theo đến đó. Xuân Mai cố gắng gặng hỏi tôi đi đứng làm sao mà lại bị té đến như vậy, nhưng tôi đâu thể nào nói ra hết sự tình, đành cười hề hề cho qua chuyện. Dù sao ba người ấy nhìn cũng vẻ đàng hoàng nên tôi cũng không muốn chấp nhất làm gì.

Nhưng nói đi nói lại thì ba người kia từ đâu đến thế nhỉ? Tôi nhìn phục trang trên người họ thì không có nét gì là của Châu Lạng cả. Ngoài cô gái đưng phải tôi ước chừng rất xinh đẹp thì hai người thanh niên đi theo cũng không hề kém cạnh. Một người nhìn có vẻ ít nói, nhưng từ bên trong tỏa ra một khí chất của nhà tướng, giống như khi xưa tôi được diện kiến Bát vương gia; còn người còn lại làm Nhược Lan tức giận thì tuy là nam nhân nhưng ngoại hình thu hút không khác gì nữ nhân, thậm chí so với cô gái đưng phải tôi cũng chưa hẳn là thua! Người nam dũng mãnh thì có vẻ bênh vực cô gái còn người nam tao nhã thì dường như đứng nghiêng hẳn về một phe so với hai người còn lại. Hướng ba người đi cũng chính là Quảng Nguyên. Ở đây đạo gần đây luôn dấy lên việc Nùng Trí Cao tạo phản, vậy tôi nghĩ có thể bọn họ có thể liên quan đến cuộc chiến ấy. Hoặc là họ có thân nhân trong quân đội, hoặc chính họ là người tham chiến bên phía triều đình. Còn việc giả sử họ là người bên Nùng Trí Cao, tôi nghĩ khả năng không lớn.

Cơn đau lại kéo tôi về với thực tại. Thôi thì dù họ có là ai cũng sẽ không liên quan đến cuộc sống của tôi, không việc gì tôi phải suy nghĩ nhiều. Suốt mấy ngày tôi không dám ra ngoài, chỉ nằm ở nhà chờ cho mấy vết thương kia khỏi, buồn chán đến độ tưởng như phí hết phân nửa cuộc đời.

*

* *

Mấy ngày tôi bị thương nằm lì ở nhà thì tần suất Cát ra ruộng cũng ít lại. Thỉnh thoảng nhìn ra chiếc bàn đá ngoài sân, tôi thấy anh Thuần cùng một số quần diên hay đến đây để trao đổi thông tin cùng Cát. Nếu mùa vụ thứ ba này ổn thỏa, mọi người đều đã quen việc rồi thì có lẽ chúng tôi cũng sắp trở về Hải Đông không chừng. Về lại Hải Đông tôi sẽ có thời gian chơi với Thiên Quý. Nghĩ đến cháu, tôi lại thấy lòng dạ cồn cào, nhớ chết đi được.

Tôi mãi nghĩ vẫn vợ mà Xuân Mai gõ cửa cũng không hay. Chị ấy thấy tôi im lặng nên nhẹ nhàng bước vào nói với tôi: “Mợ ba, cậu cho mời mợ ra nhà trước dùng cơm.”

Đã lâu rồi chúng tôi không ăn cơm cùng nhau. Lần này anh đích thân mời mọc, tôi không biết có chuyện không hay nào xảy ra nữa hay không?

Lúc tôi đến nhà trước thì Cát đã ngồi chờ sẵn, đồ ăn trên bàn vẫn nguyên vẹn chưa động vào món nào. Tôi chậm rãi ngồi xuống ghế, nhìn anh: “Sao anh chưa ăn?”

Lúc này Cát mới cầm đũa lên, gấp một miếng cá chép cho vào miệng: “Nhà có hai người mà cứ phải ăn một mình hoài sao?”

Tôi cũng cầm đũa lên, lừa miếng cơm rồi thản nhiên nói: “Vậy thì mai một cứ về nhà đúng bữa cơm để ăn cùng.”

Cát ừm một tiếng thật nhỏ, đến mức tôi nghĩ thanh âm đó là từ mũi anh phát ra. Đoạn anh hỏi tiếp: “Cô bị thương à?”

“Cũng sắp lành rồi.” Tôi trả lời.

“Tôi nghe người khác nói cô bị tai nạn ngoài đường. Từ đây về sau đừng ra đường một mình nữa.”

“Xuân Mai có đi cùng tôi đi nữa thì chuyện phải đến cũng không tránh khỏi được.”

“Tôi thấy Nam có vẻ biết võ, từ nay để hắn theo bảo vệ cô.”

Nhắc tới Nam tôi mới nhớ. Lúc Cát về đây có phát hiện ra người lạ mặt trong nhà nên có hỏi qua Xuân Mai. Xuân Mai và tôi đã có chuẩn bị từ trước nên dựng lên câu chuyện Nam là người cùng quê với Xuân Mai, lớn lên vì nợ người ta một khoản tiền không trả nổi nên bị đánh đến mức mất trí. Xuân Mai thấy đồng hương nên thương tâm, xin tôi cho Nam ở lại phụ giúp công việc trong nhà. Cát có vẻ cũng không quan tâm lắm nên chẳng gặng hỏi gì thêm.

Tôi âm ừ cho qua chuyện. Cát gấp cho tôi một miếng trứng muối, tôi nể mặt anh ăn chỗ đó, kết quả cả buổi chiều tôi ỏi ra cả mặt xanh. Trước nay tôi bị dị ứng trứng muối, ở với nhau hơn hai năm mà anh ta vẫn không biết điều này.

Tôi không có ác cảm với Nam. Nhưng việc anh ấy đi theo bảo vệ tôi lại là cả một vấn đề. Những lần đầu cùng tôi đi ngoài đường, con nít thấy Nam liền òa khóc, mọi người cũng chỉ chỉ trỏ trỏ gương mặt anh khiến tôi rất không hài lòng. Sau đó tôi tìm mua cho anh một cái mặt che mặt, một mặt tôi cũng đổi đường đi, băng qua đồng để hạn chế gặp mặt mọi người.

“Anh cũng đừng để ý đến thái độ của mọi người làm gì. Họ thấy anh khác lạ thì bàn tán, đợi ít hôm quen mặt thì họ sẽ không có nói gì nữa đâu.”

Tôi cố gắng giải thích cho Nam nghe để anh ấy không tủi thân. Dù tôi đã tìm nhiều thầy lang hỏi về cách chạy chữa cho gương mặt của Nam nhưng ai nấy đều lắc đầu. Hy vọng những điều tôi nói ít nhiều cũng sẽ an ủi được anh ấy.

“Tôi thật sự khó coi lắm sao?”

Nam hỏi làm tôi giật mình. Tôi biết nếu nói thật thì anh sẽ buồn, còn nói dối thì anh sẽ tổn thương. Nhưng tôi biết làm sao để vẹn toàn bây giờ.

“Nhìn sơ qua thì có hơi đáng sợ. Nhưng anh yên tâm đi, những ai thật sự yêu quý con người anh thì sẽ không chê bai dung mạo của anh đâu.”

“Vậy cô thấy tôi có khó coi không?”

Tôi thấy anh có khó coi không à? Dĩ nhiên là những vết sẹo trên gương mặt anh hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến tôi. Từ nhỏ tôi đã đi theo Tự Khải học chữ, cũng biết thể nào là tốt gỗ hơn tốt nước sơn. Người dung mạo đẹp đẽ mà tính tình không tốt thì cũng chỉ biết làm hại người khác mà thôi. Tôi thấy Nam ở nhà thời gian này, anh chưa bao giờ gây hấn với ai, ai khó chịu gì anh cũng chỉ im lặng, ai chê bai anh cũng không phản ứng, tôi có thể tin rằng bản chất thật sự của anh là một người thiện lương. Bởi vậy, tôi không ngần ngại trả lời anh: “Với tôi thì không. Anh chẳng khó coi chút nào.”

Anh ta nghe tôi nói, im lặng vài giây rồi đưa tay chỉ lên vết sẹo to nhất, chạy dài từ trán đến cằm: “Thật sự không sợ nó sao?”

Tôi nhìn qua vết sẹo anh chỉ, trả lời: “Đã từng sợ.”

Nam im lặng, không biết anh đang nghĩ gì. Tôi nói tiếp: “Lúc phát hiện anh bên bờ sông, nhìn thấy vết sẹo ấy, tôi rất sợ anh sẽ không qua khỏi. Nhưng giờ nó đã lành rồi, tôi chẳng việc gì phải lo nữa.”

Có cơn gió thổi qua khiến tóc chúng tôi bay trong chiều nắng. Cái nắng những ngày cuối thu nhàn nhạt

rọi lên từng nụ cười ngoài đồng. Anh nhìn tôi chăm chú – tôi không biết anh ta có tin những gì tôi nói hay không. Nhưng tôi vẫn hy vọng rằng anh đừng lấy làm buồn vì những gì mình đã trải qua. Cuộc sống phía trước còn dài, vẫn còn có thể cứu vãn mà.

“Tôi sẽ cố tìm người để chữa trị cho anh. Hãy tin tôi nhé!”

Nam lắc đầu từ chối: “Không cần bận lòng vì tôi.”

Tôi trêu: “Xem như tôi giúp đỡ anh lúc này. Biết đâu khi anh nhớ ra mọi chuyện thì phát hiện mình thân phận cao quý, không chừng sau này tôi lại được nhờ.”

Nam chậm chậm bước theo sau tôi, âm thanh thả vào gió, lơ đãng, xa xăm: “Lỡ như tôi không như cô nghĩ, chỉ là một kẻ bình thường.”

“Dù gì tôi đã xây bảy ngôi chùa rồi, xem như là đúc thêm tượng Phật trang trí thôi...”

27. Chương 27: Gặp Lại Tú Bình

Châu Lạng là miền núi, mùa đông nơi này là cả sự cô liêu. Tôi đưa chiếc áo mình đã may xong từ lâu cho Xuân Mai, kêu chị ta để vào phòng cho Cát. Hy vọng chiếc áo này sẽ giúp anh ấy ấm hơn trong mùa đông.

Vào một ngày từng cơn gió lạnh đầu mùa se thắt, thân hình mảnh mai của Tú Bình trong bộ xiêm y màu trà phảng phất nơi cổng nhà tôi. Tôi không tin vào mắt mình, chạy ào ra cổng để kiểm tra lại. Quả thật là chị ấy.

“Chị có đi ngang Hải Đông tìm em, thì biết em hiện tại đang ở Châu Lạng.”

Gặp lại Tú Bình tôi vui mừng thật sự. Tôi chạy lại, ôm lấy chị ấy, nước mắt thi nhau lăn dài trên má. Chị lau nước mắt cho tôi, mỉm cười: “Gặp chị không vui sao lại khóc?”

Tôi lắc đầu: “Không, vui lắm. Vui đến nỗi không cầm được nước mắt. Chị vào nhà với em đi.”

Tú Bình nhìn vào trong, thăm dò: “Huỳnh Cát có ở nhà không?”

“Không, anh ấy hôm nay có việc ngoài ruộng, chắc chiều tối mới về.”

Tú Bình vui vẻ theo tôi vào nhà. Dường như Tú Bình dạo này cao hơn, gương mặt cũng xinh đẹp đảm thắm hơn lúc trước nhiều lắm. Tôi mới thấy mình thật vô tâm, hơn một năm nay không thư từ liên lạc

với Tú Bình, không biết chị ở Diễn Đông ra sao, và cả chuyện với Bát vương gia nữa nên hỏi: “Chị và Bát vương gia thế nào rồi. Sao em không nhận được tin vui từ trong ấy?”

Tú Bình cắn dở miếng bánh chuối, nhún vai: “Chị từ hôn rồi.”

Tôi cả kinh nhìn Tú Bình, không hiểu lý do chị làm như vậy. Như hiểu những gì tôi đang nghĩ, Tú Bình nói tiếp: “Chị không thể yêu ông ta.”

“Nhưng em thấy Bát vương là một người đàn ông tốt mà.” Tôi thắc mắc.

Tú Bình ngưng ăn, nhìn xa xăm: “Ông ấy đích thị là một người đàn ông xứng đáng để dựa dẫm cả đời. Nhưng sau một quãng thời gian dài suy nghĩ chị vẫn không thể nào yêu ông ấy được. Nếu không yêu thì làm sao có thể cùng nhau đi hết đoạn đường này hả em?”

Tôi nhìn qua Tú Bình, nghi hoặc hỏi: “Chẳng lẽ... vì Huỳnh Cát?”

Tú Bình nhanh chóng lắc đầu: “Đó chỉ là những rung động đầu đời thôi, không đủ sâu sắc đâu Chân à. Lần này chị đến đây để thăm em thôi, không phải để tìm Cát. Em đừng suy nghĩ lung tung rồi buồn bã nhé.”

Tôi mỉm cười với Tú Bình. Nếu tôi nghĩ lung tung rồi sinh ra buồn bã vì chuyện của Cát và chị thì chắc hẳn giờ đây tôi không thể tiếp tục làm vợ ba của nhà họ Huỳnh rồi. Thậm chí khi xưa có lần tôi còn đề nghị chị ấy cùng tôi đồng phu, thì chẳng có lý do gì để tôi ghen tuông cả. Nhưng Tú Bình lặn lội từ Diễn Châu xa xôi ra đây, tôi không tin chị ấy chỉ có một mục đích là đi thăm tôi.

“Chị à, đừng giấu em. Chị ra ngoài này để làm gì?”

“Đúng là không giấu được em. Chị định đi một vài nơi du ngoạn để không lãng phí cuộc đời này. Sẵn dịp ra đến đây thì chị ghé thăm em luôn.” Tú Bình vừa cười vừa nói, tôi không biết có thể tin được bao nhiêu đây.

Tú Bình đứng dậy, phẩy phẩy tay cho rơi hết vụn bánh rồi nói tiếp: “Lần đầu mới ghé thăm nhà em, dắt chị đi dạo một vòng tham quan đi.”

Tôi đứng dậy, nắm tay Tú Bình đi ra phía vườn, không quên nói thêm một câu: “Nhà ở đây đơn sơ, không được tiện nghi như ở trong Hải Đông, chị đừng cười chê nhé!”

Tú Bình gõ đầu tôi cái cốc: “Ngốc! Chị mà quan tâm những việc ấy à? Chị chỉ muốn biết em sống có tốt không thôi.”

Tôi dẫn Tú Bình đi vòng quanh, thăm quan các gian phòng. Chị chấp tay sau lưng, thong thả vừa đi vừa nghe tôi thuyết minh công dụng của từng căn phòng. Ra đến sân, Tú Bình có chút để ý khi thấy gương mặt của Nam. Tôi sợ chị ấy không biết sẽ đụng chạm đến anh ta nên vội vàng giải thích: “Anh ấy là Nam,

do một vài tai nạn nên thành ra như vậy.”

Tú Bình nhìn Nam một lúc rồi nói: “Ừm anh ta cao thật. Nếu không phải vì những vết sẹo trên mặt, chắc hẳn là một người ưu tú.”

Tôi đề nghị dắt Tú Bình đi ra thăm ruộng bông và cả Nhược Lan nhưng chị từ chối. Chị nói còn có bạn đang đợi nên chào từ biệt tôi rồi ra chiếc xe ngựa chờ sẵn. Tôi tiễn chị ra xe, không quên kêu Xuân Mai vào bếp lấy hết số bánh để chị mang theo đi đường. Trước khi xe ngựa lăn bánh, chị còn dúi vào tay tôi một cái túi thơm, căn dặn khi nào chị đi xa rồi hãy mở. Nhưng cuối cùng sự tò mò của tôi không để tôi chờ đợi thêm được, vừa vào nhà tôi đã vội vã mở túi thơm ra: “Chân, giữ sức khỏe em nhé. Chị đi tìm Nàng Trí Cao đây.”

Tôi hoảng hốt cho người lập tức tìm một chiếc xe ngựa nhưng thời gian quá lâu. Trong nhà tôi có nuôi vài con ngựa, tôi thì lại không biết cưỡi. Sẵn Nam đang đứng chờ cưỡi, tôi hỏi anh ta: “Anh biết cưỡi ngựa không?”

Nam ngạc nhiên giây lát rồi gật đầu. Tôi kêu anh cùng tôi chạy đi theo Tú Bình.

Nam ngồi trước cầm cương, tôi ngồi sau ôm lấy eo anh và cố quan sát. Nhưng Nam quá cao nên tôi chỉ có thể nghiêng một bên để lần theo chiếc xe ngựa của Tú Bình. Chúng tôi đi gần nửa ngày ra khỏi ngoại thành tới ngã ba thì liền mất hút. Nam dừng lại, hỏi tôi: “Nên đi hướng nào?”

Tôi nhìn vết xe ngựa chằng chịt dưới đường mà không biết nên đi về đâu. Nếu chị Bình đi tìm Nàng Trí Cao thì chắc hẳn sẽ đi thẳng ra Quảng Nguyên. Nhưng tình hình hiện tại của tôi và Nam không thể cứ thế này mà đi được. Tôi nhìn theo hướng về Quảng Nguyên, thở dài: “Thôi, chúng ta quay về.”

Tú Bình là vậy, trước giờ chỉ làm việc theo cảm xúc. Việc Tú Bình muốn không ai có thể cản ngăn, việc Tú Bình không muốn dù trời sập xuống chân cũng không ép buộc được chỉ. Có điều, Quảng Nguyên chiến tranh loạn lạc, chị ấy đi như vậy biết có bảo toàn được tính mạng hay không? Tôi ngồi yên trên lưng ngựa, mãi mê suy nghĩ biết bao điều cho Tú Bình. Chợt con ngựa quay đầu, Nam phi theo hướng đi đến Quảng Nguyên.

“Anh đi đâu vậy?” Tôi hoảng hốt hỏi.

“Đi tìm cô ấy.” Nam lãnh đạm trả lời.

“Anh biết ở đâu mà tìm?” Tôi la lên vì tốc độ của ngựa ngày càng nhanh.

“Nếu không tìm được cô ấy cô sẽ không yên lòng.”

Nam ngốc. Trời đã sắp tối rồi, nếu bây giờ mà đi vào rừng thì chúng tôi lành ít dữ nhiều. Tôi không thể cứ thế mà bán mạng được. Ít nhất bây giờ quay về rồi từ từ nghĩ cách. Tôi siết chặt lấy eo Nam, hét to lên:

“Quay về đi. Không thể tìm chị ấy bằng cách này. Về nhà rồi nghĩ cách sau.”

Nam lên tiếng hỏi, giọng vẫn kiên định: “Cô chắc chứ?”

“Chắc.” Tôi trả lời một cách dứt khoát. Nam nghe đến đây thì cho ngựa dừng lại rồi quay đầu. Chúng tôi nhanh chóng rời khỏi đường mòn trước khi trời tối.

Về đến trấn chúng tôi giảm tốc độ lại đi từ từ, đến khi vào nơi chợ đông đúc Nam liền nhảy khỏi ngựa, cầm dây cương đi bộ bên cạnh tôi.

“Anh làm gì vậy? Sao không ngồi ngựa?”

“Con ngựa mệt rồi.”

“Vậy anh dừng lại để tôi xuống luôn. Dù gì nó cũng chạy một quãng đường dài rồi.”

“Không, cô ngồi đó đi. Một mình cô không ảnh hưởng.”

Tôi biết lý do anh xuống ngựa không phải vì con ngựa mệt, mà là vì từ lúc quay lại thị trấn với tốc độ chậm chạp, chúng tôi nghe được tiếng xì xào bàn tán của mọi người. Họ bàn về dung mạo của anh, bàn về sự thân mật của anh và tôi khi ngồi chung một con ngựa. Tôi nghĩ anh nhạy cảm về việc đó nên tự nguyện xuống đi bộ để giữ thể diện cho tôi. Tôi không nghĩ là anh quan tâm những lời xì xào đó, nhưng rốt cuộc thì anh có. Tôi nói như ra lệnh: “Anh dừng ngựa để tôi xuống. Không việc gì anh đi bộ còn tôi ngồi ngựa cả.”

Nam vẫn như giả câm giả điếc không thèm quan tâm đến lời nói của tôi. Tôi dùng biện pháp mạnh hơn: “Anh không đỡ tôi xuống thì tôi nhảy xuống đó.”

Nam không dừng lại. Tôi giả vờ cho một chân qua bên còn lại để hù dọa anh. Tôi còn nghĩ mình giữ thăng bằng tốt, nhưng ai ngờ con ngựa ngu ngốc thấy tôi động đậy lại tự nhiên hí lên rồi gần như nhảy chồm lên khiến tôi tuột hẳn ra đằng đuôi nó. Tôi nhắm mắt lại, tự nghĩ phen này tiêu rồi, chắc phải nằm dưỡng thương mấy tuần thì phát hiện mình rơi xuống một vòng tay thật chắc chắn. Tôi bàng hoàng mở mắt, gương mặt Nam đang thật gần tôi.

Nam không có vẻ gì là sốt ruột, anh nhẹ nhàng đặt tôi xuống rồi hỏi: “Cô có sao không?”

Tôi lắc đầu: “Không. Cảm... ơn anh.”

Nam không ép tôi lên ngựa nữa mà chúng tôi cuộc bộ ra về. Đoạn đường về nhà tôi đã đi hằng trăm lần nhưng sao hôm nay có vẻ dài hơn. Nhìn từng giọt mồ hôi đọng trên trán Nam, tôi muốn lau cho anh nhưng lại phát giác hành động đó không phù hợp chút nào. Tôi đành đưa cho anh ấy chiếc khăn tay: “Anh lau

mồ hôi đi, ra nhiều dễ bị cảm.”

Nam đón lấy chiếc khăn từ tôi không chút dè dặt: “Cảm ơn.”

Cứ thế, chúng tôi lại đi thêm một đoạn nữa cũng về đến nhà.

Xuân Mai đứng ở cổng chờ tôi. Vừa trông thấy tôi đã vội vàng chạy lại xem tôi có bình an không.

Tôi thấy Xuân Mai nhìn qua Nam, có lẽ cô ấy cũng vừa lo vừa trách anh. Trách anh dám liều mình dẫn tôi đi kiếm Tú Bình, và lo vì trời tối chúng tôi mới về lại nhà được. Nhưng Xuân Mai chưa kịp hỏi han Nam đã dắt ngựa vào chuồng.

Xuân Mai chợt nhớ ra điều gì đó, lấy từ tay áo cho tôi một bức thư. Là thư của Tú Bình.

“Đừng tìm chị. Con đường chị chọn, không ai cản được. Không hề hối tiếc.”

Tôi nhìn xa xăm về hướng Tây Bắc, nếu năm xưa tôi không cứu Nàng Trí Cao, thì giờ đây Tú Bình của tôi cũng sẽ không chọn con đường này...

Tôi phân vân không biết có nên kể cho Cát nghe chuyện của Tú Bình hay không. Nếu anh biết, không chừng anh sẽ có cách tìm lại Tú Bình. Lần này Tú Bình quyết tâm đến mức rời khỏi Diễn Châu, rời khỏi chú ba để đi tìm Nàng Trí Cao thì tôi nghĩ chị ấy cũng đã suy nghĩ nhiều lắm. Một bên là Bát vương gia quyền cao thế trọng, một bên là loạn thần tặc tử - nếu không thật sự yêu thương, liệu có cô gái nào liều mình mạo hiểm như vậy. Tâm trạng tôi rối bời khi bước đến chiếc bàn ngoài sân. Tôi ngồi ở đó chờ anh vì đã từng hứa với lòng sẽ không bước chân đến phòng anh nên cũng không buồn gõ cửa. Tôi đánh cược một phen, nếu anh bước ra ngoài này trong lúc tôi ngồi đây thì tôi sẽ kể chuyện Tú Bình cho anh nghe. Nhưng tôi đã đợi đến giờ Hợi (21 – 23 giờ khuya), đến mức đầu mình gục xuống bàn anh vẫn không bước ra.

Xuân Mai khẽ đánh thức tôi, kêu tôi quay về phòng ngủ. Tôi uể oải đứng dậy, vươn vai một cái làm tấm áo khoác trên người rơi xuống đất. Tôi hỏi Xuân Mai: “Là chị khoác cho tôi à?”

Xuân Mai lắc đầu: “Không, em mới vừa xong công việc ở bếp, định bụng quay về phòng ngủ thì thấy mợ nằm ở đây nên lại đánh thức mợ.”

Xuân Mai nhặt áo lên, xem xét rồi nói tiếp: “Là áo của Nam.”

Tôi ngáp một hơi rồi khoác tay với Xuân Mai: “Tôi tự về phòng được, chị không cần theo tôi. Áo này mai chị đem giặt sạch rồi trả cho anh Nam. Chắc khi này anh ấy thấy tôi ngủ gật nhưng không tiện kêu nên khoác tạm cho tôi thôi.”

Tôi rời khỏi sân, đi về phòng mình. Lần này không phải tôi có ý giấu Cát chuyện của Tú Bình, mà là anh

không cho tôi cơ hội nói. Nhưng chẳng phải Cát vẫn luôn cho người dối theo tin tức của Tú Bình hay sao, nhiều khi anh ấy đã biết chuyện này trước tôi rồi cũng nên. Thôi thì... chuyện hai người đó, xem như tôi không can dự.

28. Chương 28: Cảm Ơn Cô!

Ngày hôm sau chúng tôi chính thức bước vào thời kỳ thu hoạch bông. Chuyện của Tú Bình, xem như cũng tạm gác lại.

Nhìn những người nông dân vui vẻ gặt hái thành quả họ làm ra, gương mặt ai cũng tràn đầy vẻ rạng rỡ mà tôi cũng vui lây. Suốt những ngày thu hoạch tôi gần như ở ngoài ruộng, lảng vảng chạy tới chạy lui hỗ trợ mọi người. Dĩ nhiên tôi không trực tiếp thu hoạch, nhưng tôi cũng chuẩn bị nào là bánh trái trà nước để mọi người thư giãn sau những giờ làm việc cực nhọc. Xuân Mai cũng đi theo hầu tôi và Cát, đôi lúc tôi vô tình nhìn chị, lại thấy chị lên nhìn Nam.

Cát ngồi trong chòi nhìn ra, miệng nói vu vơ: “Tên đó quả thật làm việc rất chăm chỉ.”

Tôi không biết Cát đang nói chuyện với ai nên cũng không trả lời.

Cát hỏi tiếp: “Cô và hần quen biết nhau từ nhỏ à?”

Xuân Mai bị câu hỏi của Cát làm cho thót tim. Ngay cả tôi cũng giật mình, suýt chút quên mất là trước đây có nói dối anh rằng Nam là đồng hương của Xuân Mai. Xuân Mai đành cúi đầu, lí nhí: “Dạ!”

Cát có vẻ không quan tâm thái độ của Xuân Mai lắm, hỏi tiếp: “Ở quê hần có vợ con gì chưa?”

Xuân Mai quay sang nhìn tôi. Tôi lắc đầu ra hiệu chị ấy tùy cơ ứng biến. Xuân Mai lễ phép thưa với Cát: “Thưa cậu, em rời nhà cũng gần mười năm rồi. Trong thời gian này thật sự không biết anh ấy đã có gia đình hay chưa.”

Cát nhìn về hướng Nam làm việc, lãnh đạm nói: “Tôi sẽ cho người đi đến quê cô một chuyến để thăm hỏi về hần.”

Cả tôi và Xuân Mai đều hoảng hốt. Tôi nhìn sang Cát dò hỏi: “Anh định làm gì?”

“Hần ta không nhớ gì hết. Nếu thật sự ở quê đã có gia đình, chắc hần người nhà cũng trông chờ tin tức. Tôi sẽ dò hỏi thử xem, nếu hần đã có vợ con rồi thì cho người đón ra Châu Lạng này, biết đâu gặp lại người thân, hần sẽ nhớ những chuyện trước đây.”

Xuân Mai nhanh chóng nói cùng Cát: “Lúc trước quả thật nhà anh ta có chuyển đến thôn của em. Nhưng được vài năm đã chuyển đi nơi khác, sau đó không còn tin tức. Lần trước gặp ở Châu Lạng, may mà anh ta không thay đổi quá nhiều nên em vẫn nhận ra. Bây giờ cậu có về đó thì chưa chắc mọi người biết thông tin.”

Cát ngả người dựa vào vách chòi, lắc đầu: “Vậy cũng không ổn rồi. Thật chẳng ra làm sao.”

Tôi bĩu môi: “Tôi mới thấy anh thật chẳng ra làm sao. Anh ta vốn chỉ là một kẻ làm công mà cũng khiến anh bận lòng.”

Hy vọng những lời của tôi sẽ làm Cát quên đi chuyện về Nam. Chứ nếu anh ta điều tra thân phận của Nam, rồi biết tôi và Xuân Mai nói dối thì mọi chuyện sắp tới không biết sẽ như thế nào. Bây giờ chỉ mong Nam nhanh chóng nhớ lại mọi chuyện và quay về nơi của anh ta, có như vậy tôi mới thấy nhẹ lòng.

Chỉ sợ tôi ngồi đây, lời qua tiếng lại với Cát một lúc nữa sẽ lại cãi nhau nên tôi đứng dậy, cố ý nói cho Cát nghe: “Trưa rồi, tôi ra gọi mọi người nghỉ tay một chút.”

Không cần đợi Cát trả lời, tôi bước ra ruộng, mặc cho ánh nắng gay gắt buổi trưa chiều vào mình, hô to: “Mọi người ơi nghỉ trưa đi. Hôm nay có món thịt kho để ăn cơm đây.”

Những người nông dân lần lượt kéo nhau vào các chòi tránh nắng. Lúc đi ngang tôi ai cũng cười rạng rỡ dù mặt mày vương vãi đầy mồ hôi. Nam là người đi vào sau cùng. Vai anh vác cả hai giỏ bông to đùng, đi ngang tôi chau mày hỏi: “Sao cô đứng ngoài nắng?”

Tôi mỉm cười: “Vào trong ăn cơm đi.”

“Ừm. Cô cũng vào đi.”

Anh đi lướt ngang tôi, một chút mùi vị của nắng trưa xộc vào mũi tôi không hiểu sao lại cảm thấy dễ chịu vô cùng.

Nhìn tấm lưng Nam ướt đẫm mồ hôi, nhập nhòa trong ánh nắng vàng cùng những bông hoa vải, tôi thần thờ...

*

* *

Vụ thu hoạch này chúng tôi cũng áp dụng chính sách thưởng năng suất cho những ai chăm chỉ nhất. Mọi người cho nhau điểm số, mặt ai nấy đều tươi cười. Tôi đảo một vòng, thấy thẻ tên của ai cũng có gạch đỏ bình chọn, khác nhau chỉ là nhiều hay ít. Chỉ tội cho Nam, anh không phải là nông phu chính thức nên

chẳng ai quan tâm đến thẻ tên của anh. Tôi lẳng lặng đến thẻ tên của anh, tặng anh hết cả ba điểm mình có thể cho. Khi nhận lại thẻ tên của mình, Nam nhạc nhiên nhìn tôi còn tôi thì nhún vai mỉm cười.

Đến gần chiều mọi người kéo nhau ra về. Cát cũng phải theo mấy quản điền để tính toán lại sổ sách. Anh hỏi tôi có muốn về nhà hay không, tôi bảo muốn ghé qua thăm Nhược Lan, anh liền kêu Nam đưa tôi đi qua chỗ chị ấy.

Những bông vải còn sót lại ngoài đồng, được dịp gặp gió lại bay lên tạo nên một khung cảnh tuyệt đẹp. Tôi nghịch ngợm chạy theo để bắt bông hoa vừa lướt qua mặt mình, vụng về thế nào lại ngã sấp mặt xuống đất. Nam vội vàng chạy lại đỡ lấy tôi, gương mặt lạnh lùng cũng không giấu nổi nụ cười. Lần đầu tiên tôi thấy anh cười, khiến cho những vết sẹo trên mặt anh nhăn nhúm lại thật ghê rợn, nhưng sao tôi không có cảm giác sợ hãi chút nào.

Nhưng tôi vẫn có cảm giác bị anh trêu nên giận dỗi không đứng dậy nữa, cứ thế ngồi bệt xuống ruộng. Anh đứng sau lưng tôi một hồi không thấy tôi nhúc nhích, cũng ngồi xuống, không gần tôi nhưng cũng không quá xa để nghe những lời tôi thỏ thẻ.

“Anh thật không nhớ gì về chuyện trước kia sao?”

“Không nhớ!”

“Có khi nào trước đây anh đã có vợ con rồi không?”

“Có thể. Nhưng không có ấn tượng.”

Tôi chóng tay ngã người ra phía sau cho những cơn gió thổi qua mặt mình.

“Anh có thắc mắc về quá khứ của mình không?”

“Tôi có. Tôi cũng muốn biết tại sao mình lại ra nông nổi này.”

Tôi phóng tầm mắt thật xa, nơi những ngọn núi chập chùng mà tôi chưa bao giờ đặt chân đến: “Nếu thật sự anh là phản tặc, vậy anh sẽ làm gì?”

“Lúc cô cứu tôi, cô có nghĩ tôi là phản tặc không?”

“Tôi dĩ nhiên là có. Nhưng từ lúc đó đến nay, tôi vẫn không thấy bên quan phủ có cáo thị gì về anh nên tôi nghĩ có lẽ anh không phải là phản tặc. Mà cho dù như thế thật thì chắc anh cũng chỉ là một tên vô danh tiểu tốt bên phe Nùng Trí Cao mà thôi.”

“Nếu tôi thật sự theo phe Nùng Trí Cao, cô có hối hận khi cứu tôi không?”

Tôi nghiêm mặt nhìn anh, trả lời rõ ràng: “Sẽ rất hối hận. Trước đây tôi đã đỡ cho Nùng Trí Cao một chưởng để giữ lại mạng hắn. Không ngờ sau này chị họ tôi bất chấp nguy hiểm đi tìm hắn. Tôi với hắn – không đội trời chung. Nếu anh thật sự theo phe của hắn, tôi sẽ trình anh lên cho quan phủ.”

Trái với vẻ nghiêm túc của tôi, Nam vẫn giữ vẻ mặt bình thản đáp lại: “Cô sẽ không làm được điều đó đâu.”

“Sao anh biết?” Tôi hỏi

“Vì cô là một cô gái lương thiện.”

Tôi không nghĩ Nam sẽ trả lời như thế nên có chút bối rối. Những lời anh nói với tôi trước nay tôi chưa từng nghe qua nên có cảm giác kỳ lạ trong lòng. Tôi biết Nam chỉ nói những gì mà anh nghĩ, nhưng lời lẽ của anh quá thẳng thắn, khó tránh trong tôi phát sinh ngại ngùng. Tôi chống tay đứng dậy, kêu anh cùng tôi đi đến nhà Nhược Lan.

Anh đi sau tôi, khẽ kêu lên: “Trần Chân!”

Tôi giật mình quay lại, không nghĩ anh ta lại cả gan kêu đến tên mình. Đang định bụng mắng cho anh một hơi thì anh lên tiếng: “Lúc đó tôi mê man, tưởng rằng mình sẽ không tỉnh dậy được nữa thì bên tai tôi lại vang lên tiếng của một cô gái. Cô ta kêu tôi phải cố gắng tỉnh lại... sau đó tôi không nhớ gì thêm ngoài cái tên Trần Chân. Lúc tôi tỉnh dậy lập tức tìm người có giọng nói ấy, nhưng Xuân Mai không phải. Cho đến khi cô đến, tôi vừa nghe cô nói câu đầu tiên đã nhận ra cô chính là Trần Chân, có phải không?”

Tôi nhớ đến hôm đó luyện thuyết đủ chuyện với Nam mà không khỏi đỏ mặt. Cũng may anh ta đi phía sau nên không thấy được tôi lúc này.

“Cảm ơn cô!”

Giọng Nam vang lên từ phía sau trầm trầm, ấm áp. Tôi thở ra một hơi thật mạnh, nói với anh: “Không cần cảm ơn nhiều lần như vậy đâu. Chỉ cần anh mau chóng nhớ lại mọi chuyện là tốt rồi.”

*

* *

Chuyện của Tú Bình tôi nghĩ đã trôi qua, nhưng không hiểu sao đến một ngày Cát cũng biết. Anh ta hùng hổ đến phòng tìm tôi, quăng cái áo tôi tặng vào người tôi đầy giận dữ: “Tại sao Tú Bình ghé qua đây cô lại không nói với tôi?”

Tôi cũng đã quen với tình cảnh này nên không còn mất bình tĩnh như trước. Thay vào đó, tôi ôn tồn trả lời: “Chỉ họ tôi đến thăm tôi, tại sao tôi phải nói cùng anh? Còn nếu anh muốn biết tin tức về người anh yêu thì anh tự đi mà tìm hiểu, đừng có động một chút là đổ lên đầu tôi.”

“Cô!”

“Huỳnh Cát, đây là lần cuối cùng tôi nói với anh về việc này. Tôi không chấp nhất việc anh yêu ai hay quan tâm ai. Nhưng đừng bao giờ vì những cảm xúc của anh dành cho người con gái khác mà làm ảnh hưởng đến tôi. Áo tôi may cho anh, anh quăng ngược lại tôi. Vậy đôi bông tai vốn dĩ người khác không thêm nhận mà anh đem tặng tôi, tôi có nên trả lại cho anh theo cách này hay không?”

“Hôm nay cô ăn gan hùm hay sao mà lại dám trả treo với tôi như thế?”

“Tôi không ăn gan hùm hay mật báo gì cả. Tôi chỉ nói những gì mà Trần Chân khi xưa không dám nói. Anh đang tức giận vì tôi không nói chuyện Tú Bình đi tìm tôi, hay anh đã phát hiện trong lòng chị ấy từ lâu vốn đã không còn hình bóng của anh. Dù là chuyện gì đi chăng nữa thì cũng không liên quan đến tôi. Tôi cùng lắm chỉ có mạng này, nếu anh muốn, tôi sẵn sàng sống chết với anh!”

Tôi trông thấy Cát nắm chặt tay lại thành hình cú đâm liền vội vã rút cây trâm trên tóc ra chìa thẳng vào ngực trái của mình. Nếu anh ta dám bước tới một bước để hành hạ tôi, tôi cũng không ngần ngại đâm thẳng cây trâm ấy vào tim. Cùng lắm đau một chút thôi rồi cũng sẽ hết, còn hơn giữa chúng tôi cứ vì chuyện này mà tranh chấp với nhau.

Cát thấy tôi làm dữ anh liền đổi thái độ, không hung hãn với tôi nữa. Anh quay người bỏ đi, buông lại một câu: “Trần Chân, cô thay đổi rồi.”

Dĩ nhiên tôi đã thay đổi, Tú Bình cũng thay đổi, duy chỉ có anh là vẫn còn cố chấp u mê bất ngộ. Tôi kêu Xuân Mai vào phòng, đem chiếc áo Cát vừa quăng trả lại tôi bỏ đi. Từ đây về sau, sẽ không còn bất cứ thứ gì tôi vì anh ta mà đích thân làm nữa.

Cũng trong đêm đó, Cát phi ngựa rời khỏi nhà. Tôi đoán chắc chắn anh ta lại đi tìm Tú Bình. Huỳnh Cát quả thực là một kẻ ngốc!

29. Chương 29: Cứu Người Hay Giết Người?

Huỳnh Cát đúng thật là một kẻ ngốc, nhưng xem ra tôi còn ngốc hơn cả anh ta. Anh ta giữa đêm bắt chấp nguy hiểm chạy đi kiếm Tú Bình như hai năm trước. Sự khác biệt duy nhất là hai năm trước tôi ngoan ngoãn ngồi lại nhà họ Huỳnh chờ tin tức của anh, còn bây giờ tôi lại chạy theo anh trong đêm tối.

Dĩ nhiên tôi không đi một mình, Nam thấy tôi giữa đêm có ý ra khỏi nhà liền lập tức cùng tôi trên lưng ngựa.

Tôi xuất phát sau Cát cả canh giờ, bây giờ có đuổi theo thì xác suất gặp được anh cũng vô cùng khó. Nhưng tôi không thể cứ ngồi ở nhà, mặc anh ta hồ đồ như vậy được. Nếu như giữa đường anh ta gặp nguy hiểm gì, cùng lắm tôi sẽ cùng anh ta đi xuống suối vàng.

Khoảng độ giờ Sửu (1 – 3 giờ sáng) chúng tôi ra khỏi biên giới của Châu Lạng. Càng đi sâu vào rừng, không gian càng vắng vẻ tĩnh mịch. Ngựa đang chạy đột nhiên khụy xuống, Nam kêu lên “Có bẫy” rồi ôm chặt lấy tôi, chúng tôi lăn mấy vòng xuống đất.

Từ bên trong các gốc cây hai bên đường, một tốp người bịt mặt xuất hiện. Bọn họ độ chừng hơn mười người, tay cầm đao, ánh mắt đầy sát khí.

Nam đỡ tôi đứng lên, tôi sợ hãi ôm chặt lấy anh.

Nam thì thầm vào tai tôi: “Tôi sẽ cố gắng đối phó với bọn chúng, cô cứ men theo đường cũ mà chạy ngược về. Chúng ta ra khỏi biên giới chưa xa, chỉ cần cố gắng chạy thật nhanh sẽ đến cửa biên, lúc ấy nhờ binh lính giúp đỡ. Cô rõ chưa?”

Tôi chưa kịp trả lời thì bọn sơn tặc kia đã giơ đao lên, xông thẳng lại phía chúng tôi. Nam một tay đẩy tôi ra, đột ngột xoay người dùng chân đá một tên ngã nhào về phía trước, thanh đao rơi xuống dưới chân anh. Anh vội nhặt thanh đao lên, giao chiến tiếp với những tên còn lại. Miệng hét lên: “Chạy nhanh đi.”

Tôi sợ anh một mình gặp nguy hiểm nên cứ đứng chân chờ. Một tên trong số ấy thấy tôi yếu ớt liền tách nhóm tiến lại phía tôi. Đao hắn vừa giơ lên định bổ xuống tôi thì nghe xoẹt một tiếng, cánh tay hắn rời ra. Tên khác nhân lúc Nam vì bảo vệ tôi mà chém một nhát vào cánh tay anh. Tôi sợ hãi òa khóc, chân tay run rẩy. Nam vừa chống đỡ lại với những tên kia, vừa gầm lên với tôi: “Chân à, chạy đi!”

Tôi biết nếu tôi đứng đây sẽ khiến Nam phân tâm vì phải bảo vệ tôi nên tôi quay đầu bỏ chạy theo như anh đã chỉ. Nước mắt tôi rơi suốt dọc đường, trong lòng cầu mong anh cố gắng bảo toàn tánh mạng cho đến khi tôi tìm người tới giúp. Đường đá khó đi, tôi té mấy lần, tay chân bắt đầu rướm máu nhưng chẳng còn cảm thấy đau đớn. Bây giờ tôi chỉ mong sao thật mau đến cửa biên, tìm được người để quay lại cứu Nam. Hóa ra anh ta đã lừa tôi, chúng tôi rời khỏi Châu Lạng một đoạn rất xa rồi. Bây giờ giả dụ tôi có tìm được người giữa đường đi chẳng nữa thì quay lại cũng không kịp. Tôi đứng là gốc mới tin lời Nam. Tôi đứng lại, quyết định quay trở lại phía Nam. Tôi không biết tại sao mình lại làm vậy, chỉ biết, tôi không thể để anh vì tôi mà mất đi mạng sống, chỉ vậy thôi!

Tôi chạy chưa được bao xa thì lại ngã ra đường. Cú ngã lần này đau đến mức tôi không còn đủ khả năng để đứng dậy nữa. Tôi nhắm mắt lại, đành phó thác số mình cho ông trời.

Bỗng từ sau lưng tôi, có tiếng vó ngựa. Người ấy vội vàng nhảy xuống đỡ lấy tôi, tôi mới nhận ra là Huỳnh Cát.

“Chân à, xảy ra chuyện gì?”

“Nam... cứu anh ấy.”

Tôi chỉ nói được câu ấy thôi thì mọi thứ trước mắt trở nên tối sầm. Tiếng Cát gọi tên tôi bên tai nhỏ dần nhỏ dần rồi mọi thứ cũng chìm vào im lặng!

*

* *

“Chân à chạy đi!”

Tiếng hét của Nam khiến tôi giật mình tỉnh lại. Tôi nhìn kĩ xung quanh, thì ra tôi đang ở trong phòng mình, tay chân băng lại trắng xóa... Vậy còn Nam thì sao? Tôi hoảng hốt kêu lên: “Xuân Mai, Xuân Mai đâu rồi?”

Không lâu sau Xuân Mai chạy vào phòng tôi. Tôi không để chị ấy lên tiếng đã hỏi ngay: “Anh Nam đâu? Có cứu được anh ta không?”

Dù thể trạng còn yếu nhưng tôi vẫn cố ngồi dậy. Vết thương trên người tôi bị động đau nhói. Xuân Mai chạy lại đỡ lấy tôi: “Mợ à, mợ còn chưa khỏe đâu, đừng kích động.”

Tôi giận dữ la lên: “Đừng có luyên thuyên nữa. Tôi hỏi chị Nam đâu? Có cứu được anh ta hay không?”

“Không tìm được anh ta mợ à!”

Lời Xuân Mai nói như tiếng sét đánh ngang tai tôi. Tôi xô chị ấy ra, đặt chân xuống đất, hướng ra cửa. Chân tôi truyền đến một cảm giác đau buốt khiến tôi ngã ra nền. Một bàn tay đỡ lấy tôi: “Cô muốn đi đâu?”

Tôi nhìn Huỳnh Cát, bật khóc: “Anh có quay lại chỗ ấy cứu Nam không? Một mình anh ta làm sao chống lại được mười mấy con người.”

“Tôi có, tôi có đi tìm anh ta theo lời cô chỉ. Nhưng khi đến đó chỉ thấy toàn là xác người bị mặt, không thấy Nam đâu cả.”

Tôi nghe Cát nói mà thấy như mình đang rơi xuống đáy vực. Nam hiện giờ đang ở đâu? Nếu anh ta còn sống sao không về đây tìm tôi. Tôi nắm lấy tay Cát, nấn nỉ: “Anh dẫn tôi đến đó đi. Biết đâu anh ta vì đánh nhau với bọn sơn tặc nên mất sức, xỉu đâu đó rồi cũng nên. Lần này là tôi làm hại anh ta rồi, tôi không thể nằm ở đây bất lực chờ tin anh ấy được. Anh dẫn tôi đến đó đi.”

“Cô điên rồi à. Tình trạng cô hiện giờ làm sao rồi khỏi nhà. Cô cứ lên giường nghỉ ngơi đi, tôi sẽ cho người đi điều tra tung tích của hắn.”

“Không được, tôi phải đích thân đi tìm. Xem như tôi van xin anh, dẫn tôi đến đó đi.”

Cát bế tôi lên, đặt xuống giường. Tôi cố vùng vẫy cỡ nào cũng không sao thoát khỏi chế ngự của anh ta. Cát bấm vào huyệt Thần Môn trên tay tôi, một cơn buồn ngủ ập đến. Tôi không cam lòng, thều thào với anh ta: “Nếu Nam có mệnh hệ gì, tôi không bỏ qua cho anh đâu...”

Sau đó tôi chìm vào giấc ngủ một lần nữa.

Xuân Mai đánh thức tôi dậy. Tôi cố cử động nhưng phát hiện cả người mình cứng đờ. Tôi giương mắt nhìn Xuân Mai, chị ấy nói với tôi: “Mợ đừng trách cậu nữa. Cậu làm vậy vì sợ mợ tỉnh dậy, suy nghĩ không thấu đáo lại có hành động liều lĩnh thì không hay. Em có nấu cháo, mợ ăn một chút cho khỏe nhé.”

Xuân Mai đưa muống cháo đến, tôi quay ngoắt đầu sang một bên, cháo trong muống vì thế mà rơi xuống hết cổ tôi. Xuân Mai vội vàng lấy khăn lau cho tôi: “Mợ à đừng như vậy nữa. Chỉ sợ anh Nam chưa kịp quay về đây thì mợ đã không còn sức để duy trì mạng sống rồi. Hiện tại anh Nam sống chết chưa rõ mà mợ định hành hạ bản thân như thế sao?”

Tôi nghe Xuân Mai nói mà không khỏi thấy đau lòng. Chị ta thấy tôi không có phản ứng liền nói tiếp: “Cậu đã cho người tìm anh Nam mấy ngày nay rồi. Bất luận sống hay chết cũng sẽ tìm cho bằng được. Mợ nghe lời em, ăn chút cháo để có sức mà chờ tin của anh ấy nha mợ!”

Xuân Mai nói không sai. Hiện tại Cát cũng chưa tìm được thi thể của Nam thì đâu có nghĩa là anh đã chết. Có thể anh lạc đến một nơi nào đó, chưa quay về kịp trong những ngày này. Nếu tôi cố chấp không ăn, sức khỏe không phục hồi thì có muốn chờ anh cũng là điều khó khăn, nói chi đến việc đi tìm. Tôi không chống cự với Xuân Mai nữa, ngoan ngoãn ăn từng muống cháo chị đưa đến miệng. Việc duy nhất tôi có thể làm trong thời điểm này là cầu mong sao cho anh không gặp nguy hiểm. Nếu anh có mệnh hệ gì, e là cả đời này tôi không khỏi ray rứt.

Tôi ăn xong liền uống chén thuốc Xuân Mai đưa. Sau đó cả cơ thể rệu ròi, chỉ muốn ngủ một giấc thật dài.

Trong cơn mê chập chờn, có ai đó nắm lấy tay tôi, khẽ vuốt lên mái tóc tôi. Tôi rất muốn mở mắt ra xem thử Nam đã về chưa, nhưng cơ thể dường như bất lực.

Trước mắt tôi khung cảnh đêm hôm ấy lại hiện về. Tôi thấy Nam vì bảo vệ tôi mà bị bọn lâm tặc kia chém một đao, xuyên thẳng từ sau lưng ra đến ngực trái. Nam ôm chặt lấy tôi, tôi còn có thể cảm nhận mũi đao nhọn kia cũng đâm qua người mình. Anh trần trối nhìn tôi, không nói được lời nào đã ngã xuống. Tôi sợ hãi quỳ xuống lay Nam, kêu tên anh ta đến khản cả cổ nhưng anh ấy giờ đây chỉ là một cái xác không hồn.

Tôi giật mình mở mắt – thì ra chỉ là một cơn mơ. Mồ hôi trên trán đang túa ra, Cát lấy khăn nhẹ nhàng lau sạch giúp tôi.

“Đã tìm được người chưa?” Tôi yếu ớt hỏi.

“Vẫn chưa. Hôm nay đã là ngày thứ mười rồi. Nơi Nam giao chiến với bọn sơn tặc lại có vách núi, có thể anh ta chẳng may rơi xuống núi, khả năng sống sót không cao.”

Tôi nắm lấy tay Cát thỉnh cầu: “Đưa tôi đến nơi đó đi. Tôi muốn tận mắt chứng kiến một lần thì mới cam tâm.”

Lần này Cát chiều ý tôi, đưa tôi trở lại nơi ấy tìm Nam. Do cơ thể tôi vẫn còn bị thương nên chúng tôi ngồi trên xe ngựa. Cát còn cẩn thận cho thêm khoảng chục người biết võ đi theo để bảo vệ chúng tôi. Trên đường đi tôi liên tục thò đầu ra khỏi cửa sổ, cố gắng quan sát và ghi nhớ lại đoạn đường tôi và Nam đã đi đêm hôm ấy.

Xe ngựa chạy mãi chạy mãi, đoạn đường càng xa trái tim tôi càng thất lại. Cho đến khi tôi có linh cảm mãnh liệt nhất thì cũng là nơi chúng tôi gặp bọn lâm tặc đêm hôm đó. Tôi vội vã xuống xe, chạy khắp nơi tìm vết tích còn sót lại. Cũng đã hơn mười ngày, toàn bộ hiện trường cũng đã được thu dọn sạch sẽ. Đúng như lời Cát nói, gần nơi xảy ra trận đánh nhau hôm đó là một sườn núi cheo leo.

Tôi chạy tới mép núi, quỳ xuống, hét to lên: “Nam! Anh có nghe tôi nói không? Anh đang ở đâu, quay về đây đi.”

Không có tiếng trả lời, chỉ có thanh âm của tôi vang vọng lại từ chốn xa xôi.

Tôi bước tới thêm vài bước nữa, bật khóc: “Nếu anh chết rồi thì ít nhất cũng cho tôi tìm được xác của anh. Anh cứ mất tích như vậy, anh bảo tôi phải làm sao đây?”

Cát vội vã chạy đến kéo tôi vào trong. Tôi kịp nhìn thấy một khoảng đất lở xuống, chậm một chút thôi thì tôi có lẽ đã trượt chân rơi xuống núi luôn rồi.

“Cô định chết đi hay sao? Có biết chỗ này nguy hiểm lắm không?”

“Chúng ta có thể xuống chân núi tìm không? Biết đâu anh ta rơi xuống ấy không lên được.”

“Tôi đã cho người đeo dây xuống dưới tìm rồi. Đốc núi này rất cao, nếu hấn ta thật sự rơi xuống thì chắc cũng không sống nổi.”

Tôi nghe Cát nói mà gần như kích động hét lên: “Là anh chưa thật sự dùng hết mọi cách để tìm anh ta. Có phải anh ta chỉ là nô bộc, mạng sống của anh ta không ảnh hưởng gì đến anh nên anh bỏ mặc có đúng không?”

Gương mặt Cát đỏ dần lên đầy giận dữ: “Cô muốn tôi tìm hấn có đúng không? Được vậy thì tôi nhảy

xuống dưới cho cô vừa lòng.”

Cát dứt khoát buông tôi ra chạy về phía vách núi. Tôi không biết anh cố ý dọa tôi sợ hay thật sự anh sẽ nhảy xuống. Nhưng cuối cùng cũng làm tôi hoảng hốt. Nếu anh ta nhảy xuống thật, làm sao tôi có thể ăn nói với anh chị cả, với Nguyên phi và với mọi người. Anh ta đường đường là cậu ba nhà họ Huỳnh, làm sao có thể vì một nô bộc mà hy sinh thân mình. Tôi sợ hãi kêu lên: “Anh đừng làm vậy. Tôi vì sợ anh gặp nguy hiểm nên mới cùng Nam đi tìm anh. Nếu bây giờ anh nhảy xuống dưới kia thì xem như Nam bỏ mạng vô ích hay sao? Anh quay về đây đi.”

“Được. Vậy tôi hỏi cô, nếu tôi quay trở vào thì cô có bằng lòng chấp nhận chuyện này, tâm can không ray rứt nữa hay không? Nếu cô không nguyện ý thì cứ để đích thân tôi đi tìm hắn về cho cô.”

Nước mắt rơi xuống. Tôi đau đớn gật đầu.

Xe ngựa của chúng tôi quay về Châu Lạng. Trên xe tôi Cát hai người, không ai buồn nói với ai câu nào.

Tôi đã từng cứu Nam, rồi cũng chính vì tôi mà anh ta phải bỏ mạng. Nếu biết trước mọi việc sẽ như vậy, tôi thà bỏ mặc anh bên bờ sông Lục Nam hôm ấy. Cứ thà không gặp gỡ, còn hơn gặp gỡ rồi lại phải trải qua sinh ly tử biệt – đau đớn đến như vậy!

30. Chương 30: Trường Tương Tư

Lại thêm vài ngày nữa trôi qua. Tay chân tôi được tháo băng, các vết thương cũng đang kéo da non. Tôi hay ra ngoài sân ngồi một mình thần thờ. Đâu còn Nam hay đứng từ xa chế cỏi hay gánh nước. Anh ở nhà tôi chỉ vài tháng ngắn ngủi mà sao tôi có cảm giác anh đã tồn tại nơi đây từ rất lâu rồi.

Xuân Mai từ phòng Nam bước ra, trên tay còn ôm một đồng hồ. Tôi ngó qua, phát hiện đó là quần áo trước đây Nam từng mặc nên lên tiếng: “Chị đem đồ anh Nam đi đâu đó?”

Xuân Mai tiến lại gần tôi, trả lời: “Thưa mợ, hôm nay xem như thất thứ hai của anh Nam. Em đem đi đốt để anh ấy dưới kia có quần áo mặc.”

“Chị nói làm nhảm gì vậy. Đến cả thi thể còn chưa tìm được thì sao chị dám bảo là anh ấy đã chết. Chị đặt hết đồng hồ lên bàn cho tôi.”

Xuân Mai vâng lệnh, đặt hết tất cả lên bàn đá. Tôi từ từ ngó qua mọi thứ một lượt, phát hiện chiếc áo trước đây tôi vốn tặng Cát nhưng đã bị anh trả lại hôm trước. Tôi còn nhớ hôm đó đã kêu Xuân Mai đem đi bỏ, không ngờ bây giờ lại ở chỗ Nam.

Xuân Mai thấy tôi cứ nhìn áo ấy nên giải thích: “Hôm đó em từ phòng mợ bước ra lại gặp anh Nam ở cửa.

Anh ấy biết chiếc áo này phải đem bỏ liền cảm thấy tiếc nên xin em. Em chưa xin phép mẹ đã tự tiện quyết định, mong mẹ thứ tội.”

Bây giờ tôi làm gì còn tâm trạng để mà trách cứ ai nữa chứ. Nếu tôi biết Nam cũng thích có áo mới như vậy, tôi đã mua vài may tặng anh một cái tặng anh. Chỉ trách bản thân mình, lúc anh ở bên cạnh sao quá đổi vô tâm!

Tôi cầm chiếc áo lên, nâng niu như trong tay là cả một báu vật. Từ bên trong áo lại rơi ra chiếc khăn của phụ nữ. Tôi nhìn kỹ lại, cũng chính là chiếc khăn hôm chúng tôi đi tìm Tú Bình, tôi đã đưa cho anh lau mồ hôi. Chẳng lẽ anh ấy giữ bên mình từ đó đến giờ. Là anh giấu diếm quá lý hay là tôi vô tình? Anh dành tâm tư cho tôi nhiều như thế, tôi lại có hay biết gì đâu.

Tôi giữ lại áo và khăn, còn lại thì đưa hết cho Xuân Mai, bảo chị ấy: “Chị trả về chỗ của Nam đi. Tôi tin anh ấy nhất định còn sống, rồi sẽ có lúc quay về đây.”

Xuân Mai lưỡng lự đôi lúc rồi cũng nghe lời tôi. Chị ấy đi rồi, nơi đây lại chỉ còn tôi một mình. Tôi nhớ hình dáng của Nam lúc anh ấy làm việc. Nhớ cả những vết sẹo trên mặt anh gần như nhẵn hết lại khi anh chau mày. Nếu bây giờ anh còn ở đây, nhất định anh sẽ kêu tôi về phòng để tránh gió lạnh. Những lúc ngồi ngoài sân thẩn thờ nghĩ đến Cát, tôi luôn có cảm giác có ánh mắt ai đó âm thầm theo dõi mình, phải chăng đó là Nam?

Từ lúc vắng Nam không đêm nào tôi ngủ mà khép lại cửa sổ. Tôi luôn có cảm giác một lúc nào đó, anh sẽ đứng ở nơi đó và mỉm cười với tôi, nói rằng anh đã quay về. Là người cũng được, là ma cũng được, miễn sao anh cho tôi thấy lại anh một lần là tôi mãn nguyện lắm rồi.

Giữa màn đêm tĩnh mịch, tiếng đàn tỳ bà của một thiếu phụ xa chồng ảo não vang lên.

“Biện thủy lưu,

Tú thủy lưu,

Lưu đáo qua Châu cổ độ đầu,

Ngô sơn điểm điểm sầu.

Tú du du,

Hận du du,

Hận đáo quy thời phương thủy lưu,

Nguyệt minh nhân ý lâu.”

Người thiếu phụ xa chồng còn đàn khúc Tương tư để gửi nỗi nhớ nhưng vào trong tiếng nhạc. Còn tôi, tôi nhớ Nam cách mấy cũng đâu thể thổ lộ cùng ai. Tôi cũng không biết anh đã ở trong lòng tôi tự bao giờ, cho đến lúc nhận ra cũng là khi phải nói lời vĩnh biệt...

*

* *

Giữa muôn trùng ảo não cuối cùng cũng có một tin vui đến với tôi. Nhược Lan của tôi trở dạ.

Tôi vội vã chạy qua nhà chị ấy, lúc đến nơi thì thấy Hoàng phệ đang đứng trước cửa phòng, dáng vẻ nôn nóng cứ muốn xông vào bên trong.

Thấy tôi, ông ta vội vàng chạy lại, giọng điệu đầy lo lắng: “Cô đến hay quá, cô vào trong thử xem mọi chuyện thế nào. Nhược Lan đau bụng gần hai canh giờ rồi nhưng vẫn chưa thấy tin tức gì.”

Tôi nghe lời Hoàng phệ, định bước vào phòng xem thử thì cánh cửa đã mở ra. Nô tì của Nhược Lan mừng rỡ chạy lại báo tin cho ông chủ: “Chúc mừng ông chủ, bà chủ sinh đôi, gái trai đầy đủ.”

Trống ngực tôi đập liên hồi, cảm xúc hân hoan khó tả. Hoàng phệ cạnh bên thì vừa cười vừa khóc, tôi không biết thật ra ông ta đang khóc hay đang cười. Chúng tôi cùng nhau đi vào trong thăm Nhược Lan. Gương mặt chị ấy dù đầy vẻ mệt mỏi sau khi sinh con cũng không che giấu được niềm hạnh phúc. Hoàng phệ nắm lấy tay Nhược Lan, bật khóc: “Vất vả cho em rồi!”

Nhược Lan lấy tay lau nước mắt cho Hoàng phệ rồi nhìn tôi mỉm cười.

Mấy ngày sau đó hầu như tôi liên tục túc trực bên cạnh Nhược Lan, đến tối mới về nhà. Nhược Lan sau khi sinh con cũng không khác nào chị cả lúc trước, lúc nào mặt mày cũng hớn hởi. Hoàng phệ đặt tên cho con trai là Hoàng Trọng Nghĩa, còn con gái là Hoàng Ngọc Hoa, ngụ ý con trai lớn lên xem trọng nghĩa khí còn con gái lớn lên xinh đẹp như ngọc như hoa. Nhược Lan ở bên cạnh tôi gần hai mươi năm, tôi lại chưa bao giờ thấy được vẻ mặt hạnh phúc của chị như lúc này.

Khi trở thành mẹ, phụ nữ sẽ thay đổi nhiều như vậy hay sao?

Tôi kể cho Nhược Lan nghe cách thức tôi thấy mẹ chị cả chăm sóc cho Thiên Quý lúc trước. Nhược Lan nhanh chóng tiếp thu hết, chăm sóc cho con chẳng khác nào một người mẹ kinh nghiệm đầy mình. Duy chỉ có lần này sinh đôi Nhược Lan không đủ sữa, Hoàng phệ đành phải ra ngoài tìm cho con thêm một vú nuôi.

Mùa đông ở Châu Lạnh thật lạnh, bé con dù ở trong lồng sưởi như hai má vẫn ửng hồng lên trông thật

đáng yêu. Tôi cả ngày ở bên cạnh Nhược Lan, chơi với cháu không biết mệt mỏi.

Nhược Lan nghỉ ngơi vài hôm đã đứng dậy đi tới đi lui được. Tuy vậy Hoàng phệ vẫn nhất nhất hạn chế chị ấy đi lại nhiều, sợ ảnh hưởng sức khỏe sau này. Trước nay tôi không tiếp xúc nhiều cặp vợ chồng, nhưng thấy anh chị cả và vợ chồng Nhược Lan, tôi không khỏi ngưỡng mộ.

Nhược Lan thấy tôi hằng ngày hầu như ở đây liền hỏi thăm: “Cô ở bên em suốt ngày như vậy, cậu ba không nói gì sao?”

Tôi lắc đầu: “Anh nói gì bây giờ. Đâu phải anh không biết chị em mình thân thiết đến cỡ nào..”

Nhược Lan gật gù không hỏi tiếp nữa. Giờ đây thời gian chị dành cho hai đứa con còn không đủ, làm sao có thể quan tâm quá sâu vào chuyện của tôi.

Bên ngoài những cây đào đang bắt đầu hé chồi nụ đầu tiên, báo hiệu một mùa xuân nữa sắp đến. Tôi năm nay cũng sắp mười sáu rồi sao?

Nhược Lan nhìn ra trời rồi lại hỏi tôi: “Khi nào cô và cậu về Hải Đông để ăn tết?”

“Vốn dĩ chúng em định giữa tháng chạp sẽ đi. Nhưng chị sinh như thế này nên em nghĩ lúc đó Cát sẽ đi trước, còn em sẽ xuất phát trễ hơn độ một tuần.”

“Sao cô không đi chung với cậu một lần cho tiện. Chuyện ở đây cũng đâu quan trọng lắm đâu.”

“Không quan trọng, chỉ là em muốn ở lại với hai đứa nhỏ này vài ngày chị ạ. Lần này về Hải Đông, chỉ sợ là sẽ ở luôn trong ấy không ra ngoài nữa đâu.”

Tôi quên nói việc ấy với Nhược Lan. Chuyện đồng áng ở Châu Lạng này cũng đã đi vào ổn định. Lần này có thể chúng tôi sẽ ở luôn tại Hải Đông, quán xuyến tiếp công việc khác phụ anh chị cả. Còn việc ngoài này, nếu cần phải giải quyết thì chắc chỉ có mình Cát trở ra mà thôi. Nhược Lan nghe tôi nói mà khó tránh khỏi tâm trạng buồn bã. Tôi hôm đó cũng dùng hết lời lẽ để an ủi chị, còn hứa sẽ dịp sẽ ra đây thăm chị thường xuyên. Tôi hứa vậy thôi chứ không biết dịp ấy là cho đến khi nào.

Nhược Lan nghĩ ra gì đó, chợt nói với tôi: “Hay lần này cô tranh thủ về thăm ông bà chủ đi. Cũng gần hai năm rồi cô chưa về Diễn Đông với mọi người, chắc ông bà và cậu cả nhớ cô lắm.”

Những gì Nhược Lan nói cũng đúng với ý định của tôi. Ra khỏi tháng giêng, nhất định tôi phải xin anh cả cho về Diễn Châu thăm cha mẹ. Tôi đi làm vợ người ta, mệt mỏi quá rồi!

Giữa tháng chạp Cát phải quay về Hải Đông. Lúc ấy cũng chưa đến ngày đầy tháng của con Nhược Lan nên Cát quyết định đem quà biếu đến trước vài hôm. Vợ chồng Nhược Lan mỗi người bế một đứa ra chào,

tôi thấy Cát có vẻ cũng vui lắm. Hoàng phệ hiếu khách, còn cẩn thận dọn nô bộc trong nhà chuẩn bị một bàn tiệc thật ngon để tiếp đãi Huỳnh Cát.

Chén vào chén ra, chẳng bao lâu hai người đàn ông đã say ngà ngà. Lúc này Hoàng phệ cũng không còn giữ lễ như khi tỉnh nữa, khoác vai Cát chẳng khác nào an hem thân mật: “Tôi nói cậu ba này...vợ chồng ở với nhau, ít nhất cũng nên có một mặt con để vui cửa vui nhà. Không là hôm nay, thì cậu định đợi đến khi nào nữa đây?”

Huỳnh Cát nghe xong, chép miệng: “Anh nói phải. Nếu không phải hôm nay thì còn đợi đến khi nào.”

Nhược Lan ngồi cạnh tôi sảng khoái bật cười, thỉnh thoảng còn tỉnh tề đá mắt với tôi một cái. Tôi ngượng ngùng đỏ mặt, không buồn trả lời chị ta. Cho đến khi Cát uống hết nổi, mới đứng dậy, tuyên bố ra về.

Hoàng phệ đỡ Cát lên xe ngựa, còn Nhược Lan đi bên cạnh tôi, thủ thỉ: “Khi hai người phát sinh chuyện đó với nhau rồi thì mọi lăm trước đây sẽ dễ dàng giải quyết. Cô còn nhớ những gì em đã chỉ cô không?”

Tôi đẩy nhẹ Nhược Lan ra, ngại ngùng gật đầu. Nhược Lan nói tiếp: “Tốt nhất là một lần trúng đích. Năm sau cho ra tiểu hài tử là mọi sự đều viên mãn.”

Nhược Lan chỉ toàn nói những lời lẽ khó nghe. Tôi phụng phịu bỏ mặc chị tiến về phía trước. Hoàng phệ đỡ tôi lên xe ngựa, mỉm cười đầy ngụ ý: “Chuyện giúp được tôi đã giúp. Còn lại phải dựa vào bản lãnh của cô rồi.”

Đến bây giờ tôi mới hiểu vì sao lại có câu “Nồi nào úp vung nấy”. Nhược Lan và Hoàng phệ quả không hổ danh là phu thê. Thì ra việc chuốt rượu Cát say cũng đều là toan tính của hai người. Tôi nhìn Cát gật gù trong xe mà không khỏi thở dài. Anh say đến mức không biết trời trăng gì, cả người nghiêng qua nghiêng lại. Gặp ngay ổ gà, xe ngựa tung lên, đầu anh đánh cốp vào thành xe. Tôi thở dài chuyển qua ngồi cạnh anh, đặt đầu anh dựa vào vai tôi. Anh cảm nhận được sự êm êm, có vẻ ngủ ngon hơn.

Chẳng mấy chốc xe ngựa đã dừng lại cửa nhà, tôi dùng tay lay lay vai Cát: “Anh tỉnh lại đi, chúng ta tới nhà rồi.”

Cát mắt nhắm mắt mở chấp choạng bước xuống xe. Mூరు chạy lại đỡ anh nhưng anh khoác tay đẩy hấn ra. Tôi tưởng anh định tự mình vào nhà, ai ngờ anh quay lại xe ngựa, vén màn ra, chìa một bàn tay về phía tôi: “Anh đỡ em!”

Trường Tương Tư

Bản dịch của Nguyễn Chí Viễn

Biện chạy mau,

Tứ Chạy mau,

Chạy tới châu Qua cổ độ đầu,

Non ngô điểm điểm sầu.

Nhớ rầu rầu,

Hận rầu rầu,

Hết hận khi nào gặp lại nhau,

Sáng trăng người tựa lầu.

31. Chương 31: Quay Về

Tôi không biết Cát đỡ tôi hay tôi phải dìu anh vào nhà. Xuân Mai thấy Cát say như thế cũng nhanh chóng chạy lại đỡ anh ấy. Tôi bảo với Xuân Mai: “Chị dìu anh ấy về phòng, lấy nước ấm lau người rồi dặn Tiểu Mẫn chuẩn bị một tách trà giải rượu đi.”

Cát thấy tôi đi, đột ngột nắm tay tôi lại: “Em đi đâu?”

Tôi quay lại nhìn anh trả lời: “Tôi về phòng tôi.”

Cát ngẫm nghĩ gì đó rồi bật cười: “Đúng rồi, đi về phòng em. Anh cũng về phòng em.”

Xuân Mai bối rối nhìn tôi. Tôi lắc đầu ra hiệu cho chị ấy cứ đưa anh ta về phòng anh ta, không cần quan tâm lời nói trong lúc say. Xuân Mai vâng lệnh, dìu Cát rời khỏi, còn không quên quay lại trêu chọc tôi: “Anh về phòng đợi em nhé. Hôm nay chúng ta động phòng!”

Động cái đầu anh ấy. Tôi bực mình nhìn theo anh mà không khỏi thấy vợ chồng Nhược Lan đa sự. Hai người đó làm vậy, không biết đang giúp tôi hay hại tôi đây. Đợi Cát rời khỏi tôi cũng trở về phòng mình. Tiệc đêm nay kết thúc hơi khuya nên tôi thấy hai mắt như cụp xuống. Quần áo trên người tôi toàn mùi rượu của Cát, một mùi men nồng thật khó chịu. Tôi tiến lại tủ, tìm bộ đồ ngủ để thay cho thoải mái. Mới vừa trút sạch xiêm y, bất giác của phòng tôi có một lực đẩy mạnh, ai đó đột ngột xông vào.

Tôi hoảng hốt vớ lấy tấm áo che người mình lại, định bụng kêu lên nhưng Cát nhanh chóng chạy đến ôm lấy tôi, bịt miệng tôi lại: “Suyt! Là anh đây. Đừng có la.”

Đến lúc này tôi mới trấn tĩnh lại nhìn anh nhẩn nha: “Anh làm tôi hết hồn. Sao không ở phòng ngủ đi, chạy qua đây làm gì?”

“Anh là chồng em, dĩ nhiên phải ngủ với em rồi.”

Cát nói, mắt cứ ngó chằm chằm vào cơ thể tôi làm tôi cảm thấy vô cùng ngọt ngào. Lúc này tôi mới nhớ ra mình còn chưa kịp mặc quần áo nên nhanh chóng đẩy anh qua một bên, tìm bộ đồ ngủ định mặc vào. Nào ngờ Cát nhanh hơn tôi một bước, đem toàn bộ quần áo của tôi vứt sang một bên, hai tay bế tôi lên tiến về phía giường.

Anh đặt tôi nằm lên giường, mắt vẫn cứ dán chặt vào người tôi. Tôi hươ tay tìm chăn che cơ thể mình lại, tránh ánh mắt thô lỗ ấy. Trong cơn say, Cát dịu dàng lên tiếng, nửa thật nửa đùa: “Em đã trưởng thành từ khi nào?”

Tôi thật thà trả lời: “Anh vẫn nghĩ tôi mới mười ba tuổi như ngày đầu tiên gả về đây sao?”

Cát ngẩn người bởi câu trả lời của tôi. Sau đó, anh bật cười, nụ cười vừa giống của người say, lại vừa giống một người vừa phát hiện ra một điều gì đó trước nay chưa từng nghe qua. Tôi bực mình hỏi Cát: “Anh cười gì?”

Cát đưa tay vuốt tóc tôi một cách ân cần nhất từ trước đến nay mà tôi thấy ở anh: “Vây bây giờ, em có còn nguyện ý làm vợ anh không?”

Tôi có thể trả lời mình không nguyện ý hay sao? Có hay không thì mọi sự đã định, tôi vùng vẫy cỡ nào thì kết quả thời gian tôi là vợ anh cũng đã hơn hai năm rồi, nào đâu thay đổi được. Nếu anh hỏi câu này những lúc trước, lúc tôi vẫn còn chất đầy hình ảnh đẹp đẽ của Mai Xuân Phong trong lòng thì biết đâu tôi đã có thể dễ dàng trả lời hơn. Còn lúc này, câu hỏi ấy có ý nghĩa gì với hai chúng tôi nữa.

Cát cúi xuống, định đặt lên môi tôi một nụ hôn nhưng tôi kịp thời né tránh, nụ hôn ấy rơi lên má. Anh dừng lại một chút rồi từ từ gặm lấy vành tai tôi, môi anh trượt dài xuống cổ, rồi xuống ngực. Tay anh tham lam luồn vô chăn, mò mẫm từng cơ quan trên người tôi. Tôi có cảm giác cơ thể mình dại đi, không còn nhận biết thêm điều gì nữa. Tôi cứ nằm im, không hợp tác cũng chẳng né tránh, mặc anh muốn làm gì thì làm. Mãi cho đến khi tôi nhận ra anh nằm trên ngực tôi quá lâu, khiến tôi khó thở vô cùng thì tôi mới lay lay anh dậy. Hóa ra anh quá say nên đã ngủ từ nãy giờ. Tôi thở phào nhẹ nhõm, đẩy anh nằm sang một bên.

Ngay cả quần áo trên người Cát cũng chưa thay ra, tư thế ngủ cũng không thoải mái. Tôi giúp anh cởi bớt quần áo ngoài, chỉ chừa lại đồ lót bên trong rồi sau đó tôi cũng rời giường đi tìm quần áo của mình.

Đến lúc này tôi mới phát giác cửa sổ phòng tôi vẫn còn đang mở!

Tôi để cửa sổ để hy vọng một lúc nào đó có thể thấy Nam quay về. Nhưng trong tình huống lúc này thì không hay chút nào. Nếu lỡ có ai đó tình cờ đi ngang qua, tò mò nhìn vô chứng kiến cảnh này giờ giữa tôi và Cát thì tôi còn mặt mũi gì nữa. Khi Cát xông vào phòng, tôi chỉ lo lắng về anh nên quên luôn cả việc đóng cửa. Hy vọng những gì mới diễn ra, đừng có ai phát hiện. Tôi tiến lại, định đóng cửa sổ lại thì thấy ngoài sân, thân ảnh một người cứ đứng im lặng nhìn tôi, như thể từ lâu lắm rồi!

Màn đêm có tối đến đâu cũng không thể che mắt được tôi. Thân ảnh ấy vì bảo vệ tôi mà đã không cần đến mạng sống. Tôi vội vã mở cửa chạy ra ngoài, nhìn gương mặt đầy đau thương đang đứng đó, cổ họng nấc lên từng hồi: “Nam!”

Chúng tôi cứ đứng đó nhìn nhau một hồi lâu. Tôi không dám bước lại gần anh hơn, chỉ sợ trước mắt tôi chỉ là ảo ảnh. Nếu tôi xông đến và ảo ảnh đó tan biến, thì biết đến bao giờ tôi mới gặp lại được anh đây. Tôi đưa tay bịt miệng, cố gắng để mình không bật khóc. Nhưng cuối cùng tôi cũng không nhịn được nữa, mọi cảm xúc trong tôi như vỡ òa.

Nam quay lưng, định rời khỏi. Tôi chạy lại, nắm lấy tay anh: “Đừng đi mà.”

Nam đỡ tôi đứng dậy, mỉm cười với tôi: “Tôi đã trở về rồi, không đi nữa đâu. Cô về phòng ngủ đi, có chuyện gì để sáng nói.”

Tôi nắm lấy tay mình một cái thật mạnh, đến mức máu ứa ra từ các đầu răng. Nam giật lấy tay tôi ra, bàng hoàng: “Cô làm gì vậy?”

Tôi lau nước mắt, bật cười: “Không phải là mơ. Anh trở về thật rồi. Tôi luôn tin rằng có ngày anh sẽ quay lại mà. Hứa với tôi, đừng rời khỏi nữa, có được không?”

Nam gật đầu tôi mới yên tâm trở về phòng mình. Cát đang ngủ trên giường, hơi thở đều đặn nên tôi cũng không muốn đánh thức anh, cứ thế ngồi luôn xuống bàn. Tôi trông ra cửa sổ, nhìn về phía phòng Nam, chỉ sợ anh lại rời đi. Cho đến khi gần sáng, anh vẫn chưa ra khỏi phòng tôi mới thở phào nhẹ nhõm đi thay đồ, chải tóc.

Cát không biết đã tỉnh lại từ khi nào, anh bước đến sau lưng tôi, giành lấy cây lược từ trong tay tôi, giúp tôi chải tóc. Tôi hơi ngạc nhiên nhưng cũng không có ý định phản kháng.

“Em nghĩ gì mà cười suốt vậy?”

Anh không hỏi tôi cũng không nhận ra này giờ mình vẫn chưa khép miệng lại được. Tôi nghĩ đến Nam vẫn bình yên mà trong lòng vui còn hơn con nít thấy xuân sang. Tôi định thông báo tin này với Cát, nhưng anh lại lên tiếng trước: “Đêm qua em ngủ có ngon không?”

Tôi gật đầu, có lẽ Cát nghĩ tôi vẫn còn ngại ngùng.

Xuân Mai đem nước ấm và quần áo của Cát vào phòng tôi. Tôi giúp anh rửa mặt rồi thay y phục. Sau đó chúng tôi ra nhà ngoài để dùng bữa sáng.

Tôi định hỏi Xuân Mai Nam đang ở đâu, nhưng do đi cùng Cát nên cũng không tiện mở miệng. Cho đến khi chúng tôi đã ngồi vào bàn ăn, Xuân Mai mới đến thưa với Cát: “Thưa cậu, anh Nam quay về đây rồi.”

Cát ngạc nhiên nhìn tôi, sau đó nói với Xuân Mai: “Kêu hắn vào đây.”

Nam đi theo sau Xuân Mai. Bây giờ trời sáng tôi mới nhìn rõ được các vết thương trên người anh vẫn còn băng bó. Lần đó chắc chắn anh bị thương nặng lắm, nhưng cuối cùng anh đã giữ lại được mạng sống thì cũng may mắn lắm rồi.

Cát đặt cách cho Nam ngồi xuống ghế, ân cần hỏi: “Làm sao anh có thể quay về đây được. Tôi đã cho người tìm kiếm xung quanh khu vực xảy ra sự cố nhưng vẫn không thấy tung tích của anh đâu cả.”

Nam vẫn giữ thái độ lãnh đạm trả lời: “Tôi bị thương lặn xuống núi. May là có người cứu nên ở lại đó dưỡng thương ít hôm. Sợ mọi người lo lắng nên sau khi khỏe lại tôi lập tức trở về đây.”

Cát kêu Xuân Mai lấy cho Nam một cái chén để cùng dùng bữa, nhưng Nam từ chối: “Tôi là tôi tớ, sao có thể ăn chung bàn với chủ.”

Cát đối với Nam thái độ cũng nhã nhặn hơn: “Anh vì đi kiếm tôi mới xảy ra sự tình này. Nếu lúc đó không có anh, chắc rằng vợ tôi sẽ gặp nguy hiểm. Lần này xem như anh có ơn với gia đình tôi. Hay tôi sẽ chu cấp cho anh một số vốn, muốn làm ruộng thì mua đất, muốn kinh doanh thì thuê tiệm, cuộc sống sau này sẽ đỡ vất vả hơn.”

Tôi thấy Cát có nhã ý tốt nên cũng không phân trần. Ngược lại, Nam lại thẳng thừng từ chối: “Cậu giao cho tôi nhiệm vụ bảo vệ mợ, tôi chỉ làm hết trách nhiệm của mình, lấy tư cách gì mà nhận thưởng. Sau này mong cậu đừng nói những điều như vậy nữa.”

Cát cũng lấy làm ngạc nhiên trước thái độ của Nam. Hết cách anh đành cười trừ: “Nếu anh quyết như vậy thì tôi cũng không ép. Nhưng bất kể khi nào anh muốn rời khỏi Huỳnh gia, cứ nói với tôi, tôi sẽ tạo mọi điều kiện tốt nhất cho anh.”

Nam miễn cưỡng gật đầu. Cát nói tiếp: “Trong thời gian này anh cứ dưỡng thương cho thật tốt. Sau đó, tôi có chuyện cần nhờ, anh đồng ý giúp tôi không?”

“Có việc cậu cứ giao.”

“Ba hôm nữa tôi sẽ về Hải Đông. Vợ tôi sẽ xuất phát sau tôi khoảng mười ngày. Lần này lại làm phiền anh phải đi cùng cô ấy rồi.”

Nam dĩ nhiên là nhận lệnh còn tôi thì lại cảm thấy khó chịu. Trước đây Cát mở miệng ra là Trần Chân này, Trần Chân nọ vậy mà hôm nay một vợ tôi hai vợ tôi khiến nó bực trong nhà cũng phì cười. Anh ta làm như không ai biết đêm qua anh qua đêm tại phòng tôi vậy. Bữa sáng hôm đó tôi chỉ có ngượng ngùng chứ nào ăn được gì.

*

* *

Trước lúc Cát đi còn cố tình hẹn tôi đi ăn cơm ở tửu lầu. Tôi không biết gì cho đến khi Xuân Mai thông báo với tôi Cát đã đặt sẵn bàn, chỉ chờ tôi đến đó. Tôi đành thay một bộ xiêm y màu thiên thanh, đến nơi hẹn gặp anh.

Cát ngồi tại một bàn cạnh ban công ở tầng hai của quán đợi tôi. Anh mặc y phục màu tía, loại vải thượng hạng, khí chất cao ngạo khiến các cô gái đến đây đều phải liếc mắt nhìn.

Tôi bước vào, theo sau là Nam, mọi người lại bắt đầu xì xào bàn tán về dung mạo xấu xí của anh. Đến lúc tôi ngồi xuống bàn, Nam đứng phía sau lưng, cùng với Cát tạo một bức tranh chẳng hài hòa chút nào.

Tôi nhìn trên bàn có khoảng mười mấy món ăn, không đoán được hôm nay là ngày gì mà khiến anh phí công như vậy nên hỏi: “Hôm nay là ngày gì sao?”

Cát nhìn tôi cười đầy ý nhị: “Không ngày gì cả, chỉ là muốn cùng em ăn một bữa thật ngon trước khi anh về Hải Đông thôi.”

“Mười ngày sau tôi cũng vào đó, cũng gặp anh thôi mà. Sao phải ăn một bàn hoành tráng thế này.”

Cát chẳng những không phiền lòng vì tôi còn ôn nhu giải thích: “Vì từ lúc cưới em đến giờ, tôi chưa lần nào hẹn hò cùng em. Chốc nữa ăn xong, chúng ta đi xem hát, có được không?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi gật đầu.

Cát gấp cho tôi một miếng trứng muối, ân cần bảo: “Em ăn đi!”

Lại là trứng muối. Đây là món anh thích nhất, nhưng cũng là món tôi dị ứng vậy mà mấy lần ăn cùng anh anh đều gấp nó cho tôi. Tôi còn đang phân vân thì Nam phía sau tôi lên tiếng: “Mợ bị dị ứng với trứng muối, ăn xong sẽ bị ói.”

Cát bất ngờ với điều Nam vừa nói. Anh nhìn tôi như hỏi, tôi chậm rãi gật đầu. Anh lập tức đổi cho tôi một chén khác, cười trừ: “Anh thật tệ quá, ở với em lâu như vậy nhưng chẳng biết gì về em. Anh xin lỗi.”

Tôi nhìn thấy mặt Cát tối sầm mà thấy hơi ray rứt. Thật ra trước giờ tôi có nói với anh đâu mà anh có thể biết. Tôi kêu Xuân Mai và Nam đi về trước. Hôm nay tôi sẽ ăn cùng Cát một bữa cơm rồi đi xem hát với anh như những gì anh đã chuẩn bị, hy vọng giúp anh vui vẻ trước khi về Hải Đông.

32. Chương 32: Không Được Rời Xa Anh!

Tôi và Cát cùng ăn cơm và nói vài chuyện phím. Do trước nay chúng tôi không hay trò chuyện cùng nhau nên hôm nay các câu chuyện có vẻ rời rạc và ngượng ngùng. Tôi biết Cát đang rất cố gắng để xây dựng lại mối quan hệ này, nhưng liệu anh có vội vàng quá hay không?

Bữa cơm gần kết thúc thì tôi cũng phát hiện có thêm ba người tiến vào tửu lầu. Chính là cô gái họ Dương đã va vào tôi trên đường lúc trước.

Không hiểu sao tôi không muốn phát sinh quan hệ với họ nên bảo Cát thanh toán tiền để nhanh chóng rời đi. Nào ngờ người đàn ông cầm quạt trông thấy tôi, kêu hai người còn lại cùng tiến lại gần chỗ tôi ngồi.

Cô gái họ Dương kia vẫn mặc trang phục đàn ông, có vẻ phấn khởi khi trông thấy tôi: “Chào em gái, chúng ta lại gặp rồi. Vết thương của em sao rồi?”

“Cảm ơn đã quan tâm. Hôm đó chỉ là trầy xước nhẹ thôi.”

Cát trông thấy người lạ nên hỏi tôi. Tôi buộc phải giới thiệu: “Đây là những người tình cờ em gặp trên đường mấy tháng trước. Còn đây là chồng tôi.”

Tên nam nhân dáng vẻ xinh đẹp, cầm quạt phe phẩy kêu lên: “Không biết cô đã có chồng rồi. Thật bất kính quá.”

Tôi mỉm cười khách sáo nói với họ: “Mọi người ở đây dùng bữa ngon miệng, tôi và chồng tôi có việc nên đi trước đây.”

Cát khách khí chào họ rồi cùng tôi rời khỏi tửu lầu. Tôi biết anh thắc mắc tại sao tôi lại quen mấy người ấy nên cũng không giấu: “Họ là nhóm người đã đụng tôi lúc trước. Trong đó người họ Dương kia tôi đoán là nữ giả nam. Tôi thấy hành tung họ bí ẩn nên không muốn tiếp xúc nhiều, anh đừng hiểu lầm.”

Cát mỉm cười xoa đầu tôi: “Anh có hiểu lầm gì đâu mà em phải giải thích. Nhưng anh nhìn quần áo trên người họ, đoán là họ đến từ kinh thành. Chẳng những vậy thân phận còn có sự đặc biệt.”

Tôi thở dài: “Đặc biệt hay không cũng không liên quan đến tôi. Tốt nhất là không nên kết giao.”

Chúng tôi đến xem hát tại một kịch quán. Hôm đó họ diễn vở Trọng Thủy Mỵ Châu. Mỵ Châu và Trọng Thủy yêu nhau, nhưng trên vai của cả hai còn mang món nợ với giang sơn xã tắc, muốn gần nhau cũng không thể. Lúc Mỵ Châu chết dưới gươm của An Dương Vương, tôi thấy tâm can mình cũng thật xót xa.

Cát và tôi đi chậm chậm về nhà. Những cây đào hai bên đường đã bắt đầu nở rộ. Cát đi cạnh tôi, cất tiếng: “Xin lỗi vì dắt em đi xem vở kịch quá buồn.”

Tôi chỉ thấy luyến tiếc cho mối tình Mỵ Châu Trọng Thủy một chút thôi, chứ không hẳn là buồn bã nên nói với anh: “Không sao đâu. Dù gì tích này tôi cũng không lạ, lâu lâu xem lại như giải khuây thôi.”

“Nơi An Dương Vương xuống tay với con gái là ở Diễn Châu có đúng không?”

Tôi nhìn Cát thầm hỏi tại sao anh biết. Cát cười: “Còn nhớ lần đầu tiên sau ngày cưới anh cùng em đi về Diễn Châu. Lúc trên thuyền em còn kể rất nhiều chuyện cho Xuân Mai nghe, anh đứng gần đó, tất cả đều nghe thấy.”

Tôi à lên một tiếng. Thì ra đó đã là chuyện từ hai năm trước rồi. Lúc đó tôi cứ nghĩ anh không quan tâm, nhưng thì ra anh nghe hết, chẳng những vậy còn ghi nhớ tất cả. Nghe anh nhắc lại chuyện lúc trước mà tôi có cảm giác mình chỉ mới trải qua thôi.

“Anh biết anh làm em đau khổ rất nhiều. Lúc vì nhầm lẫn mà cưới em về nhà anh đã có những hành động sai quấy. Lúc đó, anh cứ nghĩ trái tim này cả đời cũng không thể quên đi hình bóng Tú Bình. Nhưng càng sống bên cạnh em, tình cảm dành cho em cứ lớn dần, đến mức anh đã dùng mọi thứ để chối bỏ nhưng cũng không thể nào trốn tránh được sự thật.”

Tôi ngạc nhiên nhìn Cát, không nghĩ có thể nghe những lời này từ miệng của chính anh.

“Chuyện của Bảo Trân anh đều biết. Nhưng anh nghĩ đó là cách tốt nhất để giúp anh nhận định lại tình cảm anh dành cho em. Không ngờ lần đó chúng ta cãi nhau thật sự. Anh còn nghĩ lần này có thể chấm dứt mọi thứ rồi.”

“Nhưng cho đến lúc biết em giấu anh chuyện Tú Bình đến tìm em, anh đã rất tức giận và muốn đi tìm cô ấy ngay đêm ấy. Nhưng vừa rời khỏi nhà chưa lâu, anh lại không thể đi tiếp. Lúc đó anh đã nghĩ, nếu anh đi rồi em biết phải làm sao. Thế là anh ghé vào quán rượu, uống vài chung, sẵn tiện suy xét lại chính mình.”

“Cho đến khi anh về nhà, nghe Xuân Mai báo rằng em đi tìm anh. Lúc đó anh mới biết em lo cho anh nhiều đến như vậy. Nhưng đường đêm đầy nguy hiểm, em đi rủi có chuyện gì có lẽ anh sẽ ân hận cả đời. Anh vội thúc ngựa đi tìm em, may sao anh đã tìm được em. Nhìn em vì anh mà trải qua đau đớn như vậy, lòng anh như có ngàn mũi dao đâm vào.”

Tôi nghe Cát phân trần mà không khỏi hổ thẹn. Lúc đó tôi chỉ nghĩ đi tìm anh vì sợ anh chết đi tôi không biết ăn nói sao với anh cả, chứ cũng không phải như một người vợ lo lắng cho chồng. Ngay cả những chuyện trước đây cũng vậy, tôi cứ nghĩ anh không thương yêu tôi nên tìm cách xa lánh tôi, nào ngờ vì anh yêu tôi

nên cảm thấy ray rứt với Tú Bình và tìm cách chối bỏ tình cảm dành cho tôi. Nếu tôi nghe những lời này trước khi Bảo Trân xuất hiện, có lẽ tôi sẽ vỡ òa vì hạnh phúc, sau đó còn có thể cùng Cát làm một đôi vợ chồng ân ái bình thường. Nhưng giờ đây, tất cả những gì tôi cảm nhận được, chỉ là một chuỗi nặng nề.

“Cát à... tôi...”

“Anh biết sẽ là rất khó khăn, nhưng anh vẫn hy vọng em có thể quên đi chuyện cũ để chúng ta bắt đầu lại từ đầu. Chuyện về Tú Bình, về Bảo Trân hay thậm chí cả chuyện về người đàn ông ấy đều bỏ qua hết, có được không?”

Trước thái độ của Cát, tôi còn có thể nói gì đây ngoài một cái gật đầu.

Cát thở phào nhẹ nhõm, nắm lấy tay tôi thật chặt trên suốt quãng đường còn lại. Gần tới nhà, anh bước nhanh đến trước mặt tôi, hóm hỉnh nói: “Còn một chuyện anh muốn nói cho em biết. Em đoán được không?”

Tôi lắc đầu. Bấy lâu nay anh giấu nhiều chuyện như thế, bây giờ anh muốn nói, tôi cũng làm sao biết được anh muốn nói chuyện gì.

“Thật ra đêm đó giữa anh và Bảo Trân, hoàn toàn không xảy ra chuyện gì.”

Cát nháy mắt với tôi. Chắc anh nói điều này để cho tôi yên tâm không sinh ghen tuông nữa. Nhưng chuyện đó tôi vốn dĩ nào có để trong lòng, dù anh với Bảo Trân có phát sinh gì không thì đối với tôi cũng không có gì khác. Nhưng tôi vẫn mỉm cười với Cát, để anh vui.

Không biết, anh có biết thật ra đêm hôm ấy, giữa tôi và anh cũng không xảy ra chuyện gì.

*

* *

Cát vẫn chung thủy nắm lấy tay tôi cho đến khi vào tận nhà. Vài người làm trông thấy, che miệng cười đầy hàm ý. Tôi vẫn không quen được cách đối đãi này của anh nên trong lòng chỉ là sự ngại ngùng. Xuân Mai và Nam đang tưới nước cho cây ngoài vườn, trông thấy chúng tôi liền chạy lại chào.

Dù chỉ là một vài giây ngắn ngủi Nam nhìn xuống tay tôi nhưng tôi vẫn thấy khó chịu. Tôi từ từ giật tay ra khỏi Cát, nhẹ nhàng nói với anh: “Anh vào phòng xem đồ đạc đã chuẩn bị đầy đủ chưa. Nếu thiếu gì thì kêu Xuân Mai bổ sung.”

Cát gật đầu rồi hướng phía phòng đi thẳng. Xuân Mai cũng hiểu ý nên nhanh chóng theo sau. Trước khi

Cát đi còn nghịch ngợm véo má tôi một cái, tôi đỏ khốc đỏ cười không biết giấu mặt vào đâu.

Xuân Mai đi Nam cũng định quay lại công việc còn đang dang dở. Tôi gọi anh lại nhưng quên mất mình muốn nói điều gì.

“Anh đã khoẻ chưa, sao phải ra đây làm việc?”

“Tôi khá hơn rồi. Làm chút việc nhẹ cho gân cốt dần ra.”

“Tôi...”

“Nếu không có gì quan trọng thì tôi đi làm việc tiếp đây”

“Ừm, anh đi đi.”

Tôi nhớ ra mình muốn hỏi anh những gì. Tôi muốn biết đêm đó anh đã khó khăn đến mức nào khi phải một mình chống chọi lại với đám sơn tặc kia. Lúc anh rơi xuống núi cùng những vết thương trên người, anh đã đau đớn ra sao. Tất cả mọi chuyện về anh những ngày qua tôi đều muốn nghe tường tận. Nhưng sao từ lúc Nam về dường như anh lại cố ý lảng tránh tôi?

Mấy lần tôi ở nhà trước anh kiểm chuyện đằng sau để làm. Tôi ra vườn thì anh ra nhà trước. Thậm chí lúc tôi đi đến nhà Nhược Lan, kêu anh theo anh cũng giữ khoảng cách với tôi. Cát thì mấy ngày trước khi về Hải Đông hầu như luôn dính vào tôi không rời.

Đêm trước khi Cát về Hải Đông tôi đang ngủ thì phát hiện một cánh tay ôm chặt lấy mình. Tôi giật mình định quay lại thì giọng Cát thở thè: “Đừng quay lại, anh chỉ muốn ôm em ngủ một giấc thật ngon thôi.”

Tôi nằm im như lời anh, lên tiếng: “Sao anh không ngủ phòng anh cho yên tĩnh. Bên này tôi ngủ hay trở mình, sợ động đến anh.”

Tay Cát tìm đến tay tôi, nắm thật chặt: “Anh sợ lắm!”

“Sao lại sợ?”

“Lúc trước anh lạnh lùng với em bao nhiêu thì cũng chưa bao giờ nghĩ em sẽ rời xa anh. Nhưng từ lúc anh thú nhận tình cảm dành cho em, anh có cảm giác mình không thể giữ được em nữa. Mấy đêm trước anh đều mơ, thấy em quay lưng về phía anh, dù anh cố gắng thế nào cũng không giữ được em.”

Tôi thấy điều Cát nói thật mơ hồ. Tôi đã quyết định ở bên anh suốt cuộc đời này, làm sao có thể bỏ anh được. Trừ khi... đó là cái chết. Tôi nhẹ nhàng an ủi anh: “Anh lại lo lắng rồi. Tôi đã là vợ anh, không thể

nào rồi khỏi anh được.”

Cát siết chặt lấy tôi, lời nói nửa như đùa, nửa như đe dọa: “Nếu em có ý định rời xa anh, dù là chân trời góc bể, anh cũng tìm ra em!”

Còn nhớ hai năm trước lúc chúng tôi về lại Diễn Châu, chúng tôi cũng ngủ chung trên một chiếc giường. Lúc đó anh quay lưng về phía tôi, không biết đã nghĩ những gì. Tôi nhiều lần muốn chạm vào tấm lưng ấy, muốn anh có thể quay lại nhìn lấy tôi một lần, nhưng anh vẫn lặng yên. Hôm nay anh lại nằm sau tôi, tôi cũng không thấy được mặt anh, không biết tâm tư anh bây giờ sẽ như thế nào. Chỉ có hơi thở anh, khi dồn dập, khi từ từ, như thể giấc ngủ của anh không được ngon. Tôi không dám trở mình, sợ làm anh thức giấc. Cát làm đúng như những gì anh đã nói, đêm hôm đó chỉ ôm lấy tôi mà ngủ.

Còn tôi, cả một đêm dường như thức trắng vì anh.

Đến khi tôi tiễn Cát lên xe ngựa về Hải Đông, anh còn nắm lấy tay tôi kỳ kèo: “Hay em lên xe về luôn đi. Ra tết anh cùng em trở ra thăm Nhược Lan.”

Biết anh không muốn xa tôi nhưng tôi vẫn từ chối: “Quần áo tôi còn chưa thu xếp. Anh về đó trước đi, chỉ mười ngày thôi, tôi sẽ nhanh chóng có mặt cùng anh.”

Cát hờn dỗi đôi lúc rồi cũng đồng ý với tôi. Anh còn cẩn thận căn dặn Xuân Mai phải chăm sóc cho tôi thật tốt. Lúc xe chuẩn bị rời đi, anh ngoắt tay với tôi, tôi vừa thò đầu vào trong xe đã nhanh chóng bị anh đặt lên môi một nụ hôn thật nhẹ: “Sanh thần năm nay của em, anh sẽ cho em một bất ngờ.”

Mặt tôi hết tím rồi lại đỏ. Tiểu Mẫn trong xe cùng Cát thấy cảnh ấy ngại ngần quay mặt sang một bên. Tôi tức giận đánh vào ngực anh mấy phát, nhưng có vẻ người ngoài nhìn vào lại nghĩ tôi đánh yêu.

Chiếc xe ngựa rời đi, chẳng mấy chốc nhỏ dần nhỏ dần. Cát còn thò đầu ra cửa sổ, nhìn về phía tôi vẫy chào. Tôi đưa tay lên chào anh, chợt nhớ đến những gì đêm qua Cát nói. Tôi vốn không nghĩ gì hết, nhưng sao lời anh làm tôi bất giác lo lắng, giống như lần chia tay này chúng tôi lâu lắm mới gặp lại.

Lần đầu tiên Xuân Mai trêu tôi: “Có vẻ cậu mợ bây giờ mới chính thức bắt đầu.”

Tôi không biết mình có thật sự vui hay không. Đáy lòng tôi chỉ là một sự lo lắng mơ hồ...

33. Chương 33: Đã Định Là Sẽ Chết

Thời gian tôi ở lại Châu Lạng càng ít thì nỗi buồn trên mặt Nhược Lan càng rõ rệt. Nhìn Nhược Lan, không ai có thể nghĩ mùa xuân đã đến. Chị ẩm đạm đến cả trong bữa cơm khiến Hoàng phệ cũng ngán ngẩm: “Hay anh vào Hải Đông, mở một tiệm kim hoàn làm ăn để em gần cô ấy nhé.”

Nhược Lan nghe như vậy liền thay đổi sắc mặt: “Anh nói thật không?”

Hoàng phệ gật đầu: “Thật ra anh định mở thêm vài chi nhánh nữa ở Hải Đông, kinh thành và Phú Lương. Đầu tiên anh sẽ mở ở kinh thành, sau đó ổn định sẽ tiếp đến Phú Lương rồi Hải Đông. Đến lúc đó em muốn ở đâu thì chúng ta ở đó, có đồng ý không?”

Nhược Lan vui mừng nắm lấy tay tôi: “Sau này chúng lại là hàng xóm cô nhé.”

Hoàng phệ nhìn tôi nheo mắt. Tôi không biết ông ấy nói thật hay nói đùa. Nhưng dù sao khiến cho Nhược Lan vui, thật hay đùa nào có quan trọng.

Cuối ngày tôi cùng Nam đến đón tôi về nhà. Không có Cát ở đây, tôi cũng không việc gì gấp gáp. Chợ xuân Châu Lạng không nhộn nhịp như Diễn Châu hay Hải Đông, nhưng cũng có không khí ấm áp hơn hẳn so với mấy ngày đông vừa rồi. Chúng tôi dạo hết các khu phố mặc dù không mua sắm thứ gì.

Nam yên lặng đi theo tôi, tôi cũng không kiếm chuyện để nói với anh. Chúng tôi cứ thế cho đến khi tôi nghe tiếng Nam kêu lên phía sau mình. Tôi giật mình quay lại, Nam đang ôm lấy ngực, đau đớn khụy xuống đường.

Tôi vội vàng chạy lại đỡ lấy anh: “Anh sao vậy?”

“Tôi không sao.”

“Mặt anh trắng bệch hết rồi mà còn nói không sao. Anh gắng đứng dậy, tôi sẽ đưa anh đi tìm thầy lang.”

Nam cao lớn hơn tôi rất nhiều, tôi dìu anh một đoạn đã là chuyện rất khó khăn. Cũng may gần đó có xe kéo, tôi lập tức nhờ người phụ, cuối cùng cũng đưa Nam đến được y quán của gã thầy lang từng trị thương cho anh trước đây.

“Thương cũ chưa hồi phục lại thêm vết thương mới. Anh ta quả là xuất sắc.”

“Có nguy hiểm lắm không? Tôi thấy mặt anh ấy nhợt nhạt lắm.”

“Cậu kia, có phải mỗi khi trời trở lạnh, trong người lập tức như có hàng vạn mũi kim đâm vào cơ thể, đau đớn tột cùng, đúng không?”

Tôi ở cùng Nam mấy tháng nay, vậy mà không hay biết chuyện này nên cũng không giấu nổi vẻ ngạc nhiên nhìn anh. Thầy lang lặp lại lần nữa: “Có đúng không?”

Nam đành gượng gạo gật đầu.

Những lúc trời lạnh cả cơ thể anh sẽ trở nên đau nhức. Mấy tháng đông vừa qua, khác nào Nam sống cùng với cơn đau kia. Trước mặt tôi, anh chưa bao giờ bày ra vẻ mặt nhăn nhó. Nếu không vì lần này anh đau đến mức kêu lên, tôi không biết anh còn giấu tôi đến bao giờ.

“Anh ấy thật sự bị gì vậy?”

Tên thầy lang vuốt râu, vẻ mặt nghiêm túc nhất tôi có thể thấy từ lúc biết ông ta đến giờ: “Nếu tôi đoán không sai, từ lần trước bị thương thì đã trúng độc rồi.”

“Trúng độc?” Tôi như không tin vào những gì mình nghe được: “Đó là độc gì? Có giải được không?”

“Có một loại độc từ cây Độc Cẩn. Người trúng phải nó liều lượng nhiều có thể tử vong ngay. Nhưng nếu bào chế lại, thêm một số nguyên liệu nữa, khi thấm vào người, người bệnh sẽ đau đớn và chết dần. Tôi nghĩ anh ta đã bị trúng phải độc này từ lần bị thương trước.”

Tôi nghe mà tay chân run lẩy bẩy, mồ hôi trên người theo đó mà tuôn ra.

“Ông có cứu được anh ấy không?”

“Y thuật của tôi chưa đạt đến cảnh giới đó.”

Tâm tư tôi trống rỗng, sau đó là một nỗi đau thương. Nam ngồi dậy, sắc mặt vẫn ung dung như không quan tâm gì đến sự sống chết: “Tôi còn sống được bao lâu?”

Thầy lang bấm đốt tay tính tính, rồi trả lời: “Người mắc phải độc này chậm nhất là duy trì được sáu tháng thôi. Cậu nay đã trải qua bốn tháng rồi. Cho là cố lắm thì hạn chót là đến tháng hai năm sau thôi. Tranh thủ bây giờ còn tâm nguyện gì chưa hoàn thành thì cố gắng đi.”

Tôi vẫn không chấp nhận được sự thật này, nắm lấy cánh tay thầy lang: “Ông không chữa được đâu có nghĩa trên đời này không còn ai chữa được. Ông biết ai có khả năng sẽ cứu được anh ấy không?”

“Trên đời này chỉ có Tiên mới cứu được cậu ta thôi.”

“Chuyện đến mức này rồi mà ông còn đùa được hay sao?”

“Tôi không đùa cô. Trên đời này có một vị tên Nguyễn Phi Tiên. Nghe nói ông ta đến người đã đi đến quỷ môn quan cũng phải quay đầu về lại dương thế. Nếu cô tìm được ông ấy, biết đâu sẽ có khả năng.”

“Ông ta ở đâu?”

“Chuyện này thì tôi không biết và cũng không ai biết. Ông ta thích chu du thiên hạ, hành tung bất định. Chỉ e nếu cô không duyên, cả đời cũng chẳng tìm được ông ta.”

Tôi cùng Nam đi thật chậm trở về nhà. Tôi định kêu một chiếc xe ngựa chở anh nhưng anh nhất quyết từ chối. Thế là tôi quyết định đi bộ cùng anh. Trên đường đi tôi không dám mở miệng nói điều gì, chỉ sợ nói ra một câu thôi, bản thân tôi sẽ cảm lòng không được mà òa khóc. Tôi chỉ có thể vừa đi, chốc chốc lại quay sang trộm nhìn anh.

“Cô nhìn đủ chưa?”

Anh lên tiếng giúp không gian giữa hai chúng tôi bớt căng thẳng. Nhìn anh lúc này thật khác con người đầy đau đớn vì thương tích khi nãy. Nếu anh không nói ra, ai biết được chỉ hai tháng nữa thôi anh sẽ trở thành người thiên cổ. Tôi siết chặt chiếc khăn trong tay, lên tiếng: “Tôi sẽ tìm được Nguyễn Phi Tiên để chữa trị cho anh.”

Giọng Nam đều đều, chẳng có vẻ gì là mong chờ hay thất vọng: “Số tôi đã định, cũng không nên cưỡng cầu nhiều thêm. Cô cũng đừng lo, vốn dĩ tôi đã phải chết từ bốn tháng trước rồi. Sớm hay muộn có khác gì nhau.”

“Còn nước còn tát!” Tôi nghiêm túc nhìn anh.

“Bỏ đi, tấm lòng của cô tôi xin nhận. Chỉ sợ tôi không đợi được đến lúc tìm ra ông ta. Nếu tôi có chết đi, cô cũng đừng nên quá đau lòng.”

“Anh có tâm nguyện gì muốn làm không? Tôi hứa với anh bất kể khó khăn thế nào tôi cũng sẽ cố gắng.”

“Tâm nguyện của tôi?”

“Đúng. Tâm nguyện của anh. Anh muốn tìm lại người thân, muốn cưới vợ, muốn đi đến nơi nào,...bất kể việc gì tôi có thể, tôi sẽ làm cho anh.”

Hai tay Nam đặt lên vai tôi, mắt anh nhìn thẳng vào tôi, ánh mắt cương nghị đến mức có thể giết chết bất cứ ai khi nhìn thẳng vào nó, nhưng giọng của anh lại ấm áp vô cùng: “Tâm nguyện của tôi... Di nguyện của tôi là có thể hộ tống cô về Hải Đông an toàn.”

Tôi đã cố kiềm nén bản thân rất nhiều. Tôi tự lừa dối mình anh sẽ ổn thôi như cái ngày mọi người vốn dĩ nghĩ rằng anh đã chết nhưng anh vẫn quay về. Nhưng lời anh nói đối với tôi như giọt nước tràn ly. Tôi đứng đó, khóc òa như một đứa trẻ, tiếng khóc to đến mức người qua đường cũng phải ngoái lại nhìn. Tôi khóc vì phải bắt lực nhìn anh như thế từ giờ cuộc đời này. Tôi khóc vì đến cuối cùng anh vẫn chỉ suy nghĩ cho tôi.

Thấy tôi khóc nhưng Nam lại bật cười: “Tôi chưa chết mà cô khóc làm gì? Chẳng lẽ những ngày cuối cùng

của tôi mà cô không mỉm cười với tôi được hay sao?”

Nam rút chiếc khăn từ tay tôi, chấm nước mắt cho tôi. Tôi vẫn còn nấc lên từng cơn. Nam không dỗ dành, chỉ đứng đó chờ tôi hoàn toàn ngưng khóc. Dù mắt đỏ hoe nhưng tôi vẫn cố mím môi tạo hình nụ cười để đối diện với anh.

“Thôi cô cứ khóc đi. Trông cô cười lúc này còn xấu hơn khi khóc nữa.”

Tôi vừa ngượng vừa quê, cười không ra cười, mếu không ra mếu dĩ nhiên là xấu xí lắm rồi. Tôi hèn dỗi nói với Nam: “Anh không nói cũng đâu có nghĩa tôi không biết tôi xấu. Nếu tôi xinh đẹp bằng một phần Tú Bình thì có lẽ số mệnh tôi đã khác rồi.”

Nam bật cười, đưa tay lên xoa đầu tôi rồi hỏi: “Trâm cài tóc của cô đâu?”

Tôi cũng đưa tay lên sờ tóc mình, đúng là cây trâm đã rơi mất. Có lẽ lúc chiều vật vã dìu anh mà tôi không để ý nó rơi lúc nào. Cây trâm đó là cây trâm trâm châu tôi đặt làm ở chỗ Hoàng phệ cho giống với Khiết An. Nhưng giờ tôi nào có tâm trí để đi tìm nó nên nói với Nam: “Chắc rơi lúc chiều rồi. Không sao đâu.”

Nam thờ ơ ừ một tiếng rồi cùng tôi đi tiếp quãng đường về nhà. Nam nói muốn nghe tôi kể chuyện của bản thân tôi, tôi liền sẵn lòng nói hết tất cả. Từ cái việc Cát cứu tôi ở Diên Châu cho đến khi tôi vì nhầm lẫn mà gả cho Cát. Tôi không ngại nói suy nghĩ của mình khi về nhà họ Huỳnh. Thậm chí tôi còn kể những chuyện khi tôi còn nhỏ, nghịch ngợm cỡ nào. Nam nghe mà thi thoảng môi anh cũng cong cong như thể đang cười. Tôi cũng nhắc đến tình yêu đầu đời với Lý Nhật Trung, những lúc ấy gương mặt Nam có vẻ thâm trầm.

Tôi cũng muốn biết về quá khứ của Nam, nhưng đầu anh lúc này đối với chuyện khi xưa hầu như chẳng còn lại gì. Tôi hỏi về lúc anh bị thương khi giao chiến với sơn tặc, sau đó làm sao về được nhà anh cũng trả lời qua quýt. Tôi nghĩ anh không muốn nhắc đến những chuyện đó nên cũng không dò hỏi nữa.

Cho đến khi về đến nhà, tôi nằm trên giường thì nước mắt lại được dịp trào ra. Tôi cố không suy nghĩ đến việc Nam sẽ ra đi nhưng phát hiện bản thân mình hoàn toàn không thể. Cứ thế tôi khóc ướt cả gối chăn.

Còn năm ngày nữa là về lại Hải Đông, tôi cứ nhốt mình ở trong phòng. Đáng lẽ lúc này tôi định sẽ toàn tâm toàn ý ở bên Nhược Lan nhưng cuối cùng tôi có dự định khác. Tôi âm thầm đi ra chợ chọn khúc vải tốt nhất và bắt đầu may áo cho Nam. Lúc trước anh giữ lại chiếc áo tôi vốn tặng cho Cát, nhưng áo kia nào vừa với anh đâu. Ít nhất tôi muốn có thể vì anh mà làm chuyện gì đó để không còn tâm trí nghĩ đến chuyện không may.

Trước ngày trở về Châu Lạng tôi gặp riêng anh. Nhận chiếc áo từ tay tôi anh vô cùng bất ngờ.

“Lúc anh bị thương chưa kịp về nhà Xuân Mai có dọn phòng anh. Lúc đó tôi mới phát hiện anh giữ chiếc áo tôi may cho Cát. Khi anh về tôi cũng không đưa nó lại cho anh vì đó không phải thứ dành cho anh. Lần này tôi thức suốt mấy hôm, cố gắng may cho anh, hy vọng anh không chê tôi vụng về.”

Nam cầm chiếc áo ướm thử lên người, mặt mày có vẻ tươi tỉnh hơn: “Không vụng. Cô may rất đẹp, rất vừa.”

Nam định mặc thử áo nhưng có lẽ vô tình động vào vết thương chưa lành nên kêu lên một tiếng. Tôi cầm lấy áo, nhẹ nhàng nói với anh: “Để tôi giúp anh.”

Nam không từ chối đề nghị của tôi. Tôi giúp anh cởi áo cũ đi và khoác chiếc áo mới lên người. Áo có hơi rộng hơn so với anh một chút nhưng anh vẫn vui vẻ: “Thật sự rất vừa.”

Tôi phì cười: “Hôm nay anh biết nói dối.”

Nam nhìn xa xăm rồi buông lời với tôi: “Nếu tôi có vợ, thì có lẽ cô ấy cũng sẽ may áo và mặc giúp tôi như thế này.”

Tôi nghe tim mình đập mạnh. Lần cuối cùng tôi nhớ mình có cảm giác này là lúc ở Diễn Châu khi Nhật Trung chuẩn bị hôn lên môi tôi. Từ lúc ấy đến nay tôi bình thản nhìn cuộc sống mình tiếp diễn, đã nghĩ vốn không còn hy vọng gì vào thứ gọi là tình yêu một lần nào nữa. Không hiểu sao hôm nay chỉ vì một câu nói của Nam mà tôi thấy lòng dạ rối bời, tâm trạng không yên.

Chẳng lẽ tôi đã dành cho anh loại tình cảm đó?

Ông trời quả thật khéo trêu đùa, tại sao luôn đẩy tôi vào những tình huống lực bất tòng tâm như thế này. Trước đây là Nhật Trung, bây giờ lại là Nam, tôi vẫn dĩ không thể đến được với ai, tại sao cứ muốn tôi phải rung động với họ. Yêu Nam rồi, làm sao tôi có thể chấp nhận sự thật sắp phải chia ly vĩnh viễn cùng anh?....

34. Chương 34: Ranh Giới Sinh Tử

Lần này chúng tôi sẽ ở lại Hải Đông luôn nên đồ đạc cũng được thu xếp gọn gàng, chỉ chừa lại những vật dụng cơ bản và một ít gia nô thuê ở Châu Lạng ở lại đây trông nhà. Tổng cộng chúng tôi có bốn xe ngựa, hai xe ngựa chở đồ, một xe chở nô bộc và xe còn lại chở tôi, Nam và Xuân Mai. Sáng hôm đó chúng tôi khởi hành sớm, dù còn mờ tối những vẫn thấy được trên trời vãn vũ mây đen.

Tôi ngủ một giấc là đến giờ Thìn. Xuân Mai chờ tôi thức dậy liền bày điểm tâm ra để chúng tôi cùng ăn. Tôi cảm thấy không khí có vẻ lạnh nên vén rèm cửa sổ ra xem thử, bên ngoài mưa bụi lất phất.

“Mưa từ khi nào?” Tôi hỏi.

“Thưa mợ mưa được một canh giờ rồi.” Xuân Mai đáp.

Chúng tôi đi thêm khoảng hơn mười dặm nữa thì đến trấn Lộc Bình. Mưa càng ngày càng nặng hạt. Vệ binh canh giữ ở cổng trấn chặn đầu xe chúng tôi lại. Tôi cố nhìn qua cửa sổ thấy họ nói gì với phu xe đầu tiên, sau đó hần chạy đến, thông báo với tôi: “Thưa mợ trấn Đình Lập đang có bão lớn, đường đi nơi này bị sặc lở, không thể đi tiếp.”

“Còn đường khác không?” Tôi hỏi.

“Đường thì còn nhưng rất xa. Chúng ta sẽ đi sang trấn Chi Lăng rồi men theo đường Bắc Giang để trở về Hải Đông. Nếu tình hình thời tiết xấu thế này, e sẽ muộn hơn so với dự định hai ngày.”

Cũng không còn cách nào khác, tôi liền ra lệnh cho xe ngựa đi theo hướng tiến vào phủ Phú Lương. Chúng tôi dừng ở khách điểm một đêm để nghỉ ngơi, định bụng sáng hôm sau sẽ khởi hành sớm. Nhưng ngày tiếp theo mưa lại càng lớn hơn, các phu xe đều lắc đầu, phải chờ cho đến khi mưa tạnh mới lên đường tiếp được.

Chúng tôi chờ mãi, lại mất thêm một đêm. Trong lòng tôi bắt đầu sốt ruột. Đáng lí nếu không có chuyện gì xảy ra thì tôi sẽ ở Hải Đông vào hôm hai mươi chín tết, bây giờ đổi đường đi, lại mất thêm trận mưa này, e là tới mừng ba cũng chưa chắc về đến nhà. Chưa kể trời mưa khiến khí hậu càng lạnh hơn, tôi lo lắng không biết Nam có xảy ra chuyện gì hay không?

Ngày đoàn người xe rời khỏi khách điểm đã là hai chín tháng chạp. Không ai bảo ai nhưng mọi người cũng ngầm hiểu tết này không thể đoàn tụ kịp với gia đình đêm giao thừa. Riêng bản thân tôi, vì thương tích của Nam nên cũng không cảm nhận được không khí của mùa xuân.

Xe ngựa đi đường núi, men theo lối mòn của dãy Đông Triều. Đường núi sau mưa càng trơn trượt hiểm hóc, xác phu xe không dám chạy nhanh, cả lũ ngựa đường như cũng linh cảm được nguy hiểm nên di chuyển đầy cẩn trọng. Đêm đó chúng tôi đốt lửa, qua đêm ngay trong xe ngựa. Dọc sườn núi cũng có mấy trạm xá, nhưng có lẽ vì tết hay vì mưa mà đều đóng cửa. Đêm thứ hai chúng tôi cùng nhau lấy hết bánh mứt ra, cùng nhau ăn, cùng nhau kể chuyện vui, mừng đón một năm mới sắp sang.

Ai có gia đình thì nhắc đến vợ con, ai chưa thành gia lập thất thì kể về phong tục đón năm mới tại quê mình. Thật ra các phu xe đã quên rày đây mai đó, việc trễ mấy ngày tết cũng không khiến họ quá bận tâm. Chỉ là mấy cô hầu nhà tôi trước giờ chưa quen rong rỗi thế này, mặt mày buồn so. Tôi và Xuân Mai buổi chiều đã chuẩn bị bao đồ sẵn, đêm nay khi mọi người ăn uống xong liền phát cho từng người. Chuyến đi này vất vả quá, tôi cũng không tiếc gì bỏ thêm mỗi bao vài xu tiền.

Ăn uống no nê mọi người chìm vào giấc ngủ. Tôi cũng chợp mắt nhưng không ngủ được, vén màn xe ra thì thấy Xuân Mai cùng Nam nói chuyện ở bên ngoài. Tôi thở dài, lòng dạ nặng trĩu. Biết tánh mạng Nam bây giờ khác nào đèn treo ngoài gió, vậy mà thấy Xuân Mai tự do ở bên cạnh anh, tôi thấy bứt rứt vô cùng. Tôi lặng lẽ nhìn ra, cho đến khi Xuân Mai trở vào xe ngựa tôi mới giả vờ như đang say ngủ. Chắc do cả ngày mệt mỏi, Xuân Mai nằm xuống không lâu đã thổ đều. Tôi nhẹ nhàng gỡ màn cửa bước xuống xe, cầm thêm tấm áo khoác đắp cho Nam.

“Sao cô chưa ngủ?”

Tôi vừa ngồi xuống cạnh Nam thì anh lên tiếng khiến tôi giật mình.

“Tôi thấy anh ăn mặc phong phanh sợ anh bị bệnh nên đem cho anh áo khoác. Làm anh thức giấc rồi.”

“Tôi vẫn chưa ngủ đâu.”

Nam trở người ngồi thẳng dậy. Tôi đưa tay chỉ vào ngực anh, hỏi: “Hôm rày chỗ đó còn đau hay không?”

Anh đưa tay lên dấm nhẹ vào ngực như chứng minh với tôi: “Không đau.”

Hành động của Nam khiến tôi phì cười, dù nụ cười của tôi vô cùng ảo não. Tất cả không qua mắt được Nam, anh nói với tôi: “Cô sợ tôi chết à?”

Tôi nghe đến từ “Chết” mà cảm thấy khó chịu, đành giọng nói với Nam: “Sẽ không có ai chết cả. Tôi đã nhờ người điều tra tông tích vị Nguyễn Phi Tiên đó, nhất định sẽ cứu được anh.”

Nam im lặng lắng nghe tôi nói. Đúng thật là tôi có nhờ Hoàng phê điều tra tung tích của Nguyễn Phi Tiên, thậm chí còn gửi thư về Diễm Châu nhờ Tự Khải giúp đỡ. Những người họ đều quen biết rộng, biết đâu nhanh chóng sẽ có tin tức về người tôi muốn tìm. Chỉ cần một phần trăm cơ hội, tôi quyết không bỏ cuộc. Tôi giải thích với Nam những điều ấy nhưng trước sau anh vẫn im lặng. Tôi nói thật nhiều, cố gắng vẽ vờ ra những chuyện tốt đẹp nhất của anh: “Biết đâu anh chẳng những không chết mà còn hồi phục trí nhớ. Đến lúc đó tìm lại được gia đình, không phải sống một cuộc sống như thế này nữa...”

Lửa dần tàn, ánh sáng trước mặt chúng tôi càng lúc càng yếu ớt, nét mặt Nam lúc này đây càng thâm trầm: “Cô không thích tôi ở cạnh cô sao?”

Tôi nghe lời Nam, nhưng không hiểu ý của anh. Câu nói của anh cũng mập mờ như ngọn lửa sắp tắt. Tôi cười cười trả lời: “Còn người thân của anh, chưa biết được họ đang mong mỏi anh từng ngày.”

Nam cầm một khúc cây gạt tàn lửa. Ánh lửa yếu ớt kia nhanh chóng lụi tàn. Trong bóng đêm tĩnh mịch, giọng anh vang lên, vừa gần gũi lại quá xa xăm.

“Lòng dạ tôi, cô có hiểu được chăng?”

Lòng dạ anh làm sao tôi có thể không hiểu. Tôi đã một lần gửi tâm tình nơi Lý Nhật Trung để rồi cuối cùng cũng không nhận lại được kết quả gì. Làm sao tôi có thể một bên ân ái cùng Cát, một bên lại thừa nhận rằng thực chất trong lòng tôi có nghĩ về anh. Tôi làm vậy không công bằng cho cả Nam và Cát. Giữa chồng tôi và anh, tôi chỉ có thể chọn một người. Kết quả, không cần ai nói cũng đã rõ ràng.

“Tôi xin lỗi. Việc duy nhất tôi có thể làm là cố gắng tìm thầy lang chữa trị cho anh!”

*

* *

Trời sáng chúng tôi lại tiếp tục lên đường. Đến hôm nay đường đi bớt trơn trượt hơn, xe ngựa cũng tăng tốc hơn. Tôi ngồi trong xe, cảm thấy tuy là đường núi nhưng lại có độ lún bất thường, như thể chúng tôi đang đi trên đất vụn. Tôi hỏi Xuân Mai: “Chị có cảm thấy đường như đường đang rung chuyển không?”

Xuân Mai chau mày một chốc rồi nói với tôi: “Có lẽ xe ngựa của chúng ta đi sau cùng nên mợ cảm nhận như thế thôi. Không sao đâu mợ.”

Tôi ngồi một chốc nhưng trước sau vẫn cảm thấy không yên nên vén màn xe lên, nói với Nam đang ngồi cạnh phu xe: “Nam, tôi có cảm giác đường đi không an toàn. Anh có nhận thấy điều đó không?”

Lần này Nam có vẻ có cùng cảm giác với tôi: “Tôi cũng cảm thấy như thế. Có vẻ đường như núi sắp có sạt lở.”

Phu xe ngồi cạnh bên thì bật cười ha hả: “Mợ chưa có kinh nghiệm đi đường núi nhiều nên lo sợ là phải. Chúng tôi đi hoài nên có kinh nghiệm. Chỉ là do mới sau đợt mưa nên đất có vẻ mềm hơn thôi, không sao đâu, mợ yên tâm đi.”

Tôi quay lại vào xe, vẫn thấy không tài nào yên lòng nên hỏi Xuân Mai: “Hay chúng ta quay về Châu Lạng đi chị. Tôi vẫn cảm thấy lo lắng quá.”

“Mợ ba, chúng ta đã trễ mấy ngày nhưng lại không thư từ gì, hẵn mọi người ở Hải Đông đang rất lo lắng. Nếu lần này mợ quay lại Châu Lạng, chỉ sợ ông chủ sẽ tức giận.”

Xuân Mai vừa nói xong thì xe ngựa tôi gặp một chấn động mạnh, tôi còn nghe rõ tiếng đất đá đang đổ xuống triền núi nên hoảng hốt lên tiếng: “Nam, có chuyện gì?”

“Bên đường có đá lở. Tôi nghĩ chúng ta không thể tiếp tục được.”

Tên phu xe có vẻ bất mãn: “Nhưng bây giờ nếu quay lại cũng như thế thôi. Đá lở bên vệ đường núi là chuyện thường. Tôi sẽ chạy sát vào vách núi để tránh nguy hiểm.”

Chúng tôi đi thêm một đoạn nữa, cũng không có việc gì xảy ra. Đến lúc này tôi mới tin tưởng là do bản thân mình lo lắng vô căn cứ. Giữa trưa chúng tôi dừng lại nghỉ ngơi, tôi kêu Xuân Mai và Nam đem lương khô đã chuẩn bị chia cho những xe khác. Tên phu xe cũng rời khỏi, tụm lại với hai phu xe kia để tính tiếp đoạn đường đi sao cho an toàn. Tôi ngồi trong xe, nhẩn nha miết bánh in mà thấy trong bụng đầy một cổ ngao ngán. Nếu biết trước sẽ khó khăn thế này, thà tôi về cùng Cát hôm trước luôn cho mọi người đỡ cực. Tuy không ai dám lên tiếng, nhưng tôi biết tất cả đều rã rời.

Đang nghĩ ngợi lung tung đột nhiên con ngựa của tôi hí vang một tràng dài rồi chiếc xe chở tôi đột nhiên di chuyển. Sự việc diễn ra nhanh đến mức tôi còn chưa cảm nhận được gì đã nghe tiếng la hét vang lên sau lưng: “Con ngựa điên rồi, chặn nó lại. Mọi người đang ở trong đó.”

Tôi hoảng sợ vén màn cửa sổ nhìn ra ngoài. Mọi người đang đuổi theo tôi, nhưng tốc độ con ngựa quá nhanh, chẳng mấy chốc đã bỏ xa họ một đoạn. Tôi thấy Nam dẫn đầu tốp người ấy nên sợ hãi kêu lên: “Nam, cứu tôi!”

Khẩu hình Nam đang nói gì đó nhưng tôi không tài nào nghe được. Tôi cố gắng vịn vào băng ghế để ra ngoài chỗ phụ xe. Tôi không biết cầm cương để điều khiển ngựa, nhưng nếu ra được ngoài ấy thì tôi sẽ nhảy xuống đường. Cùng lắm tôi sẽ bị thương, nhưng ít nhất còn có hội giữ được mạng sống, chứ nếu ở trong xe thế này e là con ngựa điên tiết lên lao xuống vực thì xem như tôi cùng theo nó mà từ già cõi đời.

Tôi ra được đến cửa xe, nhưng cuối cùng lại không dám nhảy xuống. Tôi cố nhìn ra phía sau, thấy Nam đang tiến lại gần.

“Nắm dây cương đi.” Nam kêu lên.

Tôi nhìn dây cương đang buông lỏng xuống đường, nhưng tay tôi lại không thể với tới. Tôi bật khóc: “Tôi không cầm tới. Cứu tôi!”

Tôi sợ cái chết. Nhất là khi tôi còn chưa gặp được cha mẹ lần cuối. Tôi không thể cứ thế này mà từ già cõi đời. Nhưng tôi lại càng không có can đảm nhảy khỏi xe. Nếu tôi cứ lưỡng lự như thế này, e là chỉ còn một con đường.

Giây phút ấy tôi không còn sự lựa chọn nào khác, đành thu hết can đảm của bản thân nhảy khỏi xe.

Lúc cơ thể tôi chạm đến nền đất lạnh lẽo, cảm giác như cả ngàn cú đâm giáng vào người mình, đau đớn đến mức nước mắt cũng không dám chảy.

Tôi biết sau khi nhảy xuống thì mọi chuyện cũng chưa kết thúc. Tôi như một quả bóng, lăn trên đất mấy vòng.

Cảm giác của tôi lúc ấy, chỉ thấy bản thân mình nhẹ tênh, như thể không còn ở trên mặt đất nữa. Một bàn tay nắm lấy cánh tay tôi, tôi giật mình mở mắt, thấy phía trên mình là Nam, còn thân người tôi thì hoàn toàn ly khai khỏi con đường. Nam nắm lấy tay tôi bằng cánh tay vốn chưa lành vết thương của anh. Mấy giọt máu chảy dọc theo cánh tay, rơi xuống mặt tôi. Lại thêm một lần nữa, anh vì tôi mà tổn thương đến bản thân mình.

“Buông tôi ra đi!” Tôi nói với anh trong nước mắt giàn giụa.

“Nghe đây, tôi đếm tới ba, cô từ từ thả lỏng cơ thể ra. Có như thế tôi mới dễ kéo cô lên.”

“Anh đừng dùng sức nữa, nếu như vậy cánh tay anh sẽ tàn phế mất.”

“Mạng tôi còn không giữ được, giữ lại cánh tay thì ích lợi gì. Sau khi tôi kéo được cô lên thì chạy về phía mọi người, tuyệt đối không được quay đầu lại.”

“Ừm!”

Tôi thấy mặt anh đang tái đi nên cũng không thể kìm thêm một giây phút nào nữa. Anh bắt đầu đếm: “Một...”

Phải thả lỏng, phải cố gắng phối hợp với anh...

“Hai...”

Tôi sẽ không chết. Nhất định tôi sẽ không chết.

“Ba!”

Sau tiếng đếm thứ ba anh dùng hết lực quăng tôi trở lại đường. Thân thể tôi thêm một lần va chạm đau đớn bội phần nhưng tôi vẫn nghe lời anh, cố gắng ngồi dậy, chuẩn bị chạy về phía mọi người đang tiến tới. Nhưng dường như có điều gì đó không đúng, nếu đã cứu được tôi lên thì tại sao anh không cùng tôi quay lại mà tôi phải chạy một mình? Tôi hoảng hốt quay lại, chỉ thấy phần đất Nam ngồi nãy giờ đột ngột sặc lở. Cả người Nam theo đó mà hoán đổi vị trí của tôi lúc đầu.

“Nam!”

Tôi hét lên một tiếng, định chạy lại đó nhưng phát hiện một bàn tay Nam vẫn còn bám được trên phiến đá. Anh cố gắng gồng giọng với tôi: “Chạy lại đó, kêu mọi người cứu tôi.”

Lần này, tôi không còn tin anh. Lần trước anh cũng kêu tôi chạy đi tìm quan binh giải vây cho anh khỏi bọn sơn tặc, nhưng thực chất anh chỉ lừa tôi để tôi có thể bảo toàn mạng mình. Lần này bọn người kia vẫn còn rất xa, nếu tôi chạy đến đó để kêu họ ra sức thì chắc anh cũng không thể nào bám lấy nổi vách núi. Tôi bất chấp chạy lại đó, nằm dài ra đường, cả hai bàn tay đều giữ chặt lấy tay Nam....

35. Chương 35: Vẫn Còn Hy Vọng

Tôi cố sức giữ lấy tay Nam, biết rằng anh to lớn nhưng không nghĩ anh có thể nặng đến như vậy.

“Buông ra!” Nam gần như hét lên “Một mình cô không giữ nổi đâu. Đi nhờ thêm người giúp.”

“Một mình anh mới không giữ nổi. Tôi sẽ giúp anh, đợi khi họ đến sẽ phụ tôi kéo anh lên. Lần này anh đừng hòng gạt tôi nữa.”

“Cô điên à, dắt mà lở thì cả tôi và cô cùng chết!”

Nếu Nam không nhắc đến chuyện này tôi cũng quên mất là mình vừa tới từ côi chết trở về. Lần này lại trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, tôi cũng không nhớ đến nếu nắm lấy tay Nam là đã bước một chân vào cánh cổng Diêm La. Nếu may mắn mọi người chạy đến đây kịp thì chúng tôi sẽ an toàn trở về, còn nếu họ đến không kịp thì cả hai chúng tôi có lẽ sẽ đầu thai kiếp khác. Tôi hơi sững người, Nam đột nhiên hạ giọng.

“Nghe này Trần Chân, cô buông tay tôi ra nhé. Chỗ đất này không nên ở lại lâu. Tôi sẽ cố gắng bám lấy vách đá đợi mọi người đến. Còn cô thì lùi sâu vào trong cho thật an toàn, tuyệt đối đừng ra đây.”

Lúc nghe tin sẽ gả cho một người mình không biết mặt, tôi chôn chặt mối tình đầu với Lý Nhật Trung để xuất giá theo chồng, đến giờ nghĩ lại dường như tôi cũng chưa từng hối hận. Lúc tôi đối gạt Nhật Trung rằng tôi mang trong người đứa con của Cát để hồng cắt đứt quan hệ với anh, tôi cũng không hối hận. Trần Chân trước nay vốn thờ ơ với mọi chuyện, vậy mà cũng có khi hối hận, đến mức dày xéo ruột gan, đó là khi tôi bỏ lại Nam một mình trong đêm tối với lũ giết người. Tôi còn nhớ rõ những ngày tháng đó trong lòng tôi bị thương đến mức tâm tư cũng chết theo Nam. Nếu giờ đây tôi buông tay anh ra, anh có mệnh hệ nào thì chẳng khác tôi lại cứ lặp lại những chuỗi ngày sống không bằng chết ấy. Đành rằng tôi sợ chết, nhưng lúc này tôi mới nhận ra, tôi càng sợ sống mà không có người đàn ông này.

Chỉ cần được ở bên anh ta, sống chết thì có nghĩa lý gì!

Tôi biết, chỉ cần anh ta còn mạng, nhất định sẽ bảo vệ tôi. Còn nếu chúng tôi hóa thành ma, anh ấy cũng sẽ không rời tôi nửa bước. Tôi không dám đến với Nhật Trung, vì giữa chúng tôi không có điều gì rõ ràng, ngay cả thân phận cũng là một sự cách biệt. Tôi không thể toàn tâm với Cát, vì tôi biết ngay từ đầu anh yêu Tú Bình và bản thân tôi đối với anh cũng chưa từng yêu thương. Còn người đàn ông trước mặt tôi đây, đã nuông chiều tôi thành quen rồi, đến mức giờ đây tôi không thể thiếu đi sự che chở ấy. Là tôi cứu anh ta, hay chính anh ta đã giúp tôi nhận ra cuộc sống là như thế nào.

Có thể trước đây Nam đã có người trong lòng. Có thể trước đây anh thật sự là phản tặc. Nhưng bây giờ những điều ấy không còn quan trọng nữa. Anh là anh – là người tôi yêu!

Phần đất tôi nằm lại lở thêm một ít. Nam cố gắng thì thảo cùng tôi: “Tôi nghe nói cô ở Diêm Châu, tôi muốn đến đó một lần. Sau khi tôi chết, dù tìm được xác hay không cô hãy giúp tôi đắp một nấm mồ tại nơi đó, để tôi có thể quan sát nơi cô sinh ra và lớn lên, có được không?”

Tôi biết anh đang dỗ ngọt tôi, hồng khiến tôi buông tay anh ra mà giữ lấy mạng mình. Tôi mỉm cười nhìn anh: “Nam à, anh có sợ chết không?”

Nam thần thờ nhìn tôi, rồi lại lắc đầu.

Tôi nói tiếp: “Đêm qua anh nói tôi không hiểu lòng dạ của anh...Nhưng thực chất là tôi không hiểu chính bản thân mình.”

“Xin lỗi anh, tôi không thể ngang nhiên đảng này sống vui vẻ với Cát, đảng kia lại nói rằng tôi cũng có suy nghĩ đến anh. Tôi lại càng không thể rời bỏ chồng mình để đến bên anh. Xin lỗi anh!”

Tôi dần nghe được bước chân mọi người từ đảng xa, nhưng đất dưới thân tôi đang dần lung lay, e là không thể đợi được đến khi họ đến.

“Trần Chân, nghe được những lời này của cô, tôi chết cũng mãn nguyện.”

“Tôi còn chưa nói hết” Tôi tiếp tục lên tiếng: “Tôi không thể sống mà lỗi đạo như thế. Trên tôi còn có cha mẹ, mỗi việc tôi làm đều sẽ ảnh hưởng đến họ. Nhưng nếu lần này tôi buông tay anh ra, e là tôi cũng không thể nào tiếp tục cuộc sống này. Trước sau gì cũng chết, tôi nguyện chết cùng người tôi yêu. Mọi người sẽ xem như đây là một vụ tai nạn, cha mẹ tôi không mang một điều tiếng nào. Còn tôi, có thể cùng anh mãi mãi bên nhau. Anh nói xem, có phải vẹn cả đôi đường hay không?”

Tôi cố nở một nụ cười thật đẹp để nhìn Nam. Đồng tử anh giãn to vừa ngạc nhiên, vừa lo sợ tôi sẽ làm điều dại dột. Tôi không để anh kịp nói lời nào, cũng không để mọi người kịp chạy đến đây nữa, liền phi mình xuống vực cùng Nam.

Trong hư không, tôi cảm nhận được đôi bàn tay anh đang ôm lấy tôi.

Trong hư không tôi nghe tiếng thét chói tai của mọi người đang gọi tên tôi. Tôi muốn nói lời vĩnh biệt, nhưng e là không còn cơ hội.

Cha, mẹ, là con gái bất hiếu, để người đầu bạc phải tiễn kẻ đầu xanh.

Anh cả, chị cả, Nhược Lan,... hẹn gặp lại mọi người ở kiếp sau.

Và không hiểu sao trong tiếng rít của gió, tôi vẫn nghe được thanh âm êm ái: “Ta yêu nàng!”

*

* *

Xung quanh tôi tối đen như mực - có lẽ nơi âm phủ vốn không có đèn. Bên tai tôi lại nghe văng vẳng tiếng chim... đúng rồi, chim chóc sinh vật nào rồi cũng sẽ chết mà thôi, có lẽ chúng cũng phải xuống âm phủ chịu

tội như tôi chẳng? Chỉ là tôi không hiểu sao đã chết rồi mà cơ thể tôi vẫn ê ẩm? Hay là tôi đang chịu cực hình chốn âm ty?

Vậy còn Nam đâu? Rõ ràng tôi nhảy xuống vực để được ở bên anh ấy, có sao bây giờ tôi vẫn chịu cảnh một mình? Biết thế lúc đó tôi ôm chặt anh hơn để đỡ phải thất lạc. Bây giờ muốn tìm anh trong đêm tối thế này quả thực rất khó khăn.

“Nam à...a nh đâu rồi?”

Tôi cố gắng kêu thật lớn, hy vọng anh có thể nghe thấy mà chạy đến bên tôi. Trước khi chịu cực hình nơi mười tám tầng địa ngục, tôi muốn gặp anh một lần, cố gắng ghi nhớ những gì thuộc về anh. Tôi biết khi uống chén canh của Mệnh bà tôi sẽ quên đi tất cả nên lúc này nhớ được bao nhiêu tôi sẽ cố gắng ghi nhớ bấy nhiêu. Nếu quả thực còn có kiếp sau nữa, hy vọng chúng tôi sẽ có một kết cục khác tốt đẹp hơn bây giờ.

“Chân à, tỉnh lại đi.”

Giọng Nam văng vẳng bên tai khiến tôi bừng tỉnh. Thì ra nãy giờ khung cảnh tối tăm là do tôi chưa mở mắt. Bây giờ mở mắt mới phát hiện Âm phủ cũng không khác dương gian là mấy, cũng có cây lá xanh um, cũng có chim muông réo rắt.

Khoan đã... không phải Âm phủ giống dương gian, mà là nơi đây thật sự là dương gian. Tôi – chưa chết?

Tôi đưa mắt nhìn lên người đang ngồi cạnh mình, là Nam đây rồi. Gương mặt anh vì đau đớn mà các vết sẹo nhăn nhúm lại không lẫn đi đâu được. Tôi hỏi anh một câu ngờ ngẩn vô cùng: “Chúng ta chưa chết?”

“Đúng, vẫn chưa chết.” Nam bình thản trả lời tôi. Tôi mừng rỡ ngồi bật dậy, quên luôn cả đau đớn của cơ thể mà đi tới đi lui mấy vòng. Đến lúc này mới tin rằng mình thật sự chưa chết nên vui mừng nhảy cẫng lên: “Đúng là tôi chưa chết. Thật hạnh phúc quá đi.”

Nam bật cười: “Nếu sống làm em hạnh phúc như vậy, sao lúc đó còn nhảy xuống cùng tôi?”

“Tôi nhảy xuống vì tôi nghĩ tôi sẽ chết cùng anh. Nhưng bây giờ chúng ta vẫn sống, ít nhất tôi có thể ở bên anh thêm ít ngày nữa. Anh nói xem, so với chết cùng nhau thì việc được sống bên nhau có phải hạnh phúc hơn không?”

Nam lại cười, nhưng do cười lớn nên có vẻ động tới vết thương nên kêu lên một tiếng. Tôi thấy anh đau mà trái tim cũng đau theo nên chạy đến đỡ lấy vai anh: “Nam à, có sao không vậy?”

“Tôi không sao.” Tôi biết Nam rất đau nhưng anh vẫn cố gắng trấn an tôi. Chỉ tiếc lúc này đây không có thuốc bên cạnh nên tôi không thể giúp anh giảm đau được. Chúng tôi ngồi im một lúc cho anh đỡ hơn rồi tôi mới hỏi tiếp: “Nhưng đây là đâu?”

Nam vẫn từ tốn trả lời tôi: “Đây là lưng chừng núi. Lúc chúng ta rơi xuống có tán cây đỡ lấy nên không nguy hiểm đến tánh mạng. Nhưng nếu không ai tìm được nơi này thì e là ít ngày nữa chúng ta cũng sẽ chết thôi.”

Tôi đã qua cửa tử một lần rồi nên giờ đối với tôi cũng không có gì là đáng sợ nữa. Ngược lại ông trời lại cho tôi sống thêm được ít ngày, tôi cảm tạ còn không hết. Đến lúc sắp chia xa vĩnh viễn tôi mới nhận ra tôi yêu anh, còn biết bao điều vẫn còn chất chứa tâm tư này. Lần này, tệ gì chúng tôi cũng sẽ được toàn tâm toàn ý bên nhau vài ngày, như vậy đối với tôi đã là quá đủ. Tôi vỗ nhẹ lên bả vai không bị thương của Nam, chặc lưỡi: “Một ngày mười hai giờ, ít ngày là được nhiều cái mười hai giờ rồi. Thời gian còn lâu chán.”

Nam nghe tôi nói mà phì cười. Anh đưa tay lên xoa đầu tôi, rồi hỏi: “Có việc này tôi muốn hỏi em lâu rồi nhưng chưa có dịp, bây giờ em có nguyện ý trả lời hay không?”

Tôi nhắm xem anh sẽ hỏi mình điều gì... về chuyện cá nhân tôi, về lí do tôi lấy Cát hay về chuyện tôi có yêu anh hay không. Nếu là chuyện bản thân tôi thì mấy hôm trước tôi đã kể hết cho anh nghe, cả việc tôi lấy Cát anh cũng rõ. Còn nếu là chuyện tôi có yêu anh hay không thì trước lúc cùng anh nhảy xuống đây tôi cũng nói luôn rồi còn gì. Tôi giờ đây, đối với anh, nào còn bí mật?!

“Anh muốn hỏi gì?” Tôi thăm dò.

Nam suy nghĩ một lát rồi lại nói tiếp: “Thật ra em bao nhiêu tuổi?”

Câu hỏi của anh, thật sự vượt ra khỏi dự liệu của tôi. Thậm chí tôi còn cảm thấy anh đang có ý châm chọc tôi nữa. Nhưng lúc này đây, bất kể anh có ý gì đi chăng nữa, thì tôi cũng chẳng còn ngại ngần: “Tôi sinh năm Canh Thân (1034) đến nay là mười bảy tuổi rồi.(*)”

Nam nhìn tôi từ đầu đến chân một lượt rồi lắc đầu: “Đến giờ tôi vẫn không tin em đã mười bảy tuổi.”

Lời nói của anh còn đau hơn lúc tôi nhảy xuống từ xe ngựa. Ý anh chẳng phải là nôm tôi vẫn như một đứa trẻ hay sao. Rõ ràng đêm đó Cát đã nói nhìn tôi có vẻ đã trưởng thành rồi kia mà. Không lẽ đến mức tôi phải cho Nam thấy điều gì đó anh mới tin tôi đã mười bảy tuổi. Tôi tức giận chống chế: “Ừ thì tại tôi trẻ lâu, còn anh, ngay cả tên tuổi cũng không nhớ, chắc gì anh đã lớn tuổi hơn tôi mà nói tôi.”

Tôi vừa nói ra đã phát hiện mình lỡ lời nên đưa tay lên bịt miệng. Tôi quan sát Nam một lúc, thấy anh cũng không đến mức vì lời tôi nói mà sinh buồn bã nên tôi nhỏ giọng: “Anh đừng để bụng những gì tôi nói nhé!”

Nam phì cười: “Ngốc quá, làm sao tôi có thể để bụng được chứ. Ngay cả mạng sống em còn giao phó cho tôi, chẳng lẽ tôi lại chấp nhặt những chuyện kia sao.”

Sau đó tôi đỡ Nam đứng dậy. Chúng tôi đi một vòng quan sát xung quanh. Đúng là chúng tôi đang ở lưng chừng núi, hiện tại vẫn chưa tìm được lối thoát để đi ngược lên hay đi xuống chân núi nhưng lại phát hiện nhiều thứ hay ho. Ở đây có mấy cây táo trấu quả, còn có chuối và một ít rau rừng, đi xa hơn một chút là

thác nước. Ít nhất về phương diện ăn uống chúng tôi cũng không còn lo lắng. Dưới thác nước có một cái hồ nhỏ, đủ chỗ để tôi và Cát trú nắng mưa hoặc sương đêm. Ông trời đối đãi với tôi lần này, thật sự vô cùng hào phóng. Ít nhất chúng tôi cũng sẽ không chết nhanh như thế. Nghĩ đến điều đó, suốt cả ngày tôi không khỏi tươi cười.

(*) Năm nay đang là năm 1050, Trần Chân tính theo âm lịch là mười bảy tuổi. Còn Nam thì mọi người đoán xem bao nhiêu tuổi?

36. Chương 36: Xinh Đẹp

Nam đi hái một ít trái cây còn tươi thì lột lá gom củi để giữ ấm cho buổi tối. Do sợ lạc nên chúng tôi không dám đi xa nhau, cứ đôi chút lại nhìn đối phương xem còn trong tầm mắt mình hay không. Mỗi lần tôi quay lại, thấy Nam nhìn mình, không hiểu sao trong lòng lại dâng lên một niềm vui khó tả. Có lúc tôi nghĩ chúng tôi đang ở nơi bình yên tiên cảnh chứ không phải nơi trần thế nhiều ai oán nữa rồi.

Tôi đang trải mấy bẹ lá chuối trong hang đá để làm chỗ nằm thì Nam trở vô, trên tay còn cầm theo rất nhiều cây sả và những loại thực vật tôi không biết tên. Anh nói với tôi sả để tránh muỗi rừng, còn những loại lá kia sẽ đắp lên vết thương để giảm đau. Tôi giúp anh giã nhuyễn những loại thảo dược ấy, cẩn trọng đắp lên bắp vai anh. Nhìn cơ thể anh chẳng chịt vết sẹo lớn nhỏ, còn có cả những vết thương chưa lành hẳn mà nước mắt tôi tự dưng rơi xuống. Nam thấy tôi im lặng liền quay qua, chứng kiến tôi khóc liền đưa tay lên lau nước mắt cho tôi: “Sao lại khóc rồi?”

Tôi chạm vào những vết sẹo trên người anh, không dám mạnh tay một chút nào: “Nhiều vết thương như vậy, rốt cuộc là anh đau đến mức nào?”

Nam dùng cánh tay không bị thương ôm lấy tôi vào lòng anh. Tôi bật khóc như một đứa trẻ. Những đau đớn mà anh phải chịu, ước chi tôi có thể gánh cho anh một phần, không, thậm chí gánh hết sự đau đớn của anh tôi cũng cam lòng.

Nam đợi tôi nín khóc, từ từ thở thở vào tai tôi: “Còn nhớ lúc chúng ta bị sơn tặc bao vây không?”

Anh đột ngột nhắc lại chuyện đó, hẳn muốn nói với tôi những gì anh chôn giấu lâu nay. Tôi gật nhẹ đầu: “Vẫn nhớ.”

“Lúc đó tôi biết trong tình huống ấy, để bảo toàn mạng sống của hai chúng ta là điều không thể.”

“Vậy mà anh còn kêu tôi chạy đi để chịu trận một mình. Anh ích kỷ lắm anh có biết không?”

“Tôi biết nếu tôi chết đi em sẽ buồn. Nhưng tôi không thể để em cùng tôi chết. Lúc đó tôi chỉ nghĩ, bằng mọi giá phải cứu được em. Không biết sức mạnh khi ấy ở đâu ra, một thân đấu với mấy chục con người nhưng vẫn không để mình gục ngã.”

“Lúc tôi thấy anh ở bờ sông. Cả cơ thể không chỗ nào lành lặn mà vẫn không chết thì tôi biết mạng anh rất lớn rồi.” Tôi nói thêm vào cho không khí đỡ căng thẳng.

Nam vuốt nhẹ tóc tôi rồi nói tiếp: “Khi biết em chạy được một đoạn xa tôi mới thả phào nhẹ nhõm thì cũng là khi bọn chúng dồn tôi đến đường cùng, trước mặt là chân núi. Lúc đó tôi nghĩ, nhảy cũng chết, còn bị chúng bắt được cũng chết. Thà tôi cứ nhảy xuống rồi chết đi còn hơn để chúng bắt được.”

Nước mắt tôi vốn đã ngừng rơi, giờ đây không biết từ đâu lại trào ra.

“Những sau đó tôi bị thương rất nặng, dưới chân núi không có ai, cũng không thể nào cầu cứu, lại sợ nếu quay lại quá sớm bọn chúng sẽ còn lại văng tìm kiếm nên chỉ có thể tự mình chịu đựng cơn đau hằng đêm. Những ngày đó trời rất lạnh, thương cũ thương mới, cộng thêm chất độc trong người khiến tôi chỉ muốn chết quách đi để giải thoát cơ thể này.”

Tôi siết chặt lấy tay anh, kêu lên: “Nam à!”

“Đúng là không thể chết. Tôi không biết hiện tại em có bình an không, nếu như vậy mà chết đi thật không cam lòng. Lúc đó tôi cố lết đi khắp nơi, nhặt trái cây rừng ăn đỡ, hái đại các loại thảo dược đắp lên vết thương thử xem có khả quan hơn không. May mà cũng không trúng loại nào là cây độc, nhờ đó cũng tìm ra được một số cây thuốc có khả năng nhất định trong việc giảm đau.”

“Như những cây lúc này anh kêu tôi đắp cho anh?” Tôi hỏi.

“Đúng, trải qua hơn một tuần tôi đỡ đau hơn nên tìm đường về lại Châu Lạng. Tôi không biết đã đi bao nhiêu ngày mới tới được biên giới Châu Lạng. May thay lúc đó có một nông phu đánh xe bò chở củi, thấy tôi bị thương nên cho quá giang một đoạn về gần đến nhà em. Lúc đó anh Mười còn thức nên mở cổng cho tôi. Anh ta định tìm em để báo tin nhưng tôi ngăn lại, sợ làm phiền giấc ngủ của em. Tôi định bụng đi về phòng mình, không ngờ lúc đi ngang qua phòng em lại nghe tiếng động, cửa sổ cũng không đóng nên tôi có thể nhìn thấy bên trong...”

Nam kể đến đây liền ngập ngừng. Tôi nghe anh nói mà trải qua vô vàn cảm xúc. Vừa thương anh, vừa hối hận, vừa đau lòng và giờ đây vừa ngại ngần lại cảm thấy bản thân mình thật có lỗi. Nhớ đến đêm hôm ấy, nếu không phải vì Cát quá say đến mức ngủ gật, e là những chuyện Nam chứng kiến còn quá đáng hơn. Niềm đau lúc anh bị thương và khi chứng kiến Cát cùng tôi thân mật, cái nào sẽ khó chịu hơn đây?

“Tôi xin lỗi... vì đã khiến anh khó chịu.”

Cánh tay Nam siết lấy người tôi thật chặt đến mức tôi có thể cảm nhận được nỗi đau từ trái tim anh.

“Em không có lỗi gì cả. Tôi chỉ cần được thấy em vẫn bình an và hạnh phúc là tôi mãn nguyện rồi. Tôi định bỏ đi, nhưng em lại chạy ra nắm lấy tay tôi. Lúc ấy, tôi mới nhận ra rằng tôi không thể nào rời xa em được, trừ khi đó là cái chết.”

Ngọn lửa trong đêm cứ bập bùng, bập bùng. Tay tôi càng siết chặt tay anh hơn, khẳng định: “Bây giờ thì ngay cả cái chết cũng không chia cắt được chúng ta!”

“Tại sao lại ngốc như vậy?” Nam hỏi tôi.

Tôi mỉm cười với anh: “Vì tôi cảm nhận được, duy chỉ có ở bên anh tôi mới có thể cảm thấy bình yên. Chỉ có ở bên anh tôi mới có đủ can đảm để đối mặt với tất cả, dù cho đó là cái chết.”

Cánh tay Nam nói lỏng người tôi một chút: “Nhưng em còn quá trẻ, tôi chỉ e sau này em sẽ hối hận.”

Tôi chưa bao giờ nghĩ nhiều như vậy. Nhưng tôi tin rằng trong lúc mình đứng ở ranh giới giữa sự sống và cái chết, trái tim lẫn lý trí cũng sẽ không còn cơ hội để tự lừa dối được nữa. Lúc đó tôi không còn nghĩ đến Lý Nhật Trung, không còn mang nặng nghĩa tình với Huỳnh Cát, trong mắt tôi, duy nhất chỉ có người đàn ông này! Tôi bật cười cùng Nam như vừa nghe được một câu chuyện tiếu lâm: “Còn cơ hội để hối hận sao?”

“Tôi xấu xí thế này, sao xứng đáng với em?”

Đây là lần thứ hai anh đề cập đến gương mặt của mình. Trước đây chưa yêu anh tôi đã nói mình không hề sợ hãi hay cảm thấy anh xấu xí một tí nào. Bây giờ đã yêu anh rồi, vài vết sẹo ấy thì có là gì. Tôi biết những lời mình nói nếu không mình chứng thì cũng không có ích lợi gì. Để trả lời câu hỏi của anh, tôi nhào người lên, ôm lấy cổ anh, hôn lên mặt một cái, rồi đến trán, đến từng vết sẹo lồi lõm ấy, và dừng lại thật lâu nơi có vết sẹo thật to. Xong tôi trở về vị trí, ngoan ngoãn ngồi trong lòng Nam và nhìn về ngơ ngẩn của anh.

“Em lừa tôi!” Nam nói như mất mác điều gì. Chẳng phải trong chuyện này, người thiệt thòi là tôi hay sao? Anh có phải là đàn ông không vậy? Tôi là con gái mà còn bỏ hết mặt mũi để hôn anh, trong khi đó anh lại nói tôi lừa anh. Tôi đúng là bị anh làm cho tức chết mà!

“Thái độ anh là sao chứ? Cứ như oan uổng lắm ấy!”

“Chân à...”

“Hả?”

Sự trả thù của Nam thật ngọt ngào! Đôi môi anh chạm môi tôi, tham lam chiếm lấy nó. Tôi nghe đầu óc mình lâng lâng, cơ thể như tê liệt hoàn toàn. Thì ra nụ hôn lại ngọt ngào như thế. Trước đây suýt chút nữa Lý Nhật Trung đã hôn tôi, nhưng lúc đó Nhược Lan lại xuất hiện nên mọi chuyện không đi đến đâu. Sau này Cát trong cơn say cũng sắp hôn tôi, may mà tôi né được. Lúc này thì tôi cảm ơn tất cả, vì ít ra tôi có thể giữ lại nụ hôn đầu đời, trao tặng cho người tôi thật sự yêu thương!

Cảm giác của tôi lúc này, thật sự là hạnh phúc, đến mức không thể diễn tả thành lời!

Không biết trải qua bao nhiêu lâu, đến khi chúng tôi ngạt thở mới tách môi nhau ra để hô hấp. Sau đó lại tìm đến môi nhau, nụ hôn nóng bỏng không biết trao đi bao nhiêu lần. Tay Nam siết chặt eo tôi, kéo cả thân người tôi đến gần anh hơn, hai cơ thể càng thân mật hơn. Tôi muốn gần gũi Nam hơn nữa, nhưng bản thân lại không biết nên làm những gì. Trong lòng tôi, chỉ mong mỗi có thể vì anh mà cho đi hết mọi thứ, dù có chết đi cũng mãn nguyện.

Anh ngừng hôn tôi, ghé môi sát vào tai tôi, thì thầm: “Có hối hận không?”

“Không hối hận, tuyệt đối không hối hận!”

Nam mỉm cười nhìn tôi, má lúm đồng tiền trên mặt anh không vì những vết sẹo mà bớt dễ thương. Tôi đưa tay lên, xoa xoa nó rồi đặt lên má mình: “Cướp đồng tiền của anh.”

Bên ngoài trời rất tối, tôi không biết hiện giờ là giữa đêm hay gần sáng, nhưng căn cứ theo thời gian thì có lẽ cũng đã đến ngày sinh thần của tôi rồi. Sinh thần năm nay thật đặc biệt! Không cha mẹ, không gia đình, không Nhược Lan, không quà mừng... nhưng bù lại tôi có người tôi yêu ngay bên cạnh, đây cũng chính là món quà ý nghĩa nhất với tôi từ trước đến nay. Chưa kể sinh thần lần này, cũng là lần cuối cùng của tôi trên cõi đời này.

Tôi siết chặt lấy tay Nam thủ thủ: “Anh biết không, hôm nay dường như là sinh thần của em. Em thật sự mười bảy tuổi rồi!”

“Nhắm mắt lại đi.”

Tôi nhắm mắt lại. Bỗng nhiên cảm thấy có một vật gì đâm vào tóc tôi. Tôi giật mình mở mắt ra nhìn Nam rồi đưa tay chạm lên tóc mình – một cây trâm!

Đó là một cây trâm ngọc bích như đúng sở thích của tôi. Trên đầu trâm còn có một viên trân châu, nhìn sơ không khác cây trâm tôi đánh rơi lúc trước. Tôi không nghĩ Nam lại biết ngày sinh của tôi, biết sở thích của tôi và biết cả những món ăn tôi không ăn được. Thời gian anh ở cạnh tôi chưa đầy năm tháng mà có thể hiểu tôi nhiều như vậy, trông khi đối với những gì thuộc về anh, tôi gần như là một con số không.

“Sao anh biết ngày sinh của em? Còn biết cả sở thích của em, và cả những thứ em không thích?”

” Chỉ cần thật sự quan tâm thì sẽ biết.”

Tôi nghe thấy có điều gì đó thật phù phiếm, cứ như những chàng trai đang dỗ ngọt mấy cô gái nhẹ dạ nên hỏi tiếp: “Vậy Xuân Mai thích gì?”

Nam chau mày một khắc rồi bình thản trả lời: “Cô ấy rất thích nấu ăn. Mỗi khi cô ấy nấu ăn thì vẻ mặt cũng thoải mái hơn.”

Tôi tức giận xô Nam ra. Hóa ra đầu phải anh chỉ quan tâm mình tôi mà còn có cả Xuân Mai. Lúc trước nhiều lần tôi để ý thấy Xuân Mai có vẻ cũng rất quan tâm đến anh. Nghĩ đến đây, trong lòng tôi khó chịu vô cùng.

“Nếu anh cũng thích Xuân Mai như vậy sao không ở lại với cô ấy, còn liều mạng cứu tôi làm gì?”

Có lẽ Nam nhận ra biểu hiện của tôi nên hỏi: “Em ghen à?”

“Tôi không thèm ghen.”

“Rõ ràng là đang ghen. Mặt em cũng thể hiện ra hết rồi kìa.”

“Anh đừng có chọc tôi!”

Tôi uất ức ngồi xa ra, không thèm nhìn Nam. Anh kêu tôi thế nào tôi cũng không quay lại. Đang lúc tôi định nằm xuống ngủ thì cảm nhận được sự lạ lùng sau lưng mình nên phải quay lại nhìn. Nam nằm ở đó, mặt mày tái hằn đi, tay trái ôm lấy vai phải có vẻ rất đau. Tôi hoảng hốt chạy lại đỡ lấy anh kêu lên: “Nam ơi anh sao vậy?”

Không ngờ Nam chớp lấy thời cơ ôm lấy tôi vào lòng thật chặt, không để tôi rời ra nữa. Tôi cũng ngoan ngoãn ở yên trong vòng tay anh và cảm nhận sự ấm áp vô bờ. Bên tai tôi vang lên giọng thổ thê: “Trần Chân! Em thật đẹp!”

Tôi thật giống con nít, bị dụ dỗ một cách thật giản đơn. Nam không thấy, nhưng tôi biết anh cũng cảm nhận được tôi đang mỉm cười: “Nam, em yêu anh. Thật sự yêu anh!”

37. Chương 37: Đường Nào Dẫn Đến Hạnh Phúc?

Tôi gối đầu lên tay Nam, lặng lẽ ngắm nhìn anh trong giấc ngủ. Ngay cả khi đã chớp mắt rồi mà tôi vẫn cảm nhận được nỗi lo lắng hiện hữu trên mặt anh ấy. Gương mặt bình thường vốn đã bị những vết sẹo làm cho khó coi, mỗi khi Nam chau mày là dường như những vết sẹo ấy được dịp đáng sợ hơn gấp bội phần. Một đêm mấy lần anh ú ớ kêu lên, không biết vì vết thương đau đớn hay vì ác mộng. Những lúc đó tôi không đánh thức anh, chỉ nhẹ nhàng dùng tay ôm anh thật chặt. Kể ra tay với Nam trước đây rõ ràng không chữa cho anh một đường sống, mỗi nhát chém đều như muốn lấy mạng anh tức khắc, thậm chí nếu may mắn giữ được mạng lúc ấy cũng không qua khỏi độc được về sau. Rốt cuộc anh là ai, đã làm gì khiến bản thân phải ra nông nỗi này?

Đến gần sáng tôi mới mệt mỏi chớp mắt. Chưa ngủ được bao lâu thì đã bị tiếng chim ríu rít bên ngoài đánh thức. Tôi từ từ mở mắt ra, phát hiện Nam cứ lặng im ngắm nhìn mình.

“Anh thức khi nào?” Tôi hỏi nhưng lười biếng ngồi dậy, như một con mèo lười rúc vào lòng Nam.

“Cũng đủ lâu để ngắm em. Em khi ngủ thật xấu tính.”

Nghe Nam nói tôi giật mình ngồi dậy, tự xem lại mình có hờ hênh chỗ nào hay không. Sau khi kiểm tra tôi thấy mình vẫn bình thường nên nghi hoặc hỏi anh: “Xấu tính chỗ nào chứ?”

“Đường như em mơ thấy thức ăn, miệng gọi tên không biết bao nhiêu món.” Nam trả lời tôi bằng một gương mặt không thể bình thản hơn, như thể chuyện ấy đối với anh hết sức bình thường. Tôi không tin bản thân mình xấu tính như vậy, cũng không thể nghi ngờ lời Nam nên chỉ biết cúi mặt ngượng ngùng.

Thấy tôi luống cuống khiến Nam phì cười. Tôi trông anh cười mà đâm ra ngẩn ngơ làm anh cũng ngạc nhiên: “Sao vậy?”

Tôi đưa tay chạm vào mặt Nam thật nhẹ nhàng: “Nam này, chắc chắn lúc trước anh khô ngô lắm!”

Sau khi nghe tôi nói Nam ngẩn người một lúc, rồi sau đó quay mặt đi chỗ khác. Tôi thề rằng mình đã thấy gương mặt anh đỏ lên.

Chúng tôi ra thác nước để rửa mặt. Tôi lấy khăn tay nhúng nước, cẩn thận lau sạch vết thương giúp Nam. Sau đó cả hai lại cùng nhau đi hái trái rừng ăn lót dạ. Lúc cơ thể va chạm xuống đường rồi té xuống núi tôi vẫn chưa thấy đau nhiều, đến hôm nay thì mới biết ê ẩm là gì.

Không biết chúng tôi có thể duy trì thêm được mấy ngày nữa. Mặc dù đối với tôi hiện giờ cái chết không còn đáng sợ, nhưng tôi vẫn đau đầu một nỗi về cha mẹ tôi và Tự Khải. Tôi không dám nghĩ khi cha mẹ nhận được tin con gái họ qua đời rồi thì sẽ đau đớn đến mức nào. Cha mẹ yêu thương tôi là vậy, tôi chưa kịp đền đáp một ngày công ơn đã vội vã theo chồng, mẹ cha còn chưa an tâm rằng tôi hạnh phúc thì cũng phải chấp nhận con gái yêu xa rời trần thế. Hy vọng Tự Khải có thể giúp cha mẹ tôi vượt qua nỗi đau này, sống bình an tiếp những ngày còn lại.

Từ lúc Bảo Trân gây chuyện, giả vờ lấy trộm cây trâm của Nguyên phi làm tôi đâm ra lo lắng nên nhờ Xuân Mai may cho một chiếc túi nhỏ, cho cây trâm ấy và cả chiếc hoa tai của cha mang theo bên mình. Trong đó tôi còn để thêm một ít bạc để phòng khi cần thì lấy ra sử dụng. Lần này rơi xuống núi may mà túi nhỏ không lạc mất nên những vật trong ấy vẫn còn giữ được. Tôi trút hết mọi thứ ra mảnh lá chuối lót dưới đất rồi lặng lẽ ngắm nhìn.

Nam tiến lại gần tôi lên tiếng: “Chiếc hoa tai của em dường như anh đã thấy qua một lần. Ngay cả cây trâm nhìn cũng rất quen.”

Nghe Nam nói tôi cảm giác thật hài hước nên tỏ thái độ với anh: “Hoa tai do cha em tặng năm em mười ba tuổi, một chiếc đã bị rơi mất giờ chỉ còn một. Còn trâm là do Nguyên phi – chị thứ của anh Cát ban cho em. Anh thế nào mà thấy qua được?”

Nam cầm cả hai vật lên xem rồi trả lời rành rọt với tôi: “Trâm này kiểu dáng bình dân, vật trang trí bên trên cũng không có gì đặc biệt, hẳn là không phải quý hiếm nên chắc chắn không phải báu vật trong hoàng cung. Còn hoa tai này... anh có cảm giác gặp qua một lần rồi, nhưng không nhớ được là khi nào.”

Nam khiến tôi ngạc nhiên hoàn toàn. Trước nay tôi ít tiếp xúc chuyện trò với anh nên không nghĩ anh hiểu biết nhiều như thế. Liệu trước đây Nam cũng như Hoàng phệ - buôn bán kim hoàn hay là người có nghiên cứu về trang sức. Cũng có thể căn bản thân phận anh không hề đơn giản? Tôi có cảm giác những bí mật liên quan đến Nam, nếu như để tôi biết trước chắc chắn tôi sẽ không bao giờ yêu anh...

“Nam, thật ra anh là ai?”

Tôi hỏi và cũng biết mình sẽ không nhận được câu trả lời. Nhưng dù vậy tôi cũng cảm thấy không thể nào yên ổn. Rốt cuộc anh là ai?!

Câu hỏi của tôi sẽ không được giải đáp và bản thân chúng tôi cũng không còn cơ hội để đi tìm đáp án nữa. Tối đêm đó chất độc trong người Nam lại phát tác, đau đớn đến mức anh đã định bỏ tôi lại một mình để tìm chỗ trốn. Tôi kiên quyết giữ chặt lấy anh. Trong tình cảnh của chúng tôi hiện giờ mà anh còn sợ sẽ khiến tôi lo lắng hay sao. Chúng tôi thử hết mọi phương pháp, thảo dược không những đắp mà còn nuốt vào bụng. Có đôi lúc vì quá đau đớn mà Nam ra ngoài thác nước trầm mình trong đó. Tôi ở cạnh anh, đau đớn không kém nhưng cũng không dám rơi một giọt nước mắt nào.

Sáng hôm sau Nam tỉnh dậy, tình trạng khả quan nhưng vẫn yếu ớt vô cùng. Tôi đi hái một ít trái cây để anh ăn nhưng anh không ăn được bao nhiêu.

“Đã làm em lo lắng rồi!”

Nam nắm lấy tay tôi, thanh âm dịu dàng. Tôi cũng siết lấy tay anh, mỉm cười: “Anh đã đỡ hơn chưa?”

“Bớt đau rồi. Cả đêm em không ngủ à?”

“Ừm.”

Tôi không dám nói điều này, tôi sợ rằng sau khi tôi nhắm mắt lại, mở mắt ra sẽ không còn được nhìn thấy anh!

Nam định nói điều gì nhưng một thanh âm lạ cắt đứt câu chuyện của chúng tôi. Tôi giật mình quay lại, thấy một con chim bồ câu đang đậu ngoài cửa hang. Tôi ngạc nhiên nhìn Nam: “Sao ở đây lại có bồ câu?”

“Đây là thú nuôi, không phải chim rừng.” Nam nói: “Em xem nó có bị thương không?”

Tôi nghe lời Nam tiến lại gần định bắt lấy con bồ câu nhưng nó vỗ cánh bay lên trước khi tôi kịp có hành

động gì. Mấy lần vỗ vập nhưng vẫn không thành công, tôi ngồi xuống, bắt lực nhìn Nam. Anh đưa tay ra, kêu lên một tiếng thì ngay lập tức con chim kia bay đến đậu lên tay anh. Tôi liền hỏi: “Anh biết nó?”

“Ừm, cảm giác rất quen.”

”Sao nó có thể biết anh ở đây mà tìm?”

Tôi bỗng nghĩ đến không thể nào một con chim bồ câu lại tự biết đường tìm người. Có khi nào sau lưng nó, một ai đó đang cố gắng tìm kiếm Nam. Nhưng tại sao sớm không thấy, muộn không thấy mà lại xuất hiện đúng lúc này. Chẳng lẽ số mạng của Nam chưa tận ở đây. Nếu thật sự thân phận Nam đặc biệt, biết đâu người nhà của anh có thể có biện pháp cứu lấy anh. Còn bằng ngược lại, ít nhất trước lúc quy tiên anh cũng sẽ được đoàn tụ với gia đình. Nghĩ đến đây, tôi thấy tâm tư mình nhẹ nhõm hơn. Hy vọng có người tìm được Nam trước khi quá muộn.

Đợi cả nửa ngày nhưng vẫn không thấy có dấu hiệu của bất kỳ ai đến nơi đây. Tôi sợ Nam đói nên trong lúc anh ngủ định bụng sẽ ra ngoài hái một ít trái cây. Không ngờ vừa ra khỏi hang đá liền cảm nhận được một lực mạnh đập vào sau gáy khiến đầu óc mơ hồ. Là ai, ai lại ra tay với tôi? Tôi đã làm gì đụng chạm đến họ? Còn Nam, không biết họ có làm gì Nam hay không? Nam à, anh không được xảy ra bất cứ chuyện gì.

*

* *

Tôi đưa tay xoa xoa phần gáy cho đỡ đau rồi chợt nhớ đến Nam nên bật dậy tìm anh. Giữa chốn rừng núi hoang vu chỉ có tiếng tôi vọng lại từng hồi còn Nam thì như chưa từng xuất hiện nơi đây. Tôi không dám đi xa hang động, chỉ sợ những người cứu Nam quay xuống tìm tôi nhưng không gặp nên cứ thế ngồi chờ. Chờ đến khi không còn tia nắng nào rọi xuống, xung quanh tôi là cả màn đêm cô tịch thì tôi mới chắc chắn rằng mình đã bị bỏ lại nơi đây. Tôi không lo cho tôi, chỉ lo cho Nam xảy ra chuyện rồi. Nếu anh ấy tỉnh lại, không bao giờ có việc bỏ rơi tôi một mình nơi đây.

Mất đi Nam, tôi như mất đi điểm tựa, một mình trong núi đáng sợ vô cùng. Đã nghĩ được ở bên nhau cho đến khi nhắm mắt, cuối cùng lại phải xa nhau!

Không gian u tối thê lương, tôi sợ hãi co chặt người lại, cảm giác như có bước chân tiến đến chỗ mình.

“Nam à? Là anh phải không?”

Không có tiếng người trả lời, chỉ nghe tiếng gươm tuốt ra khỏi vỏ. Có người muốn giết tôi!

Tôi hoảng sợ né người sang một bên. Đường gươm chém hụt vào không khí phát ra âm thanh vù vù. Cả ngày không ăn uống khiến tay chân tôi bủn rủn, muốn đứng lên chạy ra khỏi hang nhưng động tác lại chẳng

nhANH BẰNG NGƯỜI KIA. HẮN TA DỪNG TAY GIỮ LẤY CỔ TÔI, BÓP CHẶT. TÔI NGẠT THỞ ĐẾN GẦN CHẾT ĐI THÌ HẮN LÔI TÔI RA ĐẾN BỜ VỰC. CHỈ CẦN HẮN ĐẨY NHẹ MỘT CÁI, TÔI CHẴN CHẴN CHẾT KHÔNG TOÀN THÂY!

“Tại sao?”

TÔI THỀU THÀO LÊN TIẾNG. TỰ HỎI MÌNH ĐÃ LÀM GÌ SAI MÀ NGƯỜI KHÁC PHẢI RA TAY GIẾT NGƯỜI DIỆT KHẨU NHƯ THỂ NÀY.

HẮN TA NGỪNG TAY LẠI VÀI GIÂY, GIỌNG Ồ Ồ VANG LÊN: “TRÁCH LÀ TRÁCH BẢN THÂN NGƯỜI ĐÃ GẶP KHÔNG ĐÚNG NGƯỜI”.

NƯỚC MẮT TÔI RƠI XUỐNG KHI NGHĨ ĐẾN NAM. ĐÚNG THẬT LÀ THÂN PHẬN ANH CÓ ĐIỀU ĐẶC BIỆT, NẾU KHÔNG TÔI SẼ KHÔNG GẶP PHẢI NGUY HIỂM NHƯ THỂ NÀY. TÔI BIẾT LẦN NÀY MÌNH KHÓ TRÁNH KHỎI ĐẠI HOẠ, TRẦN TRỐI NHỮNG LỜI SAU CÙNG: “ANH ẤY TRÚNG PHẢI ĐỘC CẦN, CHỈ CÓ NGUYỄN PHI TIÊN LÀ CÓ THỂ CỨU ĐƯỢC. CHỈ CẦN ANH ẤY KHOẺ MẠNH BÌNH AN, TÔI CHẾT KHÔNG HỐI TIẾC!”

TÔI NHẮM MẮT LẠI CHỜ ĐỢI CÁI CHẾT ĐẾN VỚI MÌNH. NHƯNG VÀI GIÂY TRÔI QUA VẪN KHÔNG CÓ GÌ THAY ĐỔI, TÔI MỞ MẮT RA, ÁNH SÁNG TRẮNG NON ĐỦ ĐỂ TÔI TRÔNG THẤY ÁNH MẮT ĐẦY SÁT KHÍ. HẮN TA QUAY MẶT SANG CHỖ KHÁC, TRÁNH NHÌN VÀO TÔI: “TRƯỚC ĐÂY NGƯỜI CHƯA TỪNG GẶP QUA NGƯỜI ẤY, SAU NÀY CŨNG KHÔNG ĐƯỢC PHÉP TÌM NGƯỜI ẤY. TA LẦN NÀY XUỐNG LẠI ĐÂY, CŨNG XEM NHƯ KHÔNG TÌM THẤY NGƯỜI. SỐNG CHẾT CỦA NGƯỜI, DO TRỜI QUYẾT ĐỊNH”.

NÓI RỒI HẮN TA BUÔNG CỔ TÔI RA, MỘT THÂN ÁO ĐEN PHI NHANH THEO SƯỜN NÚI. CHẴNG BAO LÂU TÔI TRỞ VỀ NGUYÊN TRẠNG MỘT THÂN MỘT MÌNH. HẮN TA ĐÃ ĐI NHƯNG KHÔNG CÓ GÌ ĐẢM BẢO HẮN SẼ KHÔNG ĐỔI Ý QUAY LẠI TÌM TÔI. HANG ĐỘNG VÓN KHÔNG CÒN AN TOÀN NỮA, TÔI ĐI THẬT XA CHỖ ẤY, TÌM MỘT BỤI CỎ THẬT LỚN RỒI TRỐN VÀO. GIỮA ĐÊM. TIẾNG CÔN TRÙNG RẢ RÍCH, TIẾNG SÓI TỪ XA TRU LÊN TỪNG HỒI TẠO NÊN MƠ ÂM THANH VÔ CÙNG ĐÁNG SỢ. NHƯNG DÙ CÓ KHÓ KHĂN ĐẾN Đâu TÔI VẪN PHẢI TIẾP TỤC SỐNG, VÌ CHỈ CÓ NHƯ VẬY TÔI MỚI CÓ CƠ HỘI TÌM GẶP LẠI NAM.

NHỮNG HÔM SAU TÔI VẪN ĂN TRÁI RỪNG. MẤY NGÀY ĂN UỐNG KHAM KHỔ KHIẾN CƠ THỂ TÔI DẦN KIẾT SỨC. HÔM NAY ĐI RA ĐƯỢC CHỖ CÂY TÁO TÔI ĐÃ MỆT ĐẾN KHÔNG CÒN HƠI. NGƯỜI YẾU ỚT, ĐƯỜNG LÊN NÚI LẠI TÌM KHÔNG RA. BIẾT THỂ KHI XƯA TÔI THEO CHÚ BA HỌC MỘT CHÚT VÕ NGHỆ, NHIỀU KHI THÀNH CÔNG LẠI CÓ THỂ PHI THÂN LÊN NÚI NHƯ TÊN ÁO ĐEN HÔM QUA. NẾU CỨ TIẾP TỤC NHƯ THỂ NÀY. E LÀ TÔI KHÔNG DUY TRÌ THÊM ĐƯỢC BAO LÂU NỮA.

TÔI XÉ THÂN VÁY, LÀM THÀNH TAI NẢI, HÁI ĐẦY TRÁI RỪNG CHO VÀO ĐÓ RỒI QUYẾT ĐỊNH ĐI VỀ HƯỚNG MẶT TRỜI MỌC. DÙ KHÔNG TÌM ĐƯỢC ĐƯỜNG NHƯNG TÔI CŨNG KHÔNG MUỐN NGỒI MỘT CHỖ CHỜ CHẾT NHƯ THỂ NÀY. ĐI CÀNG XA, TÔI MƠ HỒ NGHE ĐƯỢC CÓ TIẾNG NGƯỜI ĐANG GỌI TÊN. TÔI ÁP TAI XUỐNG ĐẤT NGHE THỬ, MẶT ĐẤT THẬT SỰ CÓ TIẾNG ĐỘNG. TÔI KÊU CỨU MỘT TRĂNG DÀI RỒI MEN THEO NƠI ÂM THANH PHÁT RA MÀ ĐI ĐẾN, NGƯỜI THÌ CHƯA GẶP MỘT AI MÀ RẮN THÌ GẶP CÙNG LÚC BA CON. HAI TRONG SỐ ẤY THẤY TÔI LIỀN BỎ CHẠY, CÒN MỘT CON DƯỜNG NHƯ GIẬT MÌNH, QUAY LẠI CẮN PHẬP VÀO ĐUÔI TÔI MỘT PHÁT ĐAU VÔ CÙNG. TÔI SỢ HÃI NGỒI XUỐNG, XÉ TIẾP PHÂN VÁY LÀM DÂY VẢI CỘT CHẶT PHÍA TRÊN VẾT THƯƠNG RỒI NGỒI LUÔN Ở ĐÓ. BÂY GIỜ CHỈ HY VỌNG CÓ NGƯỜI NGHE ĐƯỢC TIẾNG TÔI KÊU CỨU MÀ ĐI ĐẾN ĐÂY.

ĐẦU ỚC TÔI BẮT ĐẦU MƠ HỒ. TRƯỚC MẮT TÔI DƯỜNG NHƯ CÓ NGƯỜI XUẤT HIỆN, BỌN HỌ NHANH CHÓNG CHẠY VỀ PHÍA TÔI. TRƯỚC KHI TÔI NGẮT ĐI CÒN NGHE ĐƯỢC GIỌNG HUỲNH CÁT VANG LÊN BÊN TAI: “CHÂN À, TỈNH LẠI ĐI EM!”

38. Chương 38: Ăn Chay Niệm Phật

Giấc mơ của tôi lần này thật sự rất dài, đến mức tôi không nghĩ mình còn có thể tỉnh lại được nữa.

Ấy vậy mà ông trời vẫn không cho tôi yên ổn ra đi, cứ phải ép tôi tiếp tục cuộc sống đầy rẫy đau khổ này.

Tôi nhìn thấy bàn tay đang nắm lấy tay mình thật chặt mà chẳng buồn phản ứng. Gương mặt đầy vẻ mệt mỏi hốc hác đang gục xuống nơi giường tôi. Huỳnh Cát vốn dĩ là một người đàn ông quan trọng hình thức, trước nay anh mỗi khi ra ngoài đều phải chỉnh chu gọn gàng, vậy mà giờ đây lại để bản thân mình cẩu thả, râu ria mọc khắp cằm trông chẳng khác gì một kẻ bê bối. Anh như vậy vì lo lắng cho tôi?

Cát giật mình tỉnh giấc, thấy tôi đã tỉnh nhưng vẫn nằm im lìm nên vừa mừng vừa lo: “Em thấy trong người sao rồi? Vết thương còn đau lắm không?”

Tôi nghe đùi mình ran rát, cộng thêm việc cơ thể suy nhược nên mệt mỏi vô cùng: “Tôi đỡ hơn rồi. Cảm ơn anh đã kịp thời cứu tôi”.

Tôi cảm ơn mà mặt Cát vô cùng khó coi: “Là lỗi của anh, nếu anh không để em lại một mình thì em không phải gặp nhiều chuyện như thế. Nếu em xảy ra chuyện gì không hay, chắc anh sẽ ân hận cả đời.”

Anh bưng chén cháo đưa đến trước mặt tôi, tôi nhìn xung quanh rồi hỏi: “Xuân Mai đâu, để chị ấy chăm sóc tôi là được rồi. Anh cũng nên nghỉ ngơi đi. Nhìn anh bê bối quá.”

Cát chẳng những không theo ý tôi mà anh còn múc một muỗng cháo đưa đến miệng tôi: “Anh muốn tự tay mình chăm sóc cho em. Có như vậy anh mới yên tâm.”

Tôi không buồn tranh luận với anh, nhưng tôi cũng từ chối để anh đút cháo. Cát ngồi kế bên, quan sát tôi ăn hết cháo, uống cạn chén thuốc rồi mới yên tâm ra ngoài. Trong thuốc dường như có chút thuốc an thần, tôi uống xong chưa bao lâu đã thấy mí mắt mình sụp xuống. Trước khi tôi ngủ còn thấy hình bóng Cát bước vào, cẩn thận đắp chăn lại cho tôi.

Nghỉ ngơi vài hôm cơ thể tôi khỏe hơn nên Cát cho người chuẩn bị xe để quay về Hải Đông. Thời tiết dạo gần đây tốt hơn rất nhiều, xe ngựa đi cũng nhanh hơn. Chỉ là bên cạnh tôi không còn Nam.

Xuân Mai hôm nay nhanh chóng lấy lại tinh thần như thể chưa có chuyện gì xảy ra cả. Đêm qua, cuối cùng cũng không thể chịu nổi, chị ấy vào phòng hỏi tôi tình hình của Nam vì lúc trước mọi người thấy chúng tôi rơi xuống núi cùng nhau. Tôi đã nói dối Xuân Mai rằng, tôi và Nam không rơi cùng một chỗ, tôi đã đi tìm nhưng vẫn không thấy được Nam. Có lẽ anh đã rơi xuống vực, khó bảo toàn mạng sống. Xuân Mai đã bật khóc, tuy chỉ trong chốc lát chị lại vội vàng lau đi nước mắt nhưng tôi cũng hiểu được chị đau đớn đến mức nào. Không phải tôi cố ý lừa gạt Xuân Mai, nhưng tôi nghĩ chuyện của Nam, nếu thêm một người biết thì thêm một phần nguy hiểm. Thà là Xuân Mai đau buồn, nhưng ít nhất chị không phải lo lắng nhiều hơn.

Vậy mà mới trải qua một đêm, chị ấy trở lại bình thường, tôi không nghĩ Xuân Mai là một người vô tâm, chỉ là chị ấy cố che giấu cảm xúc!

Tôi ngồi thẳng lưng, khi mệt mỏi lắm cũng chỉ tựa nhẹ vào thành xe chứ không muốn dựa vào Cát. Không hiểu sao mọi tiếp xúc thân mật với anh ấy đều khiến tôi cảm thấy khó chịu. Không biết Cát có nhận ra điều ấy hay không, còn tôi thì chẳng thể lừa dối được bản thân mình.

Cát yên lặng quan sát tôi một lúc rồi lên tiếng: “Anh nghe nói tên Nam vì cứu em nên cũng rơi xuống núi. Sao lúc anh tìm thấy em lại không gặp anh ta?”

Tôi chậm rãi trả lời lại những gì đêm qua tôi nói với Nhược Lan: “Lúc tỉnh dậy tôi cũng đi tìm anh ấy nhưng không thấy đâu cả. Suốt mấy ngày sau tôi cũng thử đi khắp nơi nhưng không gặp. E là... lành ít dữ nhiều rồi.”

“Lúc trước em đối với anh ta rất quan tâm, một hai bắt anh phải đi tìm. Sau lần này lại không thấy đá động gì đến nữa?”

Thanh âm Cát đều đều nhưng ý tứ thì không hề đơn giản. Hay nói đúng hơn là anh đang nghi ngờ tôi chẳng? Chuyện giữa tôi và Nam, anh làm sao biết được. Nếu tôi không thừa nhận điều gì, anh cũng đâu thể ép buộc tôi. Nghĩ vậy nên tôi trả lời: “Đến tôi may mắn rơi xuống tán cây mới giữ được mạng, mấy ngày qua cũng thấy trật lất rồi. Anh ấy chắc không may mắn được như tôi, giờ chỉ cầu mong sao anh ấy nhân định thắng thiên, sống được thì tốt, còn bằng không tôi cũng không dám hy vọng nhiều.”

Cát vẫn nhìn xoáy vào mắt tôi khiến tôi cảm thấy bức bối nên lên tiếng: “Tôi có gì mà anh nhìn mãi thế?”

Môi Cát cong lên thành hình trăng non: “Không, anh chỉ thấy em càng lúc càng không giống lúc trước.”

“Tôi có gì không giống?” Tôi hỏi.

“Em bất cần hơn!” Cát trả lời một cách lơ đãng rồi khép mắt lại. Trong xe còn có Xuân Mai nên chúng tôi cũng không thể nói chuyện một cách rõ ràng. Tôi thấy Cát ngủ nên mới an tâm nhắm mắt, không ngờ đến lúc mơ màng lại thấy tôi đang nằm trong lòng anh, xe ngựa vẫn đều đều tiến về Hải Đông.

Tôi đã nghĩ anh chị cả sẽ trách tôi chuyện tôi không về cùng Cát để xảy ra tai nạn. Nhưng không ngờ khi gặp lại tôi mới thấy được sự lo lắng tràn ngập trên nét mặt hai người. Chị cả ôm chầm lấy tôi bật khóc, còn anh cả thì đứng kế bên, giọng nghèn nghẹn: “Bình an là tốt rồi!”

Bữa cơm chiều ngày tôi trở lại Hải Đông muôn phần nhộn nhịp. Trên bàn ăn toàn món tôi thích, mọi người thay phiên nhau gấp thức ăn bỏ vào chén cho tôi. Thiên Quý nghịch ngợm chốc chốc lại làm vung vãi cháo ra bàn ăn khiến chị cả tức giận phát vào mông mấy cái liền khóc òa lên, hai tay ôm chặt lấy cổ cha tìm đồng minh. Nhìn cháu bé, tôi bỗng thấy tâm trạng mình như phấn chấn hơn. Nếu tôi và Nam có thể ở bên nhau, chúng tôi nhất định sẽ có những bữa cơm đầm ấm như thế. Khi bé tôi đã nghĩ rằng, một cuộc sống không lo cơm áo gạo tiền là một cuộc sống sung sướng. Còn bây giờ, trải qua bao nhiêu chuyện, tôi mới

biết rằng hạnh phúc thật sự là được ở bên cạnh người mình yêu thương, có những bữa cơm tràn ngập tiếng cười như thế này.

Tôi đang miên man suy nghĩ thì giọng Cát kéo tôi về với hiện tại: “Chân à, sao ngẩn người ra vậy em?”

“Không sao, chỉ là trong người còn mệt nên ăn không được ngon thôi.” Tôi từ tốn trả lời.

Chị cả dứt cho Thiên Quý muỗng cháo rồi quay sang nói với tôi: “Hôm rày chị luôn cầu trời phật cho em bình an, nay em an toàn trở về nhà, nhất định chị phải đến chùa tạ lễ.”

Tôi nghe đến đây liền cảm thấy phấn khởi “Chị cho em đi với”, rồi giọng tôi thấp dần: “Em cũng muốn cảm ơn Phật tổ đã giữ lại mạng sống cho em.”

Thật ra, tôi có điều cần hỏi chị cả. Hy vọng chị ấy biết để có thể giải đáp cho tôi.

*

* *

Kết thúc bữa cơm anh chị cả trở về phòng, Cát đỡ lấy tôi, vẻ mặt hồ hởi: “Anh có thứ này muốn cho em xem.”

Tôi nghi hoặc đi theo anh, chúng tôi đi về phòng tôi lúc trước. Không biết bên trong Cát có điều gì bất ngờ.

Cát kêu tôi nhắm mắt lại, anh hướng dẫn tôi đi vào phòng sau đó mới cho tôi mở mắt ra. Trước mắt tôi, khung cảnh của phòng tân hôn ba năm về trước bỗng ập về.

Mọi thứ trong phòng đều được trang hoàng màu đỏ tân hôn. Ngọn nến hỷ nằm đặt trên giá, long phụng nhìn nhau. Bình rượu giao bôi năm xưa chưa kịp uống giờ lại ở trên bàn. Gối chăn đượm đầy tình ý. Thậm chí trên nệm trắng còn rải đầy cánh hoa hồng. Tôi trông thấy mà đầy sững sốt. Cát chuẩn bị những thứ này là để cho tôi?

“Bất ngờ phải không? Anh đã định chuẩn bị cho ngày sinh nhật của em, nhưng đã muộn một chút. Năm đó là anh hồ đồ phá hỏng đêm tân hôn, bỏ lại em một mình. Anh biết những thứ này không thể nào bù đắp được những gì mà em đã trải qua, nhưng hy vọng em chấp nhận tha thứ cho anh, có được không Chân?”

Tôi không biết trả lời Cát ra sao trong lúc này. Phòng tân hôn đỏ rực nhưng lòng tôi một màu xám. Khi tôi ao ước những chuyện như thế này thì Cát đối với tôi chỉ là sự lạnh lùng xa cách, còn khi trái tim tôi đã hướng về người khác thì anh lại tiến đến gần tôi. Con người yêu nhau hay xa nhau, đến cuối cùng cũng do duyên số trêu ngươi, để mọi thứ diễn ra không đúng thời điểm. Nhìn về mặt Cát đang đầy hồ hởi, tôi không muốn làm anh tổn thương, nhưng cũng không thể lừa dối cả anh lẫn chính bản thân mình. Nước

mắt tôi từ khoé mắt chảy xuống thật nặng nề.

Có lẽ Cát nghĩ tôi hạnh phúc đến rơi lệ nên vội vàng ôm lấy tôi dỗ dành: “Đừng khóc, anh đã hứa với bản thân sẽ không làm em khóc thêm một lần nào nữa.”

Tôi càng được dịp khóc to hơn. Nghĩ đến việc mình và Cát sau này phải ở chung với nhau, tôi thấy thật náo nức.

Trong lúc đó bỗng dưng đầu óc tôi suy nghĩ ra một chuyện nên liền nói với Cát: “Làm sao đây?”

“Có chuyện gì?” Cát hỏi.

Tôi lau nước mắt, ngập ngừng: “Lúc ở dưới núi tôi có cầu xin Bồ tát rằng nếu tôi may mắn sống sót được thì sẽ nguyện ăn chay niệm Phật như người tu hành tròn một năm. Chiều nay tôi đã lỡ ăn thịt rồi.”

Cát đang tập trung nghe tôi nói bỗng phì cười: “Tưởng chuyện gì nghiêm trọng, hoá ra là chuyện này. Vậy mai anh đưa em lên chùa xin rút lại lời cầu xin, có được không?”

Tôi vội vàng xua tay: “Không được đâu, đã hứa hẹn với thần linh thì không thể báng bổ được. Từ ngày mai tôi sẽ ăn chay niệm Phật, chưa tròn năm tuyệt đối không thể trái lại lời hứa.”

Cát nghe tôi nói sẽ ăn chay niệm Phật một năm mà mặt mày méo xẹo. Điều đó cũng có nghĩa trong vòng một năm tôi phải giữ tiết hạnh, không được để xảy ra bất cứ thân mật nào với Cát. Tôi thầm khâm phục bản thân mình trong lúc nguy cấp lại có thể giải vây được cho mình. Nhưng có lẽ sẽ không đến thời hạn một năm đâu, chỉ cần tìm được Nam, tôi sẽ có cách giải quyết khác. Nếu Nam không còn có lẽ tôi cũng sẽ không tiếp tục cuộc đời này nữa.

Vết thương tôi thêm hai tuần nữa mới chính thức bình phục hoàn toàn. Hai tuần đó ngoài việc đi lại hơi khó khăn một chút thì mọi sinh hoạt tôi vẫn diễn ra bình thường. Cho đến tuần thứ ba, một đêm tôi đang ngủ thì giật mình bởi một thân người đang ôm chặt lấy tôi. Tôi giật mình tỉnh dậy, Cát vùi đầu vào người tôi, nũng nịu: “Thật sự phải đủ một năm sao?”

Tôi từ từ đẩy anh ra: “Có thờ có thiêng, có kiêng có lành. Anh cố gắng chịu đựng nhé!”

Sau đó Cát lững thững rời khỏi phòng. Cho đến mấy tháng tiếp theo cũng không còn ghé lại phòng tôi vào ban đêm một lần nào nữa.

39. Chương 39: Sông Tô Lịch

Chị cả và tôi đến Duyên Hải Tự vào một buổi sáng cuối tháng hai. Đó là một ngày bình thường nên trong chùa cũng vắng vẻ. Chị cả thấy tôi dạo gần đây ăn chay niệm Phật nên hào phóng hướng dẫn tôi khắp mọi nơi, thuyết minh từng bức tượng cho tôi biết và kêu tôi vãi lạy. Tôi làm theo tất cả để tránh cho chị có bất kỳ nghi ngờ gì.

Lúc đang ngồi dùng cơm trưa chị lại nhẹ nhàng gợi ý với tôi: “Mồng tám tháng tư Hoàng thượng sẽ cho tổ chức lễ tắm Phật lần đầu tiên tại Diên Hựu Tự (Chùa Một Cột), em có muốn đến đó tham dự không?”

“Diên Hựu Tự?” Tôi ngạc nhiên hỏi: “Sao nghe tên lạ vậy chị?”

“Em ở Châu Lạng nên chắc ít nhận được thông tin. Diên Hựu Tự được khởi công xây dựng từ tháng chín năm ngoái, mới vừa hoàn thành xong tháng này. Nghe cha chị nói Bồ tát báo mộng cho hoàng thượng nên chị nghĩ chùa này sẽ rất linh nghiệm. Hình dáng thì như một đoá sen giữa hồ nên chị cũng muốn đến đó mở mang tầm mắt.

Tôi quả thực không có hứng thú với những chuyện như thế này nên cũng lựa lời nói với chị cả: “Để em về nhà hỏi lại anh Cát xem sao.”

Đó là chưa kể nếu đến Thăng Long là gần nơi Nguyên phi. Nghĩ đến nàng ấy tôi cứ thấy sợ hãi không thôi.

Mục đích hôm nay gặp riêng chị cả là muốn hỏi tông tích của một người nhưng sáng giờ tôi chỉ mãi mê lạy Phật. Thấy chị cả tâm trạng đang tốt, tôi hỏi: “Chị trước giờ có nghe qua danh tánh một người tên Nguyễn Phi Tiên chưa?”

Chị cả dừng đũa, suy nghĩ một lát rồi lắc đầu: “Nghe lạ quá, chị không ấn tượng gì về người này. Ai vậy em?”

Tôi trả lời: “Lúc thầy lang khám bệnh cho em có vô tình nhắc đến tên này. Nghe đâu ông ta siêu phàm đến mức có thể khiến người chết sống lại.”

“Thần kỳ vậy ư?” Chị cả xuýt xoa.

“Dạ đúng nhưng em không biết ông ấy thật sự có tồn tại không nữa. Hỏi ra thì không ai biết hết.”

Chị cả bật cười: “Có thể mình không có duyên gặp, cũng có thể ông ấy chỉ là truyền thuyết mà thôi. Để có dịp chị hỏi cha thử xem có biết y hay không.”

Vậy là chị cả cũng không biết Nguyễn Phi Tiên. Trời đất mệnh mông, tôi biết phải tìm người ở nơi nào!

Chị cả theo chân trụ trì vào sảnh để bàn chuyện điều đường. Tôi ngồi dưới gốc bồ đề mông lung nghĩ cách làm sao để tìm được Nguyễn Phi Tiên thì bỗng có hai đồng xu cổ rơi xuống trước mặt tôi.

Lão tướng số khom lưng nhặt tiền lên, nhìn tôi đầy ngụ ý: “Xem tướng số một bạc, trả lời câu hỏi hai bạc. Cô có hứng thú không?”

Tôi nhìn sơ cũng đoán được ông này tìm cách gạt người. Tôi từ chối nhưng ông ta cứ lẻo nhẻo bên tai rất phiền. Thấy vậy tôi lấy từ trong túi ra hai bạc cho luôn ông ấy: “Đây ông cầm lấy rồi để tôi yên nhé!”

Ông ta cầm bạc, cẩn một cái kiểm tra như thói quen rồi khoái chí mỉm cười. Tôi nghĩ ông ta nhận được tiền thì sẽ rời đi nhưng ngược lại ông ấy lại ngồi luôn xuống đối diện với tôi. Tôi lườm biếng nhìn ông ấy: “Tôi không còn tiền đâu.”

Ông ấy vuốt râu, cười khà khà: “Tiền đã bỏ ra rồi, sao không để tôi bói cho cô một quẻ. Hai bạc, cô muốn hỏi điều gì?”

Tôi đã không muốn tiếp xúc mà ông ấy không để tôi yên. Tôi có chút phiền lòng nên hơi cau có: “Tôi muốn tìm người, ông biết thì chỉ cho tôi đi.”

Sau câu hỏi của tôi ông ta lập tức bấm đốt tay. Bấm tới bấm lui rồi đột nhiên mở mắt ra nhìn tôi trân trối: “Người cô muốn tìm, không gặp được đâu.”

Tôi thở hắt ra một hơi: “Biết trước là không thể trông cậy ở ông mà.”

Tôi định đứng dậy rời khỏi chỗ đó thì ông ấy lại tiếp tục: “Coi như chúng ta có duyên, tôi tiết lộ cho cô một bí mật. Mồng tám tháng tư, bờ sông Tô Lịch, cứ chờ ở đó biết đâu cô sẽ có cơ hội gặp được người cô cần.”

Mồng tám tháng tư, sông Tô Lịch... đó chẳng phải là Thăng Long, cùng ngày hoàng thượng làm lễ tắm Phật tại chùa Diên Hựu hay sao? Ông thầy tướng này là đoán được huyền cơ hay khi nãy nghe được cuộc trao đổi của tôi và chị cả? Tôi nhìn ông ấy, hỏi tiếp: “Làm sao để tôi nhận ra?”

Lão thấy bói nhường mắt nhìn tôi khinh bỉ: “Hết hai bạc rồi, không trả lời nữa.”

Tôi vội vã lấy từ trong người ra một ném bạc nữa đưa cho ông ấy: “Tôi vẫn còn tiền đây.”

Ông ta nhìn bạc trên tay tôi đầy tiếc nuối: “Nhiều thật, nhưng tôi không có phúc hưởng rồi. Nguyễn Bát Tiên này chỉ nhận tiền một lần và giải đáp đúng một lần. Tôi nói với cô đến câu thứ hai là xem như đi ngược ý trời rồi. Thôi tôi đi uống rượu đây, chúc cô may mắn!”

Ông ta muốn rời đi nhưng tôi lập tức nắm lấy tay áo ông ta. Lúc này mới phát hiện ông ấy mất một cánh tay:

“Ông là Nguyễn Bất Tiên, ông có quen biết Nguyễn Phi Tiên không? Tôi thật sự muốn tìm anh ấy, ông cho tôi lời khuyên có được không?”

“Sống cả đời hạnh phúc bên chồng hay đi vào đường chết là tự cô lựa chọn. Con người đúng là không bao giờ biết chấp nhận những thứ bên cạnh mình. Cô từ từ mà suy nghĩ đi nhé!”

Ông ta rời đi, ông tay áo tuột khỏi tay tôi một cách dễ dàng. Lúc chưa gặp được ông ta tôi vốn đã đủ hoang mang, bây giờ sau khi gặp ông ấy, nghe mấy lời của ông tôi càng hoang mang hơn nữa. Mông tám tháng tư, bờ sông Tô Lịch! Tôi không cần biết ông ấy là cao nhân hay bịp bợm, chỉ cần một cơ hội mỏng manh để tìm gặp lại Nam, tôi quyết không bỏ cuộc.

Chị cả vừa ra khỏi sảnh tiến dần về phía tôi, tôi liền tuyên bố: “Em sẽ đi Thăng Long cùng chị.”

*

* *

Tôi nói sẽ đi Thăng Long cùng chị cả, Cát dĩ nhiên không để tôi đi một mình. Trải qua lần tôi gặp nạn, hầu như lúc nào anh cũng ở bên cạnh tôi. Chỉ những khi phải ra ngoài bàn chuyện làm ăn và lúc đi ngủ, còn lại anh không dám rời tôi nửa bước. Có lẽ anh sợ chỉ cần anh sơ sẩy, chuyện không hay kia sẽ lại diễn ra thêm một lần.

Chúng tôi định ngày mồng bốn sẽ di chuyển đến Thăng Long nên trước đó Cát phải cố gắng giải quyết cho xong mọi chuyện để kịp tiến trình. Anh cả dường như càng lúc càng hài lòng về Cát, tôi nghe đâu anh ấy định giao gia sản cho Cát quản lý còn anh thì lui về phía sau chăm sóc vợ con, làm một đôi vợ chồng hạnh phúc. Tôi nghe mà vừa mừng vừa lo cho Cát. Mừng vì cuối cùng anh đã thật sự trưởng thành để anh cả tin tưởng giao phó mọi thứ. Lo là vì phần trách nhiệm này quá nặng, không biết một sớm một chiều anh có cáng đáng nổi hay không.

Chúng tôi đến Thăng Long là ngày mồng bảy. Đáng lẽ sẽ ở phủ Thiên Phúc của Nguyên phi nhưng vì vợ chồng Binh bộ thị lang nhớ con gái nên bốn người chúng tôi di chuyển đến ở phủ của cha mẹ chị cả. Lưu đại nhân dạo gần đây bận bịu chuyện trong cung nên tiếp đãi chúng tôi chỉ có Lưu phu nhân. Mà bà ấy gặp được cháu thì cuối cùng cũng chỉ còn biết tới cháu ngoại, chúng tôi thành ra tự nhiên chẳng khác nào ở nhà mình.

Đến mịt tối Lưu đại nhân mới về, sau đó gọi chị cả đến nói chuyện. Hai cha con nói với nhau rất lâu sau đó chị cả mới ghé qua phòng tôi thông báo: “Ngày mai hoàng thượng làm lễ tắm Phật, ngày mốt chúng ta mới được viếng chùa. Em chịu khó đợi thêm một ngày nhé.”

Tôi ngoan ngoãn gật đầu. Viếng chùa thì ngày mốt hay ngày kia đều được. Quan trọng là ngày mai tôi đi đến sông Tô Lịch để chờ xem sẽ gặp ai như lời lão tướng số nói hay không.

Đêm đó Cát và tôi lại chung phòng mà tôi thấy mặt mày anh đầy khó chịu. Tôi quan tâm hỏi thăm anh

thì anh lại trả lời: “Em tu được rồi cơ sao anh phải tu cùng em. Mà đã phải giữ tâm thanh tịnh rồi không hiểu sao cứ gặp phải tình huống như thế này.”

Tôi cúi mặt, không phải không hiểu ý Cát. Nhưng tôi thì biết làm sao bây giờ.

Cát thấy tôi im lặng khó xử nên không nói gì nữa, lẳng lặng đặt một chiếc gối ngăn cách giữa chúng tôi rồi nằm xuống quay mặt ra ngoài. Nếu có thể, tôi thà chọn cách nói thẳng với anh rằng trong lòng tôi đã yêu người khác, hy vọng anh có thể bỏ tôi để tìm người xứng đáng hơn. Nhưng lúc này chưa được. Nếu tôi làm gì có lỗi với Cát e là Nguyên phi cũng không để gia đình tôi được yên ổn. Mọi chuyện không thể quá gấp gáp trước khi tôi nhận được tin tức về Nam. Còn với Cát, xem như chúng tôi có nợ nhưng lại không duyên để ở bên nhau, nếu có kiếp sau tôi sẽ trả cho anh hết món nợ này.

Sáng hôm sau anh cả và Cát đi gặp đối tác làm ăn nơi kinh thành. Cát vừa đi tôi cũng tìm cơ nói với chị cả muốn ra ngoài dạo chơi. Chị cả dĩ nhiên đồng ý còn vui vẻ kêu tôi dẫn theo a hoàn cùng đi nhưng tôi từ chối.

Thăng Long đêm nay sẽ có lễ rước Phật nên đường xá treo đầy hoa đăng. Tôi đi đến đâu cũng thấy người ta bày bán hương khói, vòng hoa, đèn cây... Chẳng mấy chốc tôi đi đến sông Tô Lịch rồi mới nhận ra mình ngốc nghếch, cả con sông dài như vậy, tôi biết người tôi cần gặp sẽ ở đoạn nào, chưa kể dòng người tấp nập, liệu rằng khi gặp tôi có nhận ra?

Tôi men theo bờ sông, đi đến tận trưa cũng chưa thấy người nào có khả năng cho tôi chút tin tức. Vừa mệt vừa đói, tôi định bụng ngồi xuống một quán ăn ven đường kêu một tô mì thịt bò thật to ăn cho đã thèm nhưng rồi lại thôi. Giả dụ tôi đang ăn mà bị Cát bắt gặp khác nào bao nhiêu công sức tôi nói dối đều thành ra đổ sông đổ bể. Cuối cùng tôi đành bấm bụng mua tạm vài củ khoai lang, ngồi dưới bóng một cây xoài to và nhẩn nha từng chút và nhìn sang phía bên kia sông. Hoàng cung nằm lọt thỏm bên trong bức tường kiên cố, tường rộng lớn hóa ra thật nhỏ bé, tường xa cách nhưng trước mắt cũng thật gần. Ba năm trước tôi bước chân vào đó một lần, sau đó liền không muốn quay trở lại lần thứ hai. Chuyến này đến kinh thành, hy vọng không làm động đến Nguyên phi để tôi không phải gặp lại nàng ấy nữa.

Trời vừa dịu nắng tôi lại tiếp tục rảo bước dọc theo bờ sông. Lão tướng số nói rằng tôi sẽ gặp người cho tôi tin tức thì tôi cũng cố gắng tin mình sẽ gặp được. Hướng hồ chưa hết ngày, chuyện xảy ra tiếp theo làm sao tôi biết trước được. Đi mỗi chân tôi ghé lại bến thuyền, nhìn thuyền phu biếng nhác biếng nhác nghỉ trưa đề nghị: “Tôi muốn đi dọc hết đoạn sông Tô Lịch này, anh lấy bao nhiêu tiền?”

Thuyền phu mở to mắt nhìn tôi từ đầu đến chân rồi thăm đánh giá, sau đó anh ta giơ bốn ngón tay lên: “Bốn bạc, cô ưng thì đi.”

Bốn bạc thì có hơi cao, nhưng dù gì tôi cũng phá giấc ngủ trưa của anh ta nên cũng không buồn trả giá, cứ thế leo lên thuyền. Thuyền phu ưỡn oải tháo dây cột, chống cây sào đẩy thuyền rời khỏi bến.

Thuyền đi được một đoạn xa tôi vẫn kiên trì nhìn quanh quất xem ai là người có khả năng như lời thầy tướng nói. Nhìn mãi nhìn mãi mà không phát hiện được ai, cũng không nhận ra gã thuyền phu kia này giờ vẫn có hứng thú quan sát mình.

“Cô này, cô ngắm cảnh hay tìm người vậy?”

“Anh nghĩ tôi ngắm cảnh hay tìm người?” Tôi hỏi lại thay cho câu trả lời.

Anh ta chớp chớp mắt, suy diễn: “Nếu ngắm cảnh thì cũng không đúng vì trông cô có vẻ không có vẻ gì là đang thưởng thức. Còn tìm người thì ai lại đi ra giữa sông giữa buổi trưa như thế này mà tìm.”

Nghe anh ta phân tích tôi mới để chút quan tâm lên người anh ta. Người đàn ông này khoảng ngoài hai mươi, gương mặt trông còn rất trẻ. Anh ta mặc một bộ đồ vải thô, tóc búi cao cố định bằng một mảnh lụa cùng màu áo, cũng là vậy có giá trị nhất từ đầu đến chân. Lụa ấy là hàng dệt tay loại một từ làng Nghi Tân, trước đây Cát có chỉ tôi nên tôi ngó sơ qua cũng nhận ra. Chỉ tiếc một mảnh lụa đắt tiền lại chẳng thể ăn nhập gì với quần áo anh ấy đang mặc. Tôi trông anh ta ngồ ngổ nên phì cười rồi cũng thành thật trả lời: “Tôi định tìm người nhưng không biết mình đang tìm ai. Thế nên tôi xuống thuyền ngắm cảnh luôn. Anh làm thuyền phu ở đây bao lâu rồi?”

Tiếng sóng vỗ hai bên mạn thuyền rì rào, hòa trong đó là câu trả lời khiến tôi sững sốt: “Hôm nay là ngày đầu tiên!”

Nhìn thấy vẻ mặt như không tin vào những gì mình vừa nghe, anh ấy lập tức buông sào, ngồi xuống cạnh tôi: “Tôi cũng không nghĩ mình chèo hay như vậy.”

“Anh không phải thuyền phu?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Ngay từ đầu cô có hỏi tôi phải thuyền phu hay không đâu, chỉ hỏi tôi chèo thì lấy bao nhiêu tiền thôi mà.” Anh ta lừa được tôi, vẻ mặt vô cùng đắc thắng.

“Nhưng nếu anh không phải thuyền phu phải giải thích tôi biết chứ, có gì lại đồng ý thỏa hiệp cùng tôi? Mà nếu anh không phải thuyền phu thì anh là ai?”

Tôi nhìn anh ta đầy nghi hoặc. Chiếc thuyền không còn trớn chống sào nên cũng dần ngừng lại giữa dòng sông thanh vắng. Giữa trưa nên cũng không có thuyền bè qua lại nhiều, nếu anh ta là kẻ bất lương, nhân cơ hội này giở trò đồi bại thì tôi chỉ còn cách nhảy xuống sông tự vẫn chứ biết kêu ai cứu?!

Trái với lo lắng của tôi, anh ta có vẻ vô cùng bình tĩnh. Sau khi nhìn dáo dạt xung quanh để xác nhận không có ai mới nói với tôi, thanh âm nhỏ vô cùng: “Cho cô hay, tôi đây là bạn của thái tử.”

Anh ta là bạn của thái tử! Tôi có tin không? Câu trả lời dĩ nhiên là không!

Cứ cho là tôi không đề cập tới vấn đề ngoại hình của anh ta, chỉ căn cứ vào cảm nhận này giờ khi tiếp xúc tôi cũng không thể nào tin được việc anh ta là bạn của thái tử. Anh ta đã lừa tôi việc là thuyền phu, bây giờ lại định lấy tôi ra làm trò đùa nữa hay sao. Còn nếu anh ta không có ý lừa tôi, tôi chắc rằng anh ta cũng mắc bệnh hoang tưởng.

Anh ta sau giây phút hờn hở chia sẻ cho tôi “bí mật” thì cũng lập tức ỉu xiu như bong bóng: “Cô không tin tôi ư? Lần này tôi không gạt cô đâu, tôi thật sự là bạn của thái tử.”

Chuyện tôi tin hay không tin anh ta không quan trọng. Vấn đề bây giờ là tôi muốn quay trở lại bờ nên quay sang nói với anh ta: “Anh đưa tôi vào bờ đi, như vậy tôi mới tin anh!”

40. Chương 40: Lời Đề Nghị Ly Hôn

Anh ta xem lời tôi nói là gió thoảng qua tai, hoàn toàn không để vào trong lòng, và dĩ nhiên cũng không thêm thực hiện.

Mặc cho tôi ở bên hết nài nỉ rồi hăm dọa, anh ta vẫn thủy chung để thuyền trôi lơ đãng giữa dòng sông còn bản thân thì nằm xuống thuyền, ngửa mặt lên trời, mắt khép lại giả vờ ngủ.

Tôi định bụng cầm lấy sào, tự thân chèo vào bờ nhưng anh ta lập tức cản lại. Lúc này tôi mới nhận ra anh ta biết võ. Tình trạng của tôi, không biết nên khóc hay nên cười.

Cuối cùng tôi đành nhường bước, thở dài: “Thôi được rồi, tôi tin anh là bạn của thái tử. Vậy nên giờ anh đưa tôi trở lại bờ đi.”

Anh ta nghe tôi nói lập tức mặt mày tươi rói vội vàng ngồi dậy hỏi lại tôi: “Cô có tin thật không?”

Tôi bất đắc dĩ gật đầu.

Anh ta khoanh chân lại, dáng vẻ sẵn sàng cho một câu chuyện dài rồi chỉ tay lên tóc, nơi có mảnh lụa rồi nói với tôi: “Dây cột tóc này cũng là do cậu ấy tặng cho tôi.”

Tôi gật đầu: “Ừm, là lụa từ làng Nghi Tâm, do chính tay công chúa Ngọc Hoa dệt, có đúng không?”

Anh ta ngạc nhiên nhìn tôi: “Sao cô biết?”

“Nhà chồng tôi sản xuất vải, chút kiến thức này tôi cũng có học qua.”

Nghe tôi nói mà mặt anh ta thộn ra: “Vậy ra cô có chồng rồi sao?”

“Ừm.”

“Hai... Vậy mà tôi thấy cô hay hay, còn định giúp cô gặp mặt thái tử. Biết đâu cô có thể trở thành thái tử phi chứ.”

Anh ta nói cứ như là sự thật, tôi có cảm giác mình đang nghe một câu chuyện tiểu lâm nên bật cười. Liền sau đó cũng cùng anh ta phụ họa: “Tiếc nhỉ? Nếu tôi chưa có chồng thì tôi đã có số là thái tử phi rồi. Biết đâu sau này còn được làm hoàng hậu đứng trên vạn người”

“Do cô gặp tôi quá muộn đó thôi. Nếu cô gặp tôi sớm hơn, nhất định tôi sẽ giới thiệu cô cho Nhật Tôn biết. Chắc chắn cậu ấy cũng sẽ thích cô.”

Tuy rằng biết người thanh niên này chỉ trêu đùa thôi nhưng cách nói chuyện thẳng thắn của anh ta khiến tôi không khỏi ngại ngùng. Về mặt anh ta cũng đầy vẻ luyến tiếc khiến đôi lúc nhìn vào tôi có cảm giác anh ta đang thật tâm. Nhưng thật hay giả tôi không cần biết, tứ hoàng tử tôi còn không thể với tới thì nói chi đến thái tử. Bây giờ ngay cả Nam – một người đàn ông bình thường mà lúc này đây đối với tôi cũng thật xa vời.

Thanh niên lạ thu lại vẻ tiếc nuối rồi lên tiếng: “Thôi để tôi đưa cô vào bờ.”

Kể từ lúc ấy anh ta không nói thêm điều gì nữa. Cho đến khi tôi yên vị trên bờ rồi anh ta mới lên tiếng: “Cô chưa đưa tôi bốn bạc.”

Tôi sực nhớ rồi lấy tiền trong túi ra đưa cho anh ta. Qua đó thêm một phần chắc chắn rằng anh ấy tuyệt đối không phải bạn thái tử!

Anh ta vui vẻ nhận tiền rồi lại lên tiếng hỏi tiếp: “Mà nè, người cô cần tìm tên gì? Hình dáng trông ra làm sao? Cô nói tôi nghe xem, biết đâu có thể là người tôi quen.”

Tôi không mấy hy vọng anh ấy có quen Nguyễn Phi Tiên, nhưng vẫn trả lời: “Người tôi tìm tên Nguyễn Phi Tiên. Ông ấy y thuật cao thâm, có thể hồi sinh đến cả người chết. Anh có từng nghe qua không?”

“Nguyễn Phi Tiên?” Anh ta mới mở miệng ra nói ba từ đó thì đã vội vã nhảy xuống sông. Tôi cũng ngạc nhiên quay lại sau lưng xem xảy ra chuyện gì mới thấy một vị hòa thượng đang chạy lại chỗ này. Ông ta mặc pháp y màu nâu, râu tóc bạc phơ nhưng da dẻ vẫn hồng hào. Đại sư nhìn xuống sông đầy tiếc nuối: “Lại trốn nữa rồi!”

Tôi không theo đạo nhưng thấy người xuất gia ít nhiều cũng kính trọng nên chấp tay chào đại sư. Ông ấy quay sang nhìn tôi, gương mặt hiền từ: “Mô phật, bản tăng thấy thí chủ vừa nói chuyện với cậu thanh niên ấy?”

Tôi thật thà trả lời: “Thưa thầy đúng, con vừa đi nhờ thuyền anh ta. Con ngu ngạo không biết anh ta đã làm gì đắc tội với thầy?”

Đại sư nghe tôi hỏi bất ngờ cười lớn: “Ha ha ha, thí chủ quá lời rồi. Bần tăng thấy cậu ấy là người có tuệ căn nên muốn nhận làm đồ đệ, tiếc là cậu ấy không đồng ý thôi chứ nào có đắc tội chi đâu.”

Tiếp xúc với anh ta hơn một canh giờ trên thuyền, quả thật tôi chẳng thấy chút “Tuệ căn” nào như lời đại sư nói. Họa chẳng tôi người phàm mắt thịt, không nhìn thấu được sâu xa. Đại sư luyến tiếc nhìn xuống dòng nước một lần nữa rồi chấp tay chào tôi và rời khỏi chỗ này. Tôi đứng đợi thêm một lúc thật lâu, chỉ thấy thuyền vãn lênh đênh trên sông chứ không thấy bóng dáng người thanh niên kia trở lại nên lại tiếp tục đi. Hy vọng anh ta không chết đuối!

Trời càng về chiều đường càng đông đúc hơn mà tôi vẫn chưa gặp được người tôi cần gặp như lời Nguyễn Bất Tiên đã nói. Ngay từ đầu tôi đã hoài nghi lời của ông ấy, đến lúc này mới thấy mình thật ngốc nghếch khi đi tin những lời lẽ hoang đường kia. Dẫu biết thế tôi vẫn còn ngu ngạo, vẫn cố gắng quẩn quanh trên bờ Tô Lịch với hy vọng nhỏ nhoi cơ duyên sẽ đến với mình. Dòng người mỗi lúc mỗi đông đổ về hướng chùa Diên Hựu. Tôi cũng định bụng đi cùng họ đến nơi ấy, nếu không gặp được người mình cần thì cũng có thể cầu Quan Âm phù hộ cho Nam được bình an. Khổ nỗi, tâm muốn bước đi nhưng chân vẫn ngại ngùng. Nguyễn Bất Tiên đã nói là bờ sông Tô Lịch, chưa đến hết ngày tôi cũng không dám rời khỏi, biết đâu đến phút chót, có điều gì bất ngờ xảy ra với tôi?

Tiếng chuông chùa vang vọng giữa đêm khuya. Tiếp theo sau là lồng đèn kéo quân sáng cả một vùng. Nơi đó chính là Diên Hựu Tự - tôi đứng trên cầu Đông bắc ngang sông Tô Lịch để nhìn về hướng ấy, nhìn cho đến lúc từng dòng người lại lần lượt quay về để kết thúc một ngày dài. Trời càng tối, sương càng lạnh, trong lòng tôi cũng muôn phần nao nê. Trên sông Tô Lịch bỗng có chiếc thuyền hoa, trên thuyền là tửu lâu nhộn nhịp làm tôi nhớ hình ảnh cô đào hát mặc váy đỏ mong manh trong gió năm xưa tại Diên Châu. Tay tôi nắm chặt thành cầu, bởi nếu không làm như vậy, tôi sợ mình sẽ không chịu đựng nổi mà nhảy xuống sông. Bây giờ đã là tháng tư, có khi nào Nam đang chờ đợi tôi nơi Suối Vàng? Hay là tôi đi trước một bước, nếu anh ấy vẫn còn sống thì tôi sẽ làm một hồn ma để chờ đợi anh, ít ra cũng sẽ không mất phương hướng như lúc này. Tay tôi càng vịn chặt lấy thành cầu hơn nữa, định bụng sẽ trèo qua đó để gieo mình xuống sông. Chợt có tiếng bước chân vang lên phía sau khiến tôi giật mình quay lại, mắt tôi nhòa đi vì lệ, chỉ thấy một bóng hình đang hối hả chạy đến chỗ tôi.

Là Nam?

Hay là ai khác?

Tôi đưa tay lên lau nước mắt, thân ảnh kia mỗi lúc một rõ ràng.

Nỗi thất vọng trong lòng tôi cũng theo đó mà lớn hơn bao giờ hết.

Huỳnh Cát chạy đến, ôm chặt lấy tôi: “Anh vừa từ ngoài về lại không thấy em nên vội vã đi tìm. Sao em lại đứng ở đây một mình? Có biết anh lo lắng cho em lắm không?”

Tôi nhớ đến lúc ở Châu Lạng, có một đêm anh ấy nói với tôi rằng, nếu tôi có ý định rời khỏi, cho dù tôi ở đâu anh ấy cũng sẽ tìm ra. Vậy nếu tôi không còn trên cõi đời này nữa, anh có nguyện chết đi để tìm gặp lại tôi chăng?

Tôi đứng lặng yên để Cát ôm lấy, trong lòng không cảm xúc, chỉ cảm thấy cơ thể anh ta cũng lạnh không kém gì mình. Có lẽ anh cũng đắm sương từ rất lâu.

Cát từ từ buông tôi ra rồi nhìn tôi: “Em khóc sao?”

Tôi không trả lời câu hỏi của anh mà hỏi lại: “Cát à, anh thấy khung cảnh nơi đây có giống nguyên tiêu ba năm trước tại Diên Châu hay không?”

Sau câu hỏi của tôi, Cát nhìn tôi trân trối. Tôi quên mất đêm đó tôi chỉ lén theo chân Tú Bình chứ không ra mặt, nên chắc chắn anh không biết tôi khi đó ở rất gần. Chuyện qua rồi, tôi cũng không buồn giải thích, cứ vậy mà nói tiếp: “Hôm đó trăng rất sáng, anh và Tú Bình đứng với nhau, thật sự rất đẹp đôi!”

“Chân à!”

“Cát, anh trả lời thật cho tôi biết, anh rốt cuộc là còn yêu Tú Bình hay không?”

Cát vốn định mở miệng nói, nhưng rồi lại im lặng. Sự im lặng của anh thực chất cũng là một câu trả lời rõ ràng đối với tôi. Đàn ông luyến tiếc tình đầu, đàn bà trân trọng tình cuối, Tú Bình là người con gái đầu tiên bước vào cuộc đời Cát, dù anh có cố gắng quên đi, dù anh có cố tình chấp nhận mở lòng ra với tôi thì tôi biết cả đời này chắc chắn anh cũng không thể quên được hình bóng của Tú Bình. Và tôi cũng vậy, dù bây giờ tôi giả vờ cùng Cát diễn vở vợ chồng ân ái, nhưng phần tình cảm dành cho Nam nhất định sẽ khiến tôi dày xéo, cả đời không thể nào trọn vẹn hạnh phúc. Nguyên Bất Tiên chỉ nói tôi sẽ gặp người tôi cần gặp trên sông Tô Lịch, nhưng lại không nói rằng người ấy sẽ liên quan đến Nam. Bây giờ, Cát đã ở đây, xem như người tôi cần gặp theo lời ông ta nói biết đâu chính là anh. Vậy giữa chọn chồng để bình yên hạnh phúc cả đời hay chọn dấn thân vào đường chết, tôi cũng đã có câu trả lời rồi.

Tôi nhìn vào khoảng không vô định, nói tiếp: “Lúc đó tôi chính là muốn tác hợp cho hai người. Tôi thật sự chưa bao giờ có ý định tranh giành anh với Tú Bình. Cho đến giờ vẫn là như thế.”

Cát nắm lấy tay tôi, siết thật mạnh. Tôi không biết đó là cảm xúc của yêu thương hay tức giận, chỉ thấy mắt anh đỏ lên: “Em nói ra những điều này là có ý gì?”

“Tôi xin lỗi!”

Tôi không xin lỗi cho những chuyện đã qua. Tôi xin lỗi cho những ngày sắp tới. Anh đối với tôi hiện giờ, là yêu thương hay bù đắp, bất kể là gì thì tôi cũng không thể nào đón nhận được nữa.

Cát ôm chầm lấy tôi, giọng anh run lên đầy lo sợ: “Anh không cần em xin lỗi gì cả. Anh chỉ cần em đừng rời anh.”

“Chân à...”

“Cát à, chúng ta ly hôn đi!”

Tôi nói, mặc dù rất khế, nhưng tôi tin anh vẫn nghe thấy lời tôi.

Đêm đó Cát cố tình lờ đi những gì tôi nói, trầm mặc cùng tôi trở về.

Đêm đó, chúng tôi vẫn nằm trên một chiếc giường, nhưng mỗi người một suy nghĩ khác nhau.

Cho đến khi canh tư gà gáy, Cát vẫn quay lưng về phía tôi, lạnh lùng lên tiếng hỏi: “Là người đàn ông tên Trung, hay còn một ai khác?”

Tôi im lặng, vờ như không nghe thấy. Cát vẫn không bỏ cuộc, tiếp tục hỏi tôi: “Là Nam, có phải không?”

....

“Anh không nghĩ em lại dành tình cảm cho Nam nhiều như vậy. Đáng lẽ anh phải nhận ra điều đó từ cái lần Nam mất tích khi gặp sơn tặc. Lúc đó anh chỉ nghĩ em đau buồn vì khiến một người gặp nguy hiểm nào ngờ em thật sự dành tình cảm cho anh ta.”

“Tôi...” Tôi ngập ngừng lên tiếng nhưng lại không biết mình nên nói gì lúc này.

Cát đột ngột ngồi dậy, nhìn tôi đăm đăm: “Giữa em và anh ta, đã xảy ra chuyện gì chưa?”

Tôi thấy ánh mắt Cát long lên như sắp giết tôi. Tôi sợ hãi ngồi dậy, thu người vào một góc giường: “Giữa tôi và Nam hoàn toàn trong sạch.”

Cát nhào người tới, nắm lấy cổ tay tôi: “Anh vẫn tin em. Còn chuyện khi tối em nói với anh, xem như anh chưa nghe thấy gì. Người cũng đã không còn, em tập làm quen với chuyện này và yên ổn làm vợ ba của em đi. Nếu em có bất kỳ ý nghĩ đại đột nào, anh không để gia đình em yên ổn đâu.”

Tôi chợt nhớ lại Nguyên phi. Cát rõ ràng là em trai của bà ấy, ngay cả lời lẽ và cái thói ức hiếp kẻ yếu hơn cũng giống hệt nhau. Tôi không còn gì để nói nữa. Bởi lẽ bây giờ tôi có nói điều gì thì Cát nghe cũng không còn lọt tai. Sai lầm của tôi là tin rằng anh ấy sẽ cảm thông với mình nên đã nói sự thật. Còn anh, ngay từ lúc chúng tôi gặp lại nhau ở phòng tân hôn, anh không hề hỏi tôi một lời nào đã tự ý đi tìm Tú Bình. Lúc anh cả phẩn xử chuyện tôi việc gả nhầm cho Cát, anh cũng không đứng ra nói một lời bênh vực. Tôi không biết anh yêu Tú Bình bao nhiêu, nhưng tôi có thể khẳng định người anh yêu nhất chỉ là chính bản thân anh ta mà thôi.

Đến sáng tôi cố tình dậy thật sớm để cùng chị cả đến chùa Diên Hựu chẳng qua muốn tránh mặt Cát. Nào ngờ chưa kịp ra khỏi nhà đã có công công đền phủ truyền rằng Nguyên phi muốn gặp chúng tôi.

41. Chương 41: Ân Sủng Của Nguyên Phi

Tôi đến hoàng cung lần thứ hai nhưng mọi thứ đối với tôi lại mới mẻ chẳng khác gì đây là lần đầu. Cung nữ, thái giám, binh lính có mặt hầu hết mọi nơi nhưng sao tôi vẫn có cảm giác không gian ở đây thật lạnh lẽo. Viên công công đi trước, tôi và Cát theo sau nhưng chẳng ai nói với ai lời nào. Đi đến sân Rồng, chợt có một giọng nói lãnh lút vang lên sau lưng: “Cậu ba có phải không?”

Chúng tôi dừng lại, cả ba người đều quay lại phía sau. Từ đằng xa có bóng một cô gái tiến lại gần chúng tôi. Cô ấy trạc mười ba mười bốn tuổi, ăn mặc sang trọng, gương mặt bầu bĩnh hồng hào tràn ngập thanh xuân. Nếu chịu khó nhìn kỹ thì thấy cô ấy và Cát có chiếc mũi cao rất giống nhau. Viên công công nhanh nhẩu tiến lên phía trên, khom lưng làm lễ: “Nô tài thỉnh an công chúa.”

Tôi cũng theo quy tắc nhún người. Cô ta nhanh chóng chạy lại, cầm lấy cánh tay Cát mừng rỡ: “Là cậu thật rồi. Lâu lắm cậu không vào cung thăm cháu, suýt chốc nữa cháu quên luôn mặt mũi cậu ra sao rồi đó.”

Nhìn cử chỉ và lời lẽ của cô gái kia, tôi đoán chắc cô ấy chẳng ai xa lạ, chính là con gái của Nguyên phi Kim Thành công chúa – Lý Chiêu Quân.

Cát mỉm cười với Kim Thành, đối với người trong nhà anh ta có vẻ dịu dàng hơn: “Cậu cũng không nhìn ra cháu, càng lớn cháu càng xinh đẹp đấy.”

Kim Thành gương mặt như hoa, nét xinh đẹp sắc sảo cũng giống Nguyên phi đến bảy phần. Nghe Cát khen cô ấy càng hưng phấn hơn: “Cháu giống cậu mà. Hai cậu cháu mình đều xinh đẹp.”

Hai cậu cháu kẻ tung người hứng vô cùng phối hợp, tôi đứng cạnh bên thừa thãi không thua gì viên công công kia. Nhưng chẳng mấy chốc công chúa chuyển sự chú ý sang tôi: “Cô là ai?”

Cát khẽ hắng giọng: “Quân, đó là mẹ ba của cháu.”

Kim Thành nhìn tôi một lượt từ đầu đến chân rồi thẳng thắn đưa ra nhận xét: “Còn trẻ vậy mà đã thành mẹ ba của ta rồi à? Ta xem cô cũng chẳng lớn hơn ta là bao.”

Thái độ của Kim Thành khiến Cát không hài lòng, anh ta lập tức đứng ra bênh vực tôi: “Ra sao thì đó cũng là mẹ ba của cháu. Cháu là công chúa, có thể không kính trọng nhưng cũng đừng nên tùy tiện như thế.”

Kim Thành bị Cát mắng, lập tức cười xuề xòa: “Thôi thôi được rồi, là cháu sai đi. Lần này cậu mẹ vào cung gặp mẹ cháu à? Cháu cũng có việc tìm mẹ nên sẽ đi chung với hai người.”

Thế là chúng tôi lại gia tăng thêm hai người - Kim Thành và cung nữ của cô ấy. Đường đến Thiên Phúc

cung vốn không xa, nhưng tôi có cảm giác hai cậu cháu nhà Cát đã nói gần hết chuyện trên đời này.

“Lần trước trung thu cậu vào cung mà mẹ không nói cho cháu biết, báo hại cháu không gặp được cậu và cậu cả.”

“À mà cháu nghe nói mẹ cả sinh em bé rồi phải không? Có dịp cậu nhắn mẹ bế em vào cung cho cháu gặp mặt với, cháu có rất nhiều quà để tặng em.”

“Ừm, anh chị cả cũng đang ở phủ Lưu đại nhân, để về cậu nhắn lại giúp cho.”

“Vậy còn cậu, cậu định khi nào có em bé?”

Cát không trả lời mà quay sang nhìn tôi. Tôi vốn im lặng này giờ lại càng ngại ngùng hơn. Kim Thành lập tức chuyển mục tiêu sang tôi: “Mẹ ba, nếu cô sinh em bé thì cố gắng giống cậu ba hơn nhé, có như vậy em bé mới đẹp được.”

Kim Thành tính thẳng như ruột ngựa khiến tôi quê đến đỏ mặt. Ngay cả công công và cung nữ đi cùng cũng lên che miệng phì cười.

Chỉ có Cát là có vẻ không hài lòng, anh lập tức lên tiếng: “Chiêu Quân!”

“Được rồi được rồi, cháu biết cậu lại bênh vực mà. Mẹ ba cô cũng hay thật, có bí quyết gì khiến cậu của ta không màng đến đứa cháu này nữa vậy?”

“Thưa công chúa quá lời, tôi nào có bí quyết gì.” Tôi cũng không có hứng thú lắm khi bị đề cập đến chuyện với Cát.

Kim Thành có vẻ cũng chẳng quan tâm đến tôi là bao, lại quay sang nói với Cát tiếp tục: “Sở dĩ hôm nay cháu đến tìm mẹ là vì nghe đầu phụ hoàng định gả cháu cho một gã họ Lê xa xôi nào đó. Đã vậy hôn lễ sẽ cử hành khi cháu mười sáu tuổi nữa chứ. Bây giờ cháu đã mười lăm, khác nào năm sau cháu phải theo chồng. Cậu nói xem mười sáu tuổi thì làm vợ kiểu gì chứ? Lần này cháu nhất định nhờ mẹ ra mặt.”

Tôi nghe Kim Thành giải bày mà không khỏi thấy chua chát. Cô ta mười sáu theo chồng đã là uất ức, vậy tôi mười ba gả đi thì gọi là gì?

Cát có lẽ cũng để ý đến thái độ của tôi, anh ta cười trừ với Kim Thành: “Mười sáu thì cũng đâu xem là còn nhỏ nữa. Biết đâu người cháu lấy là nhân trung hào kiệt, hoặc đã yêu thương cháu thật lòng thì sao?”

Kim Thành ngay lập tức phản bác: “Nếu như cậu nói thì đỡ đi. Vậy nếu hắn ta không đáng mặt nam tử, hoặc đã có người tâm đầu ý hợp từ trước, bây giờ cháu gả về đó, khác nào bị hủy hoại cả một đời?”

Mỗi một lời Kim Thành nói ra, như một nhát dao đâm vào tim tôi. Viễn cảnh mà cô ấy vẽ ra, thực chất là những gì tôi đã từng trải qua. Sự chua chát ấy, hơn ai hết tôi là người hiểu rõ. Tôi nhìn sang Cát, thấy mặt anh cũng đang tối sầm: “Cháu cứ nghĩ mọi thứ tiêu cực như vậy thì cậu nói thêm cũng vô ích.”

Kim Thành trề môi ra điều giận dữ: “Cậu lạ thật, bình thường bệnh cháu lắm mà. Tự nhiên lại khó chịu với người ta. Người bị gả đi là cháu chứ nào phải cậu, dĩ nhiên cậu không xót thương rồi.”

Thấy Kim Thành hờn mát nên thái độ của Cát cũng dịu lại chút ít. Anh ta lên tiếng dỗ dành: “Thôi cậu xin lỗi, cùng lắm chút nữa gặp chị hai cậu sẽ nói giúp cháu một tiếng, có được không?”

“Là cậu hứa đó nha!” Kim Thành phần khởi trả lời.

Chúng tôi đến cung Thiên Phúc nhưng câu chuyện của hai cậu cháu nhà Cát vẫn chưa đến hồi kết. Tuy nhiên cả hai cũng đành gác lại mọi chuyện để vào trong.

Công công chưa kịp thông báo với Nguyên phi thì Kim Thành công chúa đã tiến vào. Nguyên phi đang ngồi trên trường kỷ dùng trà, thấy có người tự tiện xông vào rồi phát hiện là con gái bà ta chứ chẳng phải ai xa lạ nên khó chịu chau mày: “Chiêu Quân, mẹ nói bao nhiêu lần là phải biết giữ lễ tiết, sao con cứ thô lỗ như vậy?”

Kim Thành bất chấp lời mắng của mẹ, tiến đến gần than oán: “Con gái của mẹ sắp bị gả đi xa xôi, mẹ không lo lắng hay sao mà còn trách mắng con?”

Tôi tiến lên vài bước rồi quỳ xuống ra mắt Nguyên phi. Bà ấy ra hiệu miễn lễ rồi cho chúng tôi ngồi xuống ghế. Về phía Kim Thành, bà quay sang nói: “Chuyện của con mẹ sẽ giải quyết sau. Bây giờ con ra ngoài chờ, mẹ có việc cần nói với cậu mợ ba đã.”

Kim Thành có điều không đồng ý: “Đều là người nhà với nhau, sau mẹ lại không cho con tham dự?”

Nguyên phi đưa ánh mắt không hài lòng về phía Kim Thành rồi nghiêm khắc lên tiếng: “Chuyện của cậu mợ con, không phải chuyện của con. Mau quay về cung đi, khi nào xong mẹ sẽ cho gọi con.”

Kim Thành có nguyện ý hay không cũng phải rời khỏi Thiên Phúc cung. Trước khi đi còn không quên ra hiệu cho Cát đến gặp cô ấy trước khi về. Cát nhìn theo cho đến khi cửa phòng đóng lại mới quay sang Nguyên phi mỉm cười: “Chị nghiêm khắc đến cỡ nào mà cũng chịu thua Chiêu Quân thôi.”

Nguyên phi đưa tay lên xoa xoa trán: “Chị nghiêm bao nhiêu thì hoàng thượng lại chiều chuộng nó bấy nhiêu, bây giờ thành ra như vậy khiến chị cũng thật đau đầu.”

Tạm gác qua chuyện của Kim Thành, Nguyên phi nói với tôi: “Ta có nghe tin em gặp tai nạn trên đường trở về Hải Đông, bây giờ thấy em bình an thế này cũng yên tâm hơn.”

Tôi cúi đầu trả lời: “Tất cả cũng nhờ phúc của nương nương.”

Nguyên phi nói tiếp: “Ta thân ở cấm cung, mặc dù lo lắng nhưng không thể trực tiếp xuất cung gặp em được, chỉ có thể hằng ngày cầu Bồ Tát phù hộ cho gia đình chúng ta vạn sự bình an. Em cũng đừng lấy làm buồn phiền ta nhé!”

“Bẩm nương nương, tấm lòng của người thiếp ghi nhận còn không hết, làm sao dám buồn phiền. Nương nương cũng đừng nên lo lắng quá nhiều cho thiếp, thay vào đó người hãy quan tâm đến bản thân nhiều hơn.”

Nguyên phi mỉm cười gật đầu rồi bỗng nhìn chằm chằm vào tôi: “Trâm ta tặng em sao không thấy em cài? Cây trâm em đang cài xem ra có vẻ hợp với em đó.”

Tôi giật mình nhớ ra mình không thay trâm khi đến gặp Nguyên phi, trên tóc vẫn chung thủy cài cây trâm Nam tặc.

“Thưa nương nương, cây trâm người tặng thiếp rất trân quý nên không dám sử dụng, lúc nào cũng cất trong túi nhỏ mang theo bên người. Còn cây trâm trên tóc hiện tại chỉ là hàng thứ phẩm mua từ tiệm kim hoàn của phu quân Nhược Lan – a hoàn trước đây của thiếp, không thể nào so sánh với vật của Nguyên phi nương nương được ạ!”

Nguyên phi dùng khăn tay che đi nụ cười như gió thoảng rồi lại nghiêm mặt với tôi: “Xem ra người chẳng những trưởng thành hơn mà lời lẽ còn hoạt ngôn hơn nữa.”

Tôi nắm chặt lấy khăn tay, cúi đầu: “Thiếp không dám xảo biện, lời thiếp nói là lời thật lòng.”

Huỳnh Cát ở bên vẫn giữ thái độ vô tư: “Chị à, chỉ là một cây trâm, việc gì phải làm khó vợ em như vậy. Chị xem Chân sợt đến mức tay cũng run rồi kìa.”

Nguyên phi đánh giọng lại với Cát: “Người ta nói con gái gả đi thì thành người dưng chẳng đúng chút nào. Nhìn em bây giờ đối với chị mới thật sự là người dưng đó. Trước đây dù chị nói gì em cũng xuề xòa cho qua, bây giờ mới nói vợ em một câu thì đã lên tiếng bênh vực!”

Nguyên phi càng nói, tôi càng sợ hãi. Tôi từng không sợ chết, nhưng không hiểu sao đứng trước người phụ nữ này tôi luôn luôn cảm thấy bất an.

Trái với lo lắng của tôi, bà ấy chỉ cười: “Nhưng như vậy mới là tốt. Đã là vợ chồng thì phải biết yêu thương bảo vệ nhau, sau đó còn tính chuyện lâu dài. Trần Chân, ta quả là không đặt niềm tin sai chỗ mà, em làm tốt lắm.”

Lời nói Nguyên phi, tôi không biết nên tin mấy phần.

Bà ấy hợp một ngum trà rồi nói tiếp: “Ta nghe nói anh trai của em quyết tâm học chữ nghĩa, một lòng muốn góp sức cho triều đình nên ta cũng có trình lên hoàng thượng, mong ngài ân xét cho chức quan Trung thư xá nhân. Tuy chỉ là quan lục phẩm nhưng nếu có ý cầu tiến thì sau này sẽ được cái đại nhân cân nhắc lên các cấp bậc cao hơn.”

Tôi nghe Nguyên phi đề cập đến việc phong quan cho Tự Khải không khỏi ngạc nhiên lẫn lo sợ. Chỉ cần tôi lấy được lòng của Huỳnh Cát mà anh tôi có thể một bước lên mây như thế sao? Nhưng tôi vốn dĩ đang định ly hôn cùng Cát, lời Nguyên phi nói ra sao có thể thu hồi, đến lúc tôi cùng Cát cắt đứt, e là anh tôi sẽ là người chịu trừng phạt. Hay chính Huỳnh Cát biết được điểm này nên cố tình lôi ra để không chế tôi. Huỳnh Cát – anh ta thật không đơn giản!

Tôi lập tức rời ghế, quỳ xuống đất trước Nguyên phi: “Đa tạ nương nương có lòng ban đặc ân, nhưng anh thiếp tài hèn sức mọn, chỉ học qua loa vài chữ để lờ thiên hạ, sao xứng đáng nhận được ân sủng này. Chỉ e là sẽ phụ tấm lòng của nương nương, còn làm ảnh hưởng đến danh tiếng của người.”

Nguyên phi cũng rời trường kỷ để đỡ lấy tôi. Bàn tay người bóp chặt tay tôi, móng tay ghim vào tay tôi đau nhói: “Em lại từ chối tấm lòng của ta sao?”

Tình thế tôi hiện giờ vốn dĩ là tiến thoái lưỡng nan, chỉ còn biết thâm than trong bụng: “Thiếp thay mặt anh trai đội ơn nương nương!”

Nhận cũng chết mà không nhận cũng chết. Tôi còn có thể lựa chọn được hay sao?

Từng bước từng bước, tôi vướng vào trăm mối tơ vò, không thể nào thoát ra được nữa...

42. Chương 42: Thân Phận

Tôi được đưa đến vườn Thắng Cảnh để chờ Huỳnh Cát và Nguyên phi trò chuyện. Hoa nơi hoàng cung lộng lẫy là thế, còn trong lòng tôi khác nào lá úa mùa đông.

Cung nữ thái giám mấy lần đi ngang tôi, có người khoan thai, cũng có người vội vã. Nhưng chẳng một ai chú ý đến tôi, mệnh ai làm việc của người đó. Người nơi hoàng cung, chẳng những đáng sợ, còn rất vô tình.

Ngồi chưa được lâu thì cũng có thứ khiến tôi chú ý. Đó là một bụi cây lạ tôi không biết tên đột ngột rung chuyển. Tôi tò mò đứng lên, tiến dần lại nơi lạ lùng ấy để xem thử, nào ngờ vừa đến gần thì có một người đột ngột đứng dậy từ trong bụi cỏ, la lên: “Cuối cùng cũng tìm được rồi!”

Tôi nghe giọng nói có phần quen thuộc nên cố dụi mắt sợ mình nhận nhầm người. Nào ngờ đích thị là anh ta – người tôi gặp trên sông Tô Lịch ngày hôm qua!

“Anh kia!” Tôi kêu lên khiến anh ta cũng giật mình quay về phía tôi. Sau khi nhận ra tôi, anh ta liền vui vẻ chạy đến, tuông một tràng dài.

“Là cô thật à? Hôm qua tôi sợ lão sư kia còn lẫn quẩn nơi đó nên không dám quay lại tìm cô. Khi quay về thì mới phát hiện tôi chưa hỏi tên cô nên cũng vô phương tìm kiếm. Không ngờ lại gặp cô ở đây. Cô là ai? Tên gì?”

Tôi đợi anh ta hỏi xong mới từ tốn trả lời: “Tôi tên Trần Chân. Nguyên phi là chị ruột của chồng tôi, hôm nay tôi vào cung để gặp người.”

Nghe tôi giới thiệu xong anh ta lập tức trề môi: “Tưởng là ai, hóa ra cô là em dâu của bà ấy.”

Từ trong lời nói, tôi đoán anh ta chẳng có thiện cảm với Nguyên phi.

“Còn anh tên gì? Anh là bạn thái tử thật à?”

“Ồ hay, tôi tưởng hôm qua cô đã tin lời tôi, hóa ra cô chỉ lừa tôi thôi.”

“Nếu anh thật sự là bạn thái tử sao lại còn lấy bốn bạc của tôi?”

“Vậy cô là em dâu của Nguyên phi, có gì lại keo kiệt bốn bạc với tôi?”

“Không cãi với anh nữa, anh tên gì?”

“Tôi tên Nguyễn Sùng.”

Tôi nhìn đến cây lạ anh ta cầm trên tay liền tò mò hỏi: “Anh cầm cây gì đó?”

Anh ta chìa loài cây màu tím tím ra trước mặt tôi, vui vẻ giải thích: “Đây là hạ túc có tác dụng giải độc trị thương, thường chỉ ra hoa vào tháng bảy tháng tám, không hiểu sao bây giờ lại có một cây nở hoa. Chắc là ý trời đây mà.”

“Ý trời gì? Anh biết y thuật sao?” Tôi thấy bên trong anh ấy ẩn chứa không biết bao nhiêu bí mật. Mỗi lần gặp anh ta là thêm một lần thú vị vô cùng.

“Thiên tử tương lai bị thương, loài cây hiếm này lại ra hoa trái mùa để chữa trị. Theo cô có phải ý trời không?”

Tôi nghe anh ta nói lập tức suy nghĩ, thiên tử tương lai... “Ý anh thái tử bị thương?” Tôi hoảng hốt hỏi.

“Suyt! Cô nhỏ tiếng thôi không khéo lại bay đầu. Chuyện liên quan đến thái tử tuyệt đối không được truyền ra khỏi hoàng cung, hiểu chưa?”

Tôi gật gù ra vẻ hiểu biết. Sau đó chợt nghĩ đến anh ta cũng biết y thuật biết đâu sẽ nghe qua Nguyễn Phi Tiên nên hỏi tiếp: “Hôm qua anh vẫn chưa trả lời tôi, anh biết Nguyễn Phi Tiên không?”

Anh ta nghe tôi hỏi liền bật cười: “Cô nghe ai nói đến tên Nguyễn Phi Tiên?”

“Một thầy lang ở Châu Lạng. Tôi có một người bạn trúng độc, ông ta nói chỉ có Nguyễn Phi Tiên mới cứu được. Tôi nhờ người tìm y suốt mấy tháng nay vẫn không có tin tức gì.”

Nguyễn Sùng nghe tôi giải thích không khỏi bật cười. Anh ta cười đến mức ôm lấy bụng, nước mắt sống chảy ra: “Không ngờ có người lại ngây ngốc tin trên đời này có Nguyễn Phi Tiên. Nói cho cô biết, không có ai tên Nguyễn Phi Tiên hết, chỉ có Nguyễn Sùng tôi thôi!”

Tôi nghe anh ta nói mà không hiểu gì hết nên cứ ngơ mặt ra. Anh ta ngưng cười, từ từ giải thích: “Hơn mười năm trước tôi cứu được một người sắp chết, gia đình y cứ gọi tôi là tiên. Tôi liền nói vui rằng tôi là Nguyễn Phi Tiên. Không ngờ bấy lâu nay lại thành ra giai thoại hay ho như vậy.”

Nguyễn Sùng nói đến đây, mẩu chốt vấn đề chính là Nguyễn Phi Tiên tôi cần tìm, đang đứng trước mặt tôi. Sau giây phút đầy ngạc nhiên, tôi bỗng trở nên cuống quýt: “Là anh, chính xác là người tôi cần tìm rồi!”

Anh ta thấy tôi có hơi hưng phấn liền lập tức đứng xa tôi vài bước: “Cô tìm tôi làm gì? Chúng ta trước nay có quen biết gì nhau?”

Nước mắt tôi như sắp trào ra, tôi cố gắng giữ bình tĩnh hỏi anh ta: “Dạo gần đây, anh có chữa trị cho một thanh niên trúng độc cần hay không? Trên mặt anh ta còn có rất nhiều vết sẹo, đặc biệt là một vết sẹo dài từ trán đến cằm. Có hay không?”

Anh ta nhìn tôi đầy cảnh giác: “Đó là người bạn mà cô nói tới à?”

Lúc đó tôi thật sự rất xúc động: “Anh trả lời tôi đi, có hay không?”

Trái với thái độ sốt ruột của tôi, Nguyễn Sùng phì cười: “Tại sao tôi phải trả lời cô chứ. Chúng ta nào có thân thiết, với lại cô còn không tin tôi là bạn của thái tử nữa kia mà.”

“Tôi tin, bây giờ anh nói gì tôi cũng tin. Xin anh hãy cho tôi biết anh có chữa trị cho một người như vậy không?”

“Có!”

Một chữ “Có” đơn giản mà như tiếng sấm vang lên bên tai tôi. Tôi thấy chân mình như sắp không đứng vững nữa, nhưng vẫn cố gắng hỏi tiếp: “Vậy, anh ấy có qua khỏi hay không?”

“Đã qua khỏi rồi.”

Tôi vui đến mức nước mắt trào ra. Vậy là Nam của tôi vẫn còn sống. Tôi biết mệnh anh ta rất lớn mà. Nghe được tin anh ấy không còn nguy hiểm, tảng đá lo âu nặng ngàn cân trong lòng tôi như được gỡ bỏ. Tôi ngội phịch xuống ghế, đưa tay lên ôm mặt khóc một trận đã đời.

Nguyễn Sùng đứng bên cạnh tôi đầy bối rối: “Nè, cô sao vậy? Bạn cô đã không phải chết, có gì cô lại khóc um sùm như vậy. Ở đây là hoàng cung đó, cô cẩn trọng chút đi.”

Tôi giật mình nhận ra mình đã biểu lộ cảm xúc hơi thái quá nên cố gắng ngừng khóc. Tôi đưa tay lên dụi mắt, định hỏi tiếp thông tin về Nam nhưng có tiếng nói vang lên sau lưng tôi: “Nguyễn đại phu, mời ngài về lại Đông Cung.”

Một giọng nữ vừa nhu mì lại vừa như ra lệnh. Tôi có cảm giác đã nghe qua đâu đó nên giật mình quay lại phía phát ra âm thanh.

Dẫu hôm nay là một xiêm y phụ nữ lộng lẫy, gương mặt điểm tô son đỏ cùng trâm cài tóc quý giá nhưng tôi vẫn nhận ra chính là cô gái họ Dương giả nam tôi gặp ở Châu Lạng lúc trước. Đi bên cạnh cô ấy vẫn là người đàn ông nhìn vô cùng lạnh lùng, lần này thiếu đi người cầm quạt đầy nho nhã. Hai người tiến lại phía Nguyễn Sùng và tôi, trong một giây phút ngắn ngủi tôi thấy cô Dương đó nhìn tôi với một ánh mắt nguy hiểm. Tôi nhắm mắt lại rồi mở ra lần nữa, thấy cô ta mỉm cười dung nhan rạng rỡ như hoa: “Là em sao? Em có nhận ra chị không?”

Tôi vốn dĩ nhận ra nhưng vẫn giả vờ: “Người đàn ông này tôi có gặp qua rồi, nhưng còn chị...”

Cô ta đưa khăn tay lên che miệng cười một cách điệu dàng: “Chị là là người đã va vào em lúc ở Châu Lạng đây. Khi đó chị có lí do nên giả nam, khó trách em nhận không ra.”

Tôi cũng mỉm cười đáp lễ nhưng trong lòng chẳng lấy làm gì vui. Cô Dương đó tiếp tục giới thiệu: “Chị tên là Dương Tú Loan, còn đây là Lý Đạo Thành. Em tên gì?”

“Tôi tên Trần Chân, lần trước gặp mặt không biết thân phận hai vị cao quý nên có phần thô lỗ, mong hai vị bỏ qua.”

Dương Tú Loan ngoài mặt vẫn niềm nở với tôi: “Là chị sai trước khi va vào em khiến em bị thương mà. Em không trách cứ gì còn tự nhận mình thô lỗ... à em là tiểu thư nhà ai, sao trước giờ chị chưa gặp qua em trong cung?”

“Thân phận tôi hèn mọn, chẳng qua có số gả vào nhà chồng có chị làm phi nên hôm nay vào cung thỉnh an

nương nường thôi ạ!”

“Coi kìa, đã gặp nhau ba lần rồi thì cứ coi như đây là duyên đi. Em đừng nên khách sáo nữa, cứ gọi chị một tiếng chị, có được không?”

Dương Tú Loan và tôi vốn dĩ không thân, chẳng hiểu sao lại đối với tôi vô cùng niềm nở. Đây không phải là lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, hai lần trước chị ấy cũng có thái độ hòa nhã như thế này. Vậy tại sao khi này tôi lại có cảm giác chị ấy nhìn tôi đầy ác ý. Hay tôi chỉ đang lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử chăng?

“Chị đã dạy, em nào dám cãi lời.”

Tú Loan nghe vậy càng hào sảng hơn. Chị ấy mỉm cười với tôi rồi quay qua Nguyễn Sùng: “Đại phu và em Chân có quen nhau sao? Hai người đang nói chuyện gì vậy?”

Nguyễn Sùng nhanh nhẩu trước khi tôi kịp lên tiếng: “Tôi đào được một cái cây, đúng lúc cô ấy đang ngồi đây nên chúng tôi bàn về thảo dược. Đang nói đến độc dược thì cô xuất hiện.”

Tú Loan có vẻ quan tâm nên hỏi tới: “Vậy theo đại phu trên đời này loại độc nào đáng sợ nhất?”

Nguyễn Sùng vuốt cằm suy nghĩ mặc dù trên cằm anh ta chẳng có sợi râu nào, sau đó anh ta đứng lên, cúi người xuống gần mặt Tú Loan trả lời, đủ để tôi và Đạo Thành cùng nghe thấy: “Trên đời này, độc nhất chính là lòng dạ đàn bà. Đàn bà càng đẹp chính là càng ác độc!”

Dương Tú Loan thoáng sững sốt, sau đó lập tức tươi cười: “Nguyễn đại phu cứ thích nói đùa. Thôi chúng ta mau quay về Đông cung đi, có người đang chờ đại phu.”

Ba người họ từ biệt tôi rồi rời khỏi. Tôi nhìn theo hướng bọn họ, bất giác Lý Đạo Thành quay lưng lại nhìn tôi. Ánh mắt đó tôi có cảm giác rất quen!

Viên thái giám ban sáng đưa chúng tôi ra lại xe ngựa. Tôi đi cạnh ông ta, tò mò hỏi: “Công công, khi này trong cung tôi có gặp qua hai người, một người tên Dương Tú Loan còn một người tên Lý Đạo Thành, ông có biết họ là ai không?”

Ông ấy trả lời tôi với gương mặt không hề có cảm xúc: “Dương tiểu thư là con gái Dương tể tướng. Còn người họ Lý cô nói là Chỉ huy sứ tướng quân, trực tiếp theo hầu thái tử.”

Ra là bọn họ đều có thân phận cao như vậy, thảo nào lúc gặp ở Châu Lạng dù mặc áo thô sơ cũng toát lên khí chất không hề tầm thường. Mặc dù Dương Tú Loan cư xử nhã nhặn, nhưng sao tôi vẫn có cảm giác không an toàn. Chưa kể ánh mắt Lý Đạo Thành làm tôi có cảm giác đã gặp qua đâu đó rồi nhưng không thể nhớ được.

Chuyện quan trọng nhất chính là tôi vẫn chưa hỏi được Nguyễn Sùng liệu y có biết Nam hiện giờ đang ở đâu không.

Xe ngựa chậm chậm lăn bánh, Cát ngồi đối diện nhưng không nhìn tôi. Bản thân tôi cũng mãi mê suy nghĩ chuyện lúc này nên chẳng buồn đoái hoài đến anh ta.

Đi được một đoạn, Cát mới nói: “Anh của em sắp được làm quan rồi, em có định về Diễn Châu để ăn mừng chuyện này hay không?”

Chuyện anh tôi làm quan là do Cát đề cập với Nguyên phi, tôi bực mình nhìn anh: “Là anh cố tình làm vậy. Anh muốn cả gia đình tôi mang ơn anh, để tôi không rời khỏi anh, có đúng không?”

“Tự Khải có lòng, anh chỉ thuận tiện giúp chút sức. Sao em lại nói như thể anh là người dòn em vào đường cùng vậy?”

“Quá đáng!”

Huỳnh Cát tức giận đưa tay lên bóp má tôi: “Trần Chân, tôi cho cô biết, vận mệnh anh cô và cả nhà tôi đang nằm trong tay tôi. Nếu cô dám điều gì ngu xuẩn thì đừng trách tôi không nể tình. Cả cô sống hay chết, tất cả đều phụ thuộc vào cô!”

Cát bóp má tôi rất đau.

Nỗi đau khiến tinh thần tôi bỗng dưng sáng suốt.

Sống hay chết?

Chết!

Ánh mắt Lý Đạo Thành rất giống ánh mắt của kẻ muốn lấy mạng tôi khi tôi rơi xuống núi. Không phải là giống nữa, thực chất đó là cùng một người! Tôi có thù oán gì với anh ta mà anh ta lại muốn giết tôi?

Những lời anh ta nói với tôi đêm hôm đó, tôi vẫn còn ghi nhớ rất rõ.

“Trách là trách bản thân người đã gặp không đúng người. Trước đây người chưa từng gặp qua người ấy, sau này cũng không được phép tìm người ấy. Ta lần này xuống lại đây, cũng xem như không tìm thấy người. Sống chết của người, do trời quyết định.”

Người ấy mà anh ta nhắc đến chính là Nam? Anh ta là thuộc hạ của thái tử, Nguyễn Sùng lại đang trị thương cho thái tử. Lẽ nào... Nam là đương kim thái tử Lý Nhật Tôn?

43. Chương 43: Gặp Lại Người Xưa

Trong suốt thời gian tôi cứu Nam, triều đình không có bất kỳ cáo thị nào cho hay Thái tử biến mất, vậy chỉ có thể là điều tra tung tích trong âm thầm. Việc tôi gặp Dương Tú Loan tại châu Lạng có lẽ cũng là lúc bọn họ trên đường đi tìm thái tử. Cho đến khi rơi xuống núi, bỗng có một con bồ câu xuất hiện, đó cũng chính là vật nuôi được huấn luyện để đi tìm người. Chính vì thế sau khi phát hiện ra tôi, Lý Đạo Thành đã định giết tôi để tránh hậu họa sau này. Bây giờ tôi mới hiểu ra mọi chuyện quả thật không đơn giản chút nào.

Nhưng còn một vấn đề nữa, nếu Nam đã tỉnh lại, tại sao anh ấy lại không tìm tôi? Rõ ràng anh ấy biết thân phận của tôi nhưng chưa một lần cho người đến gặp. Cứ coi như anh ta là thái tử, không thể tiếp tục yêu một phụ nữ đã có chồng, thì ít ra anh ta cũng nên ban thưởng cho người đã có công cứu mạng anh ta. Chẳng lẽ sau khi được cứu chữa, biết địa vị mình cao quý, anh ta liền không muốn có bất kỳ quan hệ nào với tôi?

Nam mà tôi quen không thể nào là một người như vậy được. Anh ta còn bằng lòng hy sinh mạng sống vì tôi, không lý nào sau khi thoát chết, lại ngoảnh mặt làm ngơ.

Hàng vạn câu hỏi cứ quẩn quanh trong đầu tôi lúc này. Tôi muốn gặp Nam hoặc ít nhất là Nguyễn Sùng để hỏi rõ mọi chuyện, nhưng vốn dĩ không có cơ hội nào.

Nhân lúc Cát cùng anh cả đi bàn chuyện làm ăn với những người ở kinh thành, tôi lên ra ngoài, đi đến bến thuyền trên sông Tô Lịch, hy vọng Nguyễn Sùng sẽ linh cảm được mà tìm lấy tôi.

Tôi đợi trong vòng hai ngày vẫn không thấy bóng dáng Sùng đâu, chỉ có ngày thứ hai là bị Cát kéo về.

“Đạo gần đây cô làm gì mà cứ ra sông Tô Lịch? Hay để hẹn nhân tình?”

Cát chẳng ngần ngại mà buông lời sỗ sàng với tôi. Tôi cũng chẳng hơi đâu mà để bụng những lời ấy của anh ta: “Nhân tình của tôi chết rồi, lấy đâu ra mà hẹn. Tôi chỉ là muốn đi chơi thôi.”

“Cô gạt con nít à? Thiếu gì chỗ không chơi, sao cứ phải ra bờ sông ấy?”

“Vậy còn anh, thiếu gì cô gái nguyện ý làm vợ anh, sao cứ phải ép buộc tôi?”

Cuộc cãi vã của tôi và Cát cũng chẳng đi đến đâu vì qua ngày hôm sau chúng tôi lại phải trở về Hải Đông. Tôi thu xếp quần áo mà lòng dạ không yên, chẳng biết làm sao để có thể gặp lại Nguyễn Sùng.

Cả một đêm tôi cứ mãi trằn trọc không ngủ được, trong lòng dường như có linh tính gì đó. Sáng hôm sau đúng thật tôi gặp một con bồ câu đậu trong vườn, rất giống con bồ câu lần trước ở dưới vực. Nhân lúc Cát

đi vệ sinh, tôi lật đặt ra vườn bắt lấy bọ câu xem xét, dưới chân nó có thư.

“Đề phòng hai người bọn họ. Tôi sẽ tìm gặp cô để giải thích sau.”

Trong thư không ghi tên cũng không nói rõ ràng, nhưng tôi có cảm giác đây là thư của Nguyễn Sùng, còn hai người anh ta nhắc tới không ai khác chính là Lý Đạo Thành và Dương Tú Loan. Tôi vội vàng lấy giấy bút, ghi vài chữ cho anh ta: *“Tôi về Hải Đông.”* Hy vọng đến lúc anh ta muốn tìm tôi cũng biết vị trí của tôi.

*

* *

Tôi cứ tưởng đầu lần này về lại Hải Đông sẽ khó tránh được việc phải chung đụng với Cát, nào ngờ chính anh ta là người giữ khoảng cách, không mò đến phòng tôi. Mọi người thì không biết lý do đằng sau, chị cả còn nghĩ lý do ăn chay niệm Phật tôi bịa trước đây là thật nên lâu lâu vẫn cứ hay nói với tôi nên dùng lời an ủi Cát để tránh cho anh ấy phát sinh nông nổi mà ra ngoài tìm hoa thơm cỏ lạ. Với tình trạng tôi bây giờ, nếu như có bông hoa nào tự nguyện nhảy vào chậu thay tôi thì tôi còn mang ơn không hết, nói gì đến đề với phòng!

Một tháng sau, Tự Khải từ Diễn Châu gửi thư ra, báo rằng anh ta sắp lên kinh nhậm chức quan, còn cảm ơn tôi rồi rít. Cảm nhận được sự vui mừng của Tự Khải, tôi không biết có nên nói thật cho anh biết sự thật hay không. Chỉ e lần này thứ mà em gái mang đến cho anh, chỉ là họa chứ không phải phúc.

Tôi chờ thêm một tháng nữa, vẫn không thấy Nguyễn Sùng tìm đến mình. Lúc này Tự Khải đã vào triều làm quan, nghe đầu được Lễ bộ thượng thư đánh giá rất cao. Tuy chức quan Tự Khải còn thấp, chưa được thiết triều, nhưng vẫn làm việc trong hoàng cung, còn được hoàng thượng cấp phát cho một phủ nhỏ. Tự Khải muốn đón cha mẹ lên kinh ở cùng nhưng cha mẹ tôi từ chối. Cả hai đều một lòng một dạ với đất Diễn Châu, không thích sự ồn ào chốn kinh kỳ. Họ chỉ mong Tự Khải có thể nhanh chóng tìm được một cô vợ để cả hai được bế cháu nội.

Cuối cùng không thể ở yên chờ đợi Nguyễn Sùng được nữa, tôi lấy lý do Tự Khải ăn mừng phủ mới, xin phép anh chị cả cho tôi được lên kinh thành vài ngày. Huỳnh Cát vốn dĩ không cho tôi đi một mình, nhưng công việc ở đây anh không thể sắp xếp được, lại không thể nói rõ ra với anh cả nên đành phải ưng thuận cho tôi. Trước lúc tôi đi, anh còn không quên đe dọa: “Cô mà có bất kỳ hành động gì thì đừng trách tôi!”

Càng lúc tôi đối với Huỳnh Cát càng thêm chán ghét!

Ngồi xe ngựa mà tôi chỉ ước ao mình có phép thần thông để có thể lập tức đến Thăng Long. Không biết Nguyễn Sùng có đến Hải Đông tìm tôi lúc này hay không? Nếu anh ta thật sự đến Hải Đông, còn tôi lại đi Thăng Long, há chẳng phải chúng tôi đang chơi trò đuổi hình bắt bóng đối phương hay sao.

Tôi đến phủ của Tự Khải vào buổi chiều, vừa đúng lúc anh từ hoàng cung về nhà. Trong thấy tôi anh thật

sự vui mừng. Đúng thật người đẹp vì lựa, Tụ Khải khoác lên người bộ áo quan trong càn phong độ uy nghi hơn. Tối đêm đó gia nhân vẫn còn hồi hã chuẩn bị mọi thứ để ăn mừng lễ nhậm chức của Tụ Khải ở kinh đô. Tôi trong lòng sốt ruột, liền đến hỏi anh: “Tụ Khải, tiệc của anh ngày mai có thái tử không?”

Tụ Khải nghe câu hỏi của tôi, đầu tiên là ngạc nhiên, sau đó phì cười: “Em gái hỏi lạ vậy? Anh chỉ là quan ngũ phẩm, làm buổi tiệc nhỏ cùng lắm là một vài vị quan trực tiếp đứng ở trên, còn lại là đồng cấp và bạn hữu, làm sao mời được thái tử chứ.”

“Vậy anh làm quan lâu nay, có gặp qua thái tử chưa?”

“Đến cả thái giám bên cạnh ngài anh còn chưa gặp, nói gì đến ngài ấy.”

“Vậy làm sao để gặp được thái tử?”

Đến lúc này Tụ Khải không trả lời tôi nữa, mà quay sang hỏi lại: “Này, em có quen biết thái tử hay sao mà cứ hỏi về ngài ấy?”

Tôi chưng hững đôi lúc, rồi lắc đầu.

“Thái tử thì em chưa, nhưng em gặp qua ba người bên cạnh ngài ấy. Thứ nhất là Dương Tú Loan, con gái Tế tướng, người thứ hai là Lý Đạo Thành, còn người thứ ba thì em không chắc có liên quan đến ngài không, em cũng không biết tên, nhưng đó là một người nho nhã, trên tay lúc nào cũng phe phẩy quạt.”

Tụ Khải nghe tôi miêu tả rồi ồ lên: “Em biết nhiều hơn anh rồi đó. Người phe phẩy quạt chắc là Ngô đại nhân, giữ chức Hoàng môn chi hậu, công công trực tiếp hầu hạ bên cạnh hoàng thượng – Ngô Thường Kiệt. Lý Đạo Thành là thuộc hạ dưới trướng của thái tử, còn Dương tiểu thư đó nghe đâu được hoàng thượng rất yêu quý, còn dự định ban hôn cho thái tử để trở thành thái tử phi nhưng cho tới giờ thái tử vẫn chưa đồng ý. Làm cách nào mà em gặp qua ba người họ?”

“Em chỉ là vào cung thỉnh an Nguyên phi nên vô tình gặp thôi. À, vậy còn một đại phu tên Nguyễn Sùng, anh có biết không?”

Tụ Khải nhìn tôi đầy đau khổ: “Em à, anh mới nhậm chức chưa đầy một tháng, làm sao có thể biết nhiều như thế.”

Có lẽ do tôi quá sốt ruột nên vô tình đặt quá nhiều hy vọng nơi Tụ Khải. Chỉ tiếc anh tôi cũng chỉ là một người bình thường, lần đầu bước chân vào chốn quan trường, hoàn toàn ngây thơ.

“Anh này, mặc dù được người ta cân nhắc ban cho chức quan, nhưng anh cũng nên chú ý trước sau. Hôm nay người ta cho mình lên được thì ngày mai người ta cũng có cách hạ bệ mình. Anh đừng chủ quan mà gây ra chuyện không hay.”

“Anh biết rồi, hôm nay em nói chuyện chẳng khác nào mẹ cả.”

“Anh à, cần tắc vô út!”

Tôi biết không thể trông chờ vào Tự Khải thêm được điều gì nên cũng không dám làm phiền anh nghỉ ngơi nữa. Không hiểu sao trong lòng tôi vạn phần lo lắng cho Tự Khải. Cứ thà anh vẫn ở nhà, ôm giấc mộng quan trường cả đời nhưng sống an nhàn, còn hơn bước chân vào cung cấm, nguy hiểm lúc nào cũng rình rập trên đầu. Tôi thật sự rất lo!

Hôm sau Tự Khải vẫn vào cung làm việc. Trước khi đi tôi có nhắn nhủ anh, nếu có thể thì tìm gặp một đại phu tên Nguyễn Sùng, thông báo rằng tôi đang ở đây. Dặn thì dặn, nhưng tôi cũng không dám hy vọng nhiều rằng Tự Khải sẽ gặp được Nguyễn Sùng trong ngày hôm nay.

Tôi quanh quẩn trong nhà đến buổi trưa, cuối cùng không chịu nổi nữa, liền quyết định ra ngoài để xem xét tình hình. Nô bộc của Tự Khải muốn tôi dùng kiệu nhưng tôi từ chối. Tôi dạo khắp các phường với hy vọng biết đâu Nguyễn Sùng trốn ra ngoài chơi sẽ tình cờ gặp được tôi. Mải đi, mải suy nghĩ, đến khi trước mắt mình là phủ vương rộng lớn tôi mới dừng bước nhìn lên, bên trên ghi rõ ba chữ “Phụng Càn Phủ”. Tim tôi thoáng chốc như ngừng đập, chút cảm giác trống vắng hiện về. Nơi đây chẳng phải là phủ của Lý Nhật Trung hay sao?

Nếu tôi tìm anh ta nhờ cậy, liệu anh ta có giúp tôi gặp mặt thái tử được hay không?

Tôi lắc đầu cố xua đi ý nghĩ ngốc nghếch của mình. Tôi đã đối xử với Nhật Trung như thế, giờ lại còn dày mặt tìm gặp anh ta để cầu cạnh sự thương hại, liệu có quá trớn trên hay không. Thôi, dù thế nào tôi cũng không thể làm như vậy được. Chưa kể hiện tại anh ta có ở trong phủ hay không, hay đang ở trong cung hoặc đang ở chiến trường tôi đều không biết. Tôi đứng thật là hồ đồ quá rồi.

Quanh quẩn đến chiều tôi vẫn không gặp được Sùng hay nghĩ ra cách gì. Nếu cứ thế này e là mấy ngày ngắn ngủi tôi ở lại Thăng Long cũng như công dã tràng mất rồi. Nặng nề cứ thế mà tắt, tôi đành trở về phủ để phụ Tự Khải cho buổi tiệc đêm nay.

Đúng như những gì Tự Khải nói, tối đêm đó ngoài một số bạn hữu trước đây của Tự Khải ở Diễn Châu thì còn lại tôi đều không biết mặt. Những người lạ ấy cũng chỉ lo chuyện trò cùng nhau chứ nào có để ý đến tôi. Mấy anh bạn của Tự Khải trước đây trông thấy tôi liền hỏi đến việc tôi đi lấy chồng khiến tôi cảm thấy khó chịu, liền tìm cớ để rời đi.

Tôi đã yên vị trên giường, định nghỉ ngơi thì đột nhiên Xuân Mai chạy tới báo tin: “Mợ ba, có khách đến, cậu Khải kêu mợ ra chào.”

Khách? Tiệc sắp tàn rồi mà vẫn còn khách đến. Khách là ai, tôi có quen hay không mà phải ra chào. Dù có chút không hài lòng nhưng tôi vẫn mặc lại y phục, không quên vắt cây trâm của Nam lên tóc rồi vội vã ra nhà ngoài.

Trong buổi tiệc mà không gian lại có vẻ yên ắng đến lạ. Mọi người ngồi tại bàn cũng có vẻ ngại ngùng. Tôi đảo mắt dò tìm, xem vị khách mới đến là ai mà lại có uy đến thế. Nhìn khắp một lượt, tôi cũng nhận ra cố nhân đang ngồi bên cạnh Tự Khải, chẳng ai xa lạ, chính là Lý Nhật Trung!

Tôi như sắp vò nát chiếc khăn tay. Anh ta thân phận cao quý, hà cớ gì lại đại giá quang lâm đến nhà Tự Khải như thế này. Tôi cũng chưa từng nghe Tự Khải nói anh có quan hệ gì với anh, chẳng lẽ... vì tôi?

Tự Khải không biết những rối rắm của tôi cũng như những gì hai chúng tôi đã trải qua. Anh vui vẻ chạy đến kéo tay tôi đến trước mặt Nhật Trung: “Xem em ngạc nhiên chưa kìa. Đó giờ anh không biết em có quen biết với tứ vương gia. Mau hành lễ đi em.”

Tôi siết chặt tay mình, ngẩng mặt nhìn Lý Nhật Trung một khắc rồi cúi đầu: “Dân nữ khấu kiến vương gia!”

Tôi không thấy gương mặt Nhật Trung lúc này, chỉ nghe thanh âm anh, vẫn nhẹ nhàng như lần đầu gặp gỡ: “Đã lâu không gặp, tam phu nhân!”

44. Chương 44: Ranh Giới Tình Cảm

Ba chữ “*Tam phu nhân*” phát ra từ miệng Lý Nhật Trung nghe thật nặng nề. Tôi ngẩng đầu nhìn anh, đôi mắt kia sao quá đỗi bi thương!

“Vương gia nể mặt, hạ giá đến đây là vinh hạnh của anh trai dân nữ. Chỉ là chút chuyện nhỏ mà khiến vương gia bận lòng, dân nữ cùng anh trai quả thật có tội.”

“Ha ha ha, chỉ là ta nghe Tô đại nhân cứ luôn miệng khen ngợi học trò mới, lại sẵn dịp là anh trai của phu nhân nên ghé qua xem thử. Hy vọng không làm kinh động mọi người ở đây.”

Những người có mặt đồng thanh lên tiếng: “Không kinh động thưa vương gia.”

Lý Nhật Trung cầm ly rượu lên: “Khi này ta mới chào hỏi gia chủ chứ chưa kịp chào hỏi tất cả mọi người. Mọi người cũng nâng chung lên đi, nể mặt ta mà uống cạn nhé!”

Không biết tất cả họ có nguyện ý hay không, nhưng dĩ nhiên không ai dám trái lệnh. Đến cả tôi còn được Tự Khải đưa cho một chung rượu: “Em cũng nể mặt vương gia đi.”

Tôi đón lấy chung, nốc một hơi cạn sạch trước vẻ mặt ngạc nhiên của Tự Khải lẫn Nhật Trung. Trước nay tôi không hay uống rượu, tửu lượng cũng rất tệ nên rượu vừa thấm vào người đã cảm thấy choáng váng đầu óc. Xuân Mai vội vàng dìu tôi trở về phòng, sợ tôi còn đứng đó có thể ngã ngang bất cứ lúc nào.

Uống xong chén canh giải rượu thì tôi cũng thấy đỡ đau đầu hơn. Trời cũng đã rất khuya, khách khứa trong phủ còn lại chẳng được mấy người. Những người ở lại chẳng qua là quá say đến mức gục ra bàn. Tôi kêu nô bộc chuẩn bị xe ngựa, một lần nữa tiễn hết những vị khách say mềm kia lên xe, đưa về từng nhà. Trong số đó, có một vị khách cứng đầu, đầu không say nhưng lại không chịu rời đi.

“Xuân Mai, chị giúp đưa Tự Khải về phòng đi, sau đó nấu cho anh ấy thêm một bát canh gừng uống cho ấm người. Có giúp anh ấy thay quần áo cũng nên nhẹ nhàng, tránh để anh thức giấc, có biết không?”

“Em biết rồi, thưa mợ ba.”

Xuân Mai cùng Tự Khải cũng rời đi, đến lúc này chỉ còn lại tôi và Lý Nhật Trung ở lại. Anh ngồi, tôi đứng, cả hai cứ thế nhìn nhau, không ai nói một lời nào.

Cuối cùng tôi là người thua, đành lên tiếng trước: “Trời đã khuya, vương gia không quay về không khéo người trong phủ lo lắng.”

Nhật Trung nhìn tôi, lạnh lùng hỏi: “Lần trước gặp mặt phu nhân nói có cốt nhục, chẳng hay đứa bé đó là trai hay gái, hiện giờ đang ở đâu?”

Tôi không ngờ những lời nói hôm đó lại khiến anh ta ghi nhớ đến bây giờ. Sự việc đến nước này tôi cũng không muốn giấu diếm nữa: “Hoàn toàn không có đứa bé nào hết, thưa vương gia.”

Trên tay Nhật Trung vẫn còn cầm một ly rượu, anh cứ thế mà nhấp thêm một ngụm: “Sao lại gạt ta?”

Tôi hít một hơi thật sâu, cố gắng nói từng chữ thật rõ ràng: “Giữa ngài và tôi đã có gì rõ ràng? Thôi thì một lời để chấm dứt những mập mờ đó có phải tốt hơn không?”

Nhật Trung bỗng đứng dậy, tiến về phía tôi. Gương mặt anh cứ thế đến gần tôi, cả hơi thở nồng đậm mùi rượu: “Nếu ta nói ta vẫn chưa quên được em, thì sao...?”

Hai tay tôi siết lại với nhau đến mức tự làm mình đau đớn. Trong lòng tôi bối rối, không biết phải đáp lời Lý Nhật Trung như thế nào. Gương mặt anh ta gần tôi chẳng khác nào đêm nguyên tiêu trên thuyền tại Diên Châu. Ấn tượng của một thiếu nữ lần đầu biết rung động chính là anh ta rất đẹp, đẹp đến mức xao xuyên lòng. Giờ đây, vẫn gương mặt ấy, điểm thêm ít nhiều sương gió, một lần nữa khiến tôi rối bời!

Dẫu sao người đàn ông này cũng là bóng hình suốt mấy năm qua tôi đeo đẳng. Mỗi tình đầu dang dở, dễ dàng gì quên được đây?

“Ha ha ha!”

Một tràng cười dài kéo tôi về với hiện tại: “Em vẫn không thay đổi, vẫn dễ lừa như khi xưa, nhóc con ạ!”

Mặt tôi nóng lên, cảm giác vừa ngượng vừa giận. Đáng lẽ tôi không nên tin anh ta. Trước đây, anh ấy chưa bao giờ nói rằng có dành tình cảm cho tôi, giờ đây cũng vậy, đối với tôi, anh ta chỉ là sự bốn cọt trên đùa.

“Ngài vui lắm sao, thưa vương gia?”

Tôi ngẩng mặt nhìn anh ta, không còn ngại ngần gì nữa. Dẫu sao cảm xúc anh ta dành cho tôi cũng không phải loại tình cảm đặc biệt ấy, tôi không việc gì phải để bản thân mình thiệt thòi.

“Ta dĩ nhiên là vui. Gặp lại em khiến ta rất vui. Ngay từ lần đầu gặp em ở Diên Châu, trong lòng ta đã xem em như bạn hữu. Nếu trước đây ta có làm gì khiến em hiểu lầm thì cho ta xin lỗi nhé! Ta vẫn hy vọng em có thể xem ta như một người bạn.”

“Dân nữ nào dám trèo cao, có bạn là tứ hoàng tử!”

“Ta phải làm sao để em nhận thành ý của người bạn này?”

“Có phải chỉ cần tôi yêu cầu, ngài sẽ giúp tôi?”

“Đúng, chỉ cần bé con lên tiếng, ta sẽ giúp.”

“Ngài có thể giúp tôi gặp thái tử không?”

Lý Nhật Trung nhìn tôi đầy ngạc nhiên. Tôi kiên định nhìn vào mắt anh. Xin lỗi Nhật Trung, anh đã lên tiếng, tôi cũng đành liều một phen. Nếu không phải đi vào đường cùng, tôi tuyệt đối không muốn lợi dụng anh như thế này!

Lý Nhật Trung không hỏi thêm bất cứ điều gì. Trước lúc rời khỏi cổng phủ, nhẹ nhàng nói với tôi: “Sáng mai ta có chuyến đi săn, em hãy chuẩn bị, ta sẽ đến đón.”

“Vương gia...”

“Anh ấy cũng sẽ tham gia.”

Anh ấy... chính là thái tử. Tôi vừa ngẫm ra liền chạy theo Nhật Trung nhưng anh ta nhanh hơn tôi một bước, đã lên xe ngựa rời khỏi nơi đây.

Tâm tư tôi ray rứt. Vốn dĩ không muốn nhờ cậy anh nhưng cuối cùng cũng dày mặt yêu cầu.

Nam, chúng ta sắp gặp lại nhau!

*

* *

Sáng hôm sau tôi thay bộ xiêm y thật đơn giản cho phù hợp với chuyến đi săn. Vốn dĩ định bới tóc đơn giản thôi, nhưng không thể thiếu cây trâm Nam tặng. Gia nhân báo rằng có người đến tìm, tôi vội vàng rời khỏi phủ, leo lên xe ngựa chờ trước cổng.

Lý Nhật Trung vừa thấy tôi đã vui vẻ nhoẻn miệng cười: “Quoa! Đúng là mỹ nhân thì mặc gì cũng đẹp.”

Tôi lườm anh ta: “Đừng có trêu ghẹo tôi!”

Anh ta nhìn mặt tôi rồi lại cười khúc khích, đến mức ho lên mấy tiếng. Tôi khoái chí mỉm cười: “Đáng đời ngài.”

Xe ngựa di chuyển khoảng một canh giờ thì đến bìa rừng và dừng lại nơi có mấy chóp lều dựng sẵn. Nhật Trung bước xuống trước, còn tôi vẫn ngồi lại. Tim tôi thỉnh thoảng cứ như thắt lại, vừa muốn ngay lập tức có thể diện kiến thái tử, lại vừa có cảm giác sợ hãi. Tôi thật sự muốn gặp Nam, nhưng nếu Nam thật sự là thái tử, thì tôi biết nên làm gì đây?

Nhật Trung thò đầu vào xe khiến tôi giật mình: “Em còn không xuống, hay là muốn ta bế em?”

“Không cần, tôi có thể tự xuống.” Tôi nói rồi nhanh chóng trèo xuống xe, theo Nhật Trung tiến vào một trong số nhưng căn lều nơi đây.

Tôi hồi hộp bao nhiêu thì lại thất vọng bấy nhiêu, bởi trong lều chỉ có một tên thái giám chứ không có thái tử. Tên đó thấy Nhật Trung liền quỳ xuống hành lễ. Anh lạnh lùng hỏi: “Thái tử đâu?”

“Bẩm vương gia, thái tử đợi đây một lúc lâu vẫn chưa thấy ngài nên đã vào rừng trước rồi. Ngài muốn đợi thái tử hay xuất phát luôn?”

Nhật Trung quay sang hỏi tôi: “Em muốn chờ ở đây hay đi vào rừng?”

“Đi vào rừng.” Tôi trả lời không cần suy nghĩ.

Tên cận vệ dắt ra hai con ngựa, một con đưa Nhật Trung còn một con thì đưa đến trước mặt tôi. Tôi bối rối nhìn ngựa, nào biết cưỡi như thế nào. Nhật Trung thấy tôi lưỡng lự liền hỏi: “Em không biết cưỡi?”

Tôi im lặng nhìn anh ta.

Ngay lập tức Nhật Trung bế tôi lên ngựa của anh rồi cũng phóng lên ngồi sau tôi. Hai tay anh cầm dây cương, tôi ở phía trước lọt thỏm trong lòng anh, đôi lúc còn có thể nghe được nhịp tim anh đập từng hồi. Hoàn cảnh này khiến tôi nhớ đến Nam. Chúng tôi cũng đã hai lần cùng nhau cưỡi ngựa, thậm chí một lần trong số đó còn suýt mất đi mạng sống này. Ước chi thời gian có thể quay trở lại, đừng mãi mãi giai đoạn chúng tôi ở Châu Lạnh không nhuộm bị ai.

Trước mặt chúng tôi xuất hiện một con hoẵng. Nhật Trung nhanh chóng giương cung, chĩa mũi tên về phía con vật kia. Tiếc là tên chưa rời cung, đã có một mũi tên khác bay ngang qua chúng tôi, ghim vào đuôi con thú khiến nó ngã ra đất.

Nhật Trung chặc lưỡi tiếc nuối. Tôi thì giật mình cố gắng quay đầu ra phía sau nhìn người đang tiến dần đến chúng tôi.

Khoảng cách dù xa nhưng cũng không che được mắt tôi. Áo giáp uy nghi cũng không che được thân hình tôi vốn quen thuộc.

Trước mắt tôi – thật sự là Nam!

Nam càng lúc càng đến gần chúng tôi. Lúc này tôi mới được dịp nhìn rõ mặt anh để rồi hoang mang nhiều hơn. Trên mặt người đàn ông này không có lấy một vết sẹo, đã thế còn là một người thật sự khôi ngô. Chẳng lẽ tôi đã nhận nhầm người?

“Lại để anh phỏng tay trên.” Nhật Trung bật cười lên tiếng.

Vị kia cho ngựa đến sát chỗ tôi, nhưng không hề để mắt đến tôi: “Là em không quyết đoán. Khi đã phát hiện mục tiêu tuyệt đối không được chần chừ.”

Giọng nói ấy không cất lên, có lẽ tôi đã nghĩ mình nhận nhầm người. Nhưng không phải, đó thật sự là thanh âm của Nam, một giọng nói trầm trầm, ấm áp vô cùng.

Cơ thể tôi run lên, tựa hồ như sắp không giữ được thăng bằng. Dường như Nhật Trung cũng phát hiện điều này, tay anh giữ chặt lấy tôi. Hành động ấy cũng khiến Nam, à không, là thái tử để mắt đến. Ngài nhìn Nhật Trung, bật cười: “Ai đấy?”

Nhật Trung không trả lời thái tử mà thổ lộ bên tai tôi: “Anh ấy hỏi em là ai kia? Em nói xem, anh giới thiệu thế nào đây?”

Lúc này đây tôi nào có thể suy nghĩ được thêm điều gì, bởi lẽ tâm tư tôi thật sự chấn động. Nam chẳng những là thái tử, mà anh ấy còn không nhận ra tôi.

Anh ta thật sự không nhận ra tôi, hay tất cả chỉ là giả vờ. Tại sao mọi chuyện lại thành ra như vậy?

Thái tử lại tiếp tục: “Em một mực cãi lời phụ hoàng, không chấp nhận hôn sự với Ngô tiểu thư là vì cô gái này à?”

Nhật Trung phì cười: “Anh đừng suy diễn lung tung, đây là bạn em. Chúng em quen biết nhau mấy năm rồi.”

Thái tử có vẻ không quan tâm lắm đến lời giải thích của Nhật Trung. Ngài lạnh lùng nói tiếp: “Chúng ta tiếp tục đi, xem ai sẵn được nhiều hơn.”

Nhật Trung vừa gật đầu đồng ý, từ xa, lại thêm một ngựa đến chỗ chúng tôi. Lúc đến gần, tôi sợ hãi bấu lấy cánh tay Nhật Trung. Đó chính là Dương Tú Loan.

Dương Tú Loan nhìn tôi ngạc nhiên, rồi lập tức nhoẻn miệng cười: “Chân à, lại gặp nhau rồi. Chúng ta thật có duyên!”

“Chào Dương tiểu thư.”

“Bậy bậy bậy, cứ gọi chị là chị Tú Loan, đừng tỏ vẻ xa cách như vậy.”

Nói rồi không đợi tôi trả lời, chị ấy đã quay sang thái tử, ra chiều nũng nịu: “Sao ngài không đợi thiếp?”

Thái tử cũng chẳng có vẻ gì là thể hiện cảm xúc: “Cô cũng bắt kịp đó thôi. Không được tôi cho phép mà vẫn cố chấp đi theo, cô đúng là trơ trên.”

Nói rồi thái tử thúc ngựa đi trước. Tú Loan nhìn chúng tôi mỉm cười rồi cũng nhanh chóng theo sau. Nhật Trung sau lưng tôi, nhẹ nhàng lên tiếng: “Người đã gặp được, em có muốn tiếp tục không?”

Người đã gặp nhưng khúc mắc vẫn chưa được giải quyết, tôi không thể cứ thế này mà buông xuôi. Tôi gật đầu, nói với Nhật Trung: “Chúng ta tiếp tục đi.”

45. Chương 45: Âm Sát

Chuyến săn bắn của thái tử và Nhật Trung đến giờ thân mới tạm ngưng để nghỉ mệt. Cả bốn chúng tôi trở về lều, Tú Loan vẫn bám lấy thái tử không rời. Mỗi một câu cô ấy nói ra đều ẩn chứa sự quan tâm ân cần dành cho thái tử, những lúc chứng kiến, tôi thấy lòng mình như thất lại. Không ngờ sau bao ngày chờ đợi, đến khi gặp lại tôi và Nam chẳng khác nào người dưng.

Dùng xong tách trà thái tử liền cùng Nhật Trung ra ngoài kiểm tra ngựa cho đợt săn bắn buổi chiều. Trong lều chỉ còn lại Tú Loan và tôi, chị ấy vẫn giữ thái độ vui vẻ với tôi như trước giờ: “Lần nào gặp em cũng

nói được vài câu đã vội vã rời đi, nhưng chẳng hiểu sao chị vẫn thấy rất quý em.”

Sự thân thiện của Tú Loan khiến tôi vô cùng phân vân. Nếu Lý Đạo Thành đã từng muốn giết tôi, vậy Dương Tú Loan có biết việc này hay không. Lần đầu tôi gặp đã nhận ra hai người họ có vẻ đứng cùng phe với nhau, không lí nào Lý Đạo Thành không nói lại chuyện này với Tú Loan. Còn nếu chị ấy đã biết thì thái độ hoà nhã dành cho tôi là có mục đích gì. Tôi chưa rõ những chuyện này nên đối với Tú Loan cũng thật dè chừng: “Được chị để tâm em thật có phúc.”

Tú Loan đưa bánh cho tôi, rồi đề cập vấn đề: “Trước nay tứ hoàng tử vốn ưa tự do, không thích bị ràng buộc nên bên cạnh cũng chưa từng xuất hiện giai nhân nào. Lần này đi săn lại dẫn em theo, hẳn địa vị của em và anh ta ít nhiều cũng có phần đặc biệt.”

Tôi vội vàng buông bánh xuống, xua tay: “Xin chị cẩn trọng, vương gia thân phận cao quý, em lại là gái đã có chồng, sao có thể có tư tưởng sai trái được. Chẳng qua vương gia không ngại hạ thấp thân phận, xem em như em gái nên mới dắt em cùng đi săn để mở mang tầm mắt.”

Tú Loan thấy tôi hốt hãi mà bật cười khúc khích: “Chị nói đặc biệt ở đây cũng đâu nhất thiết là chuyện nam nữ. Trên đời này tìm người yêu thì dễ, chứ tìm một người tri kỷ có thể vì mình mà thay đổi thì dễ có mấy ai. Có lẽ chị vẫn quen biết tứ hoàng tử lâu hơn em. Trước giờ ngài ấy đã lên tiếng thì cho dù hoàng thượng có ra mặt cũng khó khiến ngài lung lay. Cũng chính vì vậy mà ngài thà ra chiến trường giết giặc, chứ không chấp nhận hôn sự với Ngô tiểu thư, em có biết việc này không?”

Chuyện hôn sự tôi có nghe qua, còn chuyện Nhật Trung từ chối thì đây là lần đầu tôi biết nên lắc đầu: “Em chỉ là dân thường, chuyện chốn cung đình thật sự không biết được.”

Tú Loan chép miệng: “Vậy là không ai có thể đoán được lòng dạ ngài ấy rồi. Mà thôi gác qua đi, em thấy đi săn thế nào?”

Tôi nghĩ đến suốt mấy canh giờ ngồi cùng ngựa với Nhật Trung mà không khỏi kêu than: “Thật sự rất mệt ạ!”

Tú Loan chớp chớp mắt rồi lại bật cười: “Em quả là thẳng tính. Chị thật sự thích em rồi nha.”

Tôi cũng đành nhìn Tú Loan, cười trừ. Chị ấy vung vai một phát, nói tiếp: “Mồ hôi ra nhiều quá, chắc chị phải lau người đã. Em có muốn lau người luôn không?”

Tôi lắc đầu: “Em ít vận động nên người cũng không đổ nhiều mồ hôi. Em ra ngoài tìm vương gia, chị không cần lo cho em đâu.”

Lúc nàng hầu đem nước vào thì tôi cũng ra khỏi lều. Tôi đi theo lời chỉ dẫn của lính canh để đến chuồng ngựa. Nơi đây cũng không có ai ngoài lính gác, chỉ có một con ngựa đen tuyền trong vô cùng dửng dưng khiến tôi chú ý. Trước nay tôi cũng gặp qua không ít ngựa, nhưng con ngựa này thật sự đặc biệt, bộ lông đen mượt đầy sức sống, đôi mắt nhìn đã thấy tinh nhuệ. Hẳn chủ nhân con ngựa này phải rất anh dũng

đây.

Tôi tiến lại gần, đưa tay vuốt thử má ngựa. Con thú ấy có vẻ thích tôi nên dụi dụi đầu vào tay tôi, tranh thủ tận hưởng.

“Xem ra nó mến người.”

Giọng nói quen thuộc vang lên. Tôi giật mình thu tay lại rồi quỳ xuống: “Khấu kiến thái tử.”

Thái tử tiến đến gần, ra hiệu cho tôi đứng lên rồi nói: “Đây là chiến mã của ta. Trước nay ngoài ta ra, không ai có thể chạm vào nó. Hôm nay người chẳng những có thể vuốt ve mà nó có vẻ còn rất thích, ta tặng nó cho người vậy.”

Tôi vội vàng lắc đầu: “Dân nữ chỉ tò mò, không biết đây là ngựa của thái tử. Xin thái tử thu hồi đặc ân.”

“Người không muốn nhận ngựa?”

“Dân nữ vạn lần không dám.”

Thái tử nghe xong, gật đầu rồi kêu lên: “Người đâu, đem con ngựa này giết đi.”

Tôi nghe thái tử hạ lệnh kết liễu mạng con ngựa mà ngài yêu thích một cách nhẹ nhàng như vậy mà không khỏi huy hăng. Ngay lập tức tôi quỳ xuống: “Thái tử, là lỗi của dân nữ. Nó chỉ là súc sinh, nào có làm gì đắc tội với ngài mà ngài lại mạnh tay như vậy? Xin thái tử niệm tình thương xót.”

“Súc sinh đã dám có ý thoả hiệp với kẻ lạ, ta giữ lại biết đâu có ngày lại mất mạng vì nó. Người không cần phải lên tiếng cầu xin.”

Rõ ràng dáng dấp là của Nam. Nhưng gương mặt anh tuấn kia cùng những lời nói sắt lạnh ấy lại là của một người tôi hoàn toàn không quen biết. Nguyễn Sùng có thể cứu được tánh mạng và dung mạo của Nam, chẳng lẽ đến cả tính tình cũng có thể thay đổi. Hay nói chính xác đây mới chính là con người của anh ta?

Tôi thấy binh lính đã tiến đến tháo dây buộc con ngựa kia mà không khỏi ray rứt. Nếu tôi không táy máy tay chân, chắc chắn nó sẽ không vướng phải tay kiếp này. Nhìn vẻ mặt lạnh lùng của thái tử, tôi nhận không được, bất đồng lên tiếng: “Thái tử, ngài đức cao vọng trọng, chẳng lẽ lại chấp nhất với một con ngựa?”

Thái tử định bước đi, nghe tôi nói liền quay lại, chau mày nhìn tôi: “Người nói lại xem.”

Tôi ngẩng mặt nhìn anh ta, không ngại ngừng lên tiếng: “Ngài là thái tử, tương lai lại là chủ quốc gia này,

vậy mà hôm nay chỉ vì động vật nhỏ kia nảy sinh cảm xúc mà không tiếc gì giết đi người bạn cùng ngài chinh chiến bấy lâu. Thử hỏi rằng mai đây, liệu khi làm vua rồi, gặp việc không vừa ý, chẳng lẽ ngài cũng dùng cách này để đối xử với con dân hay sao?”

“Người dám nói những lời phạm thượng, không sợ ta giết luôn người à?” Thái tử trừng mắt nhìn tôi.

“Là dân nữ phạm lỗi trước. Nếu ngài muốn giết, dân nữ không có gì để nói. “

Thái tử nhếch mép lên, cười một hơi gió rồi nói với tôi: “Đừng tưởng người là nữ nhân của tứ đệ là ta không xuống tay với người. Cũng đừng tưởng ta không biết rằng người đã có chồng rồi còn cố tình tiếp cận em trai ta. Mục đích của người là gì ta không cần biết, nhưng hoàng thất này không bao giờ chấp nhận một kẻ như người. Người và loài súc sinh kia, chẳng hơn kém chi nhau, liệu mà giữ mình, không thì đừng trách.”

Từng câu từng chữ phát ra từ người đàn ông này vô cùng sắc nhọn, đến mức có thể khiến người khác tổn thương. Đôi mắt ngài ghim chặt vào tôi, trong phút chốc ánh mắt Nam khi sắp rơi xuống vực lại hiện lên trong tâm trí tôi. Vị thái tử này không phải là Nam. Có lẽ Nam của tôi đã chết vì Độc cần rồi!

Thái tử ngưng không nhìn tôi nữa. Ngay lập tức có đôi tay đỡ tôi đứng lên. Nhật Trung lo lắng nhìn tôi: “Đã xảy ra chuyện gì?”

Tôi chỉ về phía chuồng ngựa: “Tôi không biết nên chạm vào con ngựa kia, thái tử liền hạ lệnh giết nó.”

Nhật Trung nghe tôi nói liền khuyên thái tử: “Nàng ấy không biết chuyện, anh bỏ qua đi.”

Thái tử lại ra lệnh không giết ngựa nữa, nhưng lại đổi thành ban nó cho Nhật Trung. Còn tôi, thái tử nhìn tôi hoàn toàn không thiện cảm rồi nói với Nhật Trung: “Ả đã có chồng, em cũng hạn chế giao du. Lần sau đi sẵn cũng đừng đem theo phụ nữ.”

Nhật Trung khom người nhận lệnh.

Sau việc đó không ai còn hứng thú với việc săn bắn nữa. Thái tử tức giận quay về cung, Tú Loan biết tin cũng tức tốc đuổi theo. Nhật Trung thở dài rồi cùng tôi lên xe ngựa quay về phủ của Tự Khải.

Trên đường đi anh không hỏi tôi điều gì. Nhưng tôi nghĩ mình nên giải thích tất cả với anh nên lên tiếng: “Thái tử nói trước nay con ngựa đó không ai chạm vào được, nên khi phát hiện nó thích được tôi vuốt ve, ngài ấy liền hạ lệnh giết chết.”

Nhật Trung liền giơ tay ra hiệu tôi im lặng. Xong anh ta nói với tôi: “Em nghĩ ta cần nghe giải thích là việc này à?”

Tôi cúi đầu, tự hỏi liệu có nên nói thật cho anh biết hay không.

“Em không xem ta là bạn à?” Nhật Trung hỏi. Tôi biết không thể giấu anh ấy việc này nữa nên hít một hơi thật sâu, rồi nói từng chữ thật rõ ràng: “Tôi đã từng cứu mạng thái tử!”

Tôi lần lượt kể lại việc mình đã gặp Nam ra sao, cứu anh như thế nào và rồi đến chuyện chúng tôi rơi xuống vực, có một con bò câu phát hiện, tôi bị đánh ngất đi và Nam thì biệt vô âm tín cho đến khi tôi gặp được Nguyễn Sùng.

Nhật Trung nghe xong, khoanh tay lại nhận xét: “Đêm qua em đòi ta dắt đi gặp Thái tử ta đã có cảm giác không lành rồi. Đúng là anh ấy đã mất tích trong lúc giao chiến với Nùng Trí Cao. Sau đó phụ hoàng biết chuyện, lại không thể thông cáo ra bên ngoài, chỉ có thể cho người âm thầm điều tra tung tích. Giai đoạn đó ta thay anh ấy ra dẹp loạn Nùng Trí Cao, cho đến gần đây mới quay lại hoàng cung. Ngay cả Diên Hựu Tự phụ hoàng cũng cho xây dựng để cầu bình an cho anh ấy.”

“Con bò câu em nói là do Nguyễn Sùng tặng, hai người vốn rất thân thiết. Trong lúc mọi người tuyệt vọng thì sực nhớ ra Nguyễn Sùng nên tìm gặp y giúp đỡ. Nguyễn Sùng thả bò câu để tìm, không ngờ thật sự tìm được anh trai ta.”

Thái tử thật sự là Nam, tôi nghe mà nước mắt mình rơi xuống.

“Nhưng Nam, à không, thái tử không nhận ra tôi.”

Nhật Trung thở dài: “Đó cũng là vấn đề. Nguyễn Sùng có thể cứu mạng anh, có thể hồi phục diện mạo nhưng anh ấy lại mất đi toàn bộ ký ức từ sau khi mất tích. Cho đến khi tỉnh lại, câu nói đầu tiên của anh ấy lại là hỏi về trận chiến với Nùng Trí Cao.”

Thì ra, sự thờ ơ Nam dành cho tôi tất cả là vì anh không nhớ chuyện cũ. Hay nói đúng hơn tôi đã bị lãng quên. Chẳng trách tôi mỗi morn chờ đợi còn Nam thì yên ổn trên ngôi vị thái tử của mình.

Nhật Trung nhìn tôi, e dè hỏi: “Vậy tiếp theo em định thế nào?”

Tôi nhìn Nhật Trung - đôi mắt đượm vẻ bi thương: “Ngài nói xem, tôi còn có thể làm gì đây?”

Tôi bật khóc, thứ quan trọng nhất trong lòng đã đánh mất. Chơi vơi, hụt hẫng...

Nhật Trung bắt giắc ôm lấy tôi, siết chặt. Tôi không kìm nén được nữa, bao nhiêu đau đớn trong tim cứ thế mà tuôn trào.

Tại sao ông trời cứ mãi trêu đùa với tôi?

*

* *

Đêm đó tôi không tài nào ngủ được. Mỗi một canh trôi qua trái tim tôi lại đau đớn thêm một phần.

Sáng hôm sau Tự Khải vào cung nhưng không đánh thức tôi. Xuân Mai có lần thông báo với tôi có người tìm, tôi biết đó là Nhật Trung nên từ chối gặp anh ta.

Chuyện của tôi và Nam giờ đây cũng không còn cách nào để giải quyết nữa rồi. Đến cả Nguyễn Sùng còn không giúp được anh, tôi liệu có thể trông đợi thêm được điều gì.

Định mệnh hai lần cho tim tôi loạn nhịp, rồi vô tình đẩy những người đàn ông ấy ra xa khỏi cuộc đời tôi. Trớ trêu thay hai người lại là anh em của nhau!

Có lẽ số tôi đã định, trọn đời trọn kiếp làm vợ ba nhà họ Huỳnh!

Tôi nói với Tự Khải hôm sau sẽ quay lại Hải Đông.

Suốt mấy ngày qua đêm nào tôi cũng nghe tiếng sáo quen thuộc. Tôi biết Lý Nhật Trung đang ở rất gần đây.

Đêm cuối cùng ở lại kinh thành, Tự Khải lại có chuyện trong hoàng cung, đành qua đêm lại nơi đó.

Tôi vốn không ngủ được nên dễ dàng phát hiện ra âm thanh rất khẽ từ trên mái nhà. Là mèo hoang hay là người?

Có một ống tre đâm qua cửa phòng, liền sau đó là một làn hơi thổi vào. Tôi dự cảm không lành nên lấy tay bịt mũi lại, lớn tiếng kêu lên: “Người đâu cứu tôi!”

Người bên ngoài nghe tôi kêu lập tức xông vào. Hắn ta chạy nhanh đến chỗ tôi, thanh kiếm trên tay không chút nương tình chém xuống. Tôi nghiêng người qua một bên, kiếm xước qua cánh tay rướm máu.

Tôi ở trên giường, di chuyển khó khăn. Kẻ kia chém hụt một lần vô cùng giận dữ. Hắn ta lấy lại tư thế, đôi mắt bùng bùng sát khí. Tôi chỉ còn cách nhắm mắt chờ đợi vận mệnh của mình.

Có tiếng kim loại chạm vào nhau. Vòng tay ai đó ôm tôi vào lòng: “Đừng sợ, có ta đây.”

Tôi giật mình mở mắt, là Lý Nhật Trung.

Còn người đang giao đấu với kẻ bịt mặt lại là Nguyễn Sùng. Gia nhân trong phủ nghe tiếng tôi kêu cứu lúc

này cũng chạy đến. Tôi sợ hãi đẩy Nhật Trung ra. Tên áo đen nhân lúc cửa mở liền phi thân ra ngoài chạy thoát.

Hàng loạt thanh âm nhồn nháo vang lên. Lý Nhật Trung lên tiếng chỉ đạo: “Người lập tức cho thêm người canh chừng trước cửa phòng tiểu thư và xung quanh nhà. Còn người đi lấy hộp cứu thương lại đây.”

Gia nhân trong phủ có lẽ vẫn còn nhớ mặt Nhật Trung nên không dám trái lệnh. Xuân Mai nhanh chóng đem đến hộp sơ cứu, Nguyễn Sùng lập tức xử lý vết thương cho tôi, vừa cười khà khà: “Số cô may mắn thật đấy. Thích khách vào đến tận phòng mà vẫn bình an thoát chết.”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta rồi cho tất cả mọi người kể cả Xuân Mai lui ra: “Sao anh lại biết mà đến đây?”

“Tôi nghe nói cô đã tìm gặp thái tử rồi nên chuyện này sớm muộn sẽ xảy ra thôi. Lại hay không phải đúng lúc anh cô đêm nay không về nhà sao?”

“Lại là ý của Lý Đạo Thành?” Tôi hỏi.

“Đúng hẳn ta cũng có phần, nhưng người đứng sau tất cả mọi chuyện chính là Dương Tú Loan.”

“Tôi và cô ta không thù oán, sao lại muốn giết tôi?”

“Lúc tôi nhận được Nhật Tôn, cậu ta không còn tới nữa mạng, vậy mà miệng vẫn không ngừng kêu tên cô. Cô nói xem, người phụ nữ như Dương Tú Loan có chấp nhận bỏ qua cho cô không?”

Tôi ngại ngại nhìn Nhật Trung, anh ấy thay Nguyễn Sùng nói tiếp: “Trước nay Tú Loan làm bao nhiêu chuyện nhưng thái tử chưa từng để mất tới. Không ngờ anh ta lại chú ý đến em, Tú Loan chắc chắn không cam lòng.”

“Nhưng bây giờ thái tử nào có nhớ đến tôi, sao cô ấy còn như vậy?”

Nguyễn Sùng hoàn tất băng bó cho tôi rồi chắc lưỡi: “Bây giờ không nhớ không có nghĩa là sau này sẽ không nhớ. Với tính khí của ả thà giết lầm hơn bỏ sót mà.”

Tôi nhớ đến nụ cười khả ái của Dương Tú Loan, không tài nào tin được bên trong con người xinh đẹp ấy lại là một tâm tư vô cùng độc ác: “Vậy cô gái nào tiếp cận thái tử cô ấy cũng giết sao?”

Nguyễn Sùng phì cười: “Không tới mức đó, cô ta chỉ quan tâm tới những ai thái tử đặc biệt để tâm thôi.”

“Vậy cô ấy làm hại bao nhiêu người rồi, lẽ nào không ai can thiệp?”

Nhật Trung dí ngón trỏ vào giữa trán tôi: “Lần đầu tiên cô ấy ra tay đã bị bọn ta can thiệp rồi đây.”

Tôi nghe hai người họ nói, vui buồn lẫn lộn. Vui vì tôi biết thật tâm Nam cũng đã từng có tôi, lại buồn vì giờ đây, mọi thứ cũng chỉ như giấc mộng Nam Kha!

Tôi vẫn còn có rất nhiều chuyện cần hỏi Nguyễn Sùng nhưng sự hiện diện của Nhật Trung khiến tôi không tiện mở miệng. Anh ấy lại vừa cứu tôi, tôi cũng không thể lên tiếng đuổi anh ta về ngay lúc này. Trăm mối tơ vò, chẳng biết đường nào mà gỡ.

Tôi nhìn Nguyễn Sùng cầu cứu, hy vọng anh ấy có thể hiểu được nỗi khổ tâm của tôi. Không ngờ, anh ấy khoác vai nói với Nhật Trung: “Đã khuya rồi, nếu chúng ta còn ở đây e là tổn hại đến danh tiếng của Trần Chân. Tôi và cậu cũng nên về nghỉ ngơi thôi.”

Lòng tôi nóng như ngồi trên đống lửa. Nếu lần này Nguyễn Sùng rời khỏi thì biết bao giờ tôi mới có cơ hội gặp lại anh ta để hỏi rõ ngọn ngành. Nhưng nếu để anh ta ở lại đây vào giờ này, Cát mà biết được lại lớn chuyện. Thậm chí tôi còn đang lo nếu như chuyện tôi bị ám sát đêm hôm, thỉnh linh lại xuất hiện hai người đàn ông lạ mặt đến cứu thì anh sẽ nghĩ như thế nào. Cuối cùng cũng không còn cách nào khác, tôi đành lặng lẽ nhìn hai người đàn ông ấy rời khỏi phủ...

46. Chương 46: Buông Bỏ

Dù đã được cầm máu, bôi thuốc nhưng vết thương trên tay tôi vẫn khá đau. Cả nỗi phập phồng thích khách sẽ quay lại khiến tôi không tài nào yên tâm được. Nhìn bóng gia nhân đứng canh ở cửa, đôi lúc lại làm tôi nhớ đến kẻ khi nãy cũng đứng đó để thổi thuốc mê vào phòng tôi. Nếu khi ấy tôi ngủ, biết đâu giờ đây đã bước chân đến địa phủ thật rồi. Cuối cùng, vì nhớ Nam mà tôi thức, gián tiếp nhưng dường như Nam lại cứu tôi một mạng nữa.

Lại có tiếng động xì xào trên mái nhà. Tôi hoảng hốt chạy ra mở cửa, hỏi gia nhân đứng ngoài ấy: “Các người có nghe tiếng động trên mái nhà không?”

Hai tên ấy nghe tôi hỏi cũng hoảng sợ, nhanh chóng tìm một cái thang trèo lên xem. Trên đó không có người, chỉ có lũ mèo đang đánh nhau. Sau khi nghe báo cáo tôi mới yên tâm quay vào phòng. Vừa đi đến gần giường đã thấy Nguyễn Sùng ngồi trên giường mình.

“Sao anh lại ở đây?” Suýt chút nữa tôi đã bị anh dọa cho chết khiếp. Nguyễn Sùng đưa tay lên môi, ra dấu: “Cô nhỏ tiếng thôi. Tôi sợ mọi người dị nghị, ảnh hưởng đến danh tiếng của cô nên mới giả vờ bỏ về. Nhưng tôi biết cô có chuyện cần hỏi tôi nhưng ngại sự có mặt của tứ hoàng tử, có đúng không?”

Anh ta nói không có một phân sai, tôi đành phải gật đầu. Nguyễn Sùng nói tiếp: “Giờ tôi đã quay lại, cô có gì thì cứ hỏi đi.”

Đối với Nguyễn Sùng, tôi hoàn toàn không ngại ngần gì cả, lên tiếng hỏi thẳng: “Độc cần trong người Nam đã giải hết hoàn toàn chưa?”

Nguyễn Sùng tự hào vỗ ngực: “Cô không có lòng tin đối với tôi vậy cơ à?”

Tôi thở dài: “Không phải tôi không tin anh, tôi chỉ muốn nghe chính miệng anh xác nhận. Có như vậy tôi mới yên tâm... Vậy tại sao anh ấy lại không nhớ tôi?”

Từ thái độ đang rất tự mãn, sau khi tôi hỏi Nguyễn Sùng lại trở nên rầu rĩ: “Vấn đề này tôi cũng đang đau đầu. Lúc tôi gặp lại Nhật Tôn, cậu ấy có một cục máu bầm trong đầu rất nguy hiểm. Tôi lập tức chữa trị máu bầm trước, đến khi tỉnh lại thì cậu ấy cũng hoàn toàn quên sạch những chuyện trong thời gian ở với cô. Mấy tháng nay tôi tìm mọi cách tác động để kích thích trí nhớ của cậu ấy, nhưng chưa tìm ra biện pháp nào cả.”

“Có khi nào anh ấy sẽ quên tôi mãi mãi?” Tôi cố gắng hỏi anh ta bằng thái độ bình tĩnh nhất có thể.

“Cô cũng đừng nên quá đau lòng. Tôi xem sắc diện cô không được tốt, có phải mấy đêm rồi ngủ không ngon giấc hay không?”

“Tôi không đau lòng. Lúc chúng tôi thoát chết sau khi rơi xuống núi, tôi đã cầu rằng anh ấy có thể may mắn qua khỏi nạn tai này, có trả giá bằng sinh mạng mình tôi cũng chấp nhận. Bây giờ anh ấy thật sự bình an, thì việc nhớ hay quên tôi thì cũng đâu có gì quan trọng.”

Nguyễn Sùng nghe tôi nói, gương mặt lộ rõ vẻ ngạc nhiên: “Cô thật sự nghĩ như vậy sao?”

“Tôi lừa anh đấy!” Tôi trả lời, cũng chẳng biết câu trả lời này là thật lòng hay giả dối. Chỉ biết, nghe xong, Nguyễn Sùng bật cười: “Cô đúng thật là thú vị đó. Còn nhớ lần đầu gặp nhau, tôi đã nói với cô nếu cô gặp thái tử sớm hơn, biết đâu cô có thể trở thành thái tử phi hay không?”

Tôi chợt nhớ đến chuyện mém chút nữa anh ấy đã giết tôi khiến tôi không khỏi phiền lòng: “Thái tử phi đâu không thấy, chỉ biết hôm trước tôi mới đụng vào ngựa của anh ta thôi mà anh ta đã suýt chút giết cả ngựa lẫn tôi rồi kia. Nếu trước đây tôi biết tính khí anh ta xấu xa như vậy, tôi sẽ không yêu anh ta đâu.”

Tôi nói xong mới phát hiện mình lỡ lời nên lập tức đưa tay lên che miệng. Nhưng mọi thứ đã kịp lọt vào tai của Nguyễn Sùng, anh ấy trở mắt nhìn tôi: “Cô yêu Nhật Tôn? Tôi có cảm giác đó mà, không ngờ là thật. Hèn gì trong lúc cậu ấy mê man vẫn gọi tên cô. Ha ha ha!”

Tôi nhìn Nguyễn Sùng một cách khinh bỉ nhất: “Chuyện có gì vui mà anh còn cười?”

Nguyễn Sùng từ từ phân tích: “Cô và Nhật Tôn yêu nhau, nhưng Nhật Tôn lại không nhớ cô. Lý Nhật Trung yêu cô nhưng cô đã có chồng. Dương Tú Loan thì muốn gả cho Nhật Tôn nhưng cậu ấy không đồng ý. Nhưng dù vậy hoàng thượng cũng đã chỉ định hôn sự cho hai người họ rồi. Tôi đang nghĩ nếu mai đây

Nhật Tôn nhớ ra mọi chuyện, lúc đó cái vòng lẩn quẩn này sẽ càng rắc rối hơn đây.”

Tôi nắm lấy cánh tay Nguyễn Sùng, nghiêm túc lên tiếng: “Bởi vậy, anh tuyệt đối đừng để anh ấy nhớ lại chuyện trước đây.”

“Nhật Tôn khó khăn lắm mới yêu một người, bây giờ lại không thể nhớ được tình cảm đó, thật bất công cho cậu ấy!” Nguyễn Sùng kêu lên.

“Nhưng nếu anh ta nhớ ra thì tất cả mọi người đều đau khổ!” Tôi có hơi mất bình tĩnh kêu lên, sau đó phát hiện mình quá đáng liền trấn tĩnh lại, nói tiếp: “Dù Nam có nhớ lại hay không thì tôi và anh ta đã định sẵn có duyên không phận. Anh ấy mai đây là vua, tam cung lục viện không thiếu người xứng đáng, lo gì không tìm được một người khiến anh thật sự để tâm. Còn tôi thì quay về, yên ổn làm tròn trách nhiệm của một người vợ. Anh nói xem, kết thúc như vậy có viên mãn hơn không?”

Nguyễn Sùng nghe tôi nói, bất đắc dĩ gật đầu. Rồi nghĩ ra chuyện gì đó, anh ta kêu lên: “Nhưng còn Dương Tú Loan, cô ấy chắc gì bỏ qua cho cô.”

Tôi hít một hơi dài, trả lời: “Mai tôi sẽ về lại Hải Đông, không bao giờ gặp lại Nam nữa, có lẽ cô ấy cũng sẽ không đuổi cùng giết tận đâu.”

Nguyễn Sùng nhắm mắt, lắc nhẹ đầu: “E là không đơn giản như vậy nữa...”

“Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, anh không cần bận tâm cho tôi đâu. Với lại... tôi có vật này nhờ anh cất giữ.”

Tôi nói rồi chạy lại bàn trang điểm, lấy cây trầm Nam tặng đưa cho Nguyễn Sùng: “Tôi có cảm giác bất an vô cùng, sợ rằng vật này theo tôi sẽ không nguyên vẹn. Nếu tôi không may thật sự bị Tú Loan giết chết, có cơ hội anh chôn nó cùng tôi. Còn bằng ngược lại, khi nào Nam tìm được một người anh ấy thật sự yêu thương, anh hãy tặng cây trầm này cho cô ấy.”

Nguyễn Sùng đón lấy cây trầm, ngẩn ra nhìn tôi: “Cô cam tâm sao?”

“Tôi không cam tâm. Thật sự không cam tâm.” Tôi nói: “Nhưng nếu không làm như vậy, tôi sẽ lại không đành lòng mà tìm lại Nam một lần nữa. Lần này tôi may mắn thoát hiểm, biết đâu lần sau người thay thế tôi lại là gia đình tôi. Rất cuộc anh có đồng ý giúp tôi không?”

Nguyễn Sùng do dự một lúc rồi hỏi tôi: “Tôi giúp cô thì tôi được đền đáp thế nào?”

Tôi suy nghĩ một lúc rồi trêu anh ta: “Nếu tôi có con, sẽ cho anh làm nghĩa phụ.”

Nguyễn Sùng lộ vẻ thất vọng: “Chỉ nghĩa phụ thôi sao? Tôi thấy cô hay hay, nếu sau này có con gái thì gả cho tôi đi.”

Lời anh ta thật là khiếm nhã. Tôi bực mình liếc anh ta: “Anh đừng có ảo vọng nữa. Đại sư hôm trước nói anh có tuệ căn, không chừng nay mai sẽ sớm xuất gia thôi.”

Nguyễn Sùng nghe tôi nhắc đến chuyện hôm trước liền trở nên không vui. Anh ta đứng dậy, lạnh lùng nói: “Thôi trời sắp sáng rồi, tôi phải về cung đây. Dù gì tôi cũng sẽ nể mặt Nhật Tôn mà làm theo ý cô. Có điều cô phải tuyệt đối cẩn trọng, ít nhất tôi thấy mấy tên canh gác trước phòng cô không được việc rồi đó. Tôi mà là thích khách, cô có mấy mạng cũng không thoát được đâu.”

“Nguyễn Sùng!” Tôi gọi với theo khi anh ấy chuẩn bị trèo qua cửa sổ. Nguyễn Sùng quay lại nhìn tôi: “Hả?”

Tôi mỉm cười: “Nếu tôi còn có cơ hội gặp lại anh, lúc đó tôi sẽ nói lời cảm tạ với anh!”

Nguyễn Sùng không trả lời, phi người thật nhanh qua cửa sổ. Anh ta trước nay vốn dĩ là vậy, đến hay đi, chẳng khác nào một cơn gió.

Tôi liếc sang bàn trang điểm, cây trâm là thứ duy nhất Nam tặng tôi, bây giờ tôi cũng đưa luôn cho Nguyễn Sùng. Hy vọng vật không còn, tình cảm này cũng nhanh chóng phai pha...

Sáng hôm sau Tự Khải vừa về tới, gia nhân trong phủ đã thành thật bẩm báo lại chuyện đêm qua. Anh ấy cố gắng gặng hỏi tôi, nhưng tôi chỉ trả lời đó là một tên trộm. Còn việc tứ hoàng tử có mặt lúc ấy, âu chỉ là ngẫu nhiên. Biết rằng Tự Khải không tài nào tin tưởng, nhưng tôi một mực không nói, anh cũng không làm được gì!

Xe ngựa bắt đầu rời đi, xa dần phủ nhỏ của Tự Khải. Xuân Mai mấy lần nhìn tôi rồi lại thở dài. Hành động ấy lặp lại mấy lần cũng khiến tôi cảm thấy khó chịu nên lên tiếng: “Chị có việc gì cứ hỏi đi.”

Xuân Mai đắn đo một lúc rồi cũng đánh bạo nói: “Mợ ba, thứ cho em nói thẳng, em thấy thái độ Phụng Càn vương đối với mợ tuyệt đối không bình thường.”

“Việc đó liên quan gì đến chị?” Tôi nhướn mắt lên hỏi.

Xuân Mai lắc đầu: “Việc này không liên quan đến em, nhưng nếu để cậu ba biết được, e là sẽ ảnh hưởng đến mợ.”

“Chị định nói cho Huỳnh Cát biết rằng tôi và Phụng Càn vương có bí mật?” Tôi nghi ngờ nhìn Xuân Mai.

Không biết Xuân Mai đã ở cạnh tôi từ khi nào... có lẽ từ lúc Nhược Lan đi lấy chồng, Xuân Mai cũng vì vậy trở thành nàng hầu thân cận của tôi. Cũng giống như lần đầu tiên chị ấy từ chối cho tôi gặp Cát vào đêm xuất giá, Xuân Mai vốn là một người ít nói, không bao giờ thể hiện cảm xúc. Cho đến khi nhiều chuyện ập đến với tôi, tôi mới cảm nhận được bên trong con người lạnh lùng ấy, Xuân Mai vốn dĩ cũng biết quan tâm, biết lo lắng... và đặc biệt là biết yêu. Nhưng Xuân Mai là Xuân Mai, không phải Nhược Lan, dù chị ấy thật lòng thật dạ với tôi đi chăng nữa thì tôi cũng không thể tin tưởng hoàn toàn như đối với Nhược Lan. Lần

này, chị luôn ở bên cạnh tôi, lại chứng kiến nhiều chuyện xảy ra như vậy, cuối cùng cũng không thể giả vờ thản nhiên như bình thường.

Đáng lẽ khi tôi có ý không tin tưởng như vậy, Xuân Mai sẽ tìm cách dỗ ngọt để hồng lấy lòng tôi. Không ngờ, nét mặt chị ấy vẫn kiên định như trước giờ.

“Em đề cập chuyện này với mẹ, không phải vì em muốn uy hiếp mẹ. Thật sự em lo lắng cho mẹ.”

Người yêu thương có khi cũng quên nhau. Kể xa lạ có khi cũng thành thân thiết. Tôi nhìn Xuân Mai, tràn ngập ngạc nhiên.

Chị ấy lại nói tiếp: “Lần này về Hải Đông, em sẽ xin ông bà chủ cho chuộc thân. Không thể ở bên cạnh hầu hạ mẹ nữa, hy vọng mẹ sẽ cần trọng mọi việc sau này.”

Thì ra đến cả Xuân Mai cũng khao khát tự do. Vậy mà khi xưa tôi đã từng nghĩ chị sẽ một lòng một dạ theo Cát mãi mãi.

Tôi nhắm mắt lại, thờ ơ nói: “Vậy cũng tốt, ít nhất chị sẽ có một cuộc đời tự do tự tại sau này.”

Không gian chìm vào im lặng. Một lúc sau tôi mở mắt, đã thấy mắt Xuân Mai đỏ hoe. Không hiểu sao mũi tôi cũng cay cay.

Xuân Mai nắm lấy tay tôi: “Em thích mẹ cứ là mẹ, như lúc mới bước chân vào nhà họ Huỳnh.”

Tôi siết lấy tay Xuân Mai, không nhịn được nữa: “Tại sao chị lại muốn rời khỏi?”

Xuân Mai chỉ mỉm cười chứ không trả lời câu hỏi của tôi. Lúc đó tôi không hiểu nụ cười ấy ẩn chứa điều gì. Mãi đến năm sáu năm sau, một lần tình cờ đi ngang qua chân núi Đông Triều, đoàn người của tôi phát hiện một xác chết, quần áo mục nát khó nhận dạng. Nhưng trong đồng đồ đó, tôi vẫn phát hiện một chiếc túi thơm với đường may tinh xảo của Xuân Mai. Có lẽ chị nghĩ rằng Nam đã chết nên cũng không còn lưu luyến hồng trần. Lúc đó tâm can tôi như hàng vạn mũi dao đâm vào, đau không tả nổi. Nếu tôi lúc đó cho Xuân Mai biết toàn bộ sự thật, biết đâu chị ấy sẽ có một kết cục tươi đẹp hơn? Nhưng đó là chuyện sau này, còn bây giờ, Xuân Mai vẫn ngồi cạnh tôi, đôi bàn tay ấm áp nắm chặt lấy tay tôi trên đường về Hải Đông...

Chuyến đi ấy, tôi luôn có cảm giác có người theo dõi mình. Tôi còn nghĩ rằng Dương Tú Loan nhất định sẽ ra tay kết liễu mạng sống tôi tại đây nhưng cuối cùng tôi vẫn bình an về đến nhà. Nếu cô ta muốn giết tôi, đây chẳng phải là cơ hội tốt hay sao? Chẳng lẽ cô ta động lòng, còn có ý định chừa cho tôi một đường thoái lui? Hoặc đã, kẻ theo dõi kia không phải đi theo để giết tôi, mà là canh chừng, bảo vệ?!

Và chuyện tôi đi săn cùng Lý Nhật Trung không hiểu sao cũng đến tai Cát. Lúc tôi vừa đến cổng nhà anh đã đứng chờ sẵn, tôi vừa bước xuống khỏi xe ngựa, anh đã tức giận nắm lấy tay tôi, lôi thẳng vào phòng.

Cát ném tôi mạnh xuống giường. Tôi đau đớn ngồi dậy, chứng kiến tia giận dữ hằn lên trong mắt anh.

“Người đàn ông tên Trung mà cô luôn miệng gọi trong giấc mơ, có phải là Phụng Càn Vương?”

Tôi không trả lời.

“Đầu tiên là tứ hoàng tử, sau đó là đến Nam. Khi Nam không có tung tích gì cô lại tìm đến tứ hoàng tử. Trần Chân à Trần Chân, tôi thật sự đánh giá cô quá thấp rồi.”

Tôi chịu không được lời lẽ mỉa mai của Cát, bức xúc lên tiếng: “Anh nói vậy là có ý gì?”

Cát nắm lấy cổ tay tôi đầy tức giận: “Chẳng lẽ bất kỳ người đàn ông nào chịu ở bên cạnh cô, quan tâm đến cô một chút là cô sẽ lập tức yêu thương à?”

Tôi cố giật tay ra, cầu nhàu: “Anh cẩn trọng lời nói đi.”

Cát vẫn không chịu ngưng, tiếp tục day nghiến: “Cô đã không ra gì, sao lại bắt tôi cẩn trọng?”

“Huỳnh Cát, tôi muốn ly hôn thì anh không đồng ý. Bây giờ tôi ngoan ngoãn về đây thì anh lại đào bới chuyện cũ lên để dày vò tôi. Cuối cùng điều anh muốn là gì?”

“Được, vậy cô trả lời tôi, cô đã từng yêu tôi hay chưa?”

“Vậy anh muốn nghe câu trả lời thật lòng hay giả dối?”

“Tôi muốn nghe sự thật!”

Tôi nhìn thẳng vào mắt Huỳnh Cát, không ngại ngần buông lời: “Sự thật, tôi chưa từng yêu anh!”

Huỳnh Cát đứng quay lưng về phía tôi. Khi đó tôi cũng không còn nhớ đôi vai anh ta đã run lên bao lâu khi nghe sự thật phát ra từ chính miệng của tôi. Tôi đã từng muốn anh mở lòng với tôi, nhưng lúc đó anh mãi mê đeo đuổi hình bóng Tú Bình. Tôi đã từng muốn yên ổn làm vợ của anh nhưng anh lại đem về một Vũ Bảo Trân. Đến tận bây giờ tôi cũng chỉ còn một con đường quay về bên anh ta để bắt đầu lại mọi chuyện thì anh cũng không đủ cảm thông cho những gì trong quá khứ.

“Nhưng tôi sẽ cố gắng để yêu anh...”

Tiếc là, câu thứ hai tôi chưa có cơ hội nói thì giọng Cát đã lạnh lùng vang lên.

“Người đâu, mợ ba muốn có một không gian yên tĩnh để tịnh tâm niệm Phật. Đưa cô ấy đến dãy phòng thờ, không có lệnh của ta tuyệt đối không cho bước ra ngoài. Ai trái lệnh đánh gãy tay.”

47. Chương 47: Lựa Chọn Ở Bên Anh

Vậy là tôi bị đưa đến phòng thờ Quan Âm một cách nực cười như thế.

Ngày đầu tiên tôi vẫn nghĩ rằng do Huỳnh Cát nóng giận nên làm bừa, sớm muộn gì cũng phải thả tôi ra.

Ngày thứ hai trôi qua, ngoại trừ nô bộc đưa cơm, chẳng ai dám đến gần chỗ tôi.

Ngày thứ ba, thứ tư, thứ năm, tôi bắt đầu cảm thấy sợ hãi.

Trước đây Cát đã từng lạnh lùng với tôi, cũng từng giận dữ mà dằn xéo tôi. Nhưng lần này anh lại chọn cách giam lỏng tôi thế này, chẳng lẽ anh thù hận gì tôi chẳng?

Phòng tôi bị giam, cách ly hoàn toàn với những phòng khác, rốt cuộc tôi cũng không biết có ai đã đến tìm mình hay không. Bởi lẽ tên nô bộc đưa cơm cho tôi, có hỏi gì hắn cũng không dám trả lời.

Đến ngày thứ mười, cuối cùng chị cả cũng đến. Chị có nói thế nào thì tên nô bộc kia cũng không chịu mở cửa, nên đành đứng bên ngoài nói chuyện cùng tôi.

“Chân à, đã xảy ra chuyện gì?”

Tôi không trả lời, mà nài nỉ chị: “Chị cả, chị kêu anh Cát cho em ra ngoài trước đi.”

“Chị đã kêu rồi nhưng chú ba không đồng ý. Em nói chị nghe đã xảy ra chuyện gì, chị sẽ lựa lời giải thích với chú ấy giúp em.”

Tôi đứng trong phòng, lặng lẽ thuật lại: “Ảnh hỏi em có từng yêu ảnh hay không, em trả lời là không... vậy nên...”

Giọng chị cả bên ngoài đầy hoảng hốt: “Sao em lại nói như vậy?”

“Ảnh ấy muốn nghe em nói sự thật nên em nói sự thật. Nào ngờ anh ta nghe xong liền nhốt em.”

“Vợ chồng cũng có lúc lục lặc, sao có thể thẳng thắn nói rằng không yêu nhau. Trước đây em uyển chuyển

lắm mà, việc gì bây giờ lại phải cương với Cát như vậy hở em?”

“Chị ơi, chị tìm cách cho em ra ngoài đi.”

“Mấy ngày nay chị đã nói với chú ba nhưng chú ấy rất cố chấp. Anh Phú lại không có ở nhà lúc này nên không ai dám cãi lệnh chú ấy. Em cố gắng đợi ở đây thêm ít hôm, khi nào anh Phú về nhất định sẽ giúp em.”

Tôi nghe lời chị cả, ngoan ngoãn ở trong phòng chờ đợi. Đợi cả hai tháng nhưng anh cả vẫn chưa về. Chị cả có vài lần đến trò chuyện cùng tôi, nhưng sau đó dường như bị Cát phát hiện nên cấm không cho đến nữa.

Tôi bị nhốt trong phòng kín, ngày với đêm cũng chẳng khác gì nhau. Duy chỉ có đêm nay, không gian bên ngoài dường như sáng hẳn so với mọi hôm. Tôi bấm tay nhắm tính, đúng thật là đã đến trung thu rồi. Tết đoàn viên năm nay, tôi chỉ có một mình.

Có những đêm tôi nằm trong phòng, nghe tiếng gió rít bên ngoài, nhìn cảnh bóng cảnh liễu đung đưa mà sợ ma đến không ngủ được. Từ đầu năm đến giờ tôi trải qua không biết bao nhiêu chuyện, mấy lần ngỡ mình đã bước chân vào quỷ môn quan nhưng rốt cuộc cũng an toàn trở ra. Tôi còn nghĩ khi tâm tư mình buồn bã, tuyệt vọng thì sẽ không quan tâm đến chuyện gì được nữa, nào ngờ ma thì vẫn sợ, ngủ cũng không được, sáng ra người cứ dật dờ.

Đêm nay trăng sáng bầu bạn, tâm trạng thấy cũng bớt cô đơn.

Có dáng người đứng ngoài cửa. Tôi lại nhớ đến cảnh tượng kẻ mặc đồ đen đưa lưỡi kiếm vào mình không khỏi sợ hãi kêu lên: “Ai đó?”

Bên ngoài, giọng nói trầm trầm vang lên: “Ở đây suốt hai tháng, cô thấy thế nào?”

Thì ra là Huỳnh Cát, tôi thở phào nhẹ nhõm: “Anh đến đây thả tôi ra à?”

“Tôi đến để xem người cô yêu đã đến cứu cô hay chưa. Không ngờ cô vẫn bị nhốt ở đây, thật khiến tôi thất vọng.”

Giọng Cát say say, nửa đùa nửa thật. Tôi nghe anh ta nói mà cảm thấy anh ta càn rỡ vô cùng. Anh ta sinh ghen tuông rồi đem nhốt tôi miệt mài hai tháng, bây giờ lại đến đây nói rằng muốn xem thử có người cứu tôi hay chưa. Từ lúc gả cho anh ta đến giờ, tôi thật chẳng biết trong lòng anh ta rốt cuộc nghĩ những gì.

“Anh đến chỉ để chọc tức tôi à? Tôi cho anh hay, tôi bị anh nhốt ở đây, chưa từng hy vọng có ai sẽ đến cứu. Anh có chịu thả thì thả, còn không thì đi đi cho tôi ngủ.” Tôi bực mình lên tiếng.

Huỳnh Cát bật cười. Trong đêm, tiếng cười của anh vừa vô nghĩa, vừa đáng sợ: “Tôi tuyệt đối không thả

cô. Tôi thích nhìn cô tuyệt vọng để rồi chết dần chết mòn từng ngày.”

“Anh đóng chặt cửa, không có lấy một khe hở, làm sao nhìn thấy tôi là tuyệt vọng hay vui vẻ?”

Tôi hỏi ngược lại anh ta. Không nghĩ câu hỏi của tôi lại khiến anh khó trả lời đến như vậy.

Huỳnh Cát đứng im ở cửa rất lâu, cho đến khi tôi mệt mỏi định bụng tiến đến giường ngủ thì nghe thanh âm của anh ta vang lên, thật nhỏ: “Chẳng lẽ yêu tôi khó đến vậy sao?”

Câu hỏi của Huỳnh Cát khiến tâm tư tôi xáo động. Chẳng lẽ yêu anh khó đến thế sao?

Trước nay tôi trách anh ta năm lần bảy lượt đẩy tôi ra xa. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng, ngay cả bản thân mình cũng chưa từng thực sự bước đến gần anh.

Biết anh yêu Tú Bình, tôi vẫn mặc kệ, trái tim tôi cứ hoài lưu giữ hình ảnh Lý Nhật Trung. Lúc anh chấp nhận từ bỏ Tú Bình để hướng về tôi, tôi lại dồn hết tâm tư cho Nam, hiện giờ cũng là thái tử. Huỳnh Cát trên danh nghĩa là chồng, nhưng bấy lâu nay tôi xem anh ta chẳng khác nào Tự Khải, bất quá chỉ là một người anh lớn ở chung nhà, không ảnh hưởng gì đến cuộc đời nhau.

Biết rằng Huỳnh Cát vốn vô tình. Bản thân tôi cũng quá đổi vô tâm.

Lúc này, tôi mới chợt nhận ra, chúng tôi nắm giữ hai đầu của sợi dây hôn nhân, nhưng lại bước về hai phía ngược nhau.

Tôi bỗng nhớ đến Mai Xuân Phong, lần đầu tiên gặp nhau, anh ấy đã bất chấp nguy hiểm cứu tôi một mạng, đến mức cánh tay cũng bị thương.

Có thể vì người dưng mà không tiếc thân mình, tính ra, Cát đâu phải là một người ích kỷ. Tôi lúc nào cũng đắn đo đủ chuyện, nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ vì Cát mà lùi một bước.

Đêm đã khuya đến mức nào, sao tâm tư tôi lại quá lạnh lẽo? Hay cũng chính do người đàn ông ngoài cửa kia đem đến sự cô tịch trong tôi?

“Mặc kệ cô suy nghĩ như thế nào, tôi cho cô biết, tôi sẽ không bao giờ để cô đi khỏi nhà này, rõ chưa?”

Tôi không biết Huỳnh Cát là đang ra lệnh hay năn nỉ, chỉ là tôi cũng đã quá mệt mỏi để nghĩ rằng tôi sẽ rời khỏi anh ta...

*

* *

Rồi đến tháng chín anh cả cũng quay về. Tôi bị nhốt trong phòng thờ suốt ba tháng, đến lúc ra được bên ngoài, chẳng khác nào con cá mắc cạn được vũng vầy giữa biển khơi.

Anh cả biết chúng tôi cãi nhau, liền mắng cho cả hai một trận. Nhưng qua lời lẽ của anh cả, có thể khẳng định Huỳnh Cát không nói gì về chuyện tôi yêu người khác, chỉ là vợ chồng trẻ chưa thực sự hiểu ý nên đâm ra cãi nhau. Tôi nhìn Huỳnh Cát, anh ta cũng liếc tôi. Tôi cười thầm trong bụng, anh ta còn định nhìn tôi chết dần chết mòn từng ngày cơ đấy, xem ra anh ta không có cơ hội này rồi!

Xuân Mai cùng tôi trở về phòng, bất giác lên tiếng: “Mợ, dường như ông chủ trở về nhà rất gấp gáp. E là đã xảy ra chuyện.”

Tôi biết tính Xuân Mai vốn dĩ lo xe nên bật cười đáp lại: “Chắc ảnh biết Cát nhốt tôi nên cố tình về để thả tôi ra. Anh cả vốn thương tôi mà!”

Xuân Mai chỉ thở dài chứ không nói gì thêm. Tôi cũng không nghĩ những gì chị suy đoán lại xảy ra.

Trong đêm đó, tôi thấy anh cả gọi Cát vào phòng, hai người dường như cãi nhau việc gì đó lớn lắm. Tôi nghĩ bụng, đáng đời anh ta!

Cũng trong đêm đó, tôi đang mơ màng ngủ thì có bàn tay vỗ liên tục vào má tôi, khiến tôi thức giấc.

Tôi mở mắt nhìn người đàn ông trước mặt mình, chẳng lẽ anh muốn gây gổ với tôi ngay giữa đêm thế này?

Tôi chưa kịp mở miệng hỏi điều gì thì Huỳnh Cát đã chặn lời tôi trước: “Cô thích ngao du sơn thủy không?”

Nửa đêm đánh thức tôi dậy để hỏi những điều vô nghĩa, Huỳnh Cát thật điên rồ. Tôi đưa tay lên sờ thử trán anh, cầu nhàu: “Anh có sốt không? Nói nhảm gì vậy?”

Huỳnh Cát gạt tay tôi ra, hỏi lại: “Trả lời tôi đi, cô thích đi đây đi đó mở mang hiểu biết không?”

Tôi lười biếng nằm xuống giường trở lại trả lời: “Anh đưa tôi đi hay sao mà hỏi?”

Huỳnh Cát gật đầu: “Thay áo đi, tôi đưa cô đi!”

Lời Huỳnh Cát lúc này thật sự như một gáo nước lạnh dội lên người khiến tôi tỉnh ngủ hẳn. Tôi ngồi bật dậy, kêu lên: “Anh điên rồi hả? Đang đêm thế này mà đi đâu?”

Huỳnh Cát đưa một ngón tay ra hiệu cho tôi nhỏ tiếng rồi nói tiếp: “Chúng ta cưới nhau đến giờ vẫn chưa có dịp đi thăm thú nơi nào đó hữu tình. Cô thích núi hay thích biển? Mà thôi, tôi sẽ đưa cô đi hết mọi nơi. Trong nước không còn chỗ nào để đi thì chúng ta sang Đại Tống hoặc Chiêm Thành, có được không?”

Huỳnh Cát càng nói càng lạ. Tôi càng nghe càng thấy lòng bùng nổ. Không biết anh ta lại định bày trò gì nên tôi vẫn chần chờ. Thấy tôi như thế Huỳnh Cát càng sốt ruột. Anh ta mở tủ, lấy đại vài bộ quần áo của tôi cho vào tai nải, sau đó khoác cho tôi thêm một tấm áo rồi nắm tay tôi đi ra phía cổng.

Vừa ra cửa đã đụng trúng Xuân Mai, Huỳnh Cát nghiêng rằng: “Về phòng ngủ đi, cấm cô nói lại với bất kỳ ai chuyện này.”

Tôi có dự cảm không lành nên giật tay ra khỏi Huỳnh Cát: “Tôi không đi cùng anh.”

Huỳnh Cát giận dữ điểm huyết tôi rồi nhanh chóng bế tôi ra ngựa đã chờ sẵn. Chúng tôi đi chung trên một con ngựa, gió đêm lạnh lẽo vô cùng!

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?” Tôi gắng hỏi, chẳng biết Cát không nghe hay không muốn trả lời nên ngoài tiếng vó ngựa trộn vào tiếng gió, tôi chẳng nhận được hồi âm nào từ anh ta.

Ngựa chạy rất nhanh, gió đêm rất lạnh, nhưng tôi lại cảm nhận được mồ hôi từ ngực Cát thấm ướt lưng áo mình.

Đi được một quãng khá xa, Cát từ từ buông một tay đang cầm dây cương ra, nắm lấy tay tôi. Lúc tôi định giật tay ra thì cũng phát hiện bàn tay anh lạnh băng, thoáng chút run rẩy. Thái độ của Cát cho tôi biết rằng đã có chuyện xảy ra rồi. Chẳng những vậy, chuyện này ắt hẳn có liên quan đến tôi.

Dù trước giờ Huỳnh Cát đối với tôi luôn lúc nóng lúc lạnh, thậm chí khi anh ta nhốt tôi vào phòng thờ tôi vẫn thấy việc đó bình thường hơn so với bây giờ. Huỳnh Cát đang giận dữ là thế, không thể chỉ qua một đêm thái độ lại chuyển biến như vậy. Tôi cố gắng suy nghĩ, không biết rốt cuộc là chuyện gì!

“Chân à, dù xảy ra chuyện gì, chúng ta nhất định cũng sẽ ở bên nhau. Có được không?”

Cát là đang nài nỉ tôi sao? Người đàn ông tâm cao khí ngạo trước mặt tôi, trước giờ chưa từng vì việc gì mà cúi đầu, nay lại gần như van xin tôi đừng rời xa anh ta. Tôi rốt cuộc còn chờ đợi điều gì đây?

Tôi biết, trái tim này có lẽ mãi mãi cũng không thể gửi gắm nơi Huỳnh Cát. Nhưng cuộc đời này, vốn dĩ từ đầu đã định bên anh rồi.

“Ừm”

Thanh âm của tôi nhẹ nhàng hơn gió nhưng cũng đủ để Huỳnh Cát nghe thấy. Bàn tay anh vẫn siết lấy

tay tôi, chặt hơn!

Yêu – cũng đã từng yêu.

Đau – cũng đã từng đau.

Hạnh phúc – chưa từng hạnh phúc.

Huỳnh Cát và tôi đâu khác chi nhau, cũng đâu thể tự lựa chọn một kết cục cho cuộc đời mình. Mặc kệ là chuyện gì sắp sửa xảy ra, tôi cũng đều chấp nhận. Cơ thể này thật sự quá mệt mỏi để chấp niệm nữa rồi...

48. Chương 48: Quay Về Nhà

Không biết đoạn đường chúng tôi đi đã là bao xa, chỉ biết cả người và ngựa đều mệt nhoài. Tôi sợ con ngựa tội nghiệp kia sẽ không chịu nổi nữa nên đề nghị với Cát: “Hay chúng ta tìm quán trọ ăn sáng, nghỉ ngơi một lúc đi. Tôi mệt và đói quá!”

Cát chiều ý tôi, tìm một quán trọ thơm mát thuê phòng và gọi vài món điểm tâm. Khi thức ăn được dọn lên, tôi vô cùng ngạc nhiên vì toàn là món mình thích. Cát thấy tôi nhìn, anh hiểu ý, mỉm cười trả lời: “Anh đã hỏi Xuân Mai toàn bộ những điều về em rồi. Bảo đảm sau này sẽ không xảy ra sơ suất như lần trứng muối nữa đâu.”

Tôi có thể thấy Cát cố gắng để thích nghi với mình. Những cái vã, hiểu lầm trước giờ giữa cả hai dù chưa thực sự được xóa bỏ nhưng sự dịu dàng của Cát khiến tôi dần có thiện cảm hơn. Tôi gấp một ít thức ăn vào chén cho anh: “Anh ăn đi.”

“Anh không đói. Em ăn đi.” – Cát lắc đầu nhìn tôi.

“Không đói cũng ăn một ít lót dạ. Vợ chồng cùng ngồi chung bàn, có sao chỉ có mình tôi ăn?”

Cát nghe tôi khẳng định quan hệ, đáy mắt anh ngập tràn niềm vui. Anh cầm chén lên, vội vã lừa thức ăn vào miệng. Cách anh ăn chẳng khác nào một đứa trẻ, tôi bất giác phì cười.

Cát ngẩn ngơ nhìn tôi, đến mức tôi ngại ngừng e hèm vài tiếng thì anh mới giạt mình ăn tiếp. Tôi gấp cho anh một miếng, anh lại gấp cho tôi một miếng, cứ thế chúng tôi bình thản ăn cho đến khi các đĩa thức ăn trên bàn hoàn toàn sạch trơn. Da bụng căng ra da mắt chùng lại, một cổ buồn ngủ ập đến. Tôi che miệng ngáp hai cái. Cát thấy vậy, đứng lên: “Em lên giường nghỉ một chút đi. Anh đi xem xét lại ngựa rồi tìm thêm một cỗ xe để di chuyển cho đỡ cực em.”

Tôi không việc gì phải từ chối, liền tiến lại giường thong thả nằm xuống. Đêm qua tôi ngủ chưa đủ giấc đã cùng Cát rong ruổi trên lưng ngựa tới sáng, cả thân thể mỏi nhừ nên vừa đặt lưng xuống thì không còn suy nghĩ thêm được gì. Từ lúc rơi xuống núi cùng Nam đến giờ, đây cũng xem như là giấc ngủ ngon nhất của tôi.

Đến khi tôi thức dậy mặt trời đã lên cao. Tôi không biết Cát lại ra ngoài hay từ sáng giờ anh vẫn chưa quay về phòng nên bước ra cửa, định bụng tìm anh. Cửa vừa mở ra, đã thấy Cát đứng bên ngoài tự khi nào, tấm lưng cô đơn, gương mặt mệt mỏi.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi hỏi.

Gương mặt mệt mỏi sau khi thấy tôi lập tức chuyển thành một sự dịu dàng: “Em thức rồi à. Anh đã chuẩn bị xong xe ngựa, chúng ta đi tiếp, có được không?”

Không tò mò, không thắc mắc, tôi lặng lẽ gật đầu.

Cát không thuê mã phu mà trực tiếp điều khiển xe ngựa. Ban đầu tôi nghe lời anh ngồi bên trong, sau lại thấy buồn nên ra ngoài, ngồi cạnh anh, vừa có người bầu bạn, vừa tiện quan sát cảnh vật hai bên đường. Cát chủ yếu chọn đường rừng chứ không đi vào các thị trấn lớn, tôi nhìn cây cối xung quanh, cảm thấy yên bình.

Đột nhiên có tiếng vó ngựa. Sau đó một người một ngựa chặn trước đầu xe chúng tôi. Người đàn ông ấy khoảng ngoài ba mươi, ngũ quan bình thường, xen lẫn cảm giác khó gần lên tiếng: “Cậu ba, quay về thôi.”

Huỳnh Cát lạnh lùng lên tiếng: “Chuyện không liên quan đến người. Tránh đường.”

“Cậu ba, nếu cậu vẫn cố chấp như vậy thì đừng trách tôi không khách sáo.”

Tên kia miệng gọi Cát là cậu ba nhưng tôi thấy chẳng có vẻ gì là lễ độ với anh ấy cả. Chỉ có Cát gương mặt đang tái đi. Nhanh như chớp, Cát phóng đến chỗ tên kia đang đứng, bỏ tôi lại một mình.

Tên ấy cũng xuống ngựa, đỡ lấy thể võ của Cát. Trên người hắn có mang theo kiếm, nhưng không thém rút ra. Cát tuy biết võ nhưng so với tên ấy dường như yếu thế hơn, khoảng hai mươi chiêu đã bắt đầu chuyển từ tấn công sang phòng thủ. Chẳng mấy chốc, Cát có vẻ đang đuối dần, anh quay đầu nhìn về phía tôi, đôi mắt tràn ngập bi thương trước khi bị người đàn ông kia hạ một chiêu lực sau gáy mê man bất tỉnh.

Người đàn ông ấy trả Cát về xe ngựa trước sự ngỡ ngàng của tôi. Tôi đón lấy Cát, dè chừng nhìn ông ta: “Ông là ai? Ông định làm gì?”

Ông ta vẫn giữ thái độ lạnh lùng trả lời tôi: “Tôi tên Trương Lâm Thảo, lần này cậu ba tự ý đưa mợ bỏ nhà đi khiến Nguyên phi và ông chủ vô cùng lo lắng nên sai tôi tìm hai người về.”

Cả Nguyên phi cũng đã trực tiếp ra mặt, e là chuyện này không còn đơn giản nữa. Tôi có cảm giác chuyện ấy chần chẫn liên quan đến mình, nếu không Cát sẽ không tính đến hạ sách đưa tôi bỏ trốn thế này. Tôi nhìn Trương Lâm Thảo mặt mày sắc lạnh, đủ biết ông ta sẽ không giải đáp thắc mắc của tôi nên không bàn cãi gì thêm, lặng lẽ cùng Cát ngồi lại bên trong. Trương Lâm Thảo đánh xe ngựa, đi ngược lại đoạn đường tôi cùng Cát đã đi qua từ tối đến giờ. Chúng tôi yên vị trong xe, tôi để Cát dựa vào người mình. Không gian bên ngoài tối dần; khi màn đêm cô độc hoàn toàn bao phủ lấy Hải Đông, người ngựa cũng về đến nhà.

Mười và A Minh cùng nhau đưa Cát về phòng. Còn tôi bước theo Xuân Đào đi gặp anh chị cả.

Khung cảnh lúc này khiến tôi liên tưởng đến những gì xảy ra ba năm về trước – tôi cũng đến nhà trên sau khi Cát bỏ ra ngoài trong đêm tân hôn. Tôi lúc đó và bây giờ cũng chẳng khác chi nhau, cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra với mình. Gian phòng lạnh lẽo, không thấy anh cả đâu, chỉ có chị cả bước đến bên tôi với đôi mắt hoe đỏ: “Em đâu!”

Tôi đón lấy tay chị mà bụng bồn chồn: “Có việc gì vậy chị?”

Chị cả cúi đầu, giọng gần như nghẹn ngào: “Anh của em... xảy ra chuyện không hay rồi!”

“Chuyện không hay gì ạ?”

“Cậu ấy vụng trộm với Nguyễn thứ phi, đã bị bắt giữ để điều tra rồi.”

Người trả lời tôi không phải chị cả mà là anh cả. Tôi như chưa tin những gì tai mình vừa nghe, lẩn thẩn hỏi lại: “Sao lại như thế được. Anh của em không thể làm ra những chuyện tày trời như vậy. Chắc chắn có hiểu lầm rồi.”

Chị cả chấm nước mắt, nói tiếp: “Có người bắt quả tang tại trận. Lần này chỉ sợ anh của em lành ít dữ nhiều.”

Trần Tự Khải – anh trai tôi tại sao có thể trở nên như vậy được. Trước đây lúc còn ở Diên Châu, bao nhiêu cô gái tốt phải lòng anh anh đều chẳng màng tới, một lòng ôm giấc mộng công danh. Nay quan trường mới bước chân vào chưa đầy nửa năm, đã phát sinh ra chuyện như thế này. Nghĩ đến Tự Khải, tôi cảm thấy mình sắp không đứng vững nữa. Lúc tôi sắp ngã xuống đất thì anh cả cũng kịp thời giữ lấy người tôi. Sau đó anh chị dìu tôi ngồi xuống ghế.

Tôi cố gắng hít thở để trấn an. Sau đó hỏi tiếp: “Vậy tại sao anh Cát lại dắt em đi giữa đêm khuya? Tại sao người của Nguyên phi lại phải đi tìm chúng em về?”

Anh chị cả lưỡng lự nhìn nhau. Đến lúc này tôi gần như không chịu nổi nữa, lặp lại câu hỏi: “Anh chị cứ nói thật cho em biết đi, việc gì em cũng chấp nhận được.”

Anh cả hít một hơi thật sâu rồi đáp lời tôi một cách rõ ràng nhất: “Trường hợp xấu nhất, nếu anh của em

không bị oan thì có thể cả nhà em cùng chịu án tử.”

Chết? Cha mẹ tôi đến từng tuổi này, phúc của con còn chưa được hưởng đã phải chịu họa. Nước mắt tôi rơi ra, nghẹn ngào: “Anh cả, chẳng phải Nguyên phi rất có quyền lực ở trong cung hay sao? Anh có thể giúp em nói với Nguyên phi hãy điều tra kỹ việc này hay không? Anh của em không thể nào lại làm ra chuyện như vậy.”

Chị cả nắm lấy tay tôi: “Nguyên phi đã điều tra rồi, chị cũng nhờ cha để ý chuyện này... nhưng Chân à, lần này có lẽ anh của em khó tránh tội được.”

Tôi ngước mặt lên cho nước mắt chảy ngược vào trong lòng. Liên sau đó có một phong thư đưa đến trước mặt tôi. Tôi đón lấy thư từ anh cả, đập vào mắt tôi là ba chữ được viết vô cùng rõ ràng “Thư thôi vạ”.

“Em hiểu cho chúng ta, nếu tội này khó tránh thì việc em là em gái Tự Khải cũng khó thoát. Ngay cả Cát là chồng em cũng phải chịu liên lụy. Đêm qua anh đã nói chuyện với Cát, không ngờ nó còn dắt em bỏ trốn. Anh cũng vì không còn đường nào khác mới tính tới hạ sách này.”

Tôi run run đọc thư. Không phải là nét chữ của Cát, chỉ có dấu tay anh được in lên, vết mực vẫn chưa kịp khô. Chắc chắn Cát vẫn còn đang hôn mê nên anh cả mới lấy tay anh ấn vào tờ giấy ly hôn này. Bóp chặt phong thư trong tay, tôi ngẩng mặt nhìn anh chị cả. Hai người họ ngại ngùng quay chỗ khác. Đoạn, chị cả lại bật khóc: “Chị xin lỗi Chân à. Nhà họ Huỳnh không thể bảo vệ được cho em.”

Tôi nhắm mắt lại để tránh nước mắt trào ra, rồi nói tiếp: “Em không trách anh chị. Họa này anh của em gây ra, Cát không việc gì phải chịu liên lụy cả.”

Nói xong tôi tháo chiếc vòng cẩm thạch trên tay ra. Ngày đầu tiên bước chân vào nhà họ Huỳnh chị cả đã đeo nó vào tay tôi. Hơn ba năm qua vốn đã quen với sự tồn tại của nó, giờ không còn tôi thấy tay mình hơi trống trải. Sau đó tôi mở túi nhỏ đeo bên người, lấy thêm cây trâm của Nguyên phi rồi đưa cả hai vật đó cho anh chị cả.

“Những thứ này đều là vật của nhà họ Huỳnh, em bây giờ không thể giữ nữa. Em gửi lại anh chị, xem như duyên nợ của em và nhà chúng ta từ nay chấm dứt. Anh chị và Thiên Quý bảo trọng!”

Tôi cố gắng không khóc nhưng nước mắt vẫn rơi. Chị cả ôm chầm lấy tôi nức nở. Lần chia ly này cũng là sinh ly tử biệt, nếu có gặp lại, e là chuyện của kiếp sau.

Anh cả dường như cũng không kìm lòng được, sòng mũi đỏ lên nói với tôi: “Xin lỗi em. Nhà họ Huỳnh xin lỗi em!”

Tôi lau nước mắt, đề nghị: “Em có thể gặp anh Cát lần cuối không?”

Anh cả hơi ngập ngừng trước yêu cầu của tôi. Đến lúc này chị cả không ngoan ngoãn chờ anh lên tiếng nữa

mà nắm lấy tay tôi kéo đi: “Chị dẫn em đi gặp chú ba.”

Tôi nhớ lúc cãi nhau ở Châu Lạng, Cát đã cấm tôi bước chân vào phòng anh. Lúc đó tôi cũng tự hứa với bản thân mình sẽ vĩnh viễn không làm như thế. Nhưng giờ đây, tôi tự phản bội lại lời thề, bước vào nơi mà trước đây tôi chưa bao giờ đặt chân tới. Ngày đầu tiên tôi đến nhà họ Huỳnh, Cát cũng hôn mê do bị Mười đánh, Xuân Mai ở ngoài ngăn cản không cho tôi vào. Bây giờ tôi đến đây, Cát cũng hôn mê, nhưng Xuân Mai thì lặng lẽ theo tôi. Đúng là, chúng tôi bắt đầu như thế nào thì kết thúc như vậy, chẳng có nửa phần sai.

Cát nằm trên giường, hơi thở chẳng đều, đôi lúc chân mày còn chau lại. Có lẽ anh đang gặp ác mộng và ác mộng đó liên quan đến tôi. Cát đúng thật là ngốc, rõ ràng đêm qua anh cả đã nói sự thật cho anh biết rằng gia đình tôi mang tội vậy mà vẫn cố chấp dắt tôi bỏ trốn, còn kêu tôi không được rời xa anh. Bây giờ thì hay rồi, dù muốn dù không tôi cũng phải ra đi, đi đến một nơi thật xa mà anh vĩnh viễn không bao giờ tìm lại được... Tôi cứ đứng im lặng nhìn Cát, thời gian ba năm bên nhau, cứ ngỡ rằng lâu, ai ngờ cũng chỉ như một cái chớp mắt. Ngày mai, khi anh tỉnh lại, Trần Chân không còn, chỉ mong anh đừng quá đau buồn.

Tôi tiến lại gần giường hơn, vuốt nhẹ vào má Cát: “Anh đừng đau lòng vì tôi. Sau này hãy cưới một người vợ mà anh thương yêu, thật lòng thật dạ đối xử với cô ấy. Tình cảm của anh kiếp này tôi xin nợ. Nếu kiếp sau chúng ta vẫn còn duyên trở thành vợ chồng, tôi sẽ toàn tâm toàn ý bên anh.”

Tôi không muốn ở lại lâu hơn, sợ chỉ càng đau lòng nên quay về phòng thu xếp quần áo. Không biết mấy hôm nữa quan binh sẽ tìm bắt tôi, giờ có đem theo nhiều thì cũng chẳng ích lợi gì. Xuân Mai vẫn chung thủy theo tôi, lặng im không tỏ thái độ gì. Tôi nhìn đồ đạc trong phòng, rồi nói với chị ấy: “Chị muốn chuộc thân đúng không? Tất cả tư trang tiền bạc tôi cho chị hết. Chẳng những chị có thể chuộc thân mà còn trở thành phú hộ một vùng.”

Xuân Mai trước lời của tôi, chẳng vui cũng chẳng buồn chỉ nhẹ nhàng nói: “Em tự lo được cho bản thân em. Mẹ không cần bận lòng vì em đâu.”

Tôi gật đầu rồi tiến lại bàn trang điểm, lấy đôi hoa tai khi xưa Cát tặng, đưa cho Xuân Mai: “Sau khi tôi rời khỏi, chị giúp tôi trả lại chúng cho Huỳnh Cát.”

Xuân Mai đón lấy đôi hoa tai, cuối cùng cũng lên tiếng giải thích: “Thật ra đôi hoa tai cậu tặng cô Tú Bình là một đôi khác. Còn đôi này là của mẹ cậu năm xưa cho cậu, bảo rằng khi nào tìm được cô gái mà cậu nghĩ rằng có thể bên cạnh cả đời thì tặng cho cô ấy.”

Tôi nhìn hoa tai, có chút ngạc nhiên... sau đó tâm can trống trải vô cùng. Người bên cạnh Cát cả cuộc đời, từ lúc nào anh nghĩ có thể là tôi? Tôi từ khi nào đã không còn là hình bóng của Tú Bình nữa. Trong tình cảm, nếu người ta có thể rõ ràng với nhau hơn, biết đâu kết quả sẽ không là những chuỗi ngày đau khổ nối tiếp đau khổ, bị thương nối tiếp bị thương. Nhưng... suy cho cùng, con tim vốn dĩ không có mắt, sao có thể nhìn thấy; không có miệng sao có thể bày tỏ; không có tai sao có thể lắng nghe. Con tim ngu ngốc chỉ biết làm theo cảm giác của nó, khiến chúng tôi day dứt trọn đời!

Tôi – chưa chắc hoàn toàn hiểu hết chính mình!

“Xuân Mai, tôi nhờ chị thêm một việc được không?”

“Mợ cứ phân phó, nhất định em sẽ hoàn thành.”

“Bây giờ tôi nào còn là mợ ba của chị nữa... nhưng thôi, niệm tình bao nhiêu năm chúng ta ở bên nhau, tôi hy vọng chị có thể chuyển những thứ này đến Nhược Lan giúp tôi. Tôi không muốn để chúng lại đây, nhưng nếu đem theo bên mình e là cũng không còn bảo quản được.”

Xuân Mai đón lấy đồ từ tôi, chẳng có gì ngoài một chiếc áo khoác của đàn ông và một chiếc bông tai ngọc bích cha tặng năm nào.

“Mợ ba... hay mợ tìm Phụng Càn vương giúp đỡ đi. Biết đâu ngài ấy có cách giúp mợ qua được nạn này.”

Tôi mỉm cười với Xuân Mai bằng một nụ cười tươi nhất có thể rồi lẳng lặng rời khỏi cửa nhà họ Huỳnh trong đêm tối. Thân ảnh cô đơn, chẳng còn một điểm tựa, chẳng biết nên đi về đâu. Tôi muốn quay ra Châu Lạng để gặp Nhược Lan lần cuối, nhưng chỉ e có mệnh hệ gì lại liên lụy đến bốn người nhà Nhược Lan. Tôi muốn vào Thăng Long tìm Tự Khải để hỏi rõ sự tình, nhưng có lẽ hiện giờ chính anh cũng đang bị giam cầm, không thể gặp người khác. Bàn chân tôi vô thức đưa tôi đến bến thuyền. Căng về đêm tĩnh lặng cô liêu, tôi ngồi tại đó, nhìn về xa xăm chờ đợi mặt trời. Sương đọng trên tóc, gió lướt qua vai, sự lạnh lẽo ấy cũng không đáng sợ bằng lòng người một khi tuyệt tình. Tôi đến Hải Đông này ba năm bốn tháng, cuối cùng tôi cũng không khác nào những chiếc thuyền kia, cập bến nhanh chóng rồi lại vội vã rời đi. Tôi tự hỏi duyên nợ giữa tôi và nơi đây, thực chất là gì? Trả lời tôi chỉ có tiếng sóng biển rì rào. Tôi nhìn những cánh chim tự do bay lượn ngoài kia và thầm ước ao một cuộc đời như chúng. Loài chim biển ấy, tên gì nhỉ?

Tôi lên chiếc thuyền nhỏ neo đầu tiên. Đằng sau vang lên giọng một đứa bé nam bình yên đến lạ.

“Hải Âu, nhìn xem anh tìm được gì cho em đây.”

Đúng rồi, loài chim biển ấy là hải âu. Loài chim của yên bình và tự do. Tôi... đã được tự do chẳng?

Cha mẹ, con gái có thể quay về nhà rồi!

49. Chương 49: Sống Để Chờ Cái Chết

Diễn Châu chỉ cách Hải Đông bốn ngày thuyền, so với cả cuộc đời thì ngắn ngủi, còn so với kẻ đang cận kề cái chết như tôi, tưởng chừng như vô tận.

Ngôi nhà thân thương gần ngay trước mắt vậy mà tôi chẳng dám bước vào. Tôi đã khao khát được gặp lại mẹ cha biết bao nhiêu. Nhưng lúc này đây mới nhận ra mình không đủ can đảm để đối diện với hai người, với những chuyện đã và sắp sửa xảy ra. Mấy lần dợm bước, đi không nổi mà ở chẳng đành, cho đến khi

giọng nói quen thuộc của Tiểu Xuân vang lên sau lưng tôi.

“Cô hai, cô về thăm nhà đó ư?”

Tôi nhìn Tiểu Xuân tay bưng tay xách, có lẽ vừa mới đi chợ về, mỉm cười gật đầu.

Tiểu Xuân kéo tay tôi vào nhà, miệng hớn hở kêu to: “Ông bà ơi, cô hai về thăm nhà!”

Cha tôi đang cho chim ăn còn mẹ thì ngồi trên sạp tre may vá. Mắt tôi thu hết khung cảnh yên bình, đến mức không ai nghĩ giông bão có thể nào ập tới. Cha mẹ thấy tôi liền dừng mọi việc lại. Tôi thấy cha mẹ cũng cố gắng giấu đi mọi sự lo lắng, chạy thật nhanh đến, sà vào lòng mẹ, nũng nịu: “Con về rồi.”

Mẹ tôi mỉm cười tí mắt, sau đó liền nghi hoặc đẩy tôi ra: “Chồng con đâu? Sao con về một mình?”

Tôi nhìn mẹ, cam lòng nói dối: “Anh Cát về sau con vài ngày. Tại con nhớ cha mẹ quá nên xin phép anh cả cho con về trước.”

Mẹ tôi dường như vẫn chưa tin tưởng lắm, nhìn quanh quất rồi hỏi tiếp: “Gia nhân đâu? Không ai theo hầu con à?”

Tôi nắm lấy tay mẹ ra chiều oan ức: “Mẹ biết không, từ lúc Nhược Lan gả đi, bên nhà chồng không có nàng hầu nào vừa ý con cả. Lần này con về đây cũng vì chuyện ấy, mẹ cho một chị theo con nhé!”

Mẹ tôi chau mày, nghĩ ngợi gì đó một lúc rồi cũng gật đầu. Có lẽ bản thân mẹ cũng cảm nhận điều gì đó khác lạ, chỉ là mẹ chưa biết gọi tên. Nhân lúc mẹ còn đang suy nghĩ, tôi nắm lấy cánh tay mẹ kì kèo: “Mẹ à, anh Cát thích ăn cá chép lắm. Mẹ chỉ con làm món cá chép sốt chua ngọt, có được không?”

Vì tôi thể hiện tình thương yêu dành cho chồng khiến mẹ cũng nhanh chóng quên đi chuyện đang nghĩ. Mẹ nhìn tôi, giả vờ hờn dỗi: “Con gái gả đi rồi đúng thật không còn là con của mẹ nữa. Lúc trước ở nhà sao không thấy con như thế với cha mẹ?”

Tôi phì cười: “VẬY con sẽ học hết các món của mẹ, trước khi anh Cát đến anh thì con sẽ nấu cho cha mẹ ăn.”

Mẹ nghe tôi nói liền dùng tay dí vào trán tôi: “Cuối cùng ông bà già này cũng chỉ cho cô thử nghiệm thôi, đúng không?”

“Mẹ!”

“Thôi mẹ không đùa nữa. Ừ thì mẹ sẽ chỉ cho con những món ngon nhất để mai mốt còn nấu cho thằng Cát

ăn. Đàn ông, nhất là người ra ngoài làm ăn như cha và chồng con, cách tốt nhất là phải có những bữa cơm thật ngon để níu chân họ quay về.”

Tôi bẽ mặt gật đầu tỏ vẻ đồng ý với mẹ dù trong bụng dâng lên nỗi chua xót đến nghẹn ngào. Cả thời gian và cơ hội nấu cho Cát một bữa cơm ngon để chờ anh quay về sau một ngày làm việc vất vả đều không còn nữa rồi.

Tiếng e hèm vang lên khiến tôi giật mình, phát hiện này giờ mình đã bỏ quên cha. Tôi rời vòng tay mẹ, tiến lại gần cha: “Con gái nhớ cha lắm!”

Đôi mắt cha nhìn tôi thâm trầm. Bao nhiêu năm lẫn lộn thương trường, bao nhiêu năm nuôi con khôn lớn có lẽ đủ để cha nhận thấy những khác lạ theo tôi quay về. Tôi hồi hộp chờ đợi, lẩm nhẩm trong bụng một bài nói dối để đối phó cùng cha vì cha sẽ không dễ dàng tin tưởng như mẹ. Nhưng trái với dự liệu của tôi, cha đã không hỏi gì cả, chỉ lặng lẽ xoa đầu tôi như ngày còn bé thơ.

“Đúng thật sinh con ra thì dễ còn gả đi lại khó biết bao. Lần này con về, ở lại với cha mẹ lâu hơn một chút.”

Tôi thật sự muốn òa khóc, muốn ôm lấy cha như lúc mình còn nhỏ dại. Tôi muốn nói hết tất cả mọi chuyện cho cha mẹ nghe nhưng lời chưa nói ra đã nghe họng mình nghẹn cứng lại. Cha mẹ... không biết mấy hôm nữa cả nhà chúng ta sẽ trở thành những cái xác lạnh lẽo giữa cõi đời này?

Đêm hôm đó tôi giành phần với mẹ việc đem chén chè hạt sen cho cha. Đứng ngoài cửa phòng, chờ cha nói chuyện với quản gia mà lòng tôi dấy lên dự cảm không lành. Quản gia rời phòng, gương mặt xám xịt. Tôi vội vã vào trong, tiến lại nơi chiếc ghế cha đang một mình tựa lưng.

“Cha!”

“Cha nhận được thư về tình trạng của anh con rồi. Phải thu xếp mọi việc trước khi quan binh tới con ạ!”

Nước mắt tôi lăn dài trên má, rơi xuống chén chè trên tay. Hóa ra cha cũng đã biết mọi chuyện. Sự bình tĩnh của cha cũng chỉ để qua mắt mọi người.

“Cha những tưởng gả con đến nhà họ Huỳnh sẽ khiến con có một cuộc sống sung sướng hơn. Nào ngờ mọi chuyện lại thành ra thế này. Nhà bên kia, từ hôn rồi đúng không con?”

Tôi không thể trả lời, chỉ biết lặng lẽ gật đầu.

“Cha có nhờ người nghe ngóng tin tức của anh con. Hiện nay thực hư chưa rõ, cũng chưa thể khẳng định được gì. Cha có chuẩn bị một chiếc thuyền, sáng mai con cùng mẹ rời khỏi đây đi. Ở Chiêm Thành, cha có vài người bạn làm ăn. Qua đó họ sẽ sắp xếp cho mẹ con con. Mọi chuyện ở đây cứ để cha lo.”

Ý cha là tôi cùng mẹ rời khỏi Đại Cồ Việt, bỏ lại cha ở đây chống chọi một mình?

“Cha, nếu đi cả nhà ta cùng đi.”

Cha đứng dậy, đặt tay lên vai tôi: “Anh con hiện giờ chưa biết sẽ thế nào, cha không bỏ anh con được. Giả dụ chuyện xấu nhất xảy ra, ít nhất nhà mình cũng còn con, chuyện sau này cha trông hết vào con.”

Tôi òa khóc trên vai cha. Cha tôi một đời lo lắng cho con cái, suy tính cho gia đình. Lòng tôi ngổn ngang, vừa muốn ở lại bên cha, vừa muốn nghe lời cha đưa mẹ rời khỏi Diễn Châu này. Cả một đêm mất ngủ, đến hừng sáng tôi đến phòng gọi mẹ.

“Mẹ ơi, chúng ta xuất phát thôi.”

Đêm qua cha đã thống nhất với tôi, nói rằng tại Chiêm Thành có một ngôi chùa rất linh nghiệm. Mẹ sẽ cùng tôi đến đó, cầu phúc cho gia đình, cho Tự Khải và cả cầu tự cho tôi. Mới đầu mẹ tôi còn e dè, nhưng cuối cùng mẹ cũng là một người sùng đạo và một lòng tin tưởng cha con tôi nên đã gật đầu. Lúc tôi vừa gọi tên, mẹ đã vội vàng mở cửa như đã chuẩn bị từ đêm qua, gương mặt hồ hởi: “Mẹ còn định qua gọi con đây.”

Tôi nhìn tay nải mẹ đang cầm nhỏ gọn vô cùng mà sinh ái ngại: “Mẹ đem ít đồ vậy, có đủ mặc không?”

Mẹ phát tay: “Ầy, đi có ít hôm, đem nhiều nặng nề lắm.”

Tôi không biết mở lời với mẹ như thế nào nên chỉ lặng lẽ cùng mẹ lên xe ngựa chờ nơi cổng. Bên ngoài trời chưa sáng hẳn, làn sương mờ ảo vẫn còn bao trùm lấy Diễn Châu. Tiết trời đông lạnh lẽo, tôi tìm tấm áo lông choàng cho mẹ. Mẹ vẫn mỉm cười xoa đầu tôi.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đến bến cảng. Chiếc thuyền đưa chúng tôi đi lần này không to lớn như thường lệ gia đình tôi hay đi. Tôi dìu mẹ cẩn trọng bước xuống; khi thuyền phu vừa định nhổ neo gương mặt mẹ lập tức thay đổi.

“Khoan đã.”

Cả tôi cùng thuyền phu ngạc nhiên nhìn mẹ. Mẹ giờ đây không mỉm cười dịu dàng như nãy giờ nữa, thay vào đó là nét mặt nghiêm khắc như khi mắng tôi lúc tôi lên tám, nghịch ngợm gây chuyện với đứa trẻ gần nhà. Tôi sợ mẹ những lúc thế này, còn hơn cả sợ cha tôi.

Mẹ đưa tôi tay nải của mình rồi vuốt má tôi.

“Mẹ không biết đã xảy ra chuyện gì nhưng mẹ cảm nhận được có điều bất ổn. Nếu cha con đã có quyết định như thế, thì con cứ đi, còn mẹ sẽ quay về bên ông ấy.”

Mẹ ra hiệu cho Tiểu Xuân đi lên bờ trong sự hoang mang cực độ của tôi. Cha giao cho tôi nhiệm vụ đưa mẹ đi để mẹ được an toàn; giờ mẹ lại vì cha mà tình nguyện ở lại nơi nguy hiểm. Tôi bỗng vỡ ra một điều, tình cảm phu thê, bền chặt đến đâu, có lẽ đến khi rơi vào tình trạng như hiện giờ mới đo được độ nông sâu. Mẹ không màng chuyện gì sắp xảy ra, một lòng cùng với cha. Tôi nếu không vì bảo vệ mẹ, chạy trốn một mình có ý nghĩa gì?

Thế là chúng tôi không đi Chiêm Thành nữa. Lúc chúng tôi bước vào nhà, cha vô cùng ngỡ ngàng. Mẹ không đợi cha kịp nói gì đã mở miệng trách: “Ông nghĩ tôi dễ dàng tin ông và bỏ đi như vậy sao? Mấy chục năm nay ở cùng nhau, ông nghĩ tôi thế nào mà để ông ở lại chống chọi một mình?”

Cha nhìn sang tôi, rồi lại quay về phía mẹ, nắm lấy bàn tay đã cùng ông kề cận suốt bao nhiêu năm qua, giọng nghèn nghẹn: “Bà à...”

Mẹ vỗ nhẹ lên tay cha: “Ông ăn sáng chưa? Tôi đi nấu mấy món ngon để cả nhà chúng ta ăn nhé!”

Tôi phụ mẹ làm cơm. Nhưng bữa ăn đó chưa kịp trôi qua thì một tốp quan binh đã tràn vào nhà. Bọn họ không kiêng nể bất kỳ ai, thô bạo trói lấy chúng tôi trong lời giải thích lạnh lẽo của tri huyện: “Con trai ông bà Trần Tự Khải không yên phận, dám tìm cách dụ dỗ phi tử của hoàng thượng, những người có liên quan giải hết về nhà giam.”

Gương mặt mẹ tôi xám xịt rồi ngất tại chỗ. Tôi và cha muốn đỡ lấy mẹ nhưng bản thân cũng bị khống chế. Chúng tôi bị binh lính lôi đi, bỏ lại sau lưng gương mặt hốt hoảng của gia đình, sự ngạc nhiên của hàng xóm đang tập trung ngoài cổng. Tiểu Xuân chung thủy chạy theo tôi, nước mắt ngấn dài: “Ông bà, cô ơi...”

Nhà giam nhỏ hẹp, tăm tối, bốc mùi. Chúng tôi cứ ngồi yên lặng, chẳng biết nên nói gì với nhau. Mẹ vẫn chưa tin những chuyện đang trải qua là sự thật nên bắt đầu sụt sùi. Cha con tôi đổ dành mẹ chẳng khác nào đổ dành một đứa trẻ, mẹ lại được dịp khóc to hơn khiến cha tôi cũng có chút bực mình.

“Bà à, bình tĩnh đi. Trước mắt chúng ta vẫn chưa gặp được con, chưa biết nó có bị ai hãm hại mà chịu oan ức hay không. Bà khóc lóc thì cũng có giải quyết được gì đâu.”

“Rõ ràng ông và con Chân đã biết trước chuyện này có sao vẫn giấu tôi? Thăng Khải con tôi nó không bao giờ làm ra những chuyện trái đạo lý như vậy. Bây giờ ông bảo tôi bình tĩnh, thì bình tĩnh thế nào đây?”

Mẹ hờn dỗi cha con tôi suốt ngày hôm đó không thêm nói lời nào nữa. Tôi năn nỉ thế nào mẹ cũng không đổi hoài. Tôi nhìn mẹ cha, thấy lòng sao quá nào nề!

Ngày thứ ba sau khi bị bắt, cha Tú Bình và anh Tự Mai cũng vào nhà giam thăm gia đình tôi. So với cha tôi thì chú nóng tính hơn rất nhiều. Chú hai là người tập võ, đáng vẻ hùng dũng, một khi nổi giận thì mặt cũng đỏ lên, trông đáng sợ vô cùng.

“Anh cả, tôi không tin thăng Khải có thể làm ra chuyện như vậy. Nhất định là có người hãm hại nó.”

Cha tôi gật đầu, mẹ mấy ngày nay không thèm nói chuyện với cha con tôi, giờ gặp chú hai liền được dịp giải bày hết ảm ức trong lòng: “Tôi cũng nghĩ như chú. Thằng Khải đó giờ đọc sách nhiều hơn ăn cơm, dù nó có chết vì đói cũng tuyệt đối không làm ra những chuyện bại hoại như vậy. Chú hai, chú ở ngoài đó, phải tìm người kêu oan giúp thằng Khải.”

“Chị cả, chị yên tâm đi. Có thí cái mạng này tôi cũng nhất định phải tìm cách cứu cả nhà anh chị. Nếu oan ức này rửa không được, tôi cướp ngục.”

Mẹ và tôi hốt hoảng nhìn chú hai. Anh Tự Mai cũng góp lời bằng một giọng chắc nịch: “Đúng rồi thím, cùng lắm cha và cháu sẽ cướp ngục để cứu mọi người.”

Cha tôi lúc này mới lên tiếng, giọng điệu không lấy làm hài lòng hỏi chú hai: “Mày và thằng Mai đủ sức cướp ngục?”

“Dĩ nhiên cha con tôi không thể. Nhưng còn anh em ở võ quán và những mối quen biết của tôi. Nếu huy động mọi người, chưa chắc không có cơ hội.”

“Cướp ngục rồi thì sao? Tiếp theo mày định như thế nào? Cướp ngục là tội chết, những người kia tình nguyện vì một kẻ không thân thích mà hành động? Giả sử cướp được rồi tất cả lên núi làm sơn tặc, hay chạy qua nước khác sống cuộc đời chui rúc. Sống như vậy, anh mày không sống được.”

Chú hai nghe cha tôi nói, mặt cũng ngẩn ra. Nhưng chú lại nhanh chóng lấy lại thái độ hùng hổ như bình thường: “Tôi mặc kệ. Anh bảo tôi làm sao trở mắt ra nhìn cả nhà anh chết mà không làm gì được. Anh em với nhau nào phải người dưng nước lã.”

“Thằng Khải và con Chân đều chưa có con. Tú Bình lại bỏ đi biệt tăm. Bây giờ nhà họ Trần chỉ còn trông cậy vào một mình thằng Mai. Chẳng lẽ mày không nghĩ đến những chuyện sau này?”

Cha tôi nói với chú hai, rõ ràng từng chữ. Chú im lặng lắng nghe, nhưng thái độ có vẻ không hề cam tâm.

“Lúc cả nhà anh bị bắt vẫn chưa giải quyết hết với đám nô bộc. Mày thay anh về đó, phát tiền công cho họ. Nếu gia sản anh bị niêm phong thì mày lấy phần vàng anh để chỗ mày để xoay sở. Ngoài ra, nếu mày muốn tìm người kêu oan, anh không ngăn, còn cướp ngục thì tuyệt đối không được. Thanh giả tự thanh, nếu Tự Khải thật sự hàm oan thì hoàng thượng sẽ soi xét, còn bằng ngược lại, mày cũng đừng để cả nhà họ Trần tội chồng tội. Rõ chưa?”

“Anh cả... tôi...”

“Anh hỏi lại, mày có nghe những gì anh nói không?”

“Được rồi. Tôi nghe anh!”

Cha tôi đưa một tay qua song cửa nhà giam, đặt lên vai chú hai: “Nghe anh, tuyệt đối đừng để nhà họ Trần tuyệt tự. Nếu thấy tình hình không ổn thì chạy về phía Chiêm Thành ở ẩn một thời gian. Chỉ cần giữ được rừng xanh, không lo sau này không có củi đốt.”

Chú hai nắm chặt tay lại thành hình cú nắm, nghiêng răng trèo treo: “Nhà anh có mệnh hệ gì, tôi không cứu được thì tôi cũng cần dặn con cháu phải trả mối thù này. Nếu hoàng thượng hồ đồ giết lầm anh, nhà họ Trần nhất định mang thù truyền kiếp với hoàng tộc nhà Lý!”

Những lời chú hai vừa nói, nếu để ai nghe thấy được, chỉ sợ khó bảo toàn tính mạng. Vừa nãy cha có nhắc qua Tú Bình khiến tôi nhớ đến việc chị ấy đi tìm Nùng Trí Cao, chưa rõ tung tích ra sao. Tôi kêu Tự Mai ghé đầu sát lại, nói nhỏ vào tai anh: “Tú Bình đi tìm phản tặc Nùng Trí Cao. Nếu có bất kỳ điều gì không ổn, anh nói chú hai tìm cách trốn đi.”

Sau đó chú hai cùng Tự Mai cũng rời đi. Hy vọng chú nghe lời cha tôi, đừng làm chuyện gì sai lầm. Còn gia đình tôi hiện giờ, sao thật bế tắc!

50. Chương 50: Vĩnh Biệt

Sau hôm chú hai đến thăm, cả nhà tôi bị áp giải đến kinh thành.

Chúng tôi bị nhốt vào những cái cũi đặt trên xe ngựa, sáu người một cũi, chỉ đủ chỗ để ngồi, không thể trở mình hay cục cựa gì. Tôi còn trẻ nhưng lắm khi còn tưởng chừng mình không chịu đựng nổi, lại càng thương cha mẹ già xương cốt đã yếu còn gặp cảnh truân chuyên. Ban ngày nắng cháy da, ban đêm khí lạnh bao trùm. Chúng tôi ngồi trong cũi, bất phân nam nữ, ôm lấy nhau sưởi ấm. Đường đến Thăng Long còn xa, vậy mà mấy người đã đổ bệnh. Quan binh cũng chẳng buồn lo thuốc men, mỗi ngày cấp cho vài cái bánh hoặc vài củ khoai cùng một ít nước uống đã là may mắn lắm rồi.

Điều kiện nhà giam tại Thăng Long so với Diên Châu càng vô cùng tồi tệ. Gương mặt cha mỗi lúc một xanh xao, sức khỏe ngày một kém. Mẹ tôi từ lúc nào đã quên đi mọi giận dữ, ôm lấy cha vào lòng, muốn khóc cũng không dám khóc thành tiếng. Chưa đầy một tháng mà cha tôi già hơn cả chục tuổi, mẹ từ một phụ nhân giàu có ngày nào giờ mang thêm vẻ mặt đầy khắc khổ. Còn bản thân tôi... tôi không có gương soi, chẳng biết mình hiện giờ ra sao... chỉ là đôi lúc đưa tay lên chạm mặt, phát hiện mặt mày mình thô ráp, mụn nổi vài nơi. Tôi thở dài, trước nay luôn ước mơ mình xinh đẹp, không ngờ rằng đến khi chết lại thành ra xấu xí thế này!

Bây giờ bên ngoài đang là tháng mười hai, nhà giam vốn ảm thấp cũng trở nên lạnh tê tái người. Còn chưa đầy tháng nữa là đến Tết rồi. Không biết gia đình tôi còn có cơ hội đón năm mới hay không?

Chúng tôi bị nhốt ở kinh thành độ một tuần thì Tự Khải cũng được đưa đến đây. Hôm đó cả nhà đang còn ngủ, tiếng dây xích leng keng khiến chúng tôi giật mình tỉnh giấc. Tự Khải bị hai tên lính lôi vào, mạng sống gần như mất một nửa. Trên người anh đầy những vết cực hình tra khảo, vết thương chẳng chịt, máu me tứa ra ướt hết thân người. Mẹ tôi ôm lấy con trai gào khóc nức nở. Tôi cũng không chịu nổi nữa, ôm lấy cha nấc lên từng hồi.

Đến chiều Tự Khải mới tỉnh. Vừa nhìn thấy cha mẹ, anh đã cố gắng ngồi dậy, đập đầu: “Cha mẹ, là con bất hiếu.”

Cha tôi đến lúc này mới lên tiếng: “Chuyện này là con gây ra, hay con chịu hàm oan?”

Tự Khải cúi đầu, hai bàn tay nắm chặt lại, khó khăn đáp lời: “Là con bất hiếu!”

Cha tôi gần như không trụ nổi nữa, loạng choạng cầm lấy song sắt của nhà lao: “Là lỗi của ta... sinh con ra mà không biết dạy, tất cả là lỗi của lão già này.”

Bao nhiêu hy vọng của chúng tôi dường như sụp đổ. Cha tôi phát bệnh nặng, mẹ cũng không gượng nổi nữa. Hằng ngày cả hai nằm dật dựa chốn thiên lao chờ đợi án tử hình. Tự Khải thì cũng hay mê man, nhiều lần rên rỉ vì những vết thương trên người. Tôi kêu gào khản cả giọng, hy vọng quan binh nghe thấy, cho chúng tôi một ít thuốc dù biết kết quả cũng chẳng được gì. Chưa bao giờ tôi cảm thấy bất lực và vô vọng như lúc này, nhìn những người thương yêu của mình đau đớn mà tôi lại chẳng làm gì được. Cứ thà cho chúng tôi một lần chết đi, vẫn tốt hơn như hiện giờ.

Tôi nghe mấy tên lính nói chuyện với nhau, gia đình tôi sẽ bị chém đầu, trước khi tháng giêng đến...

Khi con người ta còn sống, còn hy vọng về một tương lai tốt đẹp thì vẫn còn cảm nhận được sự cực khổ. Nhưng khi biết trước mai đây mình sẽ chết, mọi khó khăn uất hận hôm nay, bỗng chốc tan biến vào hư vô.

Chỉ là tôi không muốn gia đình tôi trước khi chết còn nặng nề nhau.

“Cha, mẹ, anh à... chúng ta đừng buồn phiền nữa. Ít nhất bây giờ gia đình mình cũng được ở bên nhau. Còn bao nhiêu ngày thì chúng ta có thể cố gắng vui vẻ bấy nhiêu ngày mà.”

Mẹ nghe tôi nói, cũng gật đầu đồng ý rồi khuyên cha: “Đúng đó ông à, ông đừng giận con nữa. Mấy ngày nữa cả nhà bị chém đầu rồi, con chúng ta chúng ta không thương thì để ai thương bây giờ. Con làm sai lỗi ở cha mẹ, mình tự trách mình chứ đừng trách con.”

Tự Khải không dám xin cha mẹ tha thứ. Nhưng có lẽ nhìn thấy anh chịu đau đớn như vậy, cha tôi cũng không thể sắt đá hơn được nữa. Cuối cùng, cha chấp nhận bỏ qua.

“Chỉ cần con không hối hận với những gì mình đã làm thì cha cũng không nặng lòng nữa.”

Mẹ ôm lấy tôi khóc nức nở, nhưng nước mắt không phải là đau buồn. Những ngày tháng cuối cùng trong thiên lao ấy, cha mẹ kể lại tất cả chuyện khi Tự Khải và tôi còn nhỏ, nghịch ngợm ra sao, đáng yêu thế nào. Trong số đó, tôi ngượng nhất là khi mẹ nhắc lại năm tôi lên bốn, một lần tình cờ trông thấy Tự Khải đi tè, liền chạy vào khóc với mẹ.

“Mẹ ơi, con bị thiếu rồi.”

Mẹ tôi lúc đó chỉ vừa độ trung niên, bế tôi lên, lo lắng hỏi: “Con thiếu cái gì?”

Tôi tức tưởi phân trần: “Con thấy trên người Tự Khải có một cái vôi, nước phun ra từ đó. Tại sao con lại không có?”

Mẹ nghe tôi nói không khỏi bật cười, giải thích: “À, vì khi mẹ mang thai anh con, Mẹ bà nặn cho anh cái vôi đó. Đến phiên con thì Mẹ lại quên, nên con không có.”

Tôi vẫn không cam tâm, dùng dằng: “Con không chịu. Hay mẹ lấy đất sét, nặn cho con thêm một cái vôi như Tự Khải đi.”

Mẹ tôi khi ấy đã cười rất nhiều, còn tôi thì không hiểu tại sao mẹ có thể cười nhiều đến như vậy. Rồi sau đó, tôi cũng không có cái vôi như mình mong muốn, và Tự Khải cũng không lần nào để tôi bắt gặp anh hờ hênh nữa. Bây giờ nghe mẹ kể lại, cả tôi và Tự Khải đều đỏ mặt ngượng ngùng.

“Thì ra là em nhìn trộm anh, báo hại lần đó anh bị mẹ mắng một trận, uất ức lắm nhưng chẳng biết tại sao.” Tự Khải liếc xéo tôi.

Tôi lập tức chống chế: “Bản thân anh hờ hênh còn đổ lỗi cho em sao?”

“Cô cứng miệng lắm, thế bây giờ có còn muốn cái vôi ấy không, để tôi gán cho cô.”

Tự Khải quắp một tay vào cổ tôi khiến tôi suýt chút nghẹt thở. Tôi vùng tay loạn xạ, vô tình chạm trúng vết thương anh làm anh kêu lên. Tôi lo lắng cúi đầu nhìn chỗ anh dùng tay che lại, nào ngờ mới đưa mắt đến gần đã bị anh thuận tiện véo mũi một cái, đau thấu trời.

Cha mẹ thấy chúng tôi đùa giỡn với nhau, đáy mắt uơn ướn nhưng môi lại nở nụ cười.

Mấy tên cai ngục thấy gia đình tôi như thế, khinh bỉ lên tiếng: “Sắp chết cả lũ không lo, ở đó còn đùa giỡn.”

Chúng tôi để ngoài tai những lời ấy, bởi lẽ, có lo cũng đâu thoát khỏi nạn tai này. Ít nhất, khi vĩnh biệt cuộc sống này, chúng tôi vẫn ở bên nhau.

Thời gian đếm ngược.

Tôi ngồi nhìn cha mẹ ngủ, hơi thở nặng nề, vô tình nước mắt cứ thế tuôn rơi. Nếu nói tôi không buồn, không đau, không hối tiếc thì đó chỉ là lời nói dối.

Tôi nhớ Nam, nhớ anh ấy rất nhiều. Từ khi bản thân rơi vào tình trạng thế này, chưa có đêm nào tôi thôi nghĩ về anh. Tôi muốn gặp anh một lần sau cuối, nhưng e là có lẽ đến khi tôi nhắm mắt, điều đó cũng không thể xảy ra. Mọi nhớ nhung tôi cam nhận hết, mong sao chuyện trước đây Nam vĩnh viễn đừng nhớ lại, nếu không sẽ rất đau lòng.

Nước mắt từ đâu, sao lã chã rơi lên tay tôi?

Chợt có một bàn tay đặt lên vai, tôi giật mình quay lại, Tự Khải nhìn tôi xót xa: “Anh xin lỗi!”

Tôi lau nước mắt: “Tự Khải à, tại sao?”

Tự Khải ngồi dựa vào song sắt nhà giam, đối mặt với tôi, trả lời: “Một lần tình cờ anh thấy cô ấy khóc. Lúc đó, chẳng hiểu sao anh có cảm giác rất lạ, chỉ muốn bảo vệ người con gái trước mặt mình... Cũng chính điều này liên lụy đến cha mẹ và em. Anh xin lỗi, thật sự xin lỗi Chân à!”

Tự Khải cũng khóc. Tôi đưa tay lên lau nước mắt cho anh, nhưng thực ra ổng tay áo tôi này giờ cũng đã ướt đầm nước mắt của chính mình. Tôi không trách Tự Khải và tôi nghĩ bản thân mình cũng không có tư cách trách móc anh ấy. Biết đâu sự việc đi đến nông nỗi này, một phần cũng là do tôi.

Tôi nhìn xuyên qua song sắt, nơi vách tường lâu năm đã ngả màu, từng mảng bám với đủ hình thù khiến người ta rợn người, mỉm cười: “Em hiểu cảm giác ấy. Cảm giác trên đời này, chỉ cần gặp được người trái tim mình thật sự thuộc về, coi như cuộc sống mình đã thật sự viên mãn!”

Người từ già cuộc đời khi tuổi đời còn trẻ phải chăng là bất hạnh. Người sống đến đầu bạc răng long có chẳng thật sự hạnh phúc?

Con người ta, hơn thua nhau không phải của cải, không phải dương thọ mà chỉ là sự bình yên và ấm áp tận sâu tâm hồn.

Chỉ cần gặp được đúng người, dù tồn tại một ngày thôi, cũng đủ để mãn nguyện rồi...

*

* *

Cả nhà tôi bị đưa ra pháp trường vào một ngày giữa tháng chạp. Bộ đồ tù mỏng manh không che chắn được từng cơn gió thổi vào người như cắt lấy thịt da. Đi chung với chúng tôi còn có hơn mười mấy người khác, đều là tử tù, gương mặt ai nấy đều mang vẻ chết chóc thê lương.

Tôi đã nghĩ mình có thể bình thản đón nhận mọi thứ xảy ra nhưng chuyện lại không đơn giản như vậy. Pháp trường ngày hôm đó ngoài phạm nhân chúng tôi, còn có binh lính, có mấy vị quan tôi chưa từng biết.

Đằng xa, tôi có thể thấy Lý Đạo Thành và Ngô Thường Kiệt. Lý Đạo Thành nhìn tôi bằng một ánh mắt vô cảm còn Ngô Thường Kiệt thì vẫn ung dung phe phẩy quạt như thể việc chứng kiến những sinh mạng lìa đời vốn dĩ chẳng có gì lớn lao. Cả hai người họ đều là thuộc hạ thân cận của thái tử, nếu họ ở đây, vậy thái tử chẳng lẽ cũng ở nơi đây?

Tôi cố gắng quay đầu tìm kiếm một bóng hình quen thuộc. Nhưng tất cả chỉ là những ký ức nhạt nhòa.

Từng người, từng người đầu rơi xuống đất. Tiết đông băng giá càng lạnh lẽo bội phần. Máu từ thi thể tràn ra, đỏ thẫm một vùng. Cả thân người tôi run rẩy, một cổ buồn nôn tràn lên, muốn ói hết ra ngoài.

Mẹ tôi ở kế bên sợ hãi đến mức ngất đi.

Cứ thế gia đình tôi cùng ba người nữa bị áp giải lên phía trước, hai chân quỳ mọp, đầu kề cạnh lưỡi đao.

Vị quan ngồi trên cao ngạo nghễ đọc một bài dài định tội chúng tôi. Những gì ông ta đọc, dài lắm, đến mức tôi không nhớ rõ cụ thể là gì. Chỉ biết, đến cuối cùng chúng tôi phải chết, và phải biết ơn hoàng thượng vì đã ban cái chết cho mình!

Theo đúng quy tắc chúng tôi sẽ dập đầu khấu tạ thánh ân của hoàng thượng. Nhưng mọi chuyện chưa kịp diễn ra tôi đã thấy vó ngựa hối hả đến gần. Trên lưng ngựa, bóng hình quen thuộc, nhưng lại chẳng phải hình bóng mà tôi ngóng chờ.

Lý Nhật Trung đưa thánh chỉ cho vị quan phán tội chúng tôi khi nãy. Chẳng biết thánh chỉ ghi nội dung gì, chỉ là chúng tôi được tạm ngưng hành quyết.

Chúng tôi nhìn nhau đầy hồi hộp. Chẳng lẽ Tự Khải được giải oan?

Tất cả lại bị áp giải vào nhà lao. Lúc đi ngang, Nhật Trung đã nhìn tôi bằng một ánh mắt rất buồn. Ánh mắt đó, cứ như có thể nhấn chìm lấy mọi thứ trên đời này vào bể bi thương tận sâu trong đáy lòng anh.

“Ta sẽ bảo vệ em!”

Lời nói bay theo gió. Tôi mỉm cười cho cơn gió lướt qua mình...

*

* *

Chúng tôi mang theo hy vọng về một sự giải thoát cho đến khi về đến nhà lao. Mấy tên cai ngục bảo rằng, hôm nay ngày kị, không thể giết quá bảy người. Bọn họ nói rằng, gia đình tôi may mắn không nằm trong

tóp đầu tiên, nên việc hành quyết dời lại hôm sau.

Đây không phải đặc ân. Theo tôi, đó chính là ông trời trêu người. Cứ thà để chúng tôi một lần chết đi, có phải sẽ đỡ ai oán hơn lúc này chăng? Ngày cuối cùng đó, trôi qua thật sự rất dài. Cả nhà tôi không ai nói với ai lời nào nữa, chỉ ngồi chờ, im lặng, nghe từng nhịp thời gian trôi.

Ngày hôm sau rốt cuộc cũng đến. Cơ thể mệt mỏi khiến chúng tôi đón nhận cái chết một cách vô cảm hơn.

Khung cảnh cũng chẳng khác hôm qua là mấy. Vẫn vị quan mập mạp ngồi trên cao kia, vẫn là Lý Đạo Thành nhưng không có Ngô Thường Kiệt. Tôi vẫn dõi mắt kiếm tìm dù biết trước anh ta không lí nào lại có mặt ở đây.

Thời gian quá ngắn, mặt trời nghiêng hẳn về một phía. Pháp trường bất giác rung động vì sự xuất hiện của một người. Tôi hồi hộp nhìn về hướng ấy, người đàn ông cao lớn với áo mao uy nghi. Tim tôi rung lên một nhịp, đôi mắt nheo lại, lệ rơi xuống. Đến giờ tôi mới biết cổ nhìn vàng dương lại chói mắt đến như vậy. Anh ta như bầu trời cao vợi vợi, tôi như mặt đất nhỏ nhoi, giữa chúng tôi chỉ là hai đường thẳng song song chứ làm gì có nơi giao nhau như người ta thường diễn tả một nơi mang tên gọi “Chân trời”.

Chỉ có tôi nhìn anh, còn anh, chẳng một lần liếc mắt về phía tôi.

Lý Nhật Trung vẫn có mặt ở đây. Anh tiễn đưa một người bạn xuống suối vàng hay chính tôi đang tiễn đưa một mối tình đầu?

Đầu Tư Khải nhanh chóng rơi xuống đất. Mẹ và tôi gào khóc thê lương.

Đến lúc cha tôi chết đi, mẹ đã không thể nào chịu đựng được nữa rồi.

Tôi là người cuối cùng bị hành quyết. Cảm giác nhìn người thân chết trước mắt mình nhưng bản thân lại không làm gì được, bất lực vô cùng. Môi tôi bị chính mình cắn đến rướm máu, tâm can trống rỗng, không còn nhận thức được điều gì nữa.

Bên tai tôi, văng vẳng tiếng gọi của Lý Nhật Trung.

Tôi đưa đôi mắt ướt nhòa nhìn về phía ấy, nhưng sao chỉ có thể thu được hình bóng của một người.

Duyên ba sinh một lần gặp gỡ

Đoạn ân tình đành dứt từ đây

Trách ai đem đến nợ này

Tình chưa kịp tỏ - đọa đầy tâm can!

“Nam – được gặp anh, là niềm hạnh phúc nhất của đời em.”

Tôi nghe lưỡi dao đang múa may quay cuồng trong tiếng gió. Một chút nữa thôi tôi sẽ thực sự về với gia đình.

Vĩnh biệt!

51. Chương 51: Tâm Sự Của Tú Bình

Tôi vừa cất tiếng khóc chào đời đã không có cơ hội được gặp mẹ. Thứ duy nhất mẹ để lại cho tôi, chính là cái tên: Trần Tú Bình. Cha tôi không giỏi chữ nghĩa, ông bảo, tên này do mẹ chọn, mong muốn tôi lớn lên xinh đẹp, bình yên...

Nhà tôi không có phụ nữ, cha gửi tôi cho bác cả chăm sóc. Tôi cứ thế lớn lên trong sự cưng chiều của hai bác, trong lòng tôi, họ không phải là bác nữa, mà là cha mẹ thứ hai của mình. Tôi sống nơi đây không khác gì con gái thật sự, cha mẹ thương yêu, anh Tự Khải dạy chữ, ngoài ra còn có một em họ tên Trần Chân.

Trần Chân kém tôi hai tuổi, tính tình lại hoàn toàn trái ngược tôi. Tôi rất thẳng tính và bốc đồng, trong khi em Chân lại hiền lành và nhẫn nhịn. Trong nhà, mỗi người mỗi tính, chỉ có em ấy là hay cố gắng làm vừa lòng tất cả. Tôi đã từng nghĩ, sau này em lấy chồng, người đàn ông ấy hẳn sẽ rất hạnh phúc vì Trần Chân là mẫu phụ nữ của gia đình.

Đêm nguyên tiêu năm ấy, tôi biết Trần Chân có ý đồ, nhưng vẫn nghe theo em ấy ra bến thuyền. Thật ra lúc đó tôi hơi ngạc nhiên khi người chờ nơi ấy chính là Mai Xuân Phong. Tôi biết anh ấy trong một lần tình cờ anh ta cứu em Chân. Anh ta đẹp trai, có chữ nghĩa lại giỏi võ... tính ra cũng là một mẫu mà tôi cảm thấy rất vừa lòng.

Chúng tôi chèo thuyền trên sông Bùng, vừa ngắm trăng, vừa nghe cô đào trên thuyền ngân nga điệu nhạc tâm tình thiếu nữ. Tôi biết Trần Chân vẫn theo dõi chúng tôi này giờ, con bé này quả thật nhiều chuyện, khi về nhà, tôi nhất định gỡ một chiêu giận dỗi cho nó sợ.

Nhưng đêm đó tôi không có thời gian để giận dỗi. Sau khi từ già Mai Xuân Phong, tôi có cảm giác giữa chúng tôi có điều gì đó không hợp nhau. Tôi không hiểu tại sao mình có cảm giác đó, nên tốt nhất để gặp thêm một vài lần nữa mới có thể xác nhận lại tình cảm của chính mình.

Vậy mà, ngày hôm sau tôi có việc phải quay về Diễn Hoa, đành ghi vội thư tay nhờ Chân chuyển đến cho

Phong. Không ngờ lần tiếp theo gặp lại, Mai Xuân Phong lại trở thành chồng của em họ tôi. Cảm giác tôi lúc đó, không định hình được là gì. Nói tức giận cũng không hẳn, nói thông cảm cũng không thể. Cuối cùng lại chẳng biết trách ai. Nếu mọi người rõ ràng ngay từ đầu, kết quả cũng sẽ không trở nên như thế này.

Mai Xuân Phong – lúc này đã là Huỳnh Cát, vẫn còn vương vấn đoạn tình cảm trước kia nên luôn dành ánh mắt dạt dào tình ý cho tôi. Tôi tề nhị từ chối, nhưng anh ta càng tiến đến. Đêm đó tôi bực mình hẹn anh ra bờ sông năm xưa, một lời nói rõ, đoạn tuyệt mảnh tình năm nào.

Anh ta vẫn liên tục gửi thư cho tôi. Tôi không đọc một lần, tất cả gửi ngược lại cho anh ta. Không phải tôi vô tình đến mức tàn nhẫn. Mà là tôi không muốn Trần Chân chịu khổ, gả cho một người đàn ông chẳng thương yêu mình.

Một đêm, tôi đang lang thang trên đường lại gặp chuyện bất bình. Cô ả là đào nương nổi tiếng nhất xứ tôi. Ấy tuy là đào nương nhưng bao năm qua chỉ bán nghệ, quyết không bán thân. Tên kia là cậu ấm nhà nào, lợi dụng quyền cao chức trọng chèn ép người cô thế. Đang lúc tôi định ra tay thì một người đàn ông đã đứng ra, không cần biết gã cậu ấm kia thân thế nhường nào, một lần trừng trị kẻ sở khanh.

Nhìn người ấy tung từng thế võ, không hiểu sao tôi lại thấy đẹp vô cùng.

Đào nương kia có lẽ say mê ân nhân, nguyện ý đi theo hầu hạ. Nếu là tôi, với nhan sắc kia, dễ mấy ai không xiêu lòng. Ấy vậy mà người ấy thẳng thừng từ chối, một mình độc bước về nơi nào.

Tôi đã nghĩ chúng tôi không còn cơ hội gặp lại, nào ngờ ông trời lại định phần tái ngộ. Tình thế của chúng tôi cũng chẳng ra làm sao. Tôi sắp sửa đính ước với Bát vương gia, anh ta lại là phản tặc bị vương gia truy đuổi. Nhìn những vết thương trên người anh ấy, lòng tôi chột đau.

Huỳnh Cát vẫn chẳng chịu bỏ qua cho tôi. Nhiều lần tôi muốn nói cho Chân biết để em ấy xa rời người đàn ông đó, nhưng lại không đành lòng. Tôi biết con bé vốn nhân từ, lại mang nặng nhiều thứ, đâu thể nói buông là buông.

Còn tôi, trái tim tôi cũng gửi cho người ấy, không thể cùng Bát vương gia nên nghĩa vợ chồng. Kiếp này, xem như tôi mang nợ ngài ấy. Kiếp sau nếu có thể, Trần Tú Bình này sẽ trả tất cả.

Lúc quyết định đi tìm Nùng Trí Cao, tôi đã biết trước con đường mình đi tuyệt không bằng phẳng nữa. Đi ngang Châu Lạng, tôi tìm gặp Chân, xem như là vĩnh biệt.

Chỉ có điều, không như tôi định liệu, người rời xa trần thế trước, không phải tôi, mà lại là em ấy.

Ngày nhận được tin cả nhà Chân bị chém đầu, tôi đau đớn đến mức sinh non.

Tôi về Diên Châu, ôm con thần thờ đứng trước mộ của nhà Chân. Cha mẹ tôi cả đời nông hậu, chưa ở ác với ai. Tự Khải trước nay chỉ hơi đam mê công danh chứ không bao giờ đam mê tử sắc. Vậy mà có kẻ nào

cố tình hãm hại anh ấy, để kết quả mọi người đều khó tránh khỏi tai ương. Chẳng những vậy, tôi còn nghe được Huỳnh Cát vì sợ tai họa mà từ hôn em Chân, trong lòng tôi trào lên một nỗi căm hờn.

Con trai tôi tên Nùng Kế Phong. Tôi lên giao con cho anh Tự Mai chăm sóc. Còn tôi đi tìm Huỳnh Cát... lúc đó, trong lòng tôi đã muốn giết chết người đàn ông này.

Chỉ là... mọi chuyện không theo ý người. Ông trời quả thật trêu người!

Lúc nhìn Huỳnh Cát chẳng khác nào kẻ điên dại, ngồi bất động trên một cỗ xe, tôi lại chùng lòng.

Tôi biết được Huỳnh Cát từng muốn dẫn Chân bỏ trốn, nhưng lại bị gia đình bắt về, nhân lúc hôn mê in dấu tay thoi vợ. Sau khi tỉnh lại anh ta tìm mọi cách để cứu Chân, nhưng cuối cùng vẫn là không thể. Cho đến lúc Chân bị chém đầu, anh ta cũng không được phép nhận xác vợ mình. Ngày Chân lìa khỏi cõi đời, cũng là lúc anh ấy thổ huyết, nằm liệt giường. Sau ba tháng, đến khi tỉnh lại thì thành ra một người thực vật, không còn ý thức gì nữa rồi.

Tôi nhìn người đàn ông đó, chẳng còn oán trách. Trong lòng bỗng dấy lên bao nỗi cảm thông!

Nhân sinh – mang nợ nhau cũng bởi chữ tình.

Tôi vốn chưa bao giờ ủng hộ Trí Cao làm phản. Nhưng bây giờ tôi mới hiểu nỗi đau của anh khi cha mẹ anh em đều chết bởi triều đình. Người thân tôi yêu thương cũng chết bởi triều đình. Tôi quyết giả nam, cùng anh chinh chiến.

Một lần duy nhất tôi gặp hoàng đế chỉ huy quân lực phía triều đình. Hắn ta giáp sắt oai vệ, ngồi trên lưng ngựa từ xa nhưng sao tôi thấy quen quen. Rõ ràng tôi chưa bao giờ trông thấy hoàng đế, vậy mà vẫn có cảm giác dường như đã gặp qua đâu đó, vào một thời điểm nào đó rồi.

Lần này Đại Việt có sự trợ giúp binh lực từ Đại Tống, Trí Cao của tôi không chống chọi nổi. Trí Cao chết, nhưng trong mắt tôi, anh ấy mãi mãi là một người hùng.

Tôi nhớ đến phong thái Trí Cao khi anh giúp ả đào nương trong cơn nguy kịch. Anh lúc đó thật đẹp, đẹp đến mức cuộc đời này tôi cảm thấy may mắn vì đã được ở bên anh.

Lấy chồng theo chồng. Tôi ôm xác Trí Cao, vĩnh biệt cõi đời này...(*)

(*) Nùng Trí Cao cùng vợ và con Nùng Kế Phong (hai tuổi) bị xử tử năm 1055.

52. Chương 52: Kết Thúc Cũng Chính Là Sự Bắt Đầu

Mùa đông, năm Long Thụy Thái Bình thứ nhất (1054) (*), nước tôi đổi tên thành Đại Việt.

Thái Tông hoàng đế băng hà, thiên tử mới lên ngôi, việc đó chẳng rõ là vui hay là buồn. Nhưng chúng tôi được miễn thuế ba năm, xem ra âu cũng là chuyện tốt.

Đương kim hoàng đế từ nhỏ đã tinh thông kinh truyện, hiểu âm luật lại càng giỏi võ lược. Mười sáu tuổi thay vua cha giám quốc, mười tám tuổi được phong Đô thống Đại nguyên soái, đem quân đánh nơi đâu, thắng trận nơi ấy. Hoàng đế chẳng những chiếm trọn lòng dân, mà bá quan văn võ cũng nguyện ý trợ phò.

Và... đó cũng là người đàn ông khiến tôi lưu luyến một đời.

Mười tám tháng Chạp, tôi đặc biệt nấu vài món ăn, cho tất cả vào giỏ, mang đi cùng nén, hoa và hương. Nơi chân đồi, cây cây si đã chết tự khi nào, khô khốc. Tôi buộc lên nhánh cây một đoạn vải trắng, rồi quỳ xuống nơi gốc, bày biện tất cả những thứ mình đã chuẩn bị ra.

Cha mẹ, Tự Khải, tất cả đã rời xa tôi, tròn ba năm rồi. Gió đông se thắt tâm can. Nước mắt tôi cũng chẳng còn để rơi xuống.

“Cha mẹ, Tự Khải, hôm nay con làm những món mà trước nay nhà ta thích ăn nhất cho mọi người đây. Bây giờ tay nghề con cũng khá hơn rồi, hy vọng cha mẹ thích.”

Tôi quỳ nơi đó, nhìn nén hương tàn dần, nhìn những đĩa thức ăn bắt đầu nguội lạnh. Cha mẹ dưới tuổi Vàng chắc chắn rất nhớ đứa con gái bất hiếu này. Chỉ có tôi đến cuối cùng vẫn là kẻ hèn nhác, không đủ can đảm đi theo mọi người.

Có tiếng bước chân hối hả vang lên sau lưng khiến tôi giật mình. Tôi vội vàng đi đến phía ấy, đưa tay đỡ lấy người phụ nữ già nua đang dò dẫm từng bước về nơi này.

“Sương à, mẹ thức dậy không thấy con đâu cả. Con lại định bỏ mẹ phải không?”

Tôi mỉm cười, dù biết bà không thể trông thấy nhưng vẫn nở nụ cười, nhẹ nhàng trấn an: “Con không có bỏ mẹ, con chỉ ra đây kiếm ít củi thôi.”

Bà run run nắm lấy tay tôi, giọng dỗi hờn: “Con hứa là không được bỏ mẹ nữa, có biết không?”

Mọi người trong thôn gọi bà là thím Hà. Thím có một đứa con gái tên Sương, trạc tuổi tôi, đã mất tích cách đây tám năm. Mọi người nói mất tích thôi, nhưng ai cũng ngầm biết cô ấy đã qua đời rồi. Tám năm

trước cô ấy cãi nhau với mẹ, tức giận rời khỏi nhà, chẳng may té xuống núi chết đi. Ngày tìm được xác con, thím Hà không chịu đựng được, khóc liên tục ba ngày đêm đến mức mắt không còn nhìn được gì. Sau đó thím thành ra điên điên dại dại, hằng ngày thơ thẩn khắp nơi tìm con. Dân làng trông thấy, vừa thương, vừa tội nhưng chẳng biết giúp bằng cách nào. Mãi cho đến ba năm trước, tôi được đưa đến đây, sống dưới danh nghĩa con gái thím thì thím mới vui vẻ hơn. Mọi người biết tôi không phải con thím, nhưng cũng chẳng ai buồn phan phui điều đó làm gì. Số mệnh thím ấy, đã quá khổ rồi!

Tôi dìu thím Hà quay về, trên đường đi thím ríu rít chẳng khác nào một đứa trẻ: “Sương, mẹ đang may cho con đôi hài, đợi đến khi có người đến nhà ta đàm hỏi, con phải mang đôi hài đó, biết không?”

“Mẹ à, sao phải cực như vậy? Hài con may được, mẹ cứ việc nghỉ ngơi cho khỏe mạnh là con vui rồi.”

“Đâu có được. Mẹ tuy mù nhưng thao tác vẫn quen. Trước nay hài của cha con con đều do mẹ may. Lần này mẹ đã gửi bà Tùng mua một khúc vải ở trong trấn về, đẹp lắm. Mẹ sẽ chuẩn bị cho con đầy đủ mọi thứ để gả chồng. À, sang năm mẹ sẽ nhờ thím Chín tìm ở làng kế bên một người tốt cho con nhé.”

Tôi nghe thím Hà nói đến việc gả chồng, không khỏi phì cười: “Mẹ à, con không lấy chồng đâu, con sẽ ở thế này với mẹ cho đến khi mẹ trăm tuổi.”

Thím Hà nghe tôi nói, đưa tay mò mẫm lên mặt tôi rồi cú đầu tôi cái cốc: “Tổ sư nhà cô. Con gái lớn rồi, hai mươi chữ ít ỏi gì nữa, không gả đi để mọi người cười vào mặt tôi à? Lấy chồng vẫn tốt hơn!”

“Lấy chồng” – tôi nghe đến điều này mà không khỏi thấy tâm tư dậy sóng. Tôi đâu phải gái ế, tôi đã gả đi từ năm mười ba tuổi rồi. Chỉ là đoạn đường hôn nhân ấy không như mong đợi. Giờ đây, tôi chỉ muốn yên ổn ở bên chăm sóc cho thím Hà cho đến ngày thím ấy nhắm mắt. Việc lấy chồng, xem ra mới phù phiếm làm sao!

“À, Sương này, dù gì thằng Tuấn cũng làm quan trong triều, hay mẹ nhờ người viết cho nó một lá thư, kêu nó tìm cho con một người tốt nhé.”

“Vâng... mọi chuyện theo ý mẹ. Bây giờ chúng ta về nhà ăn cơm đi!”

Tôi cùng thím Hà quay về ngôi nhà gỗ đơn sơ. Trên đường đi, ký ức của ba năm trước lại ùa về.

Ngày hôm đó, tôi đã nghĩ cũng là ngày mình từ giã cõi đời này. Lưỡi đao tàn bạo kia đã cận kề nơi cổ. Cuối cùng không hiểu sao, chỉ trong chớp mắt, tôi lại được đưa đến một chiếc xe ngựa đang chờ sẵn nơi ngoại thành. Trên xe, người đàn ông tiêu soái thoáng ngạc nhiên khi trông thấy tôi, sau đó lại trở về phong thái ung dung, phe phẩy quạt. Tôi không khó khăn để nhận ra anh ta, chính là Ngô Thường Kiệt.

“Nguyễn Sùng đúng thật không phải là người!” Ngô Thường Kiệt nhướng mắt nhìn tôi: “Tâm trạng từ cõi chết trở về thế nào?”

“Sao tôi lại ở đây? Cha mẹ tôi, anh trai tôi...”

“Anh trai cô quả thật đã phạm tội, việc liên lụy đến cả gia đình là khó tránh khỏi. Còn cô, thật ra tôi chỉ nghe theo lệnh của Phụng Càn vương... và tôi cũng không muốn sau này “Người ấy” sẽ hối hận.”

“Bây giờ các người cứu được tôi khỏi lưỡi đao kia, cũng không thể ngăn được tôi kết liễu cuộc đời mình.”

Tôi mệt mỏi nằm trong xe, mặc kệ mình sẽ đi về đâu. Trước mắt tôi chỉ là hình ảnh cả nhà tôi đầu lìa khỏi cổ, dòng máu tanh tưởi chảy khắp nơi, mắt không nhắm lại. Mọi người đang nhìn tôi, đang chờ tôi đến đoàn tụ ở nơi lạnh lẽo đó.

Khi tôi tỉnh lại đã thấy bàn tay mình nằm gọn trong tay của một người phụ nữ già, cũng chính là thím Hà. Bà ấy cảm nhận được tôi đã tỉnh, gương mặt nhăn nheo không giấu nổi vui mừng: “Sương à, cuối cùng con đã quay về với mẹ rồi.”

Tôi không biết người phụ nữ này là ai, tại sao lại gọi tôi là Sương và đối với tôi lại vô cùng thân thiết nên rút tay lại, đề phòng: “Bà là ai?”

Bà ấy nghe tôi hỏi, nước mắt chảy ra, lúc này tôi mới nhận ra bà ta bị mù: “Sao con lại hỏi như vậy. Mẹ là mẹ của con mà.”

Tôi ngay lập tức hét lên: “Mẹ tôi chết rồi. Bà không phải là mẹ của tôi.”

“Sương à...”

“Tên tôi không phải Sương, tôi là...”

“Cô là Sương – Ngô Thanh Sương.” Ngô Thường Kiệt từ ngoài nghe ồn ào cũng vào trong, gắng từng tiếng với tôi rồi quay qua, thái độ nhẹ nhàng hơn với người phụ nữ kia: “Thím à, em Sương mới khỏe lại nên tinh thần có chút không ổn. Thím ra sau nấu cho em chút cháo, chuyện ở đây để cháu lo.”

Người phụ nữ đưa tay lên lau nước mắt: “Tuấn à, chăm sóc em con, thím nấu thật nhanh rồi quay lại ngay.”

Đợi người phụ nữ rời khỏi, Ngô Thường Kiệt tiến lại gần tôi, giải thích: “Đây là thím họ của tôi, thím có một người con gái tên Sương, năm năm trước đã mất, từ đó đầu óc thím cũng không được tỉnh táo. Cô chịu khó ở đây, đợi đến khi mọi chuyện êm xuôi, vương gia sẽ có sắp xếp khác cho cô.”

Trong chiều hôm đó, Ngô Thường Kiệt cũng rời đi. Nơi đây chỉ còn lại tôi và người phụ nữ mù cứ ngộ nhận tôi là con gái. Tôi không buồn tranh luận với bà ấy nữa, cả buổi chiều chỉ nằm im, chờ cho đến khi màn đêm buông xuống.

Đêm đến, khi mọi thứ chìm vào tĩnh lặng, tôi rời khỏi ngôi nhà của người phụ nữ ấy, men theo con đường đất nhỏ, dẫn đến bờ sông.

Tôi không nhớ mình đứng đó bao lâu, chỉ biết cả người tôi lạnh lẽo chẳng kém gì khí trời. Dòng sông thênh thang trước mắt, mặt nước yên ả nhưng lòng tôi trào lên từng đợt sóng ngầm. Chỉ sau một ngày tôi đã trở thành đứa trẻ mồ côi, không một nơi nương tựa, thậm chí còn là tội phạm của triều đình, phải chạy trốn đến một nơi hẻo lánh. Chỉ một ngày thôi, tôi mất tất cả. Trần Chân thật sự đã không còn tồn tại trên cõi đời này nữa rồi.

Tôi đưa chân xuống làn nước lạnh lẽo, hy vọng mọi thứ sẽ giải thoát trong thời khắc này.

Thế nhưng, một lần nữa, mọi chuyện cũng không như ý tôi. Cánh tay ai đó ôm lấy tôi, rời khỏi dòng nước ấy.

“Cô điên hả? Mới thoát khỏi cửa tử bây giờ lại đi tìm cái chết.”

Người ấy quăng tôi lên bờ, giọng đầy tức giận. Tôi giật mình kêu lên: “Nguyễn Sùng!”

“Đừng có gọi tên tôi. Tôi không nghĩ cô có thể ấu trĩ, đi tìm cái chết.”

“Gia đình tôi không còn một ai. Người tôi thương không nhớ gì đến tôi. Tôi bây giờ không nhà, không người thân, không còn gì hết... anh nói đi, tôi còn gì để tiếp tục cuộc sống này?”

“Cô vẫn còn cơ hội để lựa chọn cho tương lai. Nếu cô chết đi, xem như mọi cố gắng của chúng tôi đều phí công à? Cô có biết tôi đã đánh đổi gần như cuộc đời mình để giữ lấy mạng cho cô không?”

“Tôi không cần anh cứu tôi!”

Nguyễn Sùng nắm tay lại thành hình nắm đấm đưa đến trước mặt tôi. Tôi nhắm mắt lại, chờ đợi cho cú đấm ấy giáng vào mình. Cuối cùng anh ta đã không làm thế, cánh tay rũ xuống đầy bất lực: “Tôi không đánh phụ nữ. Xem như lần này tôi là người nhiều chuyện. Cô không muốn sống nữa tôi cũng không ép!”

Tôi hít một hơi thật sâu rồi đứng dậy, chạy về phía bờ sông. Nhưng một tiếng gọi đầy đau khổ kéo tôi trở lại: “Sương ơi... con đâu rồi, đừng bỏ mẹ nữa con ơi.”

Nguyễn Sùng cùng tôi đồng loạt nhìn người đàn bà tội nghiệp ấy. Bước đi của bà loạng choạng trong tối tăm. Giây phút ấy tôi chợt thấy lòng mình đau như cắt. Bà ấy mất con còn tôi mất mẹ, mất cả gia đình. Nỗi đau này làm sao tôi có thể không thấu hiểu được. Tôi ngược lên trời, một lần cho bao nhiêu đau khổ bấy lâu nay tuông trào.

Tôi – vẫn là không đành lòng bỏ người phụ nữ ấy ở lại một mình. Để rồi trong ba năm nay, tôi dường như

đã thật sự xem bà ta như người mẹ thứ hai. Ba năm – một mái nhà đơn sơ – hai mẹ con nương tựa nhau mà sống.

Kể từ lần đó, Nguyễn Sùng chưa quay lại tìm tôi lấy một lần. Ngô Thường Kiệt cũng chỉ cho người cung cấp vài thứ cần thiết, ngoài ra cũng chẳng ghé thăm. Tôi biết tất cả họ đều lo lắng tôi bị người khác phát hiện. Và tôi cũng dần chấp nhận cuộc sống yên ả như thế này.

Chúng tôi vừa về đến nhà, đã thấy một chàng trai đang đứng lóng ngóng trước cổng. Người ấy là anh Hải cùng thôn, nhà cách tôi mấy căn.

“Cháu chào thím Hà, chào cô Sương.” Anh ta trông thấy chúng tôi liền don dả chạy tới.

Thím Hà nhận ra giọng, cười vui vẻ: “Hải hả? Có chuyện gì không?”

“Bí nhà cháu tới mùa thu hoạch, cháu dành ra những quả ngon nhất sang biếu thím và cô Sương.”

“Cái thằng này, người cùng thôn mà ăn nói khách sáo thế. Săn đến ngay bữa cơm, cháu dùng luôn nhé. Con bé này nấu ăn cũng được lắm.”

Tôi chọn ra một quả bí đem đi nấu canh, ăn kèm với mấy món nữa. Bữa cơm hôm ấy cũng trôi qua yên ả như mọi ngày. Thím Hà có người sang thăm, vui vẻ vô cùng. Anh Hải vừa nói chuyện với thím ấy, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn tôi đầy ý nhị. Những lúc ấy tôi chỉ biết cúi mặt, gấp thức ăn cho vào miệng. Tôi thừa hiểu anh ta có tình cảm với mình, điều đó chẳng làm tôi ngại ngùng, chỉ khiến tôi nặng nề hơn thôi. Nếu có dịp, tôi nhất định sẽ lên tiếng với anh ấy trước, để anh không mang hy vọng và đau khổ sau này.

Người đàn ông tôi yêu, áo gấm uy nghi ngồi trên ngôi cao tại thượng. Một lời nói ra có thể đưa người khác lên tận đỉnh vinh quang cũng có khi là tận cùng địa ngục. Người đàn ông tôi yêu, hiện giờ vây quanh là vô vàn cung tần mỹ nữ, chưa một lần nhớ đến tôi. Ấy vậy mà, chưa một ngày, nỗi nhớ trong tôi nguôi ngoai... có lẽ nó sẽ theo tôi đến cuối cuộc đời này.

Ngày mồng ba tháng giêng năm Long Thụy Thái Bình thứ hai (1055) (**), tôi đã hai mươi một tuổi. Ngô Thanh Sương cùng với Trần Chân năm nào khác biệt vô cùng.

Giữa đêm tôi giật mình tỉnh giấc. Tiếng sáo quen thuộc lại một lần nữa vang lên.

Hoa đào rơi ngoài trời, một nụ hôn nhẹ nhàng nơi trán ủa về giấc mơ tôi.

(*) Năm 1054, niên hiệu vua Lý Thánh Tông (1054 – 1058)

(**) Năm 1055, niên hiệu vua Lý Thánh Tông (1054 – 1058)

53. Chương 53: Chân Tướng

Suốt ba năm, Lý Nhật Trung chỉ đến nơi tôi ẩn nấu đúng một lần, tôi cũng chẳng ra gặp anh. Không ngờ lần ấy lại đánh động đến những kẻ trước giờ vốn chưa từng bỏ qua ý định giết tôi.

Sau đêm hôm ấy ít ngày, một buổi sáng tôi đến nhà thím Chín để mua vài con cá, chuẩn bị cơm cho thím Hà. Khi về đến cổng, bất giác một nỗi lo lắng xâm chiếm lấy mình. Vội vã chạy vào trong, tôi phát hiện thím Hà đã nằm gục ra bàn, hai mắt trợn ngược. Vết thương từ ngực không ngừng nhỏ máu xuống nền nhà.

Kể ra tay – dường như không còn nhân tính nữa. Tôi quăng chiếc giỏ đang cầm trên tay, chạy đến ôm lấy thi thể thím Hà, cố lay: “Mẹ ơi, tỉnh lại đi...”

Thím Hà không trả lời tôi, chỉ có cơ thể cứng đờ mặc tôi lay chuyển. Suốt ba năm qua thím và tôi, cả hai đã thật sự xem nhau chẳng khác nào người thân. Trên đời này tôi chỉ còn mỗi thím, vậy mà giờ đây nguồn an ủi duy nhất này cũng rời xa tôi. Thậm chí, điều tồi tệ chính là, thím bỏ mạng vì tôi! Ba năm yên ả trở thành một nỗi đau vô hạn, tuôn dài khỏi khóe mắt tôi.

Dương Tú Loan! Chắc chắn là ả ta.

Có tiếng bước chân vang lên sau lưng thật khê. Tôi quay lại, nói với người toàn thân vận đồ đen, chỉ chừa ra đôi mắt bùng bùng sát khí.

“Lại là Dương Tú Loan có đúng không?”

“Muốn biết thì xuống âm phủ hỏi Diêm Vương đi!”

Tôi lau những giọt lệ cuối cùng còn sót trên mi. Đôi mắt nhắm lại chờ đợi một kết thúc. Thế nhưng đao của tên áo đen chỉ vừa giơ lên, một mũi phi tiêu đã ghim phập vào đầu, hấn ngã xuống chết tức tưởi.

Đứng sau tên áo đen ấy là một người đàn ông ngoài bốn mươi, tôi chưa từng gặp qua. Ông ta tiến đến trước mặt tôi, thái độ kính cẩn.

“Xin lỗi đã làm cô sợ.”

“Ông là...?” Môi tôi run lên.

“Tôi là thuộc hạ của tứ vương gia. Suốt ba năm qua vẫn âm thầm ở nơi này để bảo vệ cô. Sáng nay thấy cô ra khỏi nhà tôi có cảm giác bất an nên đi theo. Không ngờ thích khách giường đồng kích tặc, tôi đã bỏ qua việc thím Hà cũng có thể gặp nguy hiểm.”

Nắm mộ thím Hà được đắp lên vôi vữa. Người trong thôn đến viếng, có người quan tâm hỏi thăm, cũng có người trở nên ái ngại, nghi ngờ tôi. Tôi không phải không nghe thấy, mà thật sự tôi không muốn quan tâm nữa. Trong đầu tôi, ký ức về ba năm trước quay trở lại một cách rõ ràng nhất. Cha tôi, mẹ tôi, Tự Khải, đầu của ba người họ lần lượt rơi xuống, máu lênh láng nơi mặt đất lạnh tanh. Và giờ thêm thím Hà, đôi mắt vô thần trợn to, nhìn chăm chăm vào tôi như trấn trời điều gì.

Tôi quỳ trước mộ thím Hà suốt hai ngày đêm, hy vọng đây chỉ là một giấc mơ. Đến ngày thứ ba, cơ thể rệu ròi, tôi gục xuống nơi mộ.

Khi tôi tỉnh lại, người quen năm nào đang ngồi cạnh giường tôi.

“Em thấy trong người thế nào rồi?” Lý Nhật Trung lo lắng nắm lấy tay tôi.

Tôi giật tay ra khỏi anh ta, quay mặt vào vách.

“Ngài đến đây làm gì? Chỉ tại một tiếng sáo của ngài mà thím Hà phải ra đi tức tưởi như vậy. Ngài trả thím ấy lại cho tôi, hoặc là ngài đi khỏi đây đi.”

“Ta xin lỗi!”

Xin lỗi. Giờ đây lời xin lỗi của Lý Nhật Trung thì có ích gì với tôi đâu. Thật ra, tôi chẳng trách anh ấy, mà tôi chỉ tự trách bản thân mình. Nếu một lời xin lỗi có thể khiến thím Hà quay lại thì một ngàn lần, một vạn lần tôi tình nguyện nói câu xin lỗi. Những người thân yêu của tôi vì tôi mà lần lượt ra đi, liệu rằng lời xin lỗi còn có tác dụng gì?

“Chân à, ở đây không an toàn nữa rồi. Ta đưa em rời khỏi nơi này, có được không?”

“Vương gia, ngài đi đi!”

Tôi không theo Lý Nhật Trung và anh ta cũng không rời khỏi. Mấy ngày liên tiếp Lý Nhật Trung ở trong nhà tôi khiến mọi người xung quanh lời ra tiếng vào, liên tục bàn tán. Nhưng nhìn anh uy nghi đến rợn người, tôi không bước ra khỏi nhà, cũng không có ai dám bước vào để nói chuyện cùng tôi. Có đôi lúc tôi thấy dáng ai thấp thỏm ngoài hàng rào, dỗi mắt nhìn ra, phát hiện anh Hải nơi đó nhìn về nơi tôi đây lo lắng.

Một lần duy nhất tôi bước ra khoảng sân lúc anh Hải đang đứng đó. Anh vừa nhác thấy tôi đã vội vã lên tiếng: “Cô Chân, cô ổn chứ?”

“Cảm ơn anh, tôi vẫn ổn. Sao anh đến tìm tôi mà không vào nhà?”

Anh Hải cười, nụ cười vương nét buồn: “Tôi lo cho cô nên mấy lần định qua đây xem thử. Nhưng khi tôi trông thấy người đàn ông đó, tôi nghĩ anh ta có lẽ đến đây để bảo vệ cô.”

“Ừm...” – Tôi cũng không biết đáp lời anh Hải như thế nào và cũng không muốn giải thích điều gì.

“Từ lúc cô đến đây, tôi đã biết cô sẽ không lưu lại nơi này lâu. Có lẽ ngày cô rời đi cũng đang đến gần. Tôi hy vọng dù đi đâu thì cô cũng phải chăm sóc bản thân mình thật tốt và đừng quên mọi người ở đây nhé cô!”

Anh Hải rời đi sau khi buông một câu thật buồn. Gió ngoài trời nhẹ thổi vào người tôi. Chẳng lẽ trước nay tôi sống một cách vô tâm như thế? Bất giác tôi tự hỏi, những người vốn dĩ bên cạnh tôi, lo lắng cho tôi, tôi có khi nào để tâm. Hay đợi đến khi họ ngã xuống trước mặt, tôi mới ôm một niềm luyến tiếc.

Bước chân nhẹ vang lên sau lưng tôi, một tấm áo choàng khoác qua đôi vai gầy cùng thanh âm quen thuộc: “Em chưa khỏe hẳn đâu, đừng đứng ngoài gió quá lâu.”

Lý Nhật Trung – anh đã ở bên cạnh tôi tự khi nào? Phải chăng từ lần đầu gặp gỡ tại sông Bùng vào nguyên tiêu năm ấy?

*

* *

Mấy ngày sau ngôi nhà nhỏ của tôi lại tiếp đón thêm một vị khách vốn chẳng xa lạ - Nguyễn Sùng.

Anh ta vẫn chẳng khác gì lần đầu tôi gặp. Sau bao năm anh dường như cũng không già thêm chút nào, vẫn bộ quần áo thô sơ cùng dải lụa sang trọng trên tóc trông thật kịch cỡm. Nhưng ở anh lại toát lên một vẻ tiêu dao đến mức người khác phải sinh ganh tị.

Từ lần tôi định quyên sinh nhưng được anh cứu thoát, tôi đã nghĩ anh ta sẽ giận và không đến tìm tôi nữa. Thế mà lần này anh lại đến thật, có thể là nghe tin tôi lại gặp nguy hiểm chăng?

Nguyễn Sùng trông thấy Lý Nhật Trung ở chỗ tôi, đã vội vàng lên tiếng.

“Lý Nhật Trung, mấy năm qua cô ta sống yên ổn, không ngờ cậu lại đến tìm khiến mọi thứ xáo trộn lên cả.”

Nhật Trung không đáp, có lẽ anh cũng đang hối hận về việc này. Nguyễn Sùng quay sang tôi.

“Thím ấy cũng đã qua đời rồi. Cô còn định ở đây đến khi nào?”

“Tôi sẽ không đi đâu nữa. Nếu bọn họ muốn giết tôi thì tôi đi đến nơi nào cũng sẽ gặp nguy hiểm thôi.”

Nguyễn Sùng tự nhiên ngồi lên ghế, bắt chéo chân thông thả ngớp một ngụm trà.

“Vậy cũng tốt. Cô không đi, cậu ấy cũng sẽ ở lại đây với cô. Hai người cứ trồng rau nuôi gà, sống hết quãng đời còn lại xem ra cũng hạnh phúc rồi.”

Chúng tôi nhận ra ý trêu chọc trong câu nói của Nguyễn Sùng nên nhìn nhau đầy ngại ngùng. Sau giây phút đó, tôi thở dài một hơi, nói ra điều mình chất chứa lâu nay.

“Thật ra, trong lòng tôi luôn canh cánh... cái chết của gia đình tôi năm xưa, phải chăng có liên quan đến tôi?”

Nguyễn Sùng ngạc nhiên nhìn tôi, sau đó lại quay sang Nhật Trung thăm dò.

“Cậu chưa nói gì với cô ấy à?”

Nhật Trung im lặng. Thì ra cả hai người họ đều biết rõ chuyện đó nhưng bấy lâu qua vẫn không nói tôi nghe. Tôi lại gần Nguyễn Sùng, thái độ cầu cạnh.

“Anh nói cho tôi nghe đi.”

Nguyễn Sùng đặt ly trà xuống bàn, nhún vai: “Được thôi. Nếu cô muốn biết thì tôi sẽ nói cho cô biết.”

“Nguyễn Sùng, anh...” – Lý Nhật Trung chen vào.

“Vương gia, ngài không nói thì để anh ấy nói.”

Tôi cắt lời Nhật Trung rồi im lặng lắng nghe. Giọng Nguyễn Sùng đều đều, lời nói như mũi dao đâm vào tim tôi.

“Đích thực chuyện của gia đình cô có liên quan đến cô. Người đứng sau lưng bày ra tất cả, cũng chính là Dương Tú Loan.”

Đúng là không ngoài suy đoán của tôi. Tôi chính là mầm mống tai họa của mọi người. Biết vậy, năm xưa lúc rơi xuống núi, tôi chết đi luôn có phải hay hơn không. Ông trời cho tôi sống để rồi liên lụy đến gia đình mình. Trước mắt tôi, khung cảnh pháp trường ba năm trước bỗng chốc lại hiện về khiến tôi không đứng

vững nữa.

Nhật Trung dìu tôi ngồi xuống ghế rồi nói với Nguyễn Sùng: “Mọi chuyện để sau đi, Chân chỉ mới khỏe lại.”

Nguyễn Sùng hừ một tiếng: “Trốn tránh mãi được à? Cô ấy cần biết sự thật, sau đó quyết định thế nào cũng là sự lựa chọn của cô.”

Tôi đẩy Nhật Trung ra xa mình một chút rồi nhìn Nguyễn Sùng nói tiếp: “Tôi có thể chấp nhận được, anh tiếp tục đi.”

“Ừm. Cô có còn nhớ cái lần anh cô vào cung cả đêm, còn cô ở nhà một mình bị thích khách ám sát không? Lần đó chúng tôi chỉ nghĩ Dương Tú Loan chỉ chĩa mũi vào cô, không ngờ bên cạnh ả ta còn dựng lên một màn kịch, âm thầm dụ dỗ Nguyễn thứ phi quyến rũ anh cô, khiến anh cô không thoát khỏi, đẩy cả gia đình cô vào tai ương này.”

“Dương Tú Loan!” – Tôi kêu lên: “Sao cô ta có thể độc ác đến như vậy?”

“Vì tâm tư ả ta dành hết cho Nhật Tôn nhưng chưa bao giờ cậu ta nhìn đến ả. Thậm chí ả từng đỡ cho Nhật Tôn một mũi tên, đến mức không thể làm mẹ được nữa. Tình yêu khi rơi vào quần bách sẽ khiến con người trở nên tàn nhẫn như thế.”

Nhưng vấn đề là chính anh trai cô lại rơi vào lưới tình của Nguyễn thứ phi và cô ta cũng yêu anh cô. Dương Tú Loan thuận nước đẩy thuyền, ở bên cạnh đôn thúc thái tử cho người điều tra chuyện này và nhanh chóng định tội anh cô.

Giai đoạn đó tôi lại không ở Thăng Long, Nhật Trung cũng ở biên ải nên không nhận được tin tức. Nếu chúng tôi biết sớm hơn, có lẽ còn khuyên ngăn Nhật Tôn giảm tội cho gia đình cô, tiếc là...”

Nguyễn Sùng ngưng một lúc, rồi hạ giọng: “Tôi không hiểu tại sao Nhật Tôn lại ác cảm với cô đến vậy. Khi vừa biết người phạm tội có liên quan đến cô, lập tức ra quyết định mà không cần suy xét gì cả. Có lẽ một phần cũng do Dương Tú Loan và Lý Đạo Thành ở bên cạnh xuyên tạc... người ra lệnh xử trảm cả nhà cô, cũng chính là Nhật Tôn.”

Tôi nghe Nguyễn Sùng nói, đầu óc quay cuồng, ngực dường như nghẹt thở. Người mà tôi dùng cả sinh mạng để yêu, người mà tôi nguyện đánh đổi mọi thứ để được bình an lại chính là người đưa cả gia đình tôi vào chỗ chết. Khiến tôi từ một người vô lo vô nghĩ, trở thành một kẻ không chốn dung thân. Thế gian này, có nhiều chuyện, sao quá đổi nực cười.

Lý Nhật Trung vẫn ở cạnh tôi, lo lắng hỏi: “Em không sao chứ?”

Tôi gật đầu với Lý Nhật Trung rồi hỏi Nguyễn Sùng tiếp: “Bằng cách nào anh cứu được tôi?”

Nguyễn Sùng ảo não nói tiếp: “Tôi mua chuộc lão đại sư mà khi xưa cô gặp trên sông Tô Lịch để lão đi tìm hoàng thượng, xin dời ngày xử tử cô lại. Ngày hôm đó Ngô Thường Kiệt giả vờ có việc nên không đến pháp trường, khi tôi đưa cô đến xe ngựa, hắn sẽ lập tức chở cô đến nhà thím Hà. Lý Nhật Trung thì ở lại tạo hiện trường giả. Chúng tôi tìm một xác chết thay thế cho cô. Dao phủ vừa chém thì Nhật Trung đã vội vàng chạy lại ôm lấy đầu cô khóc nức nở. Mọi người thấy thế cũng không dám bàn luận gì thêm. Lần đó, tôi cho Nhật Trung, khóc đúng xấu!”

Lý Nhật Trung nghe nhắc đến tên mình, mặt lập tức thộn ra: “Đừng có đá động đến tôi. Tôi đã cố gắng hết sức rồi!”

Tôi không quan tâm đến lời trêu đùa ấy, lại hỏi: “Nhưng bằng cách nào anh trá được tôi và người khác. Vậy... người ấy là ai? Người ấy lại chết oan thay tôi?”

“Cô nghĩ tôi ác vậy à? Mà thật ra tôi cũng có chút nhẩn tâm. Chúng tôi tìm được một người vừa mới qua đời, nhìn hao hao cô, không thân thích đem vào thế chỗ. Còn lí do tại sao tôi trá được thì đúng là tôi đã phải đánh đổi cả cuộc đời tôi để giữ lại mạng cho cô.”

“Đánh đổi cả cuộc đời?” Tôi khó hiểu nhìn Nguyễn Sùng.

“Thôi, tôi nói nhiều hơn cô cũng không hiểu đâu. Vấn đề hiện giờ là chúng tôi đã dùng hết khả năng để cứu cô, tôi thì cũng không thể trở về nhà của mình nữa. Chuyện sống chết hiện giờ của cô, do cô quyết định. Chẳng ai rồi hơi mà cứ phải lo lắng vì một người chẳng thiết tha chính sinh mệnh của mình.”

Tôi nhớ đến ba năm trước, lúc cứu tôi từ dòng nước lạnh giá, suýt chút nữa Nguyễn Sùng đã đánh tôi. Thì ra vì cứu tôi, anh ta đã đánh đổi không ít, mặc dù tôi không hình dung đó là gì, nhưng chắc rằng phải thật lớn lao.

“Vậy nên suốt ba năm qua anh giận mà không đến tìm tôi à?” Tôi hỏi Sùng.

“Cô nghĩ tôi đàn bà như thế sao? Thật ra tôi chỉ không muốn những kẻ kia nắm được tin tức của cô. Thêm nữa, tôi đã theo lão đại sư kia xuất gia rồi!”

Tôi trân trối nhìn Nguyễn Sùng. Cả Lý Nhật Trung cũng ngạc nhiên không ít. Xem ra việc này đến cả Lý Nhật Trung cũng không hay biết. Nguyễn Sùng nhìn hai chúng tôi, ôm bụng cười ngặt nghẽo: “Tôi chỉ là xuất gia thôi mà, làm gì hai người nhìn như quái vật vậy? Bởi vậy Trần Chân à, cô đừng có phụ tấm lòng của tôi, cố gắng sống cho thật tốt, có như vậy tôi mới cảm thấy những gì mình bỏ ra là xứng đáng!”

Tôi đã năm lần bảy lượt rơi vào tình cảnh nguy hiểm. Nam đã không nhớ gì về tôi mà Dương Tú Loan vẫn đuổi cùng giết tận. Bây giờ, dù tôi có không muốn chết, nhưng chắc gì tôi có thể yên ổn sống nốt những ngày còn lại. Mạng sống tôi như ngàn cân treo sợi tóc, những người bên cạnh lần lượt vì tôi mà gặp họa đến mức mất mạng. Bản thân tôi cũng không có khả năng bảo vệ chính mình, làm sao hứa với Nguyễn Sùng được đây?

Nguyễn Sùng đêm hôm đó cũng rời đi. Nghe đâu anh ta lên trốn vị đại sư kia để đến tìm tôi. Dù thái độ Nguyễn Sùng khá ngông nghênh, nhưng tôi cảm nhận được anh ta thật sự lo lắng cho tôi. Cuộc đời tôi may mắn vì gặp được một người bạn như anh ta.

Cho đến khi Nguyễn Sùng rời khỏi, tôi vẫn đứng lẳng lặng nơi sân tối trông theo, lòng ngổn ngang. Nhật Trung vẫn lặng lẽ bên cạnh tôi, thì thầm: “Ta xin lỗi!”

Tôi thở dài: “Ngài sao cứ xin lỗi tôi mãi vậy?”

“Ta đã từng nghĩ chỉ cần ta ta lặng lẽ yêu và nhìn người mình yêu hạnh phúc thì đã là quá đủ. Nhưng ngược lại với suy tính của ta, em không hạnh phúc và ta cũng chưa từng vui vẻ. Nếu lần đầu tiên gặp mặt, ta đủ can đảm để thổ lộ cùng em thì biết đâu mọi chuyện đã không trở nên thế này.”

Tâm trạng bồn chồn, tôi quay lại, đưa mắt đối diện với Nhật Trung: “Vương gia!”

Lý Nhật Trung nắm lấy tay tôi, từng chữ từng chữ rõ ràng: “Ta không để bản thân mình sai thêm một lần nào nữa. Hạnh phúc của em nhất định phải do ta mang đến. Hãy để ta bên cạnh, bảo vệ em đến cuối cuộc đời.”

Đây là một lời bày tỏ hay sao? Tôi nhìn Lý Nhật Trung, nhớ đến lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, dưới ánh trăng sáng vàng vạc trên sông Bùng. Ấn tượng của tôi khi ấy chính là Nhật Trung rất đẹp. Bây giờ, sau gần mười năm, anh vẫn đẹp như thế. Anh là người đàn ông tôi đem vào giấc mơ trong sự nhung nhớ, là người tôi cố gắng gọi tên để rồi tỉnh dậy trong dòng lệ ướt nhòa. Tất cả tôi đều ghi nhớ. Mọi cảm xúc chỉ như mới hôm qua thôi. Chỉ tiếc là... trái tim tôi, đã chết rồi!

Tôi rút tay lại, thanh âm thả vào gió: “Vương gia, ngài cùng tôi quay về Diễn Châu, thăm một cha mẹ tôi, có được không?”

54. Chương 54: Yêu Hay Hận?

Lý Nhật Trung đưa tôi quay về Diễn Châu. Phần đất ngoại ô có bốn năm mộ: cha tôi, mẹ tôi, Tự Khải và của chính tôi. Tôi quỳ trước nhưng năm mộ ấy suốt cả buổi chiều.

Ngôi nhà của ông phú hộ Trần trước đây giờ không còn một bóng người. Tôi đẩy cửa bước vào, đồ đạc bên trong chẳng còn lại gì. Nhà khách, nơi trước đây biết bao nhiêu người lui tới, quà cáp cho cha tôi để cầu cạnh ông đồng ý giao dịch. Nhà ăn, nơi gia đình chúng tôi vẫn hay ngồi với nhau trong những bữa cơm ấm cúng. Đằng sau là chiếc sập tre tôi hay gói đầu lên chân nghe mẹ hát ru mỗi buổi tối. Mọi thứ bây giờ chỉ còn lại vết tích với lớp bụi thời gian. Tôi bước ngang qua phòng mình, cánh cửa lại chẳng có vết bụi. Dự cảm cho tôi biết bên trong có người, tôi liền dừng lại, nhìn Nhật Trung. Anh ta hiểu ý, mở cửa xông vào.

“Ai ở trong này?”

Trên giường của tôi, một cô bé sợ hãi thu mình trong góc. Tôi nom hình dáng ấy vừa lạ vừa quen, bước lên phía trước, định chạm vào người cô bé ấy nhưng Nhật Trung ngăn tôi lại: “Cẩn thận, để ta.” Rồi anh tiến lại gần, gương vẫn giữ thể tuốt ra khỏi vỏ bất kỳ lúc nào: “Người là ai? Sao lại ở trong nhà họ Trần?”

Cô bé kia ngẩng đầu lên, ánh mắt hoảng hốt nhìn lấy Nhật Trung. Ngay sau đó lại đưa mắt về phía tôi, giọng nghèn nghẹn: “Mợ ba đúng không? Có phải là mợ không?”

Tôi nửa tin nửa ngờ hỏi: “Khiết An, là em sao?”

Vừa nghe tôi kêu tên, em ấy đã vội vã sà vào lòng tôi, hai tay siết chặt lấy tôi, òa khóc nức nở: “Mợ ba, con tưởng không còn gặp lại mợ được nữa. Con ở đây gần một năm rồi, hằng ngày đều ra mộ của mợ và ông bà để thắp hương. Mợ ba, mợ là người hay ma vậy? Mợ đưa con theo với.”

Tôi lấy khăn tay lau nước mắt cho Khiết An. Em ấy khóc một chập, cả chớp mũi cũng đỏ lên khiến tôi vừa thấy thương, vừa buồn cười: “Dĩ nhiên chị còn sống rồi. Nhưng bây giờ chị không còn là mợ ba nữa, em cứ gọi chị là chị thôi. Và hiện giờ tên của chị là Thanh Sương. Cha mẹ em đâu, sao em lại vào Diễn Châu này?”

Khiết An nghe tôi hỏi, được dịp khóc to hơn: “Mẹ con mất rồi. Sau đó cha tái hôn. Hai năm sau cha cũng mất, mẹ kế định bán con vào lầu xanh. Con sợ quá chạy ra Châu Lạng kiếm mợ thì mọi người lại nói mợ về Hải Đông. Con vào Hải Đông thì người trong ấy nói mợ đã không còn... Sau đó con lại tìm cách vào Diễn Châu này, trốn nơi đây, hằng ngày chăm nôm cho mộ phần của ông bà, cậu cả và...”

Nói tới đây Khiết An bỗng trở nên ngại ngùng. Tôi biết việc tôi còn sống đối với cô bé là một chuyện hoàn toàn không tưởng. Thời gian qua, có lẽ em cũng đã chật vật lắm để tồn tại trên cuộc đời này. Số phận em ấy khổ, từ lần đầu tiên tôi gặp cho đến lúc này vẫn thế. Ông trời cho tôi gặp lại em, xem ra muốn tôi chăm sóc em để em có một cuộc sống tốt hơn. Nhưng liệu có tốt hơn không? Bản thân tôi không thể trả lời.

Chúng tôi thuê một nhà trọ tại Diễn Châu để nghỉ ngơi. Khiết An sau khi ăn một bữa no nê, tắm rửa sạch sẽ liền lên giường, ngủ một giấc thật say. Tôi trông cô bé khi ngủ thật hồn nhiên, tâm trạng cũng muôn phần nhẹ nhõm.

“Vương gia, tôi muốn nhận em ấy làm em nuôi. Ngài có đồng ý không?”

Tôi nhẹ nhàng nói với Nhật Trung đứng sau lưng.

“Chỉ cần em thấy vui, mọi việc đều do em quyết định.”

Tôi đắp chăn cho Khiết An rồi quay sang nói với Nhật Trung: “Nhìn em ấy tôi có cảm giác thật quen...”

Lý Nhật Trung phì cười: “Cô bé này có nét rất giống em khi xưa, như lần đầu tiên ta gặp tại Diễn Châu!”

Tôi nghe anh nói mà không khỏi ngạc nhiên: “Năm đó tôi làm gì khóc nhiều như vậy chứ?”

Lý Nhật Trung vỗ vỗ trán: “Chắc ta lại nhầm lẫn với một mỹ nhân nào rồi. Có lỗi với em quá!”

Tôi nghe anh ta nói mà trong lòng thấy có chút tức tối, liền đẩy anh ta ra khỏi phòng, đóng sầm cửa lại. Một ngày Lý Nhật Trung không chọc tức tôi, có lẽ anh ta không chịu nổi mà. Tôi gác chuyện của anh ấy sang một bên, leo lên giường, ôm lấy Khiết An chìm vào giấc ngủ.

Sau bao nhiêu năm, tôi mới có một đêm ngủ ngon, không mơ thấy bất kỳ giấc mộng nào.

*

* *

Lý Nhật Trung cùng tôi và Khiết An ngao du sơn thủy. Sau khi rời Diên Châu, chúng tôi đi đến Trường Yên. Nhìn Hoa Lư núi non trùng điệp, non sông tráng lệ, phong thủy hài hòa mà tôi không khỏi suýt xoa. Năm xưa Thần Vũ hoàng đế thống nhất giang sơn tại nơi này. Lý Nhật Trung kể về ông nội, ánh mắt đầy vẻ tự hào.

Có nhiều khi, tôi cảm giác người đàn ông đứng trước mình, chẳng khác nào một đứa trẻ.

Lê Khiết An rất thích nghe Nhật Trung kể chuyện. Cô bé từ nhỏ đã sống cực khổ, bây giờ đi theo chúng tôi, vừa được ngắm núi sông, vừa nghe thuyết minh mọi thứ, đáy mắt lúc nào cũng long lanh. Tôi thật sự xem Khiết An như em gái, chăm chút mọi thứ. Em ấy năm nay mười một tuổi, tôi chọn những bộ xiêm y màu sáng, em mặc vào ra khí chất của một tiểu thư. Duy chỉ có trâm cài, Khiết An một mực cài cây trâm tôi tặng năm xưa. Em nói đó là món quà đầu tiên của tôi, cũng là món quà mà cả đời này em trân quý nhất. Lý Nhật Trung cũng vì vậy mà trêu tôi.

“Cô bé này còn nhỏ tuổi đã ra dáng thiếu nữ như vậy, chắc hẳn năm năm nữa sẽ là một đại mỹ nhân. Còn em, sao khi ta gặp em, lúc đó em cũng mười sáu mười bảy tuổi rồi mà chẳng có nét gì của con gái hết vậy?”

Tôi liếc xéo Lý Nhật Trung, chưa kịp nói gì thì Khiết An đã bênh vực: “Không có đâu, chị Sương rất đẹp. Từ lần đầu tiên gặp em đã thấy chị là người con gái đẹp nhất trên đời này.”

Tôi gật gù nắm lấy tay Khiết An, mỉm cười tíu mắt. Khiết An rất thông minh, trên đường đi tôi cũng hay dạy chữ cho em, em tiếp thu rất nhanh. Nhật Trung cũng mến cô bé, cầm kỳ thi họa, âm luật đều bảo ban em, Khiết An rất thích và đối với anh ta em ấy muôn phần kính trọng, chẳng dám nửa lời phản bác. Ấy vậy mà khi anh ta trêu chọc tôi, Khiết An đều nhất nhất đứng ra bảo vệ.

Nhật Trung nhìn Khiết An, lắc đầu, ra chiều cảm thông: “Ta nói cháu này Khiết An à, cháu bị cô ấy làm mờ mắt rồi.”

Khiết An nhìn Nhật Trung đầy giận dữ: “Vương gia bảo trọng lời nói. Chị của cháu không phải là người như vậy.”

Tôi nôm Khiết An sắp khóc mà không khỏi chạnh lòng, trách Nhật Trung: “Vương gia, ngài làm em ấy khóc rồi kìa.”

Lý Nhật Trung riu rít xin lỗi, còn hứa đủ thứ mới làm cho Khiết An nín khóc. Tôi trông thấy hai chú cháu họ, quả thật buồn cười. Đợi cho đến khi Nhật Trung nghỉ ngơi, Khiết An mới nói nhỏ với tôi: “Ngài ấy sợ rồi, sau này không ức hiếp chị nữa đâu.”

Tôi phì cười, đưa tay xoa tóc em.

Chúng tôi rời Trường Yên, đi tiếp đến Thiên Trường, rồi đến Hải Đông. Xe ngựa chúng tôi lướt ngang qua nhà họ Huỳnh. Trong lòng tôi hồi hộp, kêu Nhật Trung cho xe dừng, còn mình thì âm thầm vén rèm cửa trông về phía ấy.

Cánh cổng im lìm, có lẽ giờ này anh cả cùng Huỳnh Cát đang ở xưởng dệt. Tôi về đây ở hai năm, kỷ niệm vui buồn đều có, giờ đây nhìn lại, một cổ trống trải tràn ngập lòng mình.

Nhật Trung nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi. Anh ấy không nói gì nhưng tôi biết anh muốn an ủi tôi.

Từ xa, tôi có thể thấy Xuân Đào đang trên đường về nhà. Tay chị ấy còn dắt theo một đứa bé trai ước chừng năm sáu tuổi, kháu khỉnh vô cùng. Tôi thấy tâm tư chấn động. Đứa bé ấy là Thiên Quý. Mới ngày nào tôi còn bế cháu trên tay, không ngờ giờ đây đã lớn như thế rồi. Tôi nhìn theo bóng lưng Xuân Đào và Thiên Quý bước vào nhà, sóng mũi cũng cay cay.

Khiết An lay nhẹ tay tôi: “Chị...”

Tôi quay lại, mỉm cười với hai người bên cạnh mình: “Không sao, chỉ là nơi đây có quá nhiều kỷ niệm thôi. Chúng ta đi tiếp đi.”

Xe ngựa lăn bánh, chúng tôi rời khỏi Hải Đông. Lúc đó tôi cũng không nghĩ một ngày nào đó mình sẽ quay trở lại nơi này. Lý Nhật Trung đưa tay ra, chụp lấy gì đó trước tầm mắt tôi rồi quăng ra ngoài cửa sổ. Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta: “Ngài lại có trò gì đó?”

Lý Nhật Trung ung dung ngã người ra phía sau: “Có nhẹ nhõm hơn không? Ta vừa quăng kỷ niệm mà em nói ra ngoài.”

Tôi xì một tiếng còn Khiết An thì dứt đầu ra cửa sổ tìm kiếm gì đấy. Thấy vẻ hốt hãi của em, cả Nhật Trung và tôi đều ngạc nhiên: “Có chuyện gì vậy em?”

Khiết An quay trở lại, vẻ mặt ngơ ra: “Kỷ niệm cũng quăng được sao? Em đang xem chúng nó hình thù như thế nào.”

Nhật Trung và tôi ngẩn người vài giây rồi cả hai ôm bụng cười. Nhật Trung chỉ tay về phía tôi: “Ta nói đâu có sai, con bé này rất giống em khi xưa mà.”

*

* *

Chúng tôi đi đến Châu Lạnh, lướt ngang qua ngôi nhà năm nào tôi cùng Cát ở lại khi đến đây chăm sóc ruộng bông. Giờ đây nơi này có chủ khác, mọi thứ trang trí lại chẳng giống khi xưa... duy chỉ có hàng rào sứ quân tử tôi trồng năm ấy vẫn được giữ lại. Bên trong hàng rào ấy, tôi thường hay ngồi nơi bàn đá may vá, còn Nam thì làm việc nhà, quanh quẩn nơi tôi.

Tôi lướt ngang qua ruộng bông, xa xa mọi người vẫn đang cùng nhau làm việc. Không gian bình yên đến lạ, nhưng tôi đã bỏ lỡ tự khi nào. Tôi nhìn lấy ruộng bông, nói vu vơ với Khiết An: “Chị muốn có một cuộc sống bình dị như vậy, không lo nghĩ, không toan tính...”

Khiết An quay trở lại năm xưa, cảm xúc cũng đông đầy. Nhìn em bây giờ, chẳng còn điểm nào giống với bé con gầy gò đứng từ xa nhìn tôi năm ấy. Tôi thấy biết ơn ông trời, vì đã cho tôi gặp em, để tôi cảm thấy trên đời này tôi không còn phải một mình.

Khiết An hết nhìn mấy người nông phu ngoài kia, rồi lại nhìn Nhật Trung dò xét. Nhật Trung cảm nhận được, nhướn mắt về phía Khiết An: “Nhìn ta như vậy là có ý gì?”

Khiết An khẽ chau mày: “Vương gia, cháu không nghĩ ra khi ngài khoác trên mình bộ đồ như những người ngoài kia, ngài sẽ trông như thế nào?”

Tôi nhìn Lý Nhật Trung. Anh hiểu ý nhìn tôi. Mùa thu năm ấy, rõ ràng anh đã một lần mặc lên người bộ quần áo nông phu, trông ánh nắng nhạt nhòa nghe tôi tuyên bố có con với Cát. Lúc đó cả hai chúng tôi đều đau khổ. Bây giờ, khi sự đau khổ ấy qua đi, nhớ lại khuôn mặt anh ta lúc đó, quả thật tôi chỉ thấy buồn cười.

Tôi quay sang Khiết An, thủ thỉ: “Vương gia của em thuộc dạng người đẹp vì lụa thôi. Bây giờ thay áo ra đồng, khéo chừng mọi người đều nghĩ ngài ấy là nông phu chân chính!”

Lý Nhật Trung đưa tay lên thành hình nắm đấm hù dọa tôi. Tôi chẳng thấy sợ, ngược lại còn lè lưỡi trêu anh ta. Chỉ có Khiết An dường như không tin lắm lời tôi nói, gương mặt cứ ngêch ra: “Nhưng em thấy vương gia rất anh tuấn, dù cho ngài có là nông phu thì cũng là cực phẩm nông phu!”

May mà lúc đó tôi không ăn hay uống gì, nếu không chắc tôi nghẹn đến chết thôi. Tôi nghiêm mặt nhìn

Khiết An: “Ai dạy em nói những lời này?”

Khiết An nhìn sang Nhật Trung, còn anh thì giả vờ huýt gió, mặt ngoảnh đi nơi nào. Anh ta đường đường là vương gia, lại đi dạy cho một đứa trẻ mới lớn những từ ngữ phù phiếm đó, thật chẳng ra làm sao. Tôi nhìn anh ấy bằng một ánh mắt sắc lẹm, ngụ ý rằng chỉ cần anh còn như thế nữa, tôi tuyệt đối không bỏ qua.

Xe ngựa dừng lại bên bờ sông Lục Nam. Tôi vô thức tiến về nơi lần đầu gặp Nam, nhìn từng viên sỏi. Anh ta quả thật là chân mạng thiên tử, cho đến khi mạng sống chỉ còn lấy một phần cũng nhất quyết nắm lấy tay tôi, ra lệnh không được đi. Nếu lúc đó Nam không kiên trì như vậy, hoặc đã tôi vô tâm hơn một chút thì mọi chuyện sẽ không diễn ra như ngày hôm nay. Biết đâu, người đàn ông đang ngồi cạnh tôi lúc này, lại ngồi lên ngai vàng, trở thành hoàng đế khiến bao người quy phục. Nhưng ông trời lại có lý lẽ riêng, đã để tôi gặp Nam, để tôi cứu anh ấy... nhưng cũng tạo nên nghiệt duyên này.

Nhật Trung cùng Khiết An gần đó rửa mặt. Hai chú cháu hắt nước về phía nhau, chơi đùa vui vẻ. Từ lúc tôi gả cho Huỳnh Cát đến giờ, có lẽ khoảng thời gian này chính là khoảng thời gian bình yên và hạnh phúc nhất. Không phải yêu, cũng không phải là bạn, Lý Nhật Trung và tôi lặng lẽ ở bên nhau, ngao du sơn thủy. Không có những nụ hôn như một cặp tình nhân, mỗi lúc tôi buồn anh chỉ nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi, hoặc ôm lấy tôi an ủi... Tôi biết Nhật Trung cam tâm tình nguyện, nhưng tôi lại không muốn anh cứ thế này. Người tốt như anh, cần một cô gái thật sự yêu thương, nguyện bên anh đồng hành đến cuối cuộc đời. Sau chuyến đi này, tôi cũng đã có dự liệu cho riêng mình...

Điểm đến cuối cùng của tôi tại Châu Lạng không lạ lẫm, chính là nhà Nhược Lan. Tôi cứ mãi thần thờ trên xe, nhìn những người khách đến rồi rời khỏi tiệm kim hoàn của Hoàng phệ mà vẫn không đủ can đảm tiến vào trong. Chắc rằng khi biết tin tôi chết, Nhược Lan đã rất đau khổ. Bây giờ tôi lại dửng dưng xuất hiện trước mặt Nhược Lan, liệu rằng chị ấy có chấp nhận nỗi chuyện này hay không?

“Đến nơi rồi, đừng chần chừ nữa.” Lý Nhật Trung chỉnh lại mạn che mặt cho tôi.

Tôi cùng hai người kia bước vào tiệm kim hoàn. Hoàng phệ trông thấy chúng tôi ăn mặc vải gấm đắt tiền, gương mặt tỏ vẻ đôn đả quen thuộc dù giờ đây có già hơn khi tôi còn ở nơi này: “Chào quý khách. Cửa tiệm tôi mới về trang sức ngọc bích của Đại Tổng, đẹp khỏi bàn. Tôi lấy cho các vị xem nhé!”

Ông ta nhanh nhẩu bưng ra hai khay nam ngọc, bên trong là đủ loại trâm cài, trang sức. Tôi liếc sơ qua những món ấy rồi lắc đầu: “Tôi đang tìm một chiếc hoa tai ngọc bích, liệu ông có không?”

Hoàng phệ ngẩng mặt nhìn tôi. Ánh mắt ông nhìn thật sâu vào đôi mắt tôi. Rìa mép ông ta run run, miệng nhếch lên: “Một chiếc hoa tai... tôi có! Nhưng hiện tại chiếc hoa tai ấy ở bên trong, mời các vị đi theo tôi.”

Chúng tôi đi theo Hoàng phệ vào nhà trong. Ông ta đi phía trước, điệu bộ vô cùng vội vã rồi dừng lại thư phòng, mở cửa cho chúng tôi vào.

“Mọi người ở đây chờ, tôi đi gọi Nhược Lan.”

Rất nhanh, cánh cửa thư phòng lại một lần nữa bật mở, giọng phụ nữ run rẩy vang lên: “Cho hỏi...”

Tôi xoay người lại nhìn Nhược Lan, tay gỡ mạn che mặt ra, mỉm cười: “Nhược Lan, đã lâu không gặp!”

Nhược Lan chạy thật nhanh đến ôm chầm lấy tôi. Chẳng mấy chốc vai áo tôi đã ướt đầm nước mắt của chị. Tôi vỗ vỗ lưng chị, cảm nhận nỗi đau từng cơn truyền đến mình. Nhược Lan của tôi thật đáng thương!

Đúng như phong cách của Nhược Lan, chẳng hỏi nguyên nhân, chẳng một chút nghi ngờ, chị ấy nói với tôi bằng giọng nghèn nghẹn: “Cô ở lại với em, đừng đi nữa. Từ nay nơi đây sẽ là nhà của cô.”

Tôi nắm lấy tay Nhược Lan, mỉm cười: “Em muốn ở lại lâu lắm, nhưng em còn phải theo người này quay về...”

Nhược Lan lúc này mới chợt nhớ ra hai người lạ đang ngồi chờ. Chị ấy nhìn về phía Nhật Trung, có lẽ vẫn còn nhớ chàng trai năm nào tôi đơn phương: “Vị này là...”

“Ngài ấy là Phụng Càn vương.” Tôi nói.

Ngay lập tức Nhược Lan cùng Hoàng phệ quỳ xuống trước mắt Nhật Trung: “Thảo dân khấu kiến vương gia.”

Nhật Trung đưa tay ra hiệu cho hai người họ miễn lễ: “Đừng khách khí, ta chỉ là muốn yên ổn đưa em ấy đi du sơn ngoạn thủy thôi. Không cần phải câu nệ thân phận.”

Nhược Lan kéo tay tôi về phòng riêng của chị, cẩn trọng lấy ra chiếc áo năm nào cùng hoa tai ngọc bích đưa cho tôi: “Không ngờ người đó lại là Phụng Càn vương. Nếu năm xưa ngài ấy ngỏ lời với cô hai trước thì cô đâu ra nông nổi này.”

“Chị à... mọi thứ đều được ông trời sắp đặt rồi.”

“Cô về Diên Châu thăm mộ ông bà chưa?”

“Em đã về Diên Châu rồi, sau đó mới ra đây thăm chị. Bao năm qua chị vẫn tốt chứ? Trọng Nghĩa và Ngọc Hoa đâu, sao em không thấy hai cháu?”

“Anh Tuấn gửi bọn trẻ đến thư quán học chữ rồi. Cô ở lại đây ít ngày với em. Chiều về em giới thiệu cô cho chúng biết.”

“Em không ở lại được lâu đâu. Nhưng chắc sẽ làm phiền anh chị bữa cơm chiều rồi.”

Chiều hôm đó tôi phụ Nhược Lan chuẩn bị cơm. Mấy năm qua tay nghề nấu ăn của tôi đã khá hơn, một người đòi hỏi cao trong việc ăn uống như Hoàng phệ cũng không tiếc lời khen ngợi. Nhật Trung thấy thế, xen vào: “Sao trước giờ em không nấu cho ta ăn bữa nào thế?”

Tôi gấp cho anh ấy một miếng thịt phì cười: “Ngài thiếu gì kẻ hầu người hạ, làm sao đến phiên tôi.”

Lý Nhật Trung vội vàng lừa cơm vào miệng, giọng đầy dỗi hờn: “Thôi thì ráng ăn nhiều một chút vậy.”

Mọi người trên bàn ăn tuy không nói gì, nhưng tôi biết ai cũng cười thầm trước thái độ trẻ con của Lý Nhật Trung. Bữa cơm xong, tôi đành rời đi trong sự bịn rịn của Nhược Lan. Mục đích của tôi vẫn là muốn chị ấy biết tôi vẫn bình an, giờ thì nhìn thấy Nhược Lan tươi cười trở lại, tôi nghe lòng mình nhẹ nhõm muôn phần.

Trước lúc tôi lên xe ngựa, Hoàng phệ dúm vào tay tôi một miếng ngọc bội. Tôi nhìn lấy ngọc, chợt nhớ ra đây là vật trước kia trên người Nam: “Năm ấy cậu thanh niên kia đến đây, dùng miếng ngọc này để đổi lấy cây trâm. Bao năm qua tôi vẫn giữ nó vì không thể nào định giá được. Bây giờ tôi giao nó lại cho cô.”

Tôi nắm chặt miếng ngọc trong tay, cho đến khi xe ngựa rời khỏi Châu Lạng khá xa, tâm trạng vẫn chưa lấy lại được sự bình tĩnh. Năm xưa, Nam lấy miếng ngọc này, để đổi lấy cây trâm tặng tôi. Là yêu hay là hận? Là nhớ nhung hay chán chường? Tôi đã không thể trả lời nữa rồi.

55. Chương 55: Mối Tình Của Nguyên Phi

Chiều Quân ngày một lớn, ta nhìn con bé, bỗng thấy thanh xuân của mình ủa về.

Năm đó ta mười bốn, nổi tiếng là xinh đẹp nhất vùng Hải Đông. Bao nhiêu phú hộ đến nhà hỏi cưới, ta đều từ chối. Dù là mơ hồ, nhưng ta cảm giác được mình sẽ gặp một người khiến bản thân si mê đến trọn đời.

Thăng Long có hoa đăng, ta cùng vài cô gái trong trấn trốn cha mẹ đến đó, mở mang tầm mắt một lần.

Thăng Long không hổ danh là kinh thành, đêm hội hoa đăng náo nhiệt hơn, hoa đăng cũng hoành tráng hơn so với Hải Đông quê ta.

Và trong dòng người tấp nập hôm đó, ta gặp chàng – người mà trọn cuộc đời này, ta không thể nào quên, cũng không bao giờ có thể buông bỏ được.

Trong dòng người xô đẩy, ta bị va chạm không thương tiếc, cây trâm trên tóc cũng vì thế rơi xuống đất, người qua kẻ lại dẫm tan tành.

Ta nhìn cây trâm mình yêu thích giờ chỉ còn là phế vật, trong lòng vừa giận, vừa buồn.

“Trâm này của cô à?”

Ta ngẩng mặt lên, nhìn vị thiếu niên trước mắt, trái tim bất giác hồi nhịp. Tuy chưa thật sự trưởng thành, nhưng ta có thể đoán được, ít năm nữa thôi, vị thiếu niên này sẽ là một đại anh hùng.

Ta đón lấy cây trâm chẳng chút ngại ngùng. Vốn dĩ không phải trâm của ta, nhưng nó chẳng hề đáng giá, tin rằng người đánh rơi cũng chẳng buồn bã tìm kiếm làm gì. Lương duyên này ông trời đem đến cho ta, ta việc gì lại không nắm lấy.

“Cảm ơn! Tôi làm gì để trả ơn cậu?”

“Không cần khách sáo.”

Nói rồi cậu ấy quay lưng đi, chẳng màng lấy ta vẫn đang ngẩn người. Lần đầu tiên có một nam nhân, trông thấy ta mà lòng không xao xuyến. Ta vừa giận vừa ngượng, đánh liều một phen: “Ta tên Huỳnh Phúc. Nhà ở Hải Đông. Nếu có dịp gặp lại, ta xin được cảm tạ!”

Cậu ấy ngừng lại một nhịp, nhưng chẳng buồn đáp lời, rồi lại đi tiếp. Ta trong lúc ấy đã hạ quyết tâm, nhất định phải gả cho người này.

Ta quyết định không vội về Hải Đông, để tìm cho ra tung tích nam nhân ấy.

Ông trời quả thật ưu ái, ngày hôm sau ta lại gặp được người. Lần này cậu ta đi cạnh một thanh niên khác. Thanh niên ấy cùng cậu trò chuyện, nhưng lại kính cẩn vô cùng: “Thiếu gia, cô gái hôm qua người gặp, quả thật rất xinh đẹp.”

Là nhắc đến ta ư? Ta nghe mặt mình nóng lên vì lời khen ấy. Nhưng trái với kỳ vọng của ta, thiếu niên kia chỉ hờ hững trả lời.

“Ừm.”

“Người ta cũng đã nói rõ tên tuổi rồi, có lẽ cũng có tình ý với người. Người không chút động lòng à?”

Ta mang bao hồi hộp lắng nghe những gì cậu ấy nghĩ về mình.

“Cây trâm ấy không phải của nàng ta, vậy mà nàng ta lại nhận lấy. Sau này nếu lên được vị trí cao hơn, còn điều gì có thể không dám làm?”

“Thiếu gia, cậu có quá khát khe không? Biết đâu cô ta xem cây trâm kia như vật đính ước. Nhìn trang phục của cô, ắt hẳn gia thế cũng không kém đâu.”

“Người ta chọn, không phải chỉ đơn giản làm vợ, sau này còn đứng đầu hậu cung, cái chính vẫn là đức. Cô ta có đẹp thật, nhưng hồng nhan cuối cùng chỉ là họa thủy thôi.”

Ta nghe cậu ấy nói, chân cũng không đứng vững nữa. Thì ra cậu ta là thái tử, cây trâm đem qua chỉ thử lòng ta. Nếu ta không nhận trâm ấy, biết đâu có thể tiếp tục mối lương duyên với chàng. Huỳnh Phúc ta, lần này quả thật ngốc nghếch!

Hôm ấy ta thần thờ về lại Hải Đông. Cha mẹ cùng anh trai trách mắng ta cũng chẳng buồn quan tâm nữa. Trong tim ta, chỉ còn tổn thương sinh ra bởi một người.

Sau đó một lần ta lại đến Thăng Long tìm gặp thái tử. Ta mòn mỏi trước phủ suốt mấy ngày liền mới chờ được chàng ấy từ đâu quay về. Ta muốn trả lại cây trâm, muốn cứu vãn những nghĩ suy của chàng. Thế nhưng chàng ấy lại trưng ra vẻ mặt như chưa từng gặp qua ta khiến cô gái đầy tự trọng như ta lần đầu tiên mang tâm trạng hụt hẫng.

Hoàng thượng tuyển tú nữ, bắt chấp cha mẹ can ngăn, ta ôm mối hận ấy tiến cung. Nếu không thể làm vợ chàng, Huỳnh Phúc ta nhất định phải làm trưởng bối của chàng.

Lý Nhật Tôn – chàng vô cùng cao ngạo. Ta sẽ chờ xem người phụ nữ chàng lựa chọn, rốt cuộc như thế nào?

Hơn một năm tiến cung, ta sinh hạ công chúa, cũng chính là Chiêu Quân. Hoàng thượng yêu quý Chiêu Quân vô cùng, ta vì thế cũng leo lên được ngôi vị Nguyên phi. Những đêm hoàng thượng qua đêm tại Thiên Phúc cung, ta ngoài mặt đôn dả, nhưng trong lòng chỉ nghĩ về chàng.

Sự dày xéo ấy, chỉ mỗi ta biết. Còn chàng, chàng có bao giờ nghĩ đến ta, dù chỉ một giây ngắn ngủi thôi?

Nhìn thấy Chiêu Quân ngày một khôn lớn, đâu đó, ta thấy thanh xuân của mình, chưa kịp rực rỡ, đã vội lui tàn nơi cấm cung.

Thái tử mất tích trong lần giao chiến với Nùng Trí Cao. Mỗi lần chàng cầm quân chinh chiến lòng ta lại chẳng thể yên, chỉ sợ có bất kỳ nguy hiểm nào đến với chàng. Cuối cùng điều ta lo lắng thật sự xảy ra. Bên phía Dương Tú Loan đêm ngày tìm kiếm, ta cũng cho Trương Lâm Thảo âm thầm điều tra. Mấy tháng trôi qua không có tin tức của chàng, lòng ta như lửa đốt. Nếu chàng thật sự gặp nguy, mọi yêu thương thù hận ta mang bên người, liệu có còn nghĩa lý gì?

Cuối cùng Dương Tú Loan cũng tìm được chàng. Ta thở phào nhẹ nhõm. Chỉ cần chàng còn sống, được nhìn thấy chàng, ta vẫn còn có đủ niềm tin để tiếp tục cuộc sống nơi hoàng cung này. Ấy vậy mà Lý Nhật Tôn, chàng chỉ nhìn ta bằng một ánh mắt lạnh lẽo vô tình.

Ta đã nghĩ người chàng sẽ không bao giờ yêu ai, cũng ngầm chấp nhận sự si tình của Dương Tú Loan. Ngồi vị thái tử phi, theo ta, ả ta là thích hợp nhất. Bởi lẽ... chính ả cũng chẳng có được trái tim của chàng, Lý Nhật Tôn.

Nhưng ông trời lại để cho ta biết một sự thật, Nhật Tôn đã yêu. Người chàng yêu lại chính là Trần Chân – em dâu ta.

Trần Tự Khải đang dúi với Nguyễn Ngọc Hân. Hoàng hậu lúc này đi chùa lễ Phật không kịp quay về. Ta tìm Ngọc Hân để điều tra sự tình. ả nói thật với ta tất cả đều do Dương Tú Loan sắp đặt, chỉ có ngoài dự liệu là ả thật sự yêu Trần Tự Khải. ả van nài ta minh oan cho hân... ta nắm chặt khăn tay, nói với Hình bộ rằng, gian tình kia là có thật, cần chém đầu cả nhà để giữ thể diện cho hoàng thượng.

Lý Nhật Tôn, ta không có được tình yêu của chàng, thì người con gái chàng yêu, cũng đừng hòng sống sót.

Thế nhưng ta đã sai? Năm năm rồi, kể từ ngày Trần Chân chết đi, em trai ta chẳng khác nào một cái xác không hồn. Là ai tạo nghiệt, có gì lại đổ hết lên người em trai trân quý của ta?

Trong lòng ta, căm hờn chồng chất căm hờn. Tại sao một dân nữ bình thường như thế lại lọt vào mắt chàng? Tại sao nó được em trai ta yêu thương, Phụng Càn vương hết lòng bảo vệ và chính bản thân chàng thật dạ si mê?

Chiều Quân đọc thư của anh cả rồi òa khóc với ta: “Mẹ, cậu ba có tội tình gì, sao lại ra nông nỗi...”

Ta nghĩ đến Nhật Tôn, chẳng lẽ tình yêu của ta dành cho chàng, ngay từ đầu vốn dĩ sai lầm?

56. Chương 56: Tự Do Như Cánh Hải Âu

Nhà tôi ven biển Hải Đông, cha đi theo thuyền đánh cá; cứ mỗi buổi chiều, mẹ lại bồng tôi ra bờ biển, chờ cha quay về.

Năm tôi lên sáu, một cơn bão lớn đã cuốn cha đi xa, xa đến mức mẹ con tôi không thể nào gặp lại được nữa.

Hai năm sau, mẹ không chiến thắng được nỗi nhớ dành cho cha nên cũng trút hơi thở sau cùng.

Ngày tôi chôn cất mẹ xong xuôi, trên đường quay trở về, lại gặp đám rước dâu lớn nhất từ trước đến giờ. Nhìn đông rương hồi môn của tân nương, hai mắt tôi trợn to đến mức tưởng chừng không khép lại được nữa.

Tôi cùng đám trẻ trong vùng đi theo kiệu hoa, mới biết hôm nay cậu ba nhà họ Huỳnh cưới vợ. Tôi đứng

từ xa cố gắng trông theo người đàn ông mặc đồ tân lang, mới hiểu tuần nam đẹp trai nhất Hải Đông mà mọi người nói là như thế nào.

Nhà giàu đúng là có khác, chỉ việc cưới gả thôi đã náo nhiệt một vùng. Cô dâu che mặt nên tôi không biết dung mạo ra sao. Nhưng tôi nghĩ người gả cho cậu ba nhà ấy, chắc chắn phải là một đại mỹ nhân!

Hằng ngày tôi ra bờ biển, nhặt vỏ ốc, kết lại thành trang sức, đem ra chợ bán để đổi lấy gạo ăn. Một ngày bình thường như thế, tôi cũng được dịp trông thấy mợ ba nhà họ Huỳnh. Mợ ấy trong bộ xiêm y màu hồng phấn, cùng hầu gái đi vòng quanh chợ ra chiều thích thú lắm. Nghe nói mợ ấy lớn hơn tôi, nhưng nhìn tới nhìn lui cũng chẳng khác nào một đứa trẻ, tại sao lại có thể gả cho cậu ba được nhỉ? Đó là chưa kể đến việc đại mỹ nhân mà tôi hình dung, có vẻ khác rất nhiều.

Thời gian trôi qua, nhà họ Huỳnh càng giàu, còn tôi thì càng lớn. Mặc dù hai chuyện chẳng liên quan gì nhau, nhưng vẫn song song diễn ra.

Có đôi lần cùng mấy đứa con gái khác ra chợ, trông thấy mợ ba, tụi nó bảo rằng nhìn sơ qua tôi có nét giống mợ. Tôi nhìn mợ ấy nước da trắng nõn, gò má ửng hồng, trang phục trên người đều là vải tốt. Còn tôi quanh năm hứng gió biển mà lớn lên, mặt mày đen đúa, thô ráp, quần áo trên người thiếu điều chẳng còn chỗ để vá nữa mà chạnh lòng. Nếu giống mợ mà được phần sung sướng như mợ là tôi biết ơn trời Phật lắm rồi.

Rồi nhà họ Huỳnh xảy ra chuyện gì đó, tôi nghe mọi người đồn rằng, cậu ba bỏ mợ ba. Sáng sớm hôm ấy tôi như thường lệ ra biển nhặt vỏ ốc, thấy mợ ba ngồi thu mình chờ đợi nơi bến thuyền. Lúc ấy tôi vẫn chưa hiểu chuyện gì xảy ra, định bụng đến hỏi thăm mợ. Nhưng khi chưa kịp đến gần thì mợ đã bước lên thuyền, chiếc thuyền xuôi về miền trong.

Sau hôm ấy tôi mới biết mợ ba bị bỏ. Một người vợ dễ thương đến như vậy, sao cậu ba có thể nhẫn tâm bỏ? Tôi nghe nói do mợ làm vợ ba năm mà chưa sinh được con nên nhà họ Huỳnh không chấp nhận nữa. Nhớ đến gương mặt âu sầu của mợ hôm đó, tôi cũng đâm buồn bã suốt mấy ngày...

Một năm sau, ông chủ Huỳnh xây một ngôi nhà cạnh bờ biển. Người sống trong đó chỉ có mỗi cậu ba cùng một chị hầu tên Hạ Lam. Nghe đâu đây là ý muốn của cậu ba. Tôi đi ngang, lén nhìn vào trong, chỉ thấy cậu ba ngồi im trên xe lăn bằng gỗ, mắt dõi ra bến thuyền.

Tôi lần la làm quen với chị Hạ Lam, mới biết cậu ba hiện giờ không còn ý thức gì ngoài việc muốn ở đây chờ cho đến khi có chiếc thuyền từ Diên Châu cập bến, mang theo thân ảnh người vợ đã kề cận mình suốt bao nhiêu năm.

Cũng qua Hạ Lam tôi mới biết, anh của mợ ba phạm tội, cả nhà đã bị chém đầu.

Hôm đó tôi ngồi nơi bờ biển, nước mắt rơi xuống như mưa. Chẳng hiểu sao tôi thấy thương cho những số mệnh đáng thương ấy. Nhìn ánh mắt cậu ba hằng ngày chờ đợi theo một phương trời xa xôi, tôi cảm thấy như nỗi đau ấy chạm lòng mình.

Tôi xin Hạ Lam cho phép đưa cậu ba ra bờ biển, nhìn những chiếc thuyền cập bến rồi lại rời đi.

Ban đầu cậu ba cũng chẳng có cảm xúc gì, nhưng tôi vẫn kiên trì ngồi cùng cậu mỗi buổi chiều tà. Cho đến khi suốt mấy ngày tôi nằm bệnh, không đến thăm cậu được; khi khỏe lại, lập tức chạy đến thì Hạ Lam cho hay mấy nay cậu ba có vẻ buồn vì không thấy tôi. Tôi nghe nói cậu ấy buồn, nhưng chẳng hiểu sao trong lòng mình lại rộn ràng niềm vui.

Hạ Lam đi lấy chồng bèn đề cập với ông bà chủ cho tôi thay thế chị ấy chăm sóc cậu ba. Lúc trông thấy tôi, ông bà chủ vô cùng bất ngờ, rồi sau đó lập tức đồng ý còn trả lương cho tôi rất hậu hĩnh.

Bà chủ cho tôi vài bộ đồ năm xưa của mợ ba. Tôi ước thử, đi tới đi lui trước mặt cậu ba, bỗng thấy cậu rơi nước mắt. Từ đó về sau tôi không dám làm lại điều đó lần nào nữa.

Buổi chiều, sau khi lo xong cơm nước, tôi lại đẩy cậu ba ra biển, cùng cậu nhìn trời mây.

“Cậu ba nè, cậu có thấy mấy con chim hải âu đang bay không?”

Cậu ba không trả lời, tôi lại tiếp tục: “Năm xưa mẹ mang thai con, hằng ngày cùng hải âu chờ cha đi biển về. Thế là khi sinh con ra, liền đặt tên là Hải Âu, như ý nguyện của cha mẹ, con sẽ có một cuộc đời tự do, bình dị.”

“Cậu ba nè, cậu có biết trong số những vỏ ốc con nhặt hằng ngày, con thích nhất là loài ốc gì không?”

Hằng ngày, chỉ mình tôi độc thoại, kể cho cậu ba nghe rất nhiều chuyện. Cậu ba được cái chịu khó lắng nghe, dù tôi không biết cậu có hiểu không nữa.

“Cậu ba à, con hy vọng một ngày nào đó cậu sẽ bình phục trở lại...”

Năm tháng trôi qua, tôi ở bên cậu ba đã mười năm. Tôi bây giờ cũng không còn là con bé mười hai tuổi năm nào. Bà mồi mấy lần tới tìm tôi, dùng lời ngon tiếng ngọt khuyên bảo tôi nên gả chồng. Đời người con gái, xuân sắc được bao lâu.

Nhà anh ấy ở gần đây thôi. Chúng tôi cùng nhau lớn lên. Anh cũng như tôi, mồ côi cha mẹ. Bao nhiêu năm qua hai đứa trẻ bơ vơ thân nhau như anh em, cố gắng sống tiếp cuộc đời này. Anh năm nay hai mươi lăm, tôi cũng đã hai mươi hai; anh nói, anh để dành được ít tiền, sau khi cưới nhau rồi sẽ mua một mảnh đất cày cuốc, chăm lo cho gia đình.

Tôi nhắm tính số tiền bao năm qua tích góp được khi chăm sóc cậu ba, có lẽ cũng mở được một quán ăn nhỏ nhỏ, kiếm sống qua ngày.

Tôi thông báo với ông bà chủ để tìm người chăm sóc cho cậu ba. Một tháng trước khi theo chồng, tôi ân

cần chỉ bảo cho cô ấy tất cả những thói quen, sở thích của cậu. Lòng tôi vạn phần lo lắng, không biết cô ấy có thật tâm thật dạ chăm lo cho cậu hay không nữa?!

Đêm trước ngày xuất giá, tôi ướm thử bộ áo tân nương rồi đến quỳ trước cậu ba.

“Cậu à, con không có cha mẹ, bao năm qua đã xem cậu như người thân. Nay con theo chồng, cậu nhận của con một lạy nhé!”

Tôi lạy xong, nước mắt giàn giụa còn cậu vẫn nhìn về nơi xa bằng một đôi mắt vô hồn.

Lúc tôi bước xuống kiệu hoa bỗng nghe âm thanh xôn xao của mọi người. Tôi bất an quay lại, giở khăn che mặt nhìn về hướng mọi người xì xào. Trong tầm mắt tôi, cậu ba ngồi trên xe lán, cô đơn lạc lõng, đôi mắt vô hồn lại thoáng chút bi thương. Không biết cậu đã ngồi nơi đây bao lâu, đến áo khoác ngoài cũng không mặc. Tôi chạy lại chỗ cậu, lo lắng hỏi: “Sao cậu ở đây? Hằng đâu? Sao cô ấy để cậu ra ngoài một mình?”

Tay cậu ba run run chìa về phía tôi. Tôi đưa tay nhận lấy món đồ từ cậu. Đó là một chiếc vòng cẩm thạch.

“Cậu... cái này?”

“Của hồi môn.”

Nước mắt tôi rơi xuống, ướt hết vòng ngọc trên tay mình. Tôi tiến lại chỗ chồng sắp cưới, cúi đầu trước anh: “Em xin lỗi!”

Tôi biết anh sẽ đau lòng. Tôi biết mọi người sẽ trách cứ. Nhưng tôi không thể rời bỏ người đàn ông kia được. Tôi cầm tay vịn xe lán, đẩy cậu về ngôi nhà trên bãi biển, để rồi mỗi buổi chiều chúng tôi lại ra nơi ấy, cùng nhìn về phía chân trời, cùng chờ đợi một người vốn đã hóa hư vô.

Hải âu ngoài biển tự do tự tại. Tôi đã từng ao ước một ngày mình sẽ được như chúng, không mang ưu phiền. Nhưng từ khi nào đó tôi lại nhận ra, tôi cũng tự do. Tự do vui khi nhìn thấy cậu ba cười, tự do ôm vào lòng nỗi buồn của cậu. Sự tự do này, hạnh phúc gấp ngàn lần so với những cánh hải âu ngoài khơi.

Cũng không ai biết được rằng ngày hôm ấy, tôi cũng đã tự gả mình cho người trao tôi vòng ngọc!

57. Chương 57: Hẹn Ước Nguyên Tiêu

Một lần tình cờ, trong một tửu lầu tại một nơi nào đó, ba chúng tôi cùng nhau dùng bữa tối, lại được dịp nghe cô ca kỹ nổi tiếng nhất nơi đây, cất lên giai điệu ngọt ngào.

Thiếp vì chàng rung động

Vì yêu chàng mà đau lòng;

Chàng vì thiếp cô độc

Vì yêu thiếp mà lạc lỏng bơ vơ.

Tình yêu đến

Chạm cả đáy lòng

Tình lang ơi,

Nắm lấy tay thiếp

Đôi ta ước hẹn cho đến vĩnh hằng

Thiếp nguyện vì chàng nâng khăn sửa túi

Chàng nguyện vì thiếp lo lắng trọn đời.

Đâu cần thề non hẹn biển

Chỉ cần chàng bên thiếp mãi không xa rời.

Trải qua muôn thăng trầm

Vượt qua ngàn biến đổi

Đến cuối cùng ta vẫn ở bên nhau

Đâu cần thề non hẹn biển

Chỉ cần chàng bên thiếp mãi mãi đến kiếp sau.

Phải chăng ngay từ khi gặp gỡ

Ông trời đã định

Ta mãi bên nhau? (*)

Khiết An im lặng lắng nghe bằng một thái độ say mê nhất. Tôi thấy lời bài hát sao quá đối phong tình nên cũng chẳng thích con bé đặt nhiều quan tâm như vậy. Nhưng nhìn vẻ mặt ngây thơ của Khiết An thoáng trầm tư, tôi cũng không nỡ cắt ngang nguồn cảm xúc ấy.

Lý Nhật Trung quay sang nhìn tôi, đôi mắt cũng dạt dào tâm tư.

Trên xe ngựa, Nhật Trung nửa đùa nửa thật nói với tôi: “Những gì cô đào khi này hát, ta có cảm giác là dành cho chúng ta.”

Tôi cúi đầu, tay vò chiếc khăn đang cầm: “Vương gia, ngài đừng nói nữa.”

Nhật Trung thở dài: “Em có biết khi em gọi ta hai tiếng “Vương gia”, khoảng cách ấy xa xôi đến cỡ nào không? Ta thích em như xưa, gọi tên ta hay gọi ta là anh; ta còn có cảm giác mình tồn tại trong lòng em – dù chỉ là một ít.”

Những lời Nhật Trung nói, không phải tôi không hiểu, chỉ là tôi không thể nào tiếp nhận được: “Vương gia, tôi có gì để khiến ngài phải bận lòng như thế?”

Nhật Trung bật cười – nụ cười mà tôi chẳng rõ là vui vẻ hay xót xa: “Nếu ta trả lời được, thì ta đã có thể ngừng yêu em.”

Tôi không dám đối diện Nhật Trung, mắt chăm chăm nhìn gương mặt đang say ngủ trên chân mình của Khiết An. Trước giờ tôi cứ nghĩ mình vốn dĩ dễ mềm lòng. Người mềm lòng thì sẽ dễ thay đổi, có sao tình cảm dành cho người ấy, chưa một ngày phai nhạt trong tôi?

Nhật Trung thấy tôi im lặng, một lần nữa lại lên tiếng: “Em không cần quên và không cần ép bản thân phải quên. Ta yêu em và ta cũng yêu luôn ký ức của em. Mặc dù nó làm em đau khổ, nhưng cũng chính nó đã từng đem đến cho em hạnh phúc...”

Lý Nhật Trung...

*

* *

Tôi theo Nhật Trung quay về phủ Phụng Càn vương. Hoàng thượng vừa nghe tin anh ấy quay về sau chuyến ngao du, lập tức cho người truyền gấp. Phận làm thần tử, Nhật Trung không thể không đi dù trong lòng cũng không muốn. Anh ta đưa tôi vào mật thất, rồi mới an tâm vào cung.

Lý Nhật Trung lo lắng cho tôi đến mức, khi anh không có ở trong phủ, liền ép tôi phải vào mật thất, không cho ra ngoài. Trong lòng anh bao lâu nay vẫn luôn lo sợ, chỉ cần một giây không có anh ở cạnh, tôi có thể gặp nguy hiểm bất kỳ lúc nào. Tôi không muốn anh bận lòng, nên ở yên nơi đó, lặng lẽ chờ anh.

Nhật Trung quay về, tâm trạng vô cùng nặng nề. Tôi theo gạ hỏi mãi, anh mới cho hay, hoàng thượng muốn anh đích thân cầm quân ra trận. Lần này, thế lực giao chiến, lại là Đại Tổng hùng mạnh nên phương bắc xa xôi.

“Nguy hiểm như vậy sao hoàng thượng lại để ngài đi? Hoàng thượng rốt cuộc muốn gì?” – Tôi bức xúc lên tiếng.

“Chân à, hoàng thượng vì tin tưởng ta, mới để ta đi.” – Nhật Trung nhẹ nhàng trấn an tôi.

“Tin tưởng sao? Đại Tổng hùng mạnh, liệu trận này ngài chắc bao nhiêu phần thắng? Hoàng thượng khác nào ép ngài đi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan?”

“Chân à, nếu ta không ra trận... hoàng thượng sẽ đích thân dẫn quân.”

Nghe đến đây, tôi không thể nào trả lời được nữa. Lý Nhật Trung thấy tôi im lặng liền hỏi: “Em nói xem, giữa hoàng thượng và ta, em muốn ai đi?”

“Tôi...” – Tôi ngập ngừng: “Nhưng tôi vẫn không muốn ngài gặp bất kỳ nguy hiểm nào.”

Lý Nhật Trung nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi: “Em không cần trốn tránh đâu. Dĩ nhiên cũng không thể để hoàng thượng gặp nguy hiểm. Trong số tướng lĩnh, người chỉ tin tưởng ta. Ta cũng không thể phụ thánh ân.”

“Vậy... trận chiến này, theo ngài kéo dài bao lâu?”

“Nhanh thì sáu tháng... chậm thì ba năm.”

“Hãy để tôi theo ngài ra chiến trường. Nếu ngài chiến thắng, bình an trở về thì tôi cùng ngài trở về... còn bằng ngược lại, tôi tình nguyện chết cùng ngài.”

“Nghe những lời này của em, ta thật sự rất vui. Em ở yên đây, trong mật thất, tuyệt đối đừng ra ngoài trước khi ta quay lại. Có như vậy ta mới an tâm đánh giặc, nhanh chóng quay về đây.”

“Vương gia, tôi...”

“Hoàng thượng nói, đây sẽ là trận chiến cuối cùng của ta. Dù thắng hay bại, sao này cũng không cần ra trận nữa. Đợi ta về, ta sẽ lại cùng em ngao du sơn thủy, có được không?”

Tôi không còn cách nào để từ chối Lý Nhật Trung. Đáng lí tôi đã định rời khỏi nơi đây. Nhưng giờ Nhật Trung phải cầm quân ra trận, chiến đấu với Đại Tổng, lành ít dữ nhiều. Không phải tôi không tin tưởng anh ta, nhưng trong lòng vẫn dấy lên những dự cảm mơ hồ. Lần cuối cùng tôi muốn vì anh ta làm một việc, chính là ở yên trong mật thất, chờ đợi đến khi anh ấy bình an trở về. Lý Nhật Trung, tôi đã nợ anh ấy quá nhiều rồi. Điều tôi làm được cho anh, chẳng khác nào giọt nước giữa biển khơi, mãi mãi không so được với tấm chân tình anh dành cho tôi.

Đêm trước khi Nhật Trung lên đường, trong lòng tôi chấn động, bởi lẽ hoàng thượng đích thân tới phủ, nói chuyện với Nhật Trung.

Tôi đứng nép vào một góc, chờ đợi hoàng thượng đến rồi lại đi. Tấm lưng to lớn ấy qua bao năm vẫn không thay đổi, chỉ có vẻ uy nghiêm càng lúc càng rợn người. Nam ngốc ngếch năm nào nhìn theo ánh mắt tôi nhìn, bỗng chốc hóa nhạt nhòa.

Khiết An lau nước mắt cho tôi: “Chị...”

Tôi mỉm cười cùng em: “Chị ổn mà!”

Khiết An im lặng đứng bên tôi cho đến khi hoàng thượng hoàn toàn rời khỏi phủ. Cứ thà không gặp để rồi quên đi, chứ gặp lại làm chi, chỉ khiến tâm tư muôn phần nhung nhớ. Yêu thương kia được tôi cất giấu tận sâu tâm khảm, chỉ chực chờ khi có thể, lập tức vỡ òa. Đến cuối cùng tôi không thể quên đi bóng hình ấy, không thể bắt con tim mình ngừng yêu thương, cũng như không thể nào quên đi chính người đã ban lệnh cho cả nhà tôi cái chết.

Đêm đó tôi không còn tâm trạng nói với Nhật Trung lời nào. Mờ sáng hôm sau... tôi cũng chỉ biết lặng lẽ nhìn theo bóng lưng anh xa dần. Lý Nhật Trung, anh nhất định bình an trở về, tôi sẽ ở đây chờ anh. Còn nếu anh gặp nạn ngoài kia, tôi sẽ đi theo anh!

Hằng ngày tôi ở mật thất, cầu nguyện trời Phật phù hộ cho Nhật Trung. Nơi đây chỉ có mỗi Khiết An được phép bước vào. Hằng ngày em ấy đều cắm hoa cho mật thất bớt ảm đạm. Bình hoa cúc dần thay thế bởi những chậu trạng nguyên. Xiêm y của tôi từ mỏng đến dày. Sau đó trong phòng tôi có mấy nhánh đào, mấy nhánh phượng vĩ, rồi lại đến cúc, trạng nguyên. Lý Nhật Trung hứa với tôi chậm nhất ba năm anh sẽ về, bây giờ đã gần hết năm thứ hai, thứ tôi nhận được duy nhất chỉ có một lá thư gửi tôi vào dịp sinh thần.

Hoàng thượng nơi cung cấm cũng đã chào đón công chúa thứ hai. Cả hai vị công chúa đều không phải Dương Tú Loạn hạ sinh. Khiết An nói lại với tôi, nghe trong cung truyền ra, bá quan văn võ còn đòi lập hậu khác nhưng tất cả ý kiến đều bị hoàng thượng bác bỏ. Chẳng lẽ bây giờ hoàng thượng thật sự yêu thương Dương Tú Loạn? Cũng đúng thôi, với cương vị phụ nữ, tôi thông cảm cho cô ta. Tất cả cũng chỉ vì một chữ tình!

*

* *

Tháng ba âm lịch năm Thiên Khánh Gia Khánh thứ nhất (1059) (**), tin thắng trận nơi biên ải truyền về. Tròn hai năm kể từ khi Lý Nhật Trung đi, cuối cùng anh ấy đã trở lại.

Khiết An báo với tôi Lý Nhật Trung đã về đến Thăng Long, nhưng anh phải vào cung gặp hoàng thượng trước. Tôi tiếp tục chờ thêm nửa ngày, hai năm trôi qua tôi chờ được, nhưng sau nửa ngày ấy lại khó khăn vô cùng.

Cánh cửa mật thất mở ra, tôi biết đó không phải là Khiết An. Bước chân anh dừng tiến gần lại nơi tôi đang quỳ trước bàn thờ Bồ tát. Giây phút đó tôi đã muốn khóc, nhưng cuối cùng tôi chọn cách mỉm cười, quay lại nhìn Lý Nhật Trung.

“Vương gia, ngài đã về...”

“Ta phải quay về, vì nơi này có em chờ ta.”

Gương mặt Nhật Trung sạm đen vì nắng gió nhưng không che giấu được sự vui mừng. Tóc anh đã điểm vài sợi bạc. Tôi cố gắng kìm lòng để không bật khóc. Tại sao tôi phải khóc khi anh ấy vẫn bình an? Bộ áo giáp trên người Lý Nhật Trung chưa kịp gỡ bỏ, thanh kiếm vẫn còn vắt ngang hông.

“Vương gia, ngài...”

Tôi chưa kịp nói hết câu khuyên Nhật Trung đi thay áo thì anh ta đã ôm chặt tôi vào lòng. Tay anh đặt trên lưng tôi, hơi thở vẫn còn mang mùi tanh tươi. Không hiểu sao dù anh có bận, tôi vẫn cảm thấy bình yên vô cùng. Những người bên cạnh tôi đều đã lần lượt rời xa tôi... chỉ có Nhật Trung vẫn còn ở lại, hiền hòa che chở tôi. Tôi đưa tay lên, định ôm lấy anh, nhưng rốt cuộc không kịp nữa. Cả cơ thể anh đổ gục xuống, đè lấy tôi.

Trên người Nhật Trung chỉ chút vết thương, trong đó có một vết thương lớn nơi ngực phải. Lúc thái y xử lý vết thương, tôi phải tránh mặt, để rồi đến khi mọi người đi hết, tôi đến bên anh, nhìn những mảnh băng trắng nhuộm máu, thâm tâm đau đớn chẳng khác nào những vết thương ấy trên cơ thể mình.

Khiết An nắc lên nghèn nghẹn, giải thích với tôi: “Vương gia bị thương nhưng vẫn muốn nhanh chóng quay về kinh thành vì sợ chị lo. Chị à, ngài đã vì chị như thế, cố sao chị...”

“Em ra ngoài đi, chị muốn ở đây với vương gia.”

Khiết An chần chừ nhưng rốt cuộc cũng rời đi. Tôi ngồi cạnh giường Lý Nhật Trung, lặng lẽ nhìn anh mê

man. Trần Chân tôi đã tu mấy kiếp, sao hiện tại lại có người vì tôi mà hy sinh như thế này? Lý Nhật Trung, anh hay tôi thì cũng là kẻ ngốc, cứ mãi ngóng chờ một hình bóng vốn dĩ không dành cho mình. Lý Nhật Trung, so với những gì tôi có thể làm cho Nam, thì những thứ anh dành cho tôi, quả thật lớn lao và sâu đậm đến mức tôi chẳng thể đáp đền.

Tôi lấy khăn tay chậm rãi lau mồ hôi trên trán Nhật Trung rồi nắm lấy bàn tay đang cử động của anh. Anh trong cơn mê vẫn ghì chặt lấy tay tôi, như không thể nào buông bỏ được.

“Nhật Trung, anh nhất định phải khỏe lại. Còn nhiều nơi chúng ta chưa đi, anh đã hứa sẽ dẫn tôi đi đến đó, anh có nhớ không?”

“Lý Nhật Trung, tôi chờ anh khỏe lại... đừng để tôi lo lắng nữa, được không?”

Bên ngoài chẳng phải nguyên tiêu, nhưng trong đầu tôi lại nhớ về hình ảnh cô đào hát năm xưa, váy đỏ chập chờn, lời ca bay bổng. Tôi thì thầm hát theo khúc tự tình thiếu nữ ấy, hy vọng Lý Nhật Trung có thể nghe thấy.

“Có ánh trăng rơi qua cửa sổ

Thiếp nhìn trăng – nâng chén rượu nồng

Sao quân tử làm ngơ không biết

Khiến lệ vương trên đôi má hồng

Quân tử ơi, quân tử hỡi

Vai anh còn nặng gánh chi đây?

Ngại chi đôi lời bày tỏ

Thiếp nguyện trao cả trái tim này.

Chẳng trách mây trời trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

Tôi lặng lẽ tựa đầu lên tay Nhật Trung. Trong giấc mơ, tôi nghe thấy tiếng sáo trong đêm xuân năm nào, bay bổng, ngọt ngào.

*

* *

Lần tiếp theo thái y thay băng cho Nhật Trung, anh ấy vẫn chưa tỉnh. Lần này tôi không tránh mặt nữa, cứ thế nhìn thái y chăm sóc anh. Nếu Nguyễn Sùng có nơi đây, chắc rằng sẽ giúp anh tỉnh lại lâu rồi. Tôi đang nghĩ cách làm sao để liên hệ với Nguyễn Sùng thì thái y quay sang tôi, đưa một mảnh giấy.

“Ngô tiểu thư, có người nhờ tôi đưa giấy này cho cô.”

Tôi mở thư ra, ghi nhớ những chữ trên giấy một cách rõ ràng rồi lại cất vào người, sau đó ngồi xuống bên cạnh Nhật Trung. Hiện tại chẳng có gì khiến tôi bận tâm hơn anh ấy. Một ngày anh chưa tỉnh lại, tôi tuyệt nhiên không có ý định rời khỏi nơi đây.

Đến ngày thứ ba, sau khi tôi ra ngoài chọn ít hoa đem vào phòng Nhật Trung để nơi này có không khí thì đã thấy anh ở trên giường, mở mắt dõi về phía mình.

Hoa trên tay tôi rơi xuống, chân vội vã chạy về phía anh.

Nước mắt tôi lăn chã rơi, còn anh thì mỉm cười: “Bé con... lo cho ta sao?”

Tôi nắm lấy bàn tay anh đang đưa về phía mình, vừa khóc vừa cười: “Tôi không còn là bé con nữa đâu.”

Nhật Trung đưa tay lên lau nước mắt cho tôi: “Trong lòng ta, em vẫn cứ là bé con thôi. Em có biết không, ta vừa trải qua một giấc mơ dài, trong giấc mơ ấy có một cô bé cùng ta ngồi chèo thuyền trên sông Bùng, trong một đêm trăng vành vạnh.”

“Ngài vẫn nhớ chuyện năm xưa sao?”

“Trong lòng ta, chưa một giây phút nào quên được hôm ấy. Cách em thấp thỏm dõi theo chị họ, cách em ngây thơ chỉ đạo cho ta chèo thuyền,... những gì về em luôn in đậm trong tâm trí ta.”

“Lúc tôi té xuống sông, chính ngài đã cứu tôi. Khi tôi tỉnh dậy, ngài đã đi xa, chỉ để lại cho tôi một chiếc áo.”

Nhật Trung thở một hơi nặng nề: “Bao năm qua, hối tiếc nhất cuộc đời ta, chính là không nhận ra tình cảm của mình sớm hơn. Nếu không...”

“Vương gia” – Tôi cắt ngang lời anh: “Tất cả đã qua rồi, ngài đừng nặng lòng nữa.”

Nhật Trung vẫn giữ lấy tay tôi. Lần này tôi cũng chẳng rút tay mình lại nữa.

“Em để ta nói hết đi. Những lời này ta để trong lòng rất lâu rồi. Nếu bây giờ không nói, e là không còn cơ hội để nói...”

Nhật Trung ngưng một lúc. Tôi nhìn anh dịu dàng.

“Là ta không nhận ra mình yêu em... Từ lần đầu gặp gỡ em đã ở trong tim ta rồi. Trước giờ ta cứ nghĩ sứ mệnh của ta là đánh trận thôi, khi mệt mỏi thì định sẵn sẽ cưới Ngô An Tương, sống đến đầu bạc răng long. Nhưng đến khi gặp em, mọi thứ trong ta bắt đầu xoay chuyển. Có những cảm xúc trước nay ta chưa từng trải qua. Vui có, đau khổ cũng có. Ta biết em đã gả đi, nhưng lại không thể ngăn bản thân mình đến tìm em. Mỗi lần trông thấy em, tâm tư ta như mảnh đất khô cần được tưới nước.”

“Cho đến lúc em lừa ta, nói rằng em đã có cốt nhục với Huỳnh Cát, em biết ta đau đớn đến dường nào không? Ta ép bản thân mình phải quên em. Ta ép bản thân mình nên chấp nhận cuộc hôn nhân với An Tương... nhưng đến cuối cùng ta không làm được. Lúc đó ta nhận ra rằng, tình yêu không phải thứ dễ dàng để thay đổi. Ta lại ra trận, hết mình vì triều đình, chỉ mong có thể oanh liệt chết trên chiến trường thì tình cảm này mới có thể nguôi ngoai.”

“Vậy mà... ta không ngờ, em lại yêu anh trai ta.”

Lòng tôi dâng lên một chuỗi xót xa. Lý Nhật Trung, tại sao những lời này, anh lại không nói sớm hơn. Anh có biết rằng tôi cũng đã từng mong mỏi về một mối tình cảm lặng, đau khổ chẳng kém anh không?

Nhật Trung đưa tay lên, chạm vào mặt tôi, cười buồn: “Nhưng bây giờ ổn rồi, em đã ở bên cạnh ta. Với ta như vậy là đủ.”

“Vương gia...”

“Gọi tên ta... một lần thôi!”

Tôi nắm lấy tay anh, môi run run: “Nhật Trung!”

Lý Nhật Trung nhắm mắt lại, thì thầm: “Ta muốn quay trở lại vào lần đầu tiên chúng ta gặp nhau, khi em chưa mang bất cứ ưu phiền gì.”

Tôi siết chặt lấy tay anh: “Mùa xuân năm sau, chúng ta sẽ về Diễn Châu, sẽ cùng nhau chèo thuyền, ngắm mặt trăng tháng giêng trên sông Bùng, có được không?”

Lý Nhật Trung hài lòng gật đầu rồi nhắm mắt lại, hơi thở đều đều. Tôi cẩn trọng đắp chăn lại cho anh rồi quay ra ngoài. Anh đã tỉnh lại, bao nhiêu lo lắng trong tôi gần như tiêu tan hết. Giờ đây, tôi có thể yên

tâm ra đi rồi.

(*) Ý tưởng từ bài hát *Nắm tay nhau đến vĩnh hằng* – Lưu Đức Hoa

(**) Năm 1059, niên hiệu vua Lý Thánh Tông (1059 – 1065)

58. Chương 58: Kết Thúc

Lời hẹn ngấm trăng trên sông Bùng, e là tôi không còn cơ hội để thực hiện được. Lý Nhật Trung, anh hãy tìm người khác, một người toàn tâm toàn ý yêu thương anh.

Vài ngày trôi qua, Lý Nhật Trung có vẻ khỏe hơn. Tôi đang ngồi chải tóc thì Khiết An chạy ủa vào, khuôn trắng hớn hờ khoe cùng tôi: “Chị ơi, vương gia hôm nay có thể ngồi dậy được rồi. Khi này chú ấy còn kể chuyện cho em nữa.”

Tôi nghe Khiết An nói, tâm trạng cũng lấy làm vui: “Thật sao? Chắc anh ấy cũng sẽ nhanh chóng đứng dậy đi lại được. Nhưng em cũng đừng phiền ảnh quá, để ảnh tập trung nghỉ ngơi nhé!”

Khiết An vui vẻ gật đầu: “Em biết mà. Chị nè... có phải khi vương gia khỏe lại, chị và chú sẽ thành hôn không?”

Lời Khiết An làm tôi chấn động, tôi quay sang nhìn em ấy: “Lại là vương gia nói điều này với em?”

Khiết An lắc đầu: “Vương gia không nói gì cả, nhưng em hy vọng là như vậy. Đạo gần đây em thấy chị lạ lắm. Trong lòng em có cảm giác chị sắp rời xa vương gia và em.”

Tôi phì cười xoa đầu Khiết An: “Ngốc quá, em ở đây thì làm sao chị rời xa được. Thôi em đi chăm sóc vương gia đi.”

Khiết An ngập ngừng nhìn tôi một lượt rồi mới chịu quay về phòng với Nhật Trung. Tôi hít một hơi thật sâu rồi rời khỏi Phòng Càn phủ. Nó bộc nơi đây thấy tôi chỉ lặng lẽ cúi đầu chào chứ chẳng dám hỏi một lời nào.

Ngoài cổng, chiếc xe ngựa đang chờ.

“Chị muốn gặp em. Ngoài cổng có xe ngựa lúc nào cũng chờ sẵn.”

Dù tôi có muốn sống yên ổn phần đời còn lại, nhưng một khi chuyện với cô ta chưa giải quyết xong, tôi biết mình không thể nào thoát khỏi họa này. Thù giết cha mẹ, lần này, tôi sẽ trả đủ với cô!

Tôi dần xa phủ Phụng Càn, dần xa Nhật Trung, dần xa lời ước hẹn mà chính tôi dựng nên để dối lừa anh.

Xe ngựa dừng lại, tiếng mã phu vang lên bên ngoài: “Cô ơi, đã đến rồi.”

Tôi bước xuống xe, đập vào mắt là ba chữ Hoàng Lan lầu.

Xuân sắc tập trung, kẻ đến người đi, lả lơi mời gọi. Tôi không hiểu sao Dương Tú Loan lại chọn một nơi như thế này để gặp nhau. Đây vốn không phải nơi một cô gái nhà tử tế bước vào, hướng hồ thân phận cô ta hiện giờ là mầu nghi thiên hạ. Dự cảm bất an khiến tôi chùng bước. Nhưng chân chưa kịp phản ứng thì tên mã phu đã nắm lấy cánh tay tôi, vẻ mặt bặm trợn.

“Đã đến rồi, cô còn định đi đâu?”

Tôi thở dài. Phải, đã đến lúc rồi, tôi còn định đi đâu nữa?

Không gian bên trong đỏ như máu. Những ả đào nương ngã ngón trong lòng khách, nũng nịu chuyện trò. Tôi cúi mặt đi theo tên mã phu, chẳng bận tâm có ai chú ý đến mình hay không.

Từng bậc tam cấp đưa tôi đến lầu hai, lặng lẽ đi đến căn phòng cuối cùng. Tên mã phu rời đi, tôi mở cửa bước vào, đối diện với người vận nam y màu trắng.

Chín năm gặp lại, cô ta vẫn rất xinh đẹp, dù đuôi mắt hằn chút nếp nhăn. Trông thấy tôi, Dương Tú Loan không khác khi xưa, mặt hoa mang nét tươi cười.

“Đã lâu không gặp.”

Tôi cố nén hơi thở mình, cảm nhận được con dao sắt nhọn đang nằm im tại đai lưng.

“Dân nữ khấu kiến hoàng hậu nương nương!”

Dương Tú Loan đỡ lấy tay tôi, miệng cười nhưng mắt không cười: “Em vẫn khách sáo với chị vậy sao, Trần Chân?”

Tôi lùi lại, cách xa cô ta ba bước rồi hỏi: “Dân nữ ngu nguội, không biết hoàng hậu gọi ai là Trần Chân. Dân nữ họ Ngô, tên Thanh Sương, trước nay chưa từng gặp người.”

Dương Tú Loan đưa khăn tay lên che miệng, bật cười: “Hay cho câu trước nay chưa từng gặp. Số mệnh của em cũng thật sự rất lớn.”

“Nương nương, có lẽ người đã nhận nhầm người rồi. Dân nữ không hiểu người đang nói gì. Nếu là chuyện không liên quan đến mình, dân nữ xin được cáo lui.”

Tôi quay người lại, giả vờ bước ra cửa thì đã nghe một giọng giận dữ vang lên từ đằng sau: “Lúc ta tìm lại được hoàng thượng, ngài ấy trong cơn mê man vẫn gọi tên người. Ta đã dành cả cuộc đời ta để yêu thương, lắng lẽ bên cạnh nhưng ngài ấy chưa một lần nhìn về phía ta. Còn Trần Chân người, chỉ mấy tháng ngắn ngủi thôi, người lại ung dung bước vào trái tim ấy, ta hỏi người, công bằng ở đâu, lý lẽ ở đâu?”

Tôi nghe những gì Dương Tú Loan nói, thờ ơ như chuyện ấy vốn chẳng liên quan đến mình. Tất cả đã là chuyện của chín năm trước. Dù là một giấc mộng đẹp, cũng đã quá lâu để ghi nhớ rồi.

“Nương nương, hoàng thượng đã không nhớ những chuyện ấy, người còn để tâm làm gì?”

Dương Tú Loan bước đến gần tôi, tay chụp lên vai tôi, khiến tôi quay mặt về phía cô ta: “Ta biết mấy năm qua người yên ổn ở bên Phụng Càn vương... có đôi lúc ta đã nghĩ mình nên buông bỏ, để giải thoát cho người và cho chính ta... nhưng mấy tháng trước, một lần nữa, trong cơn mê, hoàng thượng lại gọi tên người.”

Nam vẫn còn nghĩ về tôi? Anh ấy không nhớ tôi nhưng trong tiềm thức anh ấy vẫn nghĩ về tôi. Tôi nghe trái tim mình thất lại, bàn tay run run, chẳng biết mình định nói điều gì.

Ngưng một đoạn, Dương Tú Loan bỗng như hóa điên, hét to lên: “Người đàn ông ta không tiếc hy sinh thân mình để cứu mạng, đến mức mất đi thiên chức làm mẹ lại chưa bao giờ nghĩ đến ta. Người đàn ông hằng đêm cùng ta chung chăn gối lại gọi tên người. Người đàn ông mà suốt cuộc đời ta bất chấp tất cả chỉ để cầu cạnh tình yêu cũng là người đàn ông của hàng trăm người phụ nữ khác. Cảm giác của ta? Người có hiểu hay không? Người không hiểu, không bao giờ hiểu. Vì bản thân người quá đổi may mắn, người đã có tất cả mọi thứ trên đời này rồi.”

Giây phút nghe Dương Tú Loan giải bày tâm tư, tôi thấy thật hoang mang. Cô ta đến cuối cùng cũng chỉ là một con người tội nghiệp, mong mỗi được yêu nhưng tình yêu chưa bao giờ thuộc về mình. Giả dụ tôi ở vào vị trí ấy, có lẽ bản thân tôi cũng sẽ hành động như những gì cô ta đã làm. Trong tình yêu, dù được yêu hay không được yêu, thì người đau khổ cũng chính là phụ nữ mà thôi.

“Nương nương... người tuy không có được tình yêu đó nhưng ít nhất người vẫn là mẫu nghi thiên hạ, hằng ngày người vẫn được kẻ cạnh hoàng thượng. Còn người tôi yêu chỉ là một chàng trai bình thường... vậy mà tôi cũng nào có thể ở cạnh anh ta. Nương nương, dù không yêu nhưng hoàng thượng vẫn biết người là ai. Còn chàng trai tôi yêu cho đến hiện giờ vẫn không biết tôi từng tồn tại. Anh ta quên tôi, anh ta ban lệnh chém đầu cả nhà tôi – và cả chính tôi. Nương nương, từ cái ngày tôi chứng kiến cha mẹ mình, anh trai mình đầu lìa khỏi cổ, tình yêu đó cũng đã chết rồi.”

Bốp!

Bàn tay ngọc ngà giáng lên mặt tôi, đau điếng. Cô ta đánh tôi bằng cả sự phẫn nộ và căm hận. Cái đánh làm tôi nhớ điều suýt chút mình đã tạm quên – chính cô ta đứng đằng sau cái chết của cả nhà tôi. Và hôm nay tôi đến đây, cốt yếu chỉ là trả lại món nợ này.

“Người không có tư cách hận hoàng thượng và càng không có tư cách yêu người. Ta không quan tâm người nghĩ gì, ta chỉ quan tâm hoàng thượng nghĩ gì. Trần Chân, ta cho người hay, chỉ cần một ngày người còn tồn tại trên cõi đời này, tâm tư ta không thể nào yên ả.”

Dương Tú Loan tiến lại, đưa tay định bóp lấy cổ tôi. Tôi rút dao ra, lưỡi dao sắc đưa ngang qua mặt. Dung mạo xinh đẹp của cô ta vì thế mang thêm một đường đỏ tươi. Máu từ vết thương nhỏ ra từng giọt.

Dương Tú Loan dậm bước, đưa khăn lên chấm máu đang chảy ra từ vết thương trên mặt, mỉm cười: “Người dám hành thích ta?”

Tôi nắm chặt dao trong tay, hơi thở cũng trở nên gấp gáp: “Chính cô đã giết cả nhà tôi. Tôi sống đến giờ này, cũng chỉ để đợi ngày hôm nay. Dương Tú Loan, nếu hôm nay cô không chết, thì tôi chết!”

Tôi cầm dao, đâm thẳng vào người Dương Tú Loan. Nhưng lại quên rằng cô ấy là người biết võ. Chỉ một cái gạt tay, cô ta dễ dàng khiến con dao tôi cầm rơi xuống đất. Dương Tú Loan nhanh chóng bóp lấy cổ tôi.

“Tiện nhân. Là mày không tự lượng sức.”

Dương Tú Loan giáng cho tôi thêm một bạt tay nữa, trước khi xô tôi ngã ra nền nhà. Cô ta tiến lại bàn, cầm lên một lọ nhỏ, quảng đến chỗ tôi.

“Nếu muốn chết toàn thân thì uống đi.”

Tôi cầm lọ thuốc, quảng mạnh ra sàn. Nước thuốc tung tóe, bọt sôi lên từng mảng.

Dương Tú Loan tiến lại, dùng tay bóp mặt tôi: “Mày còn chưa ý thức được mày đang ở tình trạng nào à?”

Tôi chưa biết mình ở tình trạng nào? Từ lúc Huỳnh Phú đưa cho tôi thư bỏ vợ thì tôi đã biết cuộc đời tôi về sau chẳng còn yên ắng nữa rồi. Tôi đã lựa chọn yêu một bậc đế vương. Đúng như lời Nguyên phi từng nói, tôi không đủ tàn nhẫn, cũng không đủ bản lĩnh để tồn tại cùng với tình yêu này. Giống như hôm ở pháp trường, nhìn vị thái tử oai nghiêm đang ngược hướng mặt trời, mắt tôi cũng nhòa đi.

Dương Tú Loan lấy một bình thuốc khác đưa đến cho tôi. Trước khi tôi kịp quảng nó xuống đất lần nữa, cô ta vỗ tay, ngay lập tức có ba người đàn ông dáng vẻ bặm trợn bước chân vào phòng. Tôi hoang mang không biết cô ta định giở trò gì thì ba người ấy đã bước đến gần tôi, ngực áo phanh ra nham nhở đến rợn người.

“Một là uống bình thuốc này rồi chết đi. Hai là ba tên này sẽ cho mày hưởng thụ hết nhục dục trên đời trước lúc lên đường. Mày chọn đi?”

Tôi nhìn ba gã đàn ông thô lỗ kia rồi lại nhìn Dương Tú Loan, không nghĩ đồng phạm đàn bà với nhau nhưng cô ta có thể tàn nhẫn đến mức này. Câu nói của Nguyễn Sùng năm nào vang lên bên tai tôi, rõ ràng như anh ta vẫn đang ở đây và nói: “Độc nhất trên đời này chính là lòng dạ đàn bà. Đàn bà càng đẹp, chính là càng thâm độc.”

Tay tôi tìm đến lọ độc dược. Dương Tú Loan ung dung ngồi xuống bàn, nhắm nháp rượu nồng.

Bờ sông Lục Nam hôm ấy, Nam đã nắm lấy tay tôi, khẩn cầu tôi cứu anh. Chỉ một lần mang ơn, lại nợ nhau cả một đời. Tôi nhớ cái ôm thật chặt khi tôi cùng anh nhảy xuống núi, đầu đó trong hơi gió có thanh âm của anh “Ta yêu nàng”. Tôi nhớ nụ hôn đầu tiên chúng tôi trau nhau nơi lưng chừng núi, khi ngỡ rằng có thể cùng nhau cho đến hết cuộc đời này.

Tôi nhắm mắt, một lần cho chất lỏng đắng ngắt kia tràn qua cổ họng. Là độc đắng, hay cũng chính trái tim tôi ngậm ngùi cho những chuyện đã qua.

Người tôi như có ngàn mũi dao đâm vào, đau đớn tận cùng. Tôi ôm lấy ngực mình cũng không ngăn được dòng máu nóng hối đang trào ra khỏi miệng.

Miếng ngọc trong tay tôi nắm chặt. Hình bóng con người ấy mỗi lúc một xa xôi.

Thần trí tôi sắp không còn tỉnh táo nữa. Bên tai bỗng vang lên giọng một người phụ nữ trung niên: “Trời ơi chuyện gì thế này?”

Dương Tú Loan đứng dậy, giọng nói nhẹ tênh: “Chỉ là một kỹ nữ không chịu tiếp khách nên uống thuốc tự tử thôi. Bà liệu mà xử lý!”

“Khủng khiếp quá. Bây đầu, đem ả này quăng ra bãi tha ma đi!”

Trong cơn chập chờn, tôi có thể thấy cha mẹ tôi. Cả hai người vẫn như xưa, mỉm cười với tôi hiền dịu: “Chân, đi chùa với cha mẹ nào!”

Tự Khải cạnh bên, bật cười: “Nó mà chịu đi chùa chắc trời đổ mưa. Chân, hôm nay thư quán có nướng thịt, đi không?”

Tú Bình vui vẻ chạy đến nắm lấy tay mẹ, nũng nịu: “Đừng trêu em ấy nữa. Con đi với cha mẹ nhé!”

Tôi mỉm cười, tất cả hạnh phúc này đều là sự thật. Tôi được trở về nhà rồi, được gặp cha mẹ, Tú Bình, Tự Khải. Kể từ bây giờ sẽ không còn đau khổ nữa, sẽ không cần phải cố gắng gồng mình nơi trần thế mệt

nhoài. Cha mẹ, con gái sắp được sà vào lòng hai người để nghe mẹ hát ru, để cha cưng chiều như ngày con còn bé.

Tự Khải à, anh đừng làm quan nữa nhé. Cứ như cha, yên ổn làm ăn, anh em chúng ta sẽ phụng dưỡng cha mẹ đến cuối đời.

Tú Bình à, khi nào chị gả cho Bát vương gia, em nhất định sẽ tự tay may cho chị một đôi hài. Em không khéo như mẹ đâu, nhưng em sẽ cố gắng để cầu chúc cho chị được hạnh phúc.

Có vòng tay rắn chắc ôm lấy cơ thể tôi. Mùi hương này bao năm qua tôi vốn đã quen thuộc. Mùi hương nam tính nhưng dịu dàng như một cơn gió xuân, lại thoảng chút tanh tưởi của những vết thương chưa kịp lành.

Tiếng khóc nức nở vang lên bên tai: “Chị ơi, đừng bỏ em.”

Tôi muốn mở miệng ra, nói rằng mình vẫn ổn nhưng sao khó khăn quá.

Hơi thở nồng đậm hương hoa đào phả vào mặt tôi, thanh âm nhẹ nhàng, yên ổn như làn nước đêm xuân: “Chân à, chúng ta về Diễn Châu, chèo thuyền, ngắm trăng em nhé!”

Tôi cố gắng mỉm cười, nhưng sao cảm thấy trên mặt mình có nước mắt?

Bàn tay anh nắm chặt lấy tay tôi. Chúng tôi bước vào một đêm nguyên tiêu, ánh trăng trên cao sáng vành vạnh. Tôi tung tăng đi trước, tay vẫn nắm chặt tay anh không buông. Đôi lúc tôi quay người, ngắm gương mặt toả sáng như ánh mặt trời rồi mỉm cười tíu tít. Nguyên tiêu năm nay mới đẹp làm sao.

Dòng người tấp nập ngược xuôi, tôi mãi nhìn anh, vai va vào một ai đó.

Giật mình quay lại, trước mặt tôi là một thanh niên dung mạo tuấn mĩ vô cùng. Tôi nói lời xin lỗi với anh ta, anh ta mỉm cười nhìn tôi rồi lướt qua. Trong đầu tôi, bất giác hiện lên cái tên “Mai Xuân Phong”.

Cảm xúc đó không chỉ phôi được lâu, tôi tiếp tục nắm lấy tay anh tiến về phía trước. Chúng tôi đi đến bến sông, thuê một chiếc thuyền mộc. Tôi ngồi nơi mũi thuyền, đưa hai chân vọc nước. Anh đứng giữa thuyền, thông thả buông mái chèo. Đàng xa, chiếc thuyền lớn với ánh sáng lập lòe nổi bật giữa đêm xuân. Chúng tôi chèo gần hơn, ngắm nhìn đèn lồng trong bộ xiêm y màu đỏ, cất lời ca trong trẻo.

“Có ánh trăng rọi qua cửa sổ

Thiếp nhìn trăng – nâng chén rượu nồng

Sao quân tử làm ngơ không biết

Khiến lệ vương trên đôi má hồng

Quân tử ơi, quân tử hỡi

Vai anh còn nặng gánh chi đây?

Ngại chi đôi lời bày tỏ

Thiếp nguyện trao cả trái tim này.

Chẳng trách mây trôi trăng ẩn nấp

Chỉ hờn ai đó – đến bao giờ mới thấu cho đây?”

“Chân à!”

“Hửm?”

Anh tiến về phía tôi, cài lên tóc tôi cây trâm ngọc bích và đeo vào tai đôi hoa tai vốn lạc mất một chiếc năm nào. Tôi nhìn anh đầy bất ngờ còn anh thì mỉm cười.

“Uyên ương đã đủ cặp, người hữu duyên sẽ thuộc về người hữu duyên!”

Nụ cười anh thật đẹp! Dù nụ cười ấy không có cái lúm đồng tiền nhưng vẫn đẹp vô cùng. Tôi nhắm mắt lại, đón nhận nụ hôn đặt lên trán mình, nhẹ nhàng như cánh hoa đào lướt qua gió.

Tôi mỉm cười với anh – nụ cười đẹp nhất trong suốt cuộc đời.

Tôi ngã người, cho làn nước đêm xuân ôm lấy cơ thể mình.

Ánh trăng trên cao vẫn sáng trong vàng vạc.

Sông Bùng đêm xuân từng nhịp sóng vỗ vào mạn thuyền.

Vĩnh biệt anh – Lý Nhật Trung!

Sông Bùng sóng vỗ đầy vơi

Một lần gặp gỡ, trọn đời nhớ nhau...

-Hết-

59. Chương 59: Bầu Trời Của Niệm Chân

Mỗi lần cãi nhau, Thiên Thành cứ lờ cái việc ta không phải con ruột của phụ hoàng ra để chọc tức ta. Chuyện đó thì cả hoàng cung này có ai không biết, chị ấy có lặp lại hàng ngàn lần đi nữa, ta cũng xem như nước đổ đầu vịt mà thôi.

Những lúc như thế, ta chỉ ôn tồn đáp lại: “Chị làm em buồn đó. Thôi em đi đến Tử Ngọc cung giải sầu đây.”

Chỉ một câu đơn giản cũng khiến Thiên Thành trở nên tức tối, lập tức đập phá bất cứ thứ gì trước mắt chị ấy. Bởi lẽ, Tử Ngọc cung là minh chứng rõ rệt nhất tình yêu phụ hoàng dành cho ta.

Ta vừa chào đời mẹ đã không còn. Năm ta lên sáu cha cũng đi theo mẹ. Phụ hoàng đến viếng linh cửu của cha, trầm ngâm rất lâu. Sau đó người đem ta về hoàng cung, nhận làm con nuôi, ban tên Lý Ngọc Kiều. Thậm chí sợ ta cô đơn, phụ hoàng cho xây dựng Tử Ngọc Cung, để mỗi lúc buồn phiền ta lại đến đó nghe nhạc, ngắm hoa giải sầu.

Nhiều lúc, ta có cảm giác phụ hoàng thương yêu ta còn hơn tình thương người dành cho Càn Đức (*). Càn Đức không để tâm việc ấy, nhưng mấy hoàng tử khác thì sinh đổ kỵ. Có người im lặng, có người xỉ xầm sau lưng và cũng có người như Thiên Thành, cứ thích trực tiếp gây sự với ta. Nhưng sau mỗi lần như vậy, người ôm tức tối, cũng chỉ có mình chị ấy mà thôi.

Ai cũng bảo, sở dĩ phụ hoàng thương ta như vậy cũng do ta là con gái của tứ đệ người. Năm xưa cha ta hết mức phò trợ phụ hoàng, đến mức bị thương nặng trong một lần đánh nhau với Đại Tổng. Cũng chính những trọng thương khi ấy, khiến cho dương thọ cha ta không kéo dài lâu hơn.

Ta lại càng không quan tâm việc ấy. Tình yêu thương được đo bằng tất cả những gì ta cảm nhận được từ phụ hoàng, chứ không phải tính bằng những lí do kia.

Ta nhớ rõ Phụng Càn phủ ngày ấy, tang thương một màu trắng. Ta bỗng hóa thành đứa trẻ tội nghiệp trong mắt mọi người. Đêm ấy, cũng chính phụ hoàng nắm lấy bàn tay bé nhỏ của ta, cẩn thận dắt ta từng bước đến hoàng cung.

Kể từ giây phút ấy, đối với ta, hoàng cung là nhà; phụ hoàng là cha, là cả bầu trời. Bầu trời của phụ hoàng

trong xanh và ẩm áp.

Ngoài những lúc phụ hoàng cầm quân ra trận, thời gian còn lại, ta lẻo đẻo theo người, nằng nặc bắt người kể chuyện trước đây, từ lúc người còn bé thơ cho đến khi trở thành người đàn ông mạnh mẽ oai hùng.

Khi kể về chuyện lúc còn ấu thơ, phụ hoàng luôn nhắc đến cha ta bằng đôi mắt ẩm áp tình thân. Và kết thúc câu chuyện, lúc nào cũng là sự xót xa vô hạn. Người nói, nếu năm đó người không ép cha vào cuộc chiến tranh với Đại Tống, cha sẽ không bị thương nặng, dẫn đến yếu mệnh như thế. Ta cũng hay nhắc ta, hoài niệm những ấn tượng yếu ớt còn sót lại về cha, về những đêm cha lặng lẽ quỳ trước linh cữu mẹ. Có thật cha con chết vì những vết thương trên cơ thể, hay do chính những niềm đau trong tim?

Hoàng đế của chúng ta anh dũng lắm. Biết bao lần người cầm quân, dẹp loạn Ai Lao, bình ổn Chiêm Thành và diệt trừ phản tặc Nùng Trí Cao. Trong đó ta đặc biệt thích nghe người nhắc về cuộc chiến với Nùng Trí Cao, nhiều điều kỳ bí và huyền hoặc như một câu chuyện liêu trai. Khi ấy phụ hoàng giao chiến với Nùng Trí Cao tại Quảng Nguyên, hấn tẩm độc vào binh khí, tấn công phụ hoàng. Phụ hoàng rơi xuống núi nhưng may sao vẫn bảo toàn tính mạng. Ta nghĩ nếu lần đó hoàng hậu và thái sư Lý Đạo Thành không tìm ra phụ hoàng thì bây giờ Đại Việt làm sao có một vị vua anh minh như thế. Vì lẽ đó, dù hoàng hậu nhiều lúc cứ tìm cớ trách phạt ta nhưng ta cũng chưa bao giờ oán hận bà ấy. Đó là chưa kể lúc nào phụ hoàng và mẹ Ý Lan cũng bênh vực ta nên hoàng hậu toàn ngậm bồ hòn một mình mà thôi.

Nùng Trí Cao lúc hạ độc phụ hoàng, đã ngênh ngang tự đắc rằng, Đại Việt này sớm muộn gì cũng sẽ do hấn làm chủ. Thế nhưng phụ hoàng ta là con của trời, lẽ nào lại thua tên phản tặc kia. Đến đoạn này, ta lại ngưỡng mộ đại sư Nguyễn Sùng, cũng nhờ ông ấy mà phụ hoàng chẳng những giải được độc còn xóa hết các vết thương trên mặt. Ngộ đại nhân nói, lúc cứu được phụ hoàng, mặt người xấu xí đến mức không nhận ra được. Ta hay lén nhìn phụ hoàng rồi tưởng tượng đến những vết sẹo ấy. Nhưng thay vì sự xấu xí, ta chỉ cảm nhận được nỗi đau mà phụ hoàng từng trải qua. Trong lòng ta, đàn ông chân chính chỉ có mỗi phụ hoàng. Trong mắt ta, không một ai có thể so sánh được với người!

Ta đã nghĩ bầu trời này sẽ yên bình mãi mãi, cho đến khi mây đen kéo đến, bầu trời ấy vẫn vũ, xám xịt một màu.

Năm đó ta lên mười, phụ hoàng đổ bệnh. Trước đây phụ hoàng oai phong lẫm liệt là thế, không hiểu sao chỉ một cơn cảm mạo, sức khỏe người lại lao nhanh như rơi xuống vực thẳm.

Từ lúc người phát bệnh, ngoài thái y ra, chẳng ai được phép đến gần. Phụ hoàng từ chối mọi thỉnh cầu diện kiến, cả mẹ Ý Lan và ta cũng không ngoại lệ. Ta chỉ còn cách chực chờ mỗi lần thái y rời khỏi điện, nhanh chóng chạy đến hỏi thăm. Lần nào thái y cũng nói phụ hoàng dần khá lên với vẻ mặt trắng bệch. Ta thừa biết bọn họ nói dối. Tất cả chỉ là một lũ bất tài, sợ chết mà thôi.

Mỗi lần bị thái giám ngăn không cho vào thăm phụ hoàng là một lần ta lại lén chạy ra vườn Quỳnh Lâm, lăm lăm một mình, dùng nước mắt tưới hoa.

Không có phụ hoàng cùng ta ngắm hoa đào, mùa xuân năm ấy cũng chẳng còn vui tươi. Ta nhìn về điện Hội Tiên, mặc cho tiếng pháo rộn rã vang lên sau lưng. Hoàng thượng đang nằm cô đơn trong kia, các người có gì vui mà vẫn đốt pháo mừng xuân?

Đêm nào ta cũng đứng trước điện, chờ cho đến khi đèn tắt hẳn, mới lặng lẽ quay về tẩm cung. Nhưng đêm đó, mừng ba tháng giêng, giờ Tí (23h – 1h) đã đến nhưng sao phụ hoàng vẫn chưa chợp mắt?

Ta tiến đến, nói với Từ Viên: “Sao người không tắt đèn cho hoàng thượng nghỉ ngơi?”

Từ Viên kính cẩn cúi đầu: “Bẩm, hoàng thượng hôm nay tâm trạng tốt nên thức muộn một chút.”

Ta nhìn cánh cửa im lìm, hận không thể quan sát xuyên đến bên trong, xem phụ hoàng của ta đang làm gì. Ta buông tiếng thở dài. Từ lúc phụ hoàng bệnh, không biết ta thở dài đã bao nhiêu lần?!

Chợt thanh âm yếu ớt vang lên nhưng cũng thân thuộc vô cùng: “Ngọc Kiều đó à? Vào đây với ta.”

Lời vừa dứt ta vội vã chạy vào như thể chậm một chút thôi phụ hoàng sẽ đổi ý. Ấy thế khi thân ảnh người vừa đập vào mắt, lòng ta lại trào lên một cổ tử hờn. Cả tháng nay chính người không chịu gặp ta!

Phụ hoàng nhìn ta, cất giọng trầm khàn: “Công chúa của chúng ta sao thế? Ai ức hiếp con?”

Ta dí chân xuống nền gạch, tay vò gần nát chiếc khăn đang cầm, ầm ụt lên tiếng: “Chính là phụ hoàng, cả tháng nay người không gặp Ngọc Kiều. Người biết Ngọc Kiều lo lắng cho người đến mức nào không?”

Phụ hoàng mới ngã bệnh một tháng nhưng trông hốc hác vô cùng. Gương mặt nâu đồng mạnh khỏe năm nào giờ thay thế bằng nét gầy gò, nhợt nhạt, xanh xao. Vậy mà khi nghe ta giải bày, người vẫn nở nụ cười ảm áp như bầu trời mùa xuân: “Lại đây, con gái của ta.”

Chỉ chờ có thế, ta lập tức chạy đến, ngã vào vòng tay vững chắc của người. Bàn tay này đã nắm lấy ta vào một ngày đông lạnh lẽo, đã bế ta lên mỗi khi ta vấp ngã, đã dỗ dành ta mỗi lúc buồn phiền. Ta ôm lấy phụ hoàng, lệ tuôn xối xả như mưa.

“Ngọc Kiều của chúng ta bình thường mạnh mẽ lắm, sao hôm nay lại không nhéo thế này?”

Tôi ngược nhìn phụ hoàng, giọng nài nỉ: “Phụ hoàng cho con chăm sóc người đi.”

Lúc ấy, phụ hoàng đã xoa đầu ta, ôn nhu đồng ý.

Ta ngồi cạnh phụ hoàng, xuyên qua cửa sổ, ngắm nhìn bầu trời đầy sao. Sao đêm nay đẹp hay vì được ở bên phụ hoàng, mọi thứ trong ta bỗng hoá tươi tắn hơn!

Im lặng rất lâu, phụ hoàng mới lên tiếng: “Hôm nay là sinh thần của một người.”

Ta ngẩng mặt nhìn phụ hoàng, chưa bao giờ nghe người nhắc đến ai với giọng điệu đau thương đến thế.

“Người ta yêu... cũng là người ta hối tiếc cả một đời!”

Phụ hoàng không nói thêm gì nữa. Ta thấy trong khoé mắt người lấp lánh sao sa.

Đó cũng là lần duy nhất ta chứng kiến nước mắt phụ hoàng rơi. Lúc đó ta còn quá nhỏ để hiểu được yêu một người đến mức dầy xéo tâm can là như thế nào!

Bốn ngày sau, một nam nhân tuổi ngoài hai mươi đến tìm gặp phụ hoàng. Người ấy áo quần giản đơn nhưng trên tóc lại buộc một mảnh lụa xanh thật đắt tiền trông vô cùng kệch cỡm. Lần đó phụ hoàng cùng hần ta nói chuyện thật lâu. Khi hần vừa rời khỏi, ta lập tức chạy vào cùng phụ hoàng, thấy sắc diện người càng tối tăm hơn.

Ba ngày nữa, khi trời xuân cũng làm mưa xối xả, phụ hoàng mỉm cười, yên bình nhắm mắt trước mặt ta.

Bầu trời trong lòng ta sụp đổ từ hôm đó.

Ba ngày quốc tang ta không khóc một lần. Phụ hoàng từng nói, nếu ta khóc người sẽ không thể thanh thản ra đi.

Không khóc không có nghĩa ta không buồn. Trong lòng ta trống trải đến mức không muốn làm gì nữa, cũng không thiết ăn uống gì.

Sau đó ta liền đổ bệnh. Trong cơn chập chờn ta nghe giọng chuyện trò to nhỏ bên tai.

“Ta không nghĩ con bé quý Nhật Tôn nhiều như vậy.”

Ta nhận ra đó là giọng của người thanh niên ăn vận kệch cỡm mấy ngày qua vẫn chưa rời khỏi hoàng cung. Tiếp theo đó là giọng của mẹ Ý Lan.

“Không trách được chú ạ, từ khi vương gia mất, hoàng thượng đã đem con bé về cung. Mấy năm qua tình cảm giữa hai người còn hơn cha con ruột.”

“Nhật Tôn đã nhớ lại cô ấy. Ta không nghĩ cậu ấy yếu đuối đến mức ôm niềm đau này mà chết đi.”

“Trách là trách hoàng thượng nhớ lại quá muộn màng. Mạng của chị, mạng của vương gia, ai trả lại được đây hở chú?”

Mẹ Ý Lan đang khóc sao?

“Những gì đã xảy ra cũng xảy ra rồi. Chẳng lẽ cháu định ôm chuyện này cho đến khi chết?”

“Cháu chưa bao giờ quên ngày hôm đó, lúc cả cơ thể chị ngập trong màu đỏ của máu, đau đớn đến mức không nói nên lời...”

“Cháu định làm gì?”

“Khiết An này có ơn ghi ơn, có nợ ghi nợ. Kể ép chị phải chết, dù dùng cả mạng sống cháu cũng phải trả mối thù này.”

“Quyết định của cháu ta không can thiệp. Nhưng cháu nhớ rõ điều này, bất cứ chuyện gì cũng có luật nhân quả. Chỉ e những đứa trẻ của cháu sau này phải lãnh hậu quả do chính cháu gây ra.”

Ta lúc đó không hiểu mẹ Ý Lan và Nguyễn Tự Thành nói gì. Cho đến hai năm sau, lúc mẹ Ý Lan ép Nguyên thái phi và hoàng hậu họ Dương vào con đường chết, ta mới được hé lộ những sự thật mọi người che giấu bấy lâu nay.

Cuối cùng ta đã hiểu tại sao cha lại đặt ta tên Lý Niệm Chân. Cha không có người phụ nữ bên ngoài và mẹ ta cũng không phải Ngô Thanh Sương - em thái sư Lý Thường Kiệt.

Trước lúc Nguyễn Tự Thành rời khỏi đã đưa cho ta một cây trâm. Ta xem qua, rất giống thứ mẹ Ý Lan luôn cài trên tóc. Hắn ta bảo rằng đây là di vật mẹ ta để lại. Một lần ta lỡ đánh rơi trâm. Viên trân châu rơi ra, chỗ trống trên thân bạc có khắc hai chữ - Trần Chân.

(*) Lý Càn Đức, con vua Lý Thánh Tông, sau này là vua Lý Nhân Tông.

60. Chương 60: Nhân Sinh Nợ Nhau Một Chữ Tình

Ta lại nằm mơ giấc mơ ấy, bao năm qua, không biết đã bao nhiêu lần.

Trong mơ, có một cô gái bé nhỏ với nụ cười rạng rỡ nhìn ta và cất giọng ngọt ngào: “Nam à!”

“Nam à!”

“Nam à!”

“Nam, anh có khỏe không?”

Ta nhìn cô ấy, cố gắng quan sát dung mạo ra sao. Nhưng trước mắt ta dường như chỉ là những ảo ảnh nhập nhòa. Để rồi sau mỗi lần như thế, ta lại giật mình thức giấc, thấy đầu đau như búa bổ và một nỗi xót xa tràn ngập lồng ngực mình.

Cô ta là ai? Tại sao lại ở trong giấc mơ ta suốt mười mấy năm qua. Tại sao lại gọi ta là Nam?

Ta không cho phép Từ Viên thắp đèn, cứ thế một mình trong bóng tối, im lặng suy tư. Giấc mơ ấy dường như đeo đẳng ta từ sau lần giao chiến với Nùng Trí Cao. Đôi lúc ta nghĩ đó là di chứng của độc cần. Mấy lần gửi bồ câu cho Nguyễn Sùng để hỏi về việc này nhưng cậu ta đều từ chối gặp mặt. Ta không nghĩ một người yêu tự do như cậu ấy lại quyết định chọn con đường xuất gia.

Và sau những đêm như vậy, ta lại cho triệu kiến Ý Lan. Cả hoàng cung rộng lớn này, dường như chỉ có mình nàng ấy là có dáng vẻ gần giống với người con gái trong giấc mơ ta. Thế nhưng Ý Lan cũng càng lúc càng xa rời hình mẫu ấy. Nhớ lại năm xưa, ta đón nàng ấy về cung, dường như chỉ vì hình dáng thân thuộc và cây trâm nàng cài trên tóc, đem đến biết bao cảm xúc trong ta.

Cuối cùng, Ý Lan cũng không phải cô gái ấy. Hoàng hậu hay những phi tử khác cũng đều không phải nàng. Nàng ta rốt cuộc là ai, có gì lại ám ảnh ta mãi như thế?

Ta đã nghĩ cảm giác đau đớn này chỉ xuất hiện sau mỗi giấc mơ, không ngờ hiện thực ta cũng đã từng gặp tình trạng tương tự. Đó là một lần trong lúc đi săn, thấy Nhật Trung cùng một cô gái. Giây phút nhìn ả ta chẳng hiểu sao trong tim ta lại trào lên một nỗi trống trải và đau đớn đến vô cùng.

Thì ra đó chính là em dâu của Huỳnh Phúc, cũng là người em trai ta bất chấp mệnh lệnh phụ hoàng, từ bỏ chỉ hôn với con gái nhà họ Ngô, đôi khi cầm một chiếc hoa tai ngọc bích cười đến thần thờ!

Ả ta đã có chồng rồi vẫn còn dụ dỗ Nhật Trung. Ta tìm cách khuyên can nhưng chú ấy vẫn không nghe, nhiều lần còn muốn gây gỗ với ta. Ta đã từng nghĩ đàn bà đẹp mới mang đến tai họa, không ngờ một ả đàn bà tầm thường như vậy, cũng sinh biết bao sóng gió thị phi.

Bởi thế, khi biết anh trai ả có dính líu đến phi tử của phụ hoàng ta đã quyết định xử tử cả nhà không một chút nương tình. Lúc đi ra pháp trường, ta có cảm giác ả nhìn ta bằng một đôi mắt đầy chua xót cũng tràn ngập yêu thương... nhưng không, Nhật Trung đi sau lưng ta, ánh mắt ấy, chắc hẳn dành cho Nhật Trung.

Giây phút đầu ả rời khỏi cổ, ta đã nghĩ mình sẽ trút bỏ bao nhiêu gánh nặng. Không ngờ khi nhìn thấy Nhật Trung đau khổ chạy đến ôm xác ả vào lòng, trái tim ta lại quặng lên, đau đớn gấp ngàn lần so với giấc mơ kia.

Sau này, đôi lúc ta nghi ngờ bản thân mình. Năm đó ta đón Ý Lan vào cung, phải chăng nhìn nàng ấy rất giống cô gái Nhật Trung yêu?

Ta giết người em trai ta yêu. Và ta cũng gián tiếp giết chết em trai mình.

Nếu lần đó ta không một mực ép buộc Nhật Trung cầm quân đi chống lại Đại Tổng thì chú ấy cũng sẽ không bị thương nặng như thế. Ta đề nghị Nhật Trung vào cung để thái y chăm sóc nhưng chú ấy từ chối, một lòng muốn đến Diên Châu sống những ngày còn lại. Thì ra Diên Châu là quê hương của cô gái kia. Ta chỉ còn cách mật hàm cho Bát vương gia, nhờ chú chăm sóc Nhật Trung.

Suốt bảy năm ròng Nhật Trung không quay về Thăng Long. Đến khi trở lại thì cả phủ Phụng Càn ngập tràn trong màu trắng xóa. Ta nhìn con gái của em trai mình, cảm giác thân thuộc đến chạnh lòng.

“Con tên gì?” – Ta hỏi.

“Bẩm hoàng thượng con tên Lý Niệm Chân.”

Lý Niệm Chân! Thì ra suốt bao nhiêu năm Nhật Trung chưa quên được ả ta. Đến cả con gái mình cũng đặt theo tên ả. Ta xoa đầu con bé.

“Con theo ta về hoàng cung. Từ đây nơi đó sẽ là nhà con, ta là phụ hoàng còn tên con sẽ là Lý Ngọc Kiều.”

Từ lúc đem Ngọc Kiều về cung, ta chưa một lần trách mắng và cũng không cho phép ai được quyền động đến con bé. Chỉ có Ý Lan hiểu ý ta, đem con bé yêu thương chẳng khác con ruột của chính mình. Ta còn vì Ngọc Kiều xây dựng Tử Ngọc cung. Không biết tại sao, đối với đứa trẻ này ta lại có một tình thương yêu vô hạn. Chẳng lẽ chỉ đơn giản vì đây là con của em trai ta?

Và rồi mỗi ngày Ngọc Kiều mỗi lớn, hình ảnh trong giấc mơ ta mỗi lúc một rõ rệt hơn.

Đêm đông lạnh lẽo, một giấc mơ thật dài kéo đến. Trong mơ không phải là hình ảnh nhạt nhòa nữa, mà là cả một quãng ký ức mười mấy năm qua ta trót đã bỏ quên.

“Nam à, anh sống tốt chứ? Em là Trần Chân đây.”

Trần Chân của ta!

Vậy là khi xưa không phải ta hạ lệnh giết chết người Nhật Trung yêu, mà ta còn giết luôn cả người ta yêu, người ta mang nợ một đời. Chính đôi tay này đào huyệt, chôn mối tình ấy vào lòng đất sâu lạnh lẽo. Ta tỉnh dậy, máu từ lồng ngực tuôn ra, ướt đẫm hoàng bào. Nơi vực sâu năm đó, đáng lẽ đã có thể cùng nhau đi đến hết cuộc đời. Hóa ra bấy lâu nay, chỉ có mình em cô đơn chờ ta. Không có em, ta tồn tại nơi này còn có nghĩa lý gì?!

Lúc ta cận kề cái chết, cũng chỉ có em bên cạnh, thổ thở vào tai, khiến ta quay về với cuộc sống này. Em đã từng cô đơn một mình nơi bàn đá, dõi mắt về nơi đâu, chờ đợi một người không thuộc về mình. Từng niềm vui của em, từng nỗi buồn của em, từ lúc nào đã chạm đến trái tim ta. Cả cuộc đời em chỉ có cô đơn. Bây giờ ta không thể để em dò dẫm với nỗi cô đơn kia hơn nữa.

“Nhật Tôn, đã lâu không gặp.”

Ta nhìn Nguyễn Sùng. Bao nhiêu năm trôi qua, cậu ấy cũng chẳng già đi chút nào.

“Cậu chịu đến tìm tôi rồi à?”

“Ừ. Tôi đến để gặp cậu lần cuối, trước khi cậu nhắm mắt.”

Nguyễn Sùng vẫn luôn như thế. Từ lần đầu tiên ta gặp đến giờ, lúc nào cũng lạnh lùng, đứng đưng. Ta năm lần bảy lượt kêu cậu ở lại cùng trợ giúp ta, nhưng đều bị cậu từ chối phũ phàng. Nếu không phải mảnh lụa xanh trên tóc năm xưa ta tặng, có lẽ từ lâu ta nghĩ cậu đã quên người bạn này.

Lần này cậu quay về đây, bàn về cái chết của ta, thậm chí còn nhẹ nhàng hơn tâm trạng chờ đón nó của chính bản thân mình.

“Khi nào tôi chết?”

Nguyễn Sùng ngồi xuống, nắm tay nhắm tính: “Ba ngày nữa. Mồng mười tháng giêng.”

“Ừm... cũng sắp rồi.” – Ta phì cười.

“Dù gì chết cũng là một sự giải thoát. Cậu nhìn tôi xem, không già không chết, lần lượt nhìn bạn bè mình ra đi, cảm giác này còn đau đớn hơn chính mình chết đi.”

Ta gật đầu rồi đưa mắt nhìn xa xăm: “Nguyễn Sùng à, cậu đã lừa dối tôi.”

Nguyễn Sùng nghe ta nói, trân trối nhìn ngược lại ta: “Chuyện gì?”

“Ba tháng ký ức.”

Nguyễn Sùng chưng hững giây lát rồi chau mày nhìn ta “Nhớ từ khi nào?”

“Một tháng nay.”

Nguyễn Sùng như nhớ về chuyện gì đó, bất chợt buông tiếng thở dài: “Cô ấy không cho tôi nói với cậu. Cô ấy sợ cậu sẽ bị ảnh hưởng.”

“Đến cuối cùng cô ấy vẫn lo lắng cho tôi. Còn tôi thì lại giết người mình yêu. Nguyễn Sùng, cậu nói xem, tôi khác nào cầm thú?”

“Nhật Tôn... thật ra tôi sợ cậu có ngày sẽ hối hận, nên năm đó đã cứu cô ấy.”

“Cậu?”

“Ừ, tôi dùng cơ hội quay về thế giới của mình để đổi lại mạng sống cho cô ấy. Lần ở pháp trường năm đó, khi thời gian ngưng lại, chính tôi đã tráo người.”

Lời Nguyễn Sùng khiến tâm tư ta chấn động hoàn toàn. Ta nắm lấy tay mình thành hình cú đấm, nghẹn ngào hỏi tiếp, hy vọng một điều gì đó vốn đã lụi tàn: “Cô ấy... hiện giờ ở đâu?”

“Cô ấy vẫn không tránh được nạn kiếp, bị người khác hạ độc, trở thành người thực vật vài năm. Đến cuối cùng cũng qua đời rồi.”

Tim ta như ngưng đập, hy vọng vốn mong manh vỡ vụn ra từng mảnh, cắt xén lấy cơ thể này.

“Lý Niệm Chân là con gái cô ấy với Lý Nhật Trung.”

Giờ thì ta đã hiểu, hình bóng quen thuộc, tình thương dạt dào ta dành cho con bé là từ đâu. Tất cả bởi vì, con bé là con gái của người ta yêu thương và hối tiếc một đời.

“Nguyễn Sùng... lúc đấy, lúc gả cho Nhật Trung, cô ấy có hạnh phúc không?”

“Hạnh phúc!”

Chỉ vậy thôi mà bao nhiêu gánh nặng trong lòng ta gần như tiêu tan. Cô gái ta yêu ít nhất cũng có thời gian hạnh phúc thật sự. Dù ta không phải là người mang đến cho em hạnh phúc ấy, nhưng chỉ cần em hạnh phúc, ta cũng có thể yên lòng rồi.

Nguyễn Sùng đặt tay lên vai ta: “Bởi vậy cậu cứ ra đi thanh thản. Biết đâu cô ấy vẫn còn chờ cậu tại một nơi nào đó, để viết tiếp đoạn tình dang dở của hai người.”

Sau đó Nguyễn Sùng rời khỏi điện Hội Tiên. Trước khi đi còn quay lưng lại, cầu nhàu ta: “Cậu cũng đừng gọi tôi là Nguyễn Sùng nữa. Tôi đổi tên thành Nguyễn Tự Thành rồi.”

Đêm mờng chín ta không muốn ngủ. Ta cứ ngồi tại long sà, chờ đợi một điều gì đó đến với mình. Ngọc Kiều vẫn không chịu về cung, con bé mệt mỏi ngủ quên bên cạnh ta. Ta xoa đầu con bé, cảm giác hình bóng quen thuộc như đang ở bên cạnh mình.

“Cảm ơn anh, bấy lâu nay đã chăm sóc Niệm Chân.”

Ta giật mình quay qua. Cô ấy đang đứng trước mặt ta, tỉnh khô như những ngày chúng ta còn ở Châu Lạng. Ta mỉm cười vươn tay ra, để cô ấy nắm lấy tay mình.

“Nam à, chúng ta đi nhé!”

Ta gật đầu, rời khỏi long sàng rồi bước theo cô ấy. Đôi chân nặng nề sau những ngày mang bệnh hôm nay bất giác nhẹ tênh.

Cảm ơn em, Trần Chân, vì đã luôn chờ đợi ta.

Mờng mười tháng giêng năm 1072, tại điện Hội Tiên, Thánh Tông hoàng đế băng hà.

Kết thúc toàn truyện.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tran-chan>